

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

**06 - 2021**

**399**

---

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

06-2021

399

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	255
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	265
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	649
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	655
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	683

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	255
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	265
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	649
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	655
<u>PART VI:</u> Correction	683

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỂN 1 (06.2021)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỂN 1 (06.2021)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

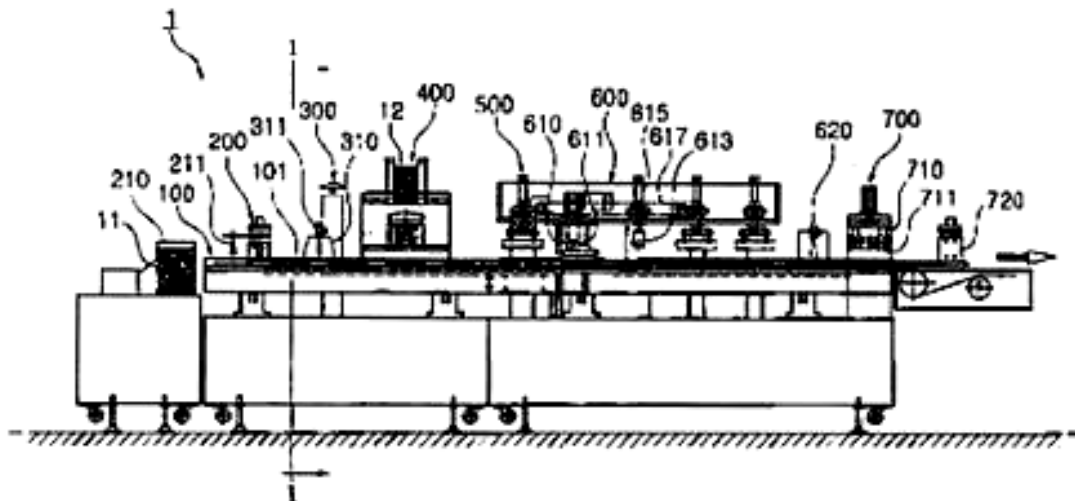
**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

**SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **1-0028471 B** (15) 26/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03218 (85) 21/08/2017  
(22) 04/02/2016 (86) PCT/KR2016/001210 04/02/2016  
(30) 10-2015-0023431 16/02/2015 KR (87) WO2016/133303 25/08/2016  
(51) *A23L 17/60; A23P 30/00*  
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
(72) KIM, Myung Ho (KR); PARK, Jung Seo (KR); PARK, Joo Dong (KR); PARK, Hyun Woong (KR); BACK, Tae Hum (KR); LEE, Dong Jin (KR); CHUNG, Su Yeon (KR); YUN, Sang Goo (KR); LEE, Chang Yong (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **THIẾT BỊ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chế biến thực phẩm có khả năng cấp hai loại vật liệu thực phẩm khác nhau và sau đó là thực hiện các quy trình sản xuất sau đó như kết dính và cắt lên trên một thiết bị đơn, do đó cho phép thực phẩm có thể được chế biến một cách dễ dàng.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028472 B</b> |            | (15) 26/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 26/10/2015        | 331        |
| (21) 1-2015-01380       |            | (85) 20/04/2015        |            |
| (22) 11/09/2013         |            | (86) PCT/US2013/059241 | 11/09/2013 |
| (30) 13/623,660         | 20/09/2012 | US (87) WO2014/046938  | 27/03/2014 |

(51) **A43B 7/14; A43B 13/18; A43B 13/38; A43B 13/16; A43B 13/20**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

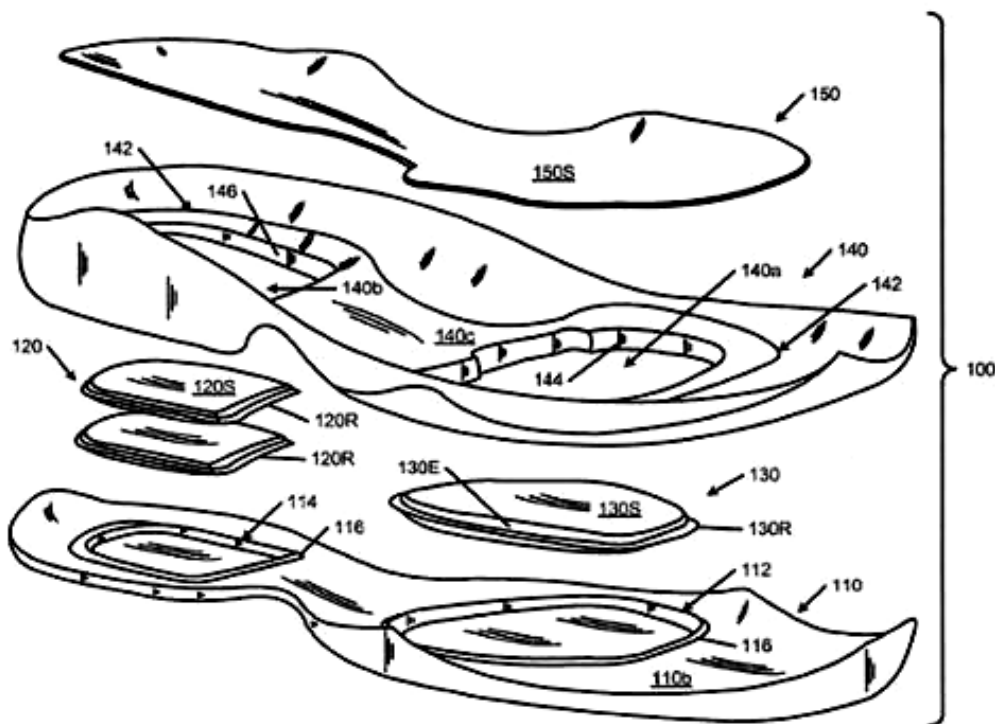
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) BRUCE, Robert M. (US); HEARD, Joshua P. (US); KOHATSU, Shane S. (US); NURSE, Matthew A. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

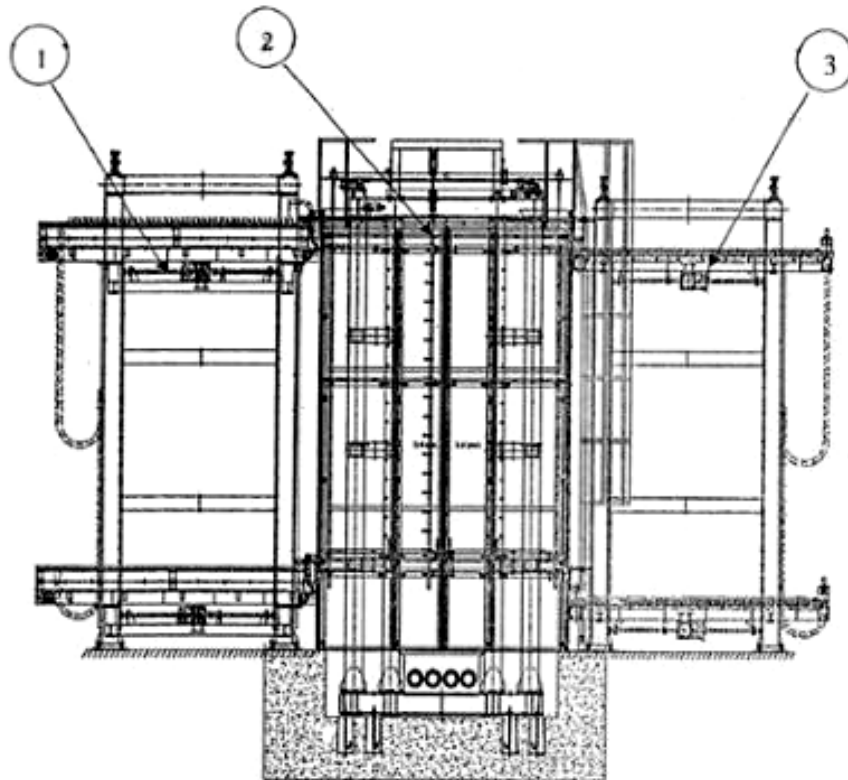
**(54) KẾT CẤU ĐỂ DỪNG CHO ĐỒ ĐI Ở CHÂN**

(57) Sáng chế đề cập tới kết cấu để dùng cho đồ đi ở chân, kể cả đồ đi ở chân trong lĩnh vực thể thao, kết cấu đế này bao gồm: (a) bộ phận đế ngoài; (b) bộ phận đế giữa được gài vào bộ phận đế ngoài, trong đó bộ phận đế giữa có ít nhất một lỗ hở hoặc phần lõm; (c) ít nhất một hệ ruột bóng nạp đầy chất lưu hoặc hệ vật liệu bọt được bố trí trong lỗ hở hoặc phần lõm; và/hoặc (d) hệ tấm cứng vững có một hoặc nhiều tấm cứng vững chòng lên (các) hệ ruột bóng nạp đầy chất lưu hoặc hệ vật liệu bọt. (Các) tấm cứng vững có thể được cố định trực tiếp vào bộ phận đế giữa hoặc (các) tấm cứng vững có thể tỳ lên (các) ruột bóng nạp đầy chất lưu hoặc hệ vật liệu bọt bên trên bề mặt của bộ phận đế giữa khi kết cấu đế ở điều kiện không bị nén.



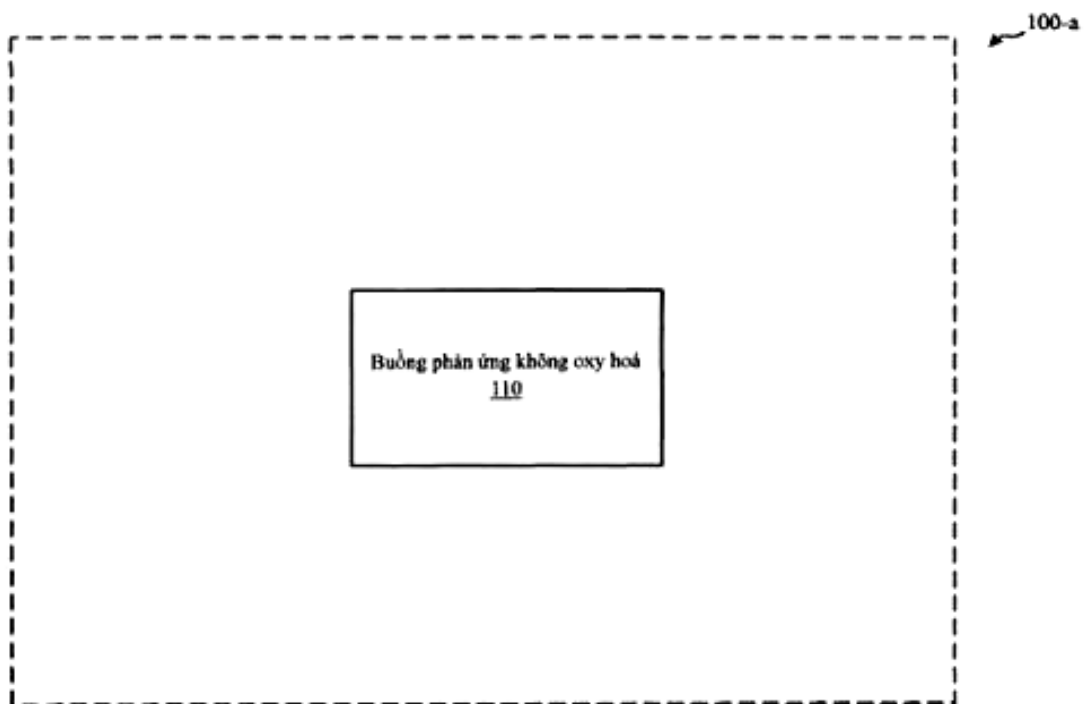


- (11) **1-0028473 B** (15) 26/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2021 394  
(21) 1-2020-06557  
(22) 12/11/2020  
(51) **B28B 11/24**  
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
2. **VIỆN NGHIÊN CỨU & CÔNG NGHỆ PHENIKAA (VN)**  
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Hồ Xuân Năng (VN); Nguyễn Hữu Chương (VN)  
(54) **HỆ THỐNG DƯỠNG HỘ**  
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống dưỡng hộ bao gồm lò dưỡng hộ, kết cấu nâng hạ đưa khuôn đá vào được bố trí phía đầu vào của lò dưỡng hộ có khung nâng hạ di chuyển thẳng đứng dọc theo khung đỡ để mang khuôn đá nhờ các trục truyền động truyền chuyển động từ động cơ đến hộp giảm tốc truyền chuyển động vuông góc và đến các bánh răng để nâng hạ khung nâng hạ, và bốn guốc bánh xe mà lăn trên thanh dẫn hướng để đảm bảo khung sẽ không bị rung lắc; băng tải được lắp trên khung nâng hạ bao gồm khung băng tải, hai bên có các ray và thanh răng giúp xe kéo đẩy đá di chuyển, cơ cấu đẩy tại khuôn có vấu đẩy tại khuôn vào ngàm kẹp trên xe kéo đẩy đá và cơ cấu đẩy chốt nâng hạ cửa lò được bố trí ở một đầu của băng tải; xe kéo đẩy đá; và kết cấu nâng hạ đưa khuôn đá ra có kết cấu giống kết cấu nâng hạ đưa khuôn đá vào.



- (11) **1-0028474 B** (15) 26/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2015 326  
(21) 1-2015-00667 (85) 27/02/2015  
(22) 31/07/2013 (86) PCT/JP2013/004648 31/07/2013  
(30) 2012-183137 22/08/2012 JP (87) WO2014/030305 27/02/2014  
(51) *C08F 2/32; A61Q 5/02; A61K 8/81; A61Q 19/10*  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan  
(72) NAITO, Kazuki (JP); KAKU, Shuichi (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT POLYME ƯA NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt polyme ưa nước bao gồm:  
bước 1 điều chế chất phân tán trong đó thành phần pha nước bao gồm monome ưa nước và chất khơi mào polyme hóa được phân tán trong thành phần pha dầu chứa dung môi kỵ nước có độ tan là 1% khối lượng hoặc ít hơn trong nước ở 25°C;  
bước 2 giảm nồng độ oxy hòa tan của chất phân tán được điều chế trong bước 1; và  
bước 3 polyme hóa monome ưa nước trong pha nước bằng cách cung cấp oxy cho bình phản ứng và, trong quá trình oxy được cung cấp, gia nhiệt chất phân tán thu được trong bước 2 trong bình phản ứng để nhiệt độ của chất phân tán tăng lên, trong đó:  
thời gian từ khi bắt đầu giảm nồng độ oxy hòa tan của chất phân tán trong bước 2 đến khi bắt đầu gia nhiệt chất phân tán trong bước 3 là 0,1 giờ đến 3,5 giờ, và lượng oxy cung cấp cho bình phản ứng trong bước 3 là 0,02% đến 0,9% thể tích mỗi giờ so với thể tích của chất phân tán, ở điều kiện tiêu chuẩn.

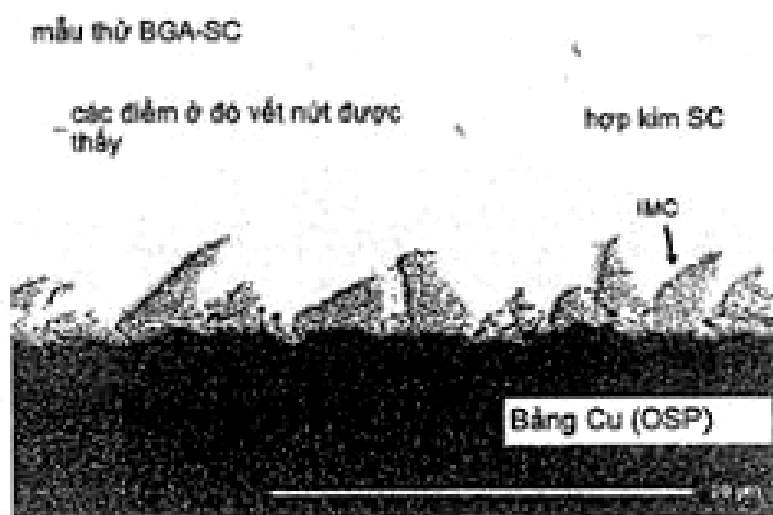
- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028475 B</b> |            |    | (15) 26/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       |    | (43) 25/11/2016        | 344        |
| (21) 1-2016-02952       |            |    | (85) 10/08/2016        |            |
| (22) 10/01/2015         |            |    | (86) PCT/US2015/010927 | 10/01/2015 |
| (30) 61/925,801         | 10/01/2014 | US | (87) WO2015/106176     | 16/07/2015 |
| 61/970,444              | 26/03/2014 | US |                        |            |
| 61/988,954              | 06/05/2014 | US |                        |            |
| 14/593,692              | 09/01/2015 | US |                        |            |
| 14/593,429              | 09/01/2015 | US |                        |            |
| 14/593,411              | 09/01/2015 | US |                        |            |
| 14/593,876              | 09/01/2015 | US |                        |            |
- (51) **C10G 1/00**
- (73) **PROTON POWER, INC. (US)**  
487 Sam Rayburn Parkway Lenoir City, Tennessee 37771, United States of America
- (72) WEAVER, Samuel C. (US); HENSLEY, Daniel L. (US); WEAVER, Samuel P. (US); WEAVER, Daniel C. (US); SMITH, Lee S. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT TRỰC TIẾP NHIÊN LIỆU HYDROCACBON LỎNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống sản xuất trực tiếp nhiên liệu hydrocacbon lỏng, hoá chất hydrocacbon và thu sol khí. Ví dụ, hợp chất cacbon-oxy-hydro (C-O-H) có thể được gia nhiệt đến nhiệt độ ít nhất bằng 800°C sao cho hợp chất C-O-H tham gia phản ứng không oxy hoá để tạo ra ít nhất một hợp chất hydrocacbon có thể là ít nhất một thành phần của nhiên liệu hydrocacbon lỏng hoặc hoá chất hydrocacbon. Nhiên liệu hydrocacbon lỏng này có thể ở dạng lỏng khi ở nhiệt độ 20°C. Hợp chất C-O-H có thể là nguyên liệu sinh khối. Trong một số trường hợp, hợp chất hydrocacbon thu được từ phản ứng không oxy hoá chứa dạng sol khí hydrocacbon dùng làm hợp chất hydrocacbon ít nhất là ngay khi hợp chất đó được tạo ra hoặc được làm nguội. Theo một số phương án, phương pháp và hệ thống thu sol khí có thể cho dạng sol khí hydrocacbon đi qua nguyên liệu ở pha lỏng để thu nguyên liệu sol khí.



- (11) **1-0028476 B** (15) 26/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/08/2018 365  
(21) 1-2017-05124 (85) 18/12/2017  
(22) 17/06/2016 (86) PCT/EP2016/064065 17/06/2016  
(30) 15172767.4 18/06/2015 EP (87) WO2016/203006 22/12/2016  
(51) **A61K 9/00; A61K 9/20; A61K 31/565**  
(73) **MITHRA PHARMACEUTICALS S.A. (BE)**  
Rue Saint-Georges 5/7, BE-4000 Liège, Belgium  
(72) JASPART, Séverine Francine Isabelle (BE); PLATTEEUW, Johannes Jan (NL);  
VAN DEN HEUVEL, Denny Johan Marijn (NL)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **DƯỢC PHẨM DẠNG LIỀU ĐƠN VỊ PHÂN TÁN ĐƯỢC TRONG MIỆNG  
CHỨA THÀNH PHẦN ESTETROL VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ DƯỢC  
PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng liều đơn vị rắn phân tán được trong miệng có trọng lượng nằm trong khoảng từ 30 và 1000 mg, dược phẩm dạng liều đơn vị này chứa:
- từ 0,1 đến 25% trọng lượng là các hạt estetrol chứa ít nhất 80% trọng lượng là thành phần estetrol được chọn từ estetrol, estetrol este và tổ hợp của chúng; và
  - từ 75 đến 99,9% trọng lượng là một hoặc nhiều thành phần dược dụng;
- dược phẩm dạng liều đơn vị rắn này chứa ít nhất 100 µg thành phần estetrol; và trong đó dược phẩm dạng liều đơn vị rắn này có thể thu được bằng quy trình bao gồm bước tạo hạt ướt của các hạt estetrol có kích thước hạt trung bình có trọng số theo thể tích nằm trong khoảng từ 2 µm đến 50 µm. Dược phẩm dạng liều đơn vị rắn này dễ sản xuất và hoàn toàn thích hợp để dùng dưới lưỡi, trong má hoặc dưới môi.

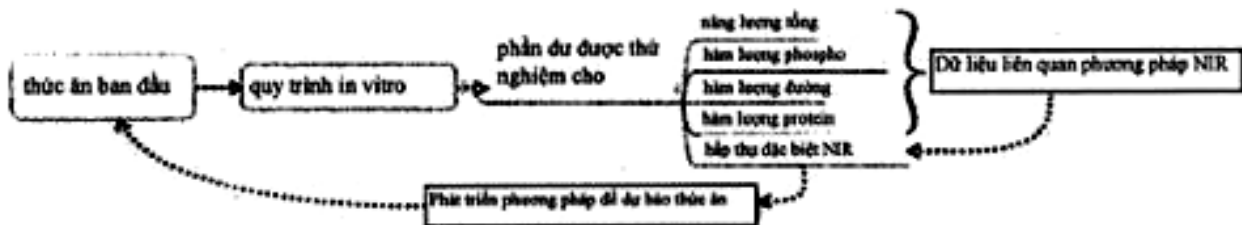
- (11) **1-0028477 B** (15) 26/04/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2010 269
- (21) 1-2010-01266 (85) 19/05/2010
- (22) 20/10/2008 (86) PCT/JP2008/068956 20/10/2008
- (30) 2007-272810 19/10/2007 JP (87) WO2009/051255 23/04/2009
- (51) **B32B 15/01; B23K 35/26; H05K 3/34; C22C 13/00; B23K 35/02**
- (73) **NIHON SUPERIOR SHA CO., LTD.** (JP)  
16-15, Esakacho 1-chome, Suita-shi, Osaka 564-0063, Japan
- (72) NISHIMURA, Tetsuro (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **MÔI NỐI HÀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến môi nối hàn trong đó sự xuất hiện vết nứt được ngăn chặn. Môi nối hàn này được tạo ra bởi hợp kim chứa Cu với lượng nằm trong khoảng từ 0,01 đến 7,6% khối lượng, Ni với lượng nằm trong khoảng từ 0,001 đến 6% khối lượng, và phần còn lại là Sn. Mỗi trong số Cu và Ni có khoảng nồng độ tối đa. Giới hạn dưới của Ni là 0,01% khối lượng và tốt hơn nếu là 0,03% khối lượng. Giới hạn trên của Ni là 0,3% khối lượng và tốt hơn nếu là 0,1% khối lượng. Giới hạn dưới của Cu là 0,1% khối lượng và tốt hơn nếu là 0,2% khối lượng. Giới hạn trên của Cu là 7% khối lượng và tốt hơn nếu là 0,92% khối lượng. Sáng chế cũng đề cập đến môi nối hàn có các thành phần này.

Ví dụ đo vết nứt được tạo ra trong lớp IMC



- (11) **1-0028478 B** (15) 26/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/09/2016 342  
 (21) 1-2016-02218 (85) 16/06/2016  
 (22) 11/02/2014 (86) PCT/US2014/015736 11/02/2014  
 (30) 14/109,907 17/12/2013 US (87) WO2015/094390 25/06/2015  
 (51) **A23K 1/00**  
 (73) **ALLTECH, INC. (US)**  
 3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, KY 40356, United States of America  
 (72) MCKINNEY, Kyle (US); LOVELL, Allyson (US); HENRY, Benjamin (US);  
 BECKER, Patrick (US); TIMMONS, Rebecca, A. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH THỨC ĂN CHO LỢN HOẶC GIA CẦM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp phân tích thức ăn chăn nuôi và điều chỉnh thức ăn chăn nuôi để cải thiện khả năng tiêu hóa của các thành phần trong thức ăn chăn nuôi. Khả năng tiêu hóa của thức ăn chăn nuôi có thể được xác định bằng cách thực hiện bước tiêu hóa in vitro thức ăn và phân tích hàm lượng các thành phần dư trong thức ăn sau khi tiêu hóa bằng quang phổ NIR. Hợp phần thức ăn chăn nuôi có thể được điều chỉnh để cải thiện khả năng tiêu hóa của các thành phần trong thức ăn. Hệ thống và phương pháp theo sáng chế có thể được sử dụng để xác định ảnh hưởng của chất phụ gia lên khả năng tiêu hóa của thức ăn.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028479 B</b> |               | (15) 26/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/12/2014        | 321        |
| (21) 1-2014-03474       |               | (85) 17/10/2014        |            |
| (22) 21/03/2013         |               | (86) PCT/JP2013/001933 | 21/03/2013 |
| (30) 2012-066244        | 22/03/2012 JP | (87) WO2013/140809 A1  | 26/09/2013 |

(51) **C22B 1/16**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

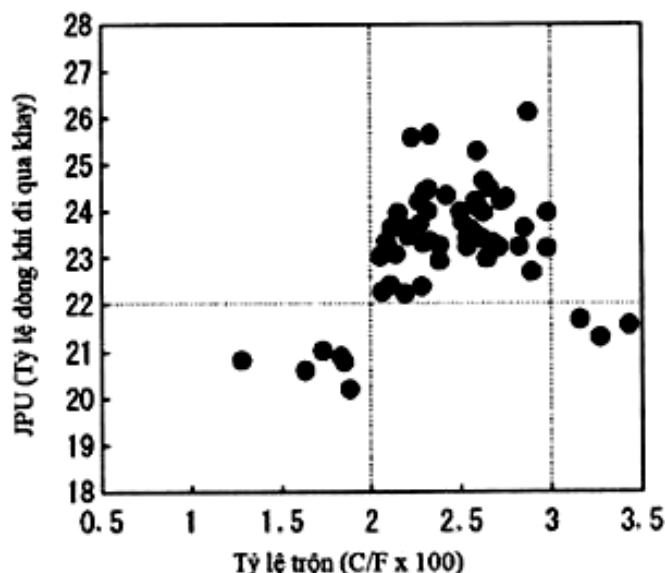
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) OYA, Kenji (JP); HIGUCHI, Takahide (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH BỘT TIỀN CHẤT DÙNG CHO QUẶNG THIÊU KẾT VÀ BỘT TIỀN CHẤT DÙNG CHO QUẶNG THIÊU KẾT**

(57) Sáng chế đề xuất bột tiền chất dùng cho quặng thiêu kết mà tạo ra hiệu quả sản xuất quặng thiêu kết ưu việt, có thể được điều chỉnh không phụ thuộc vào chất lượng của quặng sắt, bằng cách thiết lập tỷ lệ trộn  $[(C/F) \times 100]$  của khối lượng (C) của các hạt có cỡ hạt là 3mm hoặc lớn hơn trong bụi than cốc so với khối lượng (F) của các hạt có cỡ hạt là 3mm hoặc lớn hơn trong nguyên liệu thô quặng sắt nằm trong khoảng từ 2% đến 3%. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chỉnh bột tiền chất dùng cho quặng thiêu kết này.





- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028480 B</b> |               | (15) 26/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/12/2014        | 321        |
| (21) 1-2014-03475       |               | (85) 17/10/2014        |            |
| (22) 21/03/2013         |               | (86) PCT/JP2013/001934 | 21/03/2013 |
| (30) 2012-066333        | 22/03/2012 JP | (87) WO2013/140810 A1  | 26/09/2013 |

(51) **C22B 1/16**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

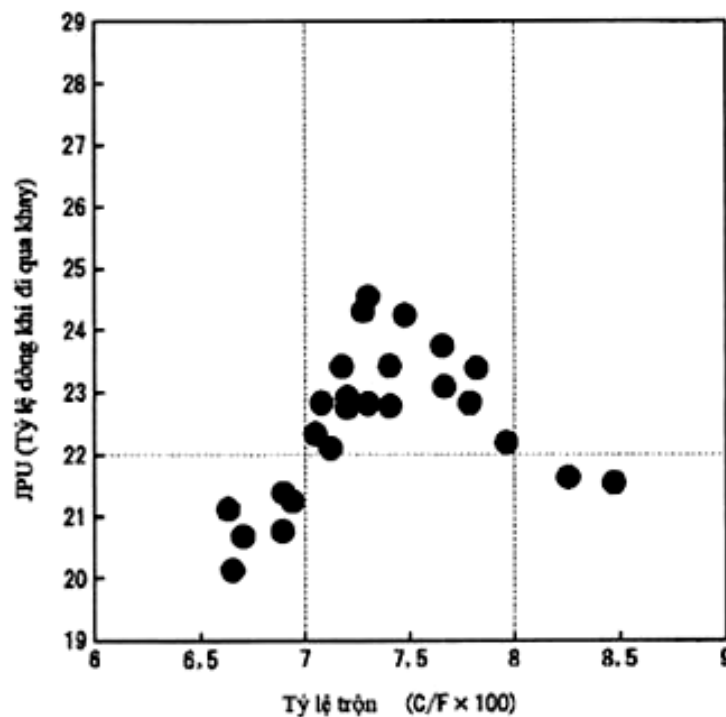
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) OYA, Kenji (JP); HIGUCHI, Takahide (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

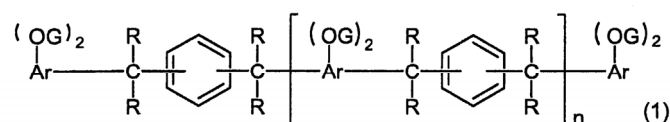
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH BỘT TIỀN CHẤT DÙNG CHO QUẶNG THIÊU KẾT VÀ BỘT TIỀN CHẤT DÙNG CHO QUẶNG THIÊU KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến bột tiền chất dùng cho quặng thiêu kết mà tạo ra hiệu quả sản xuất quặng thiêu kết ưu việt, có thể được điều chỉnh không phụ thuộc vào chất lượng của quặng sắt, bằng cách điều chỉnh tỷ lệ trộn  $[(C/F) \times 100]$  của khối lượng (C) của các hạt có cỡ hạt là 0,5mm hoặc nhỏ hơn trong bụi than cốc so với khối lượng (F) của các hạt có cỡ hạt là 0,5mm hoặc nhỏ hơn trong nguyên liệu thô quặng sắt nằm trong khoảng từ 7% đến 8%. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chỉnh bột tiền chất dùng cho quặng thiêu kết.



- (11) **1-0028481 B** (15) 26/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2018-06034 (85) 28/12/2018  
 (22) 01/09/2017 (86) PCT/JP2017/031512 01/09/2017  
 (30) 2016-177833 12/09/2016 JP (87) WO2018/047724 A1 15/03/2018  
 (51) **C08G 59/06; B32B 15/092; H05K 1/03; C08J 5/24; B32B 15/08**  
 (73) **MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)**  
 5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008324, Japan  
 (72) KOGA, Shota (JP); UEYAMA, Daisuke (JP); TAKANO, Kentaro (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **CHẾ PHẨM NHỰA, VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC, TẮM MỎNG ĐƯỢC PHỦ LÁ KIM LOẠI, TẮM NHỰA VÀ BẢNG MẠCH IN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa chứa:  
 nhựa epoxy (A) được thể hiện bởi công thức (1) dưới đây; và  
 hợp chất xyanat (B),



trong đó Ar là nhóm thơm đa vòng, R là nguyên tử hydro hoặc nhóm metyl, G là nhóm glycidyl, và n là số nguyên từ 0 đến 15.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu tẩm trước, tẩm mỏng được phủ lá kim loại, tẩm nhựa và bảng mạch in.

- (11) **1-0028482 B** (15) 26/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/11/2016 344  
(21) 1-2016-02010 (85) 02/06/2016  
(22) 02/12/2014 (86) PCT/EP2014/076243 02/12/2014  
(30) 13195529.6 03/12/2013 EP (87) WO2015/082465 11/06/2015  
(51) **A61K 39/02; A61P 31/04; A61P 31/14; A61K 39/12**  
(73) **INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)**  
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands  
(72) DREXLER, Christa (DE); JACOBS, Antonius Arnoldus Christiaan (NL)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **VACXIN NGỪA VIRUT HỘI CHỨNG RỐI LOẠN SINH SẢN VÀ HÔ HẤP Ở LỢN (PRRS) VÀ VI KHUẨN LAWSONIA INTRACELLULARIS Ở LỢN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến vacxin cho lợn, cụ thể là vacxin chứa hỗn hợp virus hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS) sống đã được làm giảm độc lực và kháng nguyên *Lawsonia intracellularis* đã được làm bất hoạt, để bảo vệ lợn khỏi bị lây nhiễm virus PRRS và vi khuẩn *Lawsonia intracellularis*. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo vệ lợn khỏi bị lây nhiễm virus PRRS và vi khuẩn *Lawsonia intracellularis* bằng cách sử dụng vacxin này.

- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028483 B</b> |            | (15) 26/04/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/08/2016          | 341        |
| (21) 1-2016-02032       |            | (85) 03/06/2016          |            |
| (22) 25/09/2014         |            | (86) PCT/JP2014/075359   | 25/09/2014 |
| (30) 2013-232629        | 09/11/2013 | JP (87) WO2015/068484 A1 | 14/05/2015 |

(51) **A61F 13/496**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

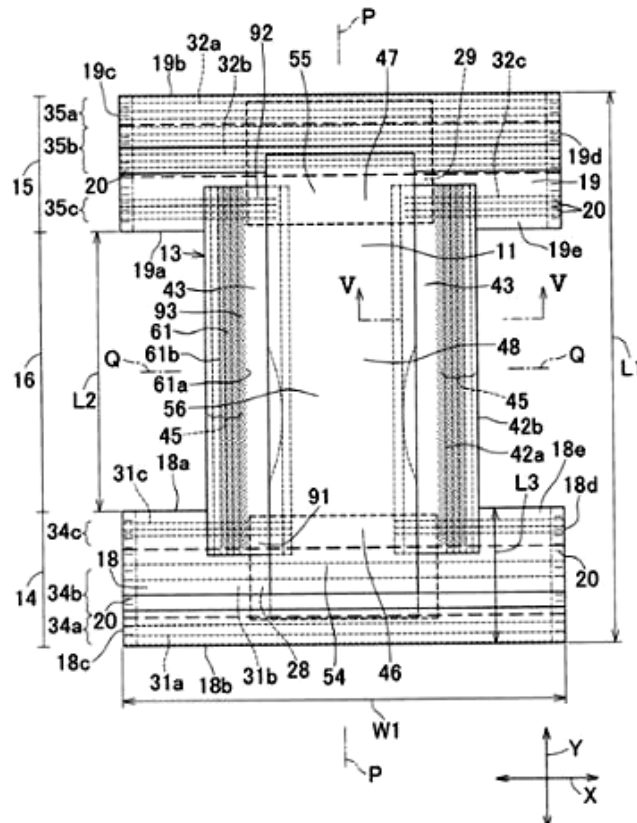
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) TAKINO, Shunsuke (JP); MAKI, Hideaki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **ĐỒ MẶC KIỂU QUẦN**

(57) Sáng chế đề xuất đồ mặc kiểu quần dùng một lần mà được thiết kế để dễ dàng nhận thấy trạng thái được gấp của vùng co giãn quanh chân dọc theo mép mặt trong của đồ mặc. Đồ mặc (10) bao gồm các tấm cặp phía trước và phía sau (18), (19) và miếng đũng (13). Miếng đũng bao gồm cặp cánh bên (43) mà có, lần lượt, các vùng co giãn quanh chân (42) kéo dài dọc theo các mép ngoại biên của các khoảng hở quanh chân tương ứng (23). Mỗi cánh bên có vùng thể hiện họa tiết (61) kéo dài từ vùng cặp phía trước (14) đến vùng cặp phía sau (15). Vùng thể hiện họa tiết được tạo ra ít nhất trên mặt trong của mép mặt trong (42a) của vùng co giãn quanh chân. Ít nhất một trong số các vùng quanh cặp, cánh bên được nối tới tấm cặp định ra ít nhất một vùng cặp ở khu vực nằm giữa trục tâm và mép mặt trong.



- (11) **1-0028484 B** (15) 26/04/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-04063 (85) 13/10/2017
- (22) 18/03/2016 (86) PCT/JP2016/058835 18/03/2016
- (30) 2015-064164 26/03/2015 JP (87) WO2016/152810 A1 29/09/2016
- (51) *C07C 5/333; C07C 11/167; B01J 23/62; C07B 61/00*
- (73) 1. **JXTG NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)**  
1-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162 Japan  
2. **NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION SAITAMA UNIVERSITY (JP)**  
255, Shimo-okubo, Sakura-ku, Saitama-shi, Saitama 338-8570 Japan
- (72) KUROKAWA Hideki (JP); ICHIJO Tatsuya (JP); KIMURA Nobuhiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DIEN LIÊN HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dien liên hợp bao gồm bước cho khí nguyên liệu thô chứa alkan tiếp xúc với chất xúc tác thứ nhất và chất xúc tác thứ hai theo trình tự này để thu được khí thành phẩm chứa dien liên hợp. Trong phương pháp sản xuất này, chất xúc tác thứ nhất chứa Sn và Pt, và hàm lượng của Sn trong chất xúc tác thứ nhất là nhỏ hơn 12% khối lượng tính theo tổng khối lượng của chất xúc tác thứ nhất; và chất xúc tác thứ hai chứa Sn và Pt, và hàm lượng của Sn trong chất xúc tác thứ hai là bằng 12% khối lượng hoặc lớn hơn tính theo tổng khối lượng của chất xúc tác thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị phản ứng để thu được khí thành phẩm chứa dien liên hợp.

- (11) **1-0028485 B** (15) 27/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2017 353  
(21) 1-2017-02091 (85) 02/06/2017  
(22) 06/11/2014 (86) PCT/CN2014/090499 06/11/2014  
(87) WO2016/070387 A1 12/05/2016

(51) **H04W 48/20**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

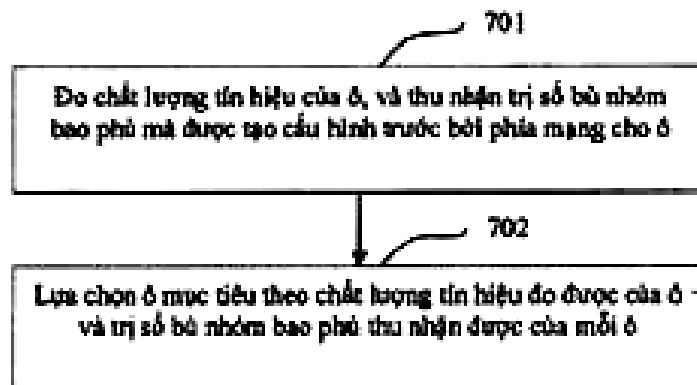
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MA, Hui (CN); YU, Yinghui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LỰA CHỌN Ô VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LỰA CHỌN LẠI Ô**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị lựa chọn và lựa chọn lại ô, sao cho giải quyết vấn đề tồn tại theo kỹ thuật đã biết rằng việc thu lặp lại dữ liệu nhờ sử dụng phương pháp lựa chọn và lựa chọn lại ô hiện thời khiến lãng phí các tài nguyên và làm tăng sự tiêu thụ công suất. Phương pháp lựa chọn ô bao gồm các bước: đo chất lượng tín hiệu của ô, và thu nhận trị số bù nhóm bao phủ mà được tạo cấu hình trước bởi phía mạng cho ô



- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028486 B</b> |                           | (15) 27/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B                      | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2018-03386       |                           | (85) 02/08/2018        |            |
| (22) 31/01/2017         |                           | (86) PCT/JP2017/003377 | 31/01/2017 |
| (30) 2016-021299        | 05/02/2016 JP             | (87) WO2017/135239 A1  | 10/08/2017 |
|                         | 2017-014146 30/01/2017 JP |                        |            |

(51) **G02B 5/30; B32B 7/02**

(73) **1. MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)**

1-1-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251, Japan

**2. NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

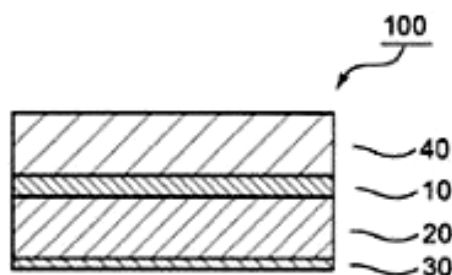
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

(72) SUMIMURA Hiroshi (JP); SHIMIZU Takashi (JP); NAMIKI Shingo (JP); HIRAMI Yuuichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẮM PHÂN LỚP QUANG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH CÓ TẮM PHÂN LỚP QUANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm phân lớp quang có lớp dẫn được tạo nên trực tiếp trên lớp làm chậm, tấm phân lớp quang này rất mỏng và có chức năng chống phản xạ rất tốt, và ngoài ra, có thể đạt được các đặc trưng hiển thị ngay cả khi được đặt vào phần được uốn cong của thiết bị hiển thị hình ảnh. Tấm phân lớp quang theo sáng chế bao gồm: kính phân cực; lớp làm chậm; và lớp dẫn, mà được tạo nên trực tiếp trên lớp làm chậm. Lớp làm chậm có tính làm chậm trong mặt phẳng  $Re(550)$  là từ 100 nm đến 180 nm và thỏa mãn mối liên hệ của  $Re(450) < Re(550) < Re(650)$ , và có nhiệt độ chuyển tiếp thủy tinh ( $T_g$ ) là 150°C hoặc cao hơn và giá trị tuyệt đối của hệ số quang đàn hồi là  $20 \times 10^{-12} (m^2/N)$  hoặc ít hơn. Góc được tạo nên giữa trục chậm của lớp làm chậm và trục hấp thụ của kính phân cực là từ 35° đến 55°.

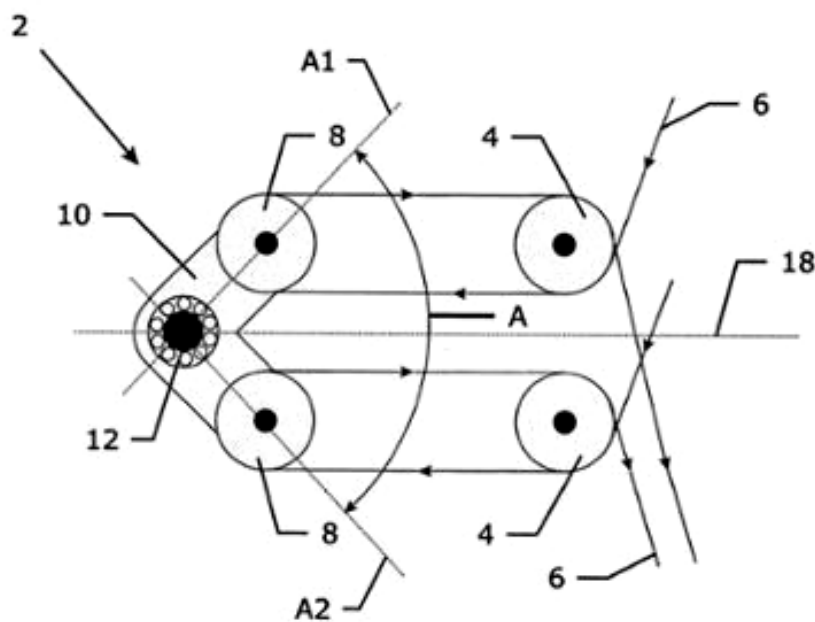


- (11) **1-0028487 B** (15) 27/04/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-04064 (85) 13/10/2017
- (22) 18/03/2016 (86) PCT/JP2016/058773 18/03/2016
- (30) 2015-064163 26/03/2015 JP (87) WO2016/152796 A1 29/09/2016
- (51) **C07C 5/333; C07C 11/167; B01J 23/62; C07B 61/00**
- (73) 1. **JXTG NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)**  
1-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162 Japan  
2. **NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION SAITAMA UNIVERSITY (JP)**  
255, Shimo-okubo, Sakura-ku, Saitama-shi, Saitama 338-8570 Japan
- (72) KUROKAWA Hideki (JP); ICHIJO Tatsuya (JP); KIMURA Nobuhiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DIEN LIÊN HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dien liên hợp bao gồm bước cho khí nguyên liệu thô chứa olefin tiếp xúc với chất xúc tác khử hydro để thu được khí thành phẩm chứa dien liên hợp. Trong phương pháp sản xuất này, chất xúc tác khử hydro chứa Al, nguyên tố kim loại nhóm 14, và Pt, và hàm lượng của nguyên tố kim loại nhóm 14 tính theo oxit trong chất xúc tác khử hydro là 9% khối lượng hoặc nhiều hơn và 50% khối lượng hoặc ít hơn tính theo tổng khối lượng của chất xúc tác khử hydro.



- |  |                                   |
|--|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0028488 B</b>  | (15) 27/04/2021                   |
| (45) 25/06/2021  | 399B (43) 25/12/2017 357          |
| (21) 1-2017-03461  | (85) 07/09/2017                   |
| (22) 05/02/2016  | (86) PCT/EP2016/052472 05/02/2016 |
| (30) PCT/CN2015/072533 09/02/2015 CN   | (87) WO2016/128309 18/08/2016     |
| (51) <b>D07B 7/02; B65H 59/36</b>  |                                   |
| (73) <b>NV BEKAERT SA (BE)</b><br>Bekaertstraat 2, B-8550 Zwevegem, Belgium      |                                   |
| (72) LIU, Xinghua (CN)   |                                   |
| (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.) |                                   |
| (54) <b>HỆ THỐNG GIẢM LỰC CĂNG DÙNG CHO HỆ THỐNG KÉO NHIỀU SỢI</b>               |                                   |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giảm lực căng dùng cho hệ thống kéo nhiều sợi. Hệ thống giảm lực căng bao gồm các puli dẫn hướng (4, 4a, 4b) được làm thích ứng để dẫn hướng các sợi (6, 6a, 6b) đang được kéo, và các puli đảo chiều (8). Mỗi puli đảo chiều (8) được làm thích ứng để dẫn hướng một sợi (6, 6a, 6b) từ puli dẫn hướng (4, 4a, 4b) và trở lại puli dẫn hướng (4, 4a, 4b), hai puli đảo chiều (8) được lắp quay trên một cơ cấu đỡ thứ nhất (10), cơ cấu đỡ thứ nhất (10) này được xoay quanh trục cơ cấu đỡ thứ nhất (12) nằm giữa hai puli đảo chiều (8) vì vậy việc xoay đưa một trong số hai puli đảo chiều (8) đến gần hơn với puli dẫn hướng (4, 4a, 4b) trong khi puli đảo chiều kia trong số hai puli đảo chiều (8) cách xa hơn khỏi puli dẫn hướng (4, 4a, 4b). Sáng chế đề xuất bộ phận cơ học để cân bằng chênh lệch lực căng giữa nhiều sợi trong hệ thống kéo để tạo ra sợi thép có lực căng không đổi và chất lượng thỏa mãn.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028489 B</b> |            | (15) 27/04/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 26/06/2017          | 351        |
| (21) 1-2017-01095       |            | (85) 24/03/2017          |            |
| (22) 25/08/2015         |            | (86) PCT/JP2015/073874   | 25/08/2015 |
| (30) 2014-172976        | 27/08/2014 | JP (87) WO2016/031818 A1 | 03/03/2016 |

(51) **D04H 1/50**

(73) **KURARAY CO., LTD. (JP)**

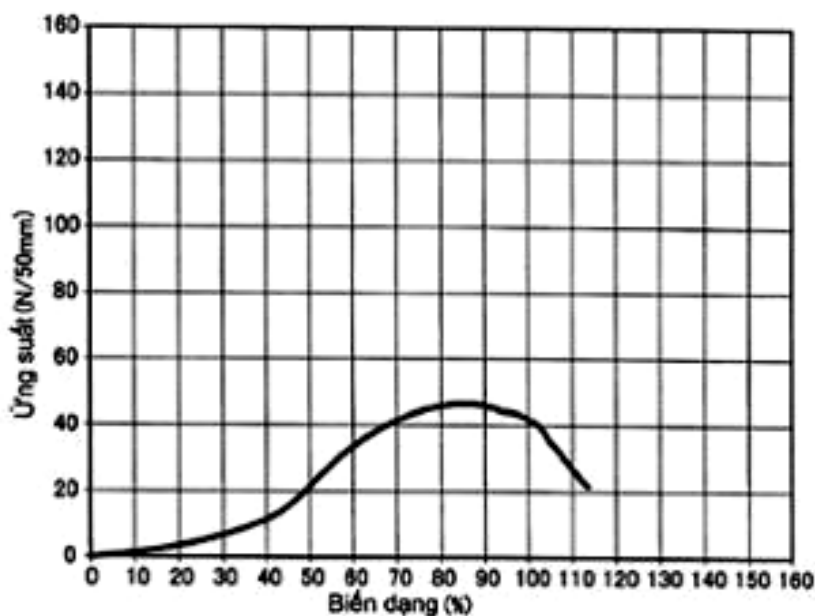
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama 710-0801 Japan

(72) KOIZUMI Satoshi (JP); KIYOOKA, Sumito (JP); ARAIDA, Yasuro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VẢI KHÔNG DỆT CO GIÃN CÓ ĐỘ BỀN TỐT KHI SỬ DỤNG LẶP ĐI LẶP LẠI**

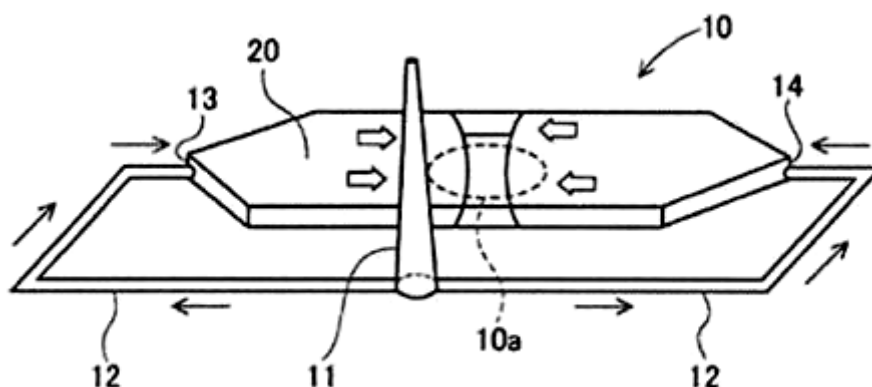
- (57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt co giãn bao gồm các sợi xoắn, thỏa mãn công thức dưới đây:  $(\sigma_{65}-\sigma_{55})/(\sigma_{30}-\sigma_{20}) \geq 2,5$ , khi ứng suất  $\sigma$  (N/50mm) tại sức căng  $\epsilon$  20%, 30%, 55% và 65% theo đường cong ứng suất-sức căng qua kiểm tra kéo căng theo ít nhất một hướng theo hướng mặt phẳng, lần lượt được gọi là  $\sigma_{20}$ ,  $\sigma_{30}$ ,  $\sigma_{55}$  và  $\sigma_{65}$ , và băng quần bao gồm vải không dệt. Vải không dệt và băng quần ít bị suy giảm hiệu suất kéo giãn khi được tái sử dụng, và có thể có độ bền tốt khi sử dụng lặp đi lặp lại.



- (11) **1-0028490 B** (15) 27/04/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/11/2016 344
- (21) 1-2016-02483 (85) 06/07/2016
- (22) 12/12/2014 (86) PCT/JP2014/083016 12/12/2014
- (30) 2013-258501 13/12/2013 JP (87) WO2015/088015 A1 18/06/2015  
PCT/JP2014/054971 27/02/2014 JP  
2014-171791 26/08/2014 JP
- (51) **G02B 1/04; C08G 18/72; C08G 18/73; C08G 18/75; G02B 5/22; C08K 5/3475; G02B 5/20; C08G 18/38; C08G 18/76**
- (73) **MITSUI CHEMICALS, INC.** (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan
- (72) KAKINUMA Naoyuki (JP); HASHIMOTO Toshiya (JP); KOJIMA Kouya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYME HÓA ĐƯỢC DÙNG CHO VẬT LIỆU QUANG HỌC, VẬT LIỆU QUANG HỌC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyme hóa được dùng cho vật liệu quang học chứa (A) ít nhất một loại polythiol được chọn từ nhóm bao gồm: 5,7-dimecaptometyl-1,11-dimecapto-3,6,9-trithiaundecan, 4,7-dimecaptometyl-1,11-dimecapto-3,6,9-trithiaundecan, và 4,8-dimecaptometyl-1,11-dimecapto-3,6,9-trithiaundecan, (B) polyisoxyanat, và (C) ít nhất một loại chất hấp thụ tia tử ngoại có đỉnh hấp thụ tối đa trong vùng 350nm đến 370nm. Sáng chế cũng đề cập đến vật liệu quang học và quy trình sản xuất vật liệu này.

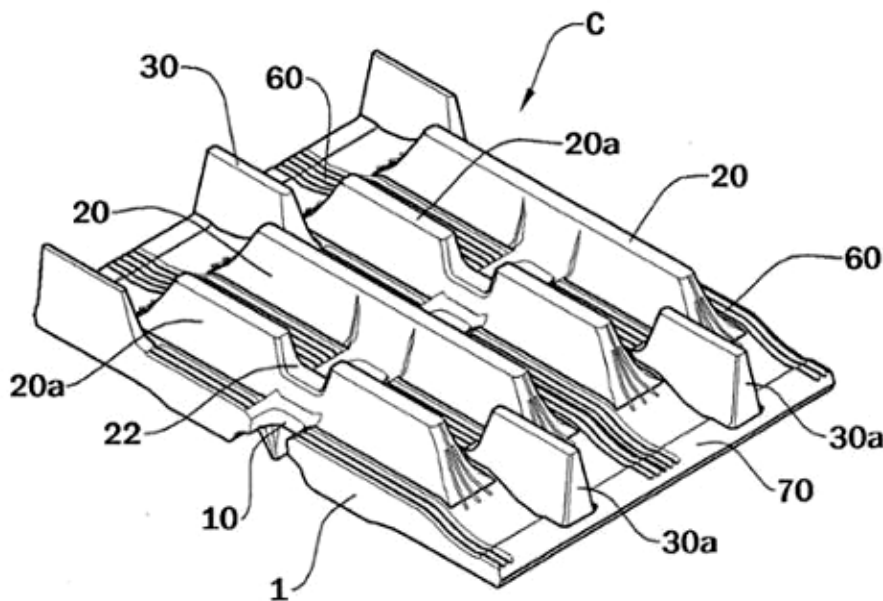
- (11) **1-0028491 B** (15) 27/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2017 346  
 (21) 1-2016-03586 (85) 23/09/2016  
 (22) 17/03/2015 (86) PCT/JP2015/057843 17/03/2015  
 (30) 2014-056706 19/03/2014 JP (87) WO2015/141661 24/09/2015  
 (51) **C08L 25/12; C08L 51/04; C08K 3/22**  
 (73) **TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)**  
 1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0021, Japan  
 (72) Hiroshi Tanigawa (JP); Shigeki Hamamoto (JP); Koji Hirata (JP); Hirotoshi Saitou (JP)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT DẼO VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC ĐÚC TỪ NHỰA NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa nhiệt dẻo mà có khả năng đúc liên tục tốt và khả năng cải thiện vẻ ngoài tốt của sản phẩm được đúc. Chế phẩm nhựa nhiệt dẻo gồm từ 18 đến 44 phần copolyme (A) theo khối lượng và từ 56 đến 82 phần copolyme (B) theo khối lượng sao cho tổng của chúng là 100 phần theo khối lượng, và còn bao gồm từ 0,1 đến 0,3 phần oxit của kim loại kiềm thổ (M) theo khối lượng so với 100 phần tổng của copolyme ghép (A) và copolyme (B) theo khối lượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm được đúc từ nhựa được tạo ra bằng cách đúc chế phẩm nhựa nhiệt dẻo nêu trên.



- (11) **1-0028492 B** (15) 27/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/03/2016 336  
(21) 1-2015-03491  
(22) 22/09/2015  
(30) 10-2014-0126522 23/09/2014 KR  
(51) **B62D 55/253**  
(73) **TR BELTRACK CO., LTD. (KR)**  
43, Daehwa-ro 106 Beon-gil Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea  
(72) Woojeong Kim (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **XÍCH LĂN KÉP DÙNG CHO ĐƯỜNG LẦY CÓ ĐẶC TÍNH GỠ BÙN ĐƯỢC CẢI THIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập tới xích lăn kép dùng cho đường lầy có đặc tính gỡ bùn được cải thiện, và cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới xích lăn được sử dụng làm phương tiện di chuyển của xe chạy xích để đảm bảo khả năng di chuyển hữu hiệu thậm chí trên đường lầy bằng cách cải thiện đặc tính gỡ bùn và gia tăng đáng kể lực dẫn động trong suốt hoạt động di chuyển bằng cách gia tăng lực ma sát. Theo sáng chế, xích lăn kép có các cặp phân lồi ở giữa nằm kéo dài theo chiều rộng nhưng không ở các phân bên, và các cặp phân lồi phía bên được tạo ra xen kẽ chỉ ở một phần bên giữa các cặp phân lồi ở giữa, và bùn được dẫn và được gỡ dễ dàng và êm nhẹ nhờ khoảng trống rộng của các ô hở đối diện với các cặp phân lồi phía bên và các rãnh gỡ bùn tự làm sạch được tạo ra theo cùng đường thẳng với các cặp phân lồi phía bên.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028493 B</b> |      | (15) 27/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 27/06/2016        | 339        |
| (21) 1-2016-01401       |      | (85) 19/04/2016        |            |
| (22) 21/11/2013         |      | (86) PCT/CN2013/087599 | 21/11/2013 |
|                         |      | (87) WO2015/074213 A1  | 28/05/2015 |

(51) **A61K 39/02; A61K 11/00**

(73) **AGRICULTURAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)**

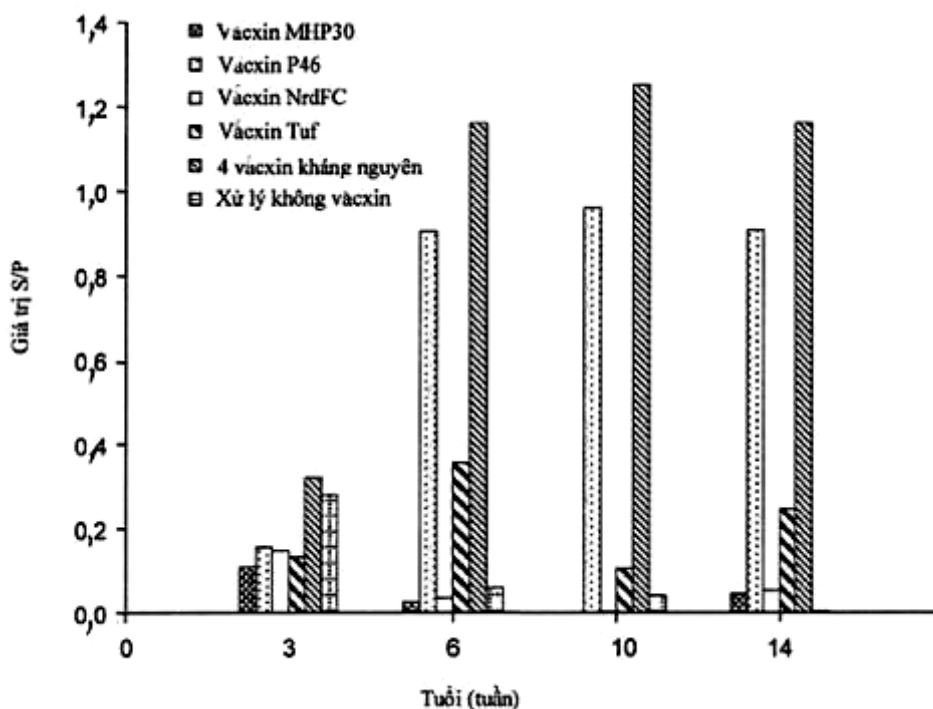
No. 1, Ln. 51 Dahu Road, Xiangshan Dist., Hsinchu City, Taiwan 300

(72) Jiunn-Horng LIN (TW); Jyh-Perng WANG (TW); Zeng-Weng CHEN (TW); Chien-Yu FANG (TW); Ming-Wei HSIEH (TW); Ping-Cheng YANG (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

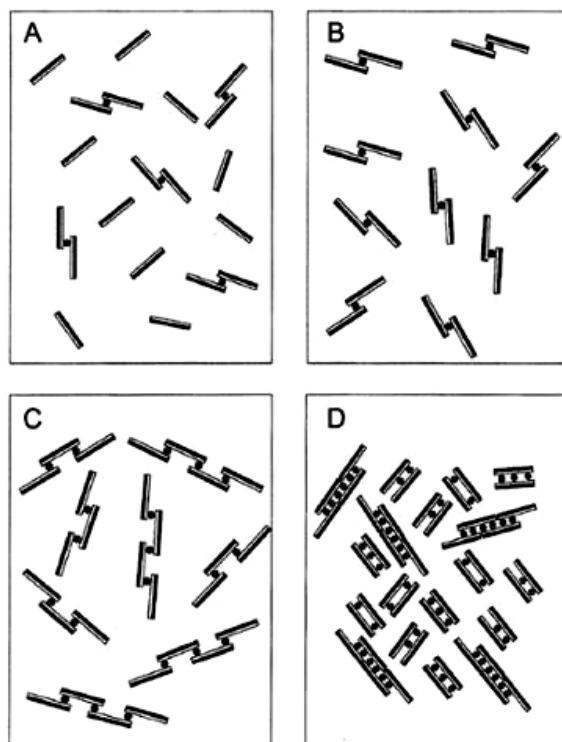
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ PHÒNG TRỪ NHIỄM MYCOPLASMA SPP., VECTƠ BIỂU HIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG NGUYÊN HÒA TAN**

(57) Sáng chế đề cập đến dùng để phòng trừ nhiễm *Mycoplasma* spp.. Chế phẩm này bao gồm hoạt chất thứ nhất chứa Tuf và tá dược dược dụng. Chế phẩm này được chứng minh thực nghiệm có khả năng gây ra đáp ứng miễn dịch thích hợp để tránh cho lợn khỏi nhiễm *Mycoplasma* spp.. Chế phẩm này không chỉ an toàn hơn so với chế phẩm thông thường mà còn có hiệu quả miễn dịch tương đương hoặc thậm chí tốt hơn so với các chế phẩm thông thường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vectơ biểu hiện và phương pháp sản xuất kháng nguyên hòa tan.



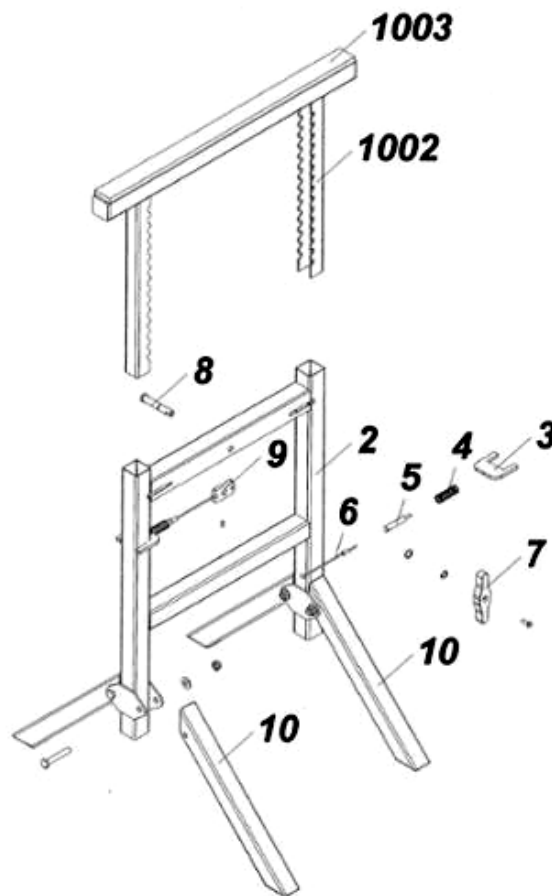
- (11) **1-0028494 B** (15) 27/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/08/2013 305  
 (21) 1-2013-00348 (85) 31/01/2013  
 (22) 18/08/2011 (86) PCT/CA2011/000956 18/08/2011  
 (30) 61/375,257 20/08/2010 US (87) WO2012/021985 23/02/2012  
 (51) **A61K 47/02; A61K 31/712; C07H 21/00; A61K 31/713; A61K 31/7088; A61K 31/7125**  
 (73) **REPLICOR INC. (CA)**  
 6100 Royalmount Avenue, Suite D-101, Montréal, Québec H4P 2R2, Canada  
 (72) VAILLANT, Andrew (CA); BAZINET, Michel (CA)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHỨC CHẤT OLIGONUCLEOTIT CHELAT, DƯỢC PHẨM CHỨA PHỨC CHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ PHỨC CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế bộc lộ sự chelat hóa hoạt tính rộng các cation kim loại hoá trị 2+ khác nhau bởi oligonucleotit (ON) bất kỳ, không tính đến kích thước hoặc sự cải biến. Tác dụng chelat hóa này là đặc hiệu với các cation có hoá trị hai (hoặc hoá trị cao hơn) và dẫn đến sự tạo thành phức chất oligonucleotit chelat mà không có đặc tính giống muối. Sáng chế đề xuất chế phẩm của phức chất ON chelat được điều chế sử dụng ON bất kỳ và cation kim loại hoá trị hai và các phương pháp ức chế tác dụng chống đông và hoặc phản ứng tại vị trí tiêm dưới da và hoặc khả năng dung nạp oligonucleotit được cải thiện bởi việc sử dụng phức chất ON chelat trong khi sử dụng oligonucleotit.



- (11) **1-0028495 B** (15) 27/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-04975  
(22) 06/11/2018  
(51) **B25H 1/06**  
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**  
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia  
(74) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)  
(54) **GIÁ ĐỠ VẬT LIỆU DẠNG TẤM CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH CHIỀU CAO**

- (57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ có thể điều chỉnh độ cao cho thích hợp với chiều cao thao tác của người lao động. Giá đỡ theo giải pháp có dạng khung với các thanh hộp vuông hàn với nhau; khung có dạng như chữ Y lật ngược; phần chân đế của khung gồm bốn chân đế được bố trí theo hướng chéo về hai phía để tạo thế vững chắc cho khung, chân đế của giá đỡ có thể xếp gọn, giúp cho việc di chuyển giá đỡ đi bất cứ đâu; phần giữa của khung có thanh ngang để tạo vững chắc cho khung; phía trên của khung có cụm đỡ (1) có thể nâng lên hoặc hạ xuống để điều chỉnh độ cao của giá đỡ; cơ cấu điều chỉnh chiều cao cụm đỡ của giá đỡ gồm các chi tiết như càng khoá, chốt kéo, tay quay... giúp cho người lao động đáp ứng nhu cầu sử dụng nhiều độ cao khác nhau, tùy thuộc và độ cao cần thao tác.





- |                         |                |                        |               |
|-------------------------|----------------|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0028496 B</b> |                | (15) 27/04/2021        |               |
| (45) 25/06/2021         | 399B           | (43) 26/09/2016        | 342           |
| (21) 1-2016-02169       |                | (85) 14/06/2016        |               |
| (22) 02/12/2014         |                | (86) PCT/CN2014/092816 | 02/12/2014    |
| (30) 201310634605.1     | 02/12/2013 CN  | (87) WO2015/081852     | 11/06/2015    |
|                         | 201410301914.1 |                        | 27/06/2014 CN |

(51) **H04W 56/00**

(73) **HUAWEI DEVICE CO., LTD.** (CN)

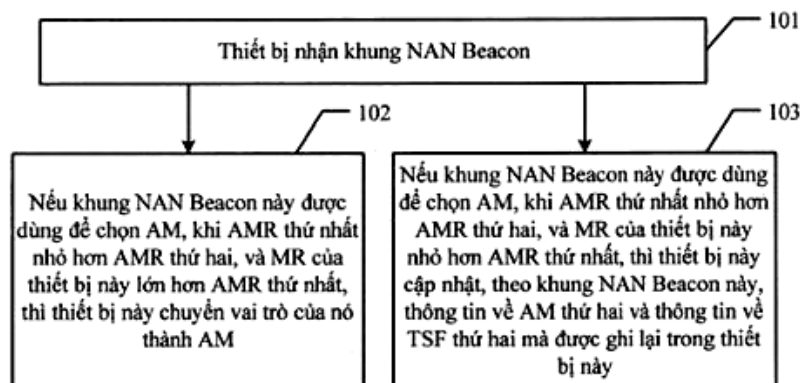
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

(72) DU, Zhenguo (CN); YANG, Yunsong (CN); FANG, Ping (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

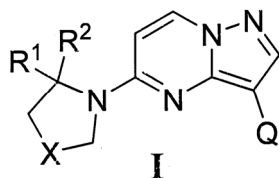
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỌN THIẾT BỊ NEO CHỦ, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để chọn thiết bị neo chủ, mà có thể duy trì sự đồng bộ thời gian giữa các thiết bị trong nhóm NAN (Neighbor Awareness Networking - mạng truy cập lân cận). Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi một thiết bị, khung báo hiệu của mạng truy cập lân cận (Neighbor Awareness Networking Beacon - NAN Beacon), trong đó khung NAN Beacon này mang thông tin về AM (Anchor Master - thiết bị neo chủ) thứ nhất và thông tin về TSF (Time Synchronization Function - chức năng đồng bộ thời gian) thứ nhất, và thông tin về AM thứ nhất này bao gồm: AMR (Anchor Master Rank - bậc của thiết bị neo chủ) thứ nhất, HC (Hop Count - số bước nhảy) thứ nhất, và AMBTT (Anchor Master Beacon Transmission Time - thời gian truyền báo hiệu của thiết bị neo chủ) thứ nhất; nếu khung NAN Beacon này được dùng để chọn AM, khi AMR thứ nhất nhỏ hơn AMR thứ hai, và MR của thiết bị này lớn hơn AMR thứ nhất, thì chuyển, bởi thiết bị này, vai trò của nó thành AM, trong đó thông tin về AM thứ hai được ghi lại trong thiết bị này bao gồm: AMR thứ hai, HC thứ hai, và AMBTT thứ hai; và nếu khung NAN Beacon này được dùng để chọn AM, khi AMR thứ nhất nhỏ hơn AMR thứ hai, và MR của thiết bị này nhỏ hơn AMR thứ nhất, thì cập nhật, bởi thiết bị này theo khung NAN Beacon này, thông tin về AM thứ hai và thông tin về TSF thứ hai mà được ghi lại trong thiết bị này.

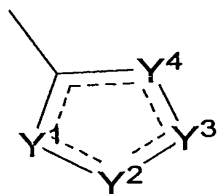


- (11) **1-0028497 B** (15) 27/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-02703 (85) 14/07/2017  
 (22) 14/12/2015 (86) PCT/IB2015/002521 14/12/2015  
 (30) 62/092,193 15/12/2014 US (87) WO2016/097869 23/06/2016  
 (51) **C07D 487/04; A61P 11/06; A61P 17/00; A61P 35/00; A61P 43/00; A61K 31/519; A61P 29/00**  
 (73) 1. **CMG PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (KR)  
 14, Dosan-daero 66-gil, Gangnam-gu, Seoul 06064, Republic of Korea  
 2. **HANDOK INC.** (KR)  
 132, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06235, Republic of Korea  
 (72) KIM, Moonsoo (KR); LEE, Chaewoon (KR); LEE, Gilnam (KR); YOON, Cheolhwan (KR); SEO, Jeongbeob (KR); KIM, Jay Hak (KR); LEE, MinWoo (KR); JEONG, Hankyul (KR); CHOI, Hyang (KR); JUNG, Myung Eun (KR); LEE, Ki Nam (KR); KIM, Hyun, Jung (KR); KIM, Hye Kyoung (KR); LEE, Jae Il (KR); KIM, Misoon (KR); CHOI, Soongyu (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT HETEROARYL DẠNG VÒNG NGỪNG TỰ ĐƯỢC SỬ DỤNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ TRK**

- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất hóa học có công thức I hoặc muối, solvat, dạng đa hình, este, chất hỗ biến hoặc tiền dược chất dược dụng của nó. Hợp chất này có thể được sử dụng làm chất ức chế Trk và hữu dụng trong điều trị cơn đau, bệnh ung thư, bệnh viêm, bệnh thoái hóa thần kinh và một số bệnh lây nhiễm nhất định.



Trong một số hợp chất có công thức I, Q là  $-\text{CH}=\text{CR}^3\text{C}(\text{O})\text{NR}^4\text{R}^5$ ,  $-\text{C}\equiv\text{CC}(\text{O})\text{NR}^4\text{R}^5$ , hoặc



- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028498 B</b>   |            | (15) 27/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021   | 399B       | (43) 27/02/2017        | 347        |
| (21) 1-2016-03846   |            | (85) 12/10/2016        |            |
| (22) 06/05/2015   |            | (86) PCT/FI2015/050306 | 06/05/2015 |
| (30) 61/990,993   | 09/05/2014 | US (87) WO2015/170008  | 12/11/2015 |
| (51) <b>H04W 72/00</b> ; H04W 72/04; H04W 24/10; H04W 4/06                      |            |                        |            |
| (73) <b>NOKIA TECHNOLOGIES OY</b> (FI)<br>Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland |            |                        |            |
| (72) DALSGAARD, Lars (DK); KESKITALO, Ilkka (FI)                                |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)           |            |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG</b>                                |            |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông. Các hệ thống truyền thông khác nhau có thể có lợi từ các yêu cầu phép đo được xác định rõ. Ví dụ, các phép đo cho các mạng quảng bá đơn tần (multi-broadcast single-frequency network - MBSFN) có thể có lợi từ việc xác định các yêu cầu phép đo tối thiểu liên quan đến, ví dụ, công suất thu tín hiệu tham chuẩn (reference signal received power - RSRP) và chất lượng thu tín hiệu tham chuẩn (reference signal received quality - RSRQ). Phương pháp có thể bao gồm bước thu các tham số cấu hình MBMS. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước xác định các yêu cầu hiệu suất phép đo MBSFN tối thiểu chung, dựa trên các tham số cấu hình MBMS.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028499 B</b> |            | (15) 27/04/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/11/2016        | 344        |
| (21) 1-2016-02885       |            | (85) 04/08/2016        |            |
| (22) 22/09/2014         |            | (86) PCT/KR2014/008778 | 22/09/2014 |
| (30) 10-2014-0013850    | 06/02/2014 | (87) WO2015/119351     | 13/08/2015 |

(51) **B22D 41/22; B22D 41/28**

(73) **1. POSTECH ACADEMY-INDUSTRY FOUNDATION (KR)**

77 Cheongam-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 790-784, Republic of Korea

**2. CHOSUN REFRACTORIES CO., LTD. (KR)**

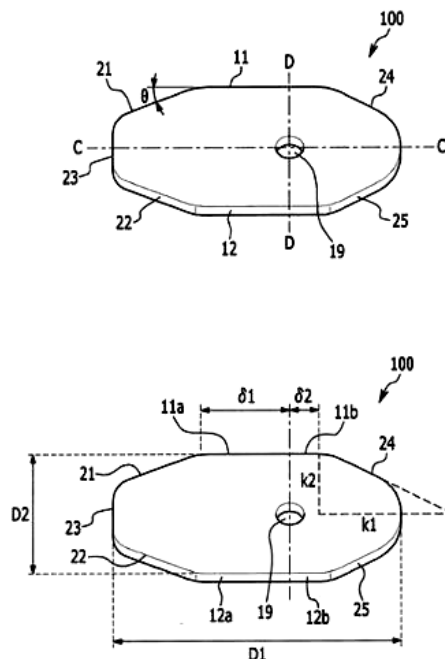
114 Goedong-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 790-380, Republic of Korea

(72) HWANG, Woon Bong (KR); KIM, Yeong Ae (KR); SUN, Jong Min (KR); JO, Handong (KR); LEE, Hyung Gon (KR); LYU, Sungnam (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỬA TRƯỢT VÀ ĐĨA VAN DÙNG CHO CỬA TRƯỢT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đĩa van dùng cho cửa trượt được bố trí ở giữa gầu rót và máng phân phối để kiểm soát lưu lượng thép nóng chảy. Đĩa van này dùng cho cửa trượt có dạng hình bảy cạnh bao gồm cạnh dài thứ nhất và cạnh dài thứ hai đối diện nhau theo hướng song song, cạnh ngắn thứ nhất và cạnh ngắn thứ hai lần lượt tiếp xúc các đầu nghiêng của cạnh dài thứ nhất và cạnh dài thứ hai, cạnh ngắn thứ ba nối với cạnh ngắn thứ nhất và cạnh ngắn thứ hai, và cạnh ngắn thứ tư và cạnh ngắn thứ năm lần lượt tiếp xúc nghiêng với các đầu còn lại của cạnh dài thứ nhất và cạnh dài thứ hai. Đĩa van dùng cho cửa trượt này có tính đối xứng qua đường tâm song song với cạnh dài thứ nhất và cạnh dài thứ hai trong khi vẫn duy trì cùng khoảng cách với cạnh dài thứ nhất và cạnh dài thứ hai và lỗ rót được tạo thành trên đường tâm này.



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0028500 B</b> | (15) 28/04/2021        |                 |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/05/2017 |
|                         |                        | 350             |
| (21) 1-2017-00699       | (85) 27/02/2017        |                 |
| (22) 30/07/2014         | (86) PCT/CN2014/083311 | 30/07/2014      |
|                         | (87) WO2016/015249     | 04/02/2016      |

(51) **H04W 24/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

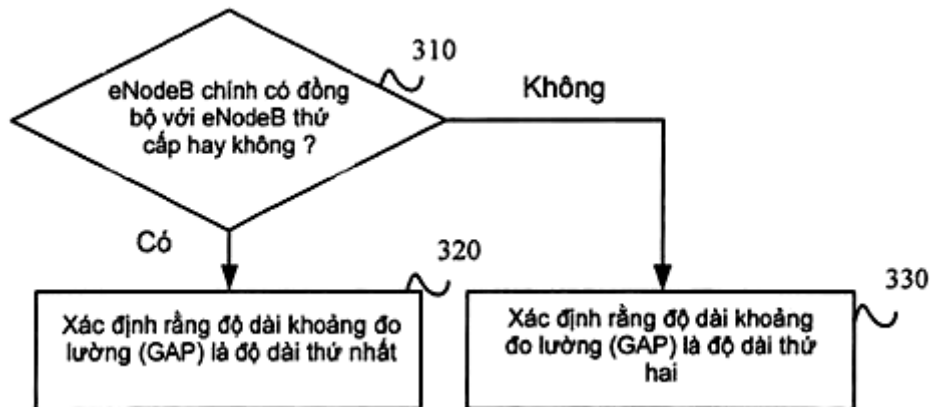
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong 518129, China

(72) ZENG, Qinghai (CN); GUO, Yi (CN)

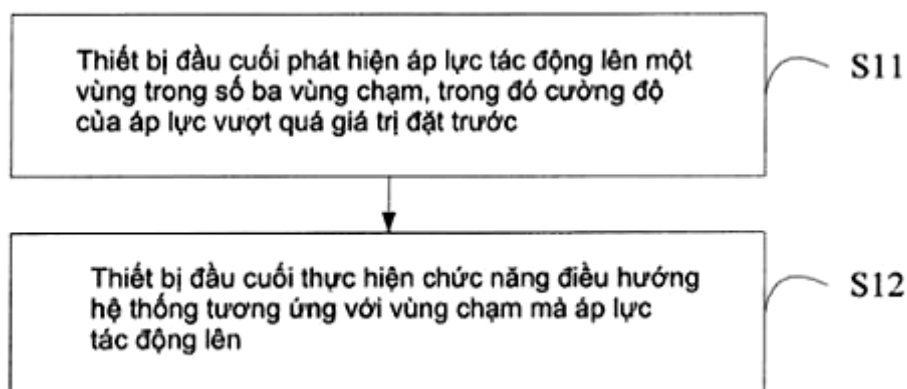
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐỘ DÀI KHOẢNG ĐO LƯỜNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định độ dài khoảng đo lường và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: xác định, bởi thiết bị mạng thứ nhất, rằng eNodeB chính có đồng bộ với eNodeB thứ cấp (310) hay không; và khi eNodeB chính đồng bộ với eNodeB thứ cấp, xác định, bởi thiết bị mạng thứ nhất, rằng độ dài khoảng đo lường là độ dài thứ nhất (320); hoặc khi eNodeB chính không đồng bộ với eNodeB thứ cấp, xác định, bởi thiết bị mạng thứ nhất, rằng độ dài khoảng đo lường là độ dài thứ hai (330); trong đó độ dài thứ nhất là nhỏ hơn độ dài thứ hai.

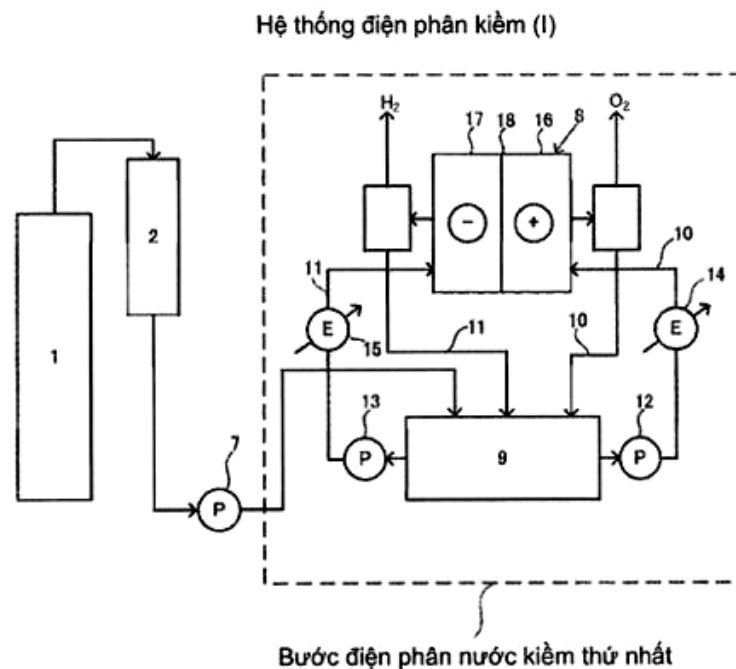


- (11) **1-0028501 B** (15) 28/04/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2018 358
- (21) 1-2017-04306 (85) 30/10/2017
- (22) 03/07/2015 (86) PCT/CN2015/083322 03/07/2015
- (87) WO2017/004748 12/01/2017
- (51) **G06F 3/0484**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129  
- China
- (72) XU, Jie (CN); WANG, Jin (CN); Wu, Gang (CN)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐƯỢC ÁP DỤNG CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp vận hành được áp dụng cho thiết bị đầu cuối. Bề mặt của thiết bị đầu cuối này có ba vùng chạm tương ứng với ba chức năng điều hướng hệ thống, và ba chức năng điều hướng hệ thống bao gồm Quay lại (Back), Về màn hình chính (Home) và Ứng dụng gần đây (Recent app). Phương pháp này bao gồm bước: khi thiết bị đầu cuối phát hiện áp lực tác động lên một vùng trong số ba vùng chạm và cường độ của chúng vượt quá giá trị đặt trước, thực hiện chức năng điều hướng hệ thống tương ứng với vùng chạm mà áp lực tác động lên. Ngoài các hoạt động gõ và chạm và giữ thông thường, phương pháp vận hành có thể cung cấp các cách vận hành tác động lực cho người dùng điều khiển nhanh chóng và thuận tiện chức năng điều hướng hệ thống.



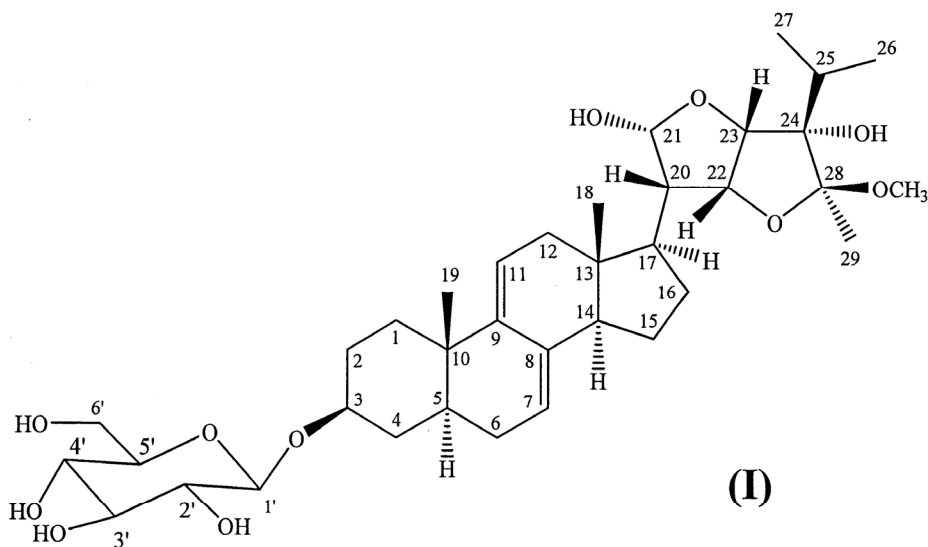
- (11) **1-0028502 B** (15) 28/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00498 (85) 14/02/2017  
 (22) 28/01/2015 (86) PCT/JP2015/052345 28/01/2015  
 (30) 2014-166113 18/08/2014 JP (87) WO2016/027479 25/02/2016  
 (51) **G21F 9/06; C02F 1/00; C02F 1/04; C02F 1/461; C02F 101/00; G21F 9/08; C25B 15/08; G21F 9/00; G21F 9/02; B01D 59/40; C25B 1/04**  
 (73) **DE NORA PERMELEC LTD (JP)**  
 2023-15, Endo, Fujisawa-shi, Kanagawa 2520816, Japan  
 (72) MANABE Akiyoshi (JP); OHARA Masahiro (JP); NISHIKI Yoshinori (JP); KUNIMATSU Akira (JP)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THÔ CHỨA NƯỚC TRITI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nước thô chứa nước triti bao gồm các bước: cấp một phần nước thô chứa nước triti và nước kiềm đến thùng tuần hoàn, trộn nước thô với nước kiềm trong thùng tuần hoàn để thu được chất điện phân được điều chỉnh để có nồng độ kiềm mong muốn, và điện phân liên tục chất điện phân trong khi tuần hoàn chất điện phân, nhờ đó cho nước thô lưu giữ trong thùng lưu giữ qua bước điện phân nước kiềm và bởi vậy khí hóa nước thô. Theo sáng chế, bằng cách khí hóa nước thô chứa nước triti nhờ điện phân nước kiềm, nồng độ triti trong khí hydro chứa triti được pha loãng đến 1/1244 và nước thô chứa nước triti có thể được làm giảm thể tích.



- (11) **1-0028503 B** (15) 29/04/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2020 389  
 (21) 1-2019-01843  
 (22) 12/04/2019  
 (51) **C07D 319/00; A61K 31/33**  
 (73) **VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC MIỀN TRUNG (VN)**  
 321 Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Huế  
 (72) Phạm Việt Cường (VN); Hoàng Lê Tuấn Anh (VN); Lê Cảnh Việt Cường (VN);  
 Nguyễn Hải Đăng (VN); Lê Thị Liên (VN)  
 (54) **HỢP CHẤT VERNAMYOSIT E VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ CÂY LÁ ĐẮNG VERNONIA AMYGDALINA**

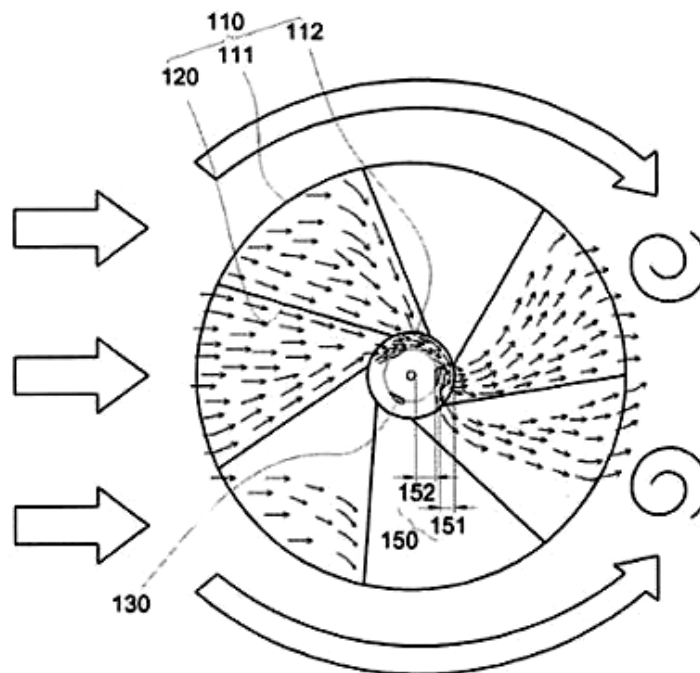
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất vernoamyosit E có công thức (I) và phương pháp chiết các hợp chất này từ cây lá đắng *Vernonia amygdalina* thu được tại Việt Nam. Hợp chất này thể hiện hoạt tính khá cao ức chế enzym  $\alpha$ -amylaza và enzym  $\alpha$ -glucosidaza so với chất chuẩn đối chứng acarboza. Phương pháp theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho những nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các dược phẩm phòng chữa bệnh đái tháo đường chứa hợp chất này cũng như các dẫn xuất của chúng.



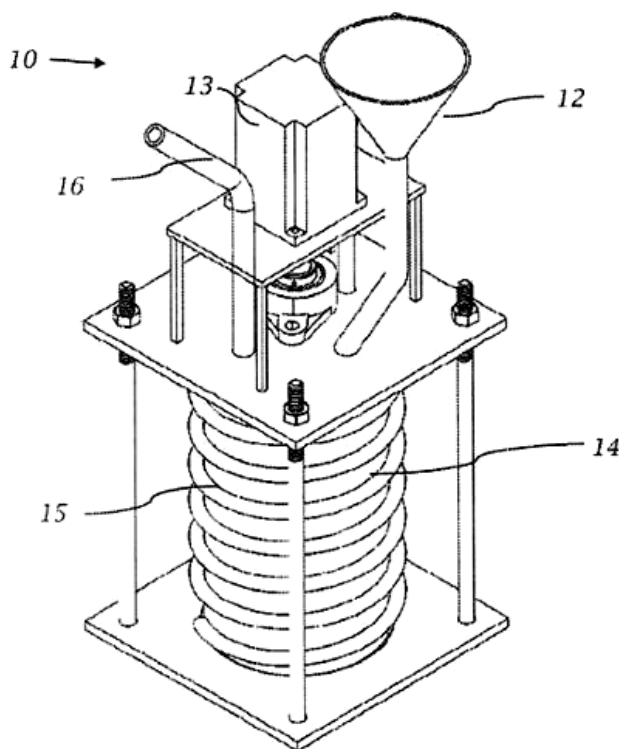


- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028504 B</b>  |               | (15) 04/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021  | 399B          | (43) 25/05/2016        | 338        |
| (21) 1-2016-00781  |               | (85) 02/03/2016        |            |
| (22) 30/12/2013  |               | (86) PCT/KR2013/012379 | 30/12/2013 |
| (30) 10-2013-0091876   | 02/08/2013 KR | (87) WO2015/016445     | 05/02/2015 |
| (51) <b>F03D 3/04; F03D 11/00; F03D 11/04</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>ODIN ENERGY CO., LTD.</b> (KR)<br>(Daeseo Building, Bongcheon-dong), 3F 109 Gwanak-ro, Gwanak-gu, Seoul 08833, Republic of Korea |               |                        |            |
| (72) SONG, Soo Yun (KR)  |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)   |               |                        |            |
| (54) <b>THÁP TẠO RA ĐIỆN BẰNG SỨC GIÓ</b>  |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến tháp tạo ra điện bằng sức gió. Tháp tạo ra điện bằng sức gió, theo một phương án của sáng chế, có thể thực hiện việc tạo ra điện bằng sức gió bằng cách tăng tốc độ gió ngay cả với gió có tốc độ thấp và đồng thời tăng hiệu suất sử dụng gió mà làm quay cánh, nhờ đó cải thiện hiệu suất tạo ra điện tổng thể. Ngoài ra, tháp tạo ra điện bằng sức gió, theo một phương án của sáng chế, có thể làm tăng cường độ gió bởi hiệu ứng Venturi và đồng thời tăng độ giảm áp của gió ra khỏi tháp tạo ra điện bằng sức gió bằng cách sử dụng xoáy được tạo ra ở mặt sau của tháp tạo ra điện bằng sức gió có dạng hình trụ, nhờ đó cải thiện sự quay các cánh bố trí bên trong tháp tạo ra điện bằng sức gió để cho phép các cánh quay nhanh hơn.



- (11) **1-0028505 B** (15) 04/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2013 307  
(21) 1-2013-02111 (85) 08/07/2013  
(22) 08/12/2011 (86) PCT/US2011/063947 08/12/2011  
(30) 61/420,961 08/12/2010 US (87) WO2012/078871 14/06/2012  
(51) *C07C 27/22; B01J 23/46; B01J 8/00; C08J 11/16; B01J 8/10; C07C 4/22; B01J 23/24; B01J 8/08*  
(76) 1. **MOHANTY, PRAVANSU S. (US)**  
23164 Commerce Drive, Farmington Hills, Michigan 48335, United States of America  
2. **RAMESH, SWAMINATHAN (US)**  
23164 Commerce Drive, Farmington Hills, Michigan 48335, United States of America  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ POLYME HÓA CÁC POLYME**  
  
(57) Sáng chế đề cập chung đến quy trình, thiết bị và chất xúc tác tùy biến được chỉ định để khử polyme hóa polyme. Theo một phương án, sáng chế đề cập đến thiết bị, chất xúc tác và sơ đồ phản ứng khử polyme hóa để thu được các monome hữu ích bao gồm các sản phẩm nhiên liệu nhờ các phản ứng “tại chỗ” bằng cách sử dụng cảm ứng điện từ kết hợp.



- (11) **1-0028506 B** (15) 04/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/03/2017 348
- (21) 1-2016-04953 (85) 19/12/2016
- (22) 23/06/2014 (86) PCT/CN2014/080526 23/06/2014
- (87) WO2015/196339 30/12/2015
- (51) *A01N 43/22; A01P 7/04; A01N 37/18*
- (73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**  
A Delaware Corporation, 9330 Zionsville Rd., Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
- (72) WANG, Peng (CN); HUANG, Jim X. (CN); DRIPPS, James E. (US); YU, Alisa Y. (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY LÚA KHỎI BỊ LÂY NHIỄM VÀ TẤN CÔNG BỞI *CHILO SUPPRESSALIS* VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT LÂY NHIỄM SÂU VẦN ĐỤC THÂN BẰNG LIỀU THẤP METHOXYFENOZIDE**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bảo vệ cây lúa khỏi bị lây nhiễm và tấn công bởi *Chilo suppressalis* bao gồm bước cho cây lúa tiếp xúc với chế phẩm phòng trừ sinh vật gây hại chứa lượng hữu hiệu có tác dụng hiệp đồng của spinetoram và methoxyfenozide. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp kiểm soát lây nhiễm sâu vằn đục thân bằng liều thấp methoxyfenozide.

- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028507 B</b> |            | (15) 04/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/07/2017          | 352        |
| (21) 1-2017-00954       |            | (85) 16/03/2017          |            |
| (22) 31/07/2015         |            | (86) PCT/JP2015/071890   | 31/07/2015 |
| (30) 2014-212039        | 16/10/2014 | JP (87) WO2016/059850 A1 | 21/04/2016 |

(51) **B41J 17/32; B41J 3/36; B41J 11/00; B41J 15/04**

(73) **1. SEIKO EPSON CORPORATION (JP)**

1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

**2. KING JIM CO., LTD. (JP)**

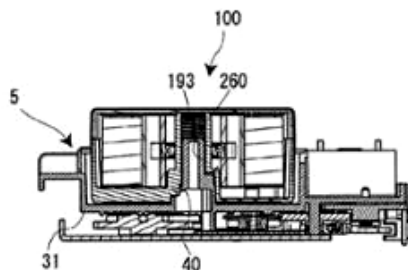
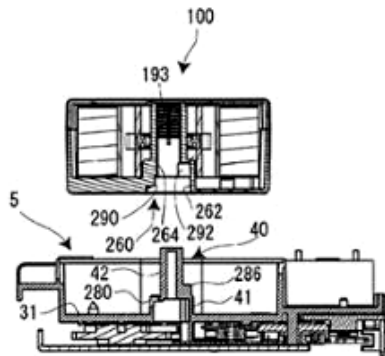
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

(72) SAKANO Hideki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

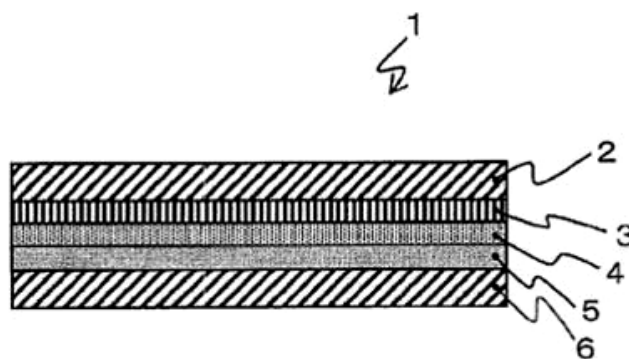
(54) **HỘP CHỨA BĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa băng mà có thể gắn được dễ dàng vào phần gắn của máy in băng. Hộp chứa băng (100) gắn được vào phần gắn hộp chứa (5) của máy in băng (1) mà bao gồm phần trục rãnh then (274) tạo ra lực chuyển tải vào băng in (102) và phần lò nhận biết (42) nhận biết kiểu hộp chứa nhận băng in (102). Hộp chứa băng bao gồm cuộn băng (106) mà băng in (102) được quấn quanh đó, con lăn trục cuộn (120) có phần vấu lò rãnh then (244) mà được khớp với phần trục rãnh then (274), và phần lõm nhận biết (264) mà được bố trí ở tâm theo hướng trục của cuộn băng (106) và mà được khớp với phần lò nhận biết (42). Phần lò nhận biết (264) được bố trí trong phần được làm lõm (262) hướng về phần gắn hộp chứa (5).



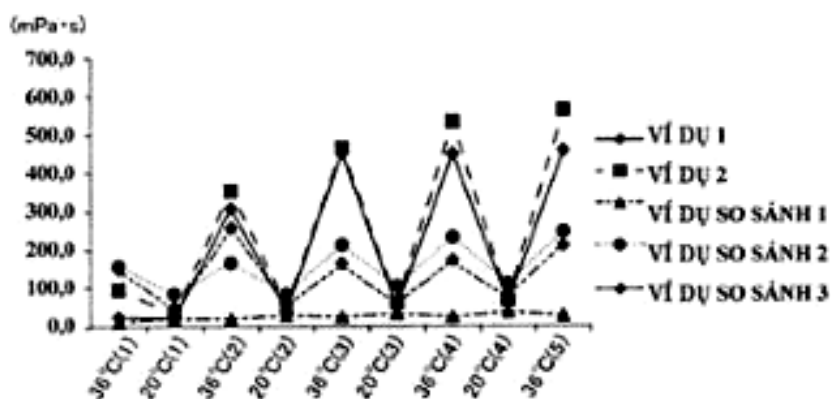
- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028508 B</b> |                           | (15) 04/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B                      | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-03192       |                           | (85) 23/07/2018        |            |
| (22) 22/12/2016         |                           | (86) PCT/JP2016/088410 | 22/12/2016 |
| (30) 2015-254524        | 25/12/2015 JP             | (87) WO2017/111038     | 29/06/2017 |
|                         | 2016-048989 11/03/2016 JP |                        |            |
|                         | 2016-247980 21/12/2016 JP |                        |            |
- (51) **H05B 33/02**; C09J 201/00; G02B 5/30; G09F 9/30; H01L 27/32; H01L 51/50; C09J 11/00; G09F 9/00
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
- (72) KATAMI, Hirofumi (JP); YAMAMOTO, Shinya (JP); YAGINUMA, Hironori (JP); YASUI, Atsushi (JP); KITAGAWA, Takeharu (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN QUANG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ bao gồm: tấm mỏng quang học bao gồm lớp phân cực, màng làm chậm, và một hoặc nhiều lớp khác với lớp phân cực và màng làm chậm; và panen điện quang hữu cơ; trong đó chất hấp thụ tia cực tím, và hợp chất nhuộm màu có phổ hấp thụ có bước sóng hấp thụ lớn nhất nằm trong dải các bước sóng từ 380nm đến 430nm được pha trộn vào các lớp khác nhau trong số các lớp được bao gồm trong tấm mỏng quang học; và lớp có chất hấp thụ tia cực tím được bố trí gần với phía quan sát của thiết bị hiển thị so với lớp có hợp chất nhuộm màu. Thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ theo sáng chế có cơ chế có khả năng ngăn ngừa sự hư hại của điện quang hữu cơ.



- (11) **1-0028509 B** (15) 04/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/06/2009 255
- (21) 1-2008-02420 (85) 30/09/2008
- (22) 26/03/2007 (86) PCT/US2007/064911 26/03/2007
- (30) 60/788,185 31/03/2006 US (87) WO2007/117971 18/10/2007  
11/688,016 19/03/2007 US
- (51) **A61K 31/55; A61P 27/14**
- (73) **VISTAKON PHARMACEUTICALS, LLC (US)**  
7500 Centurion Parkway, Suite 100, Jacksonville, FL 32256, United States of America
- (72) Jagdish PARASRAMPURIA (US); Avner INGERMAN (US); Frans JANSSENS (BE); Anton MEGENS (BE)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM NHÃN KHOA ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC NGĂN NGỪA TRIỆU CHỨNG LÂM SÀNG CỦA CHỨNG DỊ ỨNG MẮT VÀ KIT CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhãn khoa và kit dùng để điều trị hoặc ngăn ngừa các dị ứng mắt, viêm và các triệu chứng của chúng, trong đó chứa alcaftadin hoặc muối dược dụng của nó.

- (11) **1-0028510 B** (15) 04/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/04/2020 385
- (21) 1-2019-06536 (85) 22/11/2019
- (22) 25/04/2018 (86) PCT/JP2018/016854 25/04/2018
- (30) 2017-086512 25/04/2017 JP (87) WO2018/199180 01/11/2018  
 2017-249891 26/12/2017 JP
- (51) **A61K 31/717; A61K 47/12; A61P 27/04; A61K 9/06; A61P 27/02; A61K 47/10; A61K 47/32**
- (73) **WAKAMOTO PHARMACEUTICAL CO.,LTD. (JP)**  
 2-2, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038330, Japan
- (72) YAMAMURA Takeshi (JP); YAMAMURO Ayaka (JP); IZUKURA Emi (JP); KIMURA Moto (JP); OTSUKA Tomohiro (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM NƯỚC DÙNG CHO MẮT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch nước mà chứa hai loại metyl xenluloza, polyetylen glycol, polyvinylpyrrolidon, và axit xitric hoặc muối được dụng của nó. Chế phẩm theo sáng chế duy trì được độ nhớt thấp ở khoảng nhiệt độ trong phòng, nhưng, có độ nhớt tăng lên đột ngột do nhiệt ở khoảng nhiệt độ của cơ thể và có hiện tượng sol-gel thuận nghịch thậm chí ngay cả sau khi gel hóa.



- (11) **1-0028511 B** (15) 04/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2017 355
- (21) 1-2017-02067 (85) 01/06/2017
- (22) 19/12/2014 (86) PCT/CN2014/094431 19/12/2014
- (87) WO2016/095225 23/06/2016
- (51) **C08L 23/16; H01M 2/02**
- (73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)**  
Sheikh Khalifa Energy Complex, Corniche Road, P.O.Box 6925, Abu Dhabi, United Arab Emirates
2. **BOREALIS AG (AT)**  
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, A-1220 Vienna, Austria
- (72) LAMPELA, Janne (FI); ROTHMAYER, Thomas (AT); CHEN, Chris (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **SẢN PHẨM ĐÚC PHUN ÉP**
- (57) Sáng chế đề cập tới sản phẩm đúc phun ép có độ hóa trắng do ứng suất giảm, sản phẩm này chứa hỗn hợp gồm copolyme propylen dị pha, chất độn vô cơ và tùy ý lượng nhỏ polyetylen tỷ trọng cao, trong đó copolyme propylen dị pha này có chất nền là copolyme propylen.



(11) **1-0028512 B** (15) 04/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2017 355

(21) 1-2017-02057

(22) 31/05/2017

(51) **G01S 3/00; G01S 1/00**

(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

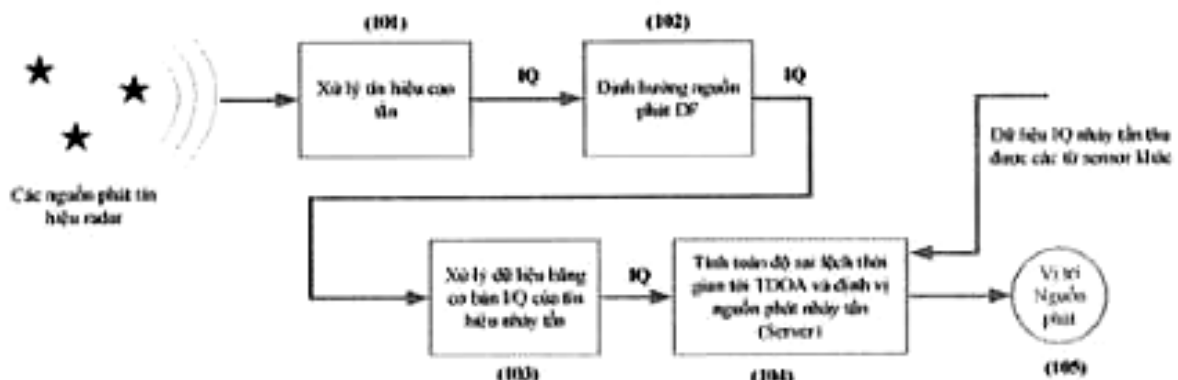
Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Đồng Quang Trung (VN); Lê Triều Dương (VN); Đặng Hữu Tùng (VN); Dương Minh Tùng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

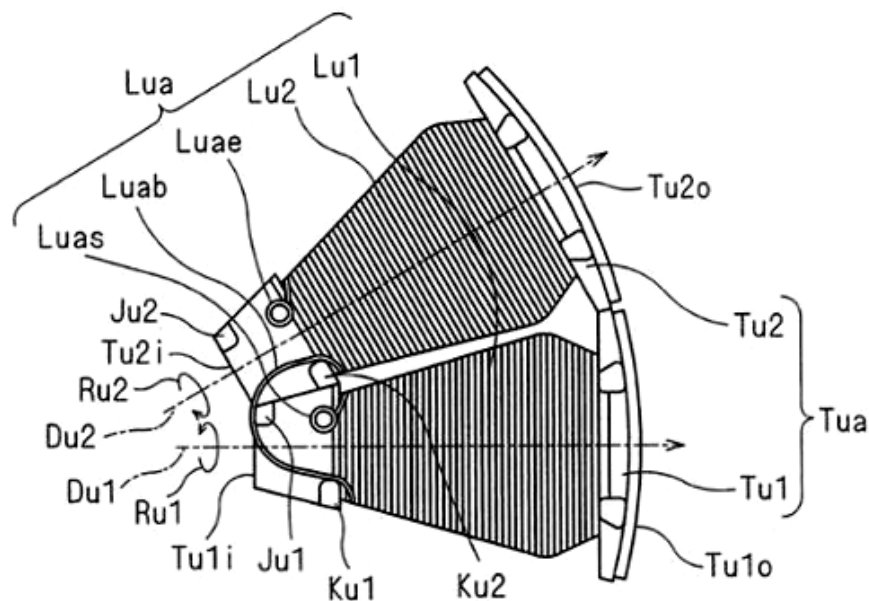
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH NGUỒN PHÁT TÍN HIỆU NHẢY TẦN DỰA TRÊN KẾT HỢP ĐỊNH HƯỚNG NGUỒN PHÁT VÀ TÍNH TOÁN ĐỘ LỆCH THỜI GIAN TỚI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xác định nguồn phát tín hiệu nhảy tần dựa trên kết hợp định hướng nguồn phát và tính toán độ lệch thời gian tới. Hệ thống theo sáng chế bao gồm: khối xử lý tín hiệu cao tần, khối định hướng nguồn phát DF (Direction Finding), khối xử lý dữ liệu băng cơ bản I/Q (in-phase/quadrature) của tín hiệu nhảy tần, khối tính toán độ sai lệch thời gian tới TDOA (Time Difference of Arrival) và định vị nguồn phát nhảy tần, khối hiển thị vị trí nguồn phát. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước tương ứng thực hiện tính toán góc tới của nguồn phát tín hiệu bởi khối định hướng nguồn phát DF; phân tách và nhóm các nguồn phát tín hiệu nhảy tần; xử lý tín hiệu băng cơ bản I/Q của tín hiệu nhảy tần bởi khối xử lý dữ liệu băng cơ bản I/Q; và xác định vị trí nguồn phát nhảy tần thông qua tính toán giá trị độ trễ thời gian bằng phương pháp tương quan chéo.



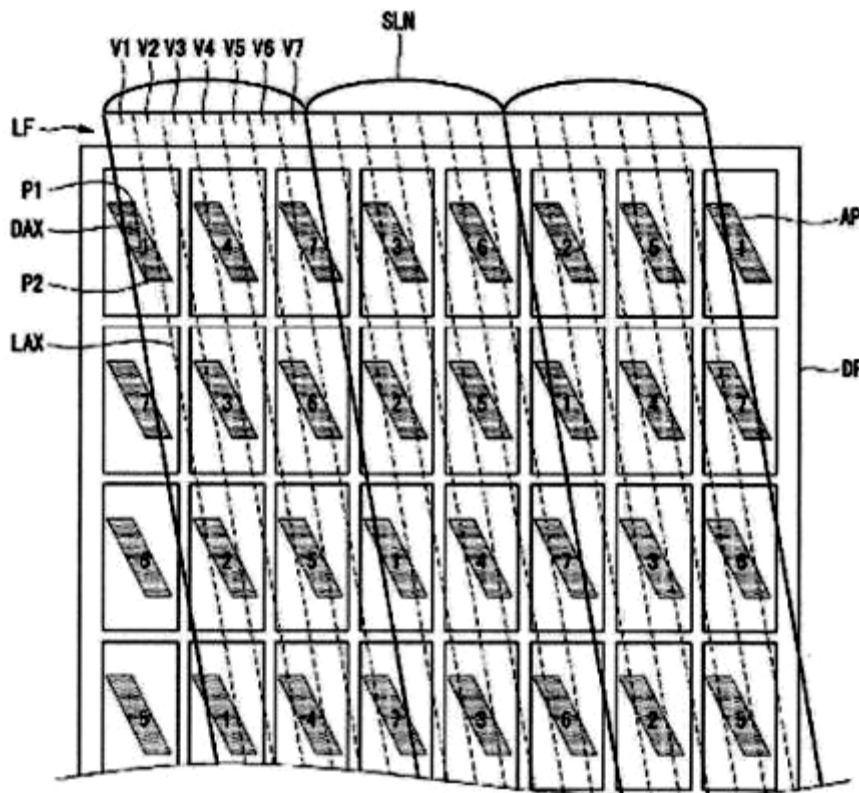
- (11) **1-0028513 B** (15) 04/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/03/2017 348  
 (21) 1-2017-00175 (85) 18/01/2017  
 (22) 29/06/2015 (86) PCT/JP2015/068620 29/06/2015  
 (30) 2014-135688 01/07/2014 JP (87) WO2016/002690 07/01/2016  
 (51) **H02K 3/28; H02K 3/18; H02K 15/04; H02K 15/095**  
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka  
 530-8323 Japan  
 (72) NAKAMASU Shin (JP); FUJITA Hiroki (JP); FUJII Hirokazu (JP); FUKUI Ryou  
 (JP); INOUE Kouji (JP); SATOU Junichi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHẦN ỨNG, MÁY ĐIỆN QUAY, QUẠT HƯỚNG TÂM, VÀ PHƯƠNG PHÁP  
 CHẾ TẠO CÁC CẶP RĂNG ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG PHẦN ỨNG**

(57) Sáng chế đề cập tới phần ứng, máy điện quay, quạt hướng tâm của máy, và phương pháp chế tạo các cặp răng của phần ứng, trong đó số lượng các chân cần để nối đan chéo các đường được giảm đi trong khi các cuộn dây phần ứng ở mỗi pha được mắc nối tiếp. Cuộn dây phần ứng (Lua) bao gồm phần thứ nhất (Lu1), phần quấn thứ hai (Lu2), đầu quấn thứ nhất (Luas), đầu quấn thứ hai (Luae), và phần cắt nhau (Luab), và được quấn liên tục. Phần quấn thứ nhất được quấn đồng tâm theo chiều quấn ngược chiều kim đồng hồ (Ru1) so với chiều (Du1) thu được khi nhìn phần đầu thứ hai (Tu1o) từ phần đầu thứ nhất (Tu1i) của răng (Tu1), khi nó đi từ đầu quấn thứ nhất tới phần cắt nhau. Phần quấn thứ hai được quấn đồng tâm theo chiều quấn theo chiều kim đồng hồ (Ru2) so với chiều (Du2) thu được khi nhìn phần đầu thứ hai (Tu2o) từ phần đầu thứ nhất (Tu2i) của răng, khi nó đi từ phần cắt nhau tới đầu quấn thứ hai.



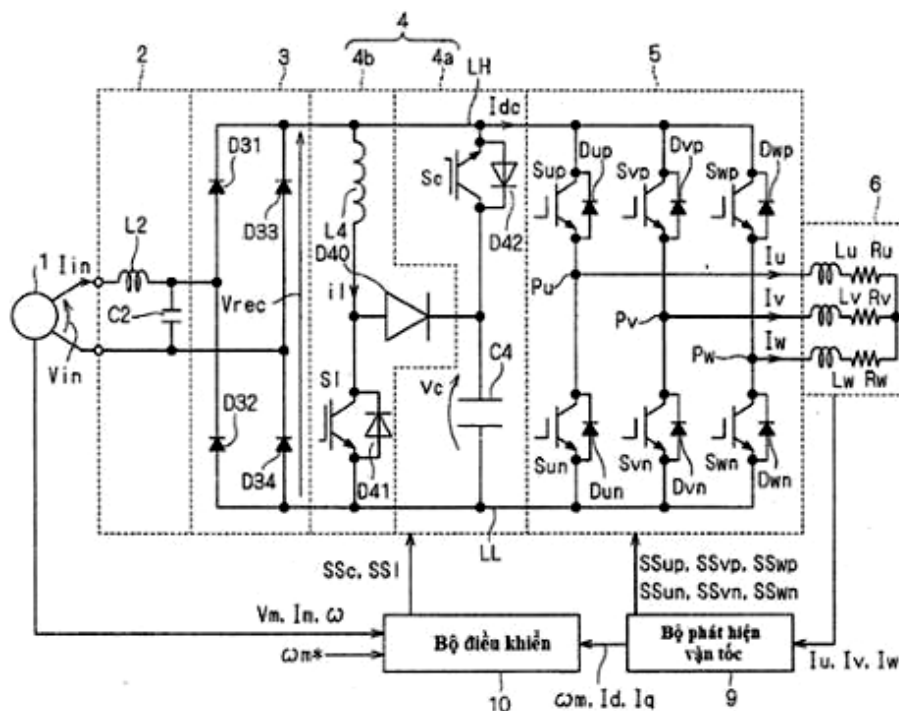
- (11) **1-0028514 B** (15) 04/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/06/2018 363  
 (21) 1-2017-04799  
 (22) 29/11/2017  
 (30) 10-2016-0162358 30/11/2016 KR  
 (51) **G02B 27/22; H04N 13/04**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Youyong JIN (KR); Byungjoo LEE (KR); Wonsik Lee (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ BA CHIỀU LẬP THỂ TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị ba chiều (3 Dimensional - 3D) lập thể tự động mà trong đó cấu trúc đa hình quan sát được tạo kết cấu nhờ sử dụng thấu kính thị sai. Thiết bị hiển thị 3D lập thể tự động này bao gồm tám nền hiển thị bao gồm các điểm ảnh, và vùng lỗ mở được bố trí tại mỗi điểm ảnh; và màng thấu kính được bố trí trên bề mặt đằng trước của tám nền hiển thị này và bao gồm các thấu kính thị sai, các thấu kính thị sai này có trục chéo và được xếp thành mảng một cách liên tục theo chiều ngang, trong đó vùng lỗ mở nêu trên có hình bình hành, và trong đó trục chéo nêu trên là song song với một trục chéo bất kỳ của vùng lỗ mở.



- (11) **1-0028515 B** (15) 04/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/06/2016 339  
 (21) 1-2016-01132 (85) 30/03/2016  
 (22) 27/08/2014 (86) PCT/JP2014/072389 27/08/2014  
 (30) 2013-196891 24/09/2013 JP (87) WO2015/045714 02/04/2015  
 (51) **H02M 7/48; H02P 27/06**  
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**  
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
 5308323, Japan  
 (72) Kenichi SAKAKIBARA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN BỘ CHUYỂN ĐỔI CÔNG SUẤT TRỰC TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển bộ chuyển đổi công suất trực tiếp trong đó bộ chuyển đổi (3) thực hiện hoạt động chỉnh lưu toàn sóng đối với điện áp một pha ( $V_{in}$ ), nhờ đó xuất ra điện áp đã được chỉnh lưu ( $V_{rec}$ ) giữa các đường cấp nguồn DC (LL, LH). Bộ nghịch lưu (5) nhận điện áp đã được chỉnh lưu ( $V_{rec}$ ), và sau đó cấp dòng điện AC ba pha ( $I_u, I_v, I_w$ ) đến phụ tải cảm kháng (6). Mạch tích điện và phóng điện (4) được nối giữa các đường cấp nguồn DC (LL, LH). Mạch tích điện và phóng điện (4) bao gồm mạch đệm (4a) và mạch tăng thế (4b). Mạch đệm (4a) bao gồm mạch nối tiếp giữa tụ điện ( $C_4$ ) và chuyển mạch ( $S_c$ ). Mạch tăng thế (4b), mà có thể được tạo cấu hình bằng mạch boost chopper, bao gồm chuyển mạch ( $S_1$ ), cuộn cảm ( $L_4$ ) và điốt ( $D_{40}$ ). Mạch tích điện và phóng điện (4) cấp và nhận một phần xung động của công suất được đưa vào bộ chuyển đổi (3) giữa các đường cấp nguồn DC (LL, LH).



- (11) **1-0028516 B** (15) 04/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/11/2014 320  
(21) 1-2014-01362  
(22) 25/04/2014  
(30) 10-2013-0046720 26/04/2013 KR  
(51) **B29C 73/16; C08K 5/14; C08L 7/00; C08K 3/36**  
(73) **KUMHO TIRE CO., INC. (KR)**  
555, Sochon-dong, Gwangsan-gu, Gwangju 506-711, Republic of Korea  
(72) SON, Yeon-Song (KR); LEE, Heung-Goo (KR)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **CHẾ PHẨM MÀU BỊT KÍN CÓ ĐẶC TÍNH TỰ BỊT KÍN DÙNG CHO LỚP XE**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm màu bột kín có đặc tính tự bột kín hữu ích dùng cho lớp. Cụ thể, chế phẩm màu bột kín có đặc tính tự bột kín hữu ích dùng cho lớp, chứa silic oxit được cải biến bề mặt với lượng nằm trong khoảng từ 10 đến 60 phần trọng lượng, chất màu với lượng nằm trong khoảng từ 0,05 đến 5 phần trọng lượng, polybuten với lượng nằm trong khoảng từ 40 đến 100 phần trọng lượng có phân tử lượng trung bình số nằm trong khoảng từ 1000 đến 1500, polybuten với lượng nằm trong khoảng từ 60 đến 300 phần trọng lượng có phân tử lượng trung bình số nằm trong khoảng từ 2000 đến 3000, và peroxit với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 15 phần trọng lượng, cao su thô với lượng khoảng 100 phần trọng lượng, và lớp bao gồm chế phẩm màu bột kín.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028517 B</b> |               | (15) 04/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/09/2017        | 354        |
| (21) 1-2017-02245       |               | (85) 15/06/2017        |            |
| (22) 17/12/2015         |               | (86) PCT/JP2015/085396 | 17/12/2015 |
| (30) 2014-257894        | 19/12/2014 JP | (87) WO2016/098863     | 23/06/2016 |

(51) **C07C 51/25; C07C 57/05**

(73) **MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)**

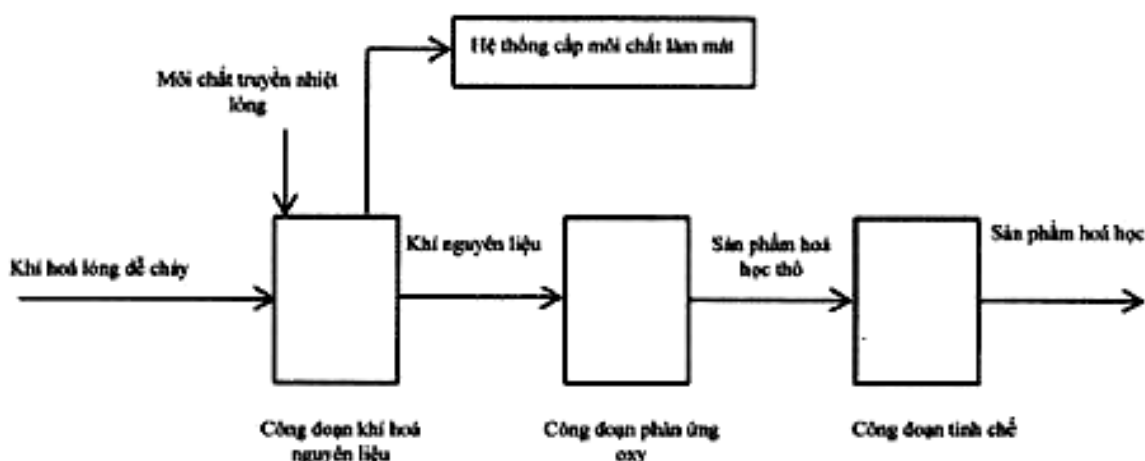
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251, Japan

(72) OGAWA Yasushi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

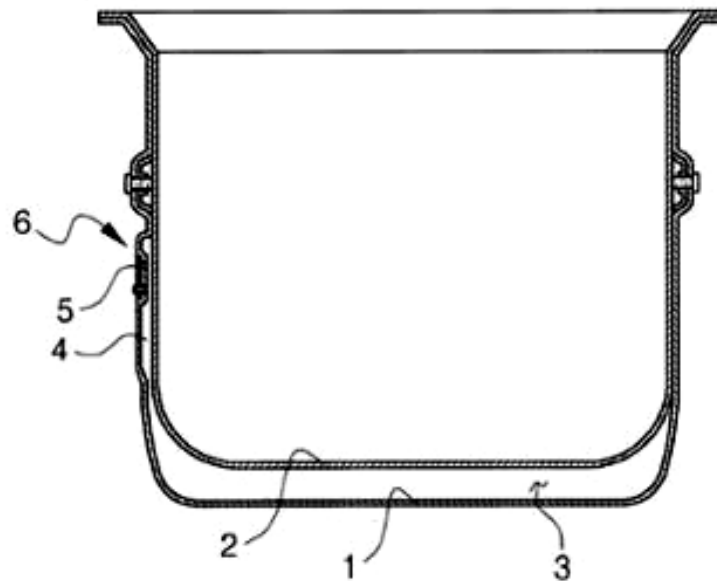
(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT AXIT ACRYLIC, QUY TRÌNH SẢN XUẤT AXIT ACRYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM DỪNG SẢN XUẤT AXIT ACRYLIC TRONG QUY TRÌNH SẢN XUẤT AXIT ACRYLIC**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống sản xuất axit acrylic dùng để sản xuất axit acrylic từ propylen lỏng, trong đó không những năng lượng có thể được sử dụng một cách có hiệu quả, mà còn có thể dừng vận hành một cách có hiệu quả và trong một khoảng thời gian ngắn. Hệ thống sản xuất axit acrylic theo sáng chế bao gồm thiết bị khí hoá nguyên liệu dùng để chuyển hóa propylen lỏng thành khí propylen; thiết bị phản ứng oxy hóa dùng để chuyển hóa khí propylen thành axit acrylic thô; và thiết bị tinh chế dùng để chuyển hóa axit acrylic thô thành axit acrylic, trong đó thiết bị khí hóa nguyên liệu bao gồm thiết bị gia nhiệt nằm trong nó và cũng bao gồm thiết bị gia nhiệt nằm theo chu vi bao gồm ít nhất là đáy của thiết bị khí hóa nguyên liệu. Quy trình sản xuất axit acrylic và phương pháp dừng sản xuất axit acrylic trong quy trình sản xuất axit acrylic này cũng được đề xuất.



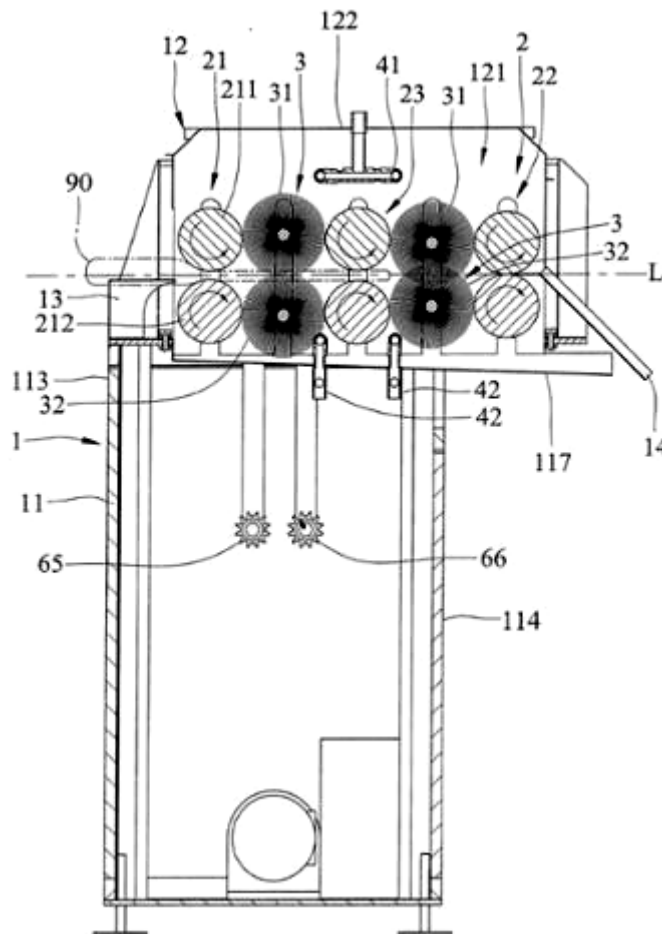
- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028518 B</b>                                      |  | (15) 04/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021  | 399B   | (43) 25/08/2016        | 341        |
| (21) 1-2016-02439  |  | (85) 04/07/2016        |            |
| (22) 05/12/2014  |  | (86) PCT/KR2014/011959 | 05/12/2014 |
| (30) 10-2013-0150355   | 05/12/2013 KR  | (87) WO2015/084109     | 11/06/2015 |
| (51) <b>A47J 27/13; A47J 27/00</b>                           |  |                        |            |
| (73) <b>SAMMI INDUSTRIAL CO. (KR)</b>                        |  |                        |            |
|  | (Deungchon-dong) A-105ho 29, Gonghang-daero 61-gil Gangseo-gu Seoul 157-714, Korea |                        |            |
| (72) KIM, Cha Sik (KR)                                       |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC) |  |                        |            |
| (54) <b>NỒI NẤU HAI LỚP</b>                                  |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến nồi nấu hai lớp có độ bền và hiệu suất gia nhiệt được cải thiện. Cụ thể, nồi nấu hai lớp này có kết cấu hai lớp trong đó phần hình trụ trong được tạo ra bên trong phần hình trụ ngoài, khoảng trống giữ nhiệt được tạo ra nhờ việc đưa phần hình trụ trong vào bên trong của phần hình trụ ngoài này và duy trì một khoảng cách được xác định trước giữa đáy của phần hình trụ ngoài này và mặt dưới của phần hình trụ trong này, và kênh dẫn chất lỏng bên hông được tạo ra giữa phần hình trụ ngoài này và phần hình trụ trong này để nối thông với khoảng trống giữ nhiệt này, trong đó nhiều lỗ thoát nối thông với kênh dẫn chất lỏng bên hông này được tạo ra trong phần hình trụ ngoài này, và toàn bộ diện tích tiết diện của các lỗ thoát này được điều chỉnh để nằm trong khoảng được xác định trước để đạt được hiệu suất gia nhiệt cao cũng như đảm bảo độ bền.



- |  |            |                 |     |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0028519 B</b>  |            | (15) 04/05/2021 |     |
| (45) 25/06/2021  | 399B       | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-00430  |            |                 |     |
| (22) 02/02/2016  |            |                 |     |
| (30) 104210812   | 03/07/2015 | TW              |     |
| (51) <b>B21B 28/04</b>   |            |                 |     |
| (73) <b>DAH JIUH ENTERPRISE CO., LTD. (TW)</b>                         |            |                 |     |
| No. 97-3, Tze Chyang Rd., Wufeng Dist., Taichung City, Taiwan          |            |                 |     |
| (72) Chin-Pao WANG (TW)  |            |                 |     |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |            |                 |     |
| (54) <b>THIẾT BỊ LÀM SẠCH DÙNG CHO VẬT LIỆU GIÀY</b>                   |            |                 |     |

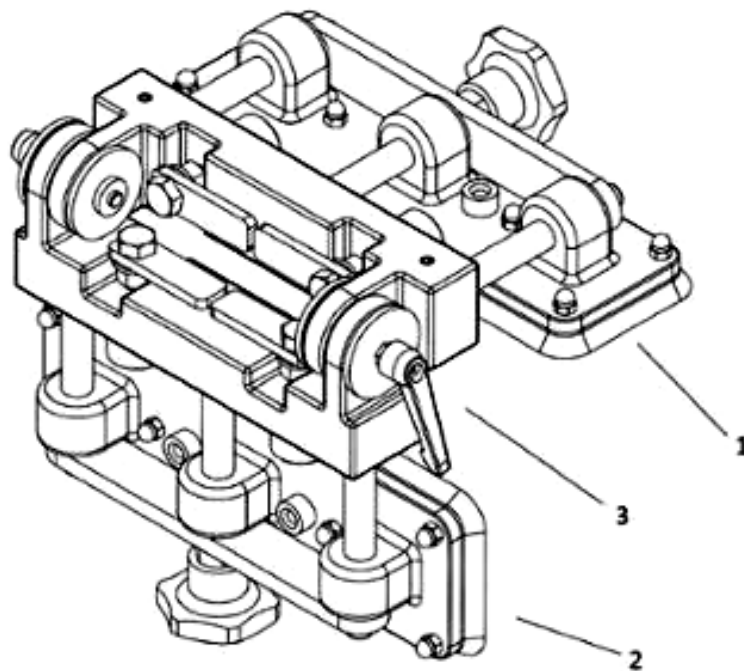
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm sạch dùng cho vật liệu giày bao gồm đế (11) có các mặt trước và sau đối diện nhau (113, 114), và bộ phận nạp liệu ép (2) bao gồm bộ con lăn nạp liệu ép thứ nhất (21) được bố trí trên đế (11) gần mặt trước (113), và bộ con lăn nạp liệu ép thứ hai (22) được bố trí trên đế (11) gần mặt sau (114). Ít nhất một bộ con lăn làm sạch (3) được bố trí trên đế (11) giữa các bộ con lăn nạp liệu ép thứ nhất và thứ hai (21, 22). Bộ phận phun sương (4) được bố trí trên đế (11) để phun chất lỏng về phía ít nhất một bộ con lăn làm sạch (3).





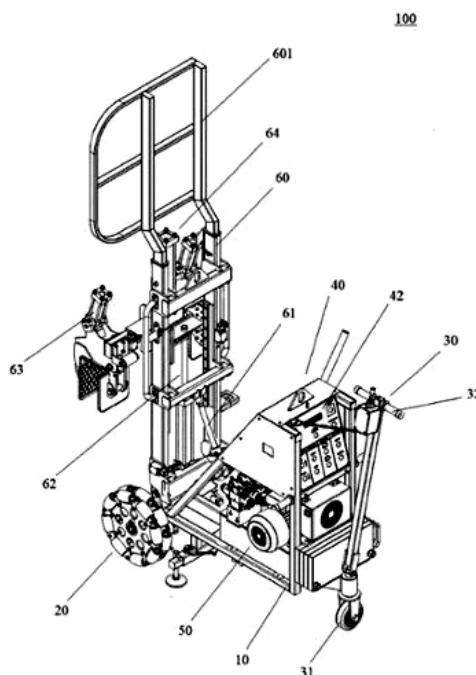
- (11) **1-0028520 B** (15) 04/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/07/2013 304  
(21) 1-2013-00721 (85) 07/03/2013  
(22) 14/02/2011 (86) PCT/IB2011/000272 14/02/2011  
(30) 2672/MUM/2010 27/09/2010 IN (87) WO2012/042316 05/04/2012  
(51) **A01N 47/36; A01N 25/12; A01N 37/22**  
(73) **UPL LIMITED (IN)**  
Uniphos House, Madhu Park, 11th Road, Khar (West), Mumbai 400 052 States of Maharashtra, India  
(72) SHROFF, Jaidev, Rajnikant (GB); SHROFF, Vikram, Rajnikant (GB); SHIRSAT, Rajan, Ramakant (IN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM HẠT ỔN ĐỊNH KHI LƯU TRỮ VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM HẠT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hạt ổn định khi lưu trữ chứa pyrazosulfuron etyl, pretilaclo và natri lignosulfonat trong đó natri lignosulfonat gần như không có đường khử, và quy trình điều chế chế phẩm này. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm hạt chứa hạt pyrazosulfuron etyl và pretilaclo tách riêng được trộn lẫn theo tỷ lệ định trước và quy trình khác để điều chế chúng.

- (11) **1-0028521 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2019-03686  
(22) 09/07/2019  
(51) **B25B 11/00; B23Q 3/06; B65G 49/06; B25B 5/16; B23K 37/04**  
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**  
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia  
(54) **CƠ CẤU LẮP GHÉP TẤM VẬT LIỆU CÓ THỂ THAY ĐỔI GÓC LẮP GHÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu lắp ghép tấm vật liệu có thể thay đổi góc lắp ghép bao gồm khối hút thứ nhất có thể thay đổi góc nghiêng so với khối hút thứ hai nhờ khối liên kết. Trong đó, khối hút thứ nhất bao gồm mâm hút thứ nhất được lắp có thể dịch chuyển tiến lùi so với khối liên kết nhờ cơ cấu điều chỉnh và các thanh trượt. Khối liên kết bao gồm tấm liên kết thứ nhất và tấm liên kết thứ hai được ghép với nhau theo cách có thể xoay được. Trong đó, tấm liên kết thứ nhất bao gồm các phần lắp được bố trí ở hai đầu, các lỗ khóa được bố trí trên các phần lắp và song song với chiều dài của tấm liên kết thứ nhất. Tấm liên kết thứ hai bao gồm các phần lắp được bố trí ở hai đầu tương ứng với các phần lắp của tấm liên kết thứ nhất, các lỗ khóa được bố trí trên các phần lắp tương ứng với các lỗ khóa của tấm liên kết thứ nhất và song song với chiều dài của tấm liên kết thứ hai. Tay vặn được bố trí xuyên qua các lỗ khóa để có thể siết chặt hoặc nới lỏng mối ghép giữa các phần lắp, nhờ đó khối hút thứ nhất có thể thay đổi góc nghiêng so với khối hút thứ hai. Khối hút thứ hai bao gồm mâm hút thứ hai có thể giữ tấm vật liệu nhờ cơ cấu hút chân không được bố trí ở bên trong mâm hút thứ hai; khối hút thứ hai được lắp vào tấm liên kết thứ hai.



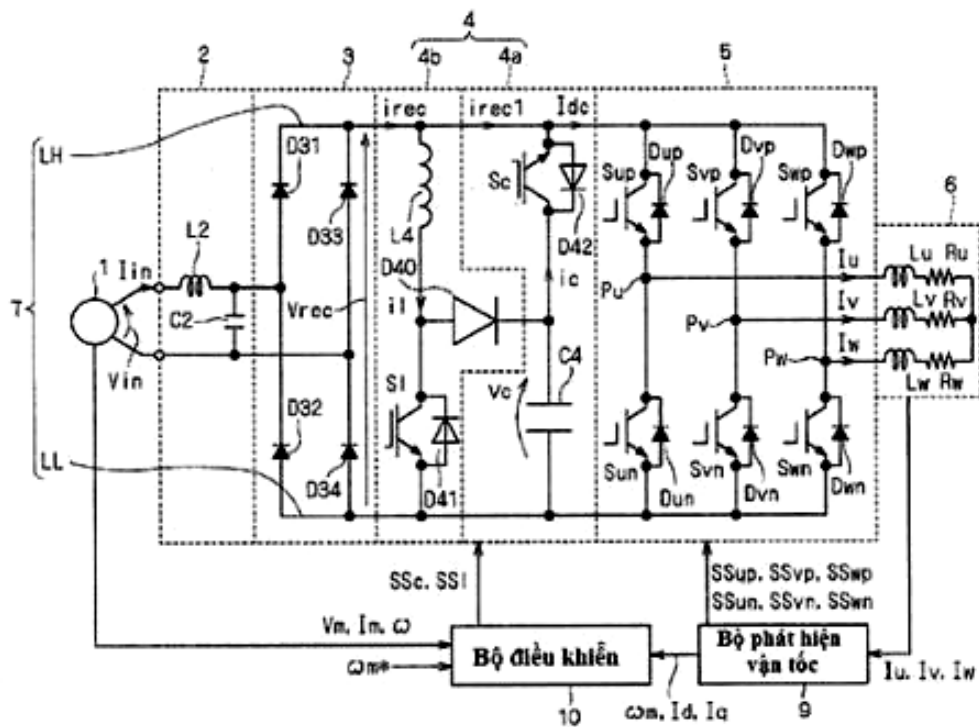
- (11) **1-0028522 B** (15) 05/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-03518  
 (22) 01/07/2019  
 (51) **E04G 21/16**  
 (76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**  
 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia  
 (54) **THIẾT BỊ KẸP VÀ NÂNG ĐỂ LẮP DỰNG CÁC TẤM VẬT LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị kẹp và nâng để lắp dựng các tấm vật liệu (100) dùng để lắp dựng tấm vật liệu (M). Thiết bị kẹp và nâng để lắp dựng các tấm vật liệu (100) bao gồm: các bánh xe chính (20) được lắp quay được ở đầu thứ nhất (10a) của khung đế (10); cụm lái (30) được lắp quay được ở đầu thứ hai (10b) đối diện với đầu thứ nhất (10a) của khung đế (10), hệ thống điều khiển thiết bị (42) điều khiển hệ thống thủy lực (50) để kích hoạt các phương tiện dẫn động thứ nhất (61), phương tiện dẫn động thứ hai (62), phương tiện dẫn động thứ ba (63), phương tiện dẫn động thứ tư (64) được bố trí trên khung (60), nhờ đó tấm vật liệu (M) được nâng lắp và dựng vào vị trí theo yêu cầu. Trong đó, khung (60) lắp xoay được với khung đế (10) bởi phương tiện dẫn động thứ nhất (61), bộ phận ngang (62') có thể di chuyển trượt được tương đối với khung mang (60) bởi phương tiện dẫn động thứ hai (62). Bộ phận kẹp tấm vật liệu (63') bao gồm hai phần kẹp (631, 632) có các má kẹp được dịch chuyển đóng mở bởi phương tiện dẫn động thứ ba (63), bộ phận kẹp tấm (63') này có thể xoay được với bộ phận ngang (62') bởi phương tiện dẫn động thứ tư (64). Khi các phương tiện dẫn động thứ ba (63), thứ hai (62), thứ nhất (61), và thứ tư (64) được kích hoạt, thiết bị kẹp và nâng để lắp dựng các tấm vật liệu (100) sẽ lần lượt vận hành cập tấm vật liệu (M), nâng tấm (M) đã kẹp, nghiêng tấm (M) đã kẹp, xoay tấm vật liệu (M) ở trạng thái nghiêng và dựng thẳng tấm vật liệu (M) đã xoay này để tiến hành lắp dựng tấm vật liệu.



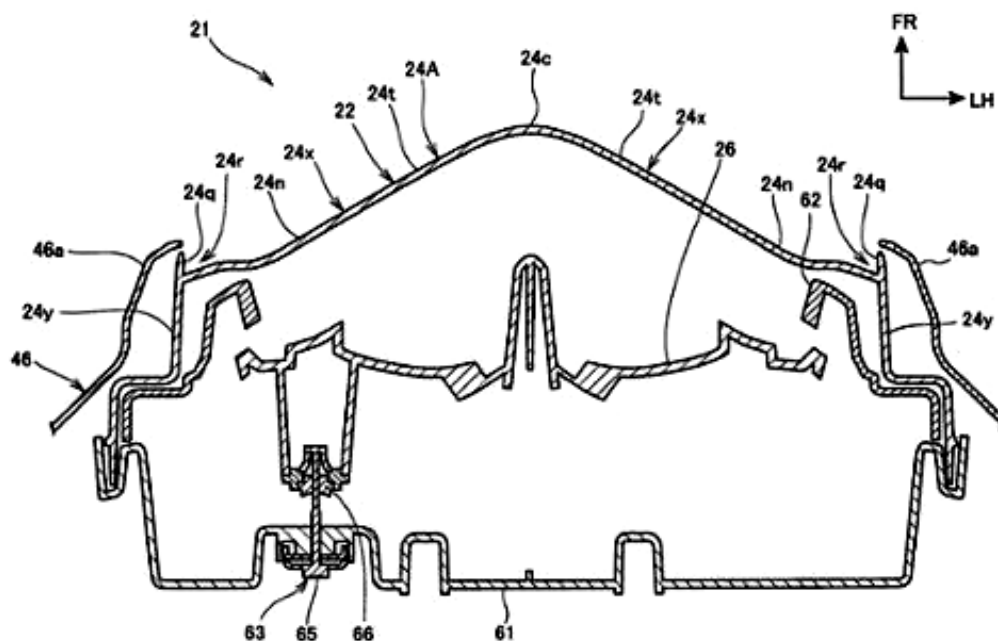
- (11) **1-0028523 B** (15) 05/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/06/2016 339  
 (21) 1-2016-01106 (85) 29/03/2016  
 (22) 10/09/2014 (86) PCT/JP2014/073891 10/09/2014  
 (30) 2013-194176 19/09/2013 JP (87) WO2015/041111 26/03/2015  
 (51) **H02M 7/48; H02M 5/293**  
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
 5308323, Japan  
 (72) Kenichi SAKAKIBARA (JP); Naoya YAMASHITA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **BỘ CHUYỂN ĐỔI CÔNG SUẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ chuyển đổi công suất để giảm công suất cần thiết cho mạch đệm công suất. Bộ chuyển đổi (3) chỉnh lưu toàn sóng điện áp một pha ( $V_{in}$ ), và trích xuất điện áp đã được chỉnh lưu ( $V_{rec}$ ) giữa các đường cấp nguồn DC (LL và LH). Bộ nghịch lưu (5) nhận điện áp đã được chỉnh lưu ( $V_{rec}$ ), và cấp dòng điện AC ba pha ( $I_u$ ,  $I_v$  và  $I_w$ ) đến phụ tải cảm kháng (6). Mạch đệm công suất (4) được mắc giữa các đường cấp nguồn DC (LL và LH). Mạch đệm công suất (4) bao gồm mạch phóng điện (4a) và mạch tích điện (4b). Mạch phóng điện (4a) bao gồm tụ điện ( $C_4$ ) và chuyển mạch ( $S_c$ ) được mắc nối tiếp nhau. Mạch tích điện (4b) được tạo cấu hình, ví dụ, bởi mạch boost chopper, và bao gồm chuyển mạch ( $S_1$ ), cuộn cảm ( $L_4$ ), và điốt ( $D_{40}$ ). Mạch đệm công suất (4) cấp đến, và nhận từ, các đường cấp nguồn DC (LL và LH), một phần trong số các xung động của công suất được đưa vào bộ chuyển đổi (3).



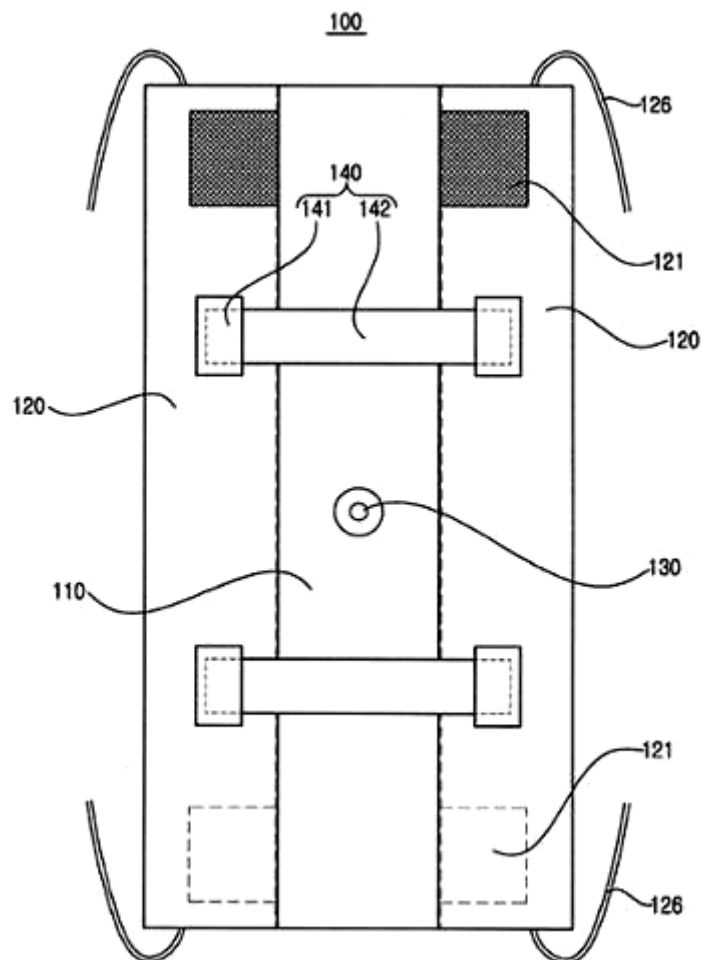
- (11) **1-0028524 B** (15) 05/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2017-03811  
 (22) 28/09/2017  
 (30) 2016-193642 30/09/2016 JP  
 (51) **B62J 6/02; B62J 99/00; B62J 15/00; B62J 17/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan  
 (72) Noriaki IGARASHI (JP); Kohei YOKOUCHI (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **KẾT CẤU DẪN HƯỚNG GIÓ DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN SANG HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu dẫn hướng gió dùng cho xe kiểu ngồi để chân sang hai bên mà nhờ đó có thể hạn chế sự tạo ra dòng không khí (sự tích tụ không khí) trên các phần mép của đèn pha. Kết cấu này bao gồm đèn pha (22) được bố trí trên phần trước của thân xe và nắp trước (46) che phủ các phía bên của đèn pha (22). Đèn pha (22) được bố trí trên bề mặt trước (24p) của nó với bề mặt nghiêng của đèn pha (24x) nghiêng từ phần giữa theo chiều ngang (24c) về phía bên xiên ra phía sau của xe. Nắp trước (46) được trang bị các phần bên trong (46a) nhô về phía trước nhiều hơn so với các phần mép ngoài theo chiều ngang của bề mặt nghiêng của đèn pha (24x). Đèn pha (22) được trang bị, ở các phía ngoài của bề mặt nghiêng của đèn pha (24x) theo chiều ngang, thành nhô ra (24q) nhô ra theo hướng mà theo đó các phần bên trong (46a) nhô ra. Bề mặt nghiêng của đèn pha (24x) và thành nhô ra (24q) tạo ra rãnh dẫn hướng gió thứ nhất (24r).



- (11) **1-0028525 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2016 341  
(21) 1-2016-01468 (85) 23/10/2014  
(22) 23/10/2014 (86) PCT/KR2014/009994 23/10/2014  
(30) 10-2013-0126418 23/10/2013 KR (87) WO2015/060659 30/04/2015  
(51) *A61L 2/18; A61L 2/24; A01M 13/00; A61L 2/16*  
(76) **PARK JOON HYUK (KR)**  
43, Seongseodong-ro 53an-gil, Dalseo-gu, Daegu, Korea  
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)  
(54) **THIẾT BỊ KHỬ TRÙNG VÀ PHUN BÁN TỰ ĐỘNG DẠNG PHUN SƯƠNG BAO GỒM PHƯƠNG TIỆN CẤP THUỐC DẠNG LÔNG KIỂU NÉN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khử trùng và phun bán tự động dạng phun sương bao gồm phương tiện cấp thuốc dạng lông kiểu nén, có thể tăng hiệu quả phun sương mù một cách đáng kể góp vào việc vận hành phun khói và cải thiện hiệu suất của nó bằng việc cấp bán tự động, nhờ việc nén thuốc dạng lông cần trong quá trình tạo khói để tiệt trùng. Để đạt được mục đích nêu trên, thiết bị theo sáng chế được tạo kết cấu bởi: việc bố trí tương ứng vật chứa thuốc dạng lông (610) có dung dịch khử trùng chứa khói và vật chứa chất lỏng dạng sương mù (620) có, ở một phía, dung dịch tạo sương mù chứa trong đó và phía bên kia tương ứng được tách ra ở nửa trên phần dưới của vỏ thân chính (400); và trong mỗi vật chứa thuốc dạng lông (610) tương ứng và vật chứa chất lỏng dạng sương mù (620), được bố trí các bộ phận nén xả chất lỏng bán tự động (630, 630') để cho phép chất lỏng bên trong được phun bán tự động theo cách liên tục đẩy ra ngoài qua các lỗ xả trên (632, 632') khi một lượng nhất định nén lại được sinh ra bằng việc bơm cần đẩy pit tông (631) vài lần.

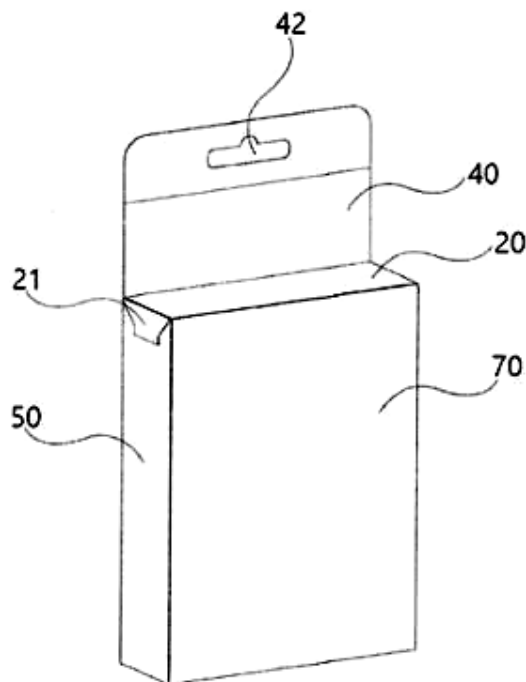
- (11) **1-0028526 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2017-03848  
(22) 29/09/2017  
(30) 10-2017-0084675 04/07/2017 KR  
(51) **F16L 55/168; G01M 3/22; F16L 57/00**  
(73) **TONG YANG INDUSTRY CO., LTD.** (KR)  
8, Wonbongdu 2-gil, Sora-myeon, Yeosu-si, Jeollanam-do, Republic of Korea  
(72) SEOL, Sae Houk (KR)  
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
(54) **VỎ BỌC AN TOÀN CHO VAN/BÍCH LẮP GHÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến vỏ bọc an toàn cho van/bích lắp ghép gồm có lỗ thoát và ống dẫn lưu để xả nhanh chất lưu có bên trong vỏ bọc ra ngoài, nhờ đó cho phép việc tháo rời vỏ bọc và sửa chữa các ống dẫn được thực hiện an toàn và nhanh chóng. Trong vỏ bọc an toàn cho van/bích lắp ghép, tấm kiểm tra được bố trí để gài vào trong ngăn chứa, điều này cho phép dễ dàng thay thế tấm kiểm tra bị mất màu.



- (11) **1-0028527 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2020 389  
(21) 1-2020-03496 (85) 17/06/2020  
(22) 01/06/2018 (86) PCT/KR2018/006265 01/06/2018  
(30) 10-2017-0160381 28/11/2017 KR (87) WO2019/107684 06/06/2019  
(51) **B65D 5/36; B65D 5/42**  
(73) **EYEMEE THE BEAUTY CO., LTD.** (KR)  
11-6, Neunganmal 1-gil, Seocho-gu, Seoul 06801, Republic of Korea  
(72) JUN, Joon Hee (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **HỘP BAO GÓI**

- (57) Sáng chế đề cập tới hộp bao gói và cụ thể hơn tới hộp bao gói có cả chức năng bao gói và cất giữ sản phẩm lẫn chức năng treo hộp bao gói trên móc treo và trưng bày hộp bao gói. Hộp bao gói cho phép dạng cất giữ và dạng treo được chuyển một cách đơn giản, nhờ đó cho phép dạng chữ nhật đứng sẽ được đảm bảo mà không làm lộ ra phần treo trong quá trình phân phối hoặc khi hộp bao gói được đặt đứng và được trưng bày trên giá trưng bày, và cho phép hộp bao gói sẽ được treo và được trưng bày lên giá.

Thêm vào đó, hộp bao gói có thể được chế tạo nhờ sử dụng một tấm được tạo ra trên hình vẽ khai triển, để được tạo ra một cách dễ dàng và có tất cả các chi tiết cấu thành được liên kết mà không bị rời ra, nhờ đó giải quyết vấn đề trong đó một số chi tiết cấu thành bị lệch hoặc bị tách ra từ đó.





(11) 1-0028528 B		(15) 05/05/2021		
(45) 25/06/2021	399B	(43) 26/03/2018		360
(21) 1-2017-04461		(85) 08/11/2017		
(22) 15/04/2015		(86) PCT/EP2015/058207		15/04/2015
		(87) WO2016/165763		20/10/2016

(51) **F25B 39/02; F25D 11/00**

(73) **B MEDICAL SYSTEMS S.À R.L. (LU)**

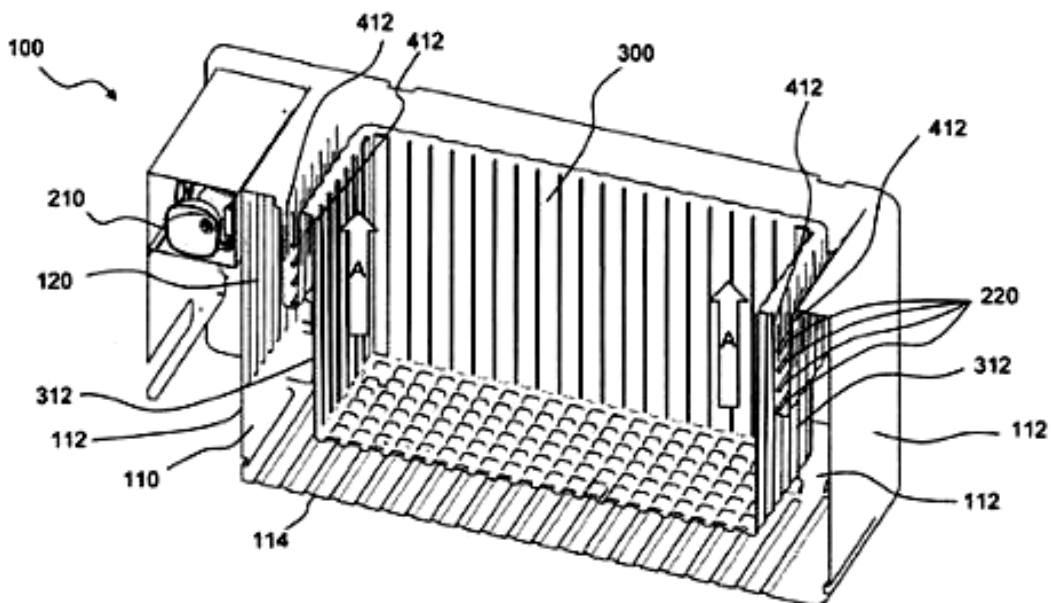
17, op der Hei 9809 Hosingen, Luxembourg

(72) MÜLLER, Josef (DE); HOFFMANN, Andreas (DE); THURMANN, Ralf (DE)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LÀM MÁT**

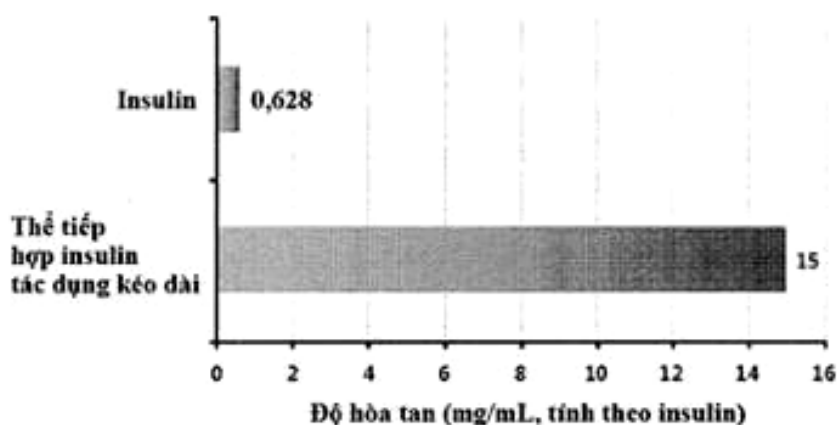
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm mát (100), cụ thể là, máy ướp lạnh, bao gồm mạch làm mát (200) có máy nén (210), ít nhất một giàn bay hơi (220), và giàn ngưng tụ; không gian để làm mát sản phẩm (300) mà có thể được đóng ở bề mặt trên của nó; và bình chứa chất tải lạnh (400) ít nhất bao quanh một phần vùng trên của không gian để làm mát sản phẩm (300), trong đó ít nhất một giàn bay hơi (220) được bố trí trong bình chứa chất tải lạnh (400), và trong đó ít nhất một giàn bay hơi (220) ít nhất bao quanh một phần vùng trên của không gian để làm mát sản phẩm (300).



- (11) **1-0028529 B** (15) 05/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/11/2016 344
- (21) 1-2016-03477 (85) 16/09/2016
- (22) 19/02/2015 (86) PCT/IN2015/000096 19/02/2015
- (30) 574/MUM/2014 19/02/2014 IN (87) WO2015/125156 A1 27/08/2015
- (51) *A01N 25/28; A01P 7/04; A01N 53/00; A01N 43/60; A01N 47/22*
- (73) **SHAH, DEEPAK (IN)**  
501/502, Vandana Apartments, Janki Kutir, Juhu Church Road, Juhu, Mumbai  
400049, India
- (72) SHAH, Deepak (IN); RAMDAS, Puthenveetil Kunjukrishna Menon (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM DẠNG HẠT PHÂN TÁN ĐƯỢC TRONG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng hạt phân tán được trong nước chứa: i. vi nang bao gồm: a. ít nhất một thành phần có hoạt tính hóa nông được bao nang trong lớp vỏ polyme; và trong đó thành phần có hoạt tính hóa nông có độ tan trong nước nhỏ hơn 100mg/lít; và, b. rượu polyvinylíc có trọng lượng phân tử nằm trong khoảng từ 15000 đến 21000, mức độ thủy phân nằm trong khoảng từ 87% đến 89% và độ nhớt nằm trong khoảng từ 3,5 cp đến 4,5 cp (từ 3,5 đến 4,5 mPa•s); ii. nền chất độn bao gồm: a. ít nhất một chất độn không tan trong nước; và b. ít nhất một chất phụ gia tạo huyền phù tan trong nước; và, iii. ít nhất một chất mang về mặt hóa nông. Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm này.

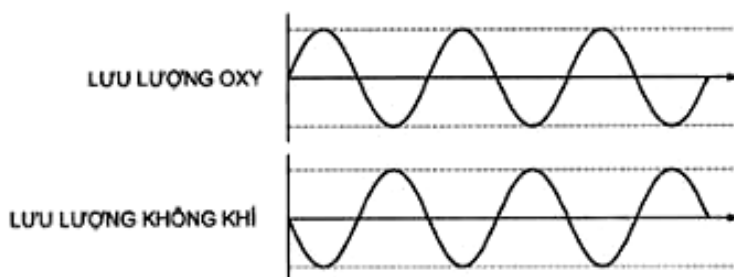
- (11) **1-0028530 B** (15) 05/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-03798 (85) 10/10/2016  
 (22) 31/03/2015 (86) PCT/KR2015/003195 31/03/2015  
 (30) 10-2014-0038032 31/03/2014 KR (87) WO2015/152618 08/10/2015  
 (51) *C07K 19/00; C07K 1/02*  
 (73) **HANMI PHARM. CO., LTD.** (KR)  
 214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-958, Republic of Korea  
 (72) LIM, Hyung Kyu (KR); LEE, Jong Soo (KR); KIM, Dae Jin (KR); BAE, Sung Min (KR); JUNG, Sung Yonb (KR); KWON, Se Chang (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐỘ HÒA TAN CỦA PROTEIN HOẶC PEPTIT CÓ HOẠT TÍNH SINH LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện độ hòa tan của protein hoặc peptit có hoạt tính sinh lý trong dung dịch nước so với độ hòa tan của protein hoặc peptit có hoạt tính sinh lý không được tiếp hợp với mảnh Fc globulin miễn dịch, trong đó phương pháp này bao gồm các bước sau: (1) tiếp hợp protein hoặc peptit có hoạt tính sinh lý với mảnh Fc globulin miễn dịch thông qua polyme không peptidyl; và (2) chọn lọc thể tiếp hợp trong đó protein hoặc peptit có hoạt tính sinh lý được liên kết với mảnh Fc globulin miễn dịch thông qua polyme không peptidyl, trong đó thể tiếp hợp này có độ hòa tan được cải thiện so với độ hòa tan của protein hoặc peptit có hoạt tính sinh lý không được tiếp hợp với mảnh Fc globulin miễn dịch.



- (11) **1-0028531 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/12/2016 345  
(21) 1-2016-03513 (85) 20/09/2016  
(22) 27/03/2015 (86) PCT/EP2015/056671 27/03/2015  
(30) PCT/CN2014/074371 31/03/2014 WO (87) WO2015/150244 A1 08/10/2015  
14174651.1 27/06/2014 EP  
(51) **C09D 5/00**  
(73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands  
(72) TIANG, Jen Shueng (MY); LU, Junbiao (CN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỐNG DẦU VÂN TAY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO  
THÀNH LỚP PHỦ CHỐNG DẦU VÂN TAY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm phủ chống dầu vân tay, các lớp phủ và vật được phủ được tạo thành từ chế phẩm đó, phương pháp điều chế và sử dụng chế phẩm đó. Chế phẩm phủ và phương pháp theo sáng chế có khả năng tạo thành lớp phủ có khả năng chống dầu vân tay. Lớp phủ theo sáng chế bao gồm pha tĩnh thấm pha động có thể khuếch tán và làm nhạt vân tay, ngoài ra, tùy ý, có thể có tính kháng chất lỏng mạnh làm giảm đến tối thiểu sự tồn đọng vân tay và làm cho quá trình làm sạch vật được phủ trở nên dễ dàng.

- (11) **1-0028532 B** (15) 05/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/11/2013 308
- (21) 1-2013-02567 (85) 16/08/2013
- (22) 20/01/2012 (86) PCT/JP2012/051209 20/01/2012
- (30) 2011-014080 26/01/2011 JP (87) WO2012/102206 02/08/2012
- (51) **F23C 99/00; F23L 7/00; F23C 15/00; F23C 6/04**
- (73) **TAIYO NIPPON SAN SO CORPORATION (JP)**  
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558 Japan
- (72) Tomoyuki HANEJI (JP); Kimio IINO (JP); Yasuyuki YAMAMOTO (JP);  
Yoshiyuki HAGIHARA (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỐT BỘ ĐỐT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đốt bộ đốt để cấp và đốt dòng chất oxy hóa và dòng nhiên liệu, trong đó dòng chất oxy hóa bao gồm dòng chất oxy hóa sơ cấp được phun từ xung quanh biên của dòng nhiên liệu hoặc từ vị trí gần dòng nhiên liệu, và các dòng chất oxy hóa thứ cấp, và bằng cách thay đổi định kỳ lưu lượng của ít nhất một trong số dòng chất oxy hóa sơ cấp và các dòng chất oxy hóa thứ cấp, và còn tạo ra thay đổi định kỳ về nồng độ oxy trong dòng chất oxy hóa, tạo ra thay đổi định kỳ về tỷ lệ oxy được tính toán bằng cách chia lượng oxy được cấp, được cấp bởi dòng chất oxy hóa, cho lượng oxy cần thiết theo lý thuyết, và tạo ra độ chênh lệch giữa các thay đổi định kỳ về nồng độ oxy và tỷ lệ oxy, trạng thái đốt tuân theo trạng thái dao động định kỳ.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028533 B</b> |      | (15) 05/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 25/04/2019        | 373        |
| (21) 1-2017-03967       |      | (85) 06/10/2017        |            |
| (22) 23/06/2016         |      | (86) PCT/TH2016/000057 | 23/06/2016 |
|                         |      | (87) WO2017/222477 A1  | 28/12/2017 |

(51) **F24F 3/16; F24F 7/06; F24F 3/044**

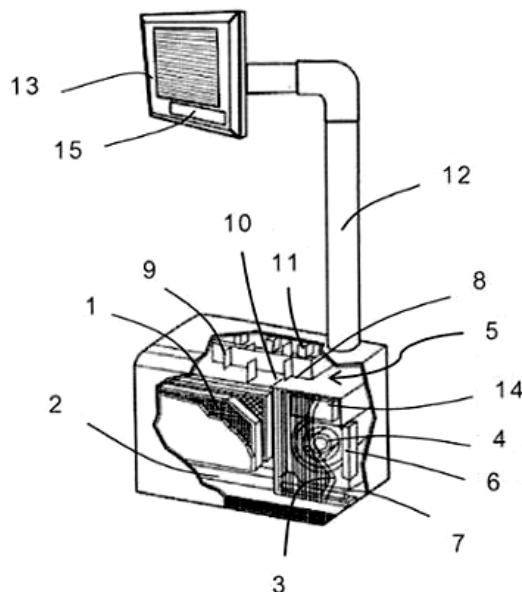
(76) **KIATPAIBULKIT, PRASART (TH)**

22 Soi Bangwake 16, Bangwake, Pasricharoen, Bangkok 10160, Thailand

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

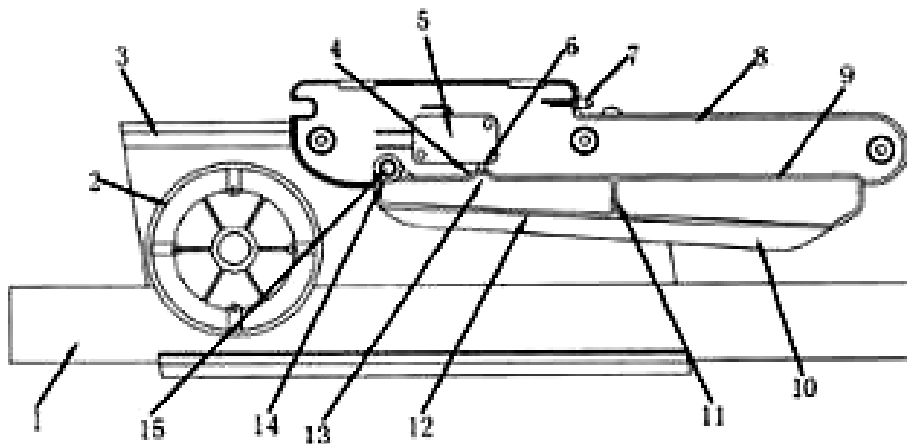
(54) **HỆ THỐNG CẤP KHÔNG KHÍ TƯƠI ĐÃ LÀM SẠCH DÙNG CHO NHÀ Ở VÀ CÔNG TRÌNH**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống cấp không khí tươi đã làm sạch dùng cho nhà ở và công trình có quy trình xử lý để biến đổi không khí ô nhiễm hoặc bị nhiễm bẩn thành không khí sạch. Bộ phận thứ nhất của hệ thống là khoang (1) trong đó không khí ô nhiễm hoặc bị nhiễm bẩn được xử lý sơ bộ thành không khí sạch. Khoang này lọc các hạt bụi và loại bỏ các mùi không mong muốn. Khoang thứ hai (2) là khoang trong đó không khí được xử lý ở giai đoạn thứ hai trong đó không khí được chuẩn bị trước khi được hút vào nhờ quạt thông khí dùng điện (4) để tạo ra áp suất cho phép di chuyển bên trong công trình. Khoang thứ ba (3) là khoang trong đó không khí được xử lý ở giai đoạn thứ ba, khoang này có bộ phận chiếu ánh sáng tử ngoại UVC (7) để thực hiện chức năng diệt các mầm bệnh. Khoang thứ tư là khoang trong đó quạt thông khí dùng điện (4) được lắp để hút và phân phối không khí bằng cách hút không khí bên ngoài vào khoang xử lý trước khi phân phối không khí sạch bên trong công trình. Khoang thứ năm (5) là giai đoạn thứ năm trong đó không khí được xử lý. Khoang này có bộ khử trùng bằng điện tích (11). Không khí được dẫn từ khoang thứ nhất tới khoang thứ năm không theo đường thẳng để tạo ra áp suất bên trong hệ thống cấp không khí tươi đã làm sạch dùng cho nhà ở và công trình.



- (11) **1-0028534 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/10/2015 331  
(21) 1-2015-00887  
(22) 17/03/2015  
(30) CN 201410148607.4 14/04/2014 CN  
(51) *A41H 43/02*  
(73) **INA INTELLIGENT TECHNOLOGY (ZHEJIANG) CO., LTD.** (CN)  
No. 32 Building, Feiyue Technology Park, Jiaojiang, Taizhou, Zhejiang, 318000  
China  
(72) WENG, Duanwen (CN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)  
(54) **DỤNG CỤ NHẬN BIẾT GIÁ TREO CỦA HỆ THỐNG MAY QUẦN ÁO MAY SẴN**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ nhận biết giá treo của hệ thống may quần áo may sẵn để giải quyết vấn đề của dụng cụ nhận biết hiện tại có độ ổn định kém khi vận hành nhờ thanh mỏng được sử dụng làm tấm môi. Cụ thể là, sáng chế đề xuất dụng cụ nhận biết giá treo của hệ thống may quần áo may sẵn, bao gồm công tắc nhỏ và cơ cấu môi, trong đó cơ cấu môi được sử dụng được tiếp xúc với giá treo, và sự thay đổi vị trí của cơ cấu môi sau khi tiếp xúc với giá treo hoạt động theo điểm tiếp xúc của công tắc nhỏ. Cơ cấu môi bao gồm tấm môi dạng bản mỏng. Một đầu của tấm môi có điểm chốt, và đầu còn lại của tấm môi là đầu tự do. Cơ cấu hạn chế vị trí được bố trí trên cạnh trong của tấm môi theo chiều ngang để hạn chế vị trí của tấm môi.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028535 B</b> |            | (15) 05/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/12/2015        | 333        |
| (21) 1-2015-03776       |            | (85) 09/10/2015        |            |
| (22) 11/03/2014         |            | (86) PCT/US2014/023539 | 11/03/2014 |
| (30) 61/778,038         | 12/03/2013 | US (87) WO2014/164812  | 09/10/2014 |

(51) **H02J 7/04; H01M 10/44**

(73) **GOGORO INC. (CN)**

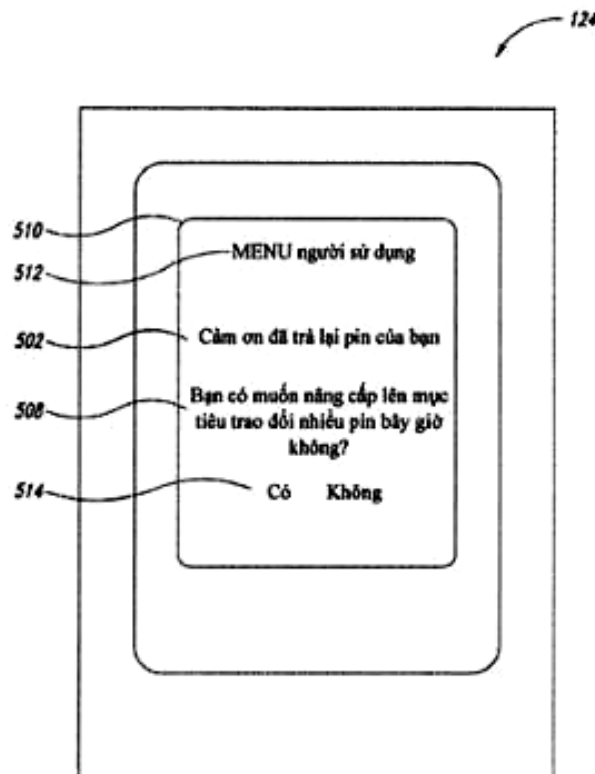
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

(72) LUKE, Hok-Sum, Horace (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG THAY ĐỔI MỤC TIÊU TRAO ĐỔI THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐIỆN NĂNG XÁCH TAY VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống máy thu nhận, sạc điện và phân phối bị lưu trữ điện năng xách tay (ví dụ, pin, siêu tụ điện tụ điện siêu nạp). Theo một số phương án, nếu người sử dụng chọn thay đổi mục tiêu trao đổi thiết bị lưu trữ điện năng xách tay hiện hành của họ sang mục tiêu trao đổi hai thiết bị lưu trữ điện năng xách tay trong khi trao đổi thiết bị lưu trữ điện năng xách tay hiện hành của họ, thì người sử dụng sẽ trả lại thiết bị lưu trữ điện năng xách tay hiện hành của họ và sẽ nhận hai thiết bị lưu trữ điện năng xách tay mới tại máy thu nhận, sạc điện và phân phối. Người sử dụng cũng có thể phải trả phí bổ sung và/hoặc cam kết nghĩa vụ bổ sung tại máy thu nhận, sạc điện và phân phối để đổi sang mục tiêu trao đổi thiết bị lưu trữ điện năng xách tay khác.





- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028536 B</b> |            | (15) 05/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/11/2016          | 344        |
| (21) 1-2016-02329       |            | (85) 27/06/2016          |            |
| (22) 14/11/2014         |            | (86) PCT/EP2014/074630   | 14/11/2014 |
| (30) 13197160.8         | 13/12/2013 | EP (87) WO2015/086257 A1 | 18/06/2015 |

(51) **B05D 5/06; H01F 41/16; B05D 3/00**

(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**

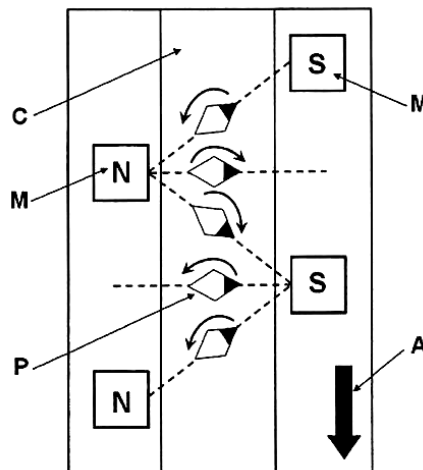
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

(72) Pierre DEGOTT (FR); Mathieu SCHMID (CH); Claude-Alain DESPLAND (CH); Evgeny LOGINOV (CH); Cédric AMERASINGHE (CH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

**(54) QUY TRÌNH TẠO RA LỚP HIỆU ỨNG QUANG, LỚP HIỆU ỨNG QUANG ĐƯỢC TẠO RA BẰNG QUY TRÌNH NÀY, TÀI LIỆU BẢO AN, BỘ PHẬN TRANG TRÍ VÀ VẬT TRANG TRÍ CHỨA LỚP HIỆU ỨNG QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÀI LIỆU BẢO AN, BỘ PHẬN TRANG TRÍ VÀ VẬT TRANG TRÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực bảo vệ các tài liệu bảo an, chẳng hạn như tiền giấy và giấy tờ tùy thân chống lại sự sao chép làm giả và bất hợp pháp. Cụ thể là, sáng chế này đề xuất các quy trình tạo ra các lớp hiệu ứng quang (optical effect layer - OEL) trên nền và các lớp hiệu ứng quang thu được bằng quy trình này, quy trình này bao gồm hai bước định hướng từ tính: bước cho hợp phần phủ bao gồm các hạt chất màu hình tiêu cầu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ tiếp xúc với từ trường động của thiết bị tạo ra từ trường thứ nhất để định hướng hai trục của ít nhất một phần của các hạt chất màu hình tiêu cầu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ và bước cho hợp phần phủ tiếp xúc với từ trường tĩnh của thiết bị tạo ra từ trường thứ hai, nhờ đó định hướng lại đơn trục của ít nhất một phần các hạt chất màu hình tiêu cầu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến tài liệu bảo an, bộ phận trang trí và vật trang trí chứa lớp hiệu ứng quang nêu trên và phương pháp sản xuất tài liệu bảo an, bộ phận trang trí và vật trang trí này.



- (11) **1-0028537 B** (15) 06/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/08/2012 293
- (21) 1-2011-02654 (85) 05/10/2011
- (22) 12/04/2010 (86) PCT/IB2010/051573 12/04/2010
- (30) 09290298.0 21/04/2009 EP (87) WO2010/122442 28/10/2010
- (51) **A61K 9/00; A61K 9/08; A61K 31/13**
- (73) **PIERRE FABRE DERMATOLOGIE (FR)**  
45 Place Abel Gance, 92100 Boulogne Billancourt, France
- (72) CHAUMONT, Christine (FR); CORDOLIANI, Jean-Francois (FR); LEVERD, Elie (FR); MUGUET, Valerie (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **DUNG DỊCH NƯỚC CHỨA PROPRANOLOL DÙNG CHO TRẺ EM**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch nước không chứa rượu chứa propranolol, chất làm ngọt loại không đường và hầu như không chứa chất bảo quản thơm. Dung dịch theo sáng chế đặc biệt thích hợp để sử dụng cho trẻ em.

- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028538 B</b> |      | (15) 06/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2016-04956       |      | (85) 19/12/2016        |            |
| (22) 04/06/2014         |      | (86) PCT/JP2014/064842 | 04/06/2014 |
|                         |      | (87) WO2015/186207     | 10/12/2015 |

(51) **F22B 37/36; F22B 37/58**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

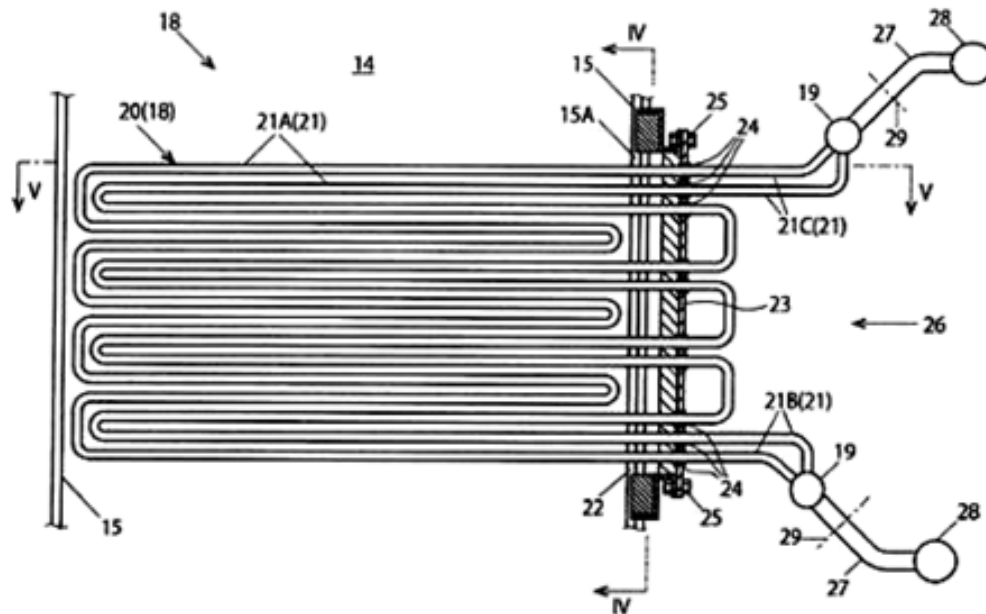
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan

(72) HARADA Osamu (JP); HOSOYA Satoshi (JP); SAWADA Ryota (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

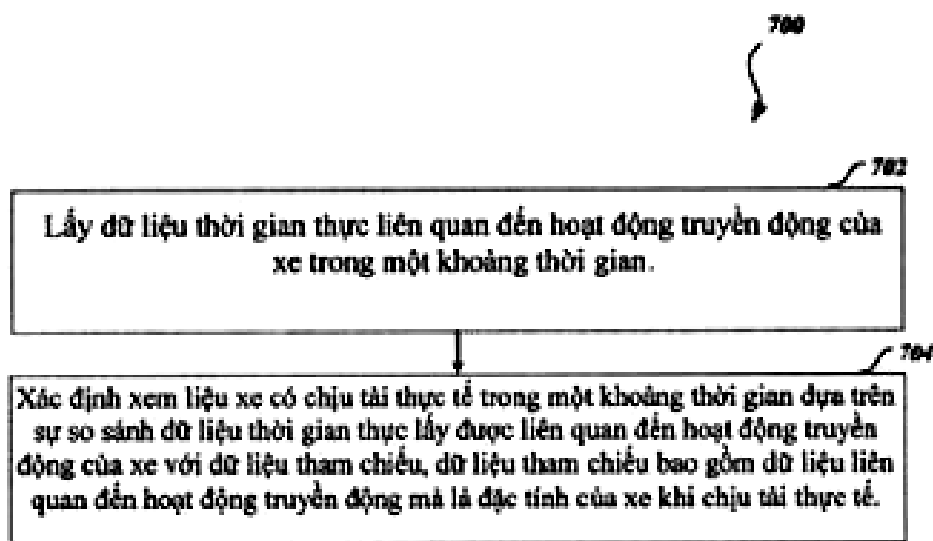
(54) **NỒI HƠI VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY THẾ ỚNG TRUYỀN NHIỆT CỦA NỒI HƠI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới nồi hơi với tấm ống truyền nhiệt (20) được sắp xếp trong vỏ bọc (14), ống gom (19) được kết nối tới tấm ống truyền nhiệt (20) và được sắp xếp bên ngoài vỏ bọc (14), và phần mở thành màng (22) được tạo thành trong thành màng (15) theo cách mà tấm ống truyền nhiệt (20) có thể được đưa vào/lấy ra khỏi vỏ bọc (14). Nồi hơi có khả năng làm giảm tải công việc thay thế ống truyền nhiệt bị ăn mòn để rút ngắn thời gian làm việc.



- (11) **1-0028539 B** (15) 06/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-05214 (85) 22/12/2017  
 (22) 03/06/2016 (86) PCT/US2016/035889 03/06/2016  
 (30) 62/171,923 05/06/2015 US (87) WO2016/197044 08/12/2016  
 (51) **B60L 15/20; B62K 11/00; B60L 11/18**  
 (73) **GOGORO INC. (CN)**  
 3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong  
 (72) LIN, Sung-Ching (TW); LI, Kai-Chiang (TW)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LOẠI TẢI THỰC TẾ CỦA XE CHẠY ĐIỆN VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH.**

(57) Sáng chế đề cập đến việc sử dụng đường cong mômen xoắn - tốc độ hoặc dữ liệu tải trọng làm tiêu chuẩn để xác định điều kiện ngoại vi mà phương tiện giao thông chạy điện đang hoạt động như lên dốc hoặc không, ngược gió hoặc không, nhiệt độ cao hoặc thấp. Hệ thống so sánh các mẫu mômen xoắn - tốc độ thực tế của dữ liệu tải trọng với tiêu chuẩn. Dựa vào đó, hệ thống xác định điều kiện ngoại vi (đang lên dốc, đang đi ngược gió, hoạt động ở nhiệt độ cao) hoặc hoạt động bất thường của hệ truyền động, ví dụ, áp suất lốp thấp, ma sát tăng lên, bánh xe không thẳng hàng. Dựa vào việc xác định, hệ thống thực hiện hành động điều khiển mômen xoắn đầu ra tối đa để điều khiển nhiệt độ pin, nâng bộ đổi hướng gió, điều khiển tốc độ tối đa làm giảm nguy hiểm khi áp suất lốp thấp, ma sát truyền động tăng lên hoặc các bánh xe không thẳng hàng hoặc bắt đầu cho biết các điều kiện bất thường.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028540 B</b> |            | (15) 06/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/07/2016        | 340        |
| (21) 1-2016-01212       |            | (85) 05/04/2016        |            |
| (22) 25/09/2014         |            | (86) PCT/EP2014/070568 | 25/09/2014 |
| (30) 2011495            | 25/09/2013 | NL (87) WO2015/044311  | 02/04/2015 |

(51) **H05B 33/08**

(73) **SILICON HILL B.V. (NL)**

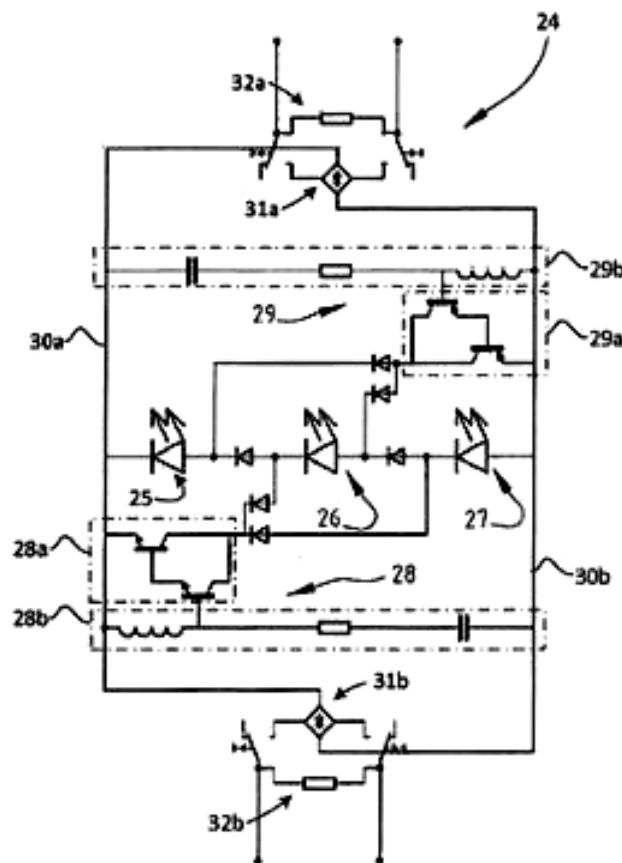
Cruquiusweg 111C, NL-1019 AG Amsterdam, Netherlands

(72) SEGERS, Maarten Willem (NL); STEFFENS, Paul (DE)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **KẾT CẤU ĐÈN LED VÀ BỘ ĐÈN CHỨA KẾT CẤU NÀY, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐÈN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đèn LED được điều chỉnh thích ứng để thay thế đèn huỳnh quang trong bộ đèn có chân lưu từ hoặc chân lưu điện tử. Kết cấu này bao gồm các đèn LED có thể chuyển mạch giữa nhiều cấu hình mạch, phương tiện thứ nhất để cảm biến tần số của nguồn điện cung cấp đến kết cấu đèn và tạo ra một đầu ra, và phương tiện thứ hai để chuyển mạch cấu hình mạch của các đèn LED trên cơ sở đầu ra của phương tiện thứ nhất để phát hiện tần số.

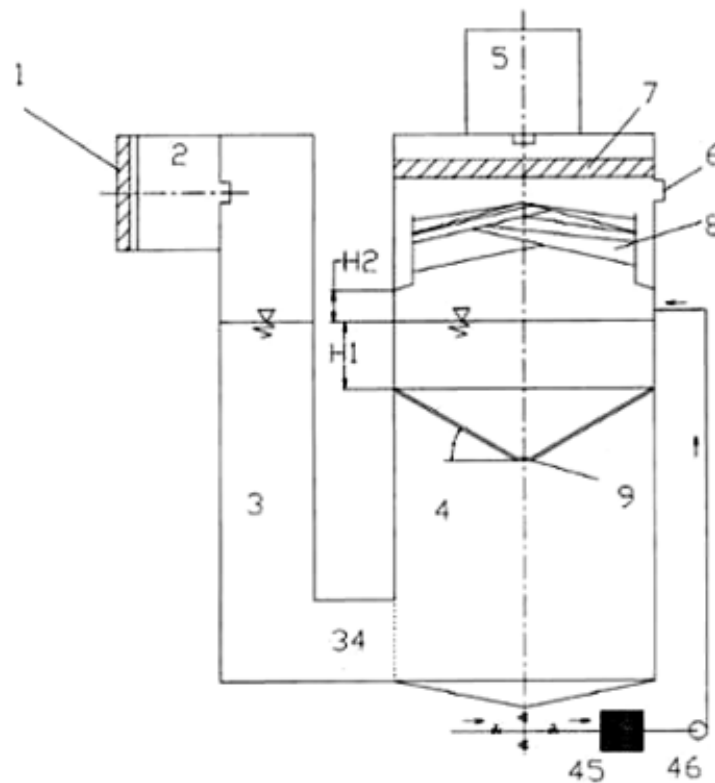


- (11) **1-0028541 B** (15) 06/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2015 330  
(21) 1-2015-02123 (85) 15/06/2015  
(22) 10/12/2013 (86) PCT/EP2013/076128 10/12/2013  
(30) 12197081.8 13/12/2012 EP (87) WO2014/090824 A1 19/06/2014  
(51) **B65D 1/02; B65D 1/04**  
(73) **UNILEVER N.V. (NL)**  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.  
(72) SMITH, Elizabeth, Jane (GB)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **BAO BÌ CHỨA CHẤT LỎNG DÙNG ĐỂ XỬ LÝ VẢI**

- (57) Bao bì cho người tiêu dùng chứa chất lỏng dùng để xử lý vải, chất lỏng (i) có độ nhớt nằm trong khoảng từ 200 đến 1500 cps (200-1500 Pa.s) ở  $21s^{-1}$  và (ii) bao gồm chất hữu ích dễ bay hơi và polyme làm cô đặc và trong đó bao bì bao gồm (i) khoang chứa chất lỏng (ii) vòi rót nằm trên cùng của bao bì sao cho người dùng có thể nghiêng bao bì để cấp phối chất lỏng qua vòi rót (iii) phần cổ tiếp giáp với vòi rót, phần cổ bao gồm khoang trộn liền kề và liên thông chất lỏng với vòi rót và một bộ phận ngăn tràn chia đôi phần cổ thành hai luồng tách biệt từ khoang chứa đến khoang trộn, bằng cách đó tạo ra, khi nghiêng bình, một dòng chất lỏng đứt quãng từ khoang chứa đến vòi rót, đặc trưng ở chỗ khoang trộn có các thành bên trên càng lên trên càng uốn cong và thành bên uốn cong và tỷ lệ giữa chiều sâu của khoang trộn so với chiều rộng của luồng là nằm trong khoảng từ 1:1,5 đến 1:4 và tốt hơn là nằm trong khoảng từ 1:1,5 đến 1:2.

- (11) **1-0028542 B** (15) 06/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-01128  
 (22) 06/03/2019  
 (51) *F24F 3/16; F24F 3/14*  
 (76) **PHẠM NGỌC LỰC (VN)**  
 26 lô 28B đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng  
 (54) **THIẾT BỊ LỌC THỦY ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc không khí thủy động bao gồm: buồng trộn có dạng hình trụ đứng có tiết diện tròn, bên trong có chứa dung dịch làm sạch; cơ cấu khuếch tán hình chóp được bố trí có phần chóp quay xuống dưới, được bố trí ngập bên trong dung dịch làm sạch, dưới mặt dung dịch, có tác dụng khuếch tán dòng khí và trộn vào dung dịch; cơ cấu tách ẩm bao gồm các tấm vật liệu nhạy ẩm xếp so le, nghiêng xuống theo hướng kính ra phía ngoài; lớp than hoạt tính là lớp tác động cuối cùng, có tác dụng hấp phụ tốt đối với các chất không phân cực ở dạng khí và dạng lỏng, có tác dụng khử mùi và giữ lại vi khuẩn. Để cấp khí vào thiết bị ta sử dụng cụm cấp nguồn bao gồm động cơ, quạt cấp. Để tăng tốc độ, hiệu suất làm việc của thiết bị ta sử dụng thêm cụm quạt hút bao gồm động cơ, quạt hút. Màn lọc thô có tác dụng ngăn chặn các hạt bụi lớn cũng như các vật/tác động gây hại không mong muốn cho thiết bị.



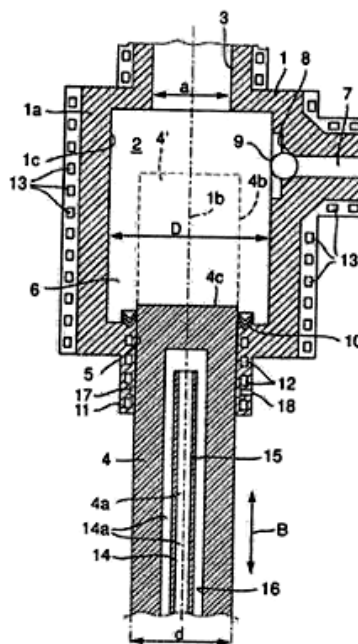
- (11) **1-0028543 B** (15) 06/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04888  
(22) 01/11/2018  
(51) **C01G 3/02**  
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Phạm Đức Thắng (VN); Nguyễn Mạnh Khải (VN); Ngô Huy Khoa (VN); Nguyễn Trung Kiên (VN); Đỗ Nguyễn Huy Tuấn (VN); Đỗ Thị Duyên (VN); Lê Hồng Duyên (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP OXY HÓA BỘT ĐỒNG**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp oxy hóa bột đồng bao gồm các bước:  
(i) tạo ra lớp đồng oxyclorua dạng  $\text{CuCl}$ ,  $\text{CuClOH}$ ,  $\text{Cu}_2\text{Cl}(\text{OH})_3$  trên bề mặt bột đồng bằng cách ngâm bột đồng vào dung dịch axit  $\text{HCl}$  0,5 đến 0,6M với tỷ lệ khối lượng rắn lỏng (bột đồng/dung dịch axit  $\text{HCl}$ ) từ 1:2 đến 1:5, nhỏ giọt  $\text{H}_2\text{O}_2$  với lượng từ 3 đến 10% khối lượng của bột đồng, khuấy đều đến khi độ pH của dung dịch nằm trong khoảng từ 3 đến 4;  
(ii) chuyển hóa các hợp chất đồng oxyclorua trên bề mặt bột đồng bằng cách ngâm bột đồng có lớp đồng oxyclorua vào dung dịch  $\text{NH}_4\text{OH}$  đậm đặc để tạo ra  $\text{Cu}(\text{OH})_2$  và phức chất  $[\text{Cu}(\text{NH}_3)_2]\text{Cl}$  dễ bị nhiệt phân trong quá trình nung; và  
(iii) nung bột đồng đã được amoni hóa ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 350 đến 450°C, trong điều kiện có cấp khí oxy để nhiệt phân  $\text{Cu}(\text{OH})_2$  và phức chất  $[\text{Cu}(\text{NH}_3)_2]\text{Cl}$  tạo ra  $\text{CuO}$  và  $\text{NH}_3.\text{HCl}$  thăng hoa, tạo điều kiện cho quá trình oxy hóa tiếp theo vào sâu bên trong các hạt của bột đồng, nhờ thế hoàn tất quá trình oxy hóa bột đồng.



- (11) **1-0028544 B** (15) 06/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2012 295  
 (21) 1-2012-01867 (85) 28/06/2012  
 (22) 24/11/2010 (86) PCT/EP2010/068123 24/11/2010  
 (30) 102009057197.3 30/11/2009 DE (87) WO2011/064253 03/06/2011  
 (51) **B22D 17/02; B22D 17/08; B22D 17/20; B22D 17/04**  
 (73) **OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)**  
 Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany  
 (72) ERHARD, Norbert (DE); DANNENMANN, Helmar (DE); KURZ, Jurgen (DE);  
 SYDLO, Andreas (DE); GERNER, Daniel (DE)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **CƠ CẤU ĐÚC DÙNG CHO MÁY ĐÚC ÁP LỰC**

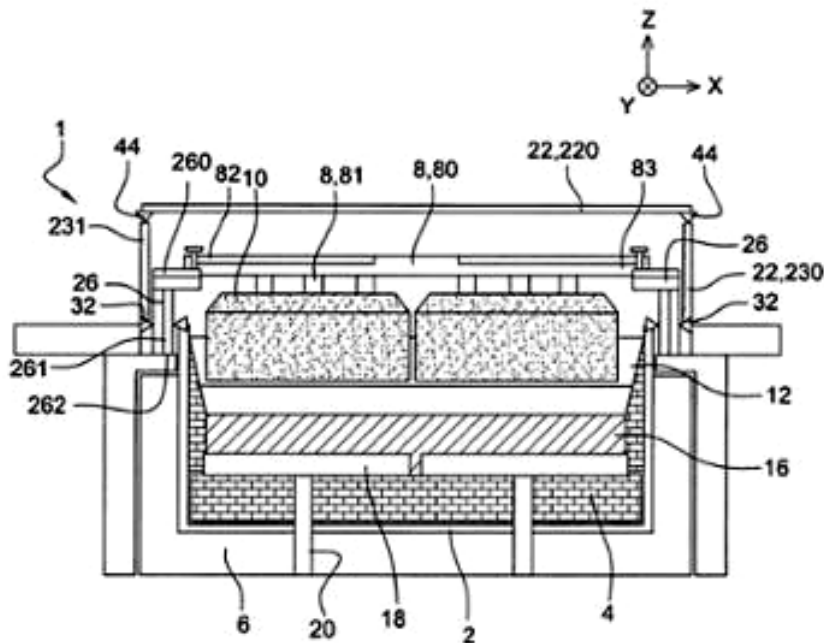
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu đúc dùng cho máy đúc áp lực, cơ cấu đúc này bao gồm thân buồng đúc áp lực (1) có buồng đúc áp lực (2) có thể được nạp đầy nguyên liệu đúc và có cửa nạp nguyên liệu đúc (8) và cửa xả nguyên liệu đúc (3), và pít tông đúc (4) có thể được dịch chuyển về phía trước theo chiều dọc của pít tông trong buồng đúc áp lực để xả nguyên liệu đúc ra khỏi buồng đúc nhờ áp lực qua cửa xả nguyên liệu đúc, và có thể được dịch chuyển về phía sau, nhờ đó nguyên liệu đúc có thể được cấp vào buồng đúc áp lực qua cửa nạp nguyên liệu đúc.

Theo sáng chế pít tông đúc (4) kéo dài qua đường dẫn xuyên (5) của thân buồng đúc áp lực (1) từ bên ngoài vào buồng đúc áp lực (2), vùng khoảng trống tự do (6) của buồng đúc áp lực được tạo ra giữa mặt bên ngoài (4b) của pít tông đúc đã dịch chuyển về phía trước vào buồng đúc áp lực và mặt thành trong (1c) của thân buồng đúc áp lực nằm đối diện với mặt bên ngoài vuông góc với chiều dọc của pít tông đúc nhờ tiết diện ngoài (d) của pít tông đúc nhỏ hơn so với tiết diện trong (D) của thân buồng đúc áp lực.



- (11) **1-0028545 B** (15) 06/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-02999 (85) 15/08/2016  
 (22) 23/01/2015 (86) PCT/IB2015/000072 23/01/2015  
 (30) 1400169 27/01/2014 FR (87) WO2015/110904 30/07/2015  
 (51) **C25C 3/12; C25C 3/22; C25C 3/16; C25C 3/10**  
 (73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**  
 1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2, Canada  
 (72) MARTIN, Olivier (FR); DUVAL, Christian (FR); RENAUDIER, Steeve (FR);  
 BARDET, Benoit (FR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)  
 (54) **BÌNH ĐIỆN PHÂN VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT NHÔM BAO GỒM BÌNH ĐIỆN PHÂN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bình điện phân được thiết kế để sản xuất nhôm bằng cách điện phân và hệ thống sản xuất nhôm chứa bình điện phân này. Bình điện phân (1) bao gồm vỏ bình (2) tạo ra khe mà qua đó khối anot (10) được thiết kế để dịch chuyển, khối anot (10) này được treo từ giá đỡ anot (8) cùng với khối anot tạo ra cụm anot di động so với vỏ bình (2), và buồng chứa (22) tạo ra thể tích kín bên trên khe này để chứa/giữ khí sinh ra trong quá trình sản xuất nhôm, giá đỡ anot (8) được nối với dây dẫn điện (26) để cung cấp dòng điện điện phân đến khối anot (10), cụm anot nằm hoàn toàn trong buồng chứa (22), và trong đó sự nối điện giữa dây dẫn điện di động (26) và giá đỡ anot (8) được thực hiện trong phạm vi buồng chứa (22).



(11) **1-0028546 B**

(15) 06/05/2021

(45) 25/06/2021

399B

(43) 27/07/2020

388

(21) 1-2020-02707

(22) 13/05/2020

(51) **H02J 7/00; B60L 58/00**

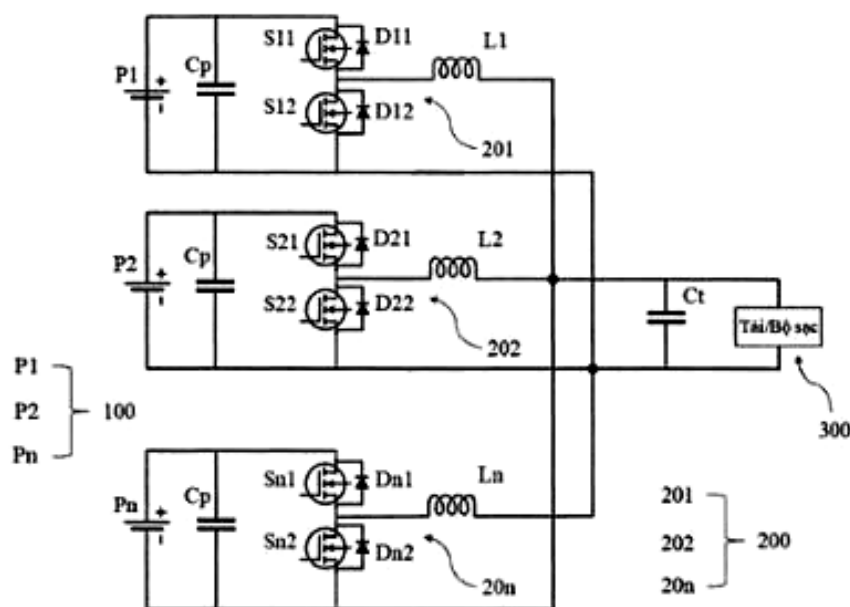
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN THÔNG MINH SELEX (VN)**

B26, Khu BT6, Khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Đình Quảng (VN); Nguyễn Thành Long (VN); Nguyễn Hữu Phước Nguyễn (VN)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN NĂNG LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển năng lượng, có thể dùng cho xe điện, bao gồm: các nhóm pin; các mạch biến đổi hai chiều, trong đó các nhóm pin được nối với tải thông qua các mạch biến đổi hai chiều sao cho các nhóm pin này được nối theo cách song song để cung cấp năng lượng tới tải và mỗi nhóm pin cung cấp năng lượng tới tải thông qua một mạch biến đổi hai chiều tương ứng; khác biệt ở chỗ, việc điều khiển xả các nhóm pin dựa theo luật phân phối dòng điện để cân bằng năng lượng giữa các nhóm pin đang hoạt động cung cấp năng lượng tới tải, trong đó luật phân phối dòng điện xác định tỉ lệ phân bố dòng điện cho từng nhóm pin theo hệ số khả năng hoạt động pin và hệ số sẵn sàng đầu vào, và tỉ lệ phân bố dòng của mỗi nhóm pin được xác định là tỉ lệ giữa dòng điện cần cung cấp của nhóm pin này với dòng điện đầu ra theo yêu cầu của tải. Các mạch biến đổi hai chiều là các mạch biến đổi Buck-Boost hai chiều để biến đổi hai chiều DC-DC. Ngoài ra, bộ sạc còn được nối với các mạch biến đổi hai chiều ở phía tải để sạc một cách độc lập cho mỗi nhóm pin thông qua mạch biến đổi hai chiều tương ứng.



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0028547 B</b> | (15) 06/05/2021        |                 |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/05/2018 |
|                         |                        | 362             |
| (21) 1-2018-01112       | (85) 19/03/2018        |                 |
| (22) 24/08/2015         | (86) PCT/CN2015/087947 | 24/08/2015      |
|                         | (87) WO2017/031671     | 02/03/2017      |

(51) **H04N 19/30**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

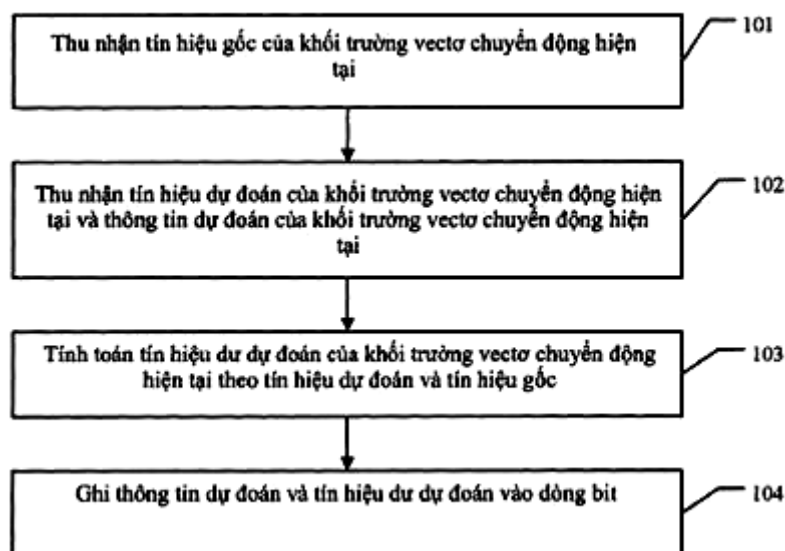
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) ZHANG, Hong (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ TRƯỜNG VECTOR CHUYÊN ĐỘNG, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã trường vectơ chuyên động, thiết bị mã hóa và thiết bị giải mã. Phương pháp theo các phương án của sáng chế bao gồm: thu nhận tín hiệu gốc của khối trường vectơ chuyển động hiện tại, trong đó khối trường vectơ chuyển động hiện tại được thu nhận bằng cách phân chia trường vectơ chuyển động hiện tại thành nhiều khối và trường vectơ chuyển động hiện tại là trường vectơ chuyển động tương ứng với khung video tại thời điểm t; thu nhận tín hiệu dự đoán của khối trường vectơ chuyển động hiện tại và thông tin dự đoán của khối trường vectơ chuyển động hiện tại, trong đó thông tin dự đoán được sử dụng để chỉ báo thông tin được yêu cầu để thu nhận tín hiệu dự đoán; tính toán tín hiệu dư dự đoán của khối trường vectơ chuyển động hiện tại theo tín hiệu dự đoán và tín hiệu gốc, trong đó tín hiệu dư dự đoán được sử dụng để chỉ báo phần dư giữa tín hiệu gốc và tín hiệu dự đoán; và ghi thông tin dự đoán và tín hiệu dư dự đoán vào dòng bit. Theo các phương án của sáng chế, hiệu quả nén trường vectơ chuyển động có thể được cải thiện.

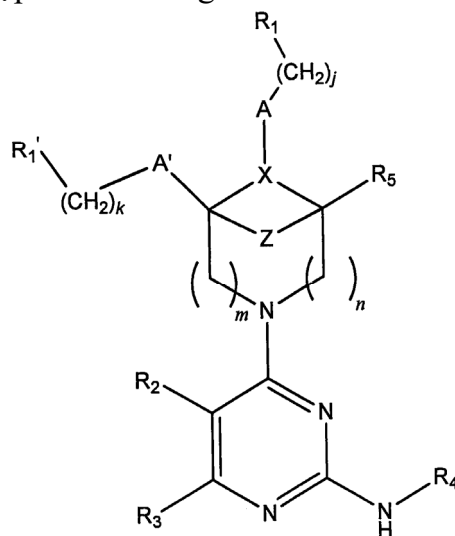


- (11) **1-0028548 B** (15) 06/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2015 329
- (21) 1-2015-00873 (85) 16/03/2015
- (22) 15/08/2013 (86) PCT/US2013/055199 15/08/2013
- (30) 61/683,913 16/08/2012 US (87) WO2014/028773 A2 20/02/2014
- (51) **C12N 9/08**
- (73) **BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)**  
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh, People's Republic
- (72) ISLAM, Mohammed, Shahidul (BD); HOSSEN, Mohammed, Mosaddeque (BD);  
HAQUE, Mohammed, Samiul (BD); ALAM, Mohammed, Monjurul (BD)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **POLYNUCLEOTIT ĐƯỢC PHÂN LẬP MÃ HÓA CHO LIGNIN PEROXIDAZA TỪ NẤM MACROPHOMINA PHASEOLINA VÀ CẤU TRÚC BIỂU HIỆN CHỨA POLYNUCLEOTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực gây giống cây trồng và tính kháng bệnh liên quan đến sự thoái biến lignin của cây trồng bởi *Macrophomina phaseolina* ("*M. phaseolina*"). Sáng chế đề cập đến polynucleotit được phân lập mã hóa cho enzym làm thoái biến lignin, được tạo ra bởi *Macrophomina phaseolina*, gồm có và có chứa trình tự nucleotit nêu trong SEQ ID NO. 2, 5, 8, 11, 14, 17, 20, 23, 26, 29, 32, 35, 38, 41, 44, 47, 50, 53, 56, 59, 62, 65, 68, 71, 74, 77, 80, 83, 86, 89, 92, 95, 98, 101, 104, 107, 110, 1, 4, 7, 10, 13, 16, 19, 22, 25, 28, 31, 34, 37, 40, 43, 46, 49, 52, 55, 58, 61, 64, 67, 70, 73, 76, 79, 82, 85, 88, 91, 94, 97, 100, 103, 106 và 109 hoặc trình tự bổ sung của các trình tự này. Sáng chế cũng đề cập đến polypeptit được phân lập được mã hóa bởi trình tự polynucleotit nêu trong SEQ ID NO. 3, 6, 9, 12, 15, 18, 21, 24, 27, 30, 33, 36, 39, 42, 45, 48, 51, 54, 57, 60, 63, 66, 69, 72, 75, 78, 81, 84, 87, 90, 93, 96, 99, 102, 105, 108 và 111; cấu trúc gen tái tổ hợp có chứa polynucleotit; nấm biến nạp và chuyển gen có chứa cấu trúc gen tái tổ hợp, có khả năng sản xuất enzym làm thoái biến lignin được tăng cường. Sáng chế đề xuất polypeptit có hoạt tính oligomeraza, ví dụ, enzym chuyển hóa oligomeraza hòa tan khó phân giải thành đường có thể lên men được trong quy trình sacarit hóa của sinh khối.

- (11) **1-0028549 B** (15) 06/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2015 329
- (21) 1-2015-00872 (85) 16/03/2015
- (22) 15/08/2013 (86) PCT/US2013/055198 15/08/2013
- (30) 61/683,914 16/08/2012 US (87) WO2014/028772 A2 20/02/2014
- (51) **C12N 9/88**
- (73) **BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)**  
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh, People's Republic
- (72) ISLAM, Mohammed, Shahidul (BD); HOSSEN, Mohammed, Mosaddeque (BD);  
HAQUE, Mohammed, Samiul (BD); ALAM, Mohammed, Monjurul (BD)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **POLYNUCLEOTIT ĐƯỢC PHÂN LẬP MÃ HÓA PECTAT LYAZA TỪ NẤM MACROPHOMINA PHASEOLINA, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC, VẬT TRUYỀN VÀ CẤU TRÚC BIỂU HIỆN CHỨA POLYNUCLEOTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến polynucleotit được phân lập mã hóa cho enzym, có nguồn gốc từ nấm *Macrophomina phaseolina* ("*M. phaseolina*"), chịu trách nhiệm về việc làm thoái hóa, và nó có chứa và/hoặc gồm có trình tự nucleotit nêu trong SEQ ID NO. 2, 5, 8, 11, 14, 17, 20, 23, 26, 29, 32, 35, 38, 41, 44, 47, 50, 53, 56, 59, 62, 1, 4, 7, 10, 13, 16, 19, 22, 25, 28, 31, 34, 37, 40, 43, 46, 49, 52, 55, 58 và 61, hoặc trình tự bổ sung của các trình tự này. Sáng chế cũng đề cập đến polypeptit được phân lập được mã hóa bởi trình tự polynucleotit nêu trong SEQ ID NO. 3, 6, 9, 12, 15, 18, 21, 24, 27, 30, 33, 36, 39, 42, 45, 48, 51, 54, 57, 60 và 63; cấu trúc gen tái tổ hợp có chứa polynucleotit; nấm biến nạp và chuyển gen có chứa cấu trúc gen tái tổ hợp, với hoặc có sự sản xuất tăng cường của enzym làm thoái biến pectin. Polypeptit theo sáng chế có thể được sử dụng, trong số những thứ khác, để sản xuất nước ép trái cây, sản phẩm dệt, bột giấy và giấy, cà phê, trà và chất chiết dầu và xử lý nước thải sản sinh ra pectic.

- (11) **1-0028550 B** (15) 06/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00927 (85) 15/03/2017  
 (22) 07/08/2015 (86) PCT/IB2015/056021 07/08/2015  
 (30) 62/039,969 21/08/2014 US (87) WO2016/027195 25/02/2016  
 (51) **C07D 401/14; A61P 35/00; A61P 37/00; C07D 519/00; C07D 403/14; C07D 405/14; C07D 487/08; A61K 31/506**  
 (73) **PFIZER INC. (US)**  
 235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America  
 (72) FENSOME, Andrew (GB); GOPALSAMY, Ariamala (US); GERSTENBERGER, Brian S. (US); EFREMOV, Ivan Viktorovich (US); WAN, Zhao-Kui (US); PIERCE, Betsy (US); TELLIEZ, Jean-Baptiste (US); TRUJILLO, John I (US); ZHANG, Liying (CN); XING, Li (US); SAIHAH, Eddine (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT AMINOPYRIMIDINYL VÀ DƯỢC PHẨM HOẶC THUỐC THÚ Y CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức:



hoặc muối dược dụng của nó, trong đó X; A; A'; Z; R<sub>1</sub>; R<sub>1</sub>'; R<sub>2</sub>; R<sub>3</sub>; R<sub>4</sub>; R<sub>5</sub>; j; k; m và n như được xác định trong bản mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm hoặc thuốc thú y chứa hợp chất theo sáng chế và tổ hợp với các chất điều trị khác. Hợp chất theo sáng chế hữu dụng để ức chế Janus Kinaza (JAK).

- (11) **1-0028551 B** (15) 06/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2016-01422 (85) 20/04/2016
- (22) 07/10/2014 (86) PCT/EP2014/071383 07/10/2014
- (30) 13191861.7 07/11/2013 EP (87) WO2015/067422 A1 14/05/2015
- (51) **A61Q 11/00; A61K 8/02; A61K 8/19**
- (73) **UNILEVER N.V. (NL)**  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands.
- (72) ASHCROFT Alexander Thomas (GB); DWYER-JOYCE Robert Sean (GB); FAIRLEY Peter (GB); GREEN Alison Katharine (GB); GROVES Brian Joseph (GB); ROSE Christopher Edward (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM KEM ĐÁNH RĂNG CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG DẠNG KHAN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP ĐIỀU TRỊ RĂNG NHẠY CẢM**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kem đánh răng chăm sóc răng miệng dạng khan chứa canxi cacbonat gồm các hạt sơ cấp có dạng hình kim và có chiều dài 2 micron hoặc lớn hơn, chế phẩm được thích ứng để được sử dụng lên bề mặt của răng trong hỗn hợp với nước, để điều trị nhạy cảm xảy ra một cách tự nhiên trong răng của người.  
Hỗn hợp của chế phẩm sóc răng miệng dạng khan với nước có hiệu quả như tác nhân bít kín ống ngà. Hơn nữa, canxi cacbonat hình kim (như được định nghĩa ở trên) có thể mang đến cảm giác dễ chịu và thoải mái trong miệng khi ở dạng sản phẩm như kem đánh răng.



- (11) **1-0028552 B** (15) 06/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-04430 (85) 07/11/2017  
(22) 18/04/2016 (86) PCT/EP2016/058548 18/04/2016  
(30) 15166719.3 07/05/2015 EP (87) WO2016/177563 A1 10/11/2016  
(51) **C11D 1/02; C11D 3/20; C11D 3/34; C11D 3/12**  
(73) **UNILEVER N.V. (NL)**  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands  
(72) BANDYOPADHYAY Punam (IN); DUTTA Kingshuk (IN)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CHỨA NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch chứa nước chứa:  
(i) 5% trọng lượng đến 30% trọng lượng chất hoạt động bề mặt anion không được alkoxy hoá;  
(ii) 5% trọng lượng đến 15% trọng lượng cacbonat của kim loại kiềm;  
(iii) chất tăng tan thứ nhất với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 8 trọng lượng;  
và  
(iv) chất tăng tan thứ hai trong khoảng từ 1 đến 8 trọng lượng,  
trong đó chất tăng tan thứ nhất thuộc nhóm sulphonat và chất tăng tan thứ hai thuộc nhóm rượu và tỷ lệ giữa lượng chất tăng tan thứ nhất so với chất tăng tan thứ hai nằm trong khoảng từ 1:1 đến 3:1 phần trọng lượng và trong đó chế phẩm nói trên chứa từ 2% trọng lượng đến 15% trọng lượng chất hoạt động bề mặt anion được alkoxy hóa.

- (11) **1-0028553 B** (15) 07/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/07/2015 328
- (21) 1-2015-00874 (85) 16/03/2015
- (22) 15/08/2013 (86) PCT/US2013/055200 15/08/2013
- (30) 61/683,908 16/08/2012 US (87) WO2014/028774 A2 20/02/2014
- (51) **C12N 9/42**
- (73) **BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)**  
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 (BD) Bangladesh, People's Republic
- (72) ISLAM, Mohammed, Shahidul (BD); HOSSEN, Mohammed, Mosaddeque (BD);  
HAQUE, Mohammed, Samiul (BD); ALAM, Mohammed, Monjurul (BD)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP MÃ HÓA ENZYM PHÂN GIẢI XENLULOZA VÀ HEMIXENLULOZA TỪ NẤM MACROPHOMINA PHASEOLINA VÀ CẤU TRÚC BIỂU HIỆN CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất trình tự nucleotit của *Macrophomina phaseolina* ("*M. phaseolina*") mã hóa cho protein/enzym có hoạt tính thủy phân xenluloza, bao gồm hoạt tính xenlulaza, endoglucanaza, xenlobiohydrolaza,  $\beta$ -glucosidaza,  $\alpha$ -glucosidaza, xylanaza, mananza,  $\beta$ -xylosidaza,  $\alpha$ -xylosidaza, galactosidaza, arabinofuranosidaza,  $\alpha$ -fucosidaza,  $\beta$ -galactanaza,  $\beta$ -glucuronyl hydrolaza chưa no và/hoặc oligomeraza. Sáng chế cũng đề xuất vật truyền, cấu trúc biểu hiện và tế bào chủ có chứa và/hoặc bao gồm trình tự nucleotit của gen enzym. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất enzym và phương pháp cải biến enzym để cải thiện các tính chất mong muốn của chúng. Enzym theo sáng chế có thể được sử dụng trong nhiều ngành khác nhau bao gồm, nhưng không giới hạn ở, dược phẩm, nông nghiệp, chế biến thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, nhiên liệu sinh học, hiệu suất năng lượng và công nghiệp. Các enzym này cũng hữu dụng để thủy phân hoàn toàn sinh khối lignoxenluloza thành đường đơn mà sau đó có thể được lên men thành nhiên liệu lỏng và nguyên liệu hóa học.

(11) **1-0028554 B** (15) 07/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/06/2017 351  
(21) 1-2017-00632 (85) 23/02/2017  
(22) 02/09/2015 (86) PCT/EP2015/070017 02/09/2015  
(30) 10 2014 113 000.6 10/09/2014 DE (87) WO2016/037913 A1 17/03/2016

(51) **B65H 54/80; C25D 7/00; C25D 5/16**

(73) **RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)**

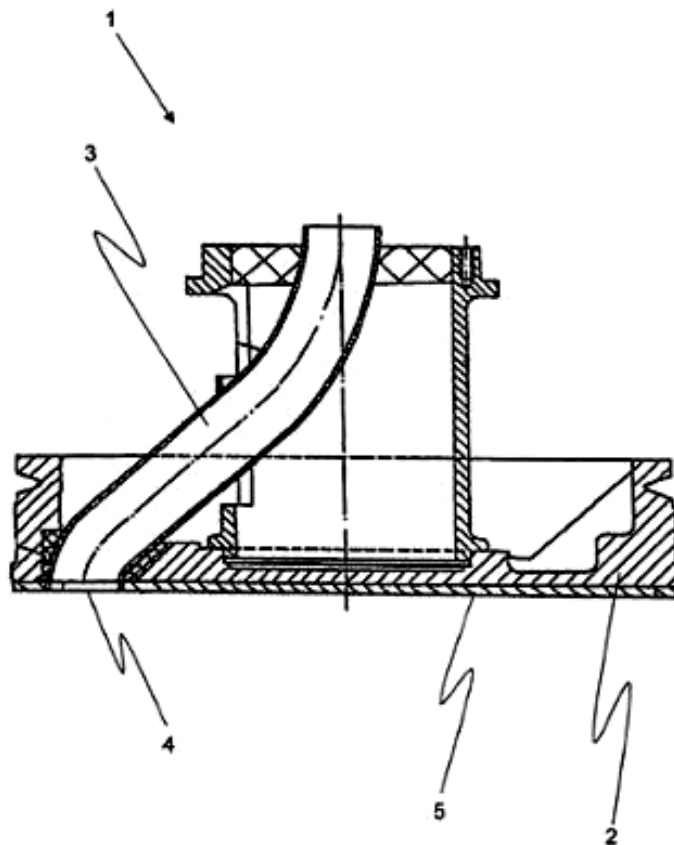
Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

(72) Michael Strobel (DE); Imadettin Karalar (DE); Gerhard Schwaiger (DE)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

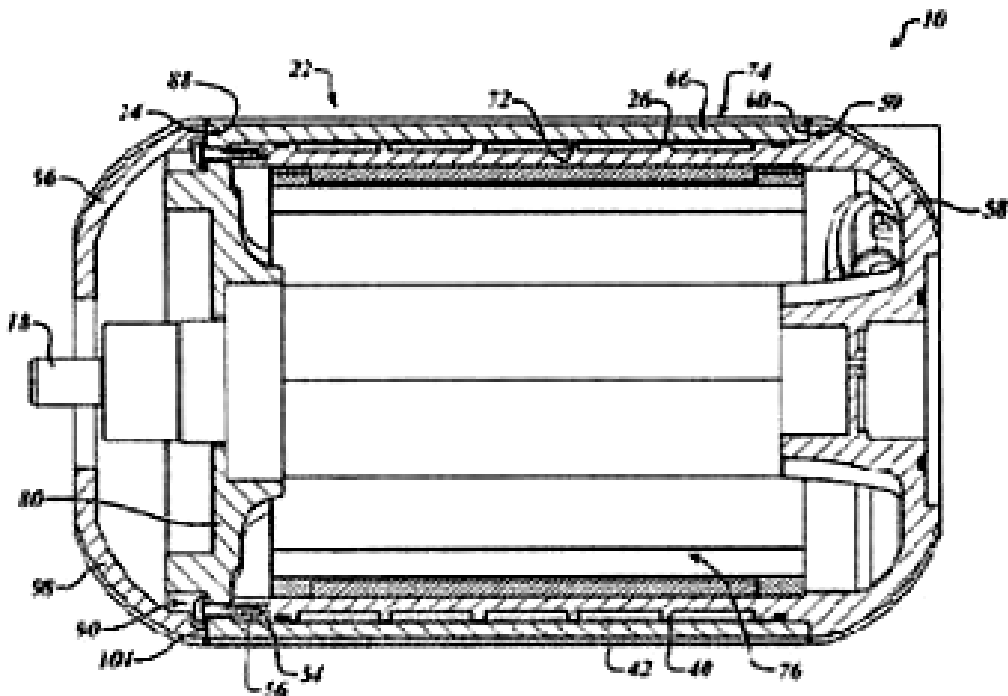
(54) **TẤM QUAY CỦA MÁY KÉO SỢI CON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM QUAY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm quay của máy kéo sợi con, cụ thể là khung kéo hoặc máy chải thô, để tụt cúi trong thùng, với thân đế (2) và ống dẫn cúi (3) được bố trí trong thân đế (2). Sáng chế đề xuất, khi tấm quay (1) được sử dụng, mặt của tấm quay (1) quay về phía thùng có, ít nhất là một phần, lớp phủ (6) có kết cấu không gian được tạo ra từ các phần nhô hình cầu không đều (11). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm quay của máy kéo sợi con.



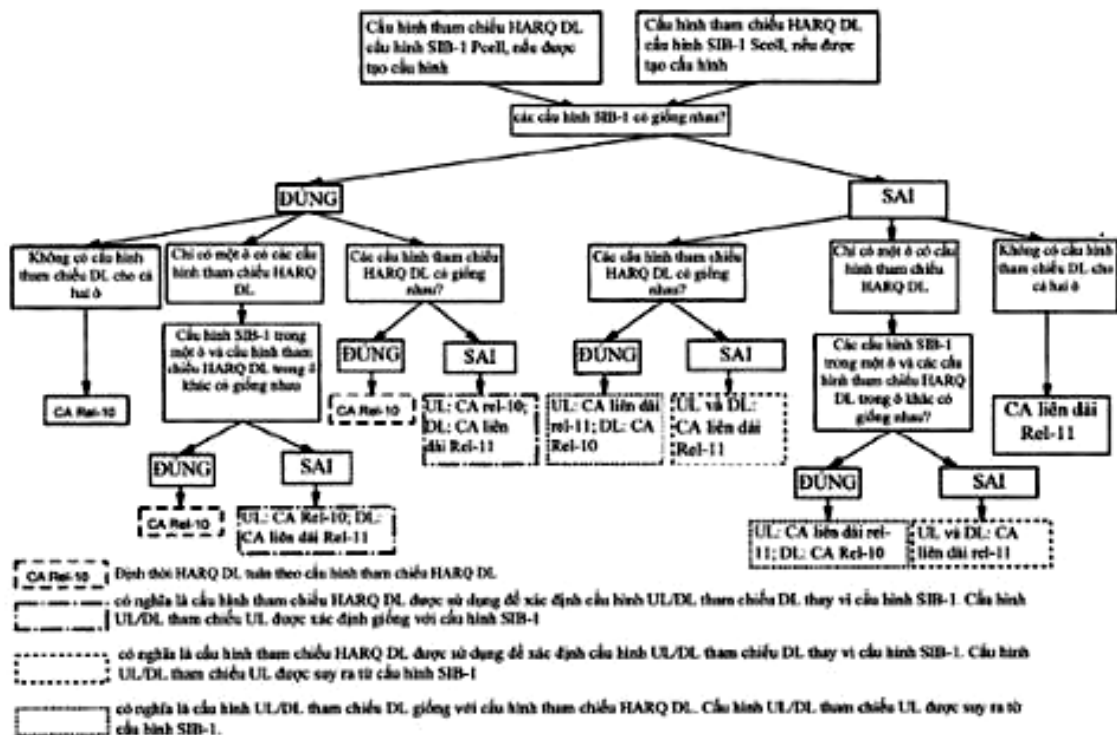
- (11) **1-0028555 B** (15) 07/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2017 349  
 (21) 1-2017-00601 (85) 21/02/2017  
 (22) 27/07/2015 (86) PCT/US2015/042301 27/07/2015  
 (30) 62/029,797 28/07/2014 US (87) WO2016/018828 A1 04/02/2016  
 (51) **H02K 9/00; H02K 9/19; H02K 5/00; H02K 5/20**  
 (73) **GOGORO INC. (CN)**  
 3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong  
 (72) LIN, Sung-Ching (TW); GUO, Yu-Chang (TW); LIN, Yi-Hsiang (TW); LI, Ying-Hung (TW)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐỘNG CƠ VÀ ĐỘNG CƠ ĐIỆN CÓ HỆ THỐNG LÀM MÁT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm mát động cơ gồm có cụm stato và cụm rôto được thiết kế để quay trục rôto (18), mà bao gồm vỏ stato và vỏ bọc tay áo (22). Vỏ stato bao gồm thân vỏ stato (24) có thành vỏ stato (26) với một khoang bên trong để lắp động cơ và một gờ (40) với rãnh (42) được hình thành giữa các phần tiếp giáp của gờ. Vỏ bọc tay áo bao gồm thân vỏ bọc tay áo có một khoang bên trong để lắp được vỏ stato và cổng dẫn chất lỏng vào rãnh.



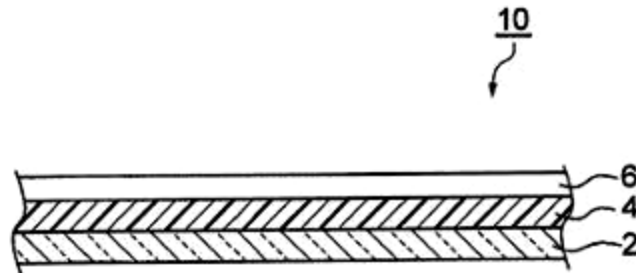
- (11) **1-0028556 B** (15) 07/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-03788 (85) 07/10/2016  
 (22) 21/03/2014 (86) PCT/EP2014/055776 21/03/2014  
 (51) **H04L 1/18; H04W 36/18** (87) WO2015/139781 24/09/2015  
 (73) **NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)**  
 Karaportti 3, Espoo FI-02610, Finland  
 (72) LUNTTILA, Timo Erkki (FI); YAO, Chun Hai (CN); TIROLA, Esa Tapani (FI)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU ĐỊNH THỜI XÁC NHẬN YÊU CẦU LẬP TỰ ĐỘNG LAI ĐƯỜNG LÊN VÀ/HOẶC ĐƯỜNG XUỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thu định thời xác nhận yêu cầu lập tự động lai đường lên và/hoặc đường xuống. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước phát rộng cấu hình đường lên-đường xuống đến thiết bị người dùng. Thiết bị người dùng được tạo cấu hình cho cộng gộp sóng mang. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước kích hoạt cấu hình song công chia thời động cho ô sơ cấp và/hoặc ít nhất một ô thứ cấp đối với thiết bị người dùng. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước tạo cấu hình thiết bị người dùng với cấu hình đường lên-đường xuống tham chiếu yêu cầu lập tự động lai đường xuống cho mỗi ô trong đó cấu hình song công chia thời động được kích hoạt. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước thu định thời xác nhận yêu cầu lập tự động lai đường lên và/hoặc đường xuống đối với ít nhất một ô thứ cấp dựa trên ít nhất một cấu hình đường lên-đường xuống được tạo cấu hình và ít nhất một cấu hình đường lên-đường xuống tham chiếu yêu cầu lập tự động lai đường xuống.



- (11) **1-0028557 B** (15) 07/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2015-04642 (85) 04/12/2015
- (22) 06/06/2014 (86) PCT/JP2014/065141 06/06/2014
- (30) 2013-119416 06/06/2013 JP (87) WO2014/196644 A1 11/12/2014
- (51) **C07D 409/10; A61K 31/4535; A61K 31/5377; A61K 31/551; A61P 19/02; C07D 413/10; A61P 25/04; A61P 29/00; A61P 43/00; A61K 31/4025; A61P 21/00**
- (73) **ASTELLAS PHARMA INC. (JP)**  
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8411, Japan
- (72) ISHIHARA, Tsukasa (JP); IKEGAI, Kazuhiro (JP); KURIWAKI, Ikumi (JP); HISAMICHI, Hiroyuki (JP); TAKESHITA, Nobuaki (JP); TAKEZAWA, Ryuichi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỢP CHẤT BENZOTHIOPHEN HOẶC MUỐI CỦA CHÚNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất mà hữu dụng làm chất hoạt hóa kênh IK1. Theo kết quả nghiên cứu trên chất hoạt hóa kênh IK1, các tác giả sáng chế đã phát hiện ra rằng hợp chất benzothiophen thể hiện tác dụng chữa bệnh đau nội tạng, đau do viêm, đau do viêm xương khớp, đau thần kinh, hoặc rối loạn gây ra đau ở cơ và khớp, do đó hoàn thành sáng chế. Hợp chất theo sáng chế có tác động hoạt hóa kênh IK1, và cũng có thể được sử dụng làm tác nhân để phòng và/hoặc điều trị đau nội tạng, đau do viêm, đau do viêm xương khớp, đau thần kinh, hoặc rối loạn gây ra đau ở cơ và khớp. Ngoài ra, chất hoạt hóa kênh IK1 có thể được dùng làm tác nhân để phòng và/hoặc điều trị đau do viêm, đau do viêm xương khớp, đau thần kinh, và rối loạn gây ra đau ở cơ và khớp.

- (11) **1-0028558 B** (15) 07/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/07/2015 328
- (21) 1-2015-01506 (85) 25/04/2015
- (22) 11/09/2013 (86) PCT/JP2013/074559 11/09/2013
- (30) 2012-214672 27/09/2012 JP (87) WO2014/050567 03/04/2014  
 2013-124058 12/06/2013 JP
- (51) **G03F 7/075; G03F 7/027; G06F 3/041; G03F 7/40; G03F 7/004**
- (73) **HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD.** (JP)  
 9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606 (JP)
- (72) TAMADA Haruhisa (JP); KIMURA Noriyo (JP); TAKASAKI Toshihiko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG, BỘ PHẬN CẢM QUANG, PHƯƠNG PHÁP TẠO MẪU BẢO VỆ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG ĐIỀU KHIỂN CHẠM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa cảm quang dùng để khắc mòn ITO (indium tin oxide - ITO - indi thiếc oxit), bao gồm chất kết dính polyme, hợp chất quang polyme hóa, chất khơi mào quang polyme hóa và chất kết hợp silan, trong đó chất kết hợp silan bao gồm hợp chất silan với nhóm mercaptoalkyl. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận cảm quang, phương pháp tạo mẫu bảo vệ, phương pháp sản xuất bảng điều khiển chạm.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028559 B</b> |            | (15) 07/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 27/02/2017        | 347        |
| (21) 1-2016-04942       |            | (85) 16/12/2016        |            |
| (22) 16/04/2015         |            | (86) PCT/JP2015/002105 | 16/04/2015 |
| (30) 2014-104474        | 20/05/2014 | JP (87) WO2015/177965  | 26/11/2015 |

(51) **B25B 23/14; G01L 5/00**

(73) **DAICEL CORPORATION (JP)**

3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300011, Japan

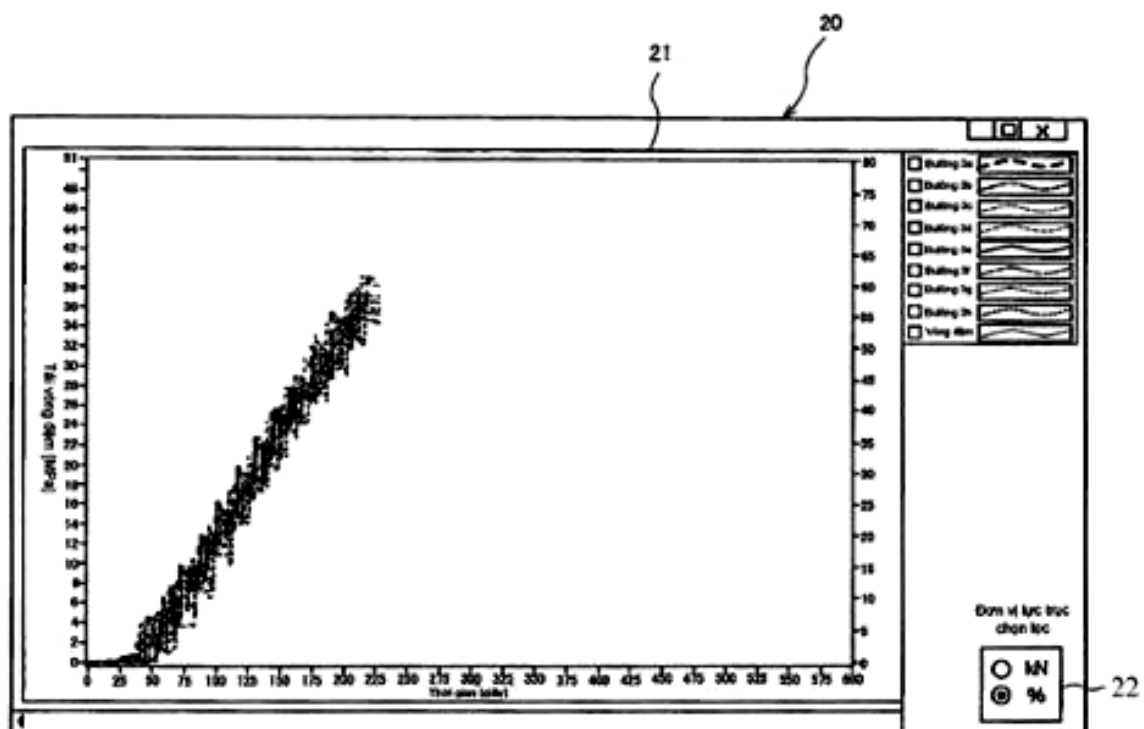
(72) FUTAI, Masanori (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH KỸ NĂNG SIẾT CHẶT MẶT BÍCH VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐỂ LƯU TRỮ CHƯƠNG TRÌNH XÁC ĐỊNH KỸ NĂNG SIẾT CHẶT MẶT BÍCH**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị xác định kỹ năng siết chặt mặt bích và thiết bị lưu trữ để lưu trữ chương trình xác định kỹ năng siết chặt mặt bích.

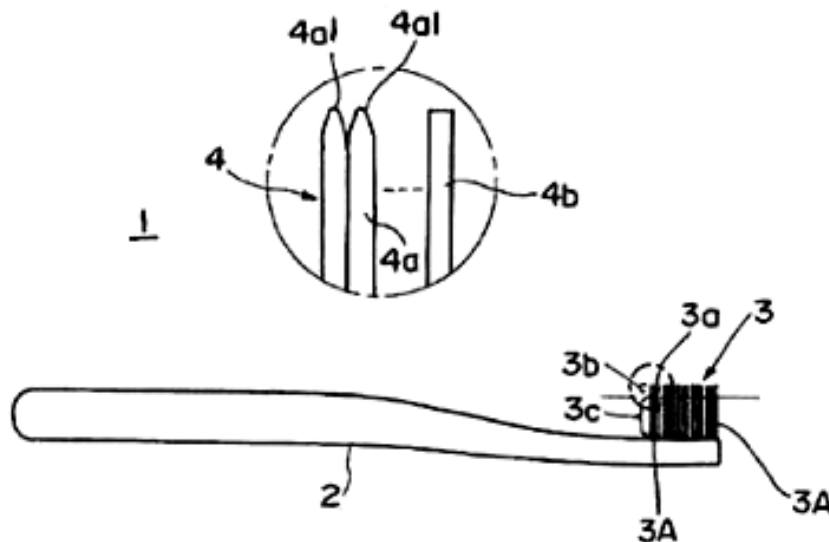
Thiết bị xác định kỹ năng siết chặt mặt bích và chương trình xác định kỹ năng siết chặt mặt bích thu được các kết quả đo chỉ ra sự chuyển mức biến đổi về tín hiệu đầu ra của mỗi bộ dò lực siết chặt từ khi bắt đầu đến khi kết thúc việc siết chặt một bulông tương ứng trong số các bulông được siết chặt để siết chặt các mặt bích với nhau, và ngoài ra, thu được các kết quả tính toán được định trước bằng cách thực hiện tính toán trên nhiều kết quả đo. Do đó, các kết quả tính toán chỉ ra sự chuyển mức biến đổi tạm thời về lực siết chặt của mỗi bulông trong quá trình thực hiện việc siết chặt bulông.



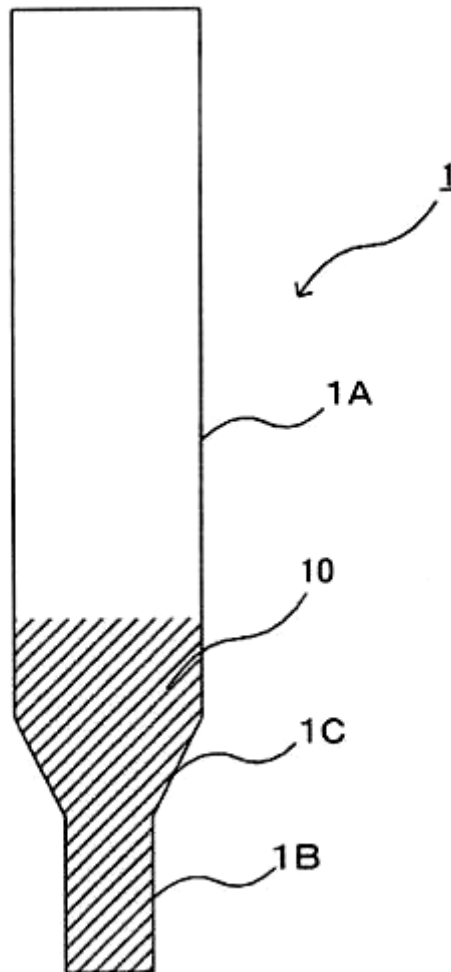


- (11) **1-0028560 B** (15) 07/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00724 (85) 28/02/2017  
 (22) 31/08/2015 (86) PCT/JP2015/074775 31/08/2015  
 (30) 2014-177837 02/09/2014 JP (87) WO2016/035775 10/03/2016  
 (51) **A46B 9/04; A46D 1/00**  
 (73) **TSUJI YOHEI (JP)**  
 5-1-15, Sakuragaoka, Minoh-shi, Osaka 562-0046, Japan  
 (72) NAKAMURA Hitoshi (JP); TAKIGAWA Seiichi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bàn chải đánh răng trong đó bề mặt dạng côn được tạo ra trên phần đầu mút của các sợi nhựa tổng hợp tạo thành phần bàn chải và bề mặt sợi bao gồm phần đầu mút sợi được phủ các khoáng chất và bàn chải đánh răng được tạo có đầu lông chải (sợi) có độ bền uốn thích hợp, và phương pháp sản xuất bàn chải đánh răng. Bàn chải đánh răng 1 bao gồm phần bàn chải trong đó lớp thành phần khoáng chất được tạo ra trên bề mặt của sợi nhựa tổng hợp 4. Sợi nhựa tổng hợp 4a có bề mặt dạng côn 4a1 mà được tạo nằm trong khoảng từ 1mm đến 8mm từ đầu mút chiếm 90% hoặc lớn hơn trong số các sợi nhựa tổng hợp 4 (4a, 4b), và độ bền uốn của phần bàn chải ở vị trí 1mm từ mép trước của phần bàn chải 3 (các sợi nhựa tổng hợp 4 (4a, 4b)) nằm trong khoảng từ 0,6 N/cm<sup>2</sup> đến 2,0 N/cm<sup>2</sup>.



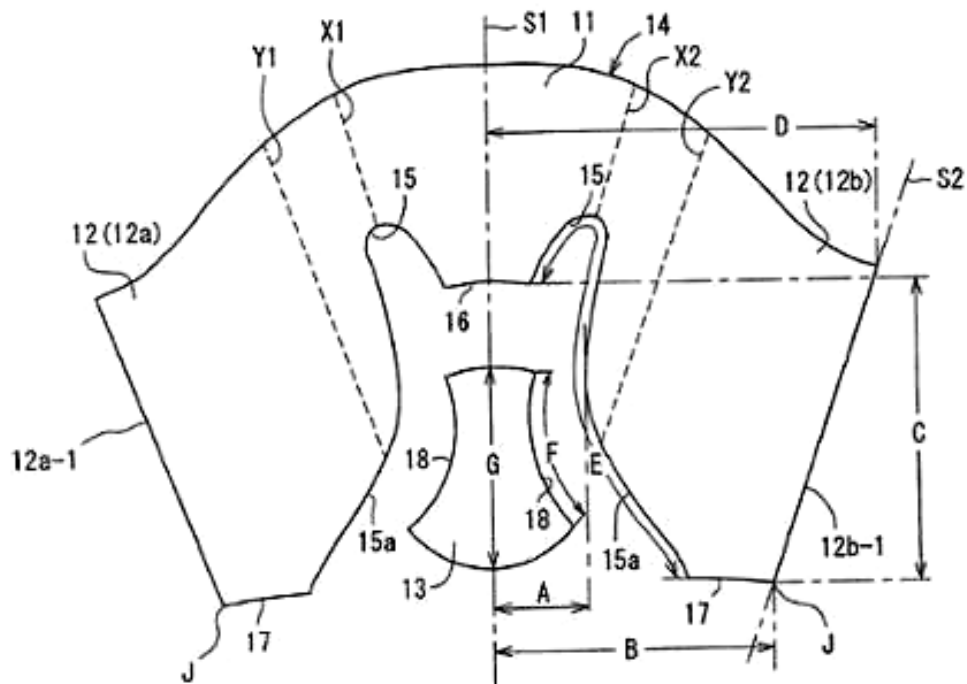
- (11) **1-0028561 B** (15) 07/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02421 (85) 27/06/2017  
(22) 18/08/2015 (86) PCT/JP2015/073081 18/08/2015  
(30) 2015-023852 10/02/2015 JP (87) WO2016/129136 18/08/2016  
(51) **B24B 9/10; B24D 3/06**  
(73) **NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD.** (JP)  
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan  
(72) KINOSHITA, Toshiya (JP)  
(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)  
(54) **DỤNG CỤ GIA CÔNG KÍNH TẮM**
- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ gia công kính tằm mà trong đó nhiều hạt mài kim cương được neo giữ trong lớp neo giữ được tạo ra trên đầu dụng cụ, trong đó kênh dòng chảy chất làm mát được tạo ra giữa hạt mài kim cương thứ nhất và hạt mài kim cương thứ hai mà liền kề với nhau.



- (11) **1-0028562 B** (15) 07/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03568 (85) 14/09/2017  
(22) 04/03/2016 (86) PCT/JP2016/056861 04/03/2016  
(30) 2015-045065 06/03/2015 JP (87) WO2016/143708 15/09/2016  
(51) **A61K 31/728; A61P 27/04; A61K 9/08; A61P 27/02; A61K 47/10; A61K 47/18**  
(73) **SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5338651, Japan  
(72) OHNO, Takanori (JP); KAWAHATA, Masahiro (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **SẢN PHẨM DÙNG CHO MẮT, PHƯƠNG PHÁP NGĂN CHẶN SỰ THAY ĐỔI ĐỘ NHỚT ĐỘNG HỌC THEO THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP DUY TRÌ Ở MỨC CAO HIỆU QUẢ VÔ TRÙNG HOẶC BẢO QUẢN CỦA SẢN PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp duy trì ở mức cao tỷ lệ độ nhớt động học còn lại của sản phẩm dùng cho mắt, như dung dịch dùng cho mắt chứa axit hyaluronic hoặc muối của nó. Sáng chế đề xuất sản phẩm dùng cho mắt chứa 0,001-0,5% (khối lượng/thể tích) axit hyaluronic hoặc muối của nó, 0,0005-0,02% (khối lượng/thể tích) clorhexidin, 0,03-1,5% (khối lượng/thể tích) propylen glycol, và 0,015% (khối lượng/thể tích) etylendiamintetraaxetat hoặc thấp hơn.

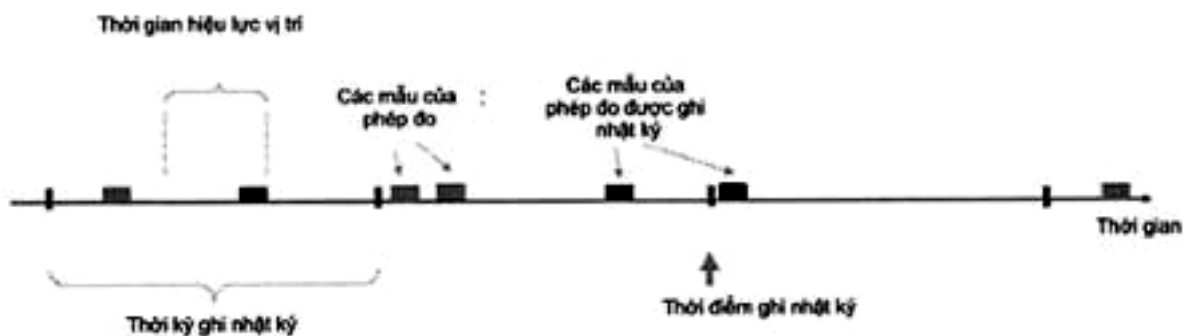
- (11) **1-0028563 B** (15) 07/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2012 297  
 (21) 1-2011-02590  
 (22) 29/09/2011  
 (30) 2011-138776 22/06/2011 JP  
 (51) **A41B 9/04**  
 (73) **TORATANI CO., LTD.** (JP)  
 6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi Ishikawa, Japan  
 (72) Ikuo TORATANI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **QUẦN SOÓC**

- (57) Sáng chế đề cập đến quần soóc có thể thích hợp với vùng dưới hông một cách tuyệt vời và chắc chắn ngăn ngừa gấu quần không bị vặn lên. Quần soóc bao gồm phần che phía trước co giãn (11) và phần che phía sau co giãn (12), và miếng vải dững (13) được bố trí giữa phần phía trước dững (16) ở đầu dưới của phần che phía trước (11) và phần phía sau dững (17) ở đầu dưới của phần che phía sau (12) và che phần dững của người mặc. Phần thân (14) hở và được mở rộng dọc theo đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12), và trong phần thân mở rộng (14), đối với đường tâm phía trước (S1) của phần che phía trước (11), đường tâm phía sau (S2) của phần che phía sau (12) được tạo ra sao cho đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía sau (S2) tiếp cận đường kéo dài xuống phía dưới của đường tâm phía trước S1 theo cách thu hẹp xuống phía dưới.



- (11) **1-0028564 B** (15) 07/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2016 337  
 (21) 1-2015-03384  
 (22) 14/09/2015  
 (30) 62/056,219 26/09/2014 US  
 (51) **H04W 24/10**  
 (73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**  
 Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland  
 (72) Ilkka KESKITALO (FI); Lars DALSGAARD (DK); Jorma KAIKKONEN (FI)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ GHI NHẬT KÝ CÁC PHÉP ĐO MẠNG  
 PHÁT ĐA HƯỚNG - QUẢNG BÁ ĐƠN TẦN SỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng để ghi nhật ký các phép đo mạng phát đa hướng-quảng bá đơn tần số và thiết bị người dùng. Nhiều hệ thống truyền thông có thể hưởng lợi từ việc ghi nhật ký các phép đo phù hợp. Ví dụ, các hệ thống truyền thông sử dụng dịch vụ quảng bá phát đa hướng đa phương tiện có thể hưởng lợi từ việc ghi nhật ký các phép đo mạng phát đa hướng-quảng bá đơn tần số. Phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng để ghi nhật ký các phép đo mạng phát đa hướng-quảng bá đơn tần số có thể bao gồm bước ghi nhật ký, bởi thiết bị người dùng, phép đo mạng phát đa hướng-quảng bá đơn tần số tương ứng với thời kỳ ghi nhật ký. Phương pháp này cũng có thể cũng bao gồm bước lưu trữ, tại thời gian phép đo mạng phát đa hướng-quảng bá đơn tần số được thực hiện, kết quả phép đo.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028565 B</b> |      | (15) 07/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-00562       |      | (85) 20/02/2017        |            |
| (22) 21/07/2014         |      | (86) PCT/RU2014/000537 | 21/07/2014 |
|                         |      | (87) WO2016/013952     | 28/01/2016 |

(51) **F16C 17/04**

(73) **1. JOINT STOCK COMPANY "CENTRAL DESIGN BUREAU OF MACHINE BUILDING", (RU)**

Krasnogvardeiskaya pl., 3 St.Petersburg, 195112, Russia

**2. SC "ATOMENERGOMASH" (RU)**

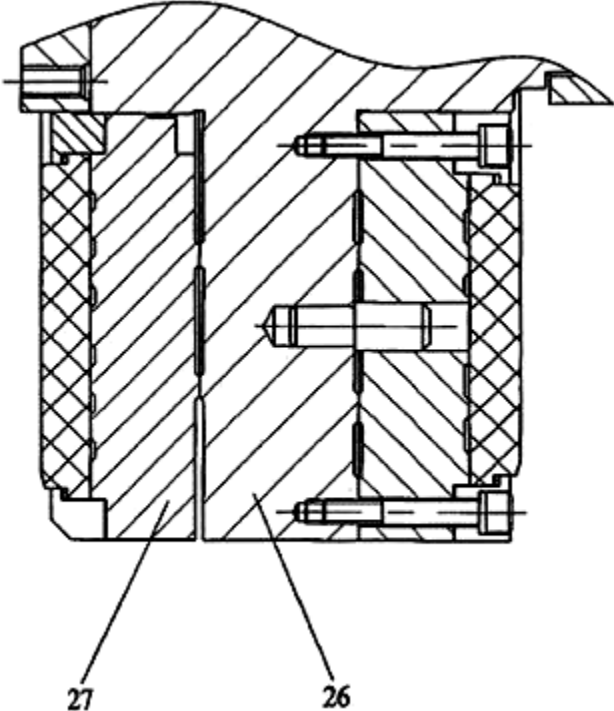
Ul. Bolshaya Ordynka, 24/26 Moscow, 119017, Russia

(72) GERASIMOV Vladimir Sergeevich (RU); EVTUSHENKO Sergei Pavlovich (RU); KAZANTSEV Rodion Petrovich (RU); NIKIFOROV Sergei Arkadyevich (RU); SEMYONOVYKH Aleksandr Sergeevich (RU); SHCHUTSKY Sergei Yuryevich (RU)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **Ồ CHẶN TRƯỢT DỌC TRỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến các ô chặn trượt, trong đó một bề mặt làm việc của nó được làm bằng graphit thấm silic (hoặc vật liệu chịu mòn khác có các đặc tính tương tự) và có thể được dùng trong các cụm của các thiết bị điện và thiết bị thủy lực có các ô chặn có kích thước lớn (với đường kính lên đến 900mm), tốt hơn là các động cơ điện dẫn động tổ máy bơm tuần hoàn chính (MCPA - main circulation pump assembly) của các cụm lò phản ứng, ví dụ, trong các nhà máy điện hạt nhân. Ô chặn trượt có các dải đỡ và các khe xen kẽ ở phía quay về nhóm chi tiết hình quạt. Đĩa tựa được tạo ra có các bề mặt lắp, trong đó các vòng ngoài và trong gắn chặt các chi tiết hình quạt làm bằng vật liệu chịu mòn thông qua các chi tiết đàn hồi được lắp vào các bề mặt lắp. Các chi tiết hình quạt được gắn cố định nhằm ngăn không cho chúng chuyển động quay tương đối với vòng đỡ bởi các thanh giữa bố trí giữa các chi tiết hình quạt, trong đó các thanh được gắn cố định bằng cách gài các chốt của chúng vào trong các lỗ trong đĩa tựa. Các chi tiết hình quạt làm bằng vật liệu chịu mòn được tạo ra có các bậc dùng cho các vòng ngoài và trong, trong đó các phần trên của các chi tiết hình quạt được tạo ra có các bán kính tròn và các phần dưới của các chi tiết hình quạt được tạo ra có các khe dùng cho việc cố định dọc trục với nhau. Mép dẫn vào của chi tiết hình quạt được tạo hình dạng gần như đường cong parabol. Việc làm mát và bôi trơn được thực hiện thông qua các rãnh xen kẽ được tạo ra bởi các thanh, các chi tiết hình quạt, các vòng ngoài và trong.

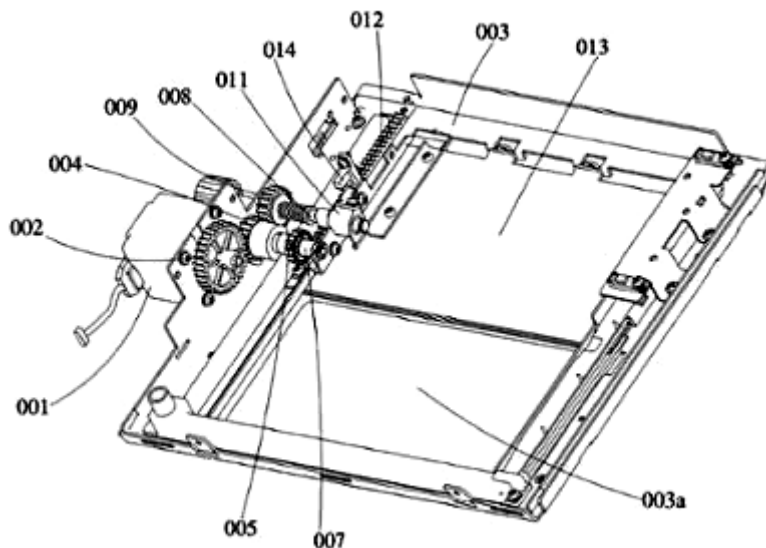


- (11) **1-0028566 B** (15) 10/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2018 362  
(21) 1-2017-05346 (85) 29/12/2017  
(22) 08/07/2016 (86) PCT/IB2016/000977 08/07/2016  
(30) PCT/IB2015/001281 30/07/2015 IB (87) WO2017/017513 02/02/2017  
(51) **C23C 2/00; C23C 2/12**  
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG  
(72) ALLELY, Christian (FR); MACHADO AMORIM, Tiago (BR); DE STRYCKER,  
Joost (BE); VAN DEN BERGH, Krista, Godelieve, Oscar (BE)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **TẮM THÉP ĐƯỢC PHỦ BẰNG LỚP MẠ KIM LOẠI VÀ CHI TIẾT THÉP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được phủ bằng lớp mạ kim loại bao gồm 2,0 tới 24,0% khối lượng là kẽm, 7,1 tới 12,0% khối lượng là silic, tùy ý 1,1 tới 8,0% khối lượng là magie, và tùy ý có các nguyên tố bổ sung được chọn trong số các nguyên tố Pb, Ni, Zr, hoặc Hf, với hàm lượng theo khối lượng của mỗi nguyên tố bổ sung này thấp hơn 0,3% khối lượng, lượng còn lại là nhôm và các tạp chất khó tránh khỏi tùy ý và các nguyên tố tồn dư, trong đó tỷ lệ Al/Zn cao hơn 2,9. Chi tiết thép có thể được tạo ra từ nó cũng được đề xuất.



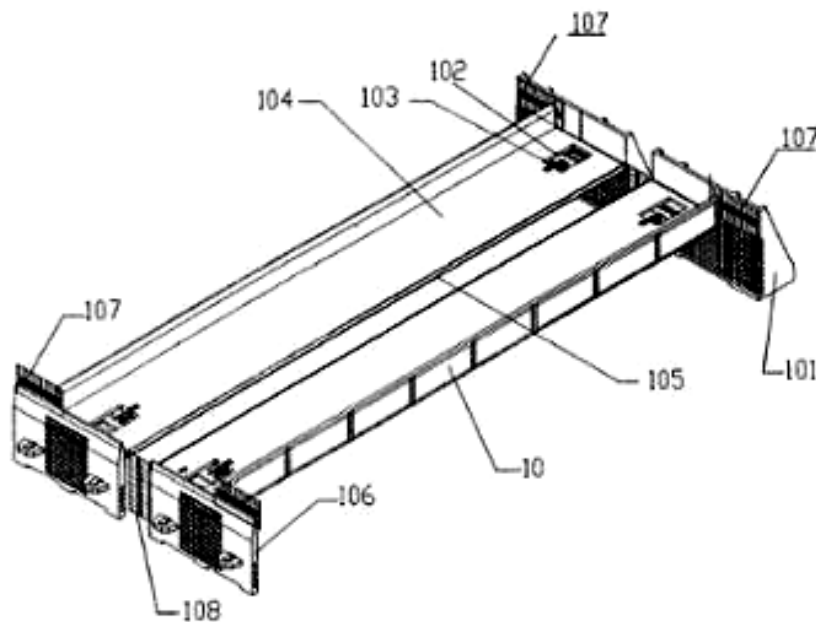
- (11) **1-0028567 B** (15) 10/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-05049 (85) 13/12/2017  
(22) 17/05/2016 (86) PCT/CN2016/082302 17/05/2016  
(30) 201510282923.5 28/05/2015 CN (87) WO2016/188341 01/12/2016  
(51) **G07D 11/14; G07D 11/235**  
(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663,  
China  
(72) QU, Jingjing (CN); WU, Hongjun (CN); LAI, Zhongwu (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CƠ CẤU CỬA**

- (57) Cơ cấu cửa bao gồm tấm nền, cửa, và hệ thống điện để truyền động cửa trượt, tấm nền có miệng, cửa được bố trí ở phía trong tấm nền, thanh răng được bố trí ở phía trong cửa theo hướng đóng mở, và hệ thống điện bao gồm động cơ điện hai chiều có bánh răng đầu ra công suất; bánh răng truyền động thứ nhất ăn khớp với bánh răng đầu ra công suất và được tạo kết cấu để truyền động bánh răng truyền động thứ hai bằng trục truyền động thứ nhất, và bánh răng truyền động thứ hai được ăn khớp với thanh răng; và bánh răng truyền động thứ ba ăn khớp với bánh răng truyền động thứ nhất và được tạo kết cấu để truyền động ống lồng bằng đòn xoắn ốc để thực hiện chuyển động tịnh tiến theo hướng vuông góc với hướng trượt của cửa trên mặt phẳng song song với cửa.



- (11) **1-0028568 B** (15) 10/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2017 349  
(21) 1-2017-00485 (85) 13/02/2017  
(22) 05/08/2015 (86) PCT/CN2015/086132 05/08/2015  
(30) 201410390900.1 08/08/2014 CN (87) WO2016/019870 A1 11/02/2016  
(51) **G07D 11/00**  
(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China  
(72) ZENG, Xiaogang (KR); WENG Qiuhua (CN); TAN, Dong (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH THEO KÍCH THƯỚC TỜ TIỀN VÀ HỘP ĐỰNG TIỀN CÓ CƠ CẤU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu điều chỉnh theo kích thước tờ tiền và hộp đựng tiền có cơ cấu này. Cơ cấu theo sáng chế có hai cụm lắp ráp phối hợp với nhau để tạo ra khoảng trống để tiếp nhận các tờ tiền, kích thước của khoảng trống này có thể điều chỉnh được; và khung đỡ trước và khung đỡ sau. Từng cụm lắp ráp có tấm giới hạn vị trí, tấm gia cố, hai tấm chốt và hai lò xo nén, tấm gia cố được cố định vào đáy của tấm giới hạn vị trí, và tấm chốt được bố trí ở một đầu của tấm giới hạn vị trí và tấm gia cố và được bố trí kẹp giữa tấm giới hạn vị trí và tấm gia cố, lò xo nén có một đầu được cố định vào tấm gia cố hoặc tấm giới hạn vị trí và đầu kia nối với một đầu của tấm chốt, và tác dụng lực đàn hồi vào tấm chốt để cho phép đầu kia của tấm chốt có thể luôn duy trì xu hướng được lắp vào các lỗ định vị.



- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0028569 B  |               | (15) 10/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021   | 399B          | (43) 25/03/2016        | 336        |
| (21) 1-2015-04559 |               | (85) 27/11/2015        |            |
| (22) 29/05/2014   |               | (86) PCT/JP2014/064232 | 29/05/2014 |
| (30) 2013-113962  | 30/05/2013 JP | (87) WO2014/192853 A1  | 04/12/2014 |

(51) **G02C 7/04**

(73) 1. **SEED CO., LTD.** (JP)

40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)

2. **SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)

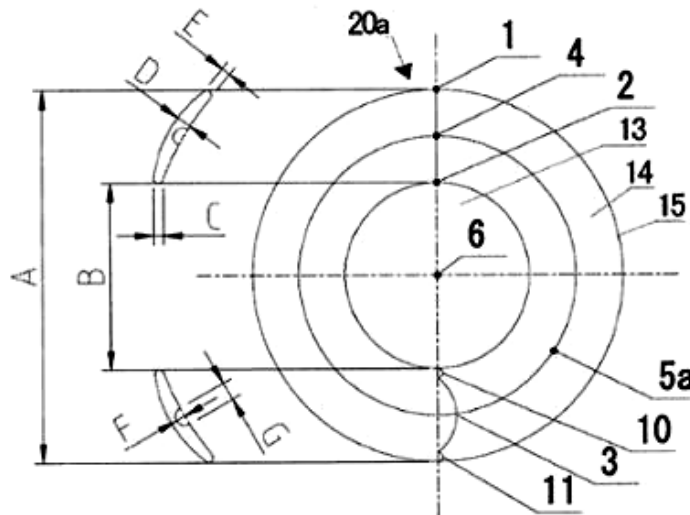
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 541-0048, JAPAN

(72) NAKAMURA, Akira (JP); FUKUSHIMA, Tsutomu (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

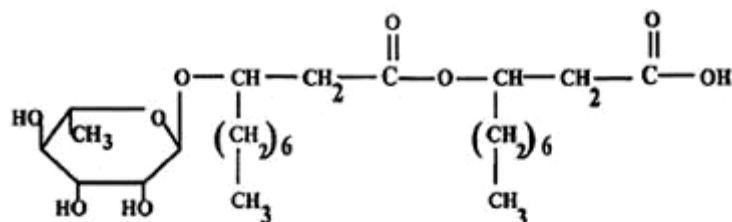
(54) **DỤNG CỤ DẠNG VÒNG ĐƯỢC ĐEO TRÊN BỀ MẶT CỦA CỨNG MẠC**

- (57) Sáng chế đề xuất dụng cụ dạng vòng được đeo trên bề mặt của cứng mạc cao cấp hơn so với dụng cụ dạng vòng thông thường về độ ổn định trên nhãn cầu khi được đeo, mà giải quyết các vấn đề gây ra bởi dụng cụ dạng vòng thông thường. Mục đích trên đạt được bằng cách chế tạo dụng cụ dạng vòng (20a đến 20i) cần đeo trên bề mặt của cứng mạc, dụng cụ dạng vòng này bao gồm phần hở (13) lộ ra giác mạc và một hoặc nhiều rãnh gần như bao quanh (5a đến 5r) trên phần trung gian (3) giữa phần vành phía trong (10) và phần vành phía ngoài (11). Dụng cụ dạng vòng có độ dày lớn nhất tốt hơn là ở phần trung gian (3).

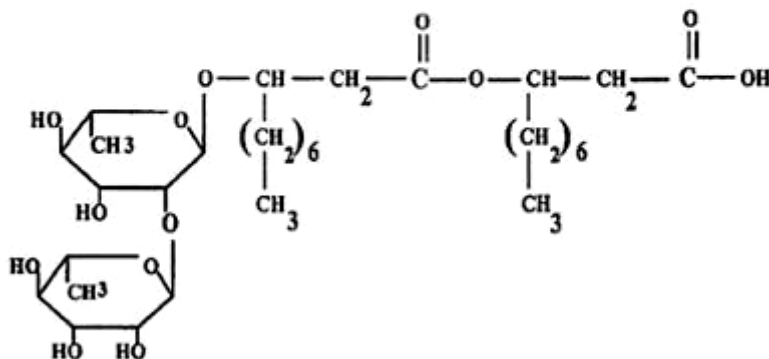


- (11) **1-0028570 B** (15) 10/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2016 337  
 (21) 1-2015-03863 (85) 13/10/2015  
 (22) 17/03/2014 (86) PCT/US2014/030657 17/03/2014  
 (30) 13/815,839 15/03/2013 US (87) WO2014/145828 18/09/2014  
 (51) *A01N 43/16; A01N 25/08*  
 (73) **JENEIL BIOSURFACTANT COMPANY, LLC (US)**  
 400 North Dekora Woods Boulevard Saukville, WI 53080 (US)  
 (72) GANDHI, Niranjan, Ramanlal (US); PALMER SKEBBA, Victoria (US);  
 STROBEL, Gary, A. (US)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **CHẾ PHẨM KHÁNG VI SINH VẬT VÀ SẢN PHẨM CHẾ BIẾN ĐỂ PHÒNG NGỪA, ỨNG CHẾ VÀ/HOẶC DIỆT TRỪ BỆNH NHIỄM VI SINH VẬT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kháng vi sinh vật và sản phẩm chế biến để phòng ngừa, ứng chế và/hoặc diệt trừ bệnh nhiễm vi sinh vật. Chế phẩm kháng vi sinh vật theo sáng chế bao gồm một hoặc nhiều thành phần hợp chất thường được nhận biết là an toàn để dùng cho người, và có thể được sử dụng trong nhiều sản phẩm và ứng dụng trong nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, dược phẩm, chăm sóc cá nhân và/hoặc các sản phẩm chăm sóc động vật.



R1 --  $\alpha$ -L-RHAMNOPYRANOSYL- $\beta$ -HYDROXYDECANOYL  
 $\beta$ -HYDROXYDECANOAT



R2 -- 2-O- $\alpha$ -L-RHAMNOPYRANOSYL- $\alpha$ -L-RHAMNOPYRANOSYL  
 $\beta$ -HYDROXYDECANOYL- $\beta$ -HYDROXYDECANOAT

- (11) **1-0028571 B** (15) 10/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/01/2015 322
- (21) 1-2014-03377 (85) 08/10/2014
- (22) 09/04/2013 (86) PCT/JP2013/061141 09/04/2013
- (30) 2012-089482 10/04/2012 JP (87) WO2013/154201 17/10/2013  
2013-031995 21/02/2013 JP
- (51) *C12N 9/52; C12N 9/54*
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
- (72) TOHATA, Masatoshi (JP); NISHIMURA, Yumi (JP); WADA, Yasunao (JP);  
SAEKI, Katsuhisa (JP); OKUDA, Mitsuyoshi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TÍNH TAN CỦA PROTEAZA KIỀM,  
PROTEAZA KIỀM ĐỘT BIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT  
PROTEAZA KIỀM ĐỘT BIẾN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến proteaza kiềm biểu hiện tính tan cải thiện trong chế phẩm lỏng. Proteaza kiềm đột biến bao gồm trình tự axit amin nếu trong SEQ ID No: 2 hoặc trình tự axit amin có mức độ tương đồng 80% hoặc nhiều hơn, trong đó ít nhất một gốc axit amin được chọn từ nhóm bao gồm các gốc axit amin ở các vị trí xác định trước của trình tự axit amin nêu trong SEQ ID No: 2 hoặc các vị trí tương ứng với nó được thế.

- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0028572 B</b> |            | (15) 10/05/2021        |                    |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/09/2015        | 330                |
| (21) 1-2015-01459       |            | (85) 24/04/2015        |                    |
| (22) 18/09/2013         |            | (86) PCT/US2013/060397 | 18/09/2013         |
| (30) 61/705,102         | 24/09/2012 | US                     | (87) WO2014/047175 |
| 13/918,093              | 14/06/2013 | US                     | 27/03/2014         |

(51) **H04N 21/2343**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

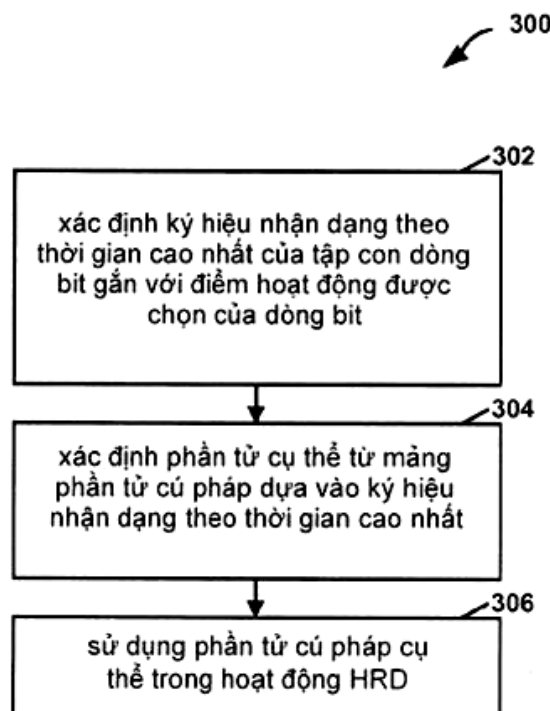
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

(72) WANG, Ye-Kui (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu video. Thiết bị thực hiện hoạt động của bộ giải mã chuẩn giả định (hypothetical reference decoder - HRD) để xác định sự tương thích của dòng bit với chuẩn mã hóa video hoặc xác định sự tương thích của bộ giải mã video với chuẩn mã hóa video. Là một phần của việc thực hiện hoạt động HRD, thiết bị này xác định ký hiệu nhận dạng theo thời gian cao nhất của tập con dòng bit gắn với điểm hoạt động được chọn của dòng bit này. Hơn nữa, là một phần của hoạt động HRD, thiết bị này xác định, dựa trên ký hiệu nhận dạng theo thời gian cao nhất, phần tử cú pháp cụ thể từ trong số mảng các phần tử cú pháp. Sau đó thiết bị này sử dụng phần tử cú pháp cụ thể này trong hoạt động HRD.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028573 B</b> |               | (15) 10/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2016-04635       |               | (85) 29/11/2016        |            |
| (22) 26/05/2015         |               | (86) PCT/JP2015/065125 | 26/05/2015 |
| (30) 2014-113063        | 30/05/2014 JP | (87) WO2015/182616 A1  | 03/12/2015 |

(51) **B65D 35/10**

(73) **KYODO PRINTING CO., LTD. (JP)**

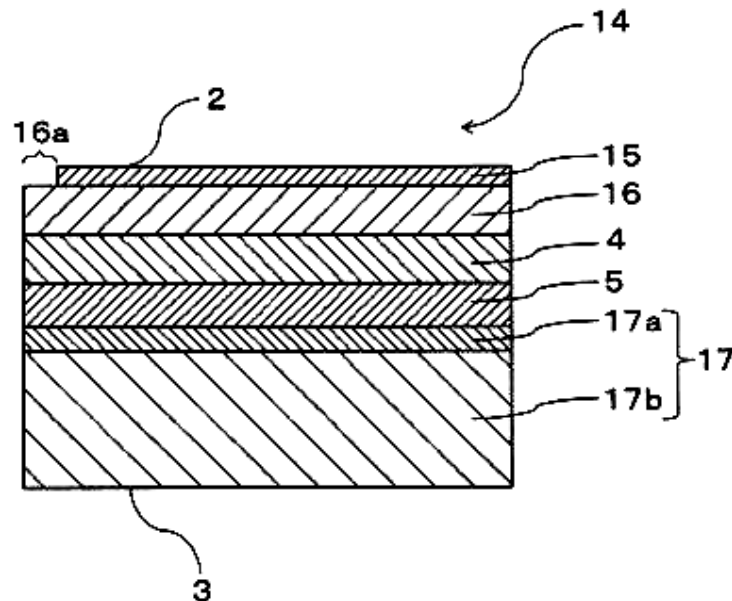
14-12, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1128501 Japan

(72) YAMAMOTO, Hikaru (JP); SHIRANE, Takashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẤM NHIỀU LỚP DÙNG LÀM ỐNG, VÀ VẬT CHỨA DẠNG ỐNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm nhiều lớp dùng làm ống (14) mà giải quyết ít nhất một vấn đề từ việc cải thiện độ bền của tấm nhiều lớp ở giữa lớp bề mặt (16) và lớp mực (5), tạo chức năng cho phía bề mặt, và sử dụng việc in bề mặt để tạo ra lớp mực (5); và vật chứa dạng ống sử dụng tấm nhiều lớp đã nêu dùng làm ống. Trong tấm nhiều lớp dùng làm ống này, lớp phủ chức năng (15), lớp bề mặt (16), lớp kết dính (4), lớp mực (5), và vật liệu nền được ghép lớp được xếp chồng theo thứ tự từ phía bề mặt đến phía sau.



- (11) **1-0028574 B** (15) 10/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2018 358
- (21) 1-2017-03829 (85) 28/09/2017
- (22) 27/04/2016 (86) PCT/KR2016/004411 27/04/2016
- (30) 10-2015-0058712 27/04/2015 KR (87) WO2016/175555 03/11/2016  
 10-2016-0013588 03/02/2016 KR
- (51) **C07D 207/48; A61K 31/40; C07D 207/335; C07D 207/36; A61K 31/095; C07D 207/30**
- (73) **DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**  
 244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea
- (72) LEE, Chun Ho (KR); LEE, Seung Chul (KR); LEE, Yeon Im (KR); EOM, Deok Ki (KR); HAN, Mi Ryeong (KR); KOH, Eun Ji (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT 4-METOXY PYROL HOẶC MUỐI CỦA NÓ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT HOẶC MUỐI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 4-metoxypyrol hoặc muối dược dụng của hợp chất này, phương pháp điều chế và dược phẩm chứa hợp chất hoặc muối này. Hợp chất 4-metoxypyrol hoặc muối dược dụng của nó theo sáng chế không chỉ có hoạt tính ức chế bơm proton, hoạt tính ức chế tổn thương dạ dày và hiệu quả tăng cường yếu tố bảo vệ tốt, mà còn có hoạt tính diệt *H. pylori* tốt. Do đó, hợp chất 4-metoxypyrol hoặc muối dược dụng của nó có thể được sử dụng một cách hiệu quả để ngăn ngừa và điều trị tổn thương dạ dày - ruột do loét đường dạ dày - ruột, viêm dạ dày, viêm thực quản trào ngược hoặc *H. pylori* gây ra. Ngoài ra, hợp chất 4-metoxypyrol hoặc muối dược dụng của nó, có hoạt tính ức chế thụ thể bắt cặp với protein G (GPCR) và do đó có thể được sử dụng một cách hiệu quả để ngăn ngừa và điều trị các bệnh qua trung gian thụ thể 5-hydroxytryptamin (5-HT) hoặc thụ thể muscarin axetylcholin.



- (11) **1-0028575 B** (15) 10/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-04439 (85) 07/11/2017  
(22) 02/05/2016 (86) PCT/KR2016/004613 02/05/2016  
(30) 10-2015-0064485 08/05/2015 KR (87) WO2016/182243 17/11/2016

(51) **E04G 9/10; E04G 17/00; E04G 17/06**

(73) **SONG HYUN TECH (KR)**

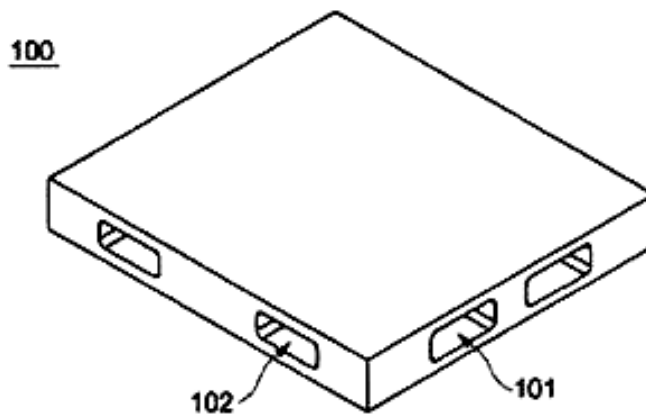
(Changsin-dong) 2F, 107, Jibong-ro, Jongno-gu, Seoul 03094 Republic of Korea

(72) LEE, Dong Ho (KR); JUNG, Won Chan (KR); SONG, Eun Suck (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KHUÔN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU BÊ TÔNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG KHUÔN NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất khuôn bao gồm: tấm đỡ (100) có nhiều lỗ xuyên qua (101) được tạo ra bằng cách xuyên qua các bề mặt cạnh bên của thân chính, sao cho chạc của tời dạng chạc cài được vào đó; và bộ phận đóng cạnh (200) được lắp đặt trên phần trên của tấm đỡ (100), trong đó nhiều tấm đỡ (100) được tạo ra dọc theo hướng theo chiều dọc, và do đó khuôn đạt được hiệu quả kinh tế và khả năng xây dựng tốt liên quan đến việc sản xuất kết cấu bê tông.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028576 B</b> |            |    | (15) 10/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       |    | (43) 25/06/2012        | 291        |
| (21) 1-2011-01681       |            |    | (85) 28/06/2011        |            |
| (22) 04/01/2010         |            |    | (86) PCT/US2010/000016 | 04/01/2010 |
| (30) 61/142,794         | 06/01/2009 | US | (87) WO2010/080688     | 15/07/2010 |
| 12/648,041              | 28/12/2009 | US |                        |            |

(51) **C12F 3/00**

(73) **DE NORA WATER TECHNOLOGIES LLC (US)**

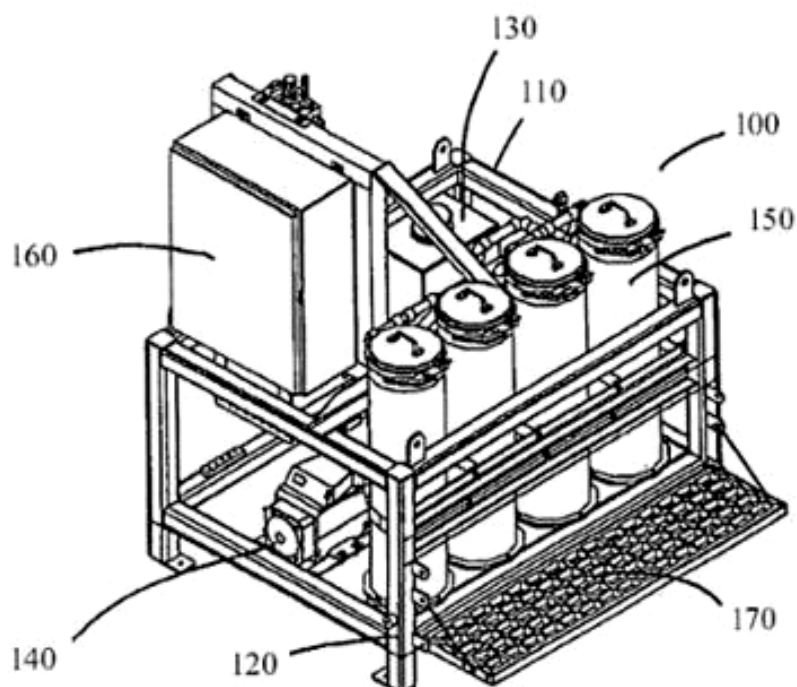
1110 Industrial Blvd., Sugar Land, TX 77478, United States of America

(72) CASBEER, Dana (US); REEVES, Tommy (US); BARIYA, Rubin (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

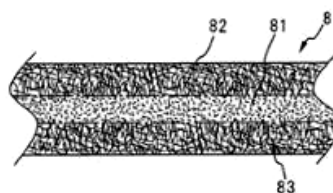
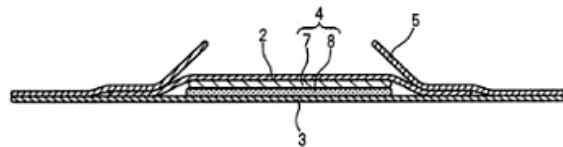
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHỬ NƯỚC Bùn THẢI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị khử nước và sấy bùn thải đã được khử nước. Bùn thải được bơm vào thiết bị khử nước bùn thải được trộn nối tiếp nhau với một lượng polyme đã được xác định từ trước để kết tụ các chất rắn kèm theo trong bùn thải. Bùn thải kết tụ được dẫn vào trạm lọc bao gồm các ngăn lọc. Các ngăn lọc này được lắp các túi lọc tiêu chuẩn công nghiệp. Bùn thải kết tụ được xử lý để khử nước trong các túi lọc và bùn thải đã được khử nước được kết lại thành khối tiếp đó, được sấy và được loại bỏ.



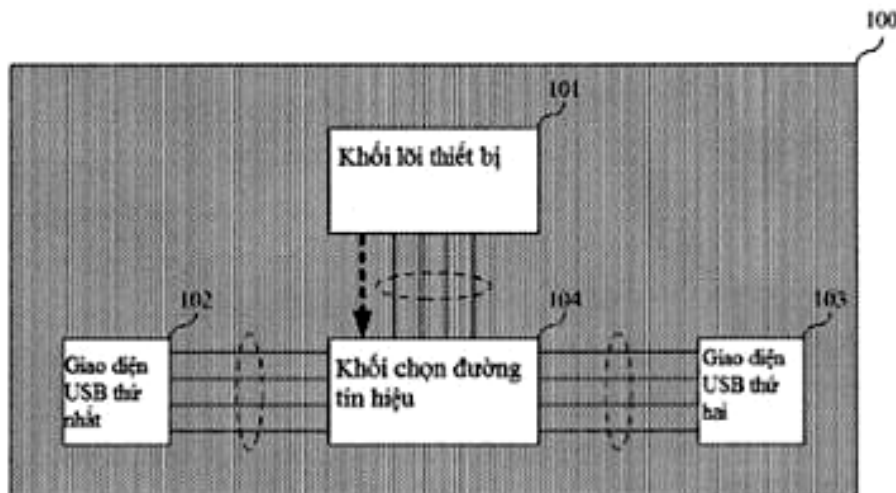
- (11) **1-0028577 B** (15) 10/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-04340 (85) 11/11/2016  
 (22) 03/02/2015 (86) PCT/JP2015/052957 03/02/2015  
 (30) 2014-098637 12/05/2014 JP (87) WO2015/174106 A1 19/11/2015  
 (51) *A61F 13/53; B32B 5/26; B32B 5/02; A61F 13/15; A61F 13/537*  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) KIMURA, Akihiro (JP); DETANI, Ko (JP); TANGE, Satoru (JP); MATUMURA, Toshiaki (JP); NOGUUCHI, Atushi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT CHỨA TẮM VẢI KHÔNG DỆT DÙNG CHO THÂN THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM VẢI KHÔNG DỆT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút chứa tấm vải không dệt dùng cho thân thẩm hút, trong đó tấm vải không dệt được tạo ra mà không dùng phương tiện tạo độ bền như lớp phủ sau của chất kết dính, mà có thể làm giảm khả năng khuếch tán chất lỏng của tấm vải không dệt, và do đó tấm vải không dệt có khả năng khuếch tán chất lỏng ưu việt; và phương pháp sản xuất tấm vải không dệt mà có thể được sử dụng trong vật dụng thẩm hút. Vật dụng thẩm hút (1) theo sáng chế bao gồm tấm phía trước thẩm được chất lỏng (2), tấm phía sau không thẩm được chất lỏng (3), chi tiết thẩm hút (4) được bố trí giữa tấm phía trước (2) và tấm phía sau (3), và tấm vải không dệt (8) dùng cho chi tiết thẩm hút (4), trong đó tấm vải không dệt (8) chứa bột giấy và bao gồm lớp sợi bột giấy (81) có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai, lớp sợi phía bề mặt thứ nhất (82) mà được bố trí trên phía bề mặt thứ nhất của lớp sợi bột giấy (81) và chủ yếu bao gồm sợi ưa nước có độ dài sợi trung bình nằm trong khoảng từ 25 đến 64 mm, và lớp sợi phía bề mặt (83) mà được bố trí trên phía bề mặt thứ hai của lớp sợi bột giấy (81) và chủ yếu bao gồm sợi ưa nước có độ dài sợi trung bình nằm trong khoảng từ 25 đến 64 mm.



- (11) **1-0028578 B** (15) 11/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2017-04564 (85) 16/11/2017  
 (22) 12/07/2016 (86) PCT/CN2016/089817 12/07/2016  
 (30) 201510412712.9 14/07/2015 CN (87) WO2017/008735 19/01/2017  
 (51) **H02J 7/00; G06F 1/16; H01R 13/66**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) XU, Liangguang (CN); LI, Nannan (CN); CHEN, Dong (CN); LV, Xin (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ MANG ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị mang được gồm bộ mang thiết bị (100), khối lõi thiết bị (101), giao diện buýt nối tiếp đa năng (universal serial bus, USB) thứ nhất (102), giao diện USB thứ hai (103), và khối chọn đường tín hiệu (104). Bộ mang thiết bị được tạo cấu hình để mang khối lõi thiết bị, giao diện USB thứ nhất, giao diện USB thứ hai, và khối lựa chọn đường tín hiệu của thiết bị mang được, sao cho thiết bị mang được. Khối lõi thiết bị được tạo cấu hình để thực hiện chức năng lõi của thiết bị mang được. Giao diện USB thứ nhất và giao diện USB thứ hai được tạo cấu hình để nối với thiết bị bên ngoài. Khối lựa chọn đường tín hiệu được tạo cấu hình để điều khiển đường tín hiệu giữa giao diện USB thứ nhất và khối lõi thiết bị hoặc đường tín hiệu giữa giao diện USB thứ nhất và giao diện USB thứ hai được nối. Thiết bị mang được có thể thực hiện chức năng cấp USB.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028579 B</b> |            | (15) 11/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/06/2018          | 363        |
| (21) 1-2017-05249       |            | (85) 25/12/2017          |            |
| (22) 29/08/2016         |            | (86) PCT/JP2016/003926   | 29/08/2016 |
| (30) 2015-204309        | 16/10/2015 | JP (87) WO2017/064828 A1 | 20/04/2017 |

(51) **D06F 39/02**

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**  
(JP)

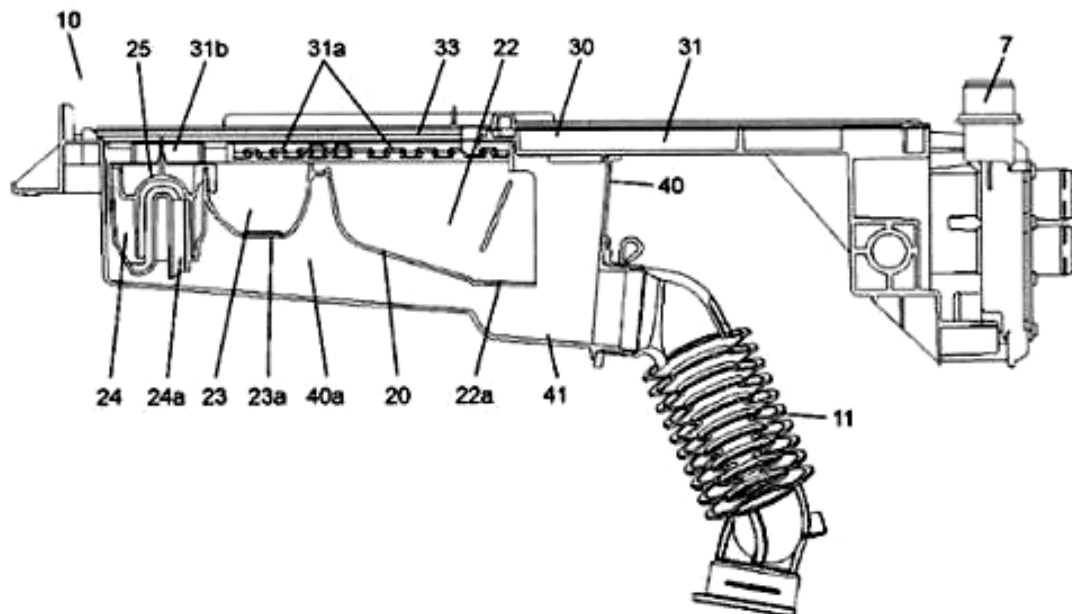
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) KANDO, Takeshi (JP); TERAJ, Kenji (JP); SAKAMOTO, Junya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GIẶT**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy giặt (1) bao gồm thùng giặt (3), và thiết bị đưa chất tẩy giặt vào (10). Thiết bị đưa chất tẩy giặt vào (10) bao gồm phần chứa chất lỏng (24), tấm che phần chứa (25), đường dẫn vào thứ nhất (28) mà có phần đầu bên dưới (28a) hở gần phần đáy của phần chứa chất lỏng (24), phần liên kết đường dẫn vào (27) mà được nối với phần đầu trên (28b) của đường dẫn vào thứ nhất (28) và được tạo nên theo dạng chữ U ngược, và đường dẫn vào thứ hai (26) mà có một đầu được nối với phần liên kết đường dẫn vào (27) và có đầu còn lại hở về phía ngoài của phần đáy của phần chứa chất lỏng (24). Đường dẫn đưa chất lỏng vào (24a) được tạo nên bởi đường dẫn vào thứ nhất (28), phần liên kết đường dẫn vào (27), và đường dẫn vào thứ hai (26) mà thông với nhau thành một đường dẫn, và đường dẫn đưa chất lỏng vào (24a) được tạo nên một phần bởi tấm che phần chứa (25).



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028580 B</b> |            | (15) 11/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/05/2018          | 362        |
| (21) 1-2017-05246       |            | (85) 25/12/2017          |            |
| (22) 09/06/2016         |            | (86) PCT/JP2016/002788   | 09/06/2016 |
| (30) 2015-146699        | 24/07/2015 | JP (87) WO2017/017884 A1 | 02/02/2017 |

(51) **D06F 37/28**

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**  
(JP)

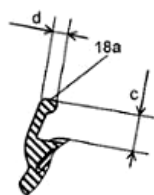
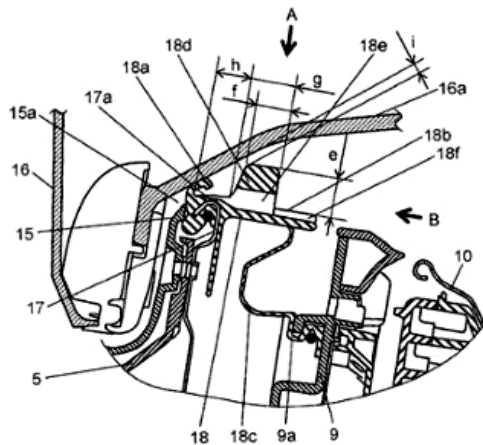
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) YAGI, Kouichi (JP); FUKUDA, Tsuyoshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GIẶT KIỂU TRÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt kiểu trông bao gồm thân chính (1), thùng giặt (9) có phần hở thùng giặt (9a), trống giặt (10) có phần hở trống giặt (10b), mô tơ (12), thân nắp (16) có nắp bên trong (16a) mà nhô về phía phần bên trong của thùng giặt (9), và chi tiết đệm kín (18) nối phần hở phía trước (17a) và phần hở thùng giặt (9a). Chi tiết đệm kín (18) bao gồm phần hình trụ (18b) kéo dài về phía sau từ phần hở phía trước (17a), phần lồi (18c) nối với phần hở thùng giặt (9a), miệng (18a) mà được bố trí ở đầu trước của phần hình trụ (18b) và tiếp giáp nắp bên trong (16a) khi thân nắp (16) được đóng kín, và gờ (18d) được bố trí cho phần hình trụ (18b) gần với phần hở thùng giặt (9a) hơn so với miệng (18a). Gờ (18d) có độ dày lớn hơn và độ cao lớn hơn so với miệng (18a). Gờ (18d) không tiếp xúc với nắp bên trong (16a) khi thân nắp (16) được đóng kín.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028581 B</b> |               | (15) 11/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/06/2018        | 363        |
| (21) 1-2017-05260       |               | (85) 25/12/2017        |            |
| (22) 08/09/2016         |               | (86) PCT/JP2016/004101 | 08/09/2016 |
| (30) 2015-204311        | 16/10/2015 JP | (87) WO2017/064830 A1  | 20/04/2017 |

(51) **D06F 39/08**

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**

(JP)

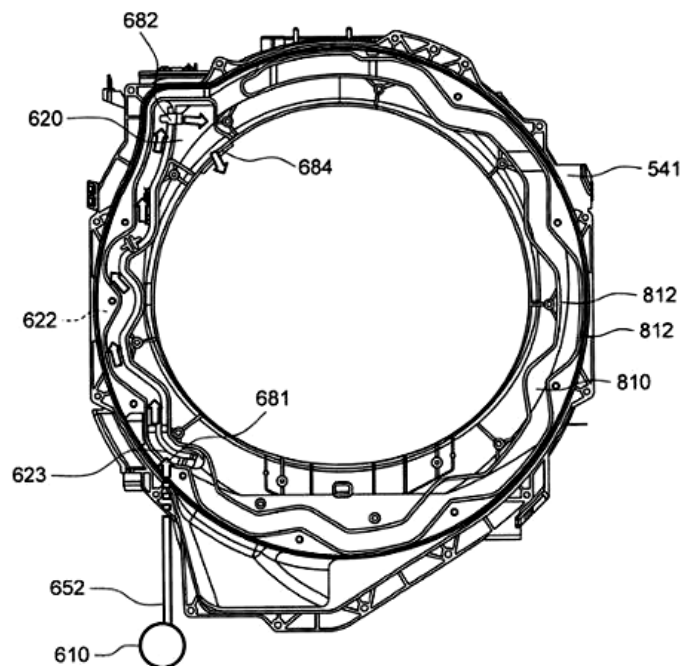
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) YUHARA, Satoru (JP); TERAJ, Kenji (JP); FUKUDA, Tsuyoshi (JP); ISHIHARA, Shungo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GIẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt bao gồm: lồng giặt (510) được cấu tạo để chứa đồ giặt; bộ phận tạo bọt (620) được bố trí trên lồng giặt (510), và được cấu tạo để cấp bọt được tạo ra vào trong lồng giặt; đường dẫn cấp nước (622) được bố trí trên lồng giặt (510), và được cấu tạo để cấp chất lỏng giặt cho bộ phận tạo bọt (620); đường dẫn nước tuần hoàn (810) được bố trí trên lồng giặt (510), và được cấu tạo để tuần hoàn chất lỏng giặt trong lồng giặt quanh lồng giặt; và bơm tuần hoàn (610) được cấu tạo để cấp chất lỏng giặt trong lồng giặt đến bộ phận tạo bọt (620) và đường dẫn nước tuần hoàn (810). Đường dẫn cấp nước (622) và đường dẫn nước tuần hoàn (810) được bố trí theo cách xếp chồng theo chiều trục của lồng giặt (510). Do đó, máy giặt hiệu suất cao có thể đạt được mà không làm giảm diện tích hồ của cửa nạp để đưa đồ giặt vào.

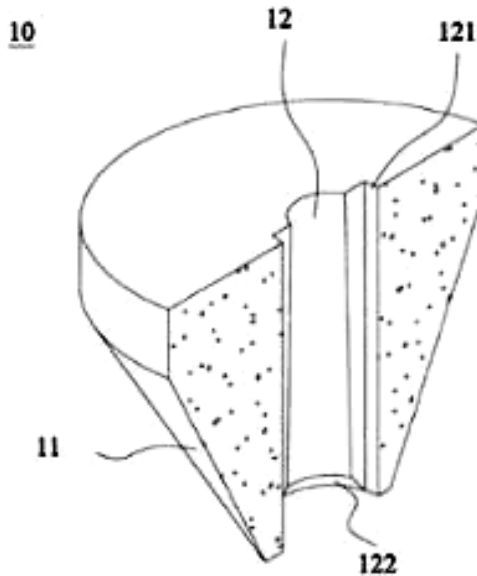


- (11) **1-0028582 B** (15) 11/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2011 278  
(21) 1-2011-00610 (85) 04/03/2011  
(22) 29/07/2009 (86) PCT/EP2009/059807 29/07/2009  
(30) 08161757.3 04/08/2008 EP (87) WO2010/015556 A1 11/02/2010  
(51) **A61K 31/722; A61K 31/56; A61K 47/36; A61K 31/506; A61K 31/585**  
(73) **POLICHEM SA (LU)**  
50, Val Fleuri, L-1526 Luxembourg, Luxembourg  
(72) MAILLAND, Federico (IT); MURA, Emanuela (IT)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM DẠNG LÔNG TẠO MÀNG ĐỂ GIẢI PHÓNG DƯỢC CHẤT TRÊN TÓC VÀ DA ĐẦU**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng lông chứa chitosan, dẫn xuất chitosan hoặc muối chấp nhận được về mặt sinh lý của chúng, tạo màng sau khi sử dụng trên da đầu và/hoặc tóc, có thể dùng để cung cấp hoạt chất trên bề mặt da đầu và tóc.



- (11) **1-0028583 B** (15) 11/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2019 379  
(21) 1-2018-01744  
(22) 23/04/2018  
(51) **E02D 5/48; E02D 5/30**  
(76) **ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)**  
Số nhà 45, ngõ 4/21, Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội  
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
(54) **PHẪU BÊ TÔNG GIA CỐ NỀN ĐẤT YẾU VÀ KHUÔN ĐÚC PHẪU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phễu bê tông gia cố nền đất yếu và khuôn đúc phễu bê tông này. Trong đó, phễu bê tông gia cố nền đất yếu (10) gồm có thân phễu bê tông (11); lỗ trụ (12) được tạo ra tại tâm của thân phễu bê tông (11) nối thông mặt đỉnh với mặt đáy của phễu bê tông; ít nhất hai rãnh dẫn hướng (121) đối xứng nhau qua trục dọc của lỗ trụ (12) dọc theo bề mặt của lỗ trụ (12); và đầu côn (122) được tạo ra tại đầu dưới của lỗ trụ (12) mở rộng vát nghiêng về phía đáy sao cho đường kính lớn của đầu côn (122) lớn hơn hoặc bằng khoảng cách giữa hai mép ngoài của hai rãnh dẫn hướng (121) đối xứng nhau.



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0028584 B</b> | (15) 11/05/2021        |                 |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/10/2017 |
| (21) 1-2017-02930       | (85) 28/07/2017        | 355             |
| (22) 31/12/2014         | (86) PCT/CN2014/095880 | 31/12/2014      |
|                         | (87) WO2016/106675     | 07/07/2016      |

(51) **G06F 3/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

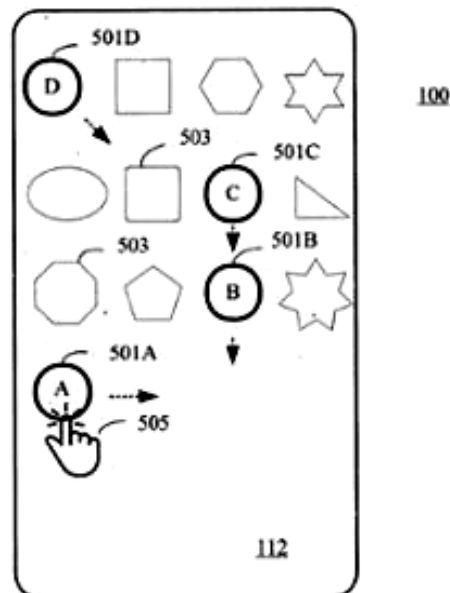
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Xiaojuan (CN); GAO, Wenmei (CN); WANG, Yahui (CN); QIN, Chao (CN); QIAN, Kai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị di động và phương pháp được áp dụng cho thiết bị. Như được kích hoạt bởi cử chỉ người dùng, các phần tử giao diện ứng dụng thuộc các ứng dụng cùng loại được làm cho di chuyển được. Các phần tử giao diện ứng dụng di chuyển được được tự động tập hợp vào cùng thư mục trên giao diện người dùng. Điều này giúp người dùng tập hợp các phần tử giao diện ứng dụng trên giao diện người dùng đồ họa bằng cách thực hiện vài hoạt động, giảm các thao tác bằng tay của người dùng, tiết kiệm điện năng, và tăng cường trải nghiệm người dùng.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028585 B</b> |      | (15) 11/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 25/04/2016        | 337        |
| (21) 1-2016-00535       |      | (85) 15/02/2016        |            |
| (22) 08/10/2013         |      | (86) PCT/JP2013/077312 | 08/10/2013 |
|                         |      | (87) WO2015/052767 A1  | 16/04/2015 |

(51) **A44B 19/44; B21F 45/18; B21D 53/52**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

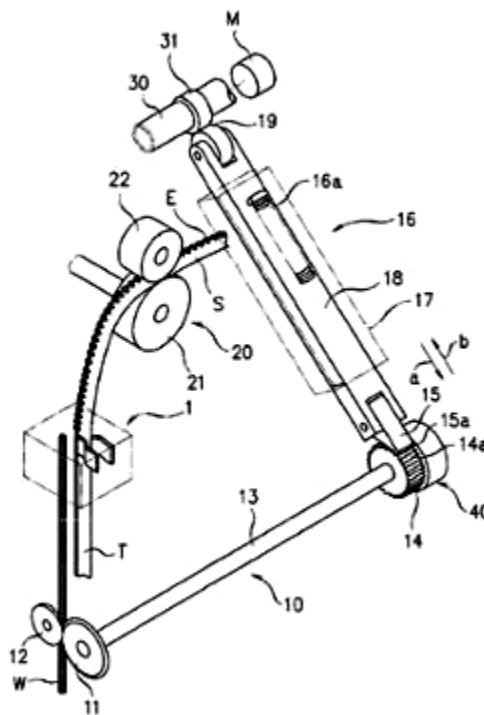
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) MIYAZAKI, Kunio (JP); TSUCHIDA, Shigeru (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NẠP DÂY KIM LOẠI LÀM CHI TIẾT RĂNG TRONG MÁY SẢN XUẤT THANH KÉO KHÓA LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nạp dây kim loại làm chi tiết răng trong máy sản xuất thanh kéo khóa liên tục. Thiết bị có khả năng nạp chỉ lượng xác định trước của dây kim loại làm chi tiết răng không vượt quá bánh răng hãm khi trục chính quay ở tốc độ cao, chốt vấu hãm di chuyển qua lại ở tốc độ cao, và bánh răng hãm quay không liên tục ở tốc độ cao. Chốt vấu hãm (15) di chuyển qua lại cùng với cơ cấu truyền động theo cam (16) bằng phương tiện quay của cam (31) được lắp trên trục chính (30), và kết quả là, bánh răng hãm (14) quay không liên tục, trục quay nạp dây (11) quay không liên tục, và dây kim loại (W) làm chi tiết răng được nạp không liên tục. Thiết bị bao gồm cơ cấu phanh (40) mà tải sức cản quay trên bánh răng hãm (14) sao cho việc chạy vượt quá bánh răng hãm (14) xuất hiện khi chốt vấu hãm (15) di chuyển qua lại ở tốc độ cao có thể ngăn cản được.



- |                         |                        |                     |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0028586 B</b> | (15) 11/05/2021        |                     |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/08/2017 353 |
| (21) 1-2017-01892       | (85) 22/05/2017        |                     |
| (22) 31/10/2014         | (86) PCT/CN2014/090091 | 31/10/2014          |
|                         | (87) WO2016/065630     | 06/05/2016          |

(51) **H01Q 5/371; H01Q 9/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

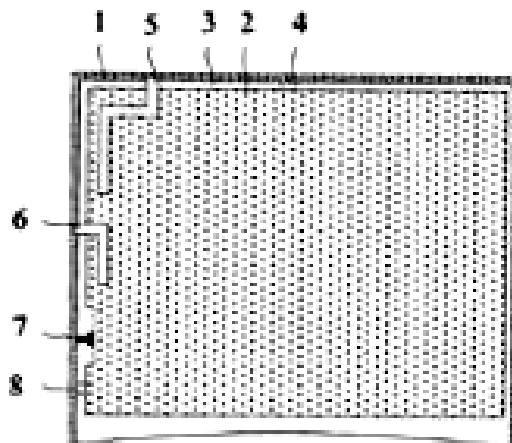
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Hanyang (GB); WANG, Hongyu (CN); XU, Huiliang (CN); LV, Shuwen (CN); LI, Jianming (TW); WANG, Lei (CN); CHEN, Lina (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

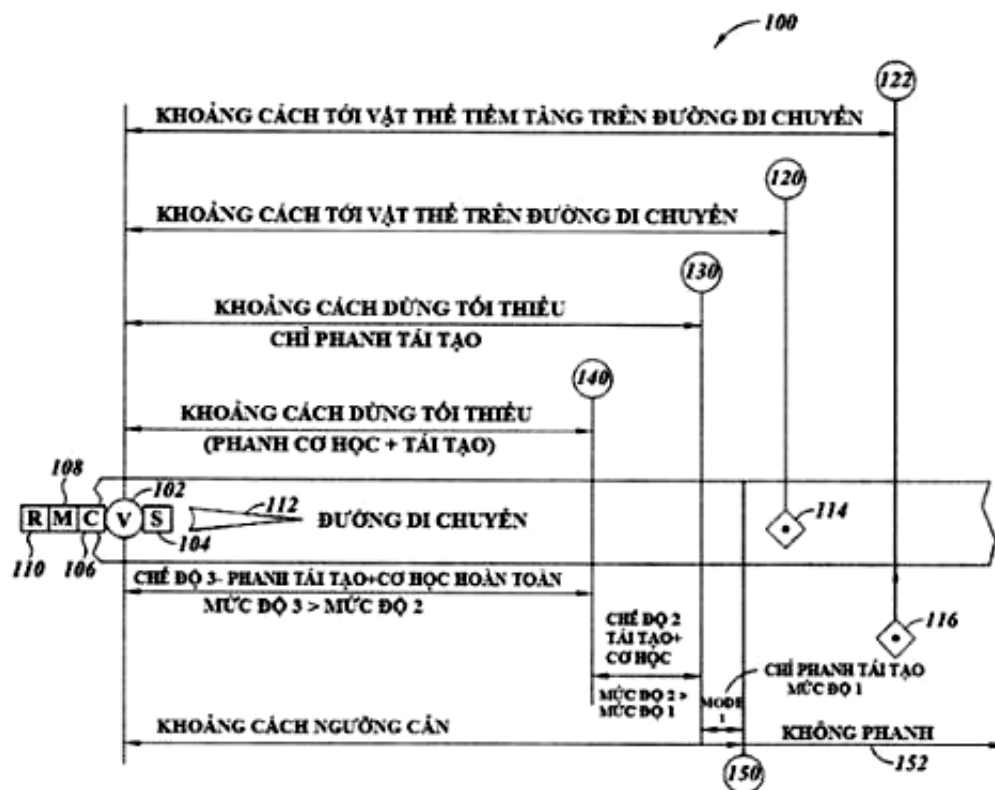
(54) **THIẾT BỊ DI ĐỘNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị di động, trong đó thiết bị này có khung kim loại, bảng mạch được bố trí trong khung kim loại, trong đó có khe giữa ít nhất một mép bên của bảng mạch và khung kim loại, điểm tiếp đất thứ nhất được kết nối với bảng mạch và khung kim loại, điểm tiếp đất thứ hai được kết nối với bảng mạch và khung kim loại, và điểm cấp điện được định vị giữa điểm tiếp đất thứ nhất và điểm tiếp đất thứ hai và được kết nối với bảng mạch và khung kim loại; và mỗi nhánh cắt mạch hở của anten treo trong khoảng trống ở phía bên ngoài của bảng mạch, một đầu được kết nối với khung kim loại bằng cách giao cắt qua khe, và điểm kết nối của nhánh cắt mạch hở của anten và khung kim loại được định vị giữa điểm cấp điện và điểm tiếp đất thứ hai.



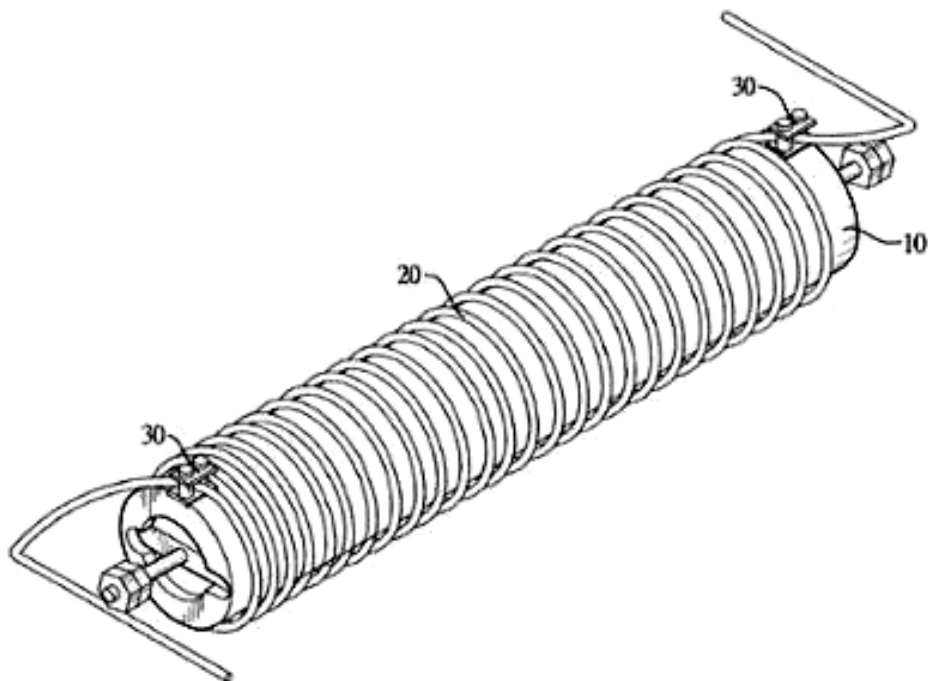
- (11) **1-0028587 B** (15) 11/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-02422 (85) 28/06/2017
- (22) 10/12/2015 (86) PCT/US2015/065051 10/12/2015
- (30) 62/090,234 10/12/2014 US (87) WO2016/094694 A1 16/06/2016
- (51) **B60L 3/00; B60L 7/18**
- (73) **GOGORO INC. (CN)**  
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hongkong
- (72) LUKE, Hok-Sum, Horace (US); TAYLOR, Matthew, Whiting (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRÁNH VA CHẠM DỪNG CHO XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tránh va chạm trang bị cho xe điện. Hệ thống phanh tái tạo cải thiện hiệu suất xe bằng việc trả một phần năng lượng bị mất trong khi giảm tốc độ về pin của xe điện. Bộ điều khiển xe điện cung cấp chức năng tránh va chạm có thể tối đa năng lượng trả về pin bằng việc sử dụng tối đa phanh tái tạo để tránh va chạm. Chế độ phanh thứ nhất chỉ là phanh tái tạo đối với vật thể ở ngoài khoảng cách dừng tái tạo tối thiểu. Chế độ phanh thứ hai kết hợp phanh cơ học và phanh tái tạo. Bộ điều khiển xe điện xác định mức độ phanh tái tạo lớn nhất ít nhất dựa vào dữ liệu được cung cấp bởi cảm biến mức độ sạc pin và trạng thái pin.



- (11) **1-0028588 B** (15) 12/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2012 295  
(21) 1-2011-00816  
(22) 28/03/2011  
(51) **H01C 3/20**  
(73) **SONG YIH ELECTRIC WORKS CO., LTD. (TW)**  
No. 11, Aly. 85, Ln. 206, Zhongshan Rd., Banqiao Dist., New Taipei City, Taiwan.  
(72) Ching-Sung HSU (TW)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **ĐIỆN TRỞ NỔI ĐẤT TRUNG TÍNH CÓ CUỘN DÂY TREO**

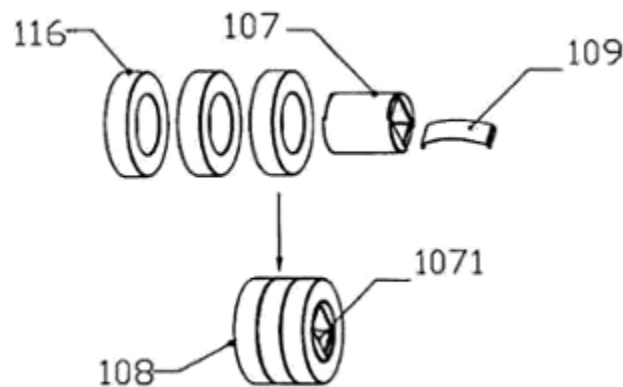
- (57) Sáng chế đề cập đến điện trở nổi đất trung tính có cuộn dây treo bao gồm lõi cách điện, cuộn dây treo và hai chi tiết cố định. Lõi cách điện có dạng thon dài, và được tạo ra từ vật liệu cách điện. Cuộn dây treo được treo trên mặt ngoài của lõi cách điện và có nhiều vòng dây sao cho một phần vòng dây của cuộn dây treo tách khỏi mặt ngoài của lõi cách điện. Mỗi vòng dây của cuộn dây treo được tạo ra trên mặt ngoài của lõi cách điện, và lần lượt tương ứng với không nhiều hơn hai phần tiếp xúc treo giữa các vòng dây của cuộn dây treo và mặt ngoài của lõi cách điện. Do đó, cuộn dây treo không dẫn nhiệt để cách điện khi cuộn dây treo tăng nhiệt đáng kể do điện áp cao, nhờ đó tăng thời gian làm việc của lõi cách điện và giảm nguy cơ nứt vỡ lõi cách điện.



- (11) **1-0028589 B** (15) 12/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2011 281  
(21) 1-2011-00348 (85) 08/02/2011  
(22) 29/06/2009 (86) PCT/EP2009/004682 29/06/2009  
(30) 08012237.7 07/07/2008 EP (87) WO2010/003568 A1 14/01/2010  
(51) **A61K 9/06; A61K 31/513; A61P 17/12; A61K 31/196; A61K 31/60**  
(73) **ALMIRALL HERMAL GMBH (DE)**  
Scholtzstraße 3, 21465 Reinbek, Germany  
(72) MELZER, Manfred (DE); MATTHIES, Carmen (DE); TREUDLER, Klaus (DE);  
WILLERS, Christoph (DE); MALLWITZ, Henning (DE)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **DƯỢC PHẨM DẠNG GEL DÙNG KHU TRÚ ĐỂ ĐIỀU TRỊ CHỨNG DÀY SỪNG QUANG HÓA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng gel dùng khu trú chứa (a) hoạt chất để điều trị chứng dày sừng quang hóa, (b) hoạt chất làm tiêu lớp sừng, (c) chất tạo gel và (d) dung môi hữu cơ để sử dụng điều trị chứng dày sừng quang hóa.

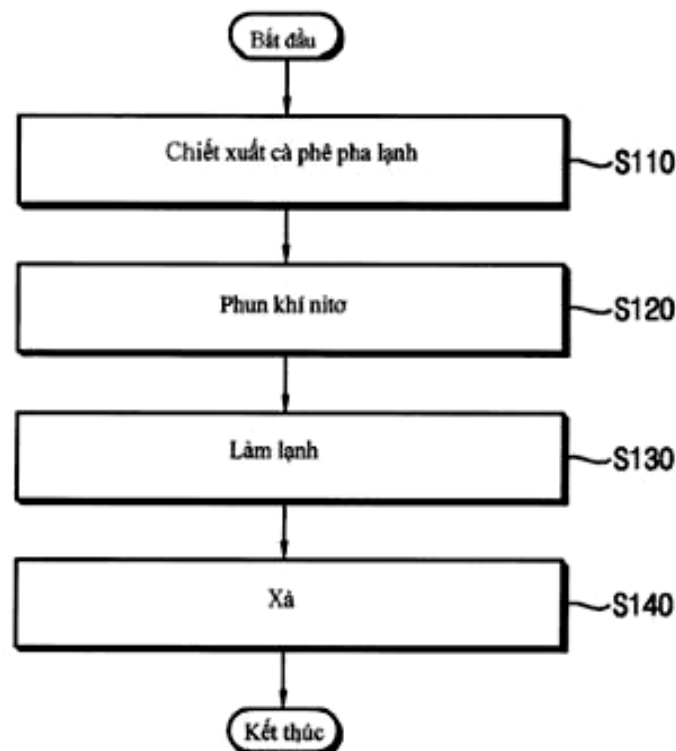
- (11) **1-0028590 B** (15) 12/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/11/2017 356  
(21) 1-2017-03179 (85) 18/08/2017  
(22) 10/08/2015 (86) PCT/CN2015/086467 10/08/2015  
(30) 201510062226.9 05/02/2015 CN (87) WO2016/123949 11/08/2016  
(51) **G07D 7/16; G01B 7/06**  
(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663,  
China  
(72) LIANG, Tiancai (CN); FANG, Minjie (CN); ZHANG, Chengye (CN); ZHAO, Fei  
(CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **THIẾT BỊ DÒ ĐỘ DÀY DÙNG CHO VẬT LIỆU DẠNG TẤM**

- (57) Thiết bị dò độ dày dùng cho vật liệu dạng tấm bao gồm khung cố định, trục chuẩn và trục cụm dò. Con lăn chuẩn được lồng cố định trên trục chuẩn. Ít nhất một con lăn dò được lắp trên trục cụm dò, và con lăn dò tiếp xúc đàn hồi với con lăn chuẩn. Con lăn dò được lồng trên trục cụm dò bởi giá, giá này có lỗ kéo dài qua đó giá được lồng trên trục cụm dò, chi tiết đàn hồi được lắp giữa đầu của lỗ kéo dài và trục cụm dò, và chi tiết đàn hồi cho phép trục cụm dò duy trì theo cách đàn hồi khoảng cách xác định từ đầu của lỗ kéo dài. Nhờ đó, tín hiệu độ dày thu được không bị nhiễu bởi các dịch chuyển của tiền giấy theo các hướng khác nhau, và có thể đạt được việc dò độ dày của toàn bộ tiền giấy.





- (11) **1-0028591 B** (15) 12/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2017 349  
 (21) 1-2016-05208 (85) 30/12/2016  
 (22) 05/09/2014 (86) PCT/KR2014/008356 05/09/2014  
 (30) 10-2014-0086750 10/07/2014 KR (87) WO2016/006757 A1 14/01/2016  
 (51) *A23F 5/46; A23F 5/24*  
 (73) **PARIS CROISSANT CO., LTD.** (KR)  
 18, Sagimakgol-ro 31beon-gil Jungwon-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 462-807 (KR)  
 (72) CHOI, Yoo Mei (KR); CHOI, Youg Jun (KR); HYUN, Ki Chan (KR); KWON, Hyo Min (KR)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHA CÀ PHÊ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị pha cà phê. Sau khi cà phê pha lạnh được chiết xuất từ các hạt cà phê, khí nitơ được sục vào trong cà phê pha lạnh. Cà phê pha lạnh mà có khí nitơ được hòa tan ở trong, được làm lạnh để tạo ra cà phê được sục nitơ. Do đó, cà phê được sục nitơ có thể giữ mật độ bọt dày và hương vị.



- |                         |                        |                     |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0028592 B</b> | (15) 12/05/2021        |                     |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/09/2017 354 |
| (21) 1-2017-02563       | (85) 05/07/2017        |                     |
| (22) 25/12/2014         | (86) PCT/CN2014/094978 | 25/12/2014          |
|                         | (87) WO2016/101219 A1  | 30/06/2016          |

(51) **H01R 19/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

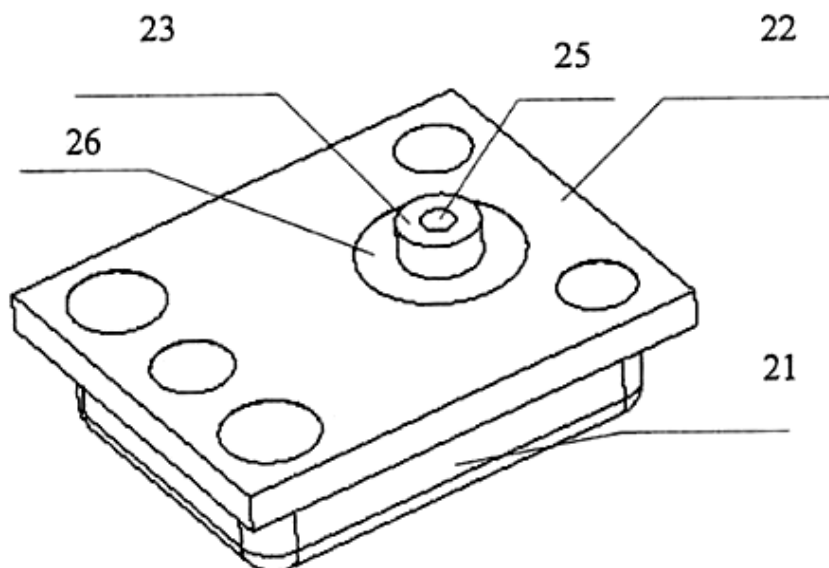
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DING, Jun (CN); LEE, Fang-Ching (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MICRÔ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến micrô bao gồm: nắp che bằng kim loại và bảng mạch in (printed circuit board, viết tắt là PCB) của micrô mà được nối với nắp che bằng kim loại và được bố trí lỗ thu biến âm thanh, và ngoài ra còn bao gồm vấu mà được bố trí lỗ thông, trong đó vấu được bố trí ở một phía, cách xa nắp che bằng kim loại, của PCB, và vấu được bố trí trên đệm hàn bao quanh lỗ thu biến âm thanh, để ngăn ngừa thiếc hàn và dòng hợp kim hàn không đi vào lỗ thu biến âm thanh, và lỗ thông được thông với lỗ thu biến âm thanh, sao cho tín hiệu audio đi vào lỗ thu biến âm thanh qua lỗ thông. Khi micrô được hàn vào PCB của thiết bị đầu cuối thông qua lò, thiếc hàn và dòng hợp kim hàn bị chặn bởi vấu sau khi thiếc hàn và dòng hợp kim hàn chảy xung quanh vấu, nhờ đó ngăn ngừa một cách hiệu quả thiếc hàn và dòng hợp kim hàn không đi vào lỗ thu biến âm thanh, khiến cho các vấn đề về mất tiếng hoặc tiếng ồn mà xuất hiện trong micrô được tránh khỏi.



- (11) **1-0028593 B** (15) 12/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347
- (21) 1-2016-03732 (85) 04/10/2016
- (22) 13/04/2015 (86) PCT/JP2015/061338 13/04/2015
- (30) 2014-084429 16/04/2014 JP (87) WO2015/159841 A1 22/10/2015
- (51) *A23L 1/221; A23L 1/31; A23L 1/01; A23L 1/176*
- (73) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
- (72) MAEDA, Tatsuro (JP); HIROSE, Yo (JP); TAGAMI, Yuji (JP); NISHIDE, Tatsunori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỖN HỢP GIA VỊ, GIA VỊ ĐỂ NẤU BẰNG NHIỆT, NGUYÊN LIỆU BAO NGOÀI DÙNG CHO THỰC PHẨM ĐƯỢC CHIÊN KỸ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM THỰC PHẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp gia vị chứa (1) ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm bột tiêu đen, bột tiêu trắng, bột thì là, bột hành, bột kinh giới ô, và bột tỏi với lượng từ 50 đến 90% khối lượng; (2) ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm bột nhục đậu khấu, bột hương thảo, bột ớt cựa gà, bột húng tây, bột xô thơm, và bột kinh giới cay với lượng từ 5 đến 30% khối lượng; và (3) ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm bột hạt tiêu Jamaica, bột đinh hương, và bột gừng với lượng từ 5 đến 30% khối lượng. Tốt hơn là hỗn hợp gia vị này còn chứa ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm bột protein thực vật và bột protein động vật với lượng từ 20 đến 200 phần khối lượng so với 100 phần khối lượng của tất cả các bột gia vị trong hỗn hợp gia vị này. Sáng chế cũng đề cập đến gia vị để nấu bằng nhiệt và nguyên liệu bao ngoài dùng cho thực phẩm được chiên kỹ.

(11) <b>1-0028594 B</b>		(15) 12/05/2021	
(45) 25/06/2021	399B	(43) 27/11/2017	356
(21) 1-2017-02064		(85) 31/05/2017	
(22) 22/12/2014		(86) PCT/EP2014/079091	22/12/2014
		(87) WO2016/101990	30/06/2016

(51) **B26B 21/56**

(73) **BIC-VIOLEX SA (GR)**

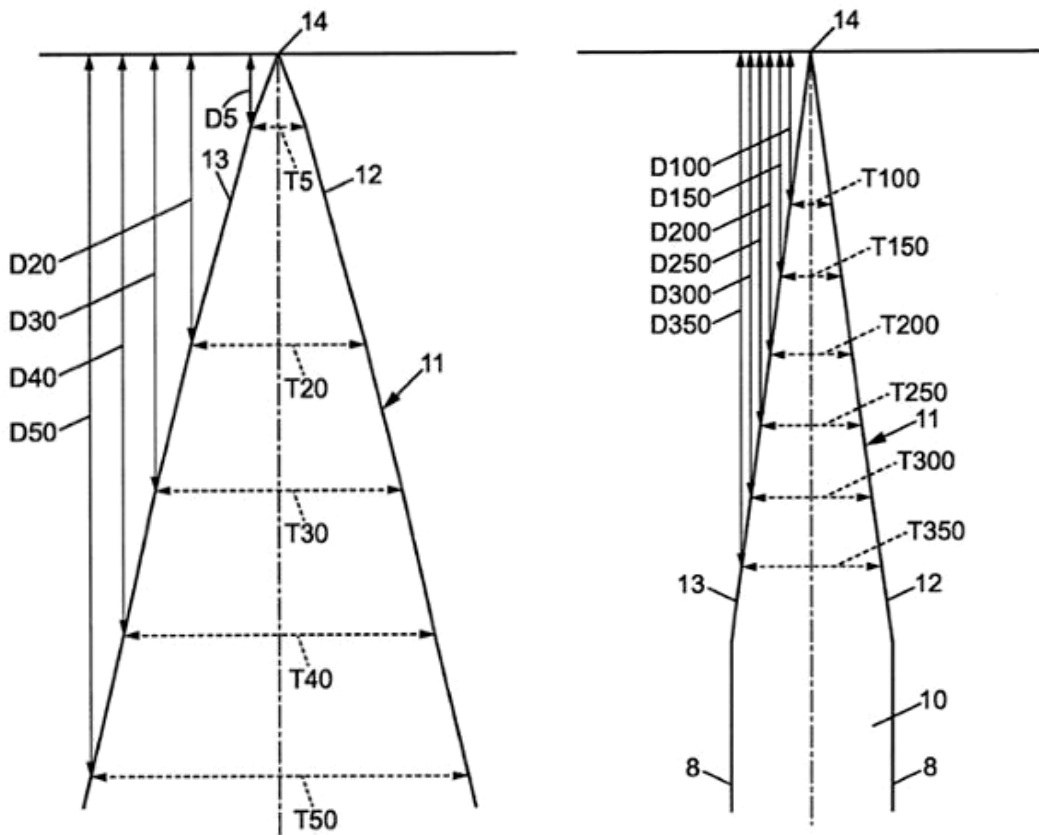
Agiou Athanasiou GR-145 69 Anixi, Attiki Greece.

(72) PAPTIRIANTAFYLLOU, Ioannis (GR); TERLILIS, Taxiarchis (GR); KONTOKOSTAS, Labros (GR)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **DAO CẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến dao cạo, bao gồm nền với mép cắt kết thúc ở đầu được tạo sắc. Nền có độ dày nằm trong khoảng từ 1,55 đến 1,97 micromet được đo ở khoảng cách bằng 5 micromet từ đầu mút, độ dày nằm trong khoảng từ 4,6 đến 6,34 micromet được đo ở khoảng cách bằng 20 micromet từ đầu mút, độ dày nằm trong khoảng từ 19,8 đến 27,12 micromet được đo ở khoảng cách bằng 100 micromet từ đầu mút.



- (11) **1-0028595 B** (15) 12/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-05068  
(22) 14/12/2017  
(30) 10-2016-0171334 15/12/2016 KR  
(51) **D06M 17/00; D06M 11/05**  
(73) **JJ TRADING CO., LTD.** (KR)  
10 Nonhyeon-ro 28-gil, Gangnam-gu, Seoul 06302, Korea  
(72) HAN, Soon-Koo (KR); KIM, Doo-Yeon (KR); HAN, Jung-Min (KR)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI LÓT NÓNG CHẢY DỆT KIM TRÒN VÀ VẢI LÓT NÓNG CHẢY ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vải lót nóng chảy dệt kim tròn có bước tạo hình mép ngoài bằng cách cố định bởi nhiệt và vải lót nóng chảy được sản xuất bằng phương pháp này. Phương pháp sản xuất vải lót nóng chảy dệt kim tròn có bước tạo hình mép ngoài bằng cách cố định bởi nhiệt, bao gồm các bước: (a) trải phẳng vải dệt kim tròn chưa xử lý được cắt sau khi được dệt bằng sợi được nhuộm dung dịch; (b) phun không khí nóng vào cả hai mép của vải dệt kim tròn chưa xử lý mà được cắt và cuộn và thực hiện việc cố định bởi nhiệt trên đó; (c) đặt vải dệt kim tròn chưa xử lý có các mép đã cố định bởi nhiệt vào trụ gia nhiệt và tạo ra vải đã xử lý có độ phình do sự co do nhiệt; và (d) phủ chất dính vào vải đã xử lý để tạo ra vải lót nóng chảy. Sáng chế cũng đề cập đến vải lót nóng chảy được sản xuất bằng phương pháp nêu trên.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028596 B</b> |               | (15) 12/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/12/2017        | 357        |
| (21) 1-2017-03676       |               | (85) 21/09/2017        |            |
| (22) 12/08/2015         |               | (86) PCT/CN2015/086730 | 12/08/2015 |
| (30) 201510100824.0     | 06/03/2015 CN | (87) WO2016/141672     | 15/09/2016 |

(51) **G07D 11/00**

(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**

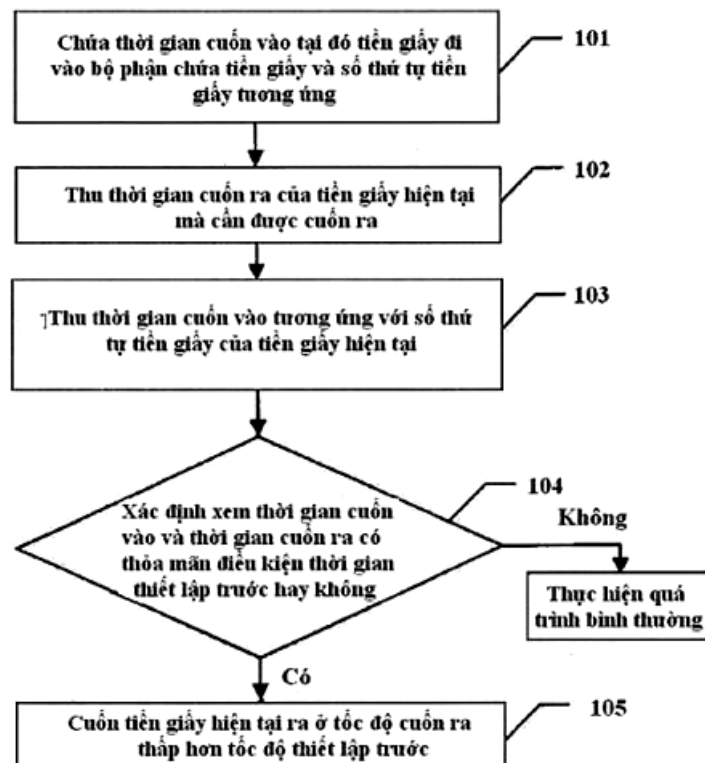
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

(72) ZHANG, Tao (CN); SUN, Zhiqiang (CN); XIAO, Hanfeng (CN); WU, Wenqing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

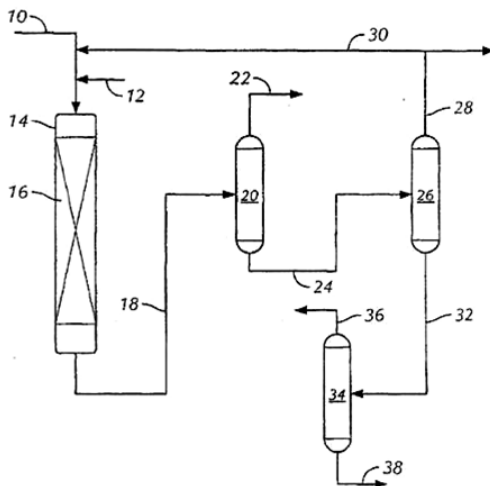
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CUỐN TIỀN GIẤY RA VÀ BỘ PHẬN CHỨA TIỀN GIẤY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển cuộn tiền giấy ra và bộ phận chứa tiền giấy (200) để giải quyết vấn đề kỹ thuật lỗi bộ phận gây ra bởi trường hợp trong đó tiền giấy có thể dễ dàng bị kẹt trong bộ phận chứa sau khi được chứa trên cuộn trong thời gian dài. Phương pháp này bao gồm các bước: chứa thời gian cuộn vào của tiền giấy hiện tại mà cần được cuộn ra (102); thu thời gian cuộn vào tương ứng theo số thứ tự tiền giấy của tiền giấy hiện tại (103); phán đoán xem thời gian cuộn vào và thời gian cuộn ra có thỏa mãn điều kiện thời gian thiết lập trước (104) hay không; và nếu có, cuộn tiền giấy hiện tại ra ở tốc độ cuộn ra thấp hơn tốc độ thiết lập trước (105).



- (11) **1-0028597 B** (15) 13/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/02/2014 311  
 (21) 1-2013-03250 (85) 09/08/2010  
 (22) 08/01/2009 (86) PCT/US2009/030425 08/01/2009  
 (30) 61/020,883 14/01/2008 US (87) WO2009/091658 23/07/2009  
 61/022,119 18/01/2008 US  
 61/094,676 05/09/2008 US  
 12/260,729 29/10/2008 US  
 (51) **C07C 1/20; C07C 11/09; B01J 21/12**  
 (62) 1-2010-02043  
 (73) **CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)**  
 10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77507, United States of America  
 (72) RYU, J., Yong (US)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT OLEFIN VÀ CHẤT XÚC TÁC ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế olefin từ ít nhất một hợp chất rượu và ete, trong đó quy trình này bao gồm bước: cho ít nhất một trong số các hợp chất rượu hoặc ete tiếp xúc với chất xúc tác nhôm oxit-silic oxit tổng hợp vô định hình được làm ngộ độc chọn lọc trong điều kiện phân hủy để tạo ra olefin. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế isobutylen từ metyl tert-butyl ete, trong đó quy trình này bao gồm bước: nạp metyl tert-butyl ete (MTBE) vào thiết bị phản ứng có ít nhất một vùng phản ứng chứa chất xúc tác nhôm oxit-silic oxit tổng hợp vô định hình được làm ngộ độc chọn lọc; cho MTBE tiếp xúc với chất xúc tác nhôm oxit-silic oxit tổng hợp vô định hình được làm ngộ độc chọn lọc trong điều kiện phân hủy để tạo ra dòng ra của thiết bị phản ứng chứa isobutylen, MTBE chưa phản ứng, cặn, và metanol; nạp dòng ra của thiết bị phản ứng vào cột chưng cất thứ nhất; tách isobutylen ra khỏi MTBE chưa phản ứng, cặn, và metanol trong cột chưng cất thứ nhất để thu hồi phân đoạn đáy thứ nhất chứa cặn, MTBE chưa phản ứng, và metanol và phân đoạn đỉnh giàu isobutylen.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028598 B</b> |            | (15) 13/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/12/2017        | 357        |
| (21) 1-2017-03467       |            | (85) 07/09/2017        |            |
| (22) 28/03/2016         |            | (86) PCT/JP2016/059951 | 28/03/2016 |
| (30) 2015-074005        | 31/03/2015 | JP (87) WO2016/158869  | 06/10/2016 |

(51) **E06B 5/00**

(73) **BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)**

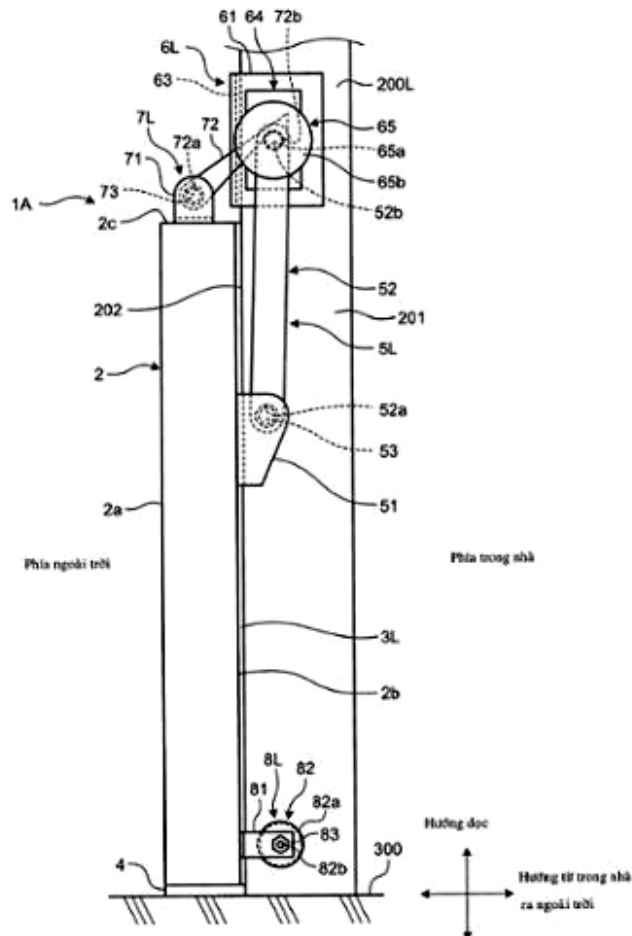
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

(72) SUZUKI, Shozaburo (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ BỊT KÍN NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bịt kín nước trong đó cặp cơ cấu dạng neo (6R, 6L) lần lượt được cố định trên cặp chi tiết dạng khung (200R, 200L) trong khi tấm bịt kín nước (2) được tiếp đất trên sàn (300) ở trạng thái nghiêng hướng về phía ngoài trời. Khi tấm bịt kín nước (2) được thay đổi từ trạng thái nghiêng sang trạng thái thẳng đứng, cơ cấu ép (5R, 5L) ép chi tiết bịt kín nước thứ hai (4) vào sàn (300) và ép cặp chi tiết bịt kín nước thứ nhất (3R, 3L) vào cặp chi tiết dạng khung (200R, 200L), và cơ cấu giữ (7R, 7L) giữ dáng đứng của tấm bịt kín nước (2) ở trạng thái thẳng đứng.

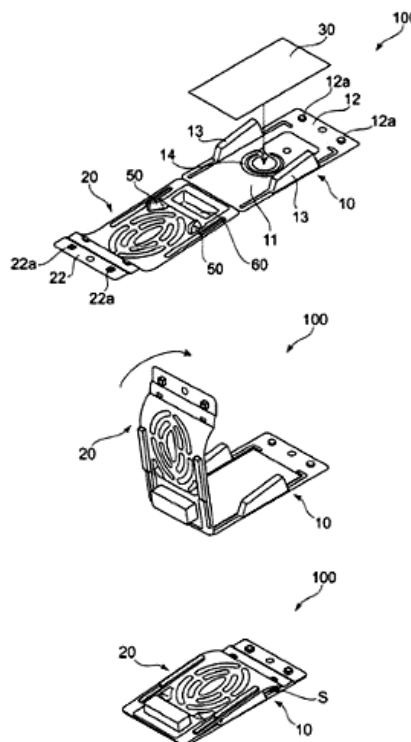




- (11) **1-0028599 B** (15) 13/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2016 343  
(21) 1-2016-02260 (85) 13/09/2012  
(22) 07/02/2011 (86) PCT/EP2011/000550 07/02/2011  
(30) 10001498.4 15/02/2010 EP (87) WO2011/098240 18/08/2011  
(51) ***C07H 3/06; B01J 19/00; B01J 23/28; C07H 1/00; C07H 3/02; A23K 20/163; B01J 27/24***  
(62) 1-2012-02703  
(73) **CARGILL, INCORPORATED (US)**  
15407 McGinty Road West, Wayzata, MN 55391, United States of America  
(72) Bruno Frédéric STENGEL (FR)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **THỨC ĂN GIA SÚC CHỨA MANNO-OLIGOSACARIT ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG VI THIẾT BỊ CHỨA CÁC KÊNH CÓ KÍCH CỠ MICROMET**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến kênh có kích cỡ micromet của vi thiết bị dùng để epime hóa sacarit, chất xúc tác chứa molybden được sử dụng trong vi thiết bị và thức ăn gia súc được điều chế bằng cách sử dụng vi thiết bị này.

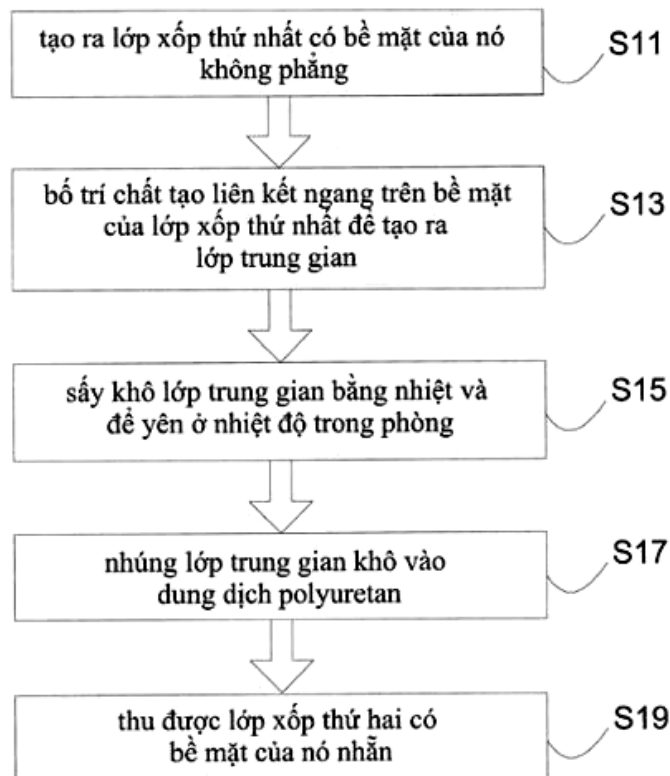
- (11) **1-0028600 B** (15) 13/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/10/2015 331  
 (21) 1-2015-02582 (85) 16/07/2015  
 (22) 26/12/2013 (86) PCT/JP2013/084897 26/12/2013  
 (30) 2012-286415 28/12/2012 JP (87) WO2014/104197 A1 03/07/2014  
 (51) *A01M 1/14; A01M 1/16; A01M 1/02*  
 (73) **DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)**  
 4-11 Tosabori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500001 (JP)  
 (72) HIKITSUCHI Tomoyuki (JP); MITSUISHI Honami (JP); KANZAKI Tsutomu (JP);  
 NAKAYAMA Koji (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **BẦY CÔN TRÙNG BAY**

(57) Sáng chế đề xuất bầy côn trùng bay mà sử dụng tổ hợp màu sắc có tính thu hút cao đối với côn trùng bay và từ đó đạt được hiệu quả thu hút và hiệu quả bắt cao. Bầy côn trùng bay bao gồm tấm dính (30) dính vào côn trùng bay, chi tiết chính (10) mà tấm dính (30) được đặt trên đó, chi tiết nắp (20) được gắn vào để che tấm dính (30), và cửa vào (40) được tạo ra trong chi tiết nắp (20) mà thông qua đó côn trùng bay đi vào. Khi chi tiết nắp (20) được gắn vào chi tiết chính (10), khoảng trống bên trong (S) mà chứa tấm dính (30) được tạo ra giữa chi tiết chính (10) và chi tiết nắp (20). Khoảng trống bên trong (S) thông với môi trường bên ngoài đây côn trùng bay thông qua cửa vào (40). Tấm dính (30) có hoa văn hình đảo trên bề mặt bao gồm vùng nền (P) có màu sắc có độ màu số  $n_1$  [ $n_1$ : 4 (cam hơi đỏ) - 6 (cam hơi vàng)] của bánh xe màu PCCS và nhiều phần giống đảo có màu độ màu số  $(n_2 + 2) - (n_2 + 4)$  [ $n_2 \leftarrow n_1$ : 6 (cam hơi vàng) - 10 (vàng-xanh)] của bánh xe màu PCCS.



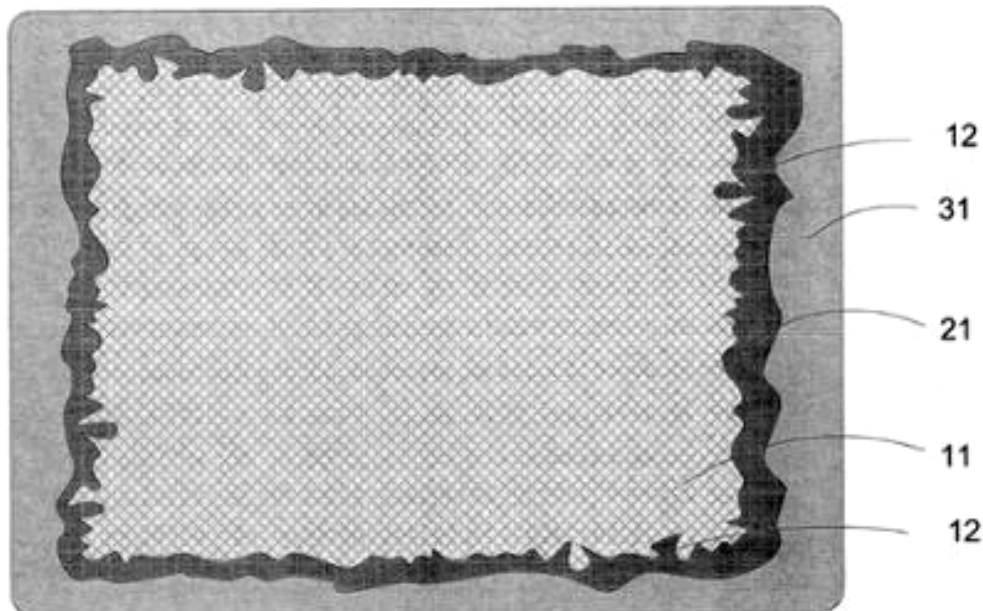
- (11) **1-0028601 B** (15) 13/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2017 349  
 (21) 1-2016-01758  
 (22) 16/05/2016  
 (30) 104133110 07/10/2015 TW  
 (51) **B32B 37/00; C08L 75/04; C08L 23/08; C08L 23/16; C08J 9/36; C08L 11/00**  
 (73) **1. HOLISEN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)**  
 No.66, Ln. 376, Sec. 4, Minsheng Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan  
**2. YING-CHING CHEN (TW)**  
 No.68, Xueqian St., Changhua City, Changhua County 500, Taiwan  
 (72) Shui-Chen Chiang (TW); Ying-Ching Chen (TW)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÓP CÓ BỀ MẶT NHẪN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu xốp có bề mặt nhẵn bao gồm các bước: tạo ra lớp xốp có bề mặt không phẳng; bố trí chất tạo liên kết ngang trên bề mặt của lớp xốp thứ nhất để tạo ra lớp trung gian; sau đó làm khô lớp trung gian này bằng nhiệt và để yên ở nhiệt độ trong phòng; tiếp đó nhúng lớp trung gian khô vào dung dịch polyuretan (PU) để thu được vật liệu xốp có bề mặt nhẵn. Phương pháp theo sáng chế đơn giản, tạo ra vật liệu xốp từ nhiều loại monome khác nhau, có đặc tính tốt và nhiều ứng dụng.



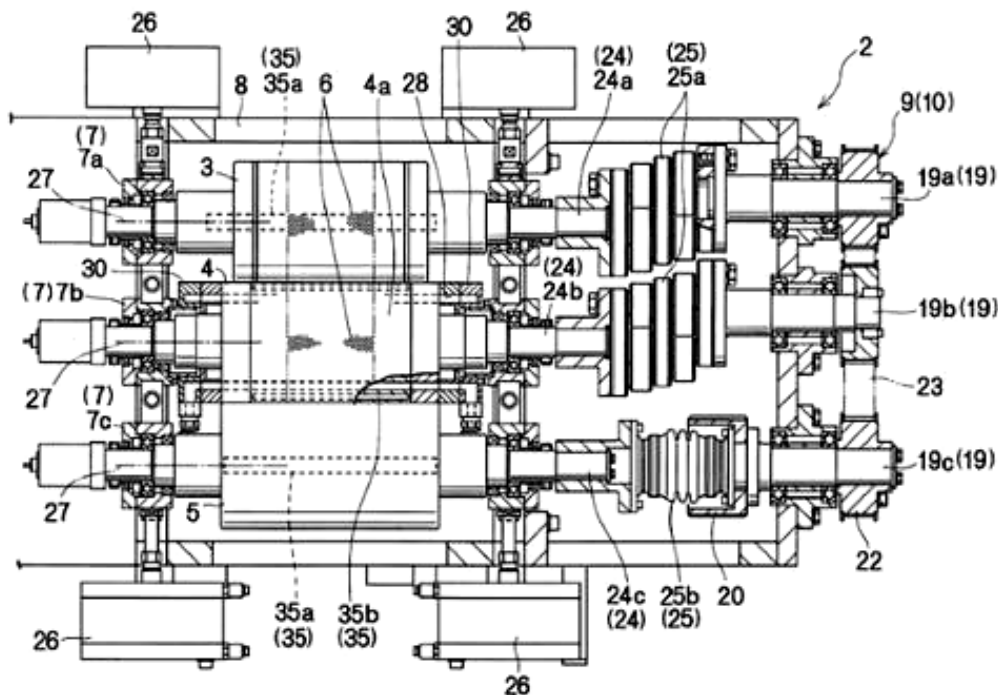
- (11) **1-0028602 B** (15) 13/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2017 349  
(21) 1-2016-01757  
(22) 16/05/2016  
(30) 104133109 07/10/2015 TW  
(51) **B32B 27/40; B32B 25/08; B32B 27/06**  
(73) 1. **HOLISEN ENTERPRISE CO., LTD.** (TW)  
No.66, Ln. 376, Sec. 4, Minsheng Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan  
2. **YING-CHING CHEN** (TW)  
No.68, Xueqian St., Changhua City, Changhua County 500, Taiwan  
(72) Shui-Chen Chiang (TW); Ying-Ching Chen (TW)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **VẬT LIỆU XÓP CÓ BỀ MẶT NHẪN**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu xốp có bề mặt nhẵn. Vật liệu này bao gồm lớp xốp có các lỗ xốp trên bề mặt, lớp gắn kết thứ nhất, và lớp màng polyuretán (PU). Lớp kết dính thứ nhất được phủ lên trên lớp xốp bằng cách tạo liên kết ngang. Lớp kết dính thứ nhất được gắn kết tương ứng với lớp màng PU và lớp xốp bằng cách tạo liên kết ngang. Các lỗ xốp trên lớp xốp do sự tạo xốp không đều gây ra được làm đầy bằng lớp màng PU sao cho bề mặt lớp xốp trở nên nhẵn, nhờ đó các tính chất vật lý của bề mặt lớp vật liệu xốp được cải thiện. Vật liệu xốp theo sáng chế có tính năng tốt và nhiều ứng dụng.



- (11) **1-0028603 B** (15) 13/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/10/2014 319  
 (21) 1-2014-02602 (85) 01/08/2014  
 (22) 07/11/2012 (86) PCT/JP2012/078812 07/11/2012  
 (30) 2012-003161 11/01/2012 JP (87) WO2013/105330 A1 18/07/2013  
 (51) **B29C 51/08; A61F 13/49; B29L 7/00; B29C 59/04; A61F 13/15; A61F 13/511**  
 (73) **ZUIKO CORPORATION (JP)**  
 15-21, Minamibefu-cho, Settsu-shi, Osaka 5660045, Japan  
 (72) UMEBAYASHI, Toyoshi (JP); SHIMADA, Takahiro (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ TẠO HÌNH VẬT LIỆU TẮM**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo hình vật liệu tẩm mà tạo thuận lợi trong việc tiến hành bố trí các con lăn tạo hình và có thể tạo ra một lượng lớn các hình dạng ba chiều đều nhau trên vật liệu tẩm một cách nhanh chóng và tỉ mỉ. Cặp con lăn tạo hình (3, 4) mà song song với nhau bao gồm, trên các bề mặt chu vi của chúng, các hình dạng lõm xuống và lồi lên (6) mà ăn khớp với nhau ở vị trí mặt đối mặt. Các trục quay (24) của cặp con lăn tạo hình (3, 4) được nối kết hợp được với phương tiện dẫn động quay (10) qua các bộ phận nối lệch tâm (25). Con lăn tạo hình phía đầu ra (4) bao gồm, bên trong thân chính con lăn (4a), các đường dẫn không khí (28) mà kéo dài theo chiều tâm trục con lăn (27) và các lỗ thông khí (29) mà nối các đường dẫn không khí (28) với bề mặt chu vi.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028604 B</b> |            | (15) 13/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 27/04/2015          | 325        |
| (21) 1-2015-00113       |            | (85) 14/01/2015          |            |
| (22) 19/06/2013         |            | (86) PCT/US2013/046464   | 19/06/2013 |
| (30) 13/532,186         | 25/06/2012 | US (87) WO2014/004189 A1 | 03/01/2014 |

(51) **H01R 12/71**

(73) **LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)**

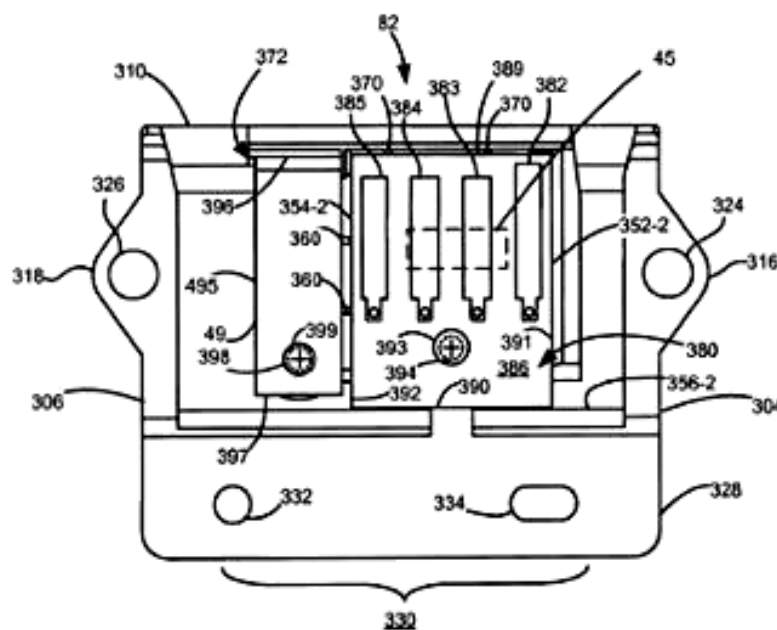
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

(72) AMANN, Mark (US); CARTER II, James, Anthany (US); LACTUAN, Katrina, Rosit (PH); LITMAN, Matthew, Jeremy (US); ROGERS, Matthew, Lee (US); SEAMAN, Keith (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BỘ PHẬN CÓ THỂ THAY THẾ ĐƯỢC DÙNG CHO THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH ĐIỆN KÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận có thể thay thế được dùng cho thiết bị tạo hình ảnh điện ký, cụ thể, sáng chế đề cập đến chi tiết giữ có thể được lắp được trên bề mặt bên ngoài của bộ cấp có thể lắp được của thiết bị tạo hình ảnh để giữ băng mạch có mạch xử lý có nhiều điểm tiếp xúc. Điểm mốc quy chuẩn trong chi tiết giữ căn chỉnh băng mạch với chi tiết giữ trong khi cấp thiết bị căn chỉnh căn chỉnh thiết bị giữ đối với bộ cấp. Bộ cấp được lắp vào khung với thiết bị tạo hình ảnh có đầu nối điện có nhiều chân nối. Khi chi tiết giữ và băng mạch được lắp trên bộ cấp và bộ cấp được lắp vào khung của thiết bị tạo hình ảnh, căn chỉnh kẹp nhiều chân nối của đầu nối với các chân nối tương ứng của nhiều điểm tiếp xúc của băng mạch để nối thông điện giữa chúng.



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0028605 B</b> | (15) 13/05/2021        |                 |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/10/2017 |
| (21) 1-2017-03036       | (85) 08/08/2017        | 355             |
| (22) 14/01/2015         | (86) PCT/CN2015/070674 | 14/01/2015      |
|                         | (87) WO2016/112504 A1  | 21/07/2016      |

(51) **H04M 3/493**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

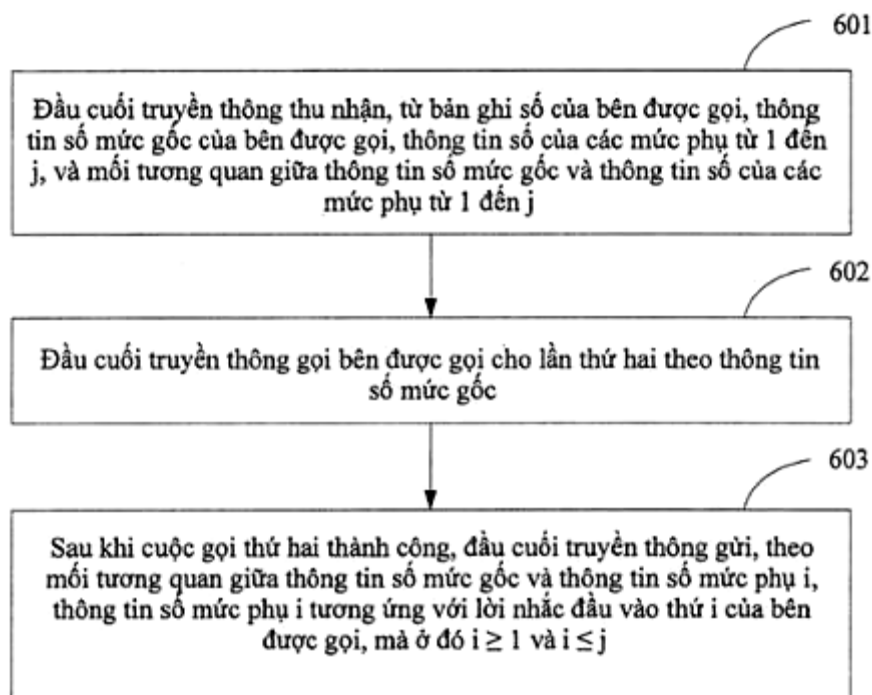
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong 518129, P.R. China

(72) YANG, Fen (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

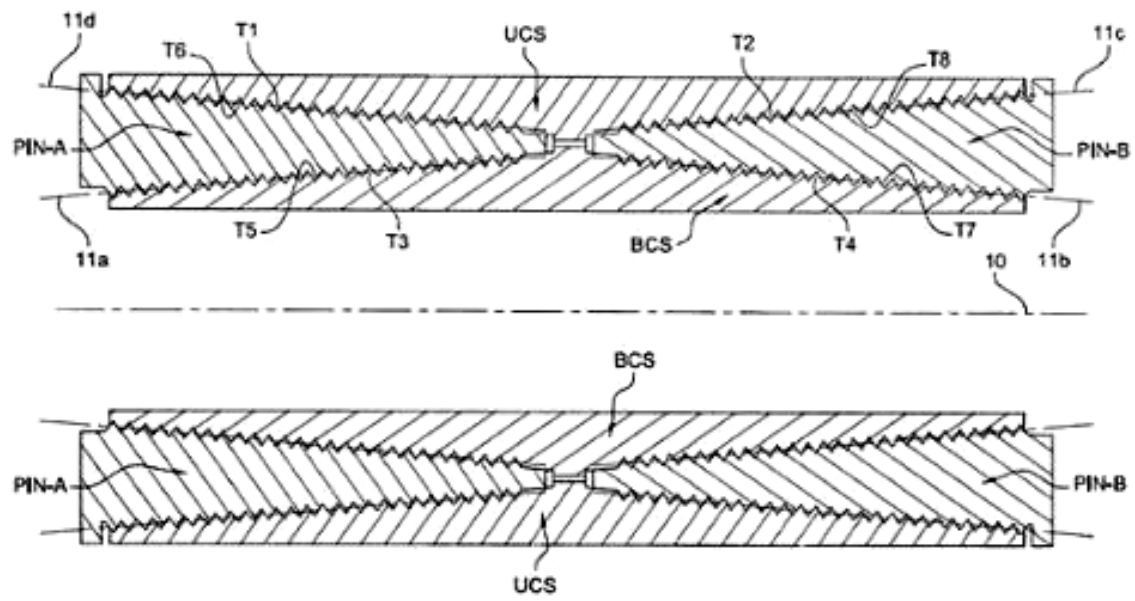
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUAY SỐ ĐIỆN THOẠI, PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ SỐ ĐIỆN THOẠI VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị lưu trữ số điện thoại, và phương pháp và thiết bị quay số điện thoại. Phương pháp quay số điện thoại này bao gồm các bước: thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối truyền thông từ bản ghi số của bên được gọi, thông tin số mức gốc của bên được gọi, thông tin số của các mức phụ từ 1 đến j, và mối tương quan giữa thông tin số mức gốc và thông tin số của các mức phụ từ 1 đến j; gọi bên được gọi cho lần thứ hai theo thông tin số mức gốc; và sau khi cuộc gọi thứ hai thành công, gửi, theo mối tương quan giữa thông tin số mức gốc và thông tin số mức phụ i, thông tin số mức phụ i tương ứng với lời nhắc đầu vào thứ i của bên được gọi, trong đó  $i \geq 1$  và  $i \leq j$ . Theo cách nêu trên, thông tin có thể được nhập vào tự động đến bên được gọi theo lời nhắc đầu vào của bên được gọi.

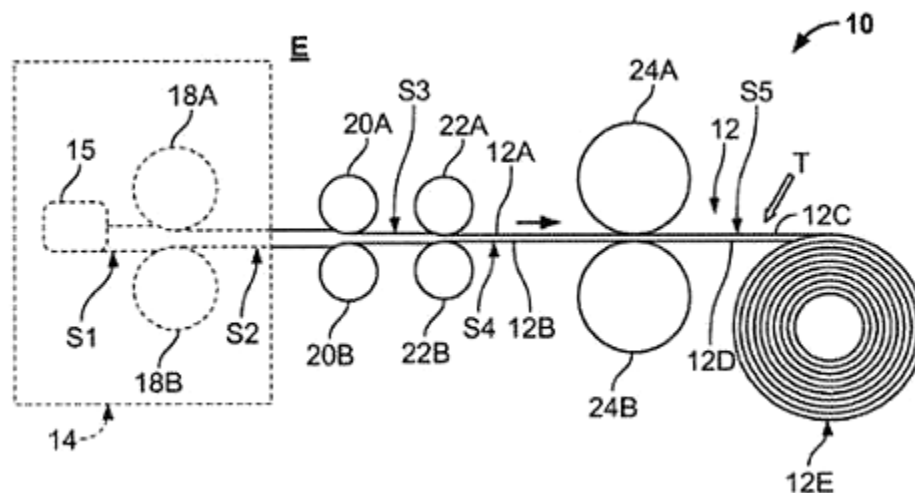


- (11) **1-0028606 B** (15) 13/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2016 338
- (21) 1-2016-00249 (85) 19/01/2016
- (22) 17/06/2014 (86) PCT/EP2014/062627 17/06/2014
- (30) 1355760 19/06/2013 FR (87) WO2014/202555 24/12/2014
- (51) **F16L 15/00; E21B 17/042**
- (73) **1. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**  
54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye-Aymeries, France  
**2. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) MARTIN, Pierre Bernard (FR); COLIN, Sebastien (FR); MENCAGLIA, Xavier (FR); RUFFIN, Karine (FR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CỤM LẮP RÁP DÙNG ĐỂ TẠO RA MỐI NỐI REN, MỐI NỐI REN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO MỐI NỐI**
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm lắp ráp dùng để tạo ra mối nối ren bao gồm bộ phận hình ống thứ nhất (UCS), bộ phận hình ống thứ hai (BSC), bộ phận hình ống thứ ba (PIN-A) và bộ phận hình ống thứ tư có trục quay (10), bộ phận hình ống thứ nhất được bố trí ở từng bề mặt đầu của nó có vùng ren thứ nhất (T1) và vùng ren thứ hai (T2) được bố trí trên bề mặt chu vi trong của bộ phận này, bộ phận hình ống thứ hai được bố trí ở từng đầu của nó có vùng ren thứ ba (T3) và vùng ren thứ tư (T4) được bố trí trên bề mặt chu vi ngoài của bộ phận này, bộ phận hình ống thứ ba được bố trí ở một đầu trong số các đầu của nó có vùng ren thứ năm (T5) và vùng ren thứ sáu (T6) lần lượt được bố trí trên bề mặt chu vi trong và bề mặt chu vi ngoài của bộ phận này, bộ phận hình ống thứ tư được bố trí ở một đầu trong số các đầu của nó có vùng ren thứ bảy (T7) và vùng ren thứ tám (T8) lần lượt được bố trí trên bề mặt chu vi trong và bề mặt chu vi ngoài của bộ phận này, các vùng ren thứ nhất và thứ sáu, thứ ba và thứ năm, thứ hai và thứ tám, thứ tư và thứ bảy có khả năng kết hợp với nhau khi nối ren, bước của các vùng ren thứ nhất và thứ sáu bằng bước của các vùng ren thứ tư và thứ bảy, hoặc bước của các vùng ren thứ hai và thứ tám bằng bước của các vùng ren thứ ba và thứ năm, hoặc bước của các vùng ren thứ nhất và thứ sáu bằng bước của các vùng ren thứ ba và thứ năm và bước của các vùng ren thứ hai và thứ tám bằng bước của các vùng ren thứ tư và thứ bảy. Sáng chế còn đề cập đến mối nối ren và phương pháp tạo mối nối.



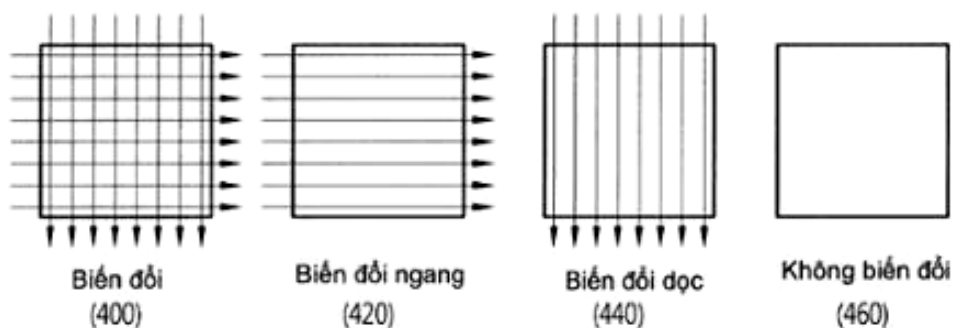


- (11) **1-0028607 B** (15) 14/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-04839 (85) 09/12/2016  
 (22) 11/05/2015 (86) PCT/US2015/030143 11/05/2015  
 (30) 61/991,973 12/05/2014 US (87) WO2015/175403 19/11/2015  
 (51) **B21B 1/46; B21B 45/02; B21B 37/74; B21B 45/00; B21B 1/22; B21B 3/00**  
 (73) **ARCONIC TECHNOLOGIES LLC (US)**  
 201 Isabella Street, Pittsburgh Pennsylvania 15212, United States of America  
 (72) STEWART, Patricia (US); WHITTLE, Neville, C. (US); MADDALA, Dharma (IN); CLARK, Shawn (US); KASUN, Thomas (US); WISE, Julie (US); LI, Ming (US); KILMER, Raymond, J. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CÁN TẤM KIM LOẠI HỢP KIM NHÔM**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cán tấm kim loại hợp kim nhôm sử dụng trục cán kết cấu để cán tấm trong khi tấm này nóng và có giới hạn chảy được làm giảm. Việc cán kết cấu có thể được sử dụng để khắc phục các khuyết tật ở tấm ở các trạm cán khác nhau, và có thể tạo điều kiện thuận tiện cho các trạm cán tiếp theo.



- (11) **1-0028608 B** (15) 14/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2017 346  
 (21) 1-2016-03884 (85) 28/04/2014  
 (22) 18/10/2012 (86) PCT/KR2012/008563 18/10/2012  
 (30) 10-2011-0106624 18/10/2011 KR (87) WO2013/058583 A1 25/04/2013  
 (51) **H04N 7/30; H04N 7/50**  
 (62) 1-2014-01394  
 (73) **KT CORPORATION (KR)**  
 90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do 463-711, Republic of Korea  
 (72) LEE, Bae Keun (KR); KWON, Jae Cheol (KR); KIM, Joo Young (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến kỹ thuật mã hóa và giải mã video, và cụ thể là sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã tín hiệu video đã được mã hóa bởi các bước: thực hiện dự đoán đối với khối hiện thời; và biến đổi phần dư mà được tạo ra bởi việc dự đoán, trong đó trong bước biến đổi, biến đổi thứ nhất được thực hiện trên phần dư, và sau đó biến đổi thứ hai được thực hiện trên miền tần số thấp, và trong đó chế độ của biến đổi thứ hai có thể được quyết định trên cơ sở chế độ của biến đổi thứ nhất.



- (11) **1-0028609 B** (15) 14/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-02578 (85) 06/07/2017  
 (22) 21/01/2016 (86) PCT/KR2016/000620 21/01/2016  
 (30) 10-2015-0012655 27/01/2015 KR (87) WO2016/122158 04/08/2016

(51) **H04N 5/262**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

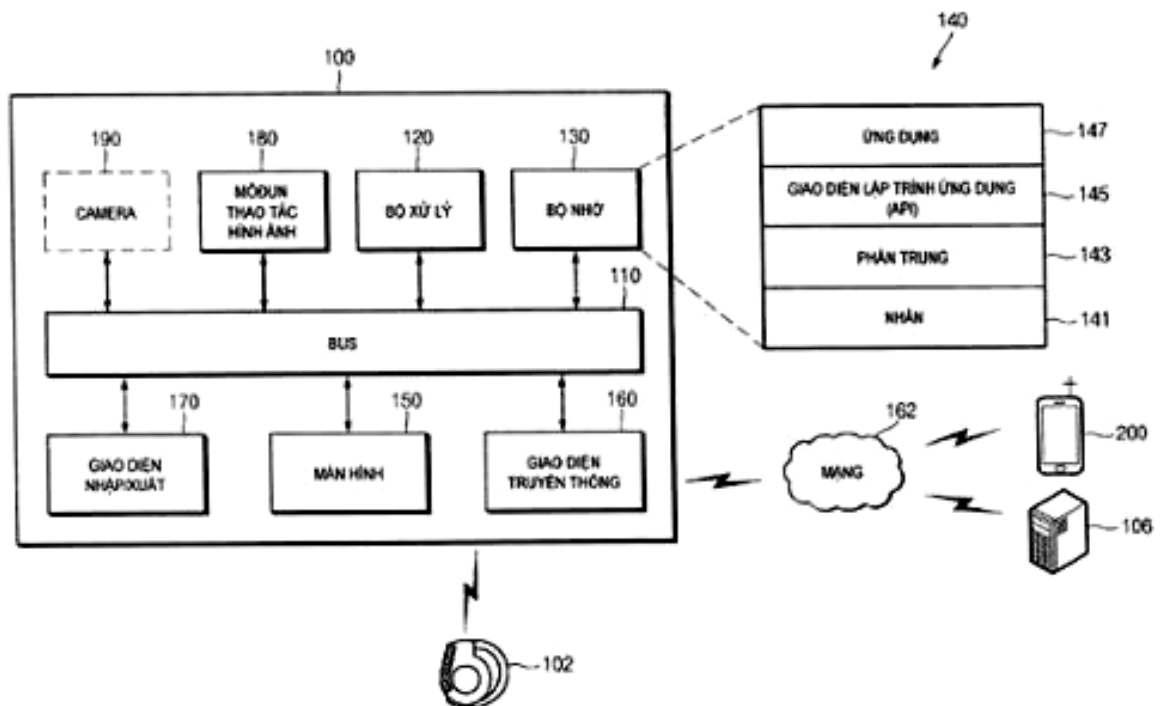
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) CHO, Ik Hwan (KR); HAN, Seung Wok (KR); GU, Heum Mo (KR); MIN, Kyung Sub (KR); KIM, Geun Woo (KR); KIM, Sang Mi (KR); KIM, Tae Kyung (KR); MIN, Jung Ki (KR); JEONG, Seong Ook (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

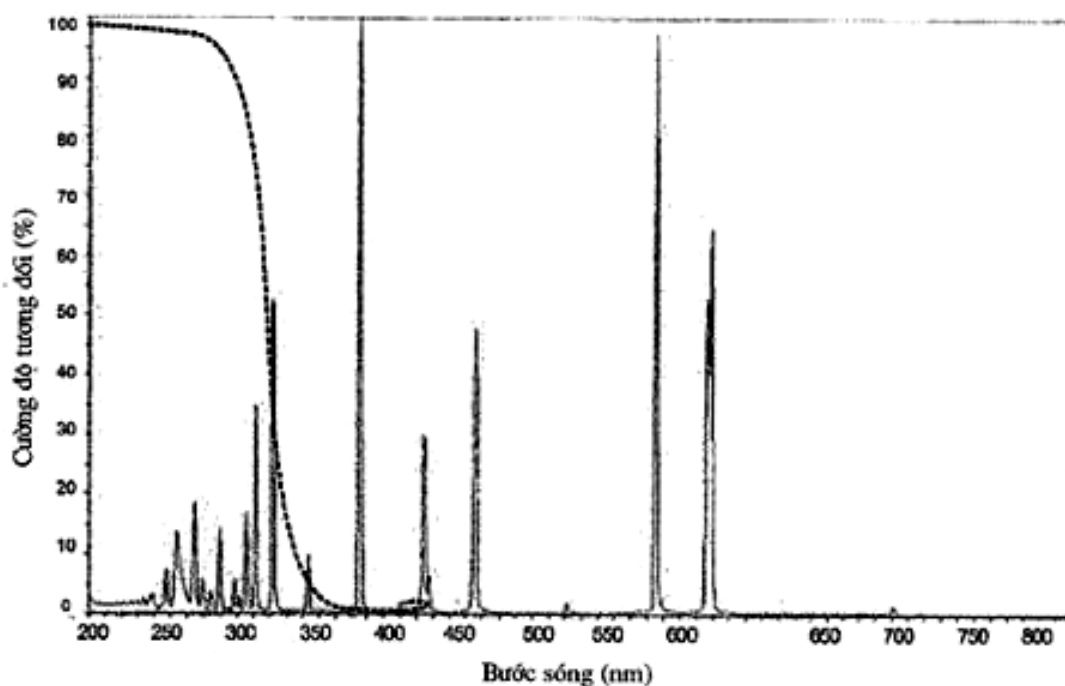
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HÌNH ẢNH TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử để thu thập nhiều hình ảnh và phương pháp xử lý hình ảnh trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này có thể thu thập hình ảnh bằng cách chụp ảnh/quay phim bằng camera hoặc bằng cách thu các hình ảnh từ thiết bị bên ngoài. Thiết bị điện tử này có bộ xử lý có khả năng xác định kiểu hoạt động trong ít nhất một phần thời gian khi các hình ảnh được chụp bằng camera hoặc kiểu hoạt động của thiết bị để thu được các hình ảnh được tạo ra ban đầu từ thiết bị bên ngoài. Bộ xử lý có thể có khả năng chọn ít nhất một số hình ảnh đã thu thập dựa vào kiểu hoạt động để tạo ra nội dung nổi bật.



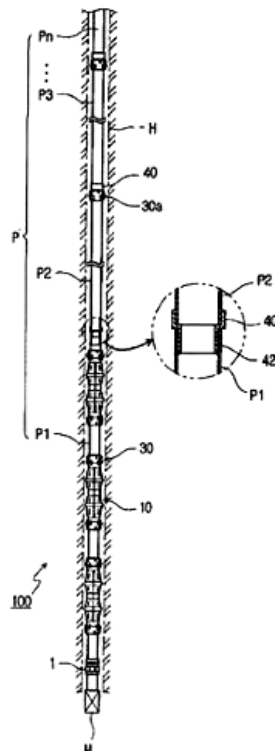
- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028610 B</b>   |            | (15) 14/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021   | 399B       | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2017-00381   |            | (85) 03/02/2017        |            |
| (22) 24/07/2015   |            | (86) PCT/EP2015/066971 | 24/07/2015 |
| (30) 14179171.5   | 30/07/2014 | EP (87) WO2016/016112  | 04/02/2016 |
| (51) <b>C09D 11/38; B05D 3/06; C08F 2/46; B05D 1/26; B05D 7/24</b>  |            |                        |            |
| (73) <b>TIGER COATINGS GMBH &amp; CO. KG (AT)</b><br>Negrellstr. 36, A-4600 Wels, Austria                                   |            |                        |            |
| (72) HOLZINGER, Dieter (AT)   |            |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  |            |                        |            |
| (54) <b>MỰC IN PHUN HÓA RẮN ĐƯỢC NHỜ BỨC XẠ, PHƯƠNG PHÁP HÓA RẮN MỰC IN PHUN VÀ LỚP PHỦ ĐƯỢC TẠO RA BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY</b> |            |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp phủ hoá rắn được nhờ bức xạ của các hợp chất không no, có thể trùng hợp như (met)acrylat, các hợp chất vinyl, hoặc các hợp chất tương tự với nồng độ nằm trong khoảng 15-98% khối lượng, cùng với lượng bổ sung 5-35% khối lượng, tốt hơn là 5-20% khối lượng là (các) chất hấp thụ tia cực tím (chất hấp thụ UV) hữu cơ, trong đó (các) chất hấp thụ UV này có hệ số hấp thụ tối đa nằm trong khoảng bước sóng <390nm, tốt hơn là <350nm, trong đó hỗn hợp phủ này tùy ý có các hợp phần khác với lượng đề đủ 100% khối lượng, và phương pháp hoá rắn hỗn hợp phủ này. Sáng chế cũng đề cập đến lớp phủ loại này, trong đó chất hấp thụ UV hữu cơ là có thể trùng hợp gốc.



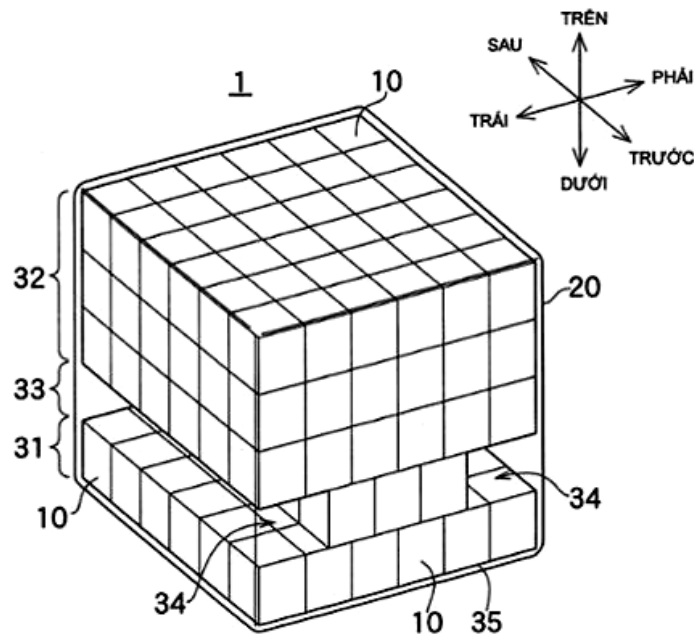
- (11) **1-0028611 B** (15) 14/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/11/2018 368
- (21) 1-2018-04168
- (22) 20/09/2018
- (51) **B32B 27/00; B32B 27/28; B32B 27/18; B29C 55/12; B32B 27/08**
- (73) **VIỆN HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
A18, Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Thanh Tùng (VN); Nguyễn Văn Khôi (VN); Trần Vũ Thắng (VN); Trịnh Đức Công (VN); Hoàng Thị Phương (VN); Phạm Thị Thu Hà (VN); Nguyễn Quang Huy (VN); Nguyễn Trung Đức (VN); Nguyễn Thị Thúc (VN); Đỗ Công Hoan (VN); Nguyễn Thị Miên (VN); Phạm Thu Trang (VN)
- (54) **MÀNG POLYME ĐA LỚP KÍN KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyme đa lớp kín khí dùng để chế tạo bao bì, màng này bao gồm:
- một lớp chống thấm khí được làm bằng hỗn hợp polyamit/etylen vinyl ancol (PA6/EVOH) được bố trí ở giữa màng polyme đa lớp với lượng từ 15 đến 40% khối lượng, trong đó tỷ lệ khối lượng của PA6/EVOH nằm trong khoảng từ 9/1 đến 1/1;
  - hai lớp nhựa kết dính được bố trí ở hai bề mặt của lớp chống thấm khí để kết dính lớp chống thấm khí với lớp ngoài cùng, mỗi lớp này được làm bằng nhựa polyetylen tỷ trọng thấp mạch thẳng ghép với anhydric maleic (LLDPE-g-MAH), mỗi lớp có mặt với lượng bằng nhau và bằng từ 5 đến 15% khối lượng; và
  - hai lớp ngoài cùng có tác dụng chống thấm ẩm, chịu dung môi và gia cường, mỗi lớp này được làm bằng nhựa polyetylen tỷ trọng thấp mạch thẳng (LLDPE), mỗi lớp có mặt với lượng bằng nhau và bằng từ 30 đến 40% khối lượng.

- (11) **1-0028612 B** (15) 14/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/06/2017 351
- (21) 1-2016-03399 (85) 12/09/2016
- (22) 09/02/2015 (86) PCT/KR2015/001262 09/02/2015
- (30) 10-2014-0015490 11/02/2014 KR (87) WO2015/122659 20/08/2015
- (51) **E21B 17/02; F16L 21/08; F16L 21/00**
- (76) **IM, HYEONJU** (KR)  
 (Jangjeon-dong, Geumjeongsan SK View Apt)#102-601, 64, Sigmulwon-ro,  
 Geumjeong-gu Busan 609-745, Republic of Korea
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **HỆ ĐƯỜNG ỐNG BƠM NƯỚC NGẦM DÙNG CHO MÁY BƠM NƯỚC NGẦM**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ đường ống bơm nước ngầm, bao gồm: đường ống thứ nhất (P1) lắp vào máy bơm nước ngầm (M); các đường ống từ thứ hai (P2) đến thứ n (Pn), trong đó đường ống thứ hai (P2) được lắp với đường ống thứ nhất (P1); chi tiết bọc ngoài (10) được kết cấu để bọc ngoài đường ống thứ nhất (P1); vòng đai kẹp (20), trong đó mỗi vòng đai kẹp (20) lắp vào từng phần cố định thứ nhất (14) để cố định chi tiết bọc ngoài (10) vào đường ống thứ nhất (P1); và chi tiết ghép nối thứ nhất (30) tiếp nhận đường ống thứ nhất (P1) và lắp lần lượt vào phần đầu và phần cuối chi tiết bọc ngoài (10), trong đó mỗi chi tiết ghép nối thứ nhất (30) có phần thân thứ nhất và các phần dẫn hướng thứ nhất (32) và thứ hai (34) được tạo ra trên phần thân được sắp xếp theo chiều dọc và xen kẽ nhau tạo khoảng trống (35) giữa chúng, trong đó dây điện (E) và dây cáp (W) dùng cho máy bơm (M) lần lượt kéo dài qua các khoảng trống (35).



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028613 B</b> |               | (15) 14/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/11/2020        | 392        |
| (21) 1-2020-05583       |               | (85) 29/09/2020        |            |
| (22) 21/02/2019         |               | (86) PCT/JP2019/006505 | 21/02/2019 |
| (30) 2018-113348        | 14/06/2018 JP | (87) WO2019/239637     | 19/12/2019 |
- (51) **B65B 11/02; B65D 71/06**
- (73) **CORELEX SHIN-EI CO., LTD.** (JP)  
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306, Japan
- (72) KUROSAKI Satoshi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT THỂ ĐƯỢC ĐÓNG GÓI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra vật thể được đóng gói mà không rơi xuống và sụp đổ trong quá trình vận chuyển và không gây ra hư hỏng cục bộ cho các hộp các tông và vật liệu giấy, và xung quanh vật thể này màng đóng gói có thể cuộn được một cách dễ dàng. Phương pháp tạo ra vật thể được đóng gói bao gồm bước thứ nhất trong đó vật thể nhiều lớp được tạo thành bằng cách xếp chồng các hộp các tông chứa các cuộn giấy vệ sinh và trong đó phần chèn mà càn nâng của xe nâng hàng được chèn vào trong đó được tạo thành ở vị trí đã định trong vật thể nhiều lớp, bước thứ hai trong đó màng đóng gói thứ nhất được cuộn xoắn xung quanh ít nhất các bề mặt bên của vật thể nhiều lớp, và bước thứ ba trong đó màng đóng gói thứ hai được cuộn xung quanh vật thể nhiều lớp để bịt kín khe hở của phần chèn.





- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028614 B</b> | (15) 14/05/2021 |                        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B            | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2017-03085       |                 | (85) 11/08/2017        |            |
| (22) 18/06/2015         |                 | (86) PCT/JP2015/067540 | 18/06/2015 |
|                         |                 | (87) WO2016/203596     | 22/12/2016 |

(51) **F02N 11/08; F02N 11/04; H02J 7/14; F02N 3/04; H02J 7/00; B60R 16/03**

(73) **SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)**

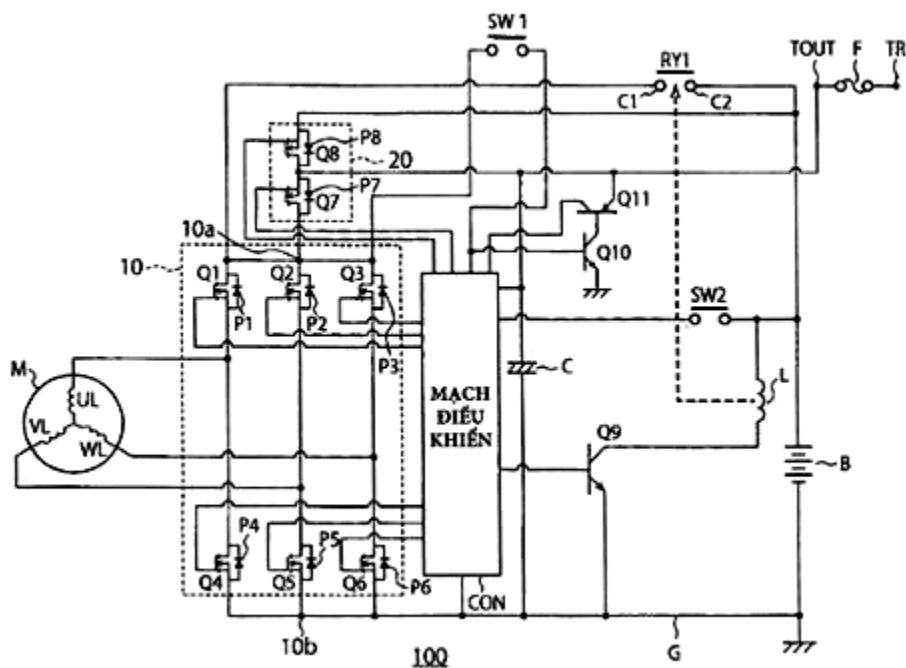
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

(72) Tatsuya ARAI (JP)

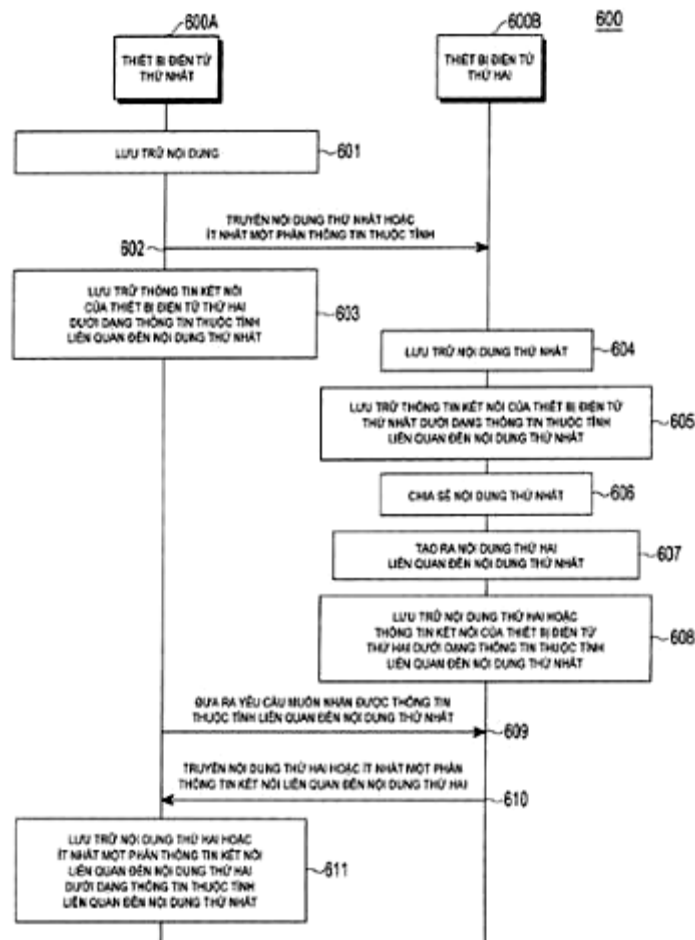
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN XE CỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN XE CỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cấp điện xe cộ bao gồm: tranzito MOS điều khiển thứ nhất có một đầu được nối với một đầu của mạch cầu ba pha và đầu còn lại được nối với cực đầu ra; điôt đệm điều khiển thứ nhất có catôt được nối với một đầu của tranzito MOS điều khiển thứ nhất và anôt được nối với đầu còn lại của tranzito MOS điều khiển thứ nhất; tranzito MOS điều khiển thứ hai có một đầu được nối với cực đầu ra và đầu còn lại được nối với điện cực dương của ắc quy; điôt đệm điều khiển thứ hai có catôt được nối với một đầu của tranzito MOS điều khiển thứ hai và anôt được nối với đầu còn lại của tranzito MOS điều khiển thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều khiển hệ thống cấp điện xe cộ được thực hiện bởi mạch điều khiển (CON) các mạch role, mạch cầu ba pha, các tranzito MOSFET, dẫn động mô tơ.



- (11) **1-0028615 B** (15) 14/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/07/2017 352
- (21) 1-2017-01348 (85) 12/04/2017
- (22) 19/10/2015 (86) PCT/KR2015/011032 19/10/2015
- (30) 10-2014-0143433 22/10/2014 KR (87) WO2016/064149 28/04/2016
- (51) **H04N 21/4402; H04N 21/433**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) CHO, Ik-Hwan (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NỘI DUNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển nội dung trong thiết bị điện tử, trong đó thiết bị điện tử này bao gồm môđun lưu trữ để lưu trữ nội dung, và môđun điều khiển nội dung để truyền nội dung đến ít nhất một thiết bị điện tử khác. Môđun điều khiển nội dung có thể lưu trữ thông tin nhật ký vào môđun lưu trữ, thông tin nhật ký được ghi liên quan đến việc truy nhập nội dung của thiết bị điện tử này hoặc ít nhất một thiết bị điện tử khác dưới dạng thông tin thuộc tính (siêu dữ liệu) liên quan đến nội dung đó.



- |                                      |                                   |
|--------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0028616 B</b>              | (15) 14/05/2021                   |
| (45) 25/06/2021                      | 399B (43) 25/04/2017 349          |
| (21) 1-2017-00569                    | (85) 20/02/2017                   |
| (22) 25/09/2014                      | (86) PCT/CN2014/087454 25/09/2014 |
| (30) PCT/CN2014/082630 21/07/2014 CN | (87) WO2016/011706 A1 28/01/2016  |

(51) **H04L 29/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

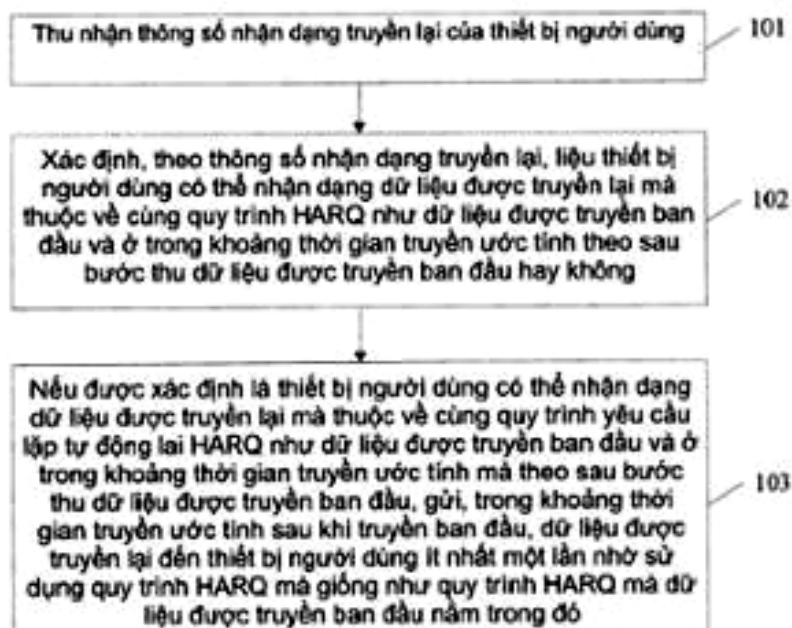
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
518129, China

(72) XU, Liang (CN); XU, Weizhong (CN)

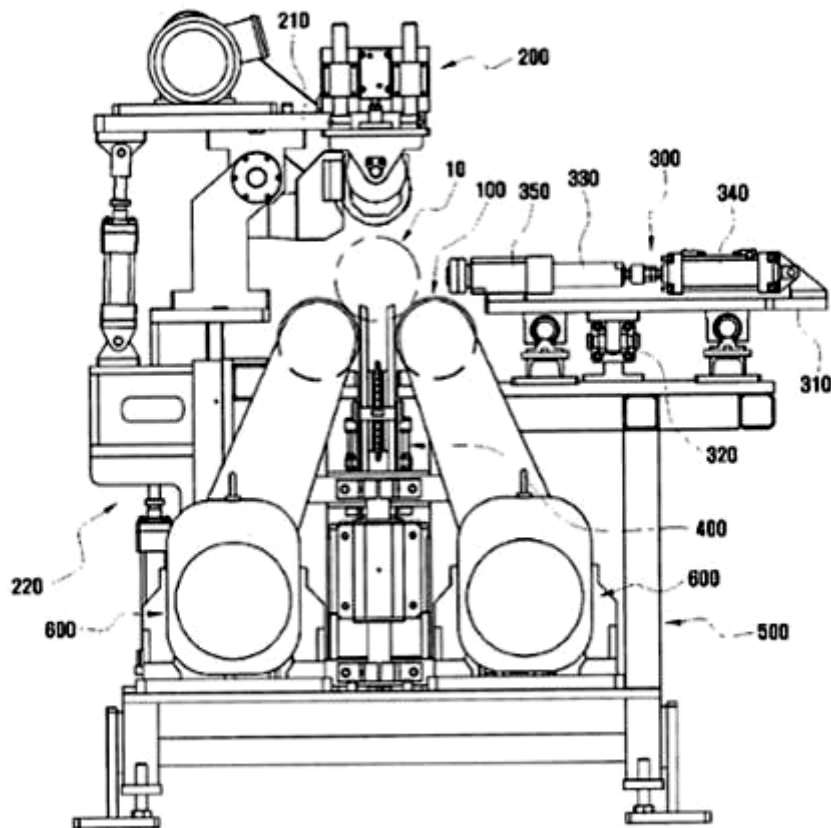
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN DỮ LIỆU**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển truyền dữ liệu và đề cập đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông. Theo phương pháp, dữ liệu truy cập gói đường xuống tốc độ cao (High Speed Downlink Packet Access - HSDPA) được truyền lại một cách chủ động ở phía mạng, và độ khuếch đại kết hợp yêu cầu lặp tự động lai (Hybrid Automatic Repeat Request - HARQ) được sử dụng để cải thiện tỷ lệ thu dữ liệu thành công của biên tế bảo, nhờ đó cải thiện hiệu quả phủ sóng của mạng và giải quyết vấn đề rớt cuộc gọi của thiết bị người dùng. Giải pháp này chủ yếu được áp dụng với kịch bản mạng HSDPA, và cũng có thể được áp dụng với mạng di động 3G hoặc 4G.

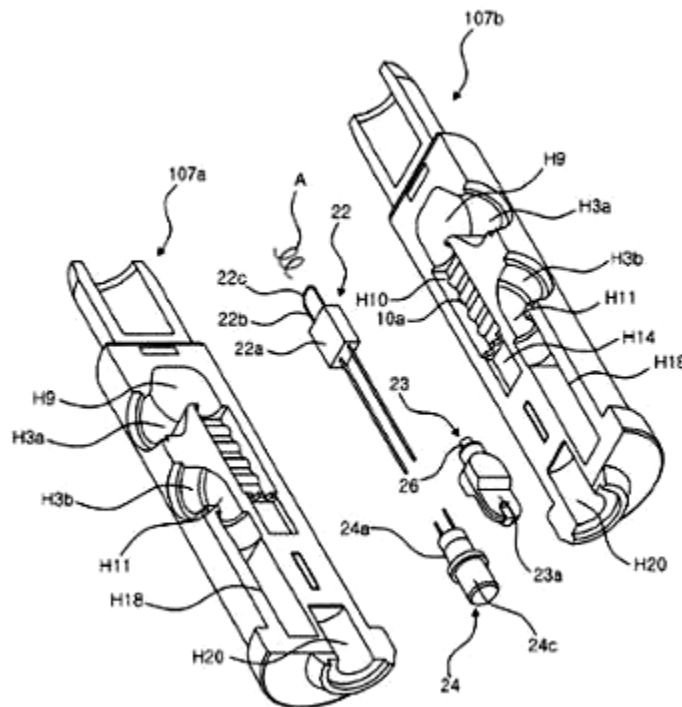


- (11) **1-0028617 B** (15) 17/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
(21) 1-2016-03234  
(22) 30/08/2016  
(30) 10-2015-0154282 04/11/2015 KR  
(51) **B21C 43/00; B21B 45/04**  
(76) **PARK, GILMI** (KR)  
15283, 36-1, Ansancheondong-ro 4-gil(Wolpi-dong), Sangrok-gu, Ansan-si,  
Gyeonggi-do, Korea  
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)  
(54) **MÁY CẠO GỈ PHÔI**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy cạo gỉ phôi, nhằm loại bỏ lớp gỉ hình thành trên bề mặt của phôi tròn, gồm hai bộ phận đỡ được bố trí đặt cách xa nhau, được hình thành để mở rộng lần lượt về phía trước và phía sau, và cấu tạo để đỡ xoay phôi tròn; hai hoặc nhiều bộ phận cắt được bố trí theo chiều dài của hai bộ phận đỡ, và có cấu tạo để thực hiện công đoạn cắt trong khi đi sâu đều vào bề mặt phôi được đặt giữa hai con bộ phận đỡ theo chiều dài của phôi; và bộ phận đẩy có cấu tạo để có thể di chuyển phôi ngược hướng đang được xử lý bởi các bộ phận cắt.



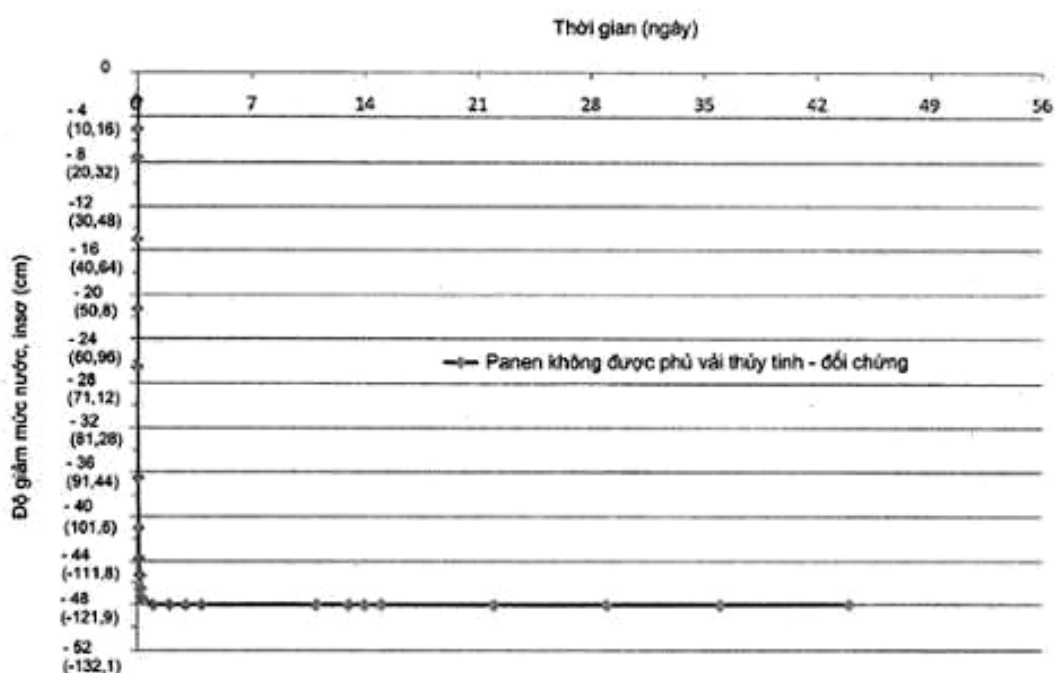
- (11) **1-0028618 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/03/2016 336  
 (21) 1-2015-03323  
 (22) 10/09/2015  
 (30) 10-2014-0126912 23/09/2014 KR  
 (51) **G01K 13/00**  
 (73) **WOOJIN ELECTRO-NITE INC. (KR)**  
 172, Wonnyulbuk-ro, Cheongbuk-myeon, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do 451-833,  
 Republic of Korea  
 (72) LEE, Man-Eob (KR); JUNG, Eui-Sung (KR); KIM, Hyo-Sang (KR)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS  
 HANOI)  
 (54) **VỎ CHỨA THIẾT BỊ THĂM DÒ PHỨC HỢP VÀ THIẾT BỊ THĂM DÒ  
 PHỨC HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất vỏ chứa dùng cho thiết bị thăm dò và thiết bị thăm dò. Vỏ chứa được nhúng chìm trong kim loại nóng chảy để cho phép kim loại nóng chảy được đưa vào trong vỏ chứa gồm có lỗ dòng chảy vào được bố trí ở bề mặt bên của vỏ chứa để cho phép kim loại nóng chảy được đưa vào trong vỏ chứa, khoang tiếp nhận thép và khoang gom mà trong đó kim loại nóng chảy được đưa vào qua lỗ dòng chảy vào được đổ đầy, rãnh tiếp nhận thép mà nối lỗ dòng chảy vào với khoang tiếp nhận thép, và rãnh thu gom mà nối lỗ dòng chảy vào với khoang gom. Thiết bị thăm dò kim loại nóng chảy còn bao gồm bộ cảm biến nhiệt độ thứ nhất gồm có bộ phận đo nhiệt độ được bố trí trong khoang tiếp nhận thép, và khuôn mẫu không bằng phẳng được tạo thành trên bề mặt bên trong của khoang tiếp nhận thép.



- (11) **1-0028619 B** (15) 17/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2015 333
- (21) 1-2015-03672 (85) 05/10/2015
- (22) 12/03/2014 (86) PCT/US2014/024207 12/03/2014
- (30) 13/834,556 15/03/2013 US (87) WO2014/150781 25/09/2014
- (51) **B32B 13/14; C04B 111/27; C04B 26/08; C04B 26/04; C04B 26/06; C04B 111/00; C04B 111/30**
- (73) **UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)**  
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
- (72) DUBEY, Ashish (US); PENG, Yanfei (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM THẠCH CAO ĐƯỢC PHỦ VẢI VÀ VẬT DỤNG BAO GỒM TẤM THẠCH CAO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm kết dính có lớp hoàn thiện kỵ nước. Theo một số phương án, sản phẩm này là tấm thạch cao chống thấm nước mà được gia cường bề mặt bằng lớp gồm các sợi khoáng vô cơ mà đối diện với lớp hoàn thiện kết dính mềm dẻo và kỵ nước có tính chống thấm nước. Tấm thạch cao chống thấm nước theo sáng chế là hữu dụng trong nhiều ứng dụng như, ví dụ, tấm lót gạch trong các vùng ướt hoặc khô của công trình, tấm chắn bên ngoài chịu thời tiết để sử dụng làm vỏ bọc bên ngoài, và tấm che mái có tính bền nước tốt và mức hấp thụ bề mặt rất thấp. Lớp hoàn thiện kết dính mềm dẻo và kỵ nước theo sáng chế có thể bao gồm tro bay loại C, polyme tạo màng, hợp chất silan (ví dụ, alkyl alkoxy silan), và các chất phụ gia tùy ý khác.



- |                         |                 |                          |            |
|-------------------------|-----------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028620 B</b> |                 | (15) 17/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B            | (43) 26/12/2016          | 345        |
| (21) 1-2016-03325       |                 | (85) 16/12/2013          |            |
| (22) 06/09/2012         |                 | (86) PCT/KR2012/007176   | 06/09/2012 |
| (30) 10-2011-0096138    | 23/09/2011      | KR (87) WO2013/042888 A3 | 28/03/2013 |
|                         | 10-2012-0039500 | 17/04/2012               | KR         |

(51) **H04N 7/26; H04N 7/32**

(62) 1-2013-03961

(73) **KT CORPORATION (KR)**

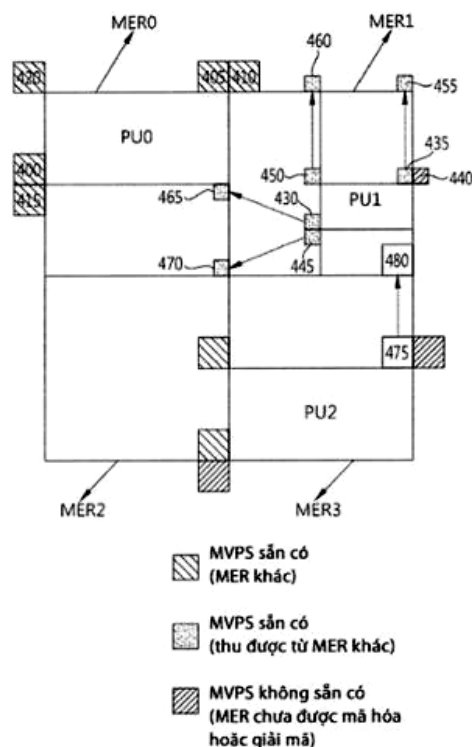
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

(72) LEE, Bae Keun (KR); KWON, Jae Cheol (KR); KIM, Joo Young (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

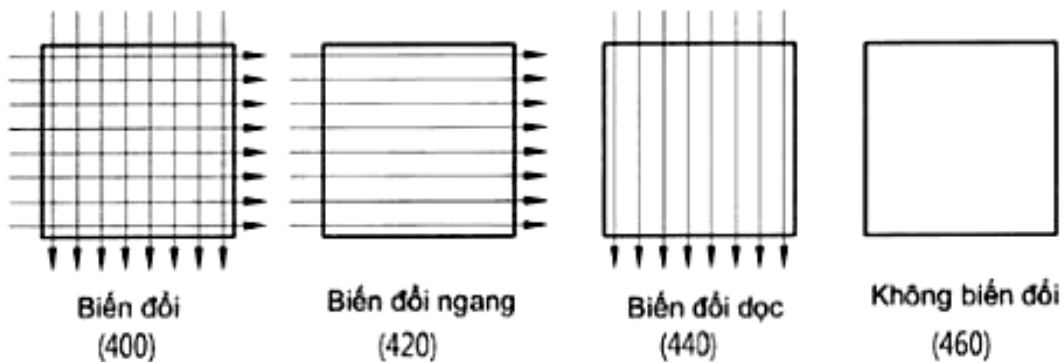
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã tín hiệu video để tạo ra khối tùy chọn kết hợp. Phương pháp giải mã tín hiệu video bao gồm các bước: giải mã thông tin liên quan đến vùng ước lượng chuyển động (MER); xác định liệu khối đích dự đoán và khối tùy chọn kết hợp không gian có trong cùng một MER hay không; và xác định rằng khối tùy chọn kết hợp không gian là khối tùy chọn kết hợp không khả dụng khi khối đích dự đoán và khối tùy chọn kết hợp không gian có trong cùng một MER. Do đó, bằng cách thực hiện song song phương pháp tạo ra khối tùy chọn kết hợp, việc xử lý song song được cho phép và khối lượng tính toán và độ phức tạp thực hiện được giảm đi.



- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028621 B</b>  |            | (15) 17/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021  | 399B       | (43) 25/01/2017          | 346        |
| (21) 1-2016-03882  |            | (85) 28/04/2014          |            |
| (22) 18/10/2012  |            | (86) PCT/KR2012/008563   | 18/10/2012 |
| (30) 10-2011-0106624   | 18/10/2011 | KR (87) WO2013/058583 A1 | 25/04/2013 |
| (51) <b>H04N 7/30; H04N 7/50</b>   |            |                          |            |
| (62) 1-2014-01394  |            |                          |            |
| (73) <b>KT CORPORATION (KR)</b>  |            |                          |            |
| 90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do 463-711, Republic of Korea |            |                          |            |
| (72) LEE, Bae Keun (KR); KWON, Jae Cheol (KR); KIM, Joo Young (KR)               |            |                          |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)           |            |                          |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO</b>                                   |            |                          |            |

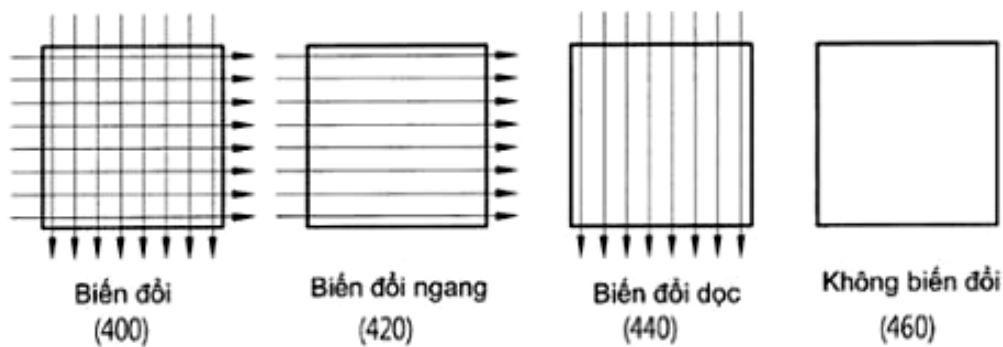
(57) Sáng chế đề cập đến kỹ thuật mã hóa và giải mã video, và cụ thể là sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã tín hiệu video đã được mã hóa bởi các bước: thực hiện dự đoán đối với khối hiện thời; và biến đổi phần dư mà được tạo ra bởi việc dự đoán, trong đó trong bước biến đổi, biến đổi thứ nhất được thực hiện trên phần dư, và sau đó biến đổi thứ hai được thực hiện trên miền tần số thấp, và trong đó chế độ của biến đổi thứ hai có thể được quyết định trên cơ sở chế độ của biến đổi thứ nhất.





- (11) **1-0028622 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2017 346  
 (21) 1-2016-03883 (85) 28/04/2014  
 (22) 18/10/2012 (86) PCT/KR2012/008563 18/10/2012  
 (30) 10-2011-0106624 18/10/2011 KR (87) WO2013/058583 A1 25/04/2013  
 (51) **H04N 7/30; H04N 7/50**  
 (62) 1-2014-01394  
 (73) **KT CORPORATION (KR)**  
 90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do 463-711, Republic of Korea  
 (72) LEE, Bae Keun (KR); KWON, Jae Cheol (KR); KIM, Joo Young (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến kỹ thuật mã hóa và giải mã video, và cụ thể là sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã tín hiệu video đã được mã hóa bởi các bước: thực hiện dự đoán đối với khối hiện thời; và biến đổi phần dư mà được tạo ra bởi việc dự đoán, trong đó trong bước biến đổi, biến đổi thứ nhất được thực hiện trên phần dư, và sau đó biến đổi thứ hai được thực hiện trên miền tần số thấp, và trong đó chế độ của biến đổi thứ hai có thể được quyết định trên cơ sở chế độ của biến đổi thứ nhất.



- (11) **1-0028623 B** (15) 17/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2017 349  
(21) 1-2017-00358 (85) 25/01/2017  
(22) 06/08/2015 (86) PCT/US2015/043950 06/08/2015  
(30) 62/034,104 06/08/2014 US (87) WO2016/022765 A1 11/02/2016  
14/818,824 05/08/2015 US

(51) **H04W 4/00**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

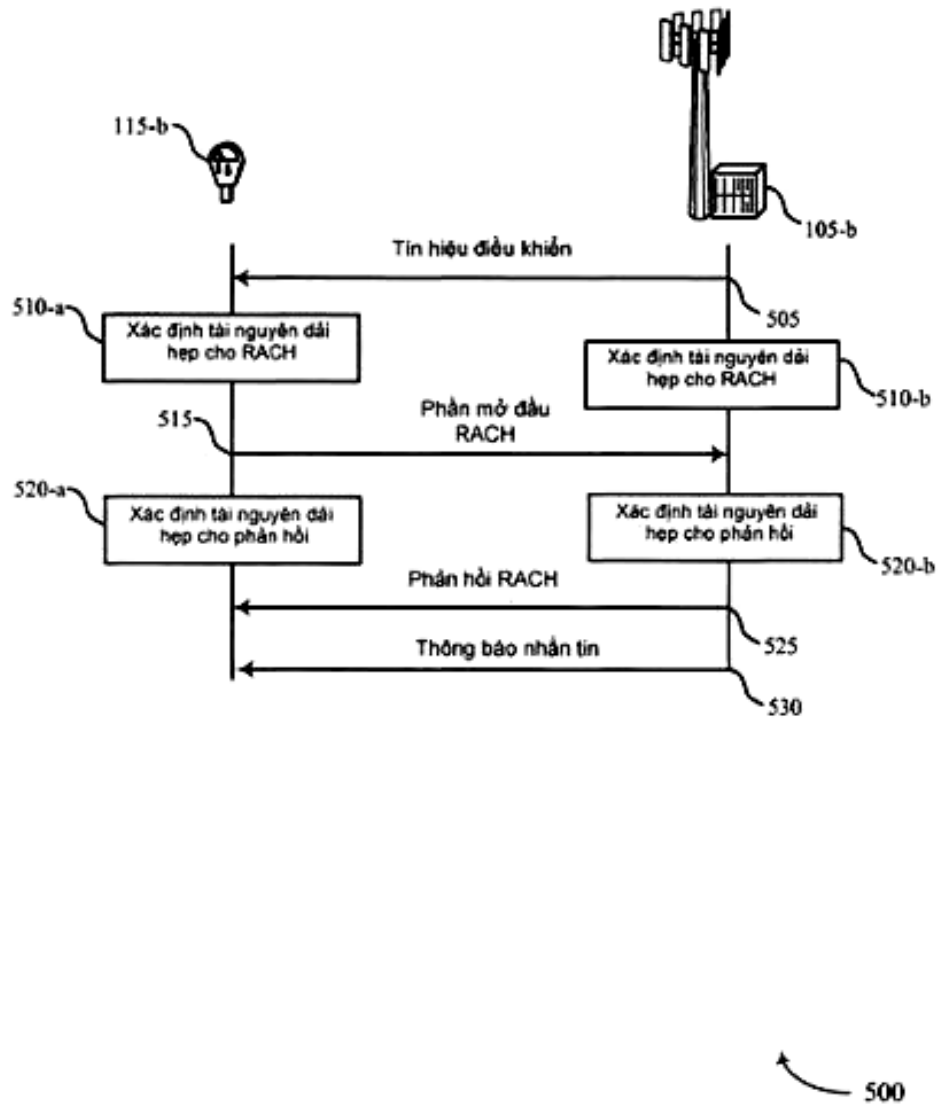
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA  
92121-1714, United States of America

(72) XU, Hao (US); MALLADI, Durga, Prasad (US); WEI, Yongbin (US); GAAL, Peter (US); CHEN, Wanshi (CN); VAJAPPEYAM, Madhavan Srinivasan (US); GRIOT, Miguel (IT)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

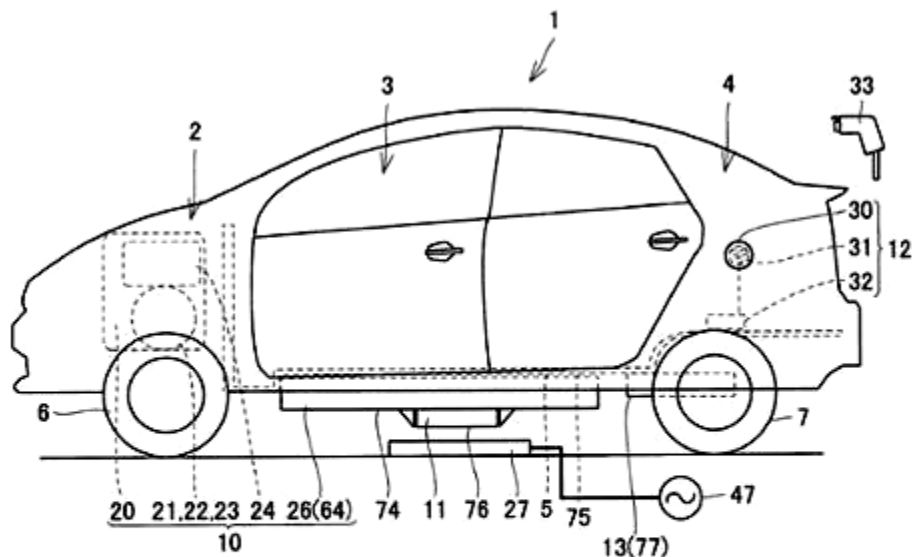
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ MÃ ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị dùng để truyền thông không dây tại thiết bị người dùng. Thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận tín hiệu điều khiển từ trạm cơ sở trên tài nguyên của vùng dải hẹp thứ nhất. Sau đó UE có thể nhận dạng vùng dải hẹp thứ hai dựa vào tín hiệu điều khiển này. Trong một số trường hợp, sóng mang dải rộng có thể được chia thành tập hợp vùng dải hẹp được gán chỉ số và UE có thể nhận dạng chỉ số bằng cách sử dụng thông tin có (một cách ngầm định hoặc chi tiết) trong tín hiệu điều khiển. UE có thể truyền thông với trạm cơ sở trên các tài nguyên của vùng dải hẹp thứ hai. Ví dụ, UE có thể nhận được khối thông tin hệ thống (system information block - SIB) hoặc thông báo nhấn tin, và thực hiện quy trình truy cập ngẫu nhiên bằng cách sử dụng các tài nguyên dải hẹp được chọn dựa vào SIB hoặc thông báo nhấn tin này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính lưu trữ mã để truyền thông không dây tại thiết bị người dùng.



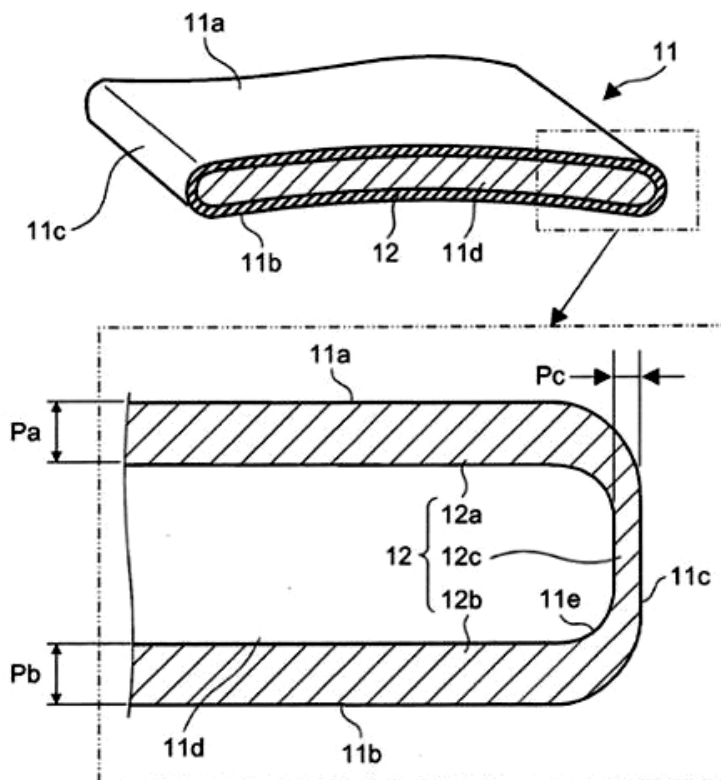
- (11) **1-0028624 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-03411  
 (22) 01/09/2017  
 (30) 2016-172879 05/09/2016 JP  
 (51) **B60L 5/00; B60L 55/00; B60L 53/00; B60L 50/40; B60L 50/50**  
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan  
 (72) Shinya GOITSUKA (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông chạy điện (1) bao gồm: panen sàn (5) tạo nên bề mặt bên dưới của phương tiện giao thông chạy điện (1); ắc quy (26) được bố trí trên bề mặt bên dưới của panen sàn (5); và thiết bị nhận công suất (11) được bố trí bên dưới panen sàn (5) và được cấu tạo để nhận theo cách không tiếp xúc điện năng từ thiết bị truyền công suất (27) được bố trí bên ngoài. Thiết bị nhận công suất (11) có bề mặt bên dưới mà nằm bên dưới bề mặt bên dưới (74) của ắc quy (26). Phương tiện giao thông chạy điện (1) là một trong các loại phương tiện giao thông khác nhau như phương tiện giao thông lai và phương tiện giao thông điện, trong đó đạt được việc bảo vệ ắc quy (26).



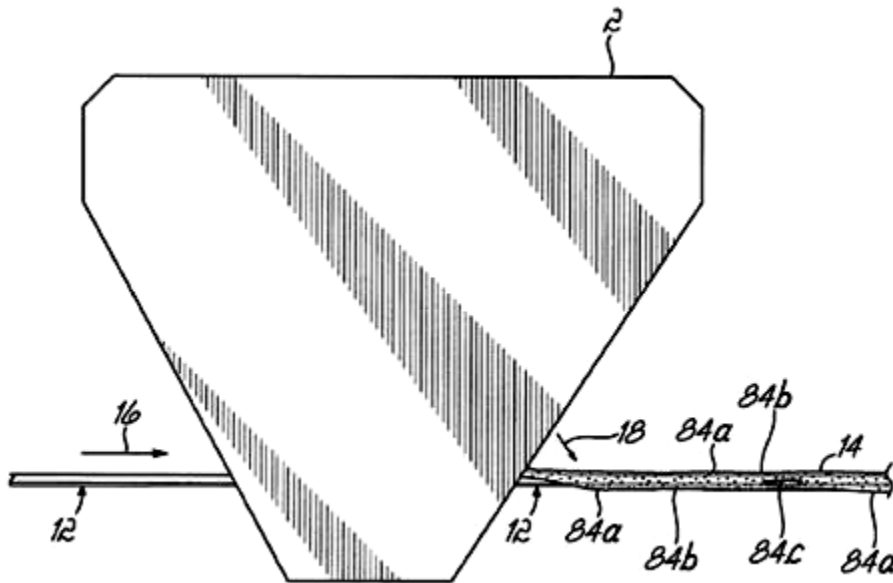
- (11) **1-0028625 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-01219  
 (22) 05/04/2016  
 (30) 2015-077984 06/04/2015 JP  
 (51) **C21D 1/06; C21D 9/40; F16H 9/18; C23C 8/26; F16G 5/16; C21D 1/74; C23C 8/02**  
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan  
 (72) SERIZAWA, Kazumi (JP); NISHIDA, Koji (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **VÒNG KIM LOẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến vòng kim loại của đai truyền động trong hộp số vô cấp loại đai truyền. Lớp được nitro hóa thứ nhất được tạo nên ở bề mặt chính của vòng kim loại, và lớp được nitro hóa thứ hai được tạo nên ở bề mặt đầu của vòng kim loại được bao gồm. Độ dày của lớp được nitro hóa thứ hai nhỏ hơn độ dày của lớp được nitro hóa thứ nhất, và độ cứng bề mặt của bề mặt đầu cao hơn độ cứng bề mặt của bề mặt chính. Ngay cả khi lớp được nitro hóa thứ hai tại phần đầu là mỏng, độ cứng bề mặt của bề mặt đầu là cao. Vì vậy, có thể ngăn ngừa vết nứt do mỏi được hình thành từ phần đầu, và nó cũng có thể ngăn ngừa sự suy giảm sức chịu mài mòn của bề mặt đầu.

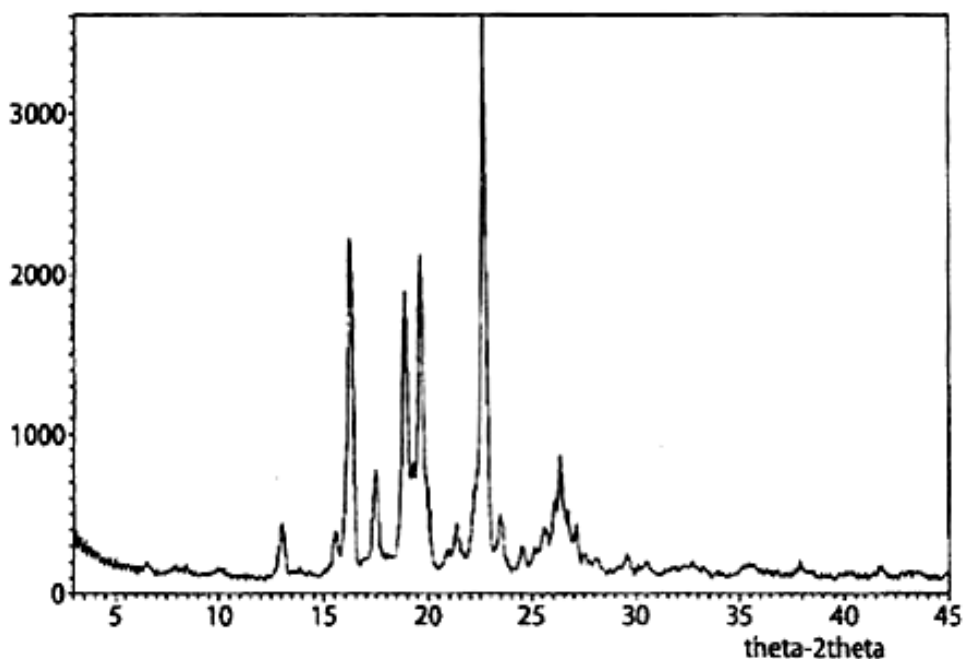


- |  |                 |                        |
|--|-----------------|------------------------|
| (11) <b>1-0028626 B</b>  | (15) 17/05/2021 |                        |
| (45) 25/06/2021  | 399B            | (43) 27/01/2014        |
|  |                 | 310                    |
| (21) 1-2013-03190  |                 | (85) 10/10/2013        |
| (22) 10/04/2012  |                 | (86) PCT/US2012/032893 |
|  |                 | 10/04/2012             |
| (30) 61/474,129  | 11/04/2011      | US (87) WO2012/142028  |
|  |                 | 18/10/2012             |
| (51) <b>B05C 5/02; B05B 15/02; D06B 3/04; D06B 11/00; D06B 15/09; A61F 13/15</b> |                 |                        |
| (73) <b>NORDSON CORPORATION (US)</b>   |                 |                        |
| 28601 Clemens Road, Westlake, OH 44145-1119, United States of America            |                 |                        |
| (72) Joel E. SAINÉ (US); Charles P. GANZER (US)                                  |                 |                        |
| (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)                         |                 |                        |
| (54) <b>HỆ THỐNG, VÒI PHUN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ SỢI DÂY ĐÀN HỒI</b>                |                 |                        |

(57) Sáng chế đề cập đến vòi phun tiếp xúc (2) để phủ sợi dây đàn hồi (12) bằng chất kết dính (14). Không khí (18) được xả lên chất kết dính (14) tiếp xúc với sợi dây (12) sao cho chất kết dính (14) phủ quanh bề mặt theo chu vi của sợi dây (12). Không khí (18) hỗ trợ việc nhả chất kết dính (14) từ vòi phun (2) và đồng thời làm sạch vòi phun (2) nhằm ngăn không cho chất kết dính tích tụ trên vòi phun (2). Sáng chế còn đề cập đến hệ thống và phương pháp phủ sợi dây đàn hồi này.



- (11) **1-0028627 B** (15) 17/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/06/2012 291
- (21) 1-2011-03520 (85) 19/12/2011
- (22) 19/05/2010 (86) PCT/US2010/035408 19/05/2010
- (30) 12/468,694 19/05/2009 US (87) WO2010/135429 25/11/2010
- (51) **C07D 413/10; A61P 3/04; C07D 413/12; A61K 31/5355; A61P 35/00**
- (73) **ATHENEX, INC. (US)**  
701 Ellicott Street, NY Center For Excellence In Bioinformatics And Life Sciences, Buffalo, NY 14203, United States of America
- (72) CODY, Jeremy, A. (US); HANGAUER, David, G., Jr. (US); ISBESTER, Paul, K. (US); PALMER, Grant, J. (US); PATRA, Debasis (US); SALSBURY, Jonathon (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐIỀU BIẾN DẪY KINAZA VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm chứa 2-(5-(4-(2-morpholinoethoxy)phenyl)pyridin-2-yl)-*N*-benzylaxetamid và các muối mesylat và đihydroclorua của nó. Sáng chế đề xuất quy trình hiệu quả để tổng hợp 2-(5-(4-(2-morpholinoethoxy)phenyl)pyridin-2-yl)-*N*-benzylaxetamid và các muối mesylat và đihydroclorua của nó và mô tả phương pháp điều biến một hoặc nhiều hợp phần của dãy kinaza bằng cách sử dụng chế phẩm theo sáng chế. Sáng chế còn đề xuất dạng đa hình mới của muối mesylat của 2-(5-(4-(2-morpholinoethoxy)phenyl)pyridin-2-yl)-*N*-benzylaxetamid (dạng A), đặc trưng ở chỗ phổ nhiễu xạ tia X độc nhất và profin nhiệt lượng quét vi sai, cũng như cấu trúc tinh thể độc nhất.



- (11) **1-0028628 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-03084 (85) 11/08/2017  
 (22) 28/04/2015 (86) PCT/JP2015/062847 28/04/2015  
 (87) WO2016/174742 03/11/2016

(51) **F02N 11/08; F02N 11/04; H02P 9/08; F02N 3/04; H02P 101/45; B60R 16/02**

(73) **SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)**

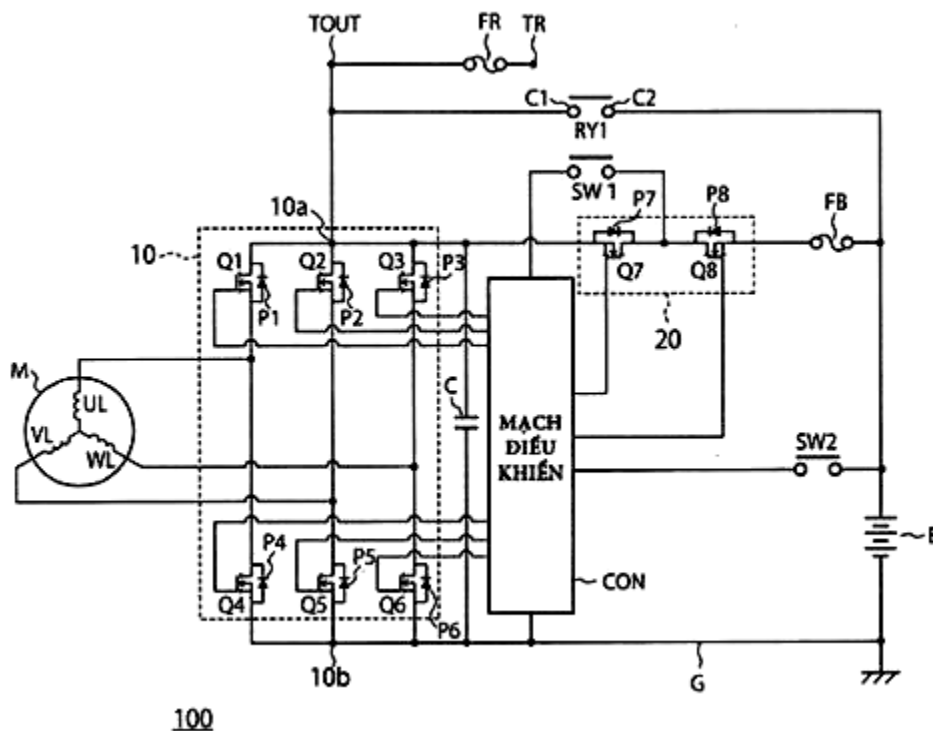
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

(72) Tatsuya ARAI (JP)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN XE CỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN XE CỘ**

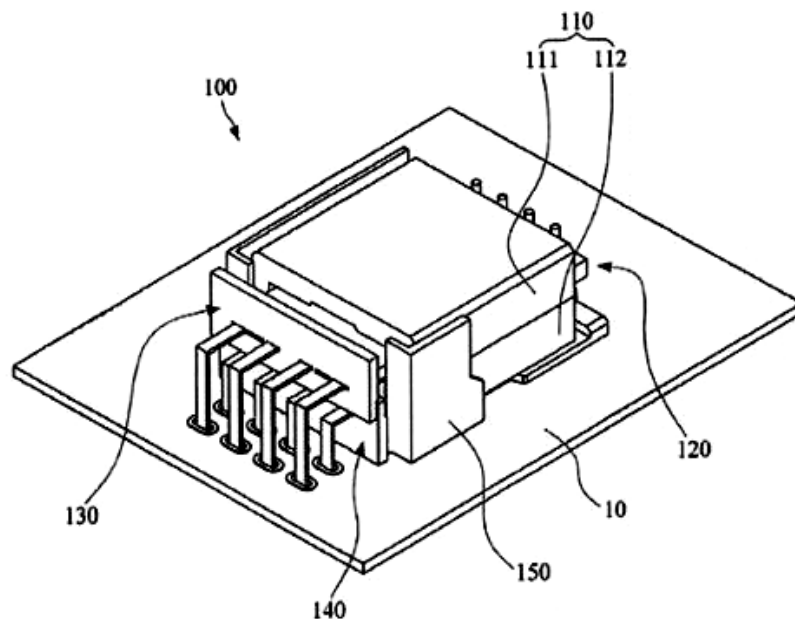
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cấp điện xe cộ bao gồm: tranzito điều khiển thứ nhất có một đầu được nối với một đầu của mạch cầu ba pha và đầu còn lại được nối với một đầu của bộ chuyển mạch chính; điôt parazit điều khiển thứ nhất có anôt được nối với một đầu của tranzito điều khiển thứ nhất và catôt được nối với đầu còn lại của tranzito điều khiển thứ nhất; tranzito điều khiển thứ hai có một đầu được nối với đầu còn lại của cầu chì ắc quy và đầu còn lại được nối với một đầu của bộ chuyển mạch chính; và điôt parazit điều khiển thứ hai có anôt được nối với một đầu của tranzito điều khiển thứ hai và catôt được nối với đầu còn lại của tranzito điều khiển thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều khiển hệ thống cấp điện xe cộ này.





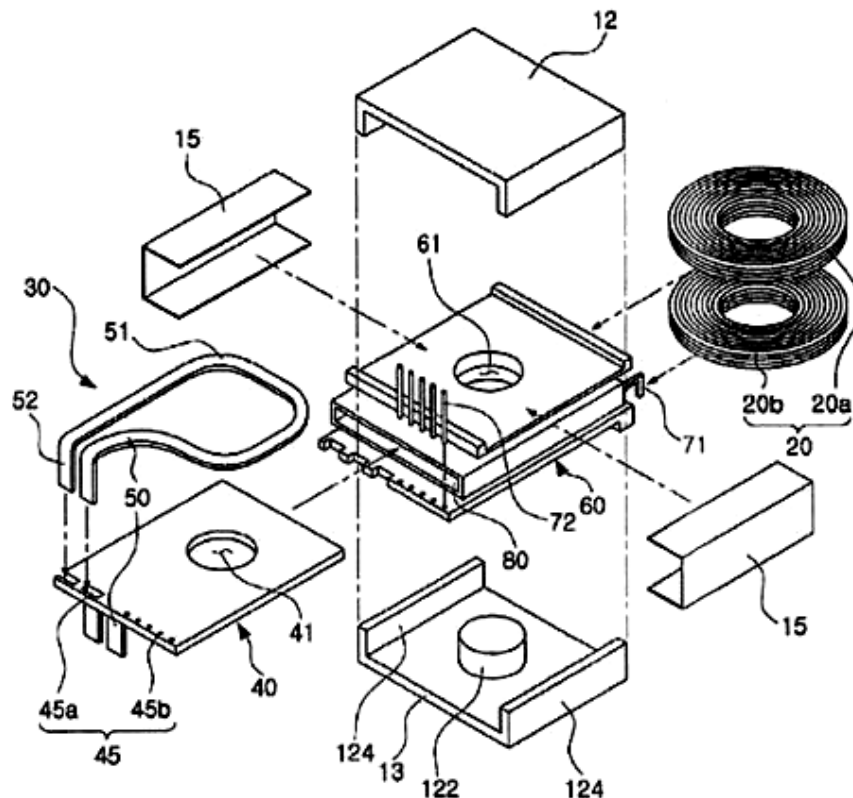
- (11) **1-0028629 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-02200  
 (22) 15/06/2016  
 (30) 10-2015-0109156 31/07/2015 KR  
 10-2015-0125713 04/09/2015 KR  
 (51) **H01F 027/36; H01F 027/28**  
 (73) **SOLUM CO., LTD.** (KR)  
 B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea  
 (72) Geun-young PARK (KR); Bong-ho JANG (KR); Jae-gen EOM (KR); YOUNG-SEUNG NOH (KR); Heung-gyoon CHOI (KR); Heui-wook KIM (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **BỘ BIẾN ÁP VÀ CUỘN DÂY DẠNG TẮM KIỂU VẬT ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ biến áp và cuộn dây dạng tấm kiểu vật đúc, trong đó bộ biến áp bao gồm lõi từ, môđun cuộn dây sơ cấp, môđun cuộn dây thứ cấp trên, và môđun cuộn dây thứ cấp dưới. Lõi từ có khoảng trống bên trong, mặt trước và mặt sau của lõi từ được tạo ra có dạng hở. Môđun cuộn dây sơ cấp có đế đỡ cuộn dây được bố trí trong lõi từ và cuộn dây sơ cấp được tạo ra trên đế đỡ cuộn dây. Môđun cuộn dây thứ cấp trên có vật đúc cách điện trên được bố trí trong lõi từ sao cho tiếp xúc với phần trên của đế đỡ cuộn dây, và cuộn dây dạng tấm trên được gắn chìm trong vật đúc cách điện trên ở trạng thái có các phần đầu được làm lộ ra và được bố trí đối diện với cuộn dây sơ cấp. Môđun cuộn dây thứ cấp dưới có vật đúc cách điện dưới được bố trí trong lõi từ sao cho tiếp xúc với phần dưới của đế đỡ cuộn dây và cuộn dây dạng tấm dưới được gắn chìm trong vật đúc cách điện dưới ở trạng thái có các phần đầu được làm lộ ra và được bố trí đối diện với cuộn dây sơ cấp.



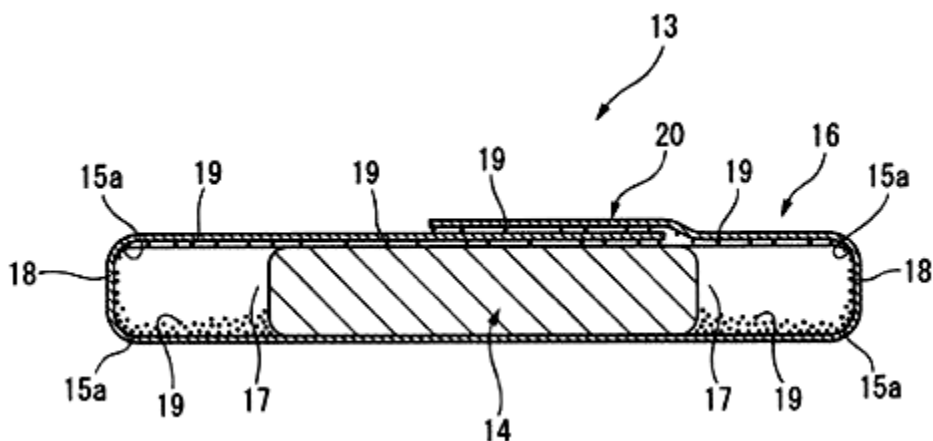
- (11) **1-0028630 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2016 343  
 (21) 1-2016-01437  
 (22) 21/04/2016  
 (30) 10-2015-0056022 21/04/2015 KR  
 (51) **H01F 5/00**  
 (73) **SOLUM CO., LTD.** (KR)  
 B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea  
 (72) Duck-jin AN (KR); Young-min LEE (CN); Sang-gab PARK (KR); Xin lan LI (CN);  
 Gie-hyoun KWEON (KR); Heung-gyoon CHOI (KR); Geun-young PARK (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **CỤM CUỘN DÂY VÀ BỘ NGUỒN CÓ CỤM CUỘN DÂY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới cụm cuộn dây và bộ nguồn có cụm cuộn dây này và cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới cụm cuộn dây có thể được chế tạo và thu nhỏ dễ dàng và bộ nguồn có cụm cuộn dây này. Cụm cuộn dây có thể bao gồm: ống dây có khoảng trống quán dây trong đó chi tiết cuộn dây thứ nhất được bố trí và phần tiếp nhận cuộn dây mà chi tiết cuộn dây thứ hai được lắp vào; và phần lõi được nối với ống dây.



- (11) **1-0028631 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-04253 (85) 04/11/2016  
 (22) 07/05/2015 (86) PCT/JP2015/063220 07/05/2015  
 (30) 2014-096354 07/05/2014 JP (87) WO2015/170712 A1 12/11/2015  
 (51) **A61F 13/15**; A61F 13/496; A61F 13/535; A61F 13/494  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) NAKAO, Hitomi (JP); KAWAKAMI, Yusuke (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút mà có đủ khả năng thẩm hút nguyên bản của lõi thẩm hút trong khi cũng có thể ức chế một cách ổn định sự rò rỉ chất lỏng như chất lỏng được bài tiết và hiện tượng mốc khi mặc, và có cả khả năng thẩm hút ổn định khi mặc và đủ độ thoải mái bằng cách ngăn sự rò rỉ chất lỏng và hiện tượng mốc. Cụ thể, thân thẩm hút (13) bao gồm: lõi thẩm hút (15) mà thẩm hút và giữ lại các chất lỏng, kéo dài theo hướng chiều dài của thân thẩm hút (13), và tấm bọc (16) có khả năng thấm chất lỏng, bọc bề mặt phía ngoài của lõi thẩm hút (15) quanh đường trục theo hướng chiều dài của lõi thẩm hút (15). Tấm bọc (16) có phần mở rộng (18) kéo dài từ mép theo hướng chiều rộng của lõi thẩm hút (15), trong đó bề mặt phía trong không tiếp xúc lẫn nhau với các bề mặt ở phía tấm thẩm được chất lỏng (11) và phía tấm không thấm được chất lỏng (12) của lõi thẩm hút (15). Vật liệu thẩm hút (19) có đặc tính thẩm hút chất lỏng được liên kết vào bề mặt phía trong của phần mở rộng (18) bằng chất dính.



- (11) **1-0028632 B** (15) 17/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/09/2016 342  
(21) 1-2016-02690 (85) 20/07/2016  
(22) 16/12/2014 (86) PCT/EP2014/077910 16/12/2014  
(30) 13199146.5 20/12/2013 EP (87) WO2015/091447 A1 25/06/2015  
(51) **C08K 3/24; H05K 3/18; C08L 77/00; C08K 3/22; C08K 7/14**  
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**  
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland  
(72) STÖPPELMANN, Georg (DE)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHI TIẾT CÓ THỂ ĐƯỢC TẠO CẤU TRÚC BẰNG LAZE, CHI TIẾT SẢN XUẤT ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY VÀ SẢN PHẨM ĐÚC DÙNG CHO QUY TRÌNH NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chi tiết có thể tạo cấu trúc bằng laze, khác biệt ở chỗ, sản phẩm đúc có một hoặc nhiều lớp được ép đùn có ít nhất một lớp có thể được tạo cấu trúc bằng laze để tạo ra mặt hở của sản phẩm đúc này được phủ lên bề mặt của chi tiết mang không thể tạo cấu trúc bằng laze hoặc được đúc mặt sau với chi tiết mang dẻo nhiệt không thể tạo cấu trúc bằng laze sao cho ít nhất một lớp có thể được tạo cấu trúc bằng laze của sản phẩm đúc tạo ra ít nhất một phần bề mặt của chi tiết có thể tạo cấu trúc bằng laze, tốt hơn là không có các rãnh dẫn điện đã được tạo hình từ trước, hoặc sản phẩm đúc có một hoặc nhiều lớp ép đùn được dập nóng để tạo hình chi tiết này, tốt hơn là không có các rãnh dẫn điện đã được tạo hình từ trước. Trong quy trình này, lớp có thể được tạo cấu trúc bằng laze của sản phẩm đúc chứa chủ yếu là chế phẩm đúc dẻo nhiệt trên toàn bộ bề mặt của nó, chế phẩm này bao gồm: (A) chất dẻo nhiệt bao gồm polyamit (A1) hoặc hỗn hợp của polyamit (A1) và chất dẻo nhiệt (A2) khác với lượng nằm trong khoảng từ 30 đến 99,9% trọng lượng, trong đó lượng polyamit (A1) chiếm ít nhất là 70% trọng lượng so với tổng lượng của các thành phần (A1) và (A2); (B) chất phụ gia LDS với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 10% trọng lượng; và (C) chất phụ gia khác với thành phần (A) và (B) với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 60% trọng lượng, trong đó tổng lượng của các thành phần từ (A) đến (C) là 100% trọng lượng.

Sáng chế còn đề cập đến chi tiết sản xuất được bằng quy trình này và sản phẩm đúc dùng cho quy trình này.

- |                         |                   |                        |            |
|-------------------------|-------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028633 B</b> |                   | (15) 17/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B              | (43) 25/12/2017        | 357        |
| (21) 1-2017-03942       |                   | (85) 05/10/2017        |            |
| (22) 07/03/2016         |                   | (86) PCT/EP2016/054831 | 07/03/2016 |
| (30) 15158253.3         | 09/03/2015 EP     | (87) WO2016/142357     | 15/09/2016 |
|                         | PCT/EP2015/063658 | 17/06/2015 EP          |            |

(51) **G10L 19/02**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

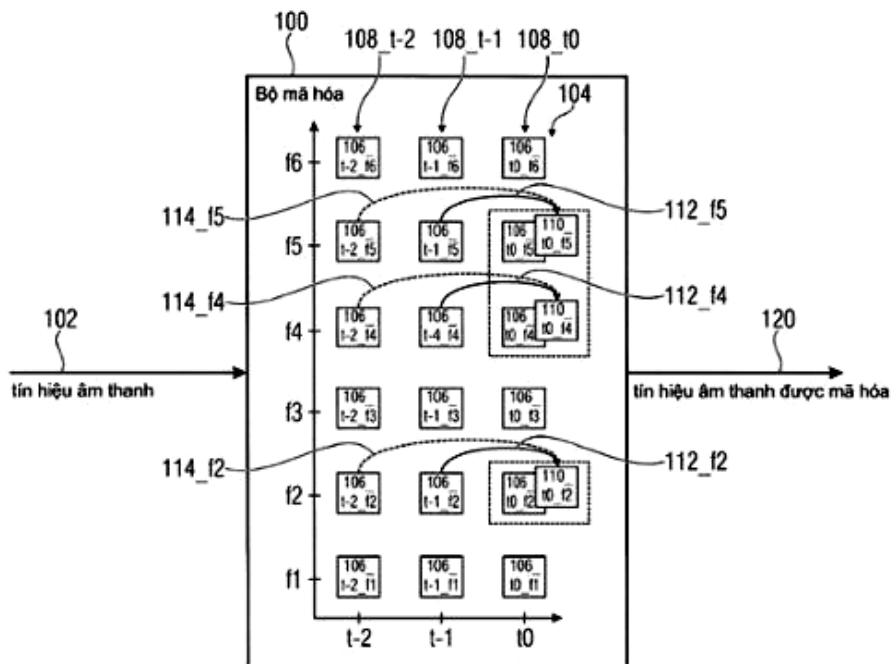
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) EDLER, Bernd (DE); HELMRICH, Christian (DE); NEUENDORF, Max (DE); SCHUBERT, Benjamin (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

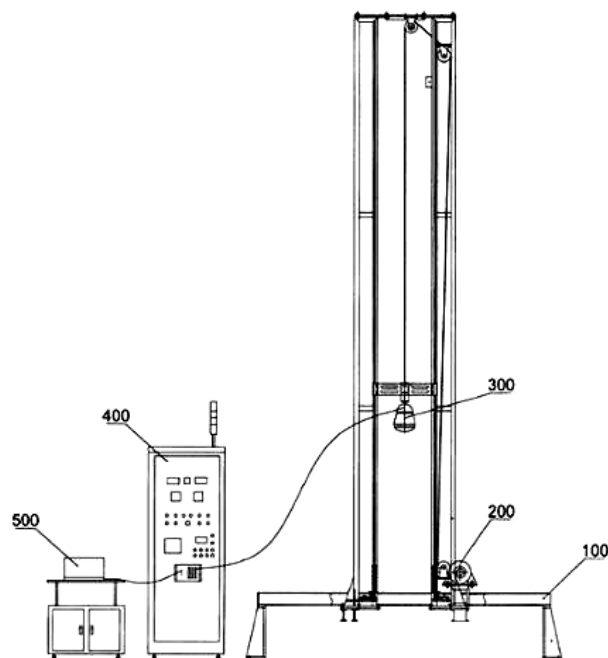
(54) **BỘ MÃ HÓA ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa âm thanh, bộ giải mã âm thanh, phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh được mã hóa. Bộ mã hóa được tạo cấu hình để mã hóa tín hiệu âm thanh trong miền biến đổi hoặc miền giàn lọc, trong đó bộ mã hóa được tạo cấu hình để xác định các hệ số phổ của hiệu âm thanh cho khung hiện thời và ít nhất một khung đứng trước, trong đó bộ mã hóa được tạo cấu hình để áp dụng chọn lọc phép mã hóa dự báo cho nhiều hệ số phổ riêng rẽ hoặc nhiều nhóm hệ số phổ mà được phân tách bởi ít nhất một hệ số phổ.



- (11) **1-0028634 B** (15) 17/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/07/2020 388  
 (21) 1-2020-02433  
 (22) 28/04/2020  
 (51) **G01N 3/00; G01N 3/303; G01N 3/08**  
 (76) **ĐẶNG VIỆT HÀ (VN)**  
 Tô 7a, Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
 (54) **THIẾT BỊ THỬ ĐỘ BỀN KÍNH Ô TÔ CÓ TÍNH ĐẾN HẤP THỤ XUNG ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thử độ bền kính ô tô có tính đến hấp thụ xung động theo sáng chế này gồm có các bộ phận chính là khối khung giá đỡ (100), cơ cấu nâng thả chùy (200), quả chùy thử (300) và tủ điều khiển thiết bị (400). Trong đó khối khung giá đỡ (100) được cấu tạo từ khung giá đỡ dưới (101), 02 trụ đứng (102), giá đỡ trên trên (103). Trong đó cơ cấu nâng thả chùy (200) được cấu tạo từ các các puli cuốn cáp (201), puli dẫn hướng cáp (202), cụm puli treo chùy (202b), nam châm điện (205), cáp định hướng (206), bộ kẹp khóa cáp định hướng (207). Trong đó tủ điều khiển (400) được hợp thành bởi các linh kiện điều khiển hoạt động của thiết bị thử, gồm có: bên trong tủ điện là bộ điều khiển khả trình, các áp tô mát, khởi động từ, rơ le và bộ nguồn; trên mặt tủ điều khiển có các đồng hồ hiển thị điện áp và cường độ dòng điện, nhiệt độ, độ ẩm và áp suất môi trường; cụm các nút bấm, khóa điện điều khiển đóng mở nguồn, cụm đèn khiên đèn chiếu sáng, cụm điều khiển nâng hạ chùy bộ hiển thị chiều cao rơi, bộ biến tần, bộ thu thập dữ liệu. Khi sử dụng thiết bị, người vận hành thực hiện các bước theo quy trình thử nghiệm để nâng và thả quả chùy xuống bề mặt mẫu thử, xác định chỉ số chấn thương đầu HIC, kết hợp xem xét tình trạng phá hủy của mẫu thử để đánh giá kết quả thử độ bền của kính ô tô có tính đến hấp thụ xung động. Trong và sau quá trình thử nghiệm, các thông số sẽ được phân tích, đo đạc và hiển thị trên cụm màn hình hiển thị.



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0028635 B</b> | (15) 17/05/2021        |                 |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/08/2017 |
|                         |                        | 353             |
| (21) 1-2017-02099       | (85) 05/06/2017        |                 |
| (22) 12/05/2014         | (86) PCT/CN2014/077252 | 12/05/2014      |
|                         | (87) WO2015/172283 A1  | 19/11/2015      |

(51) **H04W 52/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

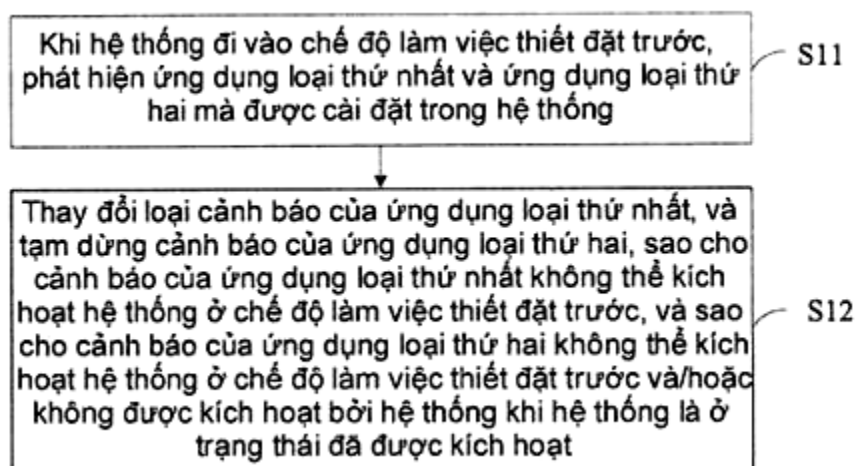
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) CHEN, Liang (CN); PENG, Yu (CN); GUO, Yuhua (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LÀM GIẢM SỰ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị làm giảm sự tiêu thụ năng lượng, và thiết bị đầu cuối di động, mà được sử dụng để làm giảm sự tiêu thụ năng lượng của thiết bị đầu cuối di động, và nâng cao sự trải nghiệm người dùng. Phương pháp trong các phương án của sáng chế bao gồm các bước: khi hệ thống đi vào chế độ làm việc thiết đặt trước, phát hiện ứng dụng loại thứ nhất và ứng dụng loại thứ hai mà được cài đặt trong hệ thống; thay đổi loại cảnh báo của ứng dụng loại thứ nhất, và tạm dừng cảnh báo của ứng dụng loại thứ hai, sao cho cảnh báo của ứng dụng loại thứ nhất không thể kích hoạt hệ thống ở chế độ làm việc thiết đặt trước, và sao cho cảnh báo của ứng dụng loại thứ hai không thể kích hoạt hệ thống ở chế độ làm việc thiết đặt trước và/hoặc không được kích hoạt bởi hệ thống khi hệ thống là ở trạng thái đã được kích hoạt.

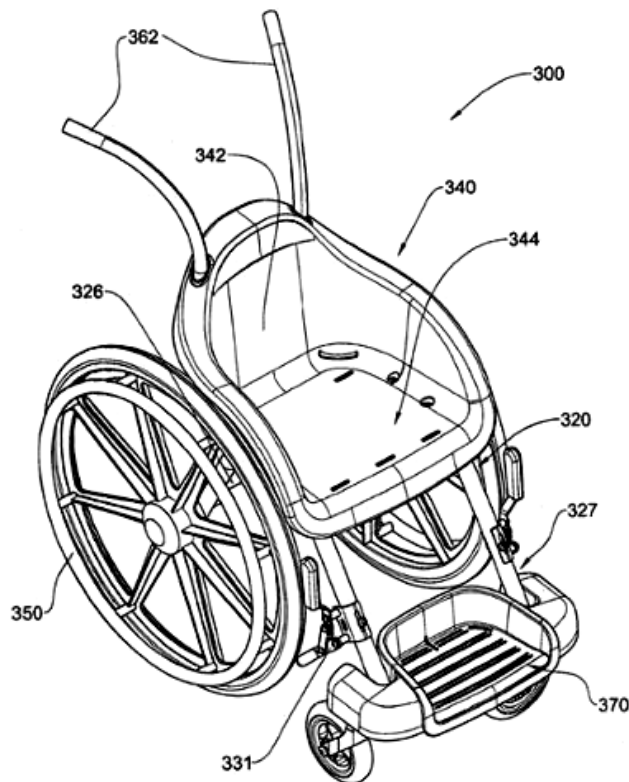


- (11) **1-0028636 B** (15) 17/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/12/2016 345
- (21) 1-2016-04083 (85) 26/10/2016
- (22) 30/03/2015 (86) PCT/US2015/023284 30/03/2015
- (30) 61/974,722 03/04/2014 US (87) WO2015/153425 08/10/2015
- (51) **A61K 39/215; C12N 7/00; C07K 14/165; A61K 39/00**
- (73) **BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)**  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America.
- (72) HERNANDEZ, Luis Alejandro (US); IYER, Arun V. (IN); JORDAN, Dianna M. Murphy (US); PATTERSON, Abby Rae (US); ROOF, Michael B. (US); VAUGHN, Eric Martin (US); VICTORIA, Joseph Gilbert (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VACXIN TÁI TỔ HỢP VIRUT GÂY DỊCH TIÊU CHẢY Ở LỢN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VACXIN TÁI TỔ HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vacxin để bảo vệ lợn chống lại các bệnh có liên quan đến virus gây dịch tiêu chảy ở lợn (porcine epidemic diarrhea virus - PEDV). Vacxin này thường chứa PEDV bất hoạt/chết (ví dụ, virus PED bất hoạt theo phương thức hóa học), và/hoặc kháng nguyên PEDV tái tổ hợp và chất phụ gia. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra vacxin virus gây dịch tiêu chảy ở lợn. Sáng chế cũng đề cập đến kit để chủng ngừa lợn chống lại các bệnh có liên quan đến virus gây dịch tiêu chảy ở lợn (PEDV) và kháng nguyên của virus gây dịch tiêu chảy ở lợn (PEDV).



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028637 B</b> |            | (15) 18/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 27/06/2016        | 339        |
| (21) 1-2016-01007       |            | (85) 21/03/2016        |            |
| (22) 19/08/2014         |            | (86) PCT/IL2014/050744 | 19/08/2014 |
| (30) 61/867,258         | 19/08/2013 | US (87) WO2015/025322  | 26/02/2015 |
- (51) **A61G 5/00; A61G 5/02; A47C 3/04**
- (73) **1. ROTSHTEIN, CHAVA (IL)**  
60/13 Ben Gurion Street, 4420411 Kfar Sava, Israel  
**2. KAPLAN, PABLO (IL)**  
60/13 Ben Gurion Street, 4420411 Kfar Sava, Israel
- (72) KAPLAN, PABLO (IL); BRAND, Dvir (IL); SARDES, Ahishay (IL); GILADI, Yehuda Tzvi Erez (IL)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
- (54) **XE LĂN**

(57) Sáng chế đề cập đến xe lăn, xe lăn này bao gồm bộ phận ghế ngồi được đúc bằng nhựa có phần ghế ngồi. Phần ghế ngồi được cấu tạo để nối khớp trên hai thanh đỡ lắp ráp nằm ngang kéo dài song song của khung đỡ, khung đỡ được cấu tạo để chịu tải tác dụng lên bộ phận ghế ngồi. Xe lăn này còn bao gồm một cặp bánh xe chính mà mỗi bánh xe được gắn độc lập vào khung đỡ qua trục tương ứng và ít nhất một bánh xe quay phía trước. Ít nhất một cụm phanh để điều chỉnh hoạt động của ít nhất một trong số các bánh xe chính cũng được bố trí.



- |                         |             |                          |            |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028638 B</b> |             | (15) 18/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B        | (43) 25/04/2017          | 349        |
| (21) 1-2016-05160       |             | (85) 29/12/2016          |            |
| (22) 19/12/2014         |             | (86) PCT/JP2014/083775   | 19/12/2014 |
| (30) 2014-135468        | 30/06/2014  | JP (87) WO2016/002105 A1 | 07/01/2016 |
|                         | 2014-232183 | 14/11/2014               | JP         |

(51) **A61F 13/511; A61F 13/536; A61F 13/513**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

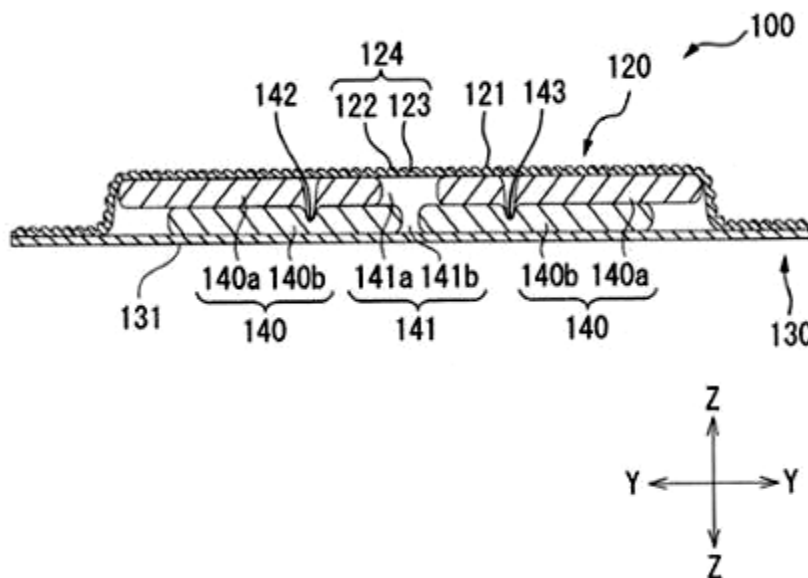
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) **MORIYA, Ayako (JP); ISHIKAWA, Hideyuki (JP)**

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

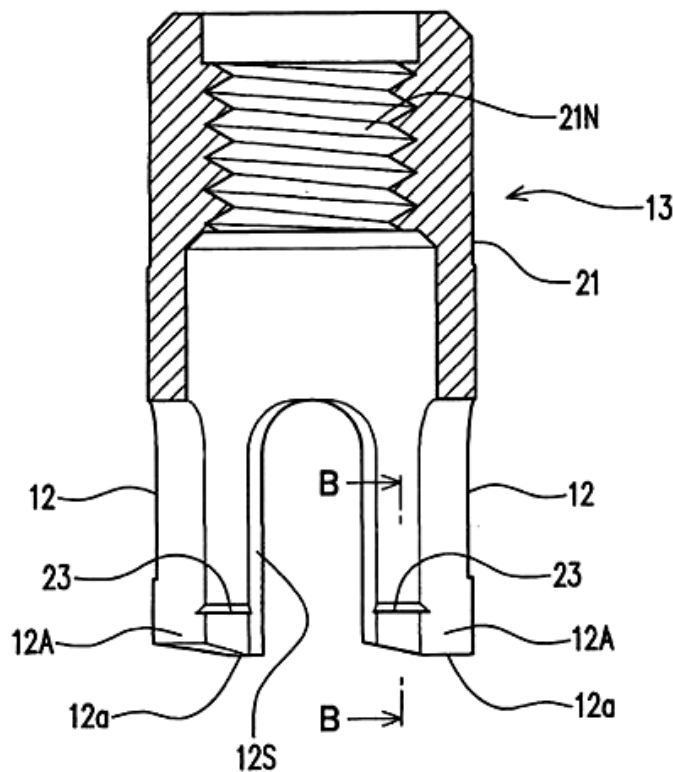
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT, VẢI KHÔNG DỆT VÀ VẬT DỤNG MẶC ĐƯỢC BAO GỒM VẬT DỤNG THẨM HÚT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có khả năng thẩm hút rất tốt nước tiểu mà bao gồm các thành phần rắn, và do đó nước tiểu bao gồm các thành phần rắn ít có khả năng rò rỉ; vải không dệt dùng cho tấm trên cùng của vật dụng thẩm hút và vật dụng mặc được bao gồm vật dụng thẩm hút này. Vật dụng thẩm hút theo sáng chế có cấu trúc như sau. Vật dụng thẩm hút (100) để thẩm hút nước tiểu bao gồm các thành phần rắn, trong đó tấm trên cùng (120) là vải không dệt mà có bề mặt phía tiếp xúc với da với các phần nhô (122) được hình thành trên đó; hàm lượng theo tỷ lệ phần trăm của sợi được định hướng theo hướng chiều dày trong từng phần nhô (122) của vải không dệt lớn hơn so với hàm lượng theo tỷ lệ phần trăm của sợi được định hướng theo hướng chiều dày trong các phần của vải không dệt khác với các phần nhô (122); độ dày vải không dệt khi ướt lớn hơn hoặc bằng 85% độ dày vải không dệt khi khô; vải không dệt bao gồm lớp sợi thứ nhất và lớp sợi thứ hai; lớp sợi thứ nhất được tạo cấu trúc bởi sợi ưa nước bên; và lớp sợi thứ hai được tạo cấu trúc bởi sợi ưa nước bên và sợi ưa nước không bên.



- |   |            |                 |     |
|---|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0028639 B</b>   |            | (15) 18/05/2021 |     |
| (45) 25/06/2021   | 399B       | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-01856   |            |                 |     |
| (22) 18/05/2017   |            |                 |     |
| (30) 2016-100446  | 19/05/2016 | JP              |     |
| (51) <b>B26F 1/16; F16L 41/06; B23B 51/04</b>                     |            |                 |     |
| (73) <b>TABUCHI CORPORATION (JP)</b>                              |            |                 |     |
| 2-1-56, Uriwariminami, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0023 Japan |            |                 |     |
| (72) Yuji TSUDA (JP); Seiichiro UYEYAMA (JP)                      |            |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)         |            |                 |     |
| (54) <b>THIẾT BỊ CẮT VAN KHÓA</b>                                 |            |                 |     |

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị cắt van khóa được cấu tạo để được gắn với đầu của trục quay để quay đồng thời với trục quay, trục quay được hỗ trợ bởi van khóa được lắp trong ống nhựa tổng hợp để có thể quay và di chuyển theo hướng trục, thiết bị cắt van khóa bao gồm phần thân (13) có các đoạn nhô ra (12) được đặt cách nhau theo hướng đường tròn trong phần đầu ở phía đối diện với phía của trục quay, trong đó rãnh (23) kéo dài theo hướng giao với hướng trục của trục quay được tạo ra trên bề mặt bên trong theo chiều dày của mỗi đoạn nhô ra (12).



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0028640 B</b> | (15) 18/05/2021        |                 |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 27/02/2017 | 347        |
| (21) 1-2016-02538       | (85) 11/07/2016        |                 |            |
| (22) 11/02/2014         | (86) PCT/US2014/015815 |                 | 11/02/2014 |
|                         | (87) WO2015/122877     |                 | 20/08/2015 |

(51) **H01L 23/62**

(73) **INTEL CORPORATION (US)**

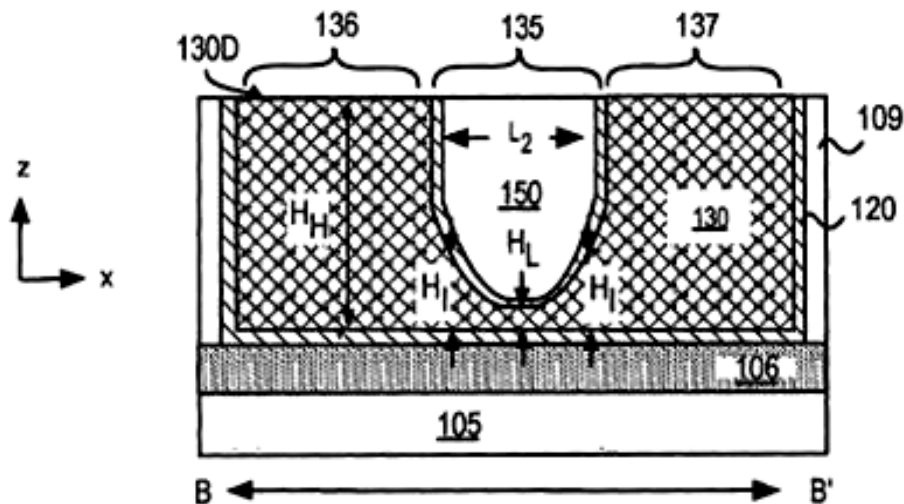
2200 Mission College Blvd, Santa Clara, California 95054, United States of America

(72) LEE, Chen-Guan (TW); HAFEZ, Walid M (US); JAN, Chia-Hong (US)

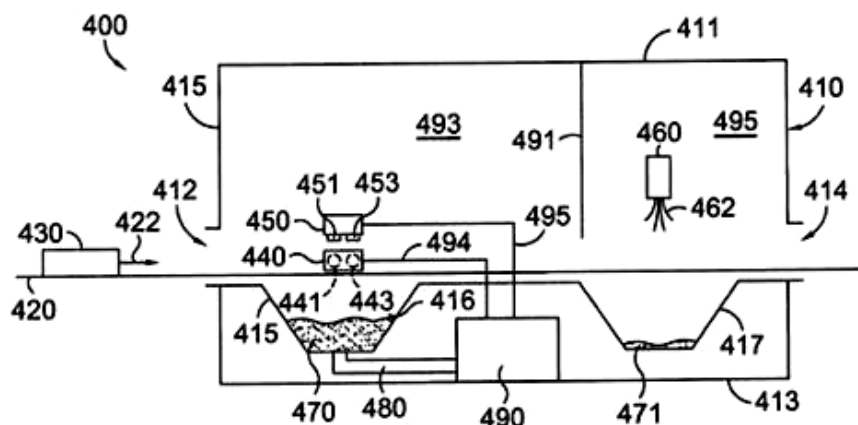
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KẾT CẤU CẦU CHÌ CHÌM VÀ KẾT CẤU MẠCH TÍCH HỢP (IC)**

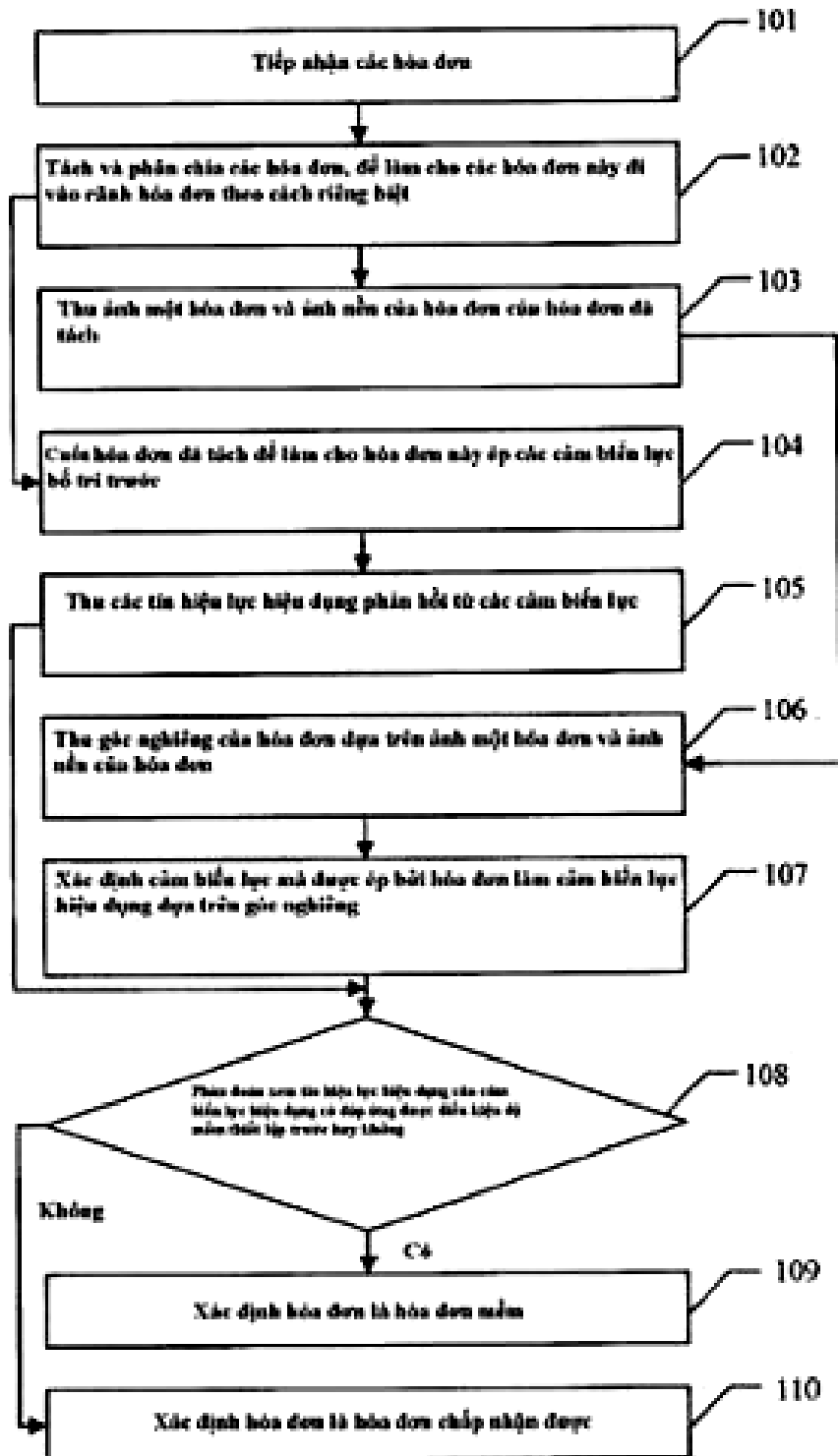
(57) Sáng chế đề cập đến các kết cấu cầu chì chìm và kết cấu mạch tích hợp (IC). Kết cấu cầu chì chìm có thể bao gồm đường dẫn điện không phẳng có hai phần z cao kéo dài đến chiều cao z lớn hơn so với phần z thấp có khả năng dẫn dòng điện nhỏ được bố trí ở giữa hai phần này. Chất điện môi được bố trí trên phần z thấp có bề mặt trên ngang bằng với các phần đường dẫn z cao mà có thể đặt các mối tiếp xúc cầu chì. Việc chế tạo cầu chì chìm có thể gồm bước cắt rãnh trong một vùng của vật liệu điện môi thứ nhất được bố trí trên nền. Vùng được cắt rãnh trong này được lót bằng vật liệu điện môi thứ hai. Một cặp đầu mút cầu chì được nối điện được tạo thành bằng cách lấp đầy vùng được cắt rãnh trong được lót bằng vật liệu dẫn điện. Theo các phương án có lợi, việc chế tạo cầu chì tương thích với các quy trình chế tạo tranzito công kim loại có K cao và điện trở silic đa tinh thể chính xác.



- (11) **1-0028641 B** (15) 18/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2016 341
- (21) 1-2016-01749 (85) 16/05/2016
- (22) 09/10/2014 (86) PCT/US2014/059904 09/10/2014
- (30) 14/060,224 22/10/2013 US (87) WO2015/061057 30/04/2015
- (51) **A43D 8/36; B29D 35/12; B29C 44/08; B29C 44/34; A43D 27/00; B24C 1/08**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) REGAN, Patrick Conall (US); LEE, Dong Woo (KR); YANG, Dong Youp (KR); KIM, Byung Gi (KR); LEE, Sang Gyu (KR); CHON, Yong Joo (US); SEO, Jong Cher (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG ĐÁNH BÓNG SẢN PHẨM XÓP**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đánh bóng các sản phẩm xốp sử dụng các hạt như natri bicacbonat dạng hạt. Các sản phẩm xốp, ví dụ, có thể là các sản phẩm xốp EVA giãn nở được tạo hình sơ bộ thành kích cỡ và hình dạng trung gian. Lớp vỏ có thể được tạo thành trong suốt quá trình giãn nở của sản phẩm xốp để tạo ra sản phẩm xốp giãn nở mà có thể được loại bỏ toàn bộ hoặc một phần bằng cách đánh bóng sản phẩm sử dụng các hạt được phun theo các tham số đánh bóng lựa chọn. Các tham số đánh bóng có thể thay đổi dựa vào độ dày của ít nhất một phần của lớp vỏ và/hoặc mức độ tạo hình mong muốn cho sản phẩm xốp sau khi đánh bóng. Natri bicacbonat dạng hạt hoặc các loại hạt khác nhau được sử dụng để đánh bóng có thể được tái chế và tái sử dụng để đánh bóng tiếp các sản phẩm xốp.

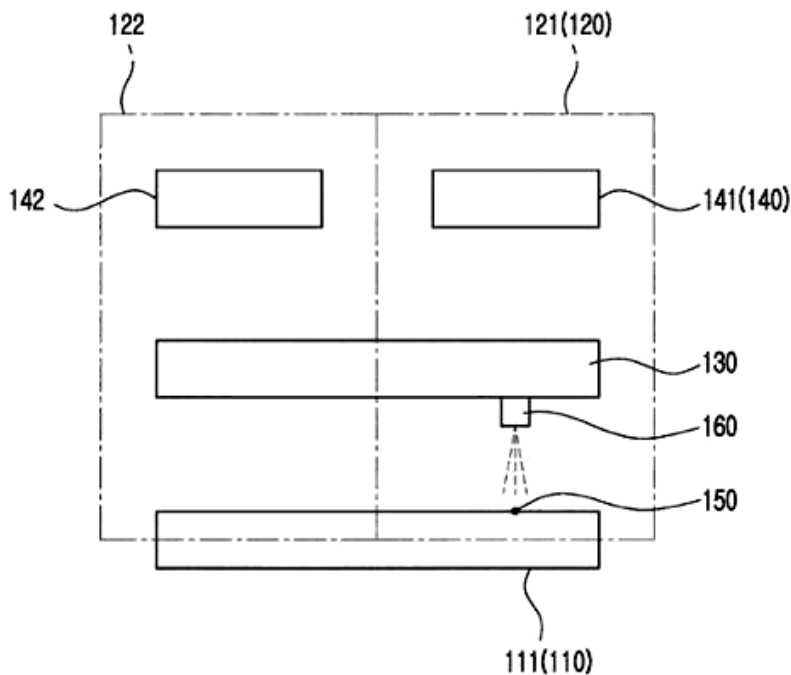


- (11) **1-0028642 B** (15) 18/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2017 357  
(21) 1-2017-03606 (85) 18/09/2017  
(22) 10/08/2015 (86) PCT/CN2015/086464 10/08/2015  
(30) 201510097028.6 04/03/2015 CN (87) WO2016/138740 09/09/2016  
(51) **G07D 7/20**  
(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663,  
China  
(72) HUANG, Xiaoqun (CN); FANG, Minjie (CN); YUE, Xuyao (CN); LIN, Yumei  
(CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN BIẾT ĐỘ MỀM CỦA HÓA ĐƠN**  
  
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp nhận biết độ mềm của hóa đơn và thiết bị nhận  
biết độ mềm của hóa đơn. Phương pháp này bao gồm các bước: tiếp nhận các hóa  
đơn; tách và phân chia các hóa đơn để làm cho các hóa đơn đi vào rãnh hóa đơn  
theo cách tách biệt; thu thập ảnh một hóa đơn và ảnh nền của hóa đơn của mỗi một  
trong số các hóa đơn đã tách; cuốn hóa đơn đã tách để làm cho hóa đơn này ép các  
cảm biến lực bố trí trước; thu các tín hiệu lực hiệu dụng phản hồi từ các cảm biến  
lực; thu góc nghiêng của hóa đơn dựa trên ảnh một hóa đơn và ảnh nền của hóa đơn;  
xác định, dựa trên góc nghiêng, cảm biến lực mà được ép bởi hóa đơn là cảm biến  
lực hiệu dụng; và phán đoán xem tín hiệu lực hiệu dụng của cảm biến lực hiệu dụng  
có đáp ứng được điều kiện độ mềm thiết lập trước hay không, và xác định hóa đơn  
là hóa đơn mềm nếu tín hiệu lực hiệu dụng đáp ứng được điều kiện độ mềm thiết  
lập trước.



- (11) **1-0028643 B** (15) 18/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/10/2017 355  
 (21) 1-2017-01359  
 (22) 12/04/2017  
 (30) 10-2016-0052337 28/04/2016 KR  
 (51) **G01N 21/88; G03B 3/00; G01N 21/17**  
 (73) **ISMEDIA CO., LTD.** (KR)  
 #1701, 401, Simindaero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-060 Republic of Korea  
 (72) KIM, Jong-Won (KR); HAN, Yong-Woo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA TÌNH TRẠNG LỆCH CỦA BÀN**

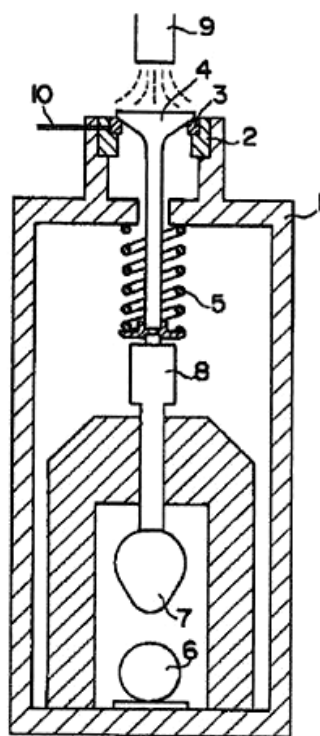
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp để kiểm tra xem liệu bàn có bị lệch không, mà có khả năng kiểm tra xem liệu bàn có bị lệch khỏi vị trí đã được thiết lập ban đầu không ngay cả trong khi thiết bị kiểm tra này đang hoạt động. Để đạt được mục đích này, thiết bị kiểm tra tình trạng lệch của bàn để sử dụng trong thiết bị kiểm tra môđun camera theo sáng chế bao gồm bộ phận cố định (110), nhiều vùng thử (120) được bố trí trên bộ phận cố định, bàn (130) có thể di chuyển để lần lượt đưa môđun camera vào các vùng thử tương ứng, và giàn đỡ (140) được đặt ở từng vùng thử của nhiều vùng thử (120), trong đó thiết bị kiểm tra tình trạng lệch của bàn bao gồm dấu vị trí thứ nhất (150) được đánh dấu trên bộ phận cố định (110), và máy chụp dấu thứ nhất (160) được bố trí trên bàn (130), hướng mặt vào dấu vị trí thứ nhất (150).





- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028644 B</b>  |            | (15) 18/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021  | 399B       | (43) 25/11/2014          | 320        |
| (21) 1-2014-01969  |            | (85) 16/06/2014          |            |
| (22) 14/06/2012  |            | (86) PCT/JP2012/065196   | 14/06/2012 |
| (30) 2011-260337   | 29/11/2011 | JP (87) WO2013/080591 A1 | 06/06/2013 |
| (51) <b>F01L 3/02; B22F 5/00</b>   |            |                          |            |
| (73) <b>TPR CO., LTD. (JP)</b><br>6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan |            |                          |            |
| (72) KOYAMA Yoshio (JP); HANADA Fusanobu (JP); HARA Shohtaroh (JP)                         |            |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)                                 |            |                          |            |
| (54) <b>Ổ ĐỖ VAN</b>   |            |                          |            |

(57) Sáng chế đề xuất ổ đỡ van có độ bền và tính chống mài mòn tốt. Trong ổ đỡ van sử dụng hợp kim thiêu kết có thành phần chính là sắt, oxit chủ yếu bao gồm tetraoxit sắt III được tạo ra bằng cách xử lý oxy hóa trên bề mặt và bên trong hợp kim thiêu kết có thành phần chính là sắt, và tỷ lệ diện tích trung bình của các oxit chủ yếu gồm tetraoxit sắt III trên mặt cắt ngang của hợp kim thiêu kết có thành phần chính là sắt ở trạng thái trước khi lắp đặt trên đầu xi lanh nằm trong khoảng từ 5% đến 20%. Tốt hơn, hợp kim thiêu kết có thành phần chính là sắt chứa các hạt cứng được tạo thành từ ít nhất một hợp chất trong số các hợp chất cacbit, silicua, nitrua, borua, và các hợp chất liên kim loại chứa một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm 4a đến 6a của bảng tuần hoàn, và tỷ lệ diện tích trung bình của các hạt cứng trên mặt cắt ngang của hợp kim thiêu kết có thành phần chính là sắt ở trạng thái trước khi lắp đặt trên đầu xi lanh tốt hơn là nằm trong khoảng từ 5% đến 45%.



- (11) **1-0028645 B** (15) 18/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/03/2014 312  
(21) 1-2013-03980 (85) 17/12/2013  
(22) 23/05/2012 (86) PCT/JP2012/063829 23/05/2012  
(30) 2011-135860 20/06/2011 JP (87) WO2012/176591 A1 27/12/2012  
(51) *C23C 22/52; C07D 233/64; H05K 3/28; C23F 11/14; C23F 11/16; B23K 35/36*  
(73) **SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)**  
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan  
(72) HIRAO, Hirohiko (JP); YAMAJI, Noriaki (JP); NAKANISHI, Masato (JP);  
MURAI, Takayuki (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT ĐỒNG  
HOẶC HỢP KIM ĐỒNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý bề mặt dùng cho đồng hoặc hợp kim đồng, chế phẩm này bao gồm hợp chất imidazol, và phương pháp xử lý bề mặt đồng hoặc hợp kim đồng bằng chế phẩm này.

- (11) **1-0028646 B** (15) 18/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/03/2015 324
- (21) 1-2014-01075 (85) 02/04/2014
- (22) 05/12/2012 (86) PCT/IN2012/000797 05/12/2012
- (30) 2336/CHE/2012 12/06/2012 IN (87) WO2013/186784 19/12/2013
- (51) **C09K 5/04; F25B 9/00; F25B 1/00**
- (76) **SESHAMANI, VARADARAJAN (IN)**  
No. 56, Defence Colony, 100 ft. Road, Indiranagar, Karnataka, Bangalore 560 038,  
India
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỖN HỢP CHẤT LÀM LẠNH KHÔNG CÓ CLOFLOCACBON (CFC)  
DÙNG TRONG HỆ THỐNG GHÉP TẦNG TỰ ĐỘNG NHIỀU GIAI ĐOẠN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chất làm lạnh dùng trong hệ thống làm lạnh nhiệt độ siêu thấp và cryo ghép tầng tự động nhiều giai đoạn. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hỗn hợp chất làm lạnh chứa một hydrocloroflocacbon (HCFC) và một tỷ lệ lớn bao gồm hydroflocacbon (HFC), flocacbon, hydrocacbon và khí tự nhiên. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến hỗn hợp chất làm lạnh không cháy và không độc, không có cloroflocacbon (CFC). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hỗn hợp chất làm lạnh có chỉ số tiềm năng làm suy giảm tầng ôzôn (ODP) thấp và cả chỉ số tiềm năng làm nóng toàn cầu (GWP) thấp.

- (11) **1-0028647 B** (15) 18/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/02/2016 335  
(21) 1-2015-03953 (85) 15/10/2015  
(22) 17/03/2014 (86) PCT/US2014/030909 17/03/2014  
(30) 61/802,009 15/03/2013 US (87) WO2014/146036 18/09/2014  
(51) **B32B 3/26**  
(73) **SCORRBOARD, LLC (US)**  
1100 SW 27th Street, Renton, WA 98057, United States of America  
(72) GREENFIELD, Giles (US)  
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**  
(54) **BÌA UỐN SÓNG VÀ BÌA CÁN MỎNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến bìa uốn sóng hoặc cán mỏng. Trong đó bìa uốn sóng bao gồm lớp trung gian thứ nhất và lớp trung gian thứ hai, mỗi lớp này gồm hai bề mặt chính và hướng theo chiều dài, trong đó lớp trung gian thứ nhất và lớp trung gian thứ hai được gắn vào nhau nhờ chất kết dính, trong đó, lớp trung gian thứ nhất bao gồm nhiều đường rãnh có hướng trục chính và bước đường rãnh, và lớp trung gian thứ hai bao gồm một hoặc nhiều đường rãnh có hướng trục chính và bước đường rãnh, hoặc nhiều sóng có hướng trục chính và bước sóng, trong đó hướng trục chính của các đường rãnh của lớp trung gian thứ nhất không tương đẳng với một trong số hướng trục chính của các đường rãnh hoặc sóng của lớp trung gian thứ hai.

- |                         |            |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028648 B</b> |            |            | (15) 18/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       |            | (43) 25/07/2011        | 280        |
| (21) 1-2011-00273       |            |            | (85) 27/01/2011        |            |
| (22) 26/06/2009         |            |            | (86) PCT/US2009/048775 | 26/06/2009 |
| (30) 61/133,273         | 27/06/2008 | US         | (87) WO2009/158567 A1  | 30/12/2009 |
|                         | 61/216,540 | 18/05/2009 |                        | US         |

(51) **F25D 25/02**

(73) **SSW HOLDING COMPANY, LLC (US)**

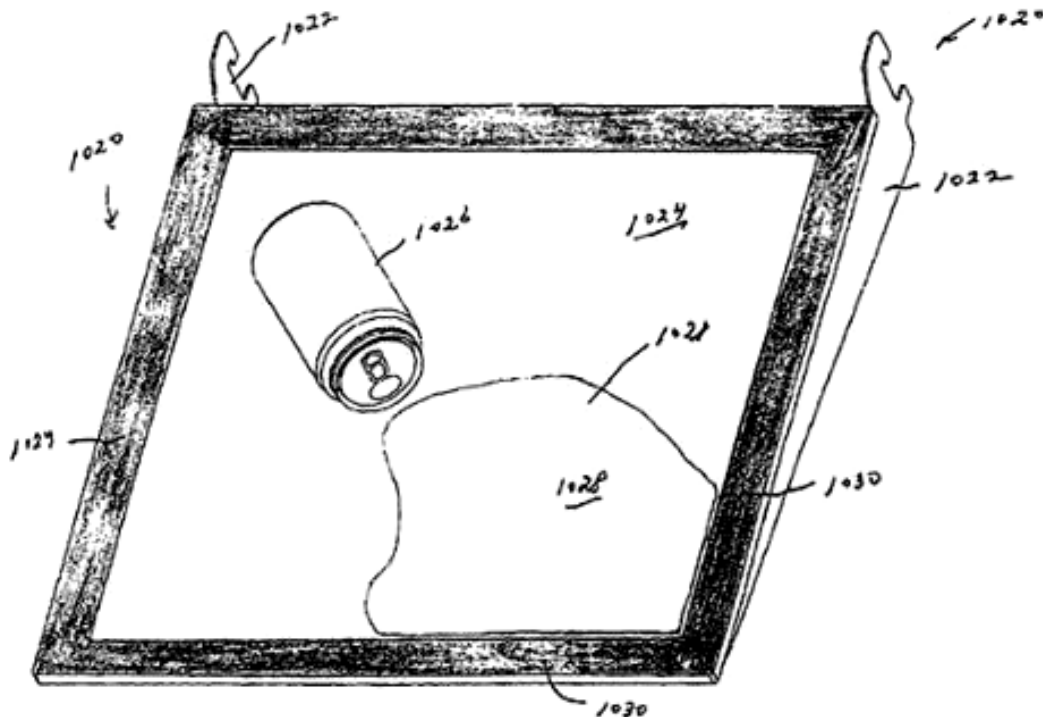
2021 McKinney Ave., Suite 1200, Dallas, Texas, United States of America.

(72) DRIVER, John, Patrick (US); MCMILLIN, Matthew (US); NALL, Bradley, M. (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

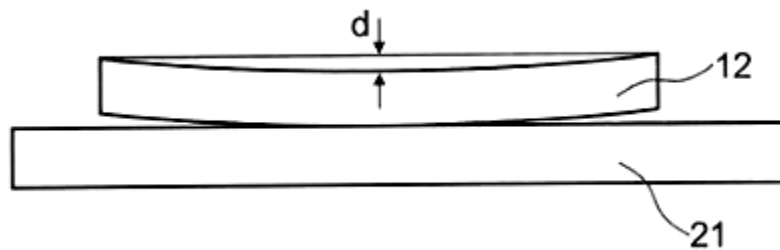
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỨA CHẤT LỎNG CHẢY TRÀN VÀ BỘ GIÁ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chứa chất lỏng chảy tràn trên giá và vật dụng tương tự và bộ giá được tạo ra theo phương pháp này, bằng cách đề xuất bề mặt trên nói chung phẳng của mặt đỡ với bề mặt kỵ nước mà được bố trí theo kiểu khoang chứa chất lỏng chảy tràn và nói chung trong mặt phẳng của mặt trên của mặt đỡ. Phần lớn bề mặt trên của mặt đỡ có nhiều hơn một vùng chứa chất lỏng chảy tràn mà có bản chất kỵ nước và được giới hạn bởi các bề mặt kỵ nước sao cho chất lỏng chảy tràn trên giá được thu gom trong vùng hoặc các vùng không kỵ nước chứa chất lỏng chảy tràn bởi các bề mặt kỵ nước.



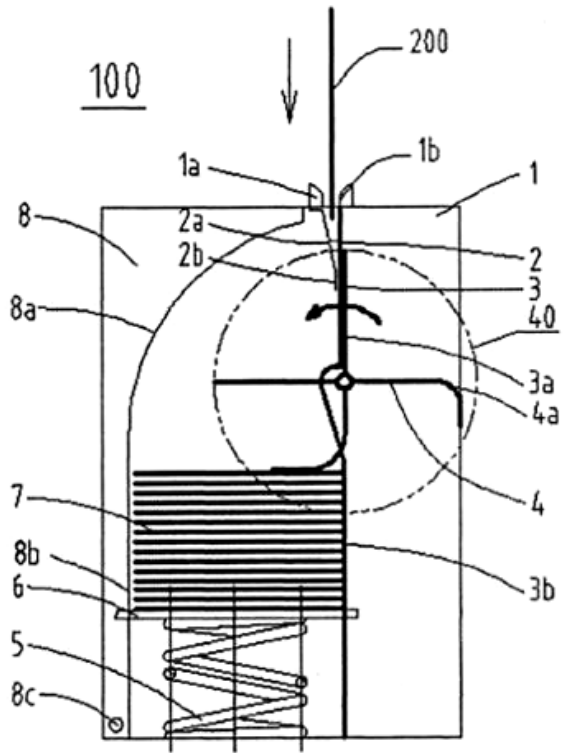
- (11) **1-0028649 B** (15) 18/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/02/2014 311  
(21) 1-2013-03420 (85) 30/10/2013  
(22) 26/04/2012 (86) PCT/JP2012/061238 26/04/2012  
(30) 2011-100019 27/04/2011 JP (87) WO2012/147863 A1 01/11/2012  
(51) **B21D 22/00; C21D 9/46; C23C 2/28; C22C 38/04; C23C 2/04; C21D 8/02; C22C 38/02**  
(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan  
(72) TANAHASHI Hiroyuki (JP); MAKI Jun (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **TẤM THÉP DÙNG ĐỂ CHẾ TẠO CHI TIẾT DẬP NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng để chế tạo chi tiết dập nóng chứa, dưới dạng thành phần hóa học, C từ 0,10 % khối lượng đến 0,35 % khối lượng; Si từ 0,01 % khối lượng đến 1,0 % khối lượng; Mn từ 0,3 % khối lượng đến 2,3 % khối lượng; Al từ 0,01 % khối lượng đến 0,5 % khối lượng; P được giới hạn tới nhỏ hơn hoặc bằng 0,03 % khối lượng; S được giới hạn tới nhỏ hơn hoặc bằng 0,02 % khối lượng; N được giới hạn tới nhỏ hơn hoặc bằng 0,1% khối lượng; lượng còn lại bao gồm Fe và các tạp chất không tránh khỏi, trong đó độ lệch tiêu chuẩn của các đường kính của sắt cacbua mà được chứa trong vùng từ bề mặt tới vị trí 1/4 chiều dày của tấm thép là nhỏ hơn hoặc bằng 0,8  $\mu\text{m}$ .



- (11) **1-0028650 B** (15) 18/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/02/2018 359
- (21) 1-2017-04869 (85) 01/12/2017
- (22) 06/04/2016 (86) PCT/CN2016/078535 06/04/2016
- (30) 201510242885.0 13/05/2015 CN (87) WO2016/180102 17/11/2016
- (51) **B65D 85/62; G07D 11/00; B65D 25/10**
- (73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China
- (72) TAN, Dong (CN); LIU, Heng (CN); WU, Hongjun (CN); JIANG, Zhuang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỘP THU HỒI**

(57) Hộp thu hồi bao gồm cửa hộp và vỏ đáy hộp. Miệng thu hồi được tạo ở đỉnh của vỏ đáy hộp. Thanh đàn hồi dẫn hướng, tấm dẫn hướng tiền giấy, cánh quạt và tấm xếp chông tiền giấy được cố định bên trong vỏ đáy hộp. Thanh đàn hồi dẫn hướng và tấm dẫn hướng tiền giấy được bố trí theo phương thẳng đứng và đối diện, có khoảng trống giữa thanh đàn hồi dẫn hướng và tấm dẫn hướng tiền giấy và khoảng trống này là đường thu hồi. Tấm dẫn hướng tiền giấy được tạo có phần dừng thứ nhất để đặt vật liệu thu hồi và miệng cho các lõi mềm đi qua, và vật liệu thu hồi được đặt trên phần dừng thứ nhất sau khi đi qua miệng thu hồi và đường thu hồi. Lõi mềm chuyển vật liệu thu hồi lên trên tấm xếp chông tiền giấy. Cánh quạt có đường kính nhỏ và nhờ đó hộp thu hồi có thể tích giảm.



(11) **1-0028651 B**

(15) 18/05/2021

(45) 25/06/2021

399B

(43) 26/10/2015

331

(21) 1-2014-03916

(22) 24/11/2014

(30) 2014-066556

27/03/2014

JP

(51) **E06B 1/60; E06B 1/56**

(73) **YKK AP INC. (JP)**

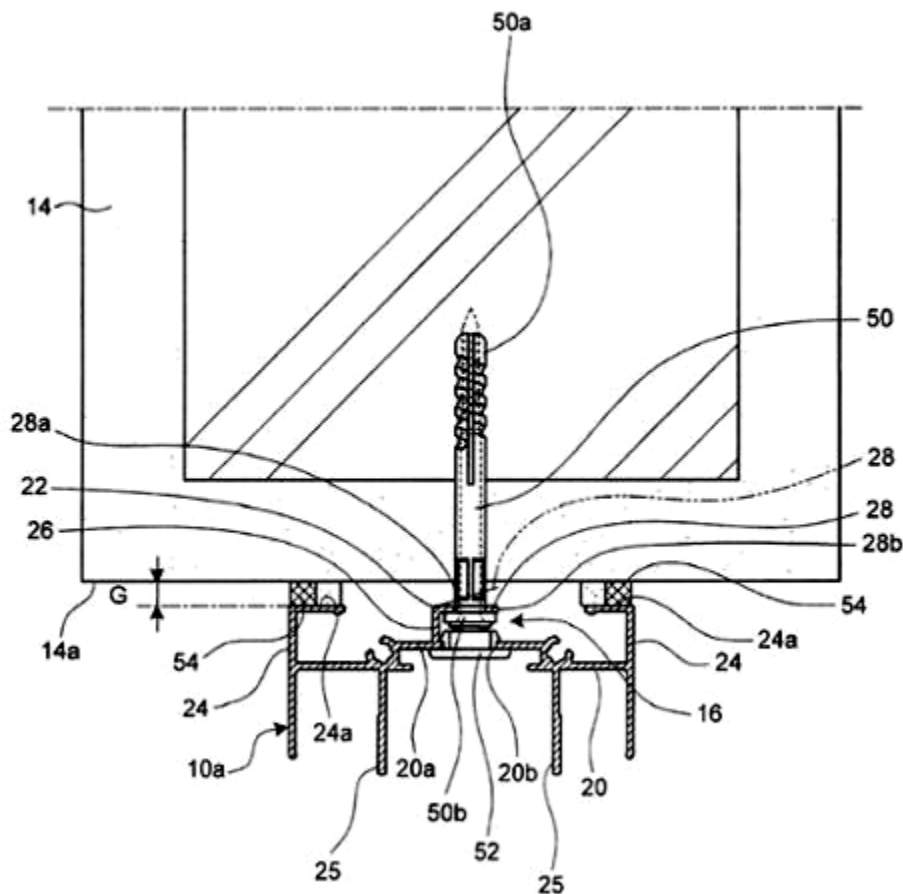
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-8642 Japan

(72) Takeru FUJII (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **KHUÔN CỬA VÀ KẾT CẤU LẮP KHUÔN CỬA**

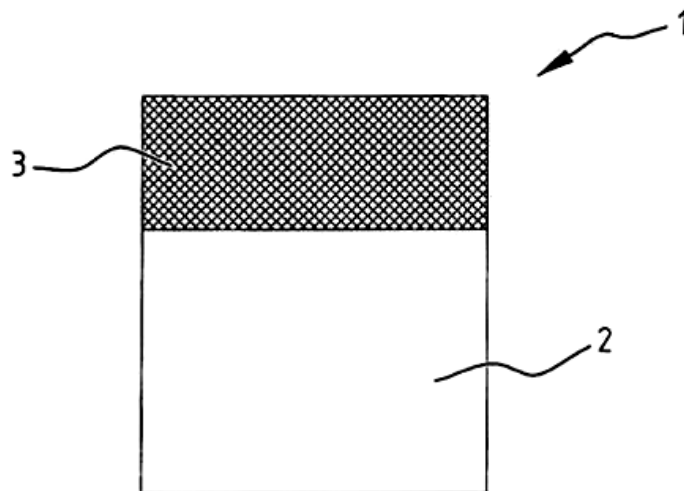
- (57) Sáng chế đề cập đến khuôn cửa được lắp vào khoảng hở của bức tường để đỡ cánh cửa trượt bên trong khuôn cửa bao gồm: tấm đế được bố trí đối diện mép rìa trong của khoảng hở của bức tường; mỏ neo nhô ra khỏi mặt ngoài của tấm đế, mỏ neo bao gồm tấm đỡ nhô về phía bức tường từ mặt ngoài của tấm đế, và tấm lắp mà được uốn cong và được tạo ra từ tấm đỡ và chạy dài dọc theo mặt ngoài của tấm đế; và chi tiết bắt chặt nối tấm lắp và bức tường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kết cấu lắp khuôn cửa.





- (11) **1-0028652 B** (15) 18/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/02/2018 359  
(21) 1-2017-04981 (85) 08/12/2017  
(22) 26/05/2016 (86) PCT/EP2016/061929 26/05/2016  
(30) 2014885 29/05/2015 NL (87) WO2016/193121 08/12/2016  
(51) **B65B 53/02; H01J 61/00**  
(73) **FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC.** (JP)  
4-1-9 Miyahara Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 532-0003, Japan  
(72) YOSHIDA, Nao (JP); KOOLHAAS, Ernst Christiaan (NL)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP KÍCH HOẠT ĐẶC TÍNH CƠ CỦA MÀNG NHIỀU LỚP VÀ  
PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ỐNG BỌC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kích hoạt đặc tính cơ của màng nhiều lớp, phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra màng nhiều lớp bao gồm ít nhất màng lớp cơ sở mà bao gồm màng co được và lớp quang nhiệt được kết hợp với màng lớp cơ sở, và bao gồm vật liệu quang nhiệt, cho màng nhiều lớp tiếp xúc với bức xạ điện từ để vật liệu quang nhiệt sinh ra nhiệt và làm co màng nhiều lớp, trong đó bức xạ điện từ bao gồm ánh sáng UV có bước sóng đỉnh nằm trong khoảng từ 200 nm đến 399 nm và ít nhất 90% ánh sáng UV nằm trong dải tần bằng  $\pm 30$  nm của bước sóng đỉnh.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028653 B</b> |            | (15) 19/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/10/2017        | 355        |
| (21) 1-2017-03180       |            | (85) 18/08/2017        |            |
| (22) 12/02/2016         |            | (86) PCT/IB2016/000396 | 12/02/2016 |
| (30) 14/626,297         | 19/02/2015 | US (87) WO2016/132232  | 25/08/2016 |

(51) **E21B 17/042; E21B 17/08**

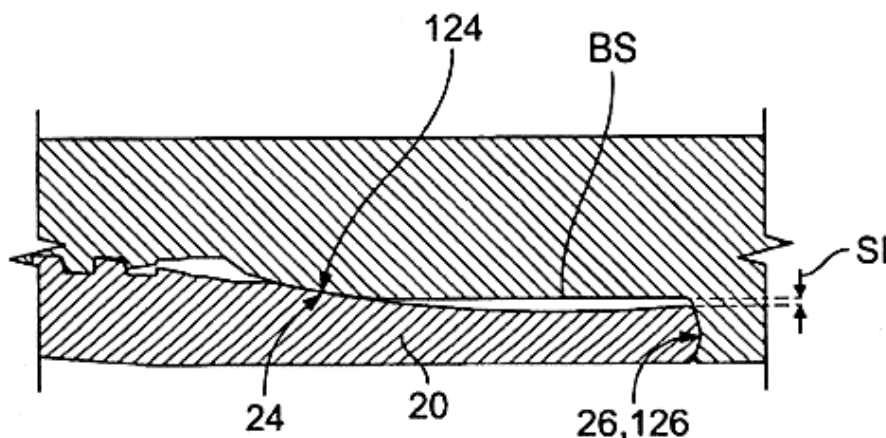
(73) **ARCELORMITTAL TUBULAR PRODUCTS LUXEMBOURG S.A. (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg, Luxembourg

(72) EVANS Merle E. (US); Jeroen Stijn Juliaan VAN WITTENBERGHE (BE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

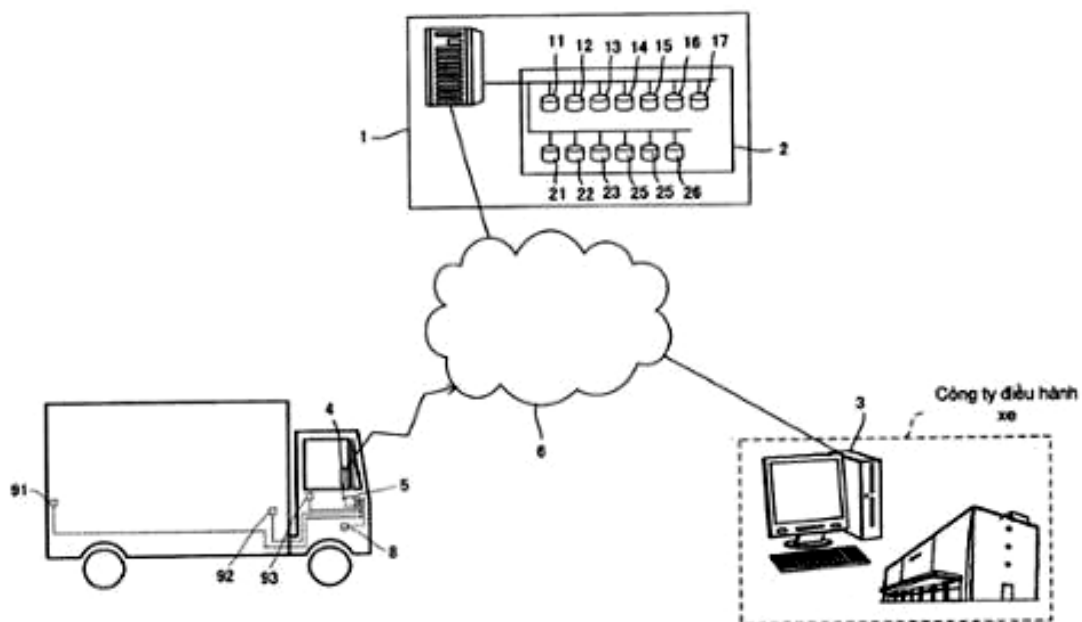
(54) **MỐI NỐI BẰNG REN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP GHÉP MỐI NỐI BẰNG REN**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối bằng ren bao gồm ống thứ nhất (10) có đầu ống (20), đầu ống này có các ren đầu ống (22), bề mặt đầu ống ngoài lõm theo chu vi, và gờ tạo mômen đầu ống ở đầu tự do (26), bề mặt đầu ống ngoài lõm này có bề mặt bịt kín đầu ống (24) và phần kéo dài liên tục từ bề mặt bịt kín đầu ống (24) đến gờ tạo mômen đầu ống (26). Ống thứ hai (100) có hộp nối ống (120), hộp nối ống này có các ren hộp nối ống (122) để tương tác với các ren đầu ống, bề mặt hộp nối ống trong theo chu vi và gờ tạo mômen hộp nối ống (126). Bề mặt hộp nối ống trong này có bề mặt bịt kín hộp nối ống kéo dài vào trong theo hướng kính (124), bề mặt bịt kín đầu ống (24) tiếp xúc với bề mặt bịt kín hộp nối ống (124) để tạo ra vùng bịt kín. Vùng bịt kín được đặt cách khỏi đầu tự do khi các gờ tạo mômen đầu ống và hộp nối ống tiếp xúc với nhau, phần kéo dài liên tục liên tiếp từ vùng bịt kín đến gờ tạo mômen đầu ống. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp lắp ghép mối nối bằng ren.



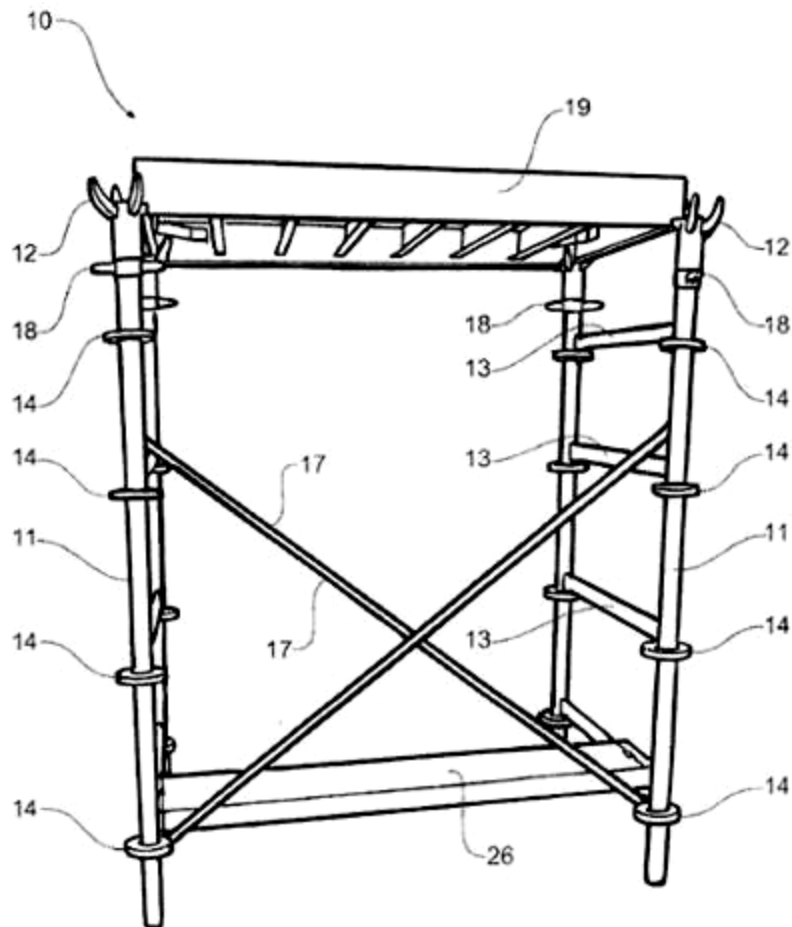
- |  |                                   |
|--|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0028654 B</b>  | (15) 19/05/2021                   |
| (45) 25/06/2021  | 399B (43) 27/02/2017 347          |
| (21) 1-2016-04350  | (85) 11/11/2016                   |
| (22) 09/04/2015  | (86) PCT/JP2015/061178 09/04/2015 |
| (30) 2014-082014 11/04/2014 JP   | (87) WO2015/156375 15/10/2015     |
| 2014-216653 23/10/2014 JP  |                                   |
| (51) <b>G08G 1/00; G08G 1/16; G08G 1/09; G07C 5/00</b>   |                                   |
| (73) <b>MATSUO ASSOCIATES INC. (JP)</b><br>24-15, Zenpukuji 1-chome, Suginami-ku, Tokyo 1670041, Japan |                                   |
| (72) MATSUO Nakahiko (JP)  |                                   |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)                                  |                                   |
| (54) <b>HỆ THỐNG QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH XE</b>  |                                   |

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống giám sát hành trình kỹ thuật số giá thành rẻ và dễ dàng đáp ứng lại sự thay đổi và mở rộng của cấu hình hệ thống. Thiết bị giám sát hành trình được gắn trên xe bao gồm bộ phận thu nhận dữ liệu tốc độ (5) được kết nối với bộ cảm biến (8) được bố trí ở cơ cấu truyền động của xe, và thiết bị đầu cuối đa năng (4). Thiết bị đầu cuối đa năng (4) này là điện thoại thông minh hoặc máy tính xách tay. Bộ phận thu nhận dữ liệu tốc độ (5) có khả năng truyền tải dữ liệu đến thiết bị đầu cuối đa năng (4) nhờ cáp giao diện đa năng hoặc truyền thông không dây khoảng cách ngắn. Dữ liệu tốc độ tại mỗi thời điểm trong khi vận hành xe được truyền đến máy chủ quản lý (1) qua thiết bị đầu cuối đa năng (4) trong mỗi khoảng thời gian truyền và được ghi trong tệp dữ liệu kết quả (26) được ghi nhớ trong bộ phận lưu trữ (2). Các nội dung của tệp dữ liệu kết quả (26) bao gồm bộ ba thông số giám sát hành trình kỹ thuật số được duyệt trên thiết bị đầu cuối quản lý (3) bằng cách truy cập qua mạng Internet (6). Thiết bị đầu cuối đa năng (4) được gắn vào bộ giữ (7) theo cách tháo được để không rơi xuống trong khi xe di chuyển.



- (11) **1-0028655 B** (15) 19/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2015 330  
 (21) 1-2015-00697 (85) 02/03/2015  
 (22) 02/08/2013 (86) PCT/AU2013/000855 02/08/2013  
 (30) 2012903312 02/08/2012 AU (87) WO2014/019029 A1 06/02/2014  
 (51) **E04G 11/48; E04G 1/14**  
 (73) **FORM 700 PTY LTD (AU)**  
 68-76 Drake Boulevard Altona, Victoria 3018, Australia  
 (72) ROSATI, Emilio (AU)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **KẾT CẤU GIÀN GIÁO VÀ CỤM KẾT CẤU GIÀN GIÁO**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu giàn giáo và cụm kết cấu giàn giáo, trong đó kết cấu giàn giáo được tạo ra từ ít nhất cặp các chi tiết đỡ cốp pha liên kề. Chi tiết đỡ cốp pha bao gồm ít nhất hai chi tiết thẳng đứng cách nhau, ít nhất một chi tiết nối nối các chi tiết thẳng đứng đã nêu nhờ đó tạo ra chi tiết đỡ cốp pha cứng, mỗi chi tiết thẳng đứng gồm có các phương tiện lắp cách nhau một khoảng giữa chúng để lắp tháo ra được vào đó ít nhất một chi tiết giằng kéo dài giữa các chi tiết đỡ cốp pha liên kề để tạo ra kết cấu giàn giáo.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028656 B</b> |      | (15) 19/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 26/02/2018        | 359        |
| (21) 1-2017-04167       |      | (85) 20/10/2017        |            |
| (22) 29/05/2015         |      | (86) PCT/CN2015/080285 | 29/05/2015 |
|                         |      | (87) WO2016/191941     | 08/12/2016 |

(51) **G01S 5/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

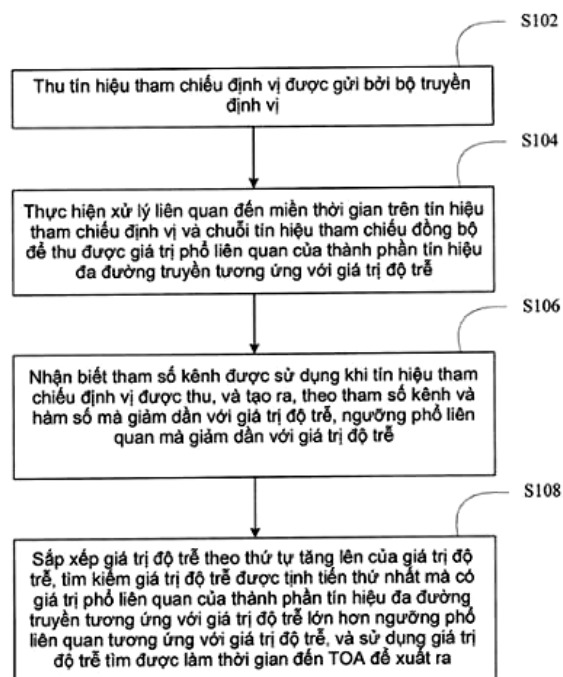
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Yijie (CN); XUE, Jiantao (CN); CUI, Jie (CN); LI, Anjian (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU NHẬN THAM SỐ THỜI GIAN ĐẾN KHI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG ĐƯỢC ĐỊNH VỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận tham số thời gian đến (TOA-time of arrival) khi thiết bị đầu cuối di động được định vị, bao gồm các bước: thu tín hiệu tham chiếu định vị được gửi bởi bộ truyền định vị; thực hiện xử lý liên quan đến miền thời gian trên tín hiệu tham chiếu định vị và chuỗi tín hiệu tham chiếu đồng bộ để thu được giá trị phổ liên quan của thành phần tín hiệu đa đường truyền tương ứng với giá trị độ trễ; dò tìm tham số kênh được sử dụng khi tín hiệu tham chiếu định vị được thu và tạo ra, theo tham số kênh và hàm số mà giảm dần với giá trị độ trễ, ngưỡng phổ liên quan mà giảm dần với giá trị độ trễ; và sắp xếp giá trị độ trễ theo thứ tự tăng lên của giá trị độ trễ, tìm kiếm giá trị độ trễ được sắp xếp thứ nhất mà có giá trị phổ liên quan của thành phần tín hiệu đa đường truyền tương ứng với giá trị độ trễ lớn hơn ngưỡng phổ liên quan tương ứng với giá trị độ trễ và sử dụng giá trị độ trễ tìm được làm TOA để xuất ra.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028657 B</b> |            | (15) 19/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/08/2016        | 341        |
| (21) 1-2016-00967       |            | (85) 17/03/2016        |            |
| (22) 31/03/2014         |            | (86) PCT/IB2014/060321 | 31/03/2014 |
| (30) PR2013A000067      | 30/08/2013 | IT (87) WO2015/028894  | 05/03/2015 |

(51) **B65B 27/04; B65B 11/04**

(73) **FORPAC S.R.L. (IT)**

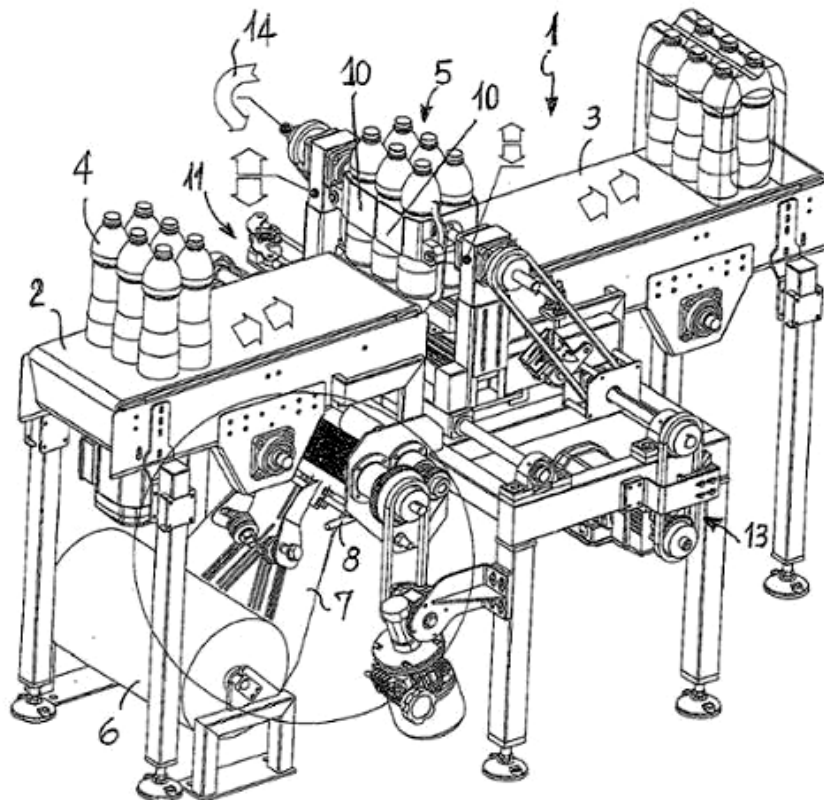
Via Europa, 27, I-43015 Noceto (Parma), Italy

(72) ZOBOLI, Elio (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **MÁY BỌC XỬ LÝ LẠNH CHO NHÓM VẬT PHẨM SỬ DỤNG MÀNG CÓ THỂ GIÃN NỠ ĐƯỢC VÀ QUY TRÌNH ĐÓNG GÓI LẠNH**

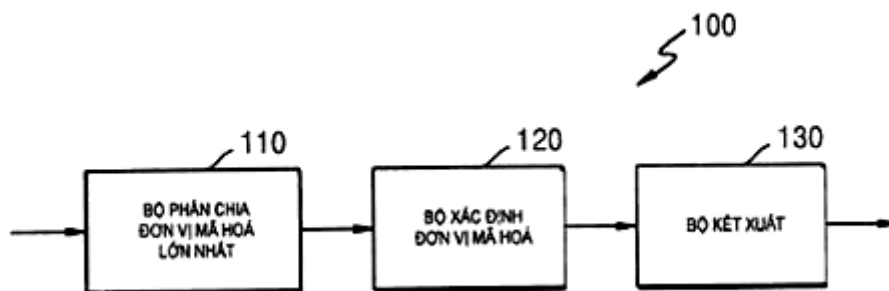
- (57) Sáng chế đề cập tới máy bọc xử lý lạnh cho nhóm vật phẩm sử dụng màng có thể giãn nở được, máy này bao gồm: các phương tiện (2) để nạp nhóm vật phẩm (4) cần được đóng gói; ít nhất một cuộn (6) của màng có thể giãn nở được (7) để đóng gói nhóm vật phẩm (4) bằng cách bọc màng quanh nó; các phương tiện (10) để giữ nhóm vật phẩm; các phương tiện 3 để đỡ các vật phẩm đã được đóng gói, khác biệt ở chỗ, nó bao gồm các phương tiện làm nhóm vật phẩm (4) quay quanh trục nằm ngang để kéo màng (7) quanh nó khi trải nó ra khỏi cuộn (6) mà trục quay của nó đang được cố định.



- (11) **1-0028658 B** (15) 19/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2011 277  
(21) 1-2011-00238 (85) 25/01/2011  
(22) 19/08/2009 (86) PCT/JP2009/064811 19/08/2009  
(30) 2008-211054 19/08/2008 JP (87) WO2010/021404 25/02/2010  
(51) *A01N 43/50; A01N 25/22*  
(73) **ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)**  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, JP  
(72) SHINDO, Takeshi (JP); ISHIBASHI, Yutaka (JP); OHNO, Hiromi (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT SỰ PHÂN HỦY CỦA HOẠT CHẤT HÓA HỌC SỬ DỤNG TRONG NÔNG NGHIỆP**  
  
(57) Khi Xyazofamit được điều chế theo phương pháp điều chế thông thường, Xyazofamit bị phân hủy trong một số trường hợp. Vấn đề được giải quyết bởi sáng chế là cải thiện độ ổn định lưu trữ của chế phẩm bằng cách kiểm soát sự phân hủy của Xyazofamit là hoạt chất hóa học sử dụng trong nông nghiệp. Sáng chế đề xuất phương pháp kiểm soát sự phân hủy của hoạt chất hóa học sử dụng trong nông nghiệp, Xyazofamit, bao gồm sử dụng ít nhất một chất ổn định được chọn từ nhóm bao gồm dầu động vật và/hoặc dầu thực vật bị epoxy hóa, chất hoạt động bề mặt không ion của polyoxyetylen, chất hoạt động bề mặt anion của polyoxyetylen, rượu cồn polyhydric và chất nền bazơ.

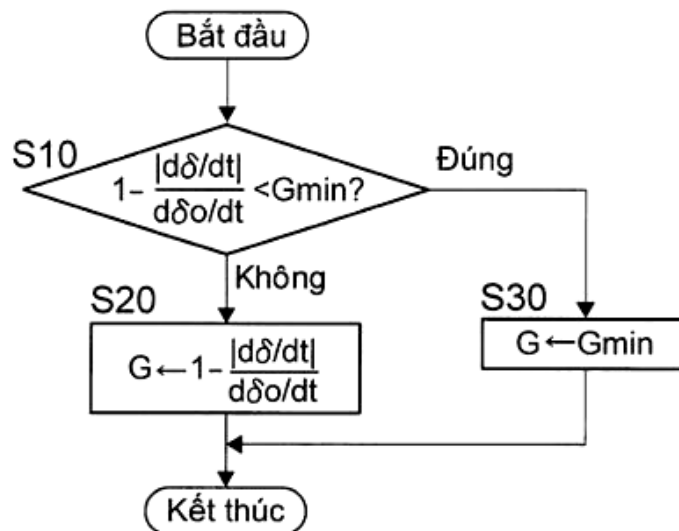
- (11) **1-0028659 B** (15) 19/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2018-00459 (85) 05/11/2012  
 (22) 13/04/2011 (86) PCT/KR2011/002649 13/04/2011  
 (30) 61/323,449 13/04/2010 US (87) WO2011/129621 20/10/2011  
 (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**  
 (62) 1-2012-03284  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea  
 (72) MIN, Jung-Hye (KR); HAN, Woo-Jin (KR); KIM, Il-koo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp này bao gồm các bước: thu dòng bit đối với video được mã hóa và phân tách dòng bit thu được; trích xuất, từ dòng bit thu được, thông tin cấu trúc của đơn vị mã hóa chỉ báo kích thước của đơn vị mã hóa là đơn vị dữ liệu để giải mã hình ảnh của video được mã hóa, độ sâu biến đổi được của đơn vị mã hóa, thông tin về độ sâu được mã hóa và chế độ mã hóa chỉ báo một trong số các kiểu dự báo gồm chế độ bỏ qua, chế độ liên ảnh và chế độ trong ảnh từ dòng bit; và xác định đơn vị mã hóa hiện thời dựa trên thông tin cấu trúc của đơn vị mã hóa, độ sâu biến đổi được của đơn vị mã hóa và thông tin về độ sâu được mã hóa.





- (11) **1-0028660 B** (15) 19/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/09/2016 342  
 (21) 1-2016-00993  
 (22) 18/03/2016  
 (30) 2015-058826 21/03/2015 JP  
 (51) **B60W 30/02; B62D 6/00; B60G 17/016; B60W 10/20**  
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan  
 (72) Masashi IGARASHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN GIẢM CHẤN ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN GIẢM CHẤN ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển giảm chấn động mà điều khiển hiệu suất truyền động của xe (10) để loại bỏ việc chấn động lắc/bật nảy của xe (10) bao gồm bộ điều khiển giảm chấn động (50) mà điều khiển mômen dẫn động của xe (10) để làm giảm biên độ của việc chấn động lắc/bật nảy, dựa trên mômen bánh xe được đặt vào các bánh xe (12FL, 12FR, 12RL, 12RR) của xe (10) và được tạo ra tại vị trí mà các bánh xe (12FL, 12FR, 12RL, 12RR) tiếp xúc với bề mặt đường, và bộ điều chỉnh thành phần bù (50) mà làm giảm biên độ của thành phần bù mà hiệu chỉnh mômen bánh xe được tính toán bởi bộ điều khiển giảm chấn động (50) để loại bỏ việc chấn động lắc/bật nảy, khi độ lớn của vận tốc góc lái của xe (10) tăng lên.



- (11) **1-0028661 B** (15) 19/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
(21) 1-2017-00390 (85) 03/02/2017  
(22) 03/07/2015 (86) PCT/JP2015/069308 03/07/2015  
(30) 2014-139015 04/07/2014 JP (87) WO2016/002940 A1 07/01/2016  
(51) **D04H 3/033; D04H 3/16; D04H 3/007**  
(73) **PANEFRI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)**  
6-7, Baba 2-chome, Nagaokakyo-shi, Kyoto 617-0828, Japan  
(72) MINAMI, Masaharu (JP); KOGA, Masaomi (JP); KOTANI, Michihiko (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **THỂ KẾT TỤ SỢI GIỐNG MẠNG LƯỚI KHÔNG GIAN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể kết tụ sợi giống mạng lưới không gian, bao gồm các sợi có độ mịn từ 150 đến 100000 dtex, các sợi được làm từ nhựa bao gồm polyme trên cơ sở propylen(a), trong đó tập hợp các sợi là ở trạng thái liên kết nóng chảy với nhau do sự định hướng ngẫu nhiên của các sợi nóng chảy, và trong đó polyme trên cơ sở propylen(a) có đơn vị cấu trúc của từ 51 đến 95 % mol propylen và 5 đến 49 % mol  $\alpha$ -olefin so với 100 % mol monome tổng của polyme trên cơ sở propylen(a).

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028662 B</b> |               | (15) 19/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-00867       |               | (85) 10/03/2017        |            |
| (22) 20/08/2015         |               | (86) PCT/JP2015/004170 | 20/08/2015 |
| (30) 2014-185213        | 11/09/2014 JP | (87) WO2016/038806 A1  | 17/03/2016 |

(51) **F16L 59/02; B32B 5/28; B32B 7/02**

(73) **NICHIAS CORPORATION (JP)**

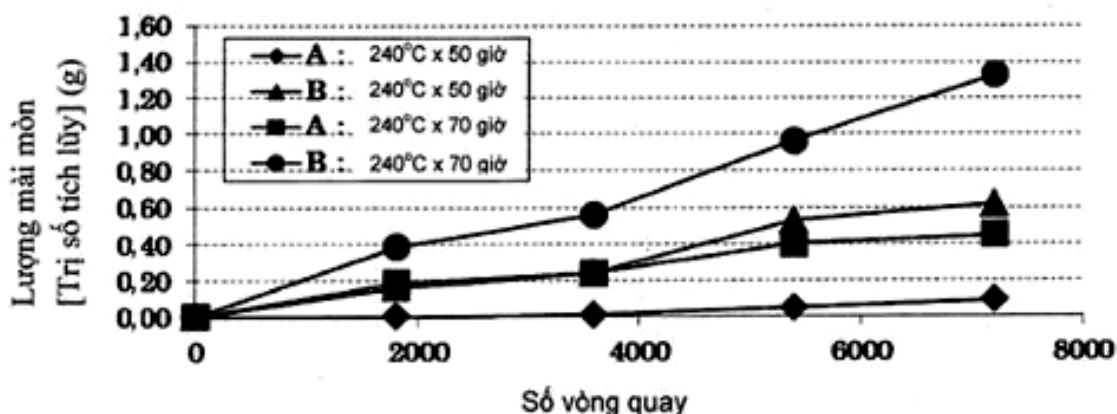
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555 Japan

(72) **KURIMOTO, Yoshiro (JP)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VẬT LIỆU CÁCH NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU CÁCH NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu cách nhiệt chứa tám nhiều lớp thu được bằng cách xếp chồng các lớp sợi mà bao gồm các sợi chịu nhiệt, các lớp sợi mà được dính kết với nhựa nhiệt rắn, trong đó tám nhiều lớp không chứa nhựa mà có nhiệt độ chịu nhiệt thấp hơn nhiệt độ chịu nhiệt của nhựa nhiệt rắn, hoặc chỉ chứa một lượng nhỏ nhựa mà có nhiệt độ chịu nhiệt thấp hơn nhiệt độ chịu nhiệt của nhựa nhiệt rắn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu cách nhiệt này.



- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028663 B</b> |                 | (15) 19/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B            | (43) 27/11/2017        | 356        |
| (21) 1-2017-03921       |                 | (85) 04/10/2017        |            |
| (22) 03/03/2016         |                 | (86) PCT/KR2016/002111 | 03/03/2016 |
| (30) 62/129,245         | 06/03/2015 US   | (87) WO2016/144039     | 15/09/2016 |
|                         | 10-2015-0162318 | 19/11/2015 KR          |            |

(51) **H01L 23/552; H01L 25/065; H01L 23/60**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

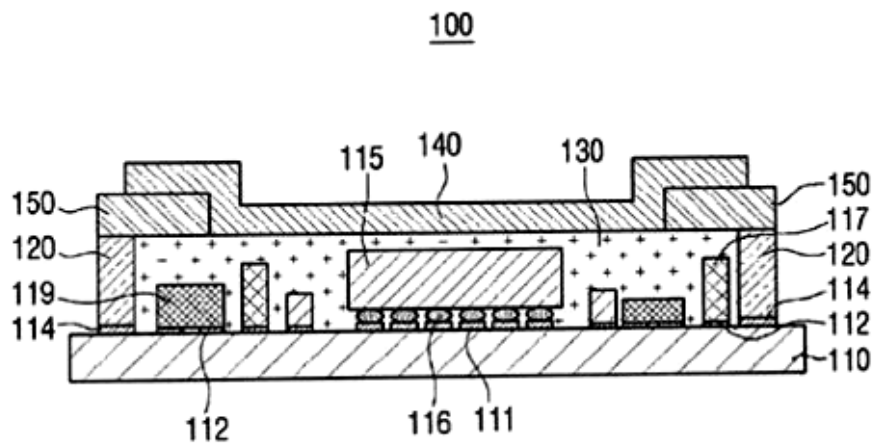
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KUK, Keon (KR); KO, Young-dae (KR); BEAK, O-hyun (KR); HAN, Eun-bong (KR); KIM, Hyeon-hyang (KR); JUNG, Yeon-kyoung (KR); MUN, Il-ju (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BỘ LINH KIỆN MẠCH**

- (57) Sáng chế đề cập tới bộ linh kiện mạch. Bộ linh kiện mạch có linh kiện mạch nằm trên bảng mạch in, lớp cách điện phủ linh kiện mạch, lớp chắn thứ nhất phủ mặt bên của lớp cách điện, và lớp chắn thứ hai phủ mặt trên của lớp cách điện và được nối điện với lớp chắn thứ nhất.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028664 B</b> |            | (15) 19/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 27/02/2017          | 347        |
| (21) 1-2016-04414       |            | (85) 16/11/2016          |            |
| (22) 16/04/2015         |            | (86) PCT/JP2015/061707   | 16/04/2015 |
| (30) PCT/JP2014/061370  | 23/04/2014 | JP (87) WO2015/163229 A1 | 29/10/2015 |

(51) **H02K 1/27; H02K 7/14; H02K 21/16**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

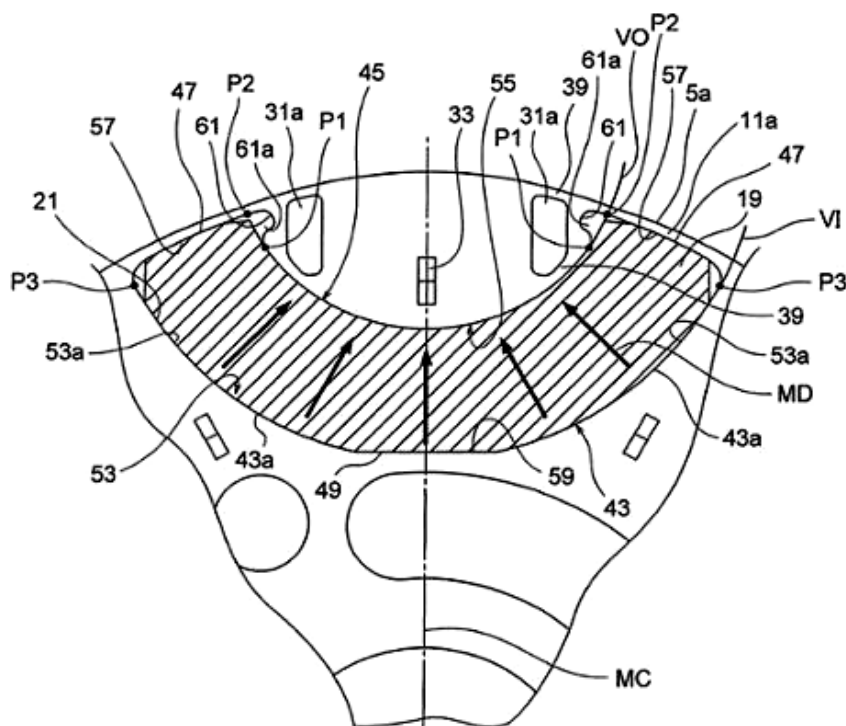
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) NIGO, Masahiro (JP); BABA, Kazuhiko (JP); TSUCHIDA, Kazuchika (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐỘNG CƠ CÓ NAM CHÂM VĨNH CỬU Ở BÊN TRONG, MÁY NÉN VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ VÀ LÀM LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ có nam châm vĩnh cửu ở bên trong bao gồm: rôto gồm có nam châm vĩnh cửu; và stato. Rôto còn gồm có lõi rôto. Lõi rôto có lỗ lắp nam châm và nhiều khe hở. Nhiều khe hở được sắp xếp theo các khoảng của lõi rôto, được đặt trên mặt ngoài tỏa tròn của mỗi lỗ lắp nam châm. Lỗ lắp nam châm được uốn cong thành hình vòng cung, và phía phần lõi của hình vòng cung được sắp xếp ở phía chính giữa của rôto. Lỗ lắp nam châm có đường thứ nhất, đường thứ hai, và cặp đường thứ ba. Đường thứ nhất được đặt trên mặt ngoài tỏa tròn của đường thứ hai. Mỗi đường thứ ba nối đường thứ nhất và đường thứ hai với nhau. Đường thứ nhất gồm phần vòng cung và cặp phần lõm xuống. Mỗi phần lõm xuống được đặt tại đầu của phần vòng cung theo đường thứ nhất.



- |                         |                 |                        |            |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028665 B</b> | (15) 19/05/2021 |                        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B            | (43) 26/11/2018        | 368        |
| (21) 1-2017-00791       |                 | (85) 03/03/2017        |            |
| (22) 15/07/2016         |                 | (86) PCT/JP2016/070950 | 15/07/2016 |
|                         |                 | (87) WO2018/011966     | 18/01/2018 |

(51) **A01G 9/20; A01G 9/14**

(73) **FARM LAND CO., LTD. (JP)**

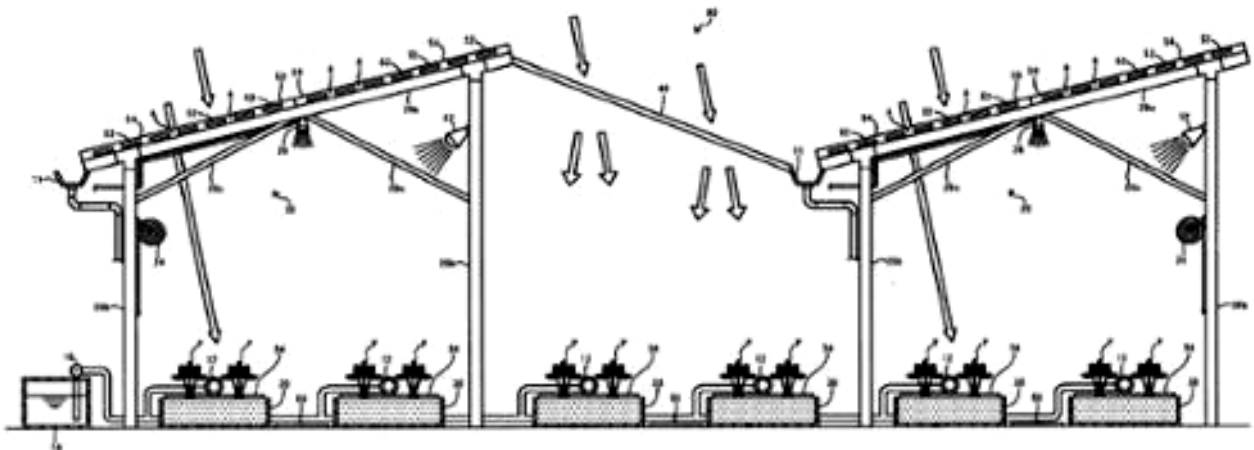
1-1-1, Tonya-machi, Maebashi-shi, Gunma 3710855 Japan

(72) IWAI Masayuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

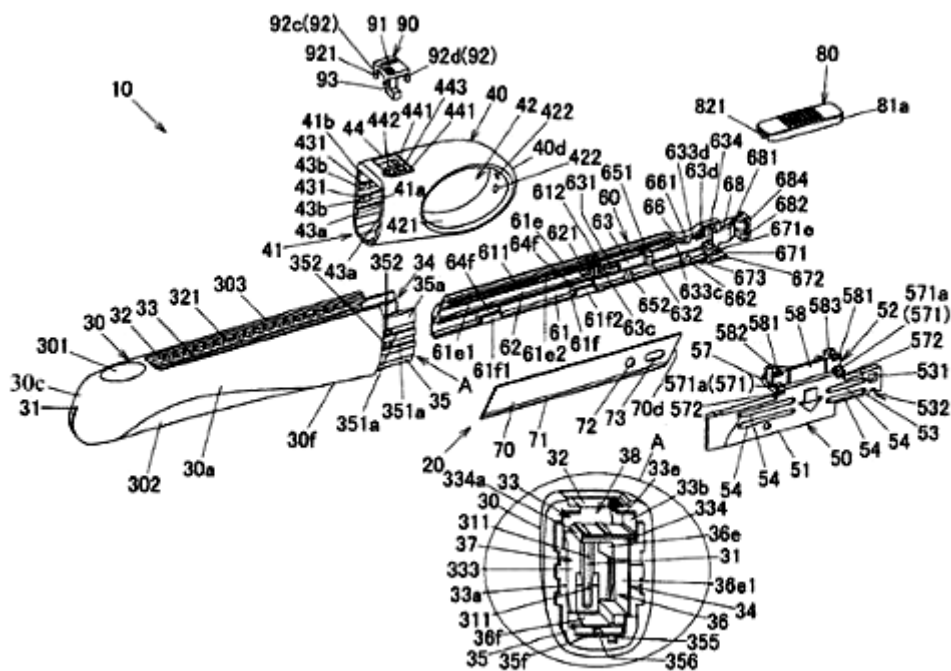
(54) **HỆ THỐNG CANH TÁC ĐẤT ĐƯỢC TRANG BỊ PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống canh tác đất được trang bị pin năng lượng mặt trời mà có thể quản lý môi trường canh tác các cây trồng dưới pin năng lượng mặt trời. Trong hệ thống canh tác đất (80) được trang bị pin năng lượng mặt trời, khoảng không giữa các mép của nhiều cơ cấu khung (20) đỡ pin năng lượng mặt trời (50) được gắn với chi tiết mái (40), hơn nữa, bề mặt theo chu vi của nó được che phủ liền khối với cơ cấu che phủ (24). Theo cách này, nhà trồng cây trong đó cơ cấu khung (20) được sử dụng làm cột đỡ được thiết lập. Khi đó, trong pin năng lượng mặt trời (50), vùng truyền ánh sáng (A) được đề xuất, thành phần truyền được sử dụng làm chi tiết mái (40) và do đó các cây trồng (P) được canh tác bởi ánh sáng đi qua thông qua vùng truyền ánh sáng (A) và chi tiết mái (40). Hơn nữa, việc canh tác các cây trồng (P) được tiến hành trong bể canh tác (30) trong đó đất được đặt, và dung dịch dinh dưỡng canh tác thích hợp được cung cấp thông qua phương tiện cung cấp (12). Theo cách này, môi trường canh tác các cây trồng (P) được quản lý, và do đó các cây trồng có thể được canh tác một cách hiệu quả trong khi giảm được gánh nặng cho người vận hành.

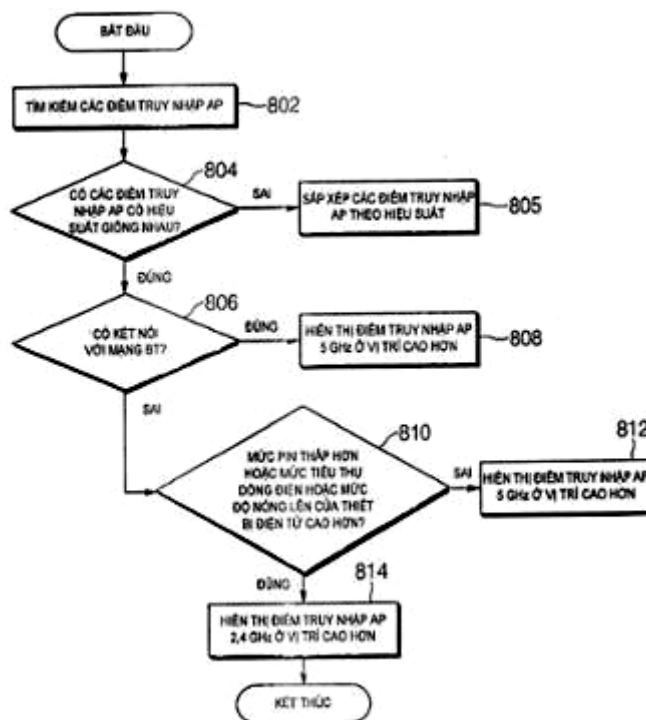


- (11) **1-0028666 B** (15) 19/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-01932  
 (22) 24/05/2017  
 (30) JP 2016-105206 26/05/2016 JP  
 (51) **B26B 1/08**  
 (73) **PLUS CORPORATION (JP)**  
 1-28, Toranomon 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN  
 (72) Atsushi TSUICAMOTO (JP); Mari IKEDA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **DỤNG CỤ CẮT DÙNG LƯỠI DAO THAY THẾ ĐƯỢC VÀ LƯỠI DAO THAY THẾ ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến lưỡi dao thay thế được được tạo kết cấu để giảm nguy cơ mà người dùng chạm vào lưỡi dao thay thế được khi thay thế các lưỡi dao thay thế được và dụng cụ cắt có lưỡi dao thay thế được này. Lưỡi dao thay thế được (20) dùng cho dụng cụ cắt bao gồm khay (60) có phần gài khớp (phần nhô trượt 631) và thân lưỡi dao (70) được chứa trong khay (60) để dịch chuyển một cách tự do lùi và tiến và có phần bị gài khớp (lỗ giữ 73), mà phần gài khớp được đưa vào gài khớp với nó. Phần gài khớp được đưa vào gài khớp tháo ra được với phần bị gài khớp. Dụng cụ cắt (10) bao gồm thân chính vỏ (30) được tạo kết cấu để chứa tháo ra được lưỡi dao thay thế được (20) dùng cho dụng cụ cắt, với thân lưỡi dao (70) được tạo kết cấu để nhô ra khỏi và thụt vào trong thân chính vỏ (30).



- (11) **1-0028667 B** (15) 19/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-02524 (85) 03/07/2017
- (22) 03/12/2015 (86) PCT/KR2015/013165 03/12/2015
- (30) 10-2014-0171824 03/12/2014 KR (87) WO2016/089142 A1 09/06/2016
- (51) **H04W 88/06; H04W 48/16; H04W 48/20**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) KIM, Hee Tae (KR); CHUN, Bong Su (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHỨC NĂNG TRUYỀN THÔNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp thực hiện chức năng truyền thông trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm mạch truyền thông thứ nhất được tạo cấu hình để thực hiện chức năng truyền thông không dây với thiết bị điện tử bên ngoài, dựa vào giao thức truyền thông thứ nhất trong đó chức năng truyền thông không dây có thể được thực hiện bằng cách sử dụng ít nhất một tần số trong số tần số thứ nhất hoặc tần số thứ hai, bộ xử lý được nối điện với mạch truyền thông, và bộ nhớ được nối điện với bộ xử lý. Bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu trữ các lệnh, các lệnh này, khi được thi hành, sẽ ra lệnh cho bộ xử lý thu nhận thông tin liên quan đến ít nhất một loại trong số trạng thái hoặc chế độ hoạt động của thiết bị điện tử và ra lệnh cho mạch truyền thông thứ nhất thực hiện chức năng truyền thông không dây có lựa chọn bằng cách sử dụng một tần số trong số tần số thứ nhất hoặc tần số thứ hai, dựa vào ít nhất một phần của thông tin thu được.





- (11) **1-0028668 B** (15) 20/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/06/2015 327
- (21) 1-2015-00679 (85) 27/02/2015
- (22) 16/08/2013 (86) PCT/US2013/055354 16/08/2013
- (30) 1258080 29/08/2012 FR (87) WO2014/035691 06/03/2014
- (51) **C23C 22/44; C25D 13/02; C25D 13/20; C23C 22/83**
- (73) **PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)**  
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America
- (72) SUDOUR, Michel (FR); WOZNIAK, Aline (FR); MAINTIER, Philippe (FR)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ SƠ BỘ CHỨA MOLYPĐEN, PHƯƠNG PHÁP PHỦ NỀN KIM LOẠI VÀ NỀN KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý sơ bộ và phương pháp xử lý nền kim loại kết hợp bằng chế phẩm xử lý sơ bộ này, bao gồm nền chứa sắt (II), như thép cán nguội và thép mạ điện. Chế phẩm xử lý sơ bộ chứa: kim loại Nhóm IIIB và/hoặc IVB; florua tự do; và molypđen. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phủ nền kim loại bao gồm bước cho nền kim loại tiếp xúc với chế phẩm xử lý sơ bộ.

- (11) **1-0028669 B** (15) 20/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/10/2014 319  
(21) 1-2014-01896 (85) 04/04/2012  
(22) 30/09/2010 (86) PCT/US2010/050860 30/09/2010  
(30) 61/247,642 01/10/2009 US (87) WO2011/041509 07/04/2011  
(51) **A61K 31/56**  
(62) 1-2012-00925  
(73) **ADARE PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
1200 Lenox Drive, Suite 100, Lawrenceville, NJ 08648, United States of America  
(72) VENKATESH, Gopi M. (US); PERRETT, Stephen (GB); COHEN, Fredric Jay (US)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **DƯỢC PHẨM LÔNG CHỨA CORTICOSTEROIT DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng lỏng chứa corticosteroid dùng qua đường miệng được sử dụng để điều trị tình trạng bệnh liên quan đến chứng viêm ở đường tiêu hoá ở đối tượng.

- |                         |            |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028670 B</b> |            |            | (15) 20/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       |            | (43) 25/01/2017        | 346        |
| (21) 1-2016-03835       |            |            | (85) 12/10/2016        |            |
| (22) 03/03/2015         |            |            | (86) PCT/EP2015/054396 | 03/03/2015 |
| (30) 14159811.0         | 14/03/2014 | EP         | (87) WO2015/135797 A1  | 17/09/2015 |
|                         | 14182047.2 | 22/08/2014 | EP                     |            |

(51) **GI0L 19/08**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

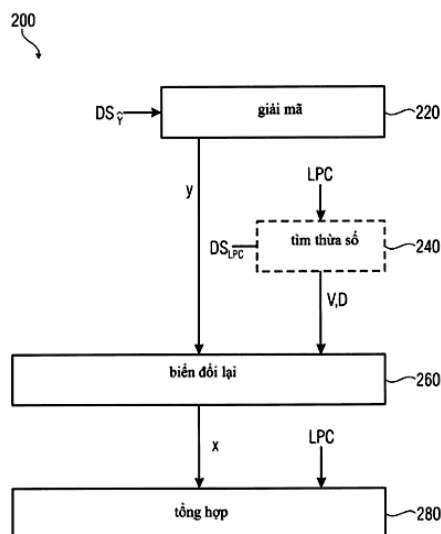
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) BAECKSTROEM, Tom (FI); FISCHER, Johannes (DE); HELMRICH, Christian (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh, bộ giải mã và phương pháp giải mã dòng dữ liệu. Bộ mã hóa để mã hóa tín hiệu âm thanh thành dòng dữ liệu bao gồm bộ dự báo, bộ tìm thừa số, bộ biến đổi và tầng lượng tử hóa và mã hóa. Bộ dự báo được tạo cấu hình để phân tích tín hiệu âm thanh để thu được các hệ số dự báo mô tả sự tương tự phổ của tín hiệu âm thanh và đưa tín hiệu âm thanh tới hàm bộ lọc phân tích phụ thuộc vào các hệ số dự báo để xuất ra tín hiệu dư của tín hiệu âm thanh. Bộ tìm thừa số được tạo cấu hình để áp dụng việc tìm thừa số ma trận trên ma trận tương quan tự động hoặc ma trận hiệp phương sai của hàm bộ lọc phân tích được định rõ bằng các hệ số dự báo để thu được các ma trận được tìm thừa số. Bộ biến đổi được tạo cấu hình để biến đổi tín hiệu dư dựa trên các ma trận được tìm thừa số để thu được tín hiệu dư được biến đổi. Tầng lượng tử hóa và mã hóa được tạo cấu hình để lượng tử hóa tín hiệu dư được biến đổi để thu được tín hiệu dư được biến đổi được lượng tử hóa hoặc tín hiệu dư được biến đổi được lượng tử hóa được mã hóa.



- |                         |            |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028671 B</b> |            |            | (15) 20/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       |            | (43) 25/06/2015        | 327        |
| (21) 1-2015-00559       |            |            | (85) 13/02/2015        |            |
| (22) 19/07/2013         |            |            | (86) PCT/US2013/051302 | 19/07/2013 |
| (30) 61/675,105         | 24/07/2012 | US         | (87) WO2014/018397     | 30/01/2014 |
|                         | 13/840,306 | 15/03/2013 |                        | US         |

(51) **A01N 43/40**

(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**

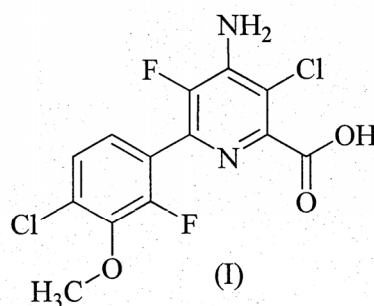
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

(72) YERKES, Carla (US); MANN, Richard (US); SHIRAIISHI, Ikuo (JP); YANAGIYAMA, Shingo (JP); SATCHIVI, Norbert (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

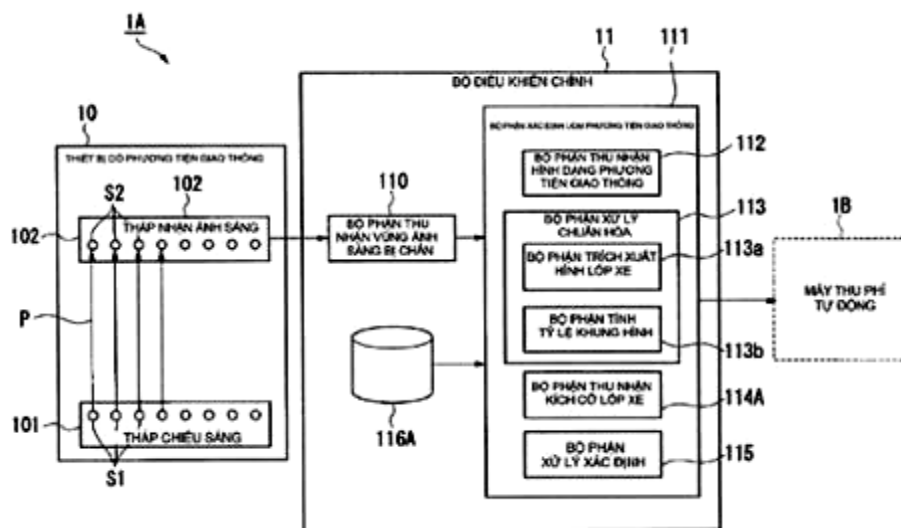
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa lượng hữu hiệu diệt cỏ của (a) hợp chất có công thức (I) hoặc este hoặc muối nông dụng của nó và (b) chất diệt cỏ ức chế tổng hợp axit béo mạch rất dài và chất diệt cỏ ức chế tổng hợp axit béo/lipit, trong đó thành phần (b) là ít nhất một hợp chất, hoặc muối nông dụng, axit carboxylic, muối carboxylat, hoặc este của nó, được chọn từ nhóm bao gồm axetochlor, alachlor, anilofos, benfuresate, cafenstrole, dimethenamid-P, fentrazamit, indanofan, flufenacet, mefenacet, s-metolachlor, molinate, pethoxamid, pretilachlor, prosulfbcarb, pyroxasulfon, thenylchlor và thiobencarb, cũng như phương pháp kiểm soát thực vật không mong muốn.



- (11) **1-0028672 B** (15) 20/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2017 357  
 (21) 1-2017-03240 (85) 22/08/2017  
 (22) 22/02/2016 (86) PCT/JP2016/055038 22/02/2016  
 (30) 2015-038849 27/02/2015 JP (87) WO2016/136660 01/09/2016  
 (51) **G08G 1/015; G08G 1/04; G01B 11/24; G07B 15/00**  
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)  
 1-1, wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan  
 (72) Shigetaka FUKUZAKI (JP); Hiroyuki NAKAYAMA (JP); Nobuyuki OWARI (JP);  
 Yohei KOJIMA (JP); Kenta NAKAO (JP); Yasuhiro YAMAGUCHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, HỆ THỐNG THU PHÍ CẦU ĐƯỜNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Thiết bị xác định loại phương tiện giao thông (1A) bao gồm: nhiều bộ phận chiếu sáng (S1) được tạo cấu hình để chiếu các chùm tia sáng; nhiều bộ phận tiếp nhận ánh sáng (S2) được sắp xếp tương ứng với các bộ phận chiếu sáng (S1) và được tạo cấu hình để có khả năng tiếp nhận các chùm tia sáng (P); và bộ phận thu nhận vùng ánh sáng bị chắn (110) được tạo cấu hình để nhận các tín hiệu phát hiện biểu thị chùm tia sáng (P) đã được các bộ phận tiếp nhận ánh sáng (S2) tiếp nhận hay chưa và thu nhận vùng ánh sáng bị chắn, nằm bên trong khu vực mà trong đó các bộ phận tiếp nhận ánh sáng (S2) được bố trí, mà tại đó các bộ phận tiếp nhận ánh sáng (S2) tương ứng với các chùm tia sáng bị chắn (P) được lắp đặt; và bộ phận xác định loại phương tiện giao thông (111) được tạo cấu hình để thu nhận hình dạng phương tiện giao thông, đó là thông tin hai chiều thu được bằng cách căn chỉnh thẳng hàng các vùng ánh sáng bị chắn thu được tại các thời điểm khác nhau trên trục thời gian, và xác định loại phương tiện giao thông của phương tiện giao thông dựa trên hình dạng của phương tiện giao thông và các mẫu tham chiếu được phân loại theo loại phương tiện giao thông.



- |                         |                        |                     |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) <b>1-0028673 B</b> | (15) 20/05/2021        |                     |
| (45) 25/06/2021         | 399B                   | (43) 25/05/2018 362 |
| (21) 1-2017-05348       | (85) 29/12/2017        |                     |
| (22) 30/06/2015         | (86) PCT/CN2015/082718 | 30/06/2015          |
|                         | (87) WO2017/000143     | 05/01/2017          |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

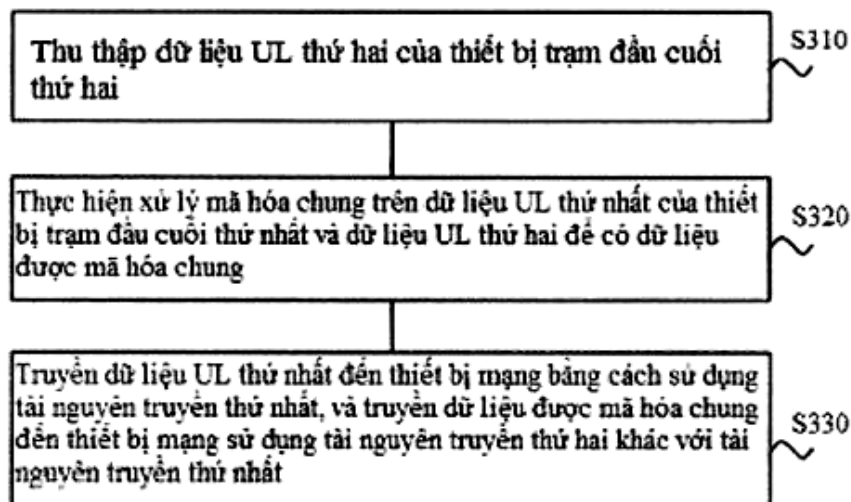
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YU, Rongdao (CN)

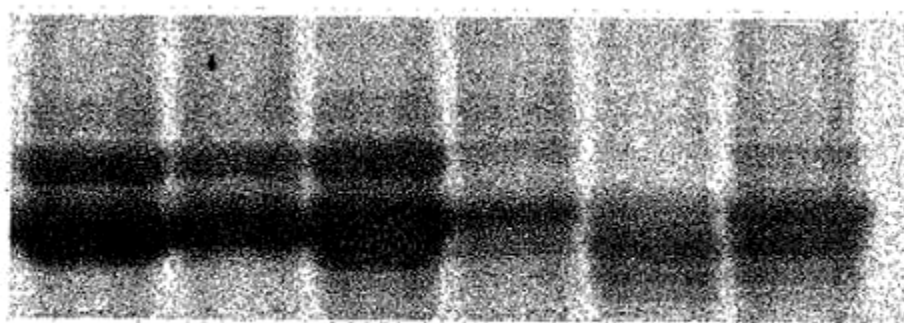
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU LIÊN KẾT LÊN VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu liên kết lên (uplink, UL). Phương pháp gồm: thu thập, bởi thiết bị trạm đầu cuối thứ nhất, dữ liệu UL thứ hai của thiết bị trạm đầu cuối thứ hai; thực hiện, bởi thiết bị trạm đầu cuối thứ nhất, xử lý mã hóa chung trên dữ liệu UL thứ nhất của thiết bị trạm đầu cuối thứ nhất và dữ liệu UL thứ hai để có dữ liệu được mã hóa chung; và truyền, bởi thiết bị trạm đầu cuối thứ nhất, dữ liệu UL thứ nhất đến thiết bị mạng bằng cách sử dụng tài nguyên truyền thứ nhất, và truyền dữ liệu được mã hóa chung đến thiết bị mạng sử dụng tài nguyên truyền thứ hai khác với tài nguyên truyền thứ nhất. Theo phương pháp truyền dữ liệu UL và thiết bị được bộc lộ theo sáng chế, có thể giảm độ trễ truyền trong khi các độ khuếch đại phân tập truyền thu được.



- (11) **1-0028674 B** (15) 20/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2014 321  
 (21) 1-2014-01494 (85) 08/05/2014  
 (22) 08/11/2012 (86) PCT/KR2012/009417 08/11/2012  
 (30) 10-2011-0116043 08/11/2011 KR (87) WO2013/069995 16/05/2013  
 (51) **C12P 21/04; C12R 1/07; A23K 1/00; C12N 1/20**  
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea  
 (72) SEO, Sang Hyun (KR); CHO, Seong Jun (KR); KANG, Kyung Il (KR); PARK, Min Ju (KR); YANG, Tae Joo (KR); PARK, Seung Won (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN GLUTEN NGÔ LÊN MEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế biến gluten ngô lên men nhằm cải thiện chất lượng của gluten ngô, là nguồn protein thực vật, đến gluten ngô lên men được sản xuất bằng phương pháp này, và chất phụ gia thức ăn gia súc chứa nó. Sáng chế đề cập đến gluten ngô lên men chất lượng cao có các đặc tính cải thiện dùng làm nguồn protein trong thức ăn gia súc bằng cách cấy chủng *Bacillus* sp. vào gluten ngô, là nguồn có hàm lượng protein cao nhưng ít được sử dụng do có độ tiêu hoá thấp, và nuôi cấy pha rắn chủng *Bacillus* sp. này, và phương pháp chế biến nó.



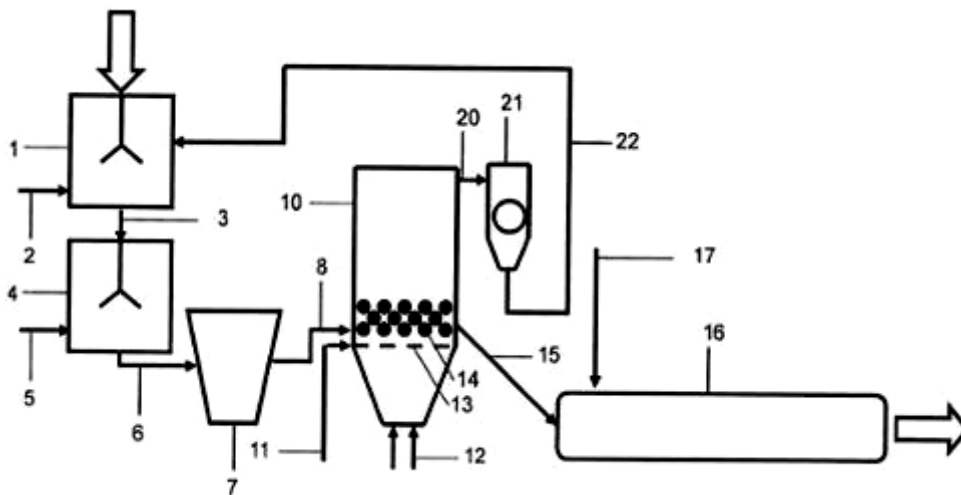
(1) (2) (3) (4) (5) (6)

- (11) **1-0028675 B** (15) 20/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/06/2015 327  
(21) 1-2015-00158 (85) 16/01/2015  
(22) 15/05/2013 (86) PCT/JP2013/063532 15/05/2013  
(30) 2012-161596 20/07/2012 JP (87) WO2014/013780 A1 23/01/2014  
(51) **C08L 63/00; C08K 3/36; H01L 23/31; H01L 23/29; C08G 59/50**  
(73) **NAMICS CORPORATION (JP)**  
3993 Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131 Japan  
(72) ISHIKAWA Seiichi (JP); YOSHII Haruyuki (JP); KOHARA Kazuyuki (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **VẬT LIỆU BỊT KÍN DẠNG LÔNG VÀ THIẾT BỊ BÁN DẪN CÓ SỬ DỤNG  
VẬT LIỆU NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất vật liệu bịt kín dạng lông, vật liệu này có độ bền đối với thử nghiệm nồi áp suất (pressure cooker test - PCT) rất tốt; và linh kiện điện tử, linh kiện điện tử này thu được nhờ bịt kín bộ phận cần được bịt kín bằng cách sử dụng vật liệu bịt kín dạng lông. Vật liệu bịt kín dạng lông theo sáng chế chứa (A) nhựa epoxy dạng lông, (B) chất hóa rắn, (C) chất độn silic oxit và (D) chất liên kết, và khác biệt ở chỗ, hàm lượng bo trong chất độn silic oxit (C) có trị số trung bình nằm trong khoảng từ 1 đến 50 ppm.

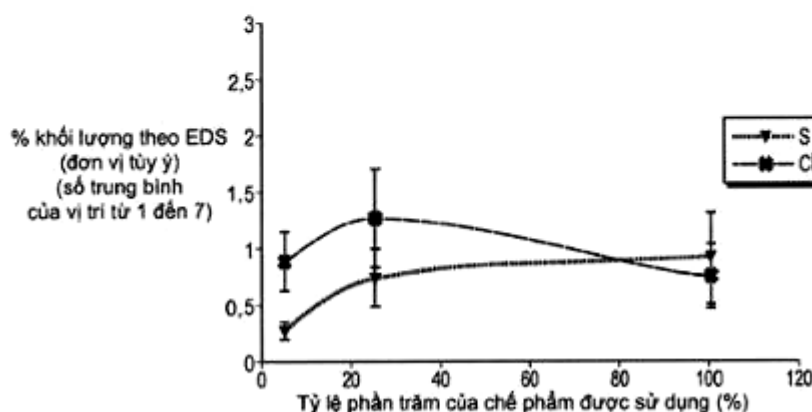
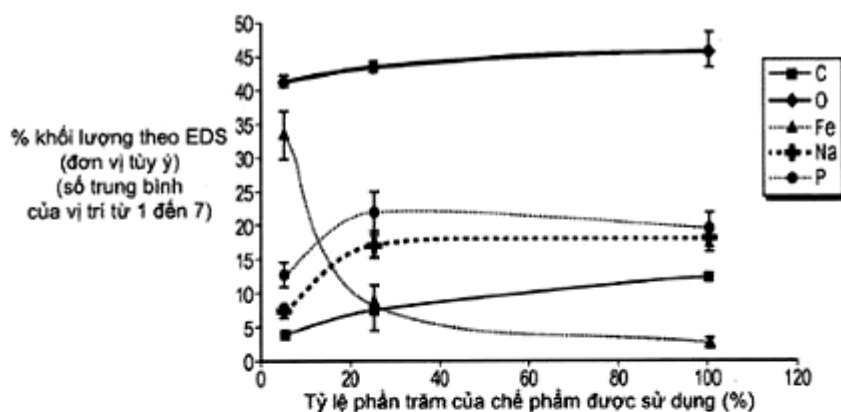


- (11) **1-0028676 B** (15) 20/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/04/2015 325  
 (21) 1-2015-00023 (85) 06/01/2015  
 (22) 10/05/2013 (86) PCT/EP2013/059749 10/05/2013  
 (30) 10 2012 011 240.8 06/06/2012 DE (87) WO2013/182377 12/12/2013  
 (51) **C22B 1/242; C22B 7/02; C22B 7/00**  
 (73) **OUTOTEC (FINLAND) OY (FI)**  
 Rauhalanpuisto 9 FI-02230 Espoo - Finland  
 (72) ORTH, Andreas (DE); SAATCI, Alpaydin (DE); SCHMIDBAUER, Erwin (DE);  
 KREMMER, Katharina (DE)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK  
 CO., LTD.)  
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT HÓA CỨNG TỪ HẠT CHỨA SẮT**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hạt hóa cứng từ hạt chứa sắt, trong đó hạt chứa sắt này được trộn với ít nhất một chất kết dính và nước hoặc chất nền nước để thu được một hỗn hợp, hỗn hợp này được tạo thành hạt, hạt này được hóa cứng và được hoàn nguyên bằng chất hoàn nguyên được cấp, khác biệt ở chỗ, việc trộn với ít nhất một chất kết dính và nước hoặc chất nền nước được thực hiện sao cho hạt chứa sắt trước tiên được trộn với ít nhất một chất kết dính để thu được hỗn hợp thứ nhất và tiếp đó hỗn hợp thứ nhất này được trộn với nước hoặc chất nền nước để thu được hỗn hợp thứ hai, và bụi chứa sắt mà được tạo ra trong bước hóa cứng và/hoặc hoàn nguyên được tuần hoàn lại bước trộn và/hoặc tạo hạt nhờ đó lại trộn bụi với chất kết dính.



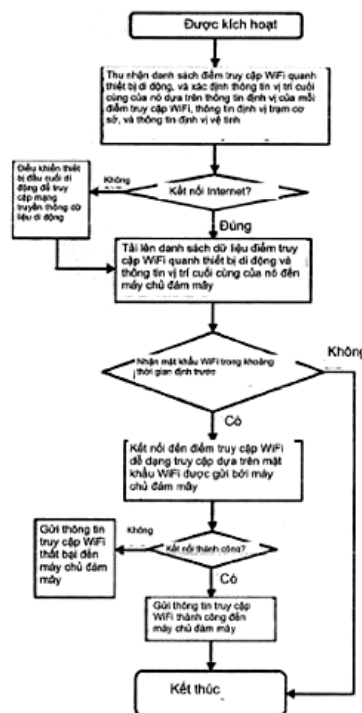
- (11) **1-0028677 B** (15) 20/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/02/2016 335
- (21) 1-2015-03569 (85) 28/09/2015
- (22) 06/03/2014 (86) PCT/US2014/021106 06/03/2014
- (30) 61/773,393 06/03/2013 US (87) WO2014/138361 12/09/2014
- (51) **C23C 22/10; C23C 22/36; C23C 22/74; C23C 22/14**
- (73) **QUAKER CHEMICAL CORPORATION (US)**  
901 E Hector Street, Conshohocken, PA 19428, United States of America
- (72) MURPHY, James, E., III (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP PHỦ CHUYỂN HÓA TRÊN NỀN CHỨA SẮT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo lớp phủ chuyển hóa trên nền chứa sắt bằng cách cho chế phẩm lỏng tiếp xúc với bề mặt của nền ở nhiệt độ cao (*nghĩa là, 400°F (204°C) hoặc cao hơn*).



- (11) **1-0028678 B** (15) 20/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/07/2016 340
- (21) 1-2016-01311 (85) 12/04/2016
- (22) 16/09/2014 (86) PCT/EP2014/069654 16/09/2014
- (30) 13185200.6 19/09/2013 EP (87) WO2015/040002 26/03/2015
- (51) **A61K 9/00; A61K 47/02; A61K 47/10; A61K 47/12; C12N 15/86; A61K 47/26; A61K 47/40; A61K 9/08; A61K 35/76; A61K 47/18**
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
- (72) ADRIAANSEN, Janik (NL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA ADENOVIRUT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN ADENOVIRUT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa adenovirut, cụ thể là dược phẩm dạng lỏng chứa adenovirut. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo quản adenovirut bao gồm việc bào chế chế phẩm này.

- (11) **1-0028679 B** (15) 20/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2017 357  
 (21) 1-2017-03631 (85) 19/09/2017  
 (22) 12/01/2016 (86) PCT/CN2016/070672 12/01/2016  
 (30) 201510089042.1 27/02/2015 CN (87) WO2016/134625 01/09/2016  
 (51) **H04W 48/16; H04W 76/02**  
 (73) **SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
 GAN, Zhangguai Room N2025, Building No.24, No.2, Xincheng Road Nicheng  
 Town, Pudong Shanghai 201306, China  
 (72) YU, LuoJia (CN); ZHANG, FaYou (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG TRUY CẬP TRUNG THỰC KHÔNG DÂY (WIFI) VÀ QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truy cập WiFi, hệ thống này thu thập danh sách các điểm truy cập WiFi xung quanh thiết bị đầu cuối di động và xác định vị trí cuối cùng của thiết bị đầu cuối di động dựa trên thông tin định vị của mỗi điểm truy cập WiFi, thông tin định vị của trạm cơ sở, và thông tin định vị vệ tinh; máy chủ đám mây gửi thông tin mật khẩu của mỗi điểm truy cập WiFi có sẵn tới thiết bị đầu cuối di động theo kết quả phân loại của danh sách các điểm truy cập WiFi dựa trên mức độ khó truy cập của thiết bị đầu cuối di động và thông tin vị trí cuối cùng của thiết bị đầu cuối di động, kết hợp với mã nhận dạng, mật khẩu và vị trí địa lý của mỗi điểm truy cập WiFi được lưu trữ cục bộ, để thiết bị đầu cuối di động có thể truy cập thuận tiện vào các điểm truy cập WiFi có sẵn tương ứng. Bằng cách sử dụng hệ thống truy cập wifi theo sáng chế, người dùng có thể truy cập các điểm truy cập wifi có sẵn một cách thuận tiện bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu, mà không cần phải nhớ mật khẩu truy cập của nhiều điểm truy cập.



- (11) **1-0028680 B** (15) 20/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/01/2018 358  
 (21) 1-2017-02803 (85) 21/07/2017  
 (22) 18/12/2015 (86) PCT/JP2015/085517 18/12/2015  
 (30) 2014-261403 24/12/2014 JP (87) WO2016/104371 30/06/2016

(51) **C10B 53/00; C10B 49/02; C10J 3/66; C10J 3/00; B09B 3/00**

(73) **TAKAHASHI SEISAKUSHO INC. (JP)**

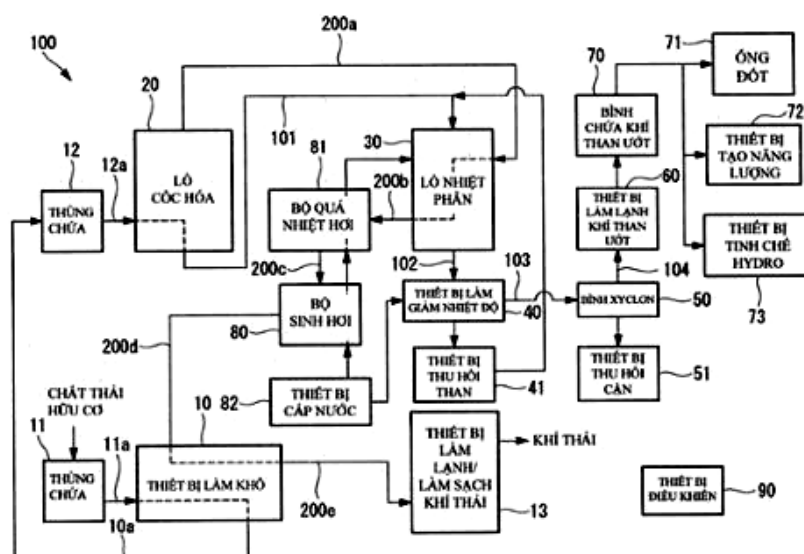
57-1, Shimoosaki, Shiraoka-shi, Saitama 349-0203, Japan

(72) IJIMA, Mitsuyuki (JP); SATO, Hideo (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **LÒ NHIỆT PHÂN, HỆ THỐNG TẠO KHÍ THAN ƯỚT, VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP KHÍ ĐỐT CHÁY CHO HỆ THỐNG TẠO KHÍ THAN ƯỚT**

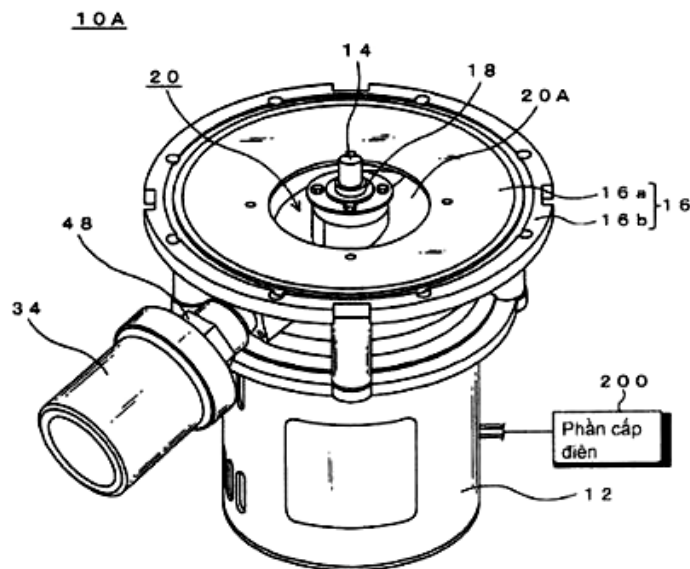
- (57) Sáng chế đề cập đến lò nhiệt phân có khả năng ngăn khí gia nhiệt thoát ra bên ngoài từ khoảng trống giữa bề mặt trên của phần thân của lò nhiệt phân và bề mặt chu vi ngoài của ống phản ứng ở đó xảy ra phản ứng nhiệt phân giữa cacbua và tác nhân khí hóa, và có khả năng ngăn nhiệt độ của vùng ở đó xảy ra phản ứng nhiệt phân không bị giảm. Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo khí than ướt cải thiện hiệu suất nhiệt mà không sử dụng nguồn nhiệt riêng để tạo ra hơi nước được sử dụng làm tác nhân khí hóa cho cacbua, xúc tiến phản ứng nhiệt phân, và nhờ đó, đạt được hiệu suất nhiệt vượt trội. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến lò nhiệt phân phong bế dòng chảy thoát của khí gia nhiệt hoặc khí than ướt bằng cách bố trí phần bít kín ở vị trí gần cửa phần thân, ống phản ứng, và phần cửa ra khí than ướt, v.v. của lò nhiệt phân, và duy trì nhiệt độ phản ứng nhiệt phân bằng cách bố trí cơ cấu xúc tiến nhiệt phân vào ống phản ứng. Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo khí than ướt có hiệu suất nhiệt vượt trội và trong đó đường dẫn khí đốt cháy được tạo thành để cho phép khí đốt cháy được tạo ra bởi lò cốc hóa lưu thông qua lò cốc hóa, lò nhiệt phân, bộ quá nhiệt hơi, bộ sinh hơi, thiết bị làm khô, và các thiết bị tương tự. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp cung cấp khí đốt cháy cho hệ thống tạo khí than ướt.



- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028681 B</b> |                           | (15) 20/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B                      | (43) 25/01/2013        | 298        |
| (21) 1-2012-01858       |                           | (85) 27/06/2012        |            |
| (22) 07/12/2010         |                           | (86) PCT/JP2010/071903 | 07/12/2010 |
| (30) 2009-282261        | 11/12/2009 JP             | (87) WO2011/071041     | 16/06/2011 |
|                         | 2010-101326 26/04/2010 JP |                        |            |
- (51) **B23K 1/00; H01M 2/10; H01M 10/643; H01M 10/6557; B23K 1/008; H01M 10/613**
- (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555 Japan
- (72) Takashi SUGIHARA (JP); Hiroshi TAGUCHI (JP); Daisuke KASAHARA (JP); Koichiro HOSOKAWA (JP); Yuta SAITO (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **LÒ HỒI LƯU**

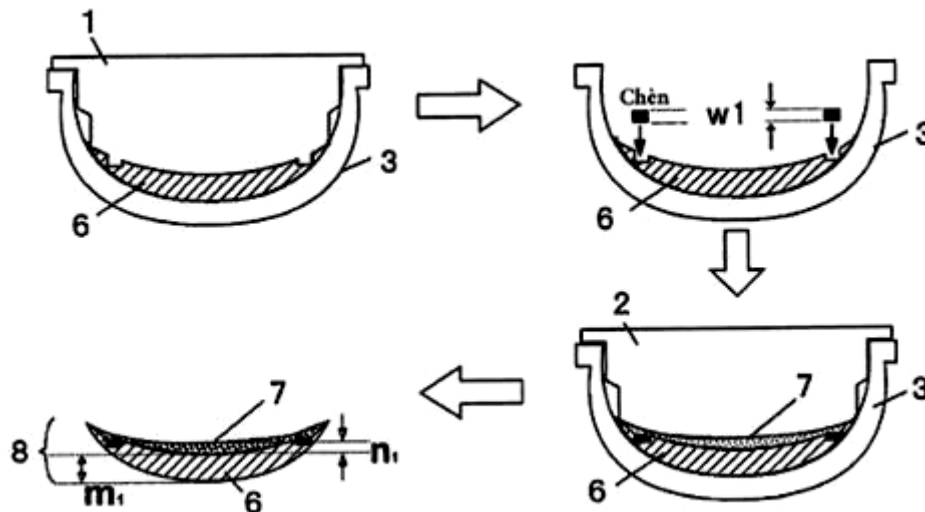
(57) Sáng chế đề cập đến lò hồi lưu, trong đó để ngăn ngừa chất trợ dung hóa hơi bám dính vào các trục quay (14) của các động cơ (12) làm quay các quạt (74) được bố trí ở vùng đốt nóng sơ bộ, vùng đốt nóng chính và vùng làm mát và bị hóa cứng, thì chất trợ dung hóa hơi được thu gom một cách hiệu quả và chắc chắn với sự hóa lỏng của chất trợ dung diễn ra trước khi chất trợ dung bị hóa rắn và có độ lỏng.

Bộ phận xả (20) tạo thành thiết bị thu gom chất trợ dung (10A) được tạo ra ở một bên của đế động cơ (16) hướng về phía quạt (74) và ở phần chu vi của trục quay (14). Bề mặt của bộ phận xả (20) hướng về phía quạt (74) được tạo ra như là mặt nghiêng (20A) được làm nghiêng từ vị trí ngang bằng của đế động cơ (16) tới cửa xả (46) được tạo ra ở mặt sau của đế động cơ (16). Chất trợ dung được thu gom vào phần giữa của đế động cơ (16) bởi bộ phận dẫn động quay của quạt (74) chảy đến bộ phận xả (20) được tạo ra trong phần giữa của đế động cơ (16), chảy dọc theo mặt nghiêng (20A) và gom vào trong thùng thu gom (34) từ bộ phận xả 20 thông qua cửa xả (46), ống thoát và đường ống (48).



- (11) **1-0028682 B** (15) 20/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/07/2020 388  
 (21) 1-2020-02763 (85) 15/05/2020  
 (22) 17/10/2018 (86) PCT/JP2018/038590 17/10/2018  
 (30) 2017-202114 18/10/2017 JP (87) WO2019/078231 25/04/2019  
 (51) **G02C 7/04; B29C 39/26; B29C 39/12; B29C 39/24**  
 (73) **SEED CO., LTD. (JP)**  
 40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)  
 (72) JONIN, Kunio (JP); ARAI, Ritsuko (JP); FUKUDA, Takeshi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THẤU KÍNH DÙNG CHO MẮT CÓ CHỨA CHI TIẾT ĐƯỢC ĐẶT CHÌM**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất thấu kính dùng cho mắt với các chi tiết được đặt chìm, trong khi dựa trên các kỹ thuật tạo kính áp tròng thông thường sử dụng khuôn, không gây trôi nổi hoặc dịch chuyển các chi tiết được đặt chìm trong quá trình ghép khớp của khuôn, do đó đạt được sự ổn định vị trí được cải thiện của các chi tiết được đặt chìm. Sáng chế còn đề xuất phương pháp tạo thấu kính dùng cho mắt trong sáng chế bằng cách sử dụng khuôn đục hoặc cái thứ nhất có phần nhô ra trên bề mặt phía thấu kính dùng cho mắt của khuôn phù hợp với hình dạng của chi tiết được đặt chìm, khuôn cái hoặc đục thứ hai tương ứng với khuôn đục hoặc cái thứ nhất và không có phần nhô ra trên đó, và khuôn đục hoặc cái thứ ba tương ứng với khuôn cái hoặc đục thứ hai và không có phần nhô ra trên đó.



- |                         |             |                          |            |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028683 B</b> |             | (15) 21/05/2021          |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B        | (43) 25/09/2014          | 318        |
| (21) 1-2014-02213       |             | (85) 07/07/2014          |            |
| (22) 07/12/2012         |             | (86) PCT/JP2012/081775   | 07/12/2012 |
| (30) 2011-270553        | 09/12/2011  | JP (87) WO2013/085027 A3 | 13/06/2013 |
|                         | 2012-087298 | 06/04/2012               | JP         |

(51) **A61F 5/02**

(73) **1. KOWA COMPANY, LTD. (JP)**

6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 4608625, Japan

**2. ADVANCING INC. (JP)**

7-31, Ootemae 1-chome, Chuo-ku, Osakai-shi, Osaka 5406591 (JP)

**3. DMCHAIN COOPERATIVE (JP)**

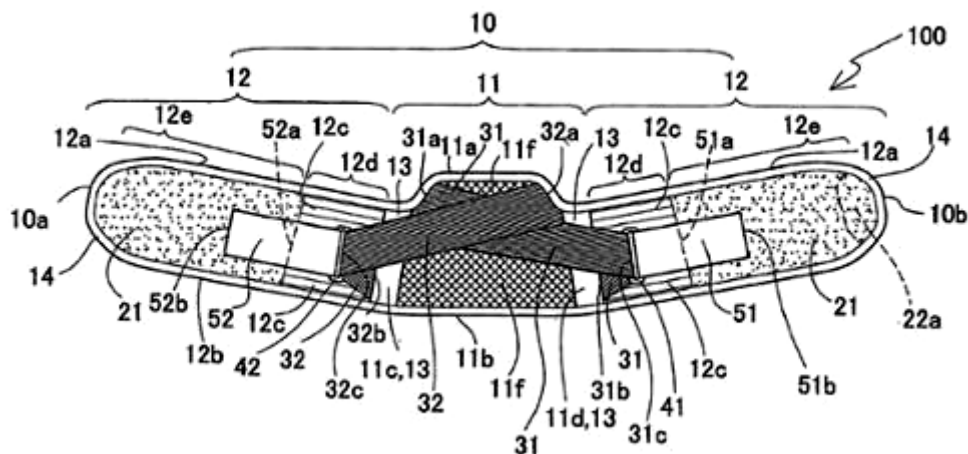
321, 5-aza, Oosaki, Kahoku-shi, Ishikawa 9291127 (JP)

(72) OKADA Hidetaka (JP); OJIMA Hitoshi (JP); KASENO Hidenori (JP)

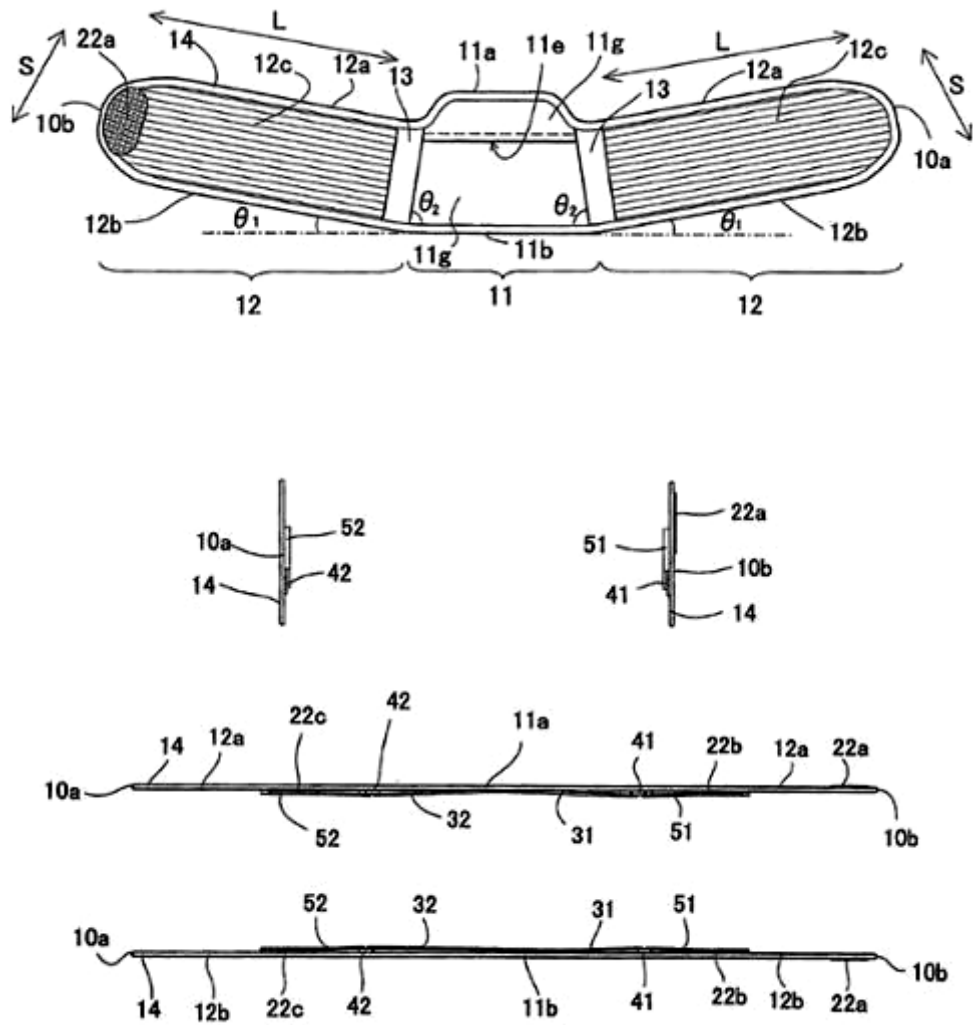
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **GIÁ ĐỠ**

(57) Sáng chế đề xuất giá đỡ, trong đó hiệu quả làm tăng sức ép vùng bụng có thể đạt được đối với người đeo giá đỡ này để ngăn tình trạng gập ra phía sau và có thể giữ ổn định khớp cùng chậu. Giá đỡ (100) bao gồm phần thân (10) có phần tiếp xúc lưng (11), các vòng (21) được bố trí trên bề mặt phía trước của hai đầu phần thân (10), phần đai phụ thứ nhất (31) có một đầu (31a) được cố định với đầu trên của cạnh bên trái (11c) của phần tiếp xúc lưng (11) và đầu còn lại (31b) được cố định với đầu dưới của cạnh bên phải (11d) của phần tiếp xúc lưng (11), phần đai phụ thứ hai (32) tạo ra cặp với phần đai phụ thứ nhất (31), vòng thứ nhất (41) được bố trí để trượt ở giữa một đầu (31a) và đầu còn lại (32b) của phần đai phụ thứ nhất (31), vòng thứ hai (42) tạo ra cặp với vòng thứ nhất (41), phần đai điều chỉnh thứ nhất (51) trong đó một đầu (51a) được cố định với các vòng (21) trên cạnh đầu bên phải (10b) của phần thân (10) và đầu còn lại (51b) có thể được gắn chặt với các vòng (21) trên cạnh đầu bên phải 10b của phần thân (10), và phần đai điều chỉnh thứ hai (52) tạo ra cặp với phần đai điều chỉnh thứ nhất (51).

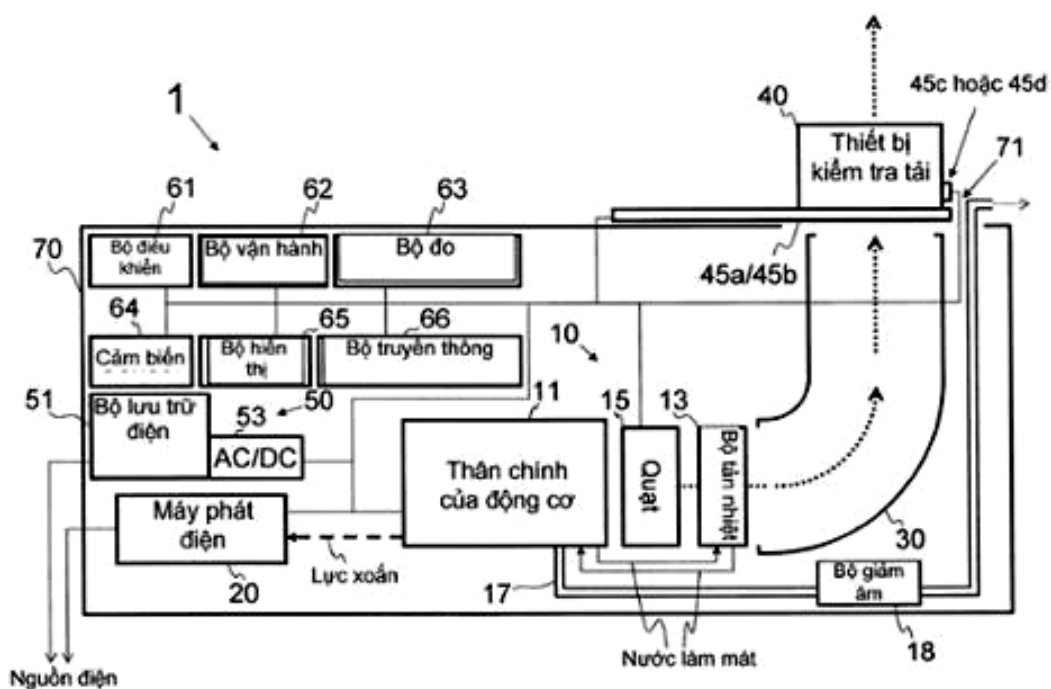






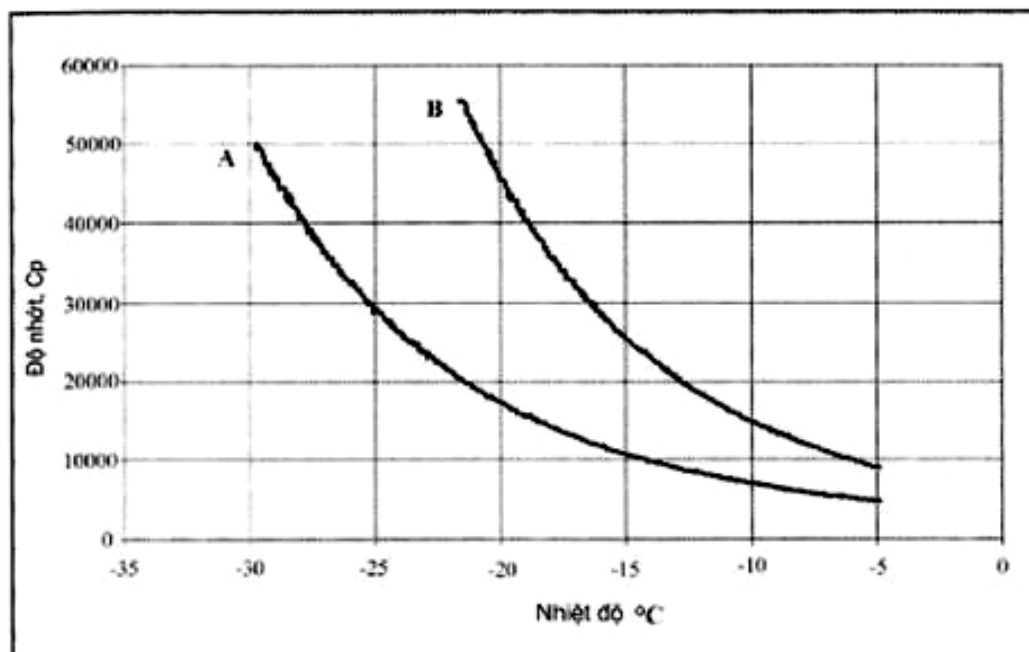
- (11) **1-0028684 B** (15) 21/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02275 (85) 29/05/2018  
 (22) 25/01/2017 (86) PCT/JP2017/002466 25/01/2017  
 (30) JP 2016-033733 25/02/2016 JP (87) WO2017/145615 31/08/2017  
 (51) **G01R 31/34; H02K 7/18**  
 (73) **TATSUMI RYOKI CO., LTD (JP)**  
 12-5, Higashisuna 6-chome, Koto-ku, Tokyo 1360074, Japan  
 (72) Toyoshi KONDO (JP)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống phát điện chứa thiết bị kiểm tra tải có bộ phận cấu tạo ít có khả năng bị hỏng hơn. Hệ thống phát điện (1) bao gồm động cơ (10) có thân chính của động cơ (11), bộ tản nhiệt (13) thực hiện sự trao đổi nhiệt của nước làm mát chảy bên trong thân chính của động cơ (11), và quạt (15) để làm mát bộ tản nhiệt (13). Máy phát điện(20) để biến đổi lực xoắn thu được trong thân chính của động cơ (11) thành điện được bao gồm. Thiết bị kiểm tra tải (40) có các điện trở và được dùng để thực hiện kiểm tra tải của máy phát điện (20) được bao gồm. Thiết bị chuyên mạch (45a, 45b) thực hiện ít nhất một trong hai việc thay đổi vị trí của thiết bị kiểm tra tải (40) và thay đổi ống dẫn dòng chảy của khí mát từ quạt (15), để làm thiết bị kiểm tra tải (40) lệch khỏi ống dẫn dòng chảy hoặc đặt thiết bị kiểm tra tải (40) vào trong ống dẫn dòng chảy và trên phía xuôi dòng của bộ tản nhiệt (13) khi tiến hành kiểm tra tải được bao gồm.



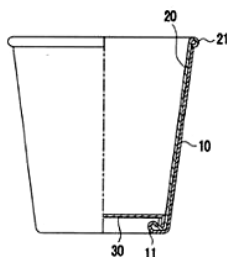
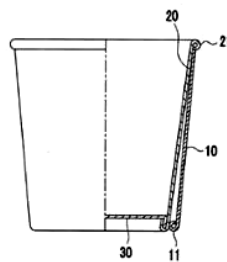
- (11) **1-0028685 B** (15) 21/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/04/2014 313  
(21) 1-2014-00585 (85) 24/02/2014  
(22) 20/07/2012 (86) PCT/US2012/047625 20/07/2012  
(30) 61/510,762 22/07/2011 US (87) WO2013/016200 A1 31/01/2013  
(51) **C12Q 3/00**  
(73) **ACCESS BIO, INC. (US)**  
65 Clyde Road, Suite A, Somerset, New Jersey 08873 (US)  
(72) KIM, Hyeon Suk (US); KOO, Tae-Hee (KR); CHOI, Young Ho (KR)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **DẢI DÙNG CHO PHÂN TÍCH SẮC KÝ DÒNG NGANG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH SẮC KÝ SỬ DỤNG DẢI NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dải dùng cho phân tích sắc ký dòng ngang cải tiến với mẫu sinh học trên một mặt phẳng đơn và phương pháp phân tích sắc ký dòng ngang sử dụng thiết bị phân tích chứa dải này. Dải theo sáng chế bao gồm một tấm đơn mà có thể cải tiến phương pháp phân tích sắc ký dòng ngang theo hướng đơn giản, dễ thực hiện với khả năng đọc kết quả trực tiếp rõ ràng. Dải theo sáng chế bao gồm vùng đặt mẫu (mẫu) và vùng chất phản ứng-sản phẩm thu được, nơi toàn bộ hỗn hợp phản ứng (chất phản ứng) được đặt trên cùng một mặt phẳng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sắc ký, trong đó hemoglobin được tách ra khỏi chất phân tích bằng phương pháp phân tích vi sai trên pha rắn. Phương pháp phân tích theo sáng chế cho phép loại bỏ hoàn toàn sự cản trở của hemoglobin về khả năng đọc kết quả. Sáng chế hữu ích với quy trình phân tích đơn giản, dễ thực hiện để thu được kết quả nhanh chóng, rõ ràng.

- (11) **1-0028686 B** (15) 21/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/04/2018 361
- (21) 1-2018-00497 (85) 12/12/2011
- (22) 15/06/2010 (86) PCT/US2010/038681 15/06/2010
- (30) 61/187,334 16/06/2009 US (87) WO2010/147993 23/12/2010
- (51) **C08F 10/14; C10N 20/02; C10N 20/00; C08F 8/04; C10M 107/10**
- (62) 1-2011-03426
- (73) **CHEVRON PHILLIPS CHEMICAL COMPANY LP (US)**  
10001 Six Pines Drive The Woodlands, Texas 77380, United States of America
- (72) Brooke L. SMALL (US); Kenneth D. HOPE (US); Albert P. MASINO (US); Max P. MCDANIEL (US); Richard M. BUCK (GB); William B. BEAULIEU (US); Qing YANG (CN); Eduardo J. BARALT (US); Eric J. NETEMEYER (US); Bruce KREISCHER (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **CHẾ PHẨM DỪNG LÀM DẦU BÔI TRƠN HOẶC CHẤT LÀM THAY ĐỔI ĐỘ NHỚT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng làm dầu bôi trơn hoặc chất làm thay đổi độ nhớt có chứa polyalphaolefin, trong đó polyalphaolefin được tạo ra từ alpha olefin mạch thẳng chứa ít nhất 80 phần trăm trọng lượng là alpha olefin mạch thẳng có 8 nguyên tử cacbon.



- (11) **1-0028687 B** (15) 21/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2018 362  
 (21) 1-2017-04381  
 (22) 02/11/2017  
 (30) 10-2016-0145957 03/11/2016 KR  
 (51) **B65D 3/22; B65D 81/38; B65D 85/72; B65D 3/28**  
 (73) **HYUN JIN JE EUP COMPANY (KR)**  
 (Mongnae-dong) 265, Gangchon-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15427,  
 Republic of Korea  
 (72) HUH, Sung Hak (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **BÌNH BẢO QUẢN CÓ CẤU TRÚC KÉP VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT BÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bình bảo quản có cấu trúc kép, trong đó thân chính của bình bảo quản đồ ăn và đồ uống được bao quanh bởi vỏ bọc để cách nhiệt bên trong và bên ngoài và, đồng thời, dễ dàng được cầm nắm bởi người sử dụng mặc dù đồ ăn và đồ uống nóng được chứa trong đó, và quy trình để sản xuất bình này. Bình bảo quản có cấu trúc kép, trong đó bề mặt của bình trong có hình cốc mà phần dưới của nó được lắp với vỏ được bao quanh bởi bình ngoài. Bình ngoài ở trạng thái không gấp để có chiều dài và chiều rộng xác định trước có một đầu bên mà phần gắn trên đó có chiều rộng xác định trước được tạo ra và đầu bên dưới mà phần uốn cong trên đó có chiều rộng xác định trước được tạo ra. Vì một góc trong diện tích chung của phần gắn và phần uốn cong được cắt một phần thành hình chữ nhật, phần đỡ được tạo ra ở một đầu của phần gắn của diện tích chung, và phần che được tạo ra ở một đầu của phần uốn cong của diện tích chung. Ở trạng thái trong đó bình ngoài được uốn cong thành hình tròn theo chiều dọc dọc theo bề mặt của bình trong, phần che được bố trí ở một đầu bên và phần uốn cong được bố trí ở đầu bên còn lại chồng lên nhau, sau đó được trượt với nhau trong khi phần uốn cong được uốn vào trong, và phần đỡ được uốn cong trong khi đỡ phần uốn cong trong diện tích mà tại đó bước uốn cong vào trong được bắt đầu.



- (11) **1-0028688 B** (15) 21/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2014 321
- (21) 1-2014-02785 (85) 20/08/2014
- (22) 06/02/2013 (86) PCT/JP2013/052762 06/02/2013
- (30) 2012-028271 13/02/2012 JP (87) WO2013/121953 A1 22/08/2013
- (51) **C21D 9/46; C22C 38/00; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/08; C22C 38/12; C22C 38/14; C22C 38/16; C23C 2/40; C22C 38/20; C22C 38/22; C22C 38/26; C22C 38/28; C22C 38/38; C22C 38/44; C22C 38/50; C23C 2/02; C23C 2/06; C23C 2/28; C21D 8/02; C22C 38/18**
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) KONDO Yusuke (JP); HAYASHI Kunio (JP); OGAWA Toshio (JP); MATSUTANI Naoki (JP); GOTO Koichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP CÁN NGUỘI, TẤM THÉP ĐƯỢC MẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÁC TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nguội chứa, tính theo % trọng lượng: C: 0,020% hoặc lớn hơn và 0,080% hoặc nhỏ hơn; Si: 0,20% hoặc lớn hơn và 1,00% hoặc nhỏ hơn; Mn: 0,80% hoặc lớn hơn và 2,30% hoặc nhỏ hơn; và Al: 0,010% hoặc lớn hơn và 0,100% hoặc nhỏ hơn; còn chứa: một hoặc hai nguyên tố trong số Nb và Ti sao cho thỏa mãn yêu cầu  $0,005\% < Nb + Ti < 0,030\%$ , trong đó cấu trúc chỉ chứa, ferit, bainit, và các pha khác, tỷ lệ diện tích của ferit bằng 80% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 95%, tỷ lệ diện tích của ferit không tái kết tinh trong ferit bằng 1% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 10%, tỷ lệ diện tích của bainit là 5% hoặc lớn hơn và 20% hoặc nhỏ hơn, tổng lượng của các pha khác nhỏ hơn 8%, đường kính đường tròn tương đương của cacbonitrua chứa một hoặc cả hai nguyên tố trong số Nb và Ti bằng 1 nm hoặc lớn hơn và 10 nm hoặc nhỏ hơn, và độ bền kéo bằng 590 MPa hoặc lớn hơn.

- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028689 B</b> |            | (15) 21/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/10/2016        | 343        |
| (21) 1-2016-02215       |            | (85) 16/06/2016        |            |
| (22) 12/12/2014         |            | (86) PCT/FR2014/053323 | 12/12/2014 |
| (30) 13 62700           | 16/12/2013 | FR (87) WO2015/092237  | 25/06/2015 |

(51) **B63B 35/44; B63B 35/34**

(73) **CIEL ET TERRE INTERNATIONAL (FR)**

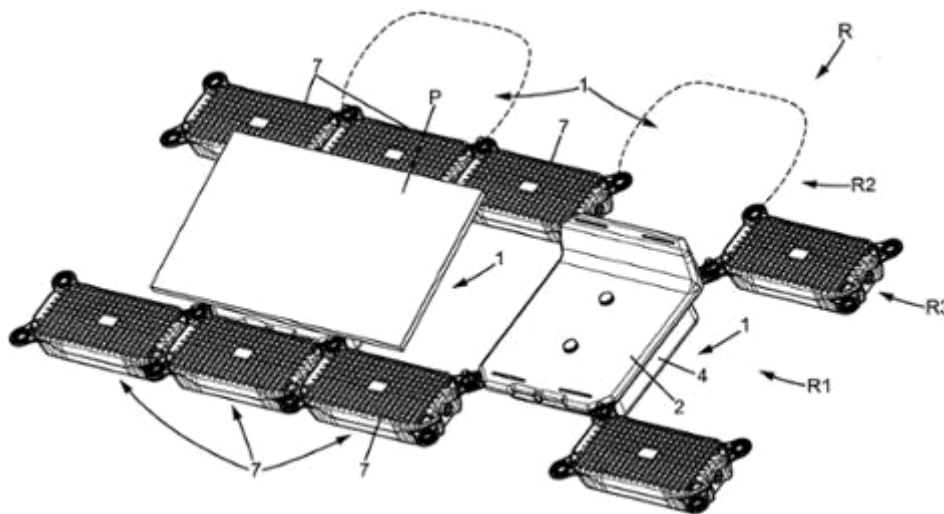
3, rue du Docteur Huart, F-59260 Hellemmes, France

(72) GAVEAU, Alexis (FR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

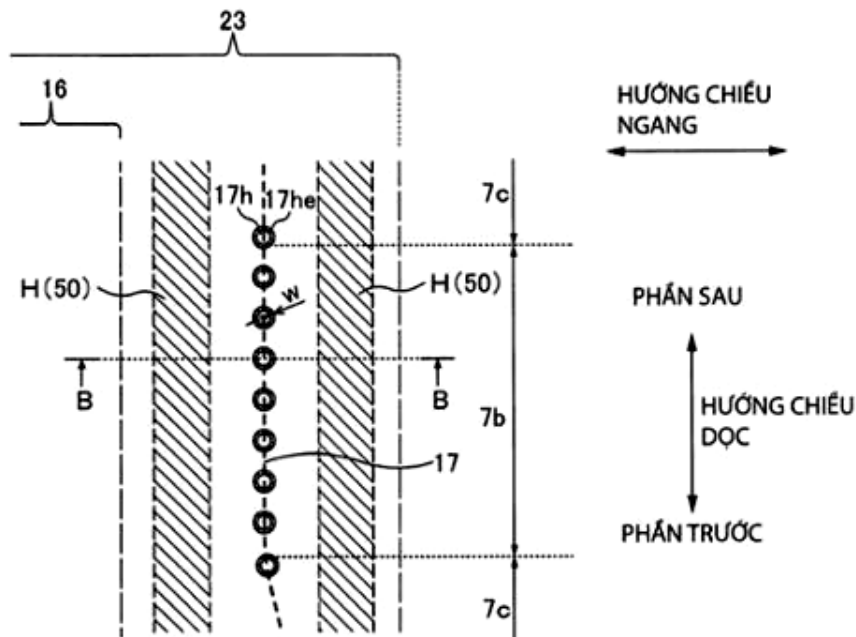
(54) **THIẾT BỊ THỰC HIỆN VIỆC LẮP ĐẶT HỆ THỐNG QUANG ĐIỆN, VÀ HỆ THỐNG TẠO RA TỪ VIỆC LẮP RÁP CÁC THIẾT BỊ ĐỖ DÙNG CHO THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thực hiện việc lắp đặt hệ thống quang điện bao gồm các tấm quang điện, cũng như nhiều thiết bị đỡ dạng mô đun dùng cho tấm quang điện, mà có thể được lắp ráp để tạo thành mạng thiết bị nổi dùng để đỡ các tấm quang điện, thiết bị này bao gồm: kết cấu (2) gồm có các chi tiết ghép nối (3) để ghép nối vào các thiết bị nổi khác theo cách mà cho phép mạng (R) của thiết bị nổi sẽ được hình thành; một hoặc nhiều phao (4), nhằm mục đích đảm bảo rằng thiết bị nổi, mà được kết nối vào kết cấu (2); các chi tiết để giữ ít nhất một tấm quang điện (P), và trong đó kết cấu này là chi tiết tách rời với (các) phao và do đó cho phép các lực được truyền giữa các thiết bị nổi của mạng mà không truyền các lực từ mạng đến (các) phao này. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hệ thống tạo ra từ việc lắp ráp các thiết bị đỡ dùng cho thiết bị này.



- (11) **1-0028690 B** (15) 21/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00667 (85) 24/02/2017  
 (22) 24/07/2015 (86) PCT/JP2015/071130 24/07/2015  
 (30) 2014-152183 25/07/2014 JP (87) WO2016/013663 A1 28/01/2016  
 (51) **A61F 13/56; A61F 13/49; A61F 13/515**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN  
 (72) ISOGAI, Tomomi (JP); MIYAKE, Maki (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

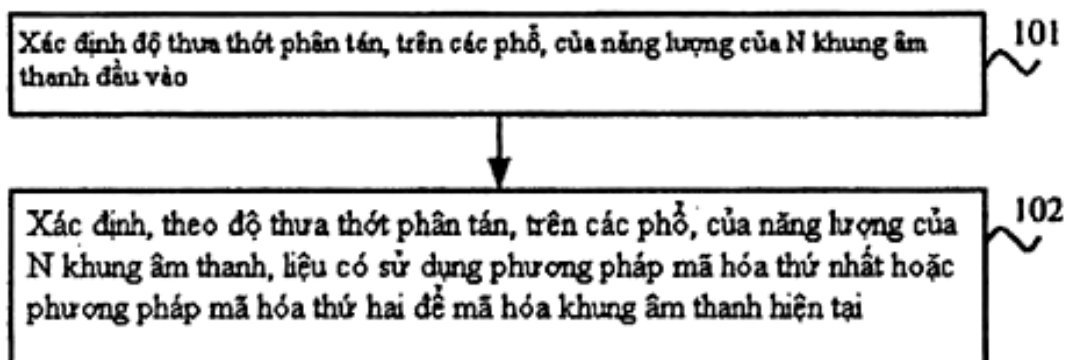
- (57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần bao gồm phần thắt lưng thứ nhất và thứ hai, và phần đũng mà được bố trí theo hướng chiều dọc, trong đó tã lót dùng một lần này bao gồm: cánh bên được tạo kết cấu sao cho chi tiết tấm thứ nhất và chi tiết tấm thứ hai xếp chồng với nhau; băng gài được nối với cánh bên ở phía phần thắt lưng thứ hai; và đường xé được bố trí trên cánh bên ở phía phần thắt lưng thứ hai, đường xé được tạo kết cấu sao cho bố trí các lỗ chạy dọc theo các chi tiết tấm thứ nhất và thứ hai, chi tiết tấm thứ nhất bao gồm nhiều phần mép lỗ tương ứng với các lỗ, các phần mép lỗ lần lượt dọc theo đường tròn ngoài của các lỗ, các phần mép lỗ bao gồm ít nhất một phần mép lỗ mà không xếp chồng với phần nối mà nối các chi tiết tấm thứ nhất và thứ hai xếp chồng với nhau.





- (11) **1-0028691 B** (15) 21/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2014 321
- (21) 1-2014-03534 (85) 22/10/2014
- (22) 25/03/2013 (86) PCT/JP2013/058519 25/03/2013
- (30) 2012-069157 26/03/2012 JP (87) WO2013/146649 03/10/2013
- (51) **A61K 31/7084**; A61P 27/02; A61K 47/24; A61K 9/08; A61K 47/04; A61K 47/12
- (73) **SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651, Japan
- (72) SAKATANI, Akiko (JP); IKEI, Tatsuo (JP); INAGAKI, Koji (JP); NAKAMURA, Masatsugu (JP); HOSOI, Kazuhiro (JP); SAITO, Mikiko (JP); SONODA, Masaki (JP); FUKUI, Yoko (JP); KUWANO, Mitsuaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DUNG DỊCH NƯỚC NHỎ MẮT CHỨA DIQUAFOSOL, PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ DUNG DỊCH NƯỚC NHỎ MẮT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG HIỆU QUẢ BẢO QUẢN DUNG DỊCH NƯỚC NHỎ MẮT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol chứa chất tạo chelat ở nồng độ nằm trong khoảng từ 0,0001 đến 1% (trọng lượng/thể tích). Sự tạo thành kết tủa không hòa tan trong dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol trong quá trình bảo quản dung dịch, cũng như là giảm hiệu suất lọc trong quá trình sản xuất (quá trình vô trùng bằng cách lọc), đã được xác định. Ngoài ra, trong dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol chứa chất tạo chelat, giảm kích ứng ở mắt và tăng hiệu quả bảo quản đã được khẳng định, so với dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol không chứa chất tạo chelat. Do đó, sáng chế đã được khẳng định là thu được các đặc tính lý hóa mà ổn định trong quá trình sản xuất và phân phối cũng như là quá trình bảo quản bởi bệnh nhân, và cũng làm giảm kích ứng ở mắt và làm tăng hiệu quả bảo quản. Cụ thể là, vì giảm hiệu suất lọc trong quá trình sản xuất (quá trình vô trùng bằng cách lọc) được ức chế, dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol chứa chất tạo chelat có thể được đưa vào quá trình vô trùng bằng cách lọc một cách hiệu quả trong quá trình bào chế, nhờ đó góp phần làm giảm chi phí sản xuất.

- (11) **1-0028692 B** (15) 21/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/03/2017 348  
 (21) 1-2016-04952 (85) 19/12/2016  
 (22) 23/06/2015 (86) PCT/CN2015/082076 23/06/2015  
 (30) 201410288983.3 24/06/2014 CN (87) WO2015/196968 30/12/2015  
 (51) **G10L 19/02**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) WANG, Zhe (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ÂM THANH VÀ BỘ MÃ HOÁ ÂM THANH**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị mã hóa âm thanh. Phương pháp gồm: xác định độ thừa thớt phân tán, trên các phổ, của năng lượng của N khung âm thanh đầu vào (101), trong đó N khung âm thanh gồm khung âm thanh hiện tại, và N là số nguyên dương; và xác định, theo độ thừa thớt phân tán, trên các phổ, của năng lượng của N khung âm thanh, liệu có sử dụng phương pháp mã hóa thứ nhất hoặc phương pháp mã hóa thứ hai để mã hóa khung âm thanh hiện tại (102), trong đó phương pháp mã hóa thứ nhất là phương pháp mã hóa dựa vào biến đổi thời gian - tần số và biến đổi lượng tử hóa hệ số và không dựa vào dự báo tuyến tính, và phương pháp mã hóa thứ hai là phương pháp mã hóa dựa vào dự báo tuyến tính. Theo phương pháp, khi khung âm thanh được mã hóa, độ thừa thớt phân tán, trên phổ, của năng lượng của khung âm thanh được xem xét, có thể giảm độ phức tạp mã hóa và đảm bảo rằng việc mã hóa có độ chính xác tương đối cao.

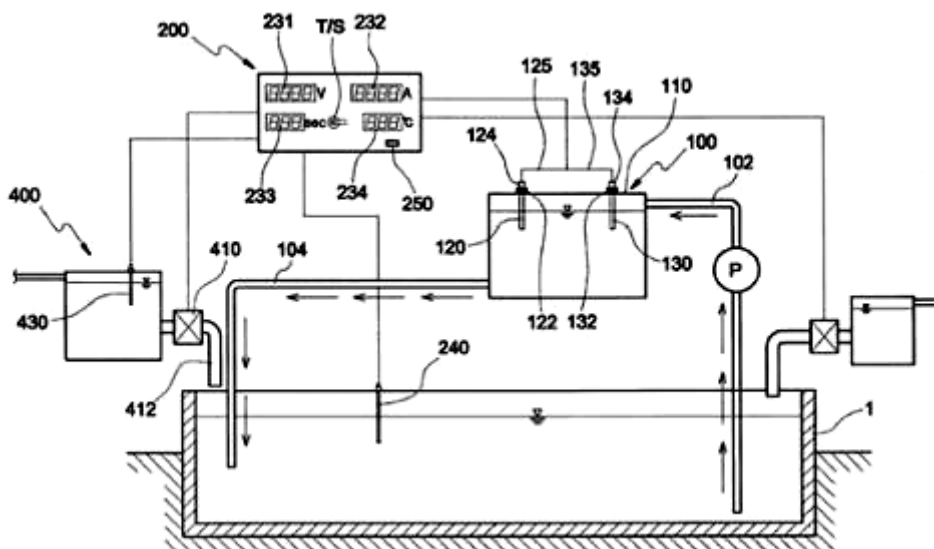


- (11) **1-0028693 B** (15) 21/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 26/12/2016 345  
 (21) 1-2016-04021 (85) 24/10/2016  
 (22) 14/10/2014 (86) PCT/KR2014/009600 14/10/2014  
 (30) 10-2014-0035211 26/03/2014 KR (87) WO2015/147395 A1 01/10/2015  
 (51) **C25D 11/00; C25D 21/12**  
 (76) **SON, CHI HO (KR)**  
 (Dorim-dong), Dorimbuk-ro 19beon-gil, Namdong-gu, Incheon 405-280 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

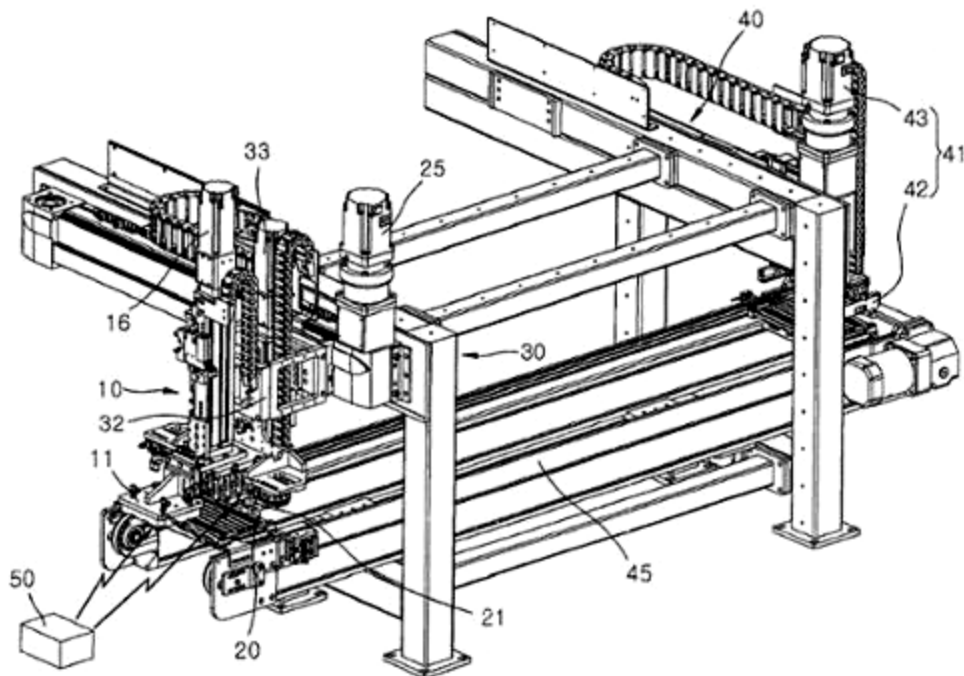
**(54) HỆ THỐNG XỬ LÝ ANỐT HÓA KIM LOẠI CÓ CHỨC NĂNG PHUN HÓA CHẤT THÔNG QUA PHÂN TÍCH CHẤT ĐIỆN PHÂN TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý anốt hóa kim loại có chức năng phun hóa chất thông qua phân tích chất điện phân tự động, hệ thống xử lý anốt hóa kim loại bao gồm thiết bị đo chất điện phân để đo điện áp và dòng điện của chất điện phân được lưu trong bể điện phân để lưu trữ chất điện phân, trong đó đối tượng để anốt hóa được ngâm, sử dụng điện cực dương (+) và điện cực âm (-) khi chất điện phân được đưa vào thiết bị đo chất điện phân nhờ dẫn động bơm, bộ điều khiển (200) để điều khiển nguồn điện được cấp cho thiết bị đo chất điện phân, so sánh các giá trị điện áp và dòng điện của chất điện phân nhận được từ thiết bị đo chất điện phân (100) với giá trị điện áp và dòng điện tham chiếu định trước, và xuất ra tín hiệu điều khiển, và van điện tử để mở và đóng bồn lưu trữ hóa chất để lưu trữ hóa chất để mở hoặc đóng sự cung cấp hóa chất vào bể điện phân thông qua ống đáp ứng với tín hiệu điều khiển từ bộ điều khiển. Theo sáng chế, hệ thống này có khả năng đo chính xác nồng độ hóa chất, như axit sulfuric, bằng cách đo giá trị điện áp và dòng điện của chất điện phân sử dụng thiết bị đo chất điện phân được bố trí trong không gian khác với bể điện phân để lưu trữ chất điện phân, nhờ đó điều chỉnh chính xác lượng hóa chất để được bơm vào bể điện phân.



- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028694 B</b>  |  | (15) 21/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021  | 399B   | (43) 25/07/2017        | 352        |
| (21) 1-2017-01550  |  | (85) 26/04/2017        |            |
| (22) 22/09/2015  |  | (86) PCT/KR2015/009975 | 22/09/2015 |
| (30) 10-2014-0145691   | 27/10/2014 KR  | (87) WO2016/068491     | 06/05/2016 |
| (51) <b>H01L 31/18; H01L 31/042</b>  |  |                        |            |
| (73) <b>ZEUS CO., LTD. (KR)</b>  |  |                        |            |
|  | 161-6, Gyeonggidong-ro, Osan-si Gyeonggi-do 18148, Republic of Korea |                        |            |
| (72) YOO Choon Woo (KR); YAN Jeong Soon (KR); LEE Kyung Ju (KR)                    |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                       |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ DỊCH CHUYỂN PIN VÀ DỤNG CỤ DẪN HƯỚNG CỦA THIẾT BỊ GẮN DÂY HÀN</b> |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dịch chuyển pin và dụng cụ dẫn hướng của thiết bị gắn dây hàn. Thiết bị dịch chuyển pin và dụng cụ dẫn hướng của thiết bị gắn dây hàn theo sáng chế bao gồm: thiết bị giữ pin được tạo kết cấu để giữ pin; thiết bị giữ dụng cụ dẫn hướng lắp đặt song song với thiết bị giữ pin và được tạo kết cấu để giữ dụng cụ dẫn hướng; và thiết bị dịch chuyển đồng thời được tạo kết cấu để dịch chuyển pin và dụng cụ dẫn hướng cùng nhau trong khi di chuyển thiết bị giữ pin và thiết bị giữ dụng cụ dẫn hướng.



- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028695 B</b> |            | (15) 21/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 26/12/2016        | 345        |
| (21) 1-2016-02754       |            | (85) 25/07/2016        |            |
| (22) 26/12/2014         |            | (86) PCT/KR2014/012932 | 26/12/2014 |
| (30) 61/920,818         | 26/12/2013 | US (87) WO2015/099506  | 02/07/2015 |

(51) **H04N 19/503; H04N 19/30**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

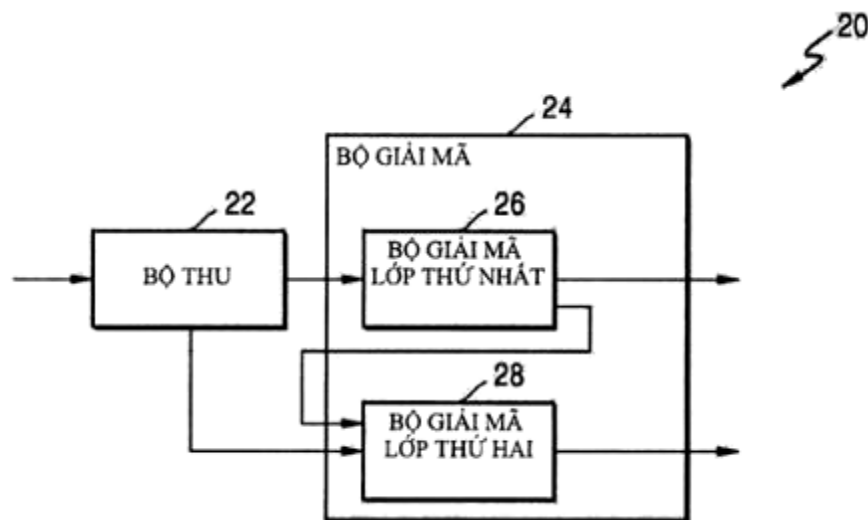
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) PARK, Min-woo (KR); LEE, Jin-young (KR)

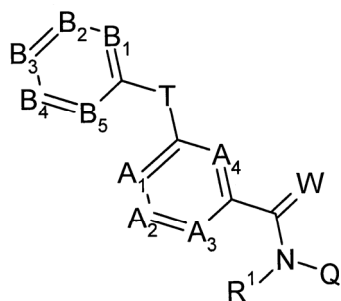
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO LIÊN LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO LIÊN LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video liên lớp, phương pháp này bao gồm các bước: thu thông tin kích thước khối con của ảnh lớp thứ hai, thông tin này chỉ kích thước khối con trong phạm vi nhỏ hơn hoặc bằng kích thước tối đa của đơn vị mã hóa; xác định kích thước khối con từ phạm vi bằng hoặc lớn hơn kích thước tối thiểu của đơn vị mã hóa và nhỏ hơn hoặc bằng kích thước tối đa của đơn vị mã hóa nhờ sử dụng thông tin kích thước; xác định khối ứng viên tương ứng với khối hiện thời nằm trong ảnh lớp thứ hai và nằm trong ảnh lớp thứ nhất khác với ảnh lớp thứ hai; thu thông tin chuyển động khối con của ảnh lớp thứ nhất tương ứng với khối con của ảnh lớp thứ hai, khi ít nhất một khối con của ảnh lớp thứ hai được xác định nhờ sử dụng kích thước khối con thu được từ khối hiện thời; thu hoặc dự đoán thông tin chuyển động khối hiện thời nhờ sử dụng thông tin chuyển động khối con của ảnh lớp thứ nhất và giải mã khối hiện thời nhờ sử dụng thông tin chuyển động thu được hoặc được dự đoán của khối hiện thời, trong đó khối con của ảnh lớp thứ nhất được xác định là được định vị trong một vùng bên trong khối ứng viên.



- (11) **1-0028696 B** (15) 21/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/08/2016 341
- (21) 1-2016-01938 (85) 27/05/2016
- (22) 05/11/2014 (86) PCT/EP2014/073794 05/11/2014
- (30) 13191610.8 05/11/2013 EP (87) WO2015/067646 14/05/2015  
 14181149.7 15/08/2014 EP
- (51) **C07D 231/12; A01N 43/72; A01N 43/80; C07D 401/04; C07D 207/337; C07D 261/08; A01N 43/56; A01P 7/00**
- (73) **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
 Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
- (72) HALLENBACH, Werner (DE); SCHWARZ, Hans-Georg (DE); ILG, Kerstin (DE); GÖRGENS, Ulrich (DE); KÖBBERLING, Johannes (DE); TURBERG, Andreas (DE); BÖHNKE, Niels (DE); MAUE, Michael (DE); VELTEN, Robert (DE); HARSCHNECK, Tobias (DE); HAHN, Julia Johanna (DE); HORSTMANN, Sebastian (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT TRIFLO VÀ CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến, không kể những đối tượng khác, hợp chất có công thức chung (I)



(I)

trong đó các nhóm A<sub>1</sub>-A<sub>4</sub>, T, n, w, Q, R<sup>1</sup> và B<sub>1</sub>-B<sub>4</sub> mỗi nhóm là như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế các hợp chất có công thức (I). Các hợp chất theo sáng chế đặc biệt thích hợp để phòng trừ côn trùng, nhện và giun tròn trong nông nghiệp, và ngoại ký sinh trùng trong thú y.

- (11) **1-0028697 B** (15) 21/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/06/2016 339  
(21) 1-2016-00530 (85) 15/02/2016  
(22) 10/07/2014 (86) PCT/CN2014/081957 10/07/2014  
(30) PCT/CN2013/079200 11/07/2013 CN (87) WO2015/003640 15/01/2015  
(51) **C07D 251/18; A61P 35/00; C07D 417/04; C07D 403/04; C07D 405/14; C07D 409/04; A61K 31/395; C07D 401/04**  
(73) **AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America  
(72) KONTEATIS, Zenon D. (US); POPOVICI-MULLER, Janeta (US); TRAVINS, Jeremy M. (US); ZAHLER, Robert (US); CAI, Zhenwei (US); ZHOU, Ding (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CÁC HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH CHỮA BỆNH ĐƯỢC DÙNG ĐỂ ỨC CHẾ HOẠT TÍNH CỦA IDH1 ĐỘT BIẾN VÀ DƯỢC PHẨM CHỮA CHỨNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất và dược phẩm chứa chúng hữu dụng để điều trị bệnh ung thư.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028698 B</b> |               | (15) 24/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2017-04528       |               | (85) 13/11/2017        |            |
| (22) 14/04/2016         |               | (86) PCT/AU2016/050274 | 14/04/2016 |
| (30) 2015901323         | 14/04/2015 AU | (87) WO2016/164979     | 20/10/2016 |

(51) **F27D 3/15**

(73) **TATA STEEL LIMITED (IN)**

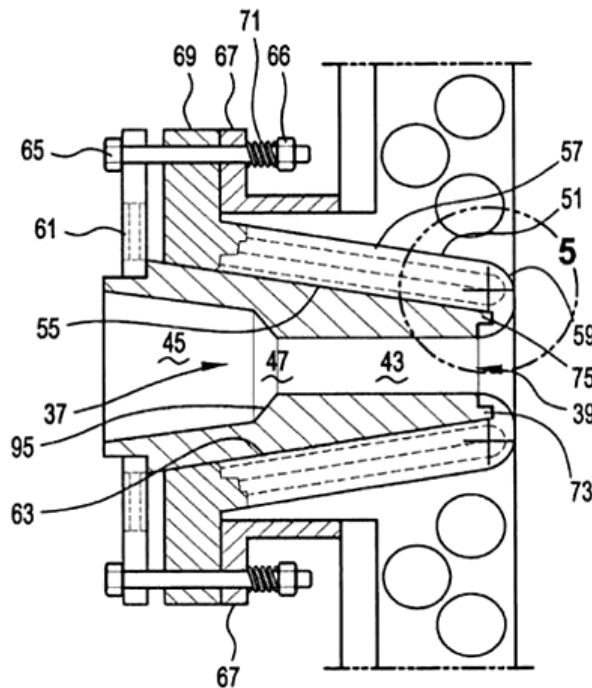
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

(72) PILOTE, Jacques (CA); HAYTON, Mark (AU)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỬA THÁO XỈ, Lò LUYỆN KIM VÀ QUY TRÌNH LUYỆN KIM**

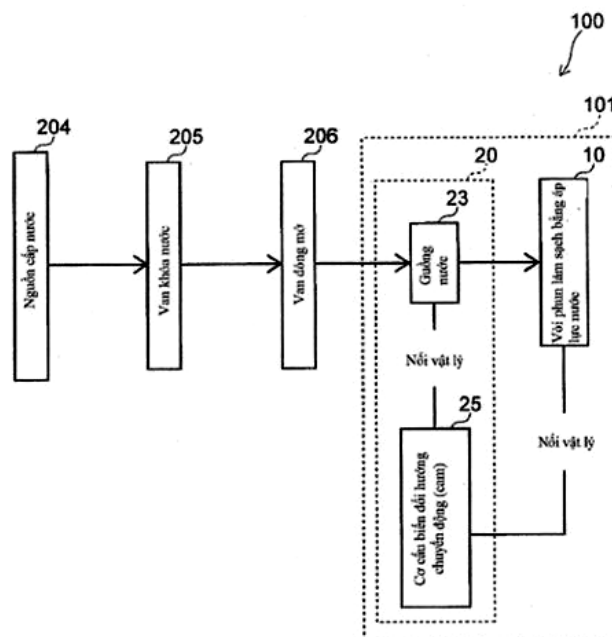
- (57) Sáng chế đề cập đến cửa tháo xỉ (21) dùng cho lò luyện kim (11) bao gồm bộ phận bằng thép (35) tạo thành đường đi (37) cho xỉ nóng chảy và hệ thống làm mát bộ phận bằng thép. Sáng chế còn đề cập đến lò luyện kim bao gồm cửa tháo xỉ này và phương pháp luyện kim.





- (11) **1-0028699 B** (15) 24/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-00363  
 (22) 26/01/2018  
 (30) 2017-013047 27/01/2017 JP  
 (51) **E03D 9/08**  
 (73) **TOTO LTD.** (JP)  
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan  
 (72) IWABATA, Tomohiro (JP); SATO, Tomoko (JP); KUROISHI, Masahiro (JP); FUJITA, Keisuke (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ VỆ SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vệ sinh bao gồm vòi phun làm sạch bằng áp lực nước được làm cho chuyển động tịnh tiến, và sẽ rửa các phần kín trên diện tích rộng theo hướng trước-sau, mà là hướng bùn đất có xu hướng dính vào, và làm sạch các phần kín trên diện tích rộng theo hướng trước-sau trong thời gian dài bằng cách ngăn ngừa bùn đất xâm nhập vào vòi phun làm sạch bằng áp lực nước. Sáng chế đề cập đến thiết bị vệ sinh bao gồm cụm làm sạch phần kín. Cụm làm sạch phần kín bao gồm vòi phun làm sạch bằng áp lực nước trong đó thân vòi tiến về phía trước từ xi lanh bằng cách sử dụng áp lực nước được cấp tới thân vòi mà xả nước, và cơ cấu biến đổi hướng chuyển động bao gồm guồng nước để biến đổi năng lượng chất lưu của nước thành chuyển động quay theo một hướng và cơ cấu biến đổi hướng chuyển động để biến đổi chuyển động quay theo một hướng xuất ra từ guồng nước thành chuyển động tịnh tiến qua lại. Vòi phun làm sạch bằng áp lực nước được đỡ sao cho quay được theo hướng lên-xuống, và xả nước mà đã đi qua guồng nước từ lỗ phun trong khi quay nhờ chuyển động tịnh tiến qua lại xuất ra từ cơ cấu biến đổi hướng chuyển động.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028700 B</b> |      | (15) 24/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B | (43) 25/01/2017        | 346        |
| (21) 1-2016-03761       |      | (85) 06/10/2016        |            |
| (22) 28/03/2014         |      | (86) PCT/CN2014/074302 | 28/03/2014 |
|                         |      | (87) WO2015/143717     | 01/10/2015 |

(51) **H04N 21/231; H04N 5/76**

(73) **INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)**

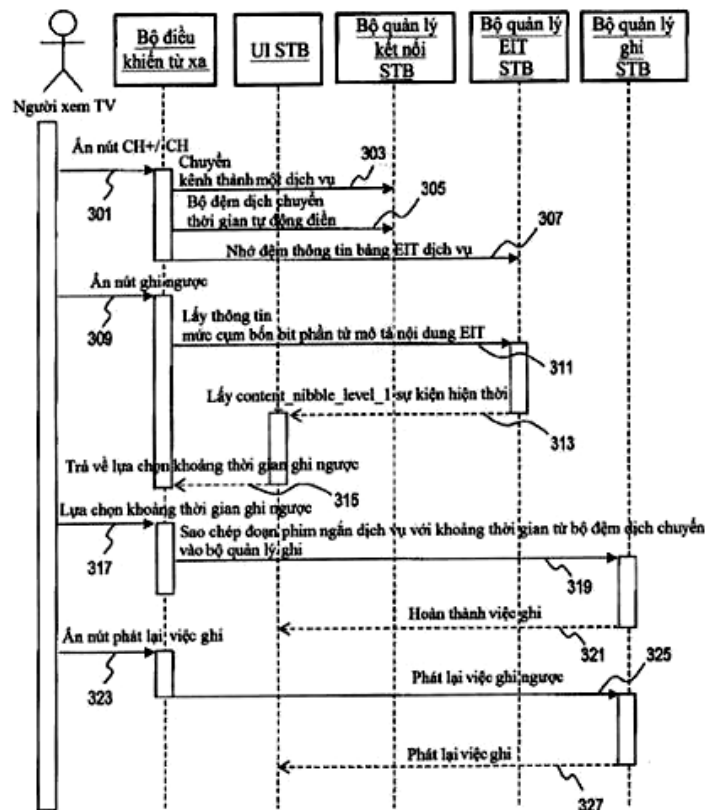
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

(72) WANG, Nan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

**(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ LƯU TRỮ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG CHUYÊN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp ghi ngược trong thiết bị có chức năng dịch chuyển thời gian, phương pháp này bao gồm các bước: khởi đầu chức năng dịch chuyển thời gian, khi người dùng lựa chọn một chương trình, để ghi chương trình lên bộ đệm dịch chuyển thời gian; nhận lệnh để ghi ngược cảnh trong chương trình đang được người dùng xem; thu được thông tin về chương trình từ EIT (Event Information Table - Bảng thông tin sự kiện); xác định loại chương trình trên cơ sở thông tin; thiết lập khoảng thời gian của việc ghi ngược phụ thuộc vào loại chương trình; và sao chép dữ liệu, dữ liệu này được lưu trữ trong bộ đệm dịch chuyển thời gian và tương ứng với khoảng thời gian ngược lại từ thời gian nhận lệnh, trong bộ lưu trữ của thiết bị.



- (11) **1-0028701 B** (15) 24/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2015-04418 (85) 18/11/2015
- (22) 17/04/2014 (86) PCT/AU2014/050018 17/04/2014
- (30) 2013901359 18/04/2013 AU (87) WO2014/169356 23/10/2014
- (51) **C07D 493/14; A61K 31/122; A61K 31/336**
- (73) **QBIOTICS LIMITED (AU)**  
7 Penda Street, Yungaburra, Queensland 4872, Australia
- (72) REDDELL, Paul Warren (AU); GORDON, Victoria Anne (AU); MOSELEY, Ryan (GB); STEADMAN, Robert (GB); MOSES, Rachael Louise (GB); BOYLE, Glen Mathew (AU); PARSONS, Peter Gordon (AU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT EPOXY-TIGLIAN DÙNG ĐỂ LÀM LÀNH VẾT THƯƠNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất epoxy-tiglian và dược phẩm chứa hợp chất này. Theo các phương án cụ thể, hợp chất epoxy-tiglian ở dạng hợp chất epoxy-tigliaen-3-on. Sáng chế cũng mô tả phương pháp kích thích hoặc thúc đẩy quá trình làm lành vết thương cũng như phương pháp làm giảm sự hình thành sẹo và cải thiện hiệu quả thẩm mỹ nhờ vào sự làm lành vết thương. Sáng chế cũng mô tả hợp chất và chế phẩm sử dụng để làm lành vết thương.

- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028702 B</b> |            |    | (15) 24/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B       |    | (43) 26/06/2017        | 351        |
| (21) 1-2017-01046       |            |    | (85) 22/03/2017        |            |
| (22) 01/10/2015         |            |    | (86) PCT/US2015/053570 | 01/10/2015 |
| (30) 62/059,356         | 03/10/2014 | US | (87) WO2016/054422 A2  | 07/04/2016 |
| 62/074,482              | 03/11/2014 | US |                        |            |
| 14/871,888              | 30/09/2015 | US |                        |            |

(51) **H01L 12/805; H04W 28/06; H04L 1/16**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

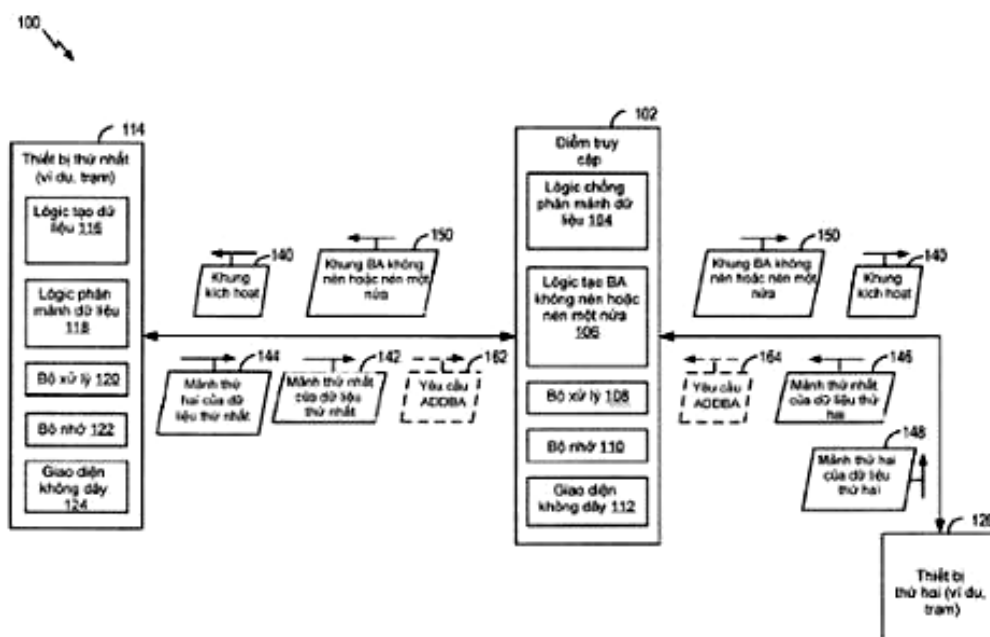
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) DING, Gang (US); MERLIN, Simone (IT); BARRIAC, Gwendolyn Denise (US); CHERIAN, George (US); ASTERJADHI, Alfred (AL)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

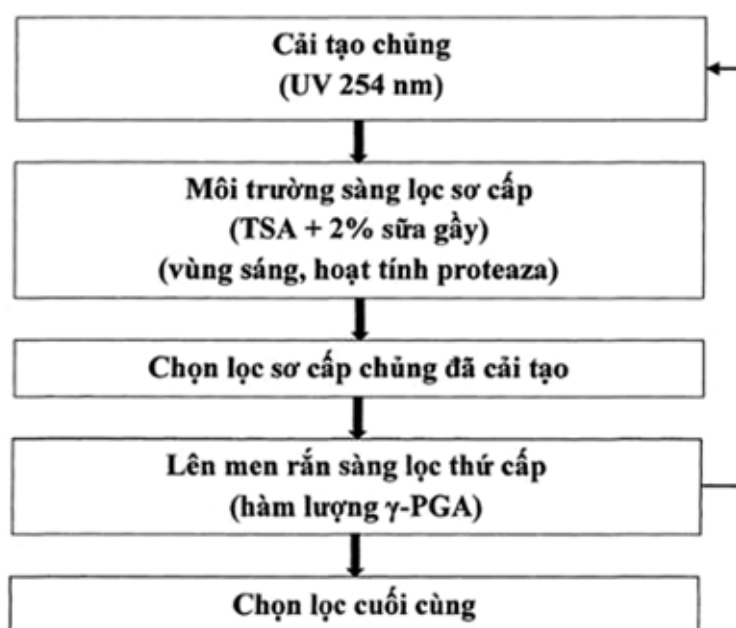
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp truyền thông không dây. Cụ thể, thiết bị truyền thông không dây bao gồm logic tạo dữ liệu được tạo cấu hình để tạo ra dữ liệu cần truyền đến điểm truy cập và để xác định rằng kích thước của dữ liệu vượt quá kích thước của cơ hội truyền (transmit opportunity - TX\_OP) thứ nhất. Thiết bị này bao gồm logic phân mảnh dữ liệu được tạo cấu hình để tạo ra ít nhất một mảnh dữ liệu thứ nhất và mảnh dữ liệu thứ hai dựa vào dữ liệu, trong đó kích thước của mảnh dữ liệu thứ nhất được chọn dựa vào kích thước của TX\_OP thứ nhất. Thiết bị còn bao gồm giao diện không dây được tạo cấu hình để truyền, trong TX\_OP thứ nhất, gói dữ liệu thứ nhất đến điểm truy cập, gói dữ liệu thứ nhất này chứa các mảnh dữ liệu thứ nhất.



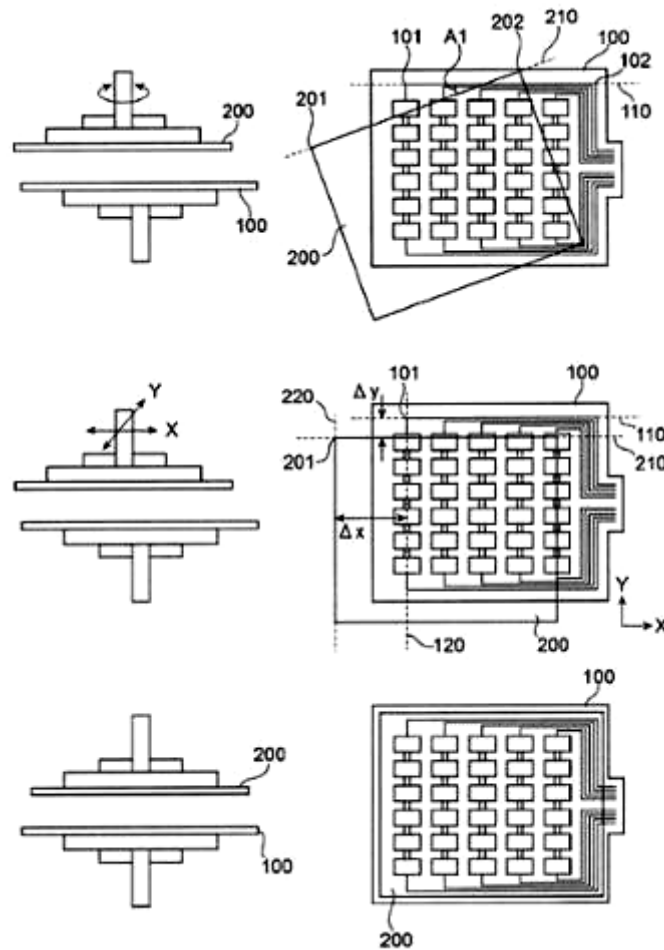
- (11) **1-0028703 B** (15) 24/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/11/2016 344  
 (21) 1-2016-02551 (85) 12/07/2016  
 (22) 28/01/2015 (86) PCT/KR2015/000900 28/01/2015  
 (30) 10-2014-0010729 28/01/2014 KR (87) WO2015/115790 06/08/2015  
 (51) **C12P 1/04; C12R 1/07; C12N 1/20**  
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**  
 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea  
 (72) KIM, Taek Beom (KR); GWON, Song Hui (KR); KIM, Bi Na (KR); CHO, Seong Jun (KR); KANG, Kyung Il (KR); PARK, Seung Won (KR); HONG, Young Ho (KR); PARK, Min Ju (KR)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **CHŨNG BACILLUS SP. LÊN MEN ĐƯỢC CẢI THIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỬ DỤNG CHŨNG VI KHUẨN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng *Bacillus amyloliquefaciens* K2G, có khả năng loại bỏ các yếu tố phản dinh dưỡng và về hoạt tính proteaza, và thể hiện hoạt tính kháng khuẩn tốt, giảm tốc độ tiết chất nhầy, phương pháp sản xuất bã đậu nành lên men bằng cách sử dụng chủng này, bã đậu nành lên men được sản xuất từ phương pháp này, và thành phần thức ăn gia súc chứa bã đậu nành lên men này. Bã đậu nành lên men được sản xuất bởi chủng *Bacillus amyloliquefaciens* K2G theo sáng chế có ít yếu tố phản dinh dưỡng như chất ức chế trypsin, oligosacarit đậu nành, và polysacarit, hàm lượng protein thô cao, và độ hòa tan protein cao, và còn bao gồm các peptit kích thích nhỏ có thể tiêu hóa bởi vật nuôi do tạo thành các phân tử thấp, do đó được sử dụng hiệu quả làm nguồn thức ăn protein thực vật chất lượng cao có tỉ lệ tiêu hóa và hấp thụ tốt và có hiệu quả cao làm thức ăn chăn nuôi.



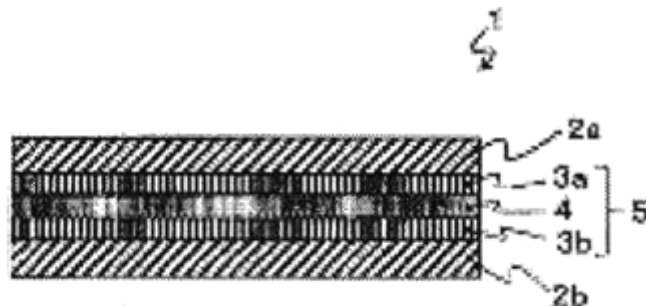
- (11) **1-0028704 B** (15) 24/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02366 (85) 01/06/2018  
 (22) 25/11/2016 (86) PCT/JP2016/085027 25/11/2016  
 (30) 2015-235577 02/12/2015 JP (87) WO2017/094622 A1 08/06/2017  
 (51) **G06F 3/041**; G02F 1/1333; G09F 9/00; G02B 5/30; G02F 1/1335  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
 (72) UMEMOTO Toru (JP); KAWAMOTO Ikuo (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LIÊN KẾT MÀNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp liên kết màng thích hợp để đạt được mép vát hẹp hơn ở thiết bị hiển thị ảnh. Phương pháp liên kết màng theo sáng chế là phương pháp liên kết màng để liên kết màng cảm biến và màng quang học với nhau, một bề mặt của màng cảm biến đã bố trí trên đó điện cực và dây chì được nối với điện cực, phương pháp bao gồm các bước: thực hiện việc cân chỉnh màng quang học so với dây chì; và liên kết màng cảm biến và màng quang học với nhau.



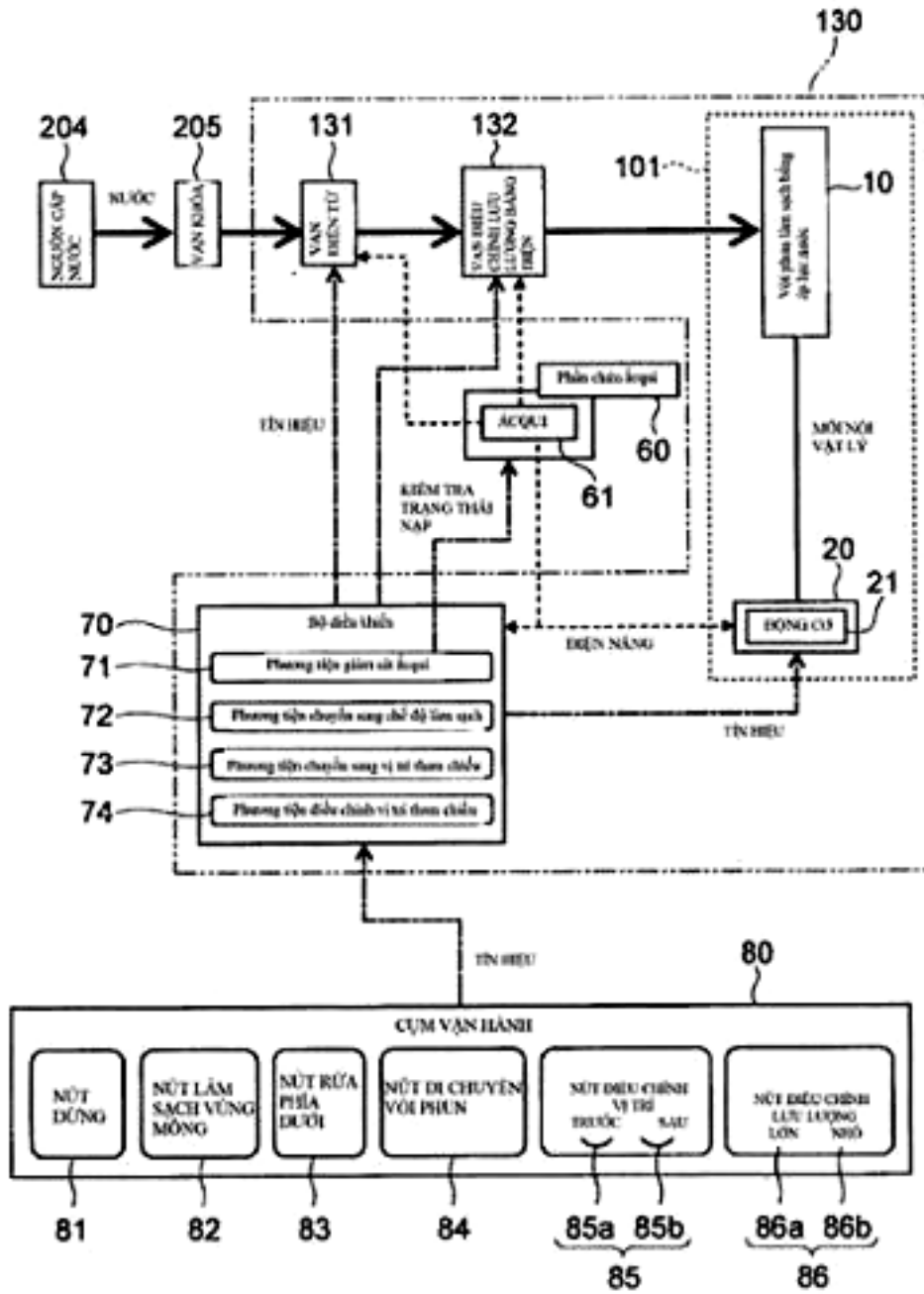
- (11) **1-0028705 B** (15) 24/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-03152 (85) 20/07/2018  
 (22) 18/11/2016 (86) PCT/JP2016/084344 18/11/2016  
 (30) 2015-254524 25/12/2015 JP (87) WO2017/110332 A1 29/06/2017  
 2016-095329 11/05/2016 JP  
 (51) **G02B 5/30; C09J 7/02; G02F 1/1335; H05B 33/02; G09F 9/30; H01L 27/32; H01L 51/50; C09J 133/00; G09F 9/00**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan  
 (72) YAMAMOTO, Shinya (JP); KATAMI, Hirofumi (JP); YAGINUMA, Hironori (JP); YASUI, Atsushi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÀNG PHÂN CỰC ĐƯỢC GẮN LỚP CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng phân cực được gắn lớp chất kết dính nhạy áp (1) được sử dụng gần phía quan sát của thiết bị hiển thị hình ảnh hơn so với bộ phận hiển thị hình ảnh trong thiết bị hiển thị hình ảnh, màng phân cực được gắn lớp chất kết dính nhạy áp có màng phân cực (5), và các lớp chất kết dính nhạy áp tương ứng trên cả hai bề mặt của màng phân cực, màng phân cực có lớp phân cực (4), và các màng bảo vệ trong suốt tương ứng trên cả hai bề mặt của lớp phân cực, màng bảo vệ trong suốt ở phía quan sát của lớp phân cực có hệ số truyền thấp hơn 6% ở bước sóng là 380 nm, và lớp chất kết dính nhạy áp ở phía quan sát của màng phân cực có chức năng hấp thụ tia tử ngoại. Theo sáng chế, có thể tạo ra màng phân cực được gắn lớp chất kết dính nhạy áp mà có thể giải quyết vấn đề về việc làm giảm hiệu suất và cho phép, ngay cả khi màng phân cực của nó là mỏng, để tạo ra thiết bị hiển thị hình ảnh có chức năng cắt tia tử ngoại cao hơn và được ngăn chặn khỏi bị quăn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh.



- (11) **1-0028706 B** (15) 24/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 27/08/2018 365  
(21) 1-2018-00374  
(22) 26/01/2018  
(30) 2017-013046 27/01/2017 JP  
(51) **E03D 9/08**  
(73) **TOTO LTD. (JP)**  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan  
(72) SATO, Tomoko (JP); IWABATA, Tomohiro (JP); FUJITA, Keisuke (JP);  
KUROISHI, Masahiro (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **THIẾT BỊ VỆ SINH**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vệ sinh sẽ làm cho vòi phun làm sạch bằng áp lực nước thực hiện chuyển động tịnh tiến và có thể thực hiện cả hai chức năng sau: làm sạch các phần kín trên diện tích lớn theo các hướng về phía trước và về phía sau mà chất thải có xu hướng dính vào đó; và làm sạch các phần kín trên diện tích lớn theo các hướng về phía trước và về phía sau trong thời gian dài bằng cách ngăn ngừa sự tắc của vòi phun làm sạch bằng áp lực nước. Sáng chế đề cập đến thiết bị vệ sinh bao gồm vùng chức năng có cụm làm sạch các phần kín; và phần chứa ắc quy có bình ắc quy để truyền động vùng chức năng. Cụm làm sạch các phần kín bao gồm vòi phun làm sạch bằng áp lực nước có khả năng tiến về phía trước thân vòi từ xi lanh bằng cách sử dụng áp lực nước cấp tới thân vòi mà phun nước, và động cơ sẽ quay thuận nghịch vòi phun làm sạch bằng áp lực nước theo các hướng đi lên và đi xuống. Vùng chức năng bao gồm bộ điều khiển để điều khiển động cơ và có khả năng chuyển giữa chế độ làm sạch cố định trong đó vị trí của vòi phun làm sạch bằng áp lực nước được cố định và chế độ làm sạch di chuyển trong đó vòi phun làm sạch bằng áp lực nước quay thuận nghịch một góc định trước.

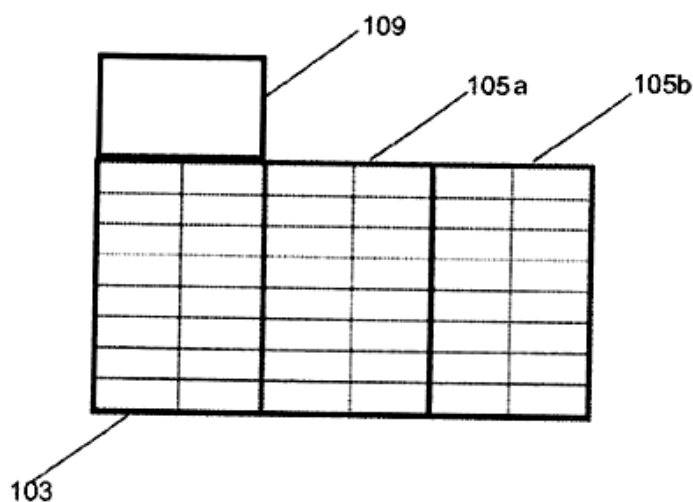




- (11) **1-0028707 B** (15) 24/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 27/08/2012 293
- (21) 1-2012-01369 (85) 17/05/2012
- (22) 20/10/2010 (86) PCT/JP2010/069014 20/10/2010
- (30) 2009-241421 20/10/2009 JP (87) WO2011/049238 A1 28/04/2011
- (51) *C23C 22/44; B32B 15/08; C23C 22/36; B05D 7/14; B32B 15/095*
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) MORISHITA, Atsushi (JP); KATSUMI, Toshiyuki (JP); SUZUKI, Yuki (JP);  
MORI, Yoichiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP MẠ HỢP KIM TRÊN CƠ SỞ KẼM ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT  
KHÔNG SỬ DỤNG CROM**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ hợp kim trên cơ sở kẽm được xử lý bề mặt không sử dụng crom, trong đó chất xử lý bề mặt kim loại dạng nước được phủ lên tấm thép này, và tấm thép được trải qua quá trình sấy khô, để tạo ra màng tổng hợp chứa các thành phần tương ứng, trên tấm thép mạ hợp kim trên cơ sở kẽm. Tấm thép mạ hợp kim trên cơ sở kẽm được xử lý bề mặt bao gồm (c) thành phần tạo màng chứa (C) hợp chất silic hữu cơ chứa hai hoặc nhiều hơn hai nhóm chức, có trọng lượng phân tử trung bình cụ thể và liên kết silic vòng trong khung của nó; và (E) nhựa polyete polyuretan có đơn vị cấu trúc cụ thể với tỷ lệ cụ thể; và (d) thành phần chất ức chế chứa (H) chất phức kim loại-flo, là thành phần cơ bản. Sáng chế còn đề cập đến tấm thép mạ hợp kim trên cơ sở kẽm có độ chống tẩy rửa, độ chống ngưng tụ, độ bám dính và độ chịu nước rất tốt, và hơn nữa, còn có khả năng tạo hình và trượt rất tốt.

- (11) **1-0028708 B** (15) 24/05/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/12/2015 333
- (21) 1-2015-03924 (85) 14/10/2015
- (22) 10/03/2014 (86) PCT/US2014/022610 10/03/2014
- (30) 61/789,065 15/03/2013 US (87) WO2014/150216 25/09/2014
- (51) **H02J 7/00; B60L 11/18; B60W 10/26**
- (73) **GOGORO INC. (CN)**  
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China
- (72) LUKE, Hok-Sum, Horace (US); TAYLOR, Matthew, Whiting (US); HUNG, Huang-Cheng (TW)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
- (54) **MÁY THU NHẬN, SẠC ĐIỆN VÀ PHÂN PHỐI THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐIỆN NĂNG XÁCH TAY, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp vận hành máy thu nhận, sạc điện và phân phối thiết bị lưu trữ điện năng xách tay (ví dụ, pin, siêu tụ điện hay tụ điện siêu nạp). Để sạc điện, máy này sử dụng dòng điện từ nguồn bên ngoài, chẳng hạn như, lưới điện hoặc dịch vụ điện tại vị trí lắp đặt. Máy sẽ xác định số lượng thứ nhất thiết bị được sạc nhanh, sử dụng điện tích từ số lượng thứ hai thiết bị được xác định sẽ xả điện. Vì vậy, các thiết bị có thể được sạc đồng thời thông qua dịch vụ điện và dòng điện từ thiết bị khác, để đạt được khả năng sạc nhanh cho tập con thiết bị. Thiết bị mà để sạc thiết bị khác này có thể được sạc lại. Như vậy có thể đảm bảo tính sẵn sàng của thiết bị cho người sử dụng cuối. Máy thu nhận, sạc điện và phân phối có thể được triển khai riêng lẻ hoặc nối mạng theo kiểu môđun với các máy thu nhận, sạc điện và phân phối khác.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0028709 B</b> |               | (15) 24/05/2021        |            |
| (45) 25/06/2021         | 399B          | (43) 25/06/2015        | 327        |
| (21) 1-2015-01292       |               | (85) 14/04/2015        |            |
| (22) 04/09/2013         |               | (86) PCT/JP2013/005218 | 04/09/2013 |
| (30) 2012-202878        | 14/09/2012 JP | (87) WO2014/041762     | 20/03/2014 |

(51) **C02F 1/44; B01D 65/02; C02F 3/30; C02F 3/12; B01D 63/02**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

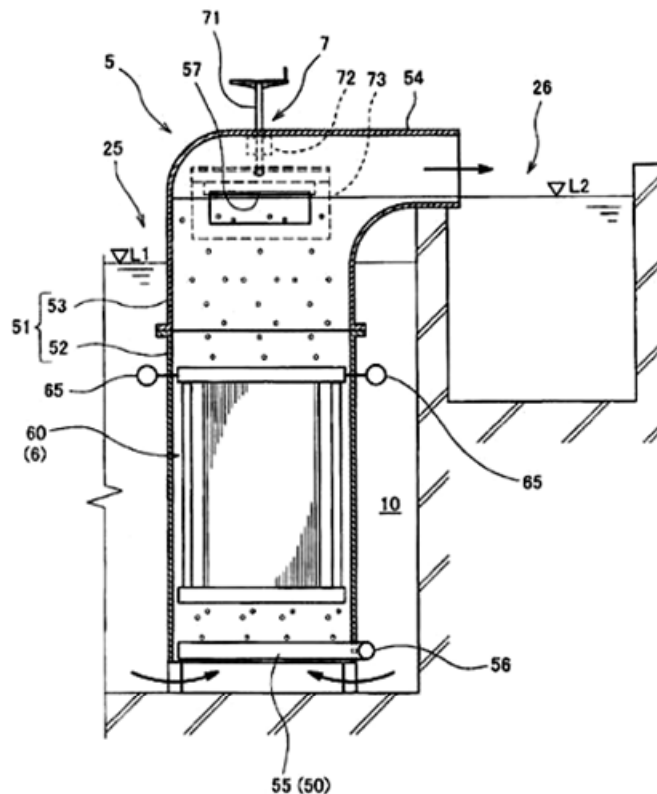
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, JAPAN

(72) FUKUMOTO Koji (JP); HIRATA Shigehide (JP); KAJIYAMA Kosuke (JP); YAMAMOTO Hiroshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ KẾT HỢP NÂNG KHÍ NÉN VÀ LỌC VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kết hợp nâng khí nén và lọc (5) có khả năng lọc và truyền chất lỏng cần được xử lý. Thiết bị (5) này bao gồm: cụm màng lọc (6) nhúng chìm trong bể chứa chất lỏng (10) cần được xử lý và được tạo kết cấu để tạo ra chất lỏng thấm được từ chất lỏng cần được xử lý; và ống đứng (51) chứa cụm màng lọc (6). Phần khuếch tán không khí (50) được tạo kết cấu để cấp không khí sạch đến cụm màng lọc (6) được tạo ra bên dưới cụm màng lọc (6). Đường dẫn truyền (54), mà chất lỏng cần được xử lý chuyển động lên trên trong ống đứng (51) cùng với không khí sạch được truyền theo phương nằm ngang qua đó, được nối với phần trên của ống đứng (51).



- (11) **1-0028710 B** (15) 24/05/2021  
 (45) 25/06/2021 399B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00908 (85) 14/03/2017  
 (22) 24/07/2015 (86) PCT/JP2015/003720 24/07/2015  
 (30) 2014-188963 17/09/2014 JP (87) WO2016/042696 A1 24/03/2016  
 (51) **F04D 27/00; H02P 6/16; F04D 25/08**

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**  
 (JP)

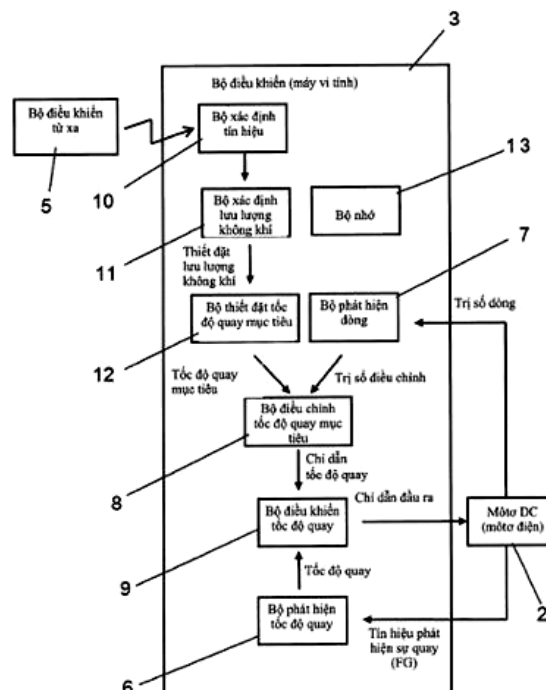
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) YAMAGUCHI, Masashi (JP); ITOU, Harumoto (JP); UENO, Satoshi (JP); SAKITO, Daiki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

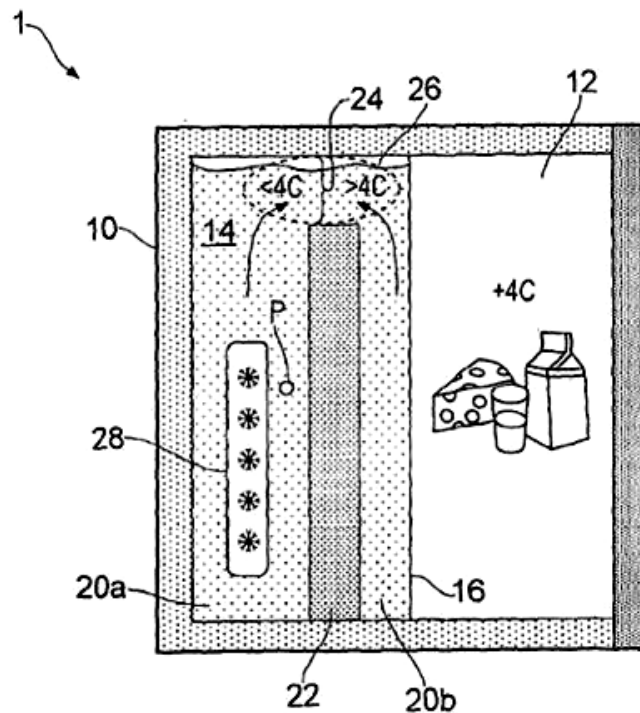
(54) **QUẠT TRẦN**

(57) Sáng chế đề xuất quạt trần bao gồm bộ điều khiển (3) để điều khiển mô-tơ một chiều (DC) (2) mà làm cho cánh quay. Ngoài ra, bộ điều khiển (3) bao gồm bộ phát hiện tốc độ quay (6) để phát hiện tốc độ quay của mô-tơ DC (2), bộ phát hiện dòng (7) để phát hiện trị số dòng được kích thích cho mô-tơ DC (2), và bộ thiết đặt tốc độ quay mục tiêu (12) để thiết đặt tốc độ quay mục tiêu của mô-tơ DC (2). Bộ điều khiển (3) còn bao gồm bộ điều khiển tốc độ quay (9) để điều khiển mô-tơ DC (2) sao cho tốc độ quay được phát hiện bởi bộ phát hiện tốc độ quay (6) trở thành tốc độ quay mục tiêu, và bộ điều chỉnh tốc độ quay mục tiêu (8) để thực hiện việc biến đổi tốc độ quay mục tiêu sao cho trị số dòng được phát hiện bởi bộ phát hiện dòng (7) nằm trong khoảng định trước. Vì mô-tơ DC (2) có thể được hoạt động ở trị số dòng đã được thiết đặt, quạt trần có khả năng hoạt động với công suất định trước bất kể trạng thái lắp đặt từ trần.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0028711 B</b> |            | (15) 24/05/2021        |                    |
| (45) 25/06/2021         | 399B       | (43) 25/11/2014        | 320                |
| (21) 1-2014-02788       |            | (85) 20/08/2014        |                    |
| (22) 28/01/2013         |            | (86) PCT/GB2013/050184 | 28/01/2013         |
| (30) 1201437.9          | 27/01/2012 | GB                     | (87) WO2013/110957 |
| 1300886.7               | 17/01/2013 | GB                     | 01/08/2013         |
| 1300885.9               | 17/01/2013 | GB                     |                    |
- (51) **F25D 3/02; F25D 3/06; F25D 11/00**
- (73) **THE SURE CHILL COMPANY LIMITED (GB)**  
22 Pendre Enterprise Park, Tywyn, Gwynedd LL36 9LW, United Kingdom
- (72) Ian TANSLEY (GB)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **THIẾT BỊ LÀM LẠNH**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị làm lạnh các đồ vật như các mặt hàng thực phẩm, các loại đồ uống hoặc các loại vaccin có ít nhất hai bình chứa, cơ cấu làm lạnh để làm lạnh chất lưu được chứa trong một trong số các bình chứa này và vùng truyền nhiệt giữa các vùng trên tương ứng của các bình chứa. Vùng truyền nhiệt này cho phép truyền nhiệt giữa chất lưu được chứa trong các bình chứa sao cho việc làm lạnh chất lưu trong một bình chứa cũng dẫn đến việc làm lạnh chất lưu trong bình chứa còn lại. Sáng chế còn đề xuất tủ lạnh bao gồm thiết bị làm lạnh.



PHẦN II

**GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **2-0002636 B** (15) 26/04/2021
- (45) 25/06/2021 399B (43) 25/07/2019 376
- (21) 2-2019-00168
- (22) 16/05/2019
- (51) **A01H 5/04**
- (73) **PHẠM THỊ LÝ (VN)**  
Nhà số 63, Cao Lỗ, thôn Phan Xá, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Việt Anh (VN); Nguyễn Trung Hiếu (VN)
- (54) **QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG CÂY GONIOTHALAMUS VIETNAMENSIS  
BAN BẰNG KỸ THUẬT NUÔI CÂY MÔ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nhân giống cây *Goniothalamus vietnamensis* Ban bằng phương pháp nuôi cây mô, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: a) chuẩn bị mẫu vô trùng; b) nhân phôi hữu tính; c) phản biệt hóa phôi hữu tính; d) nhân nhanh mô sẹo; e) biệt hóa mô sẹo thành phôi; f) nảy mầm phôi vô tính; g) thu cây *Goniothalamus vietnamensis* Ban nuôi cây mô; và h) thu cây *Goniothalamus vietnamensis* Ban giống. Quy trình theo giải pháp sử dụng than hoạt tính để hấp thụ sản phẩm trao đổi chất gây ức chế quá trình nhân của *Goniothalamus vietnamensis* Ban để tăng hệ số nhân cho phép nhân giống được cây *Goniothalamus vietnamensis* Ban với hệ số nhân cao.

- (11) **2-0002637 B** (15) 27/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43)  
(21) 2-2020-00445 (85) 20/01/2016  
(22) 19/06/2014 (86) PCT/IB2014/062450 19/06/2014  
(30) MI2013A001028 20/06/2013 IT (87) WO2014/203200 24/12/2014  
(51) **A61K 31/198; A61P 19/02; A61K 45/06**  
(67) 1-2016-00270  
(73) **ITALFARMACO SPA (IT)**  
Viale Fulvio Testi, 330, I-20126 Milano, Italy  
(72) COLOMBO, Giuseppe (IT); PASCALE, Walter (IT)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA ARGININ HOẶC XITRULIN ĐỂ ĐIỀU TRỊ VÀ/HOẶC PHÒNG NGỪA BỆNH VIÊM XƯƠNG KHỚP**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dược phẩm chứa aginin và xitruilin để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh khớp. Giải pháp hữu ích còn mô tả việc sử dụng arginin làm hoạt chất duy nhất, kết hợp với các tá dược chấp nhận được về mặt sinh lý.



(11) 2-0002638 B

(15) 27/04/2021

(45) 25/06/2021

399B

(43) 25/12/2017

357

(21) 2-2017-00076

(22) 23/03/2017

(51) F23G 5/00; F23G 7/00; F23C 5/00

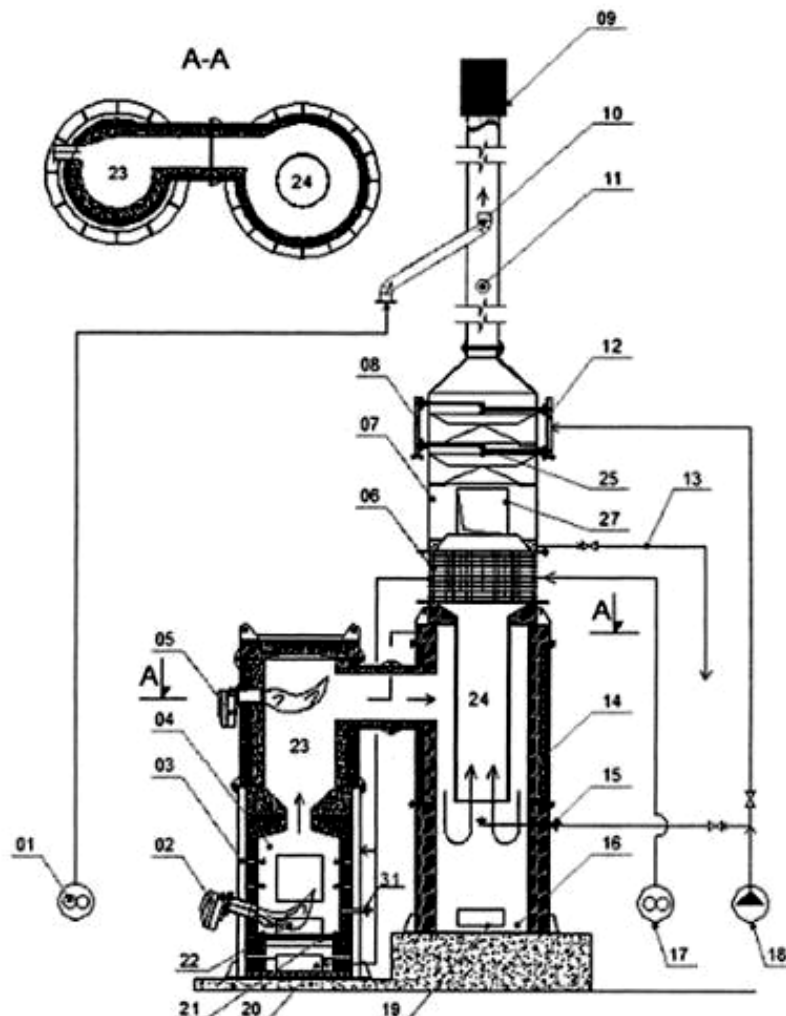
(76) NGUYỄN ĐỨC QUYỀN (VN)

Số nhà 14, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Garden, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

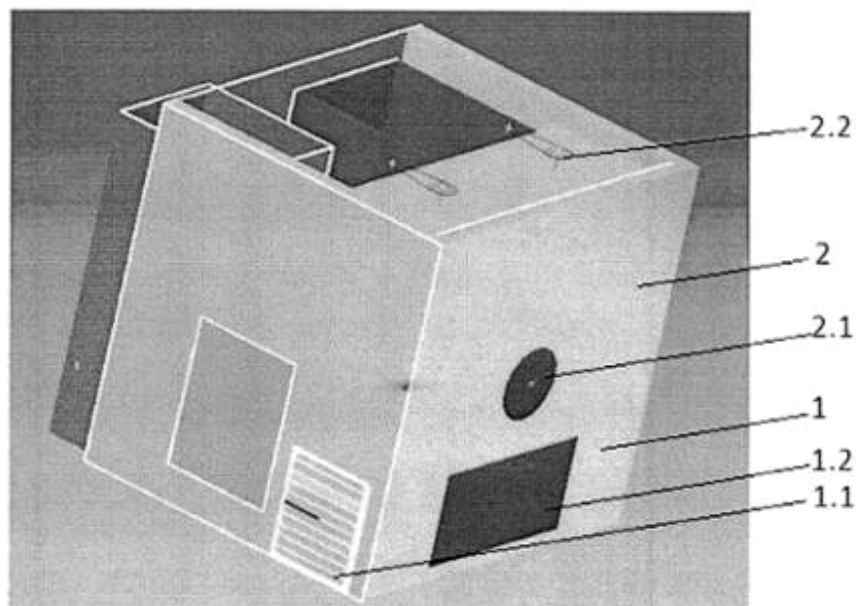
(54) LÒ ĐỐT RÁC THẢI RẮN Y TẾ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến lò đốt rác thải rắn y tế bao gồm buồng đốt sơ cấp, buồng đốt thứ cấp, thiết bị tách bụi kiểu xyclon, thiết bị trao đổi nhiệt, thiết bị rửa khí và hấp thụ, ống thổi và ống thải khói. Lò đốt rác thải rắn y tế theo giải pháp hữu ích tích hợp nhiều nhiệm vụ và tính năng phù hợp trong điều kiện xử lý rác thải y tế tại các bệnh viện, cụm y tế hiện nay, có khả năng xử lý rác thải y tế một cách triệt để, đảm bảo khói thải sạch trước khi xả thải ra môi trường.



- (11) **2-0002639 B** (15) 27/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43)  
(21) 2-2021-00060  
(22) 14/12/2018  
(51) **B09B 3/00; F23G 5/04**  
(67) 1-2018-05689  
(76) **ĐỖ QUỐC THÁI (VN)**  
4A1 Trần Quốc Toàn, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội  
(74) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)  
(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ RÁC THẢI KHÔNG CHÔN LẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ RÁC THẢI KHÔNG CHÔN LẤP**

- (57) Giải pháp hữu ích được đề cập là hệ thống xử lý rác thải không chôn lấp và phương pháp xử lý rác thải không chôn lấp sử dụng nguồn tài nguyên mới là rác thải để đưa vào phục vụ cuộc sống là tạo ra dầu thô, khí gas và phân sinh học. Hệ thống xử lý rác theo giải pháp hữu ích bao gồm: buồng đốt cấp nhiệt (1), nồi đốt (2), thiết bị khử khói (3); thiết bị ngưng tụ dầu thô (4), thiết bị nghiền rác và băng tải (5). Thực hiện phương pháp xử lý rác thải không chôn lấp có sử dụng hệ thống xử lý rác thải không chôn lấp mang lại hiệu quả về kinh tế, hiệu quả về môi trường và có khả năng ứng dụng công nghiệp cụ thể là rác hữu cơ được xử lý để tạo ra phân và cũng là chất đốt; rác vô cơ được nhiệt phân kết hợp với đảo nhiệt để thu hồi dầu thô, khí gas; song song với quá trình thu hồi dầu thô và khí gas là quá trình làm sạch khí đốt trước khi xả ra môi trường.



- (11) **2-0002640 B** (15) 27/04/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 30/01/2020 382  
(21) 2-2019-00494  
(22) 08/11/2019  
(51) **C07D 263/32**  
(73) **VIỆN HÓA HỌC-VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Nhà A18 - 18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Trần Đức Quân (VN); Đào Đức Thiện (VN); Nguyễn Thanh Tâm (VN); Nguyễn Thị Hoàng Anh (VN); Trịnh Thị Thủy (VN); Hà Xuân Anh (VN); Giang Thị Kim Liên (VN)  
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP METYL 3-(N-HYDROXYCARBAMIMIDOYL) BENZOAT**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp metyl 3-(N-hydroxycarbamimidoyl) benzoat làm nguyên liệu tổng hợp ataluren, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị cơ chất phản ứng; b) chuẩn bị tác nhân phản ứng; c) tổng hợp metyl 3-(N-hydroxycarbamimidoyl) benzoat; và d) thu sản phẩm. Quy trình theo sáng chế được tối ưu về điều kiện và tác nhân phản ứng để cho phép thu được metyl 3-(N-hydroxycarbamimidoyl) benzoat với độ tinh khiết lên tới 96,58% mà không cần trải qua bước tinh chế phức tạp, sản phẩm thu được đạt chỉ tiêu sử dụng làm nguyên liệu sản xuất ataluren để điều trị bệnh loạn dưỡng cơ.

- (11) **2-0002641 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43)
- (21) 2-2020-00124  
(22) 16/03/2015  
(51) **C12Q 1/68**  
(67) 1-2015-00865  
(73) **HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**  
Số 160 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thái Sơn (VN); Đinh Thị Thu Hằng (VN); Nguyễn Văn An (VN)  
(54) **KIT PCR ĐA MÔI ĐỂ CHẨN ĐOÁN ĐỒNG THỜI VI KHUẨN THAN BACILLUS ANTHRACIS VÀ DỊCH HẠCH YERSINIA PESTIS VÀ PLASMIT TÁI TỔ HỢP DÙNG LÀM ĐỐI CHỨNG NỘI KIỂM TRONG KIT NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kit PCR đa môi để chẩn đoán đồng thời vi khuẩn than *Bacillus anthracis* và vi khuẩn gây bệnh dịch hạch *Yersinia pestis*, trong đó kit này bao gồm sáu cặp môi dùng để khuếch đại đồng thời bảy sản phẩm gồm ba gen đích là *vrrA*, *pagA* và *capA* của vi khuẩn than *Bacillus anthracis*, ba gen đích *ypo2088*, *pla* và *cafI* của vi khuẩn dịch hạch *Yersinia pestis* và một gen đích *lef* của plasmid đối chứng nội kiểm. Kit theo giải pháp hữu ích giúp chẩn đoán nhanh, đồng thời vi khuẩn than và dịch hạch. Ngoài ra giải pháp hữu ích còn đề xuất đối chứng nội kiểm plasmid tái tổ hợp để làm đối chứng nội kiểm cho kit theo giải pháp hữu ích để xác minh kết quả của kit PCR đa môi, tránh được hiện tượng âm tính giả.

- (11) **2-0002642 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43)  
(21) 2-2021-00065  
(22) 13/02/2014  
(51) **C08L 63/00; C08K 5/29; C08G 18/00; C08G 59/40**  
(67) 1-2014-00460  
(73) **JAAN CHYI GREEN POWER CO., LTD. (TW)**  
No. 74, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City 43445, Taiwan  
(72) CHI, WEN-HWA (TW)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **VẬT LIỆU COMPOZIT NHẸ VÀ BỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu composit nhẹ và bền, và phương pháp sản xuất vật liệu này, trong đó vật liệu composit là hỗn hợp gồm nhựa epoxy cứng và hợp chất chứa các nhóm NCO mềm dẻo và bền. Vật liệu composit nhẹ và bền này thân thiện với môi trường và không độc, được tạo ra bằng quá trình tạo bọt.

- (11) **2-0002643 B** (15) 05/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 25/07/2019 376  
(21) 2-2018-00020  
(22) 12/01/2018  
(51) *A61K 31/35; C07D 311/62*  
(73) 1. **VIỆN HÓA HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)**  
Số 2, Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội  
2. **TRUNG TÂM HÓA DƯỢC - VIỆN HÓA HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)**  
Km 10.5 Đường Hà Nội-Sơn Tây, Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Quốc Đạt (VN); Trần Bạch Dương (VN); Phạm Thị Thanh Hiếu (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Nguyễn Thanh Hằng (VN); Lê Anh Thư (VN); Tạ Thị Sơn Đông (VN); Trương Thị Tố Chinh (VN); Đặng Thị Bích Hồng (VN); Nguyễn Thị Tuyết Lan (VN)  
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ DẪN XUẤT AXETYL CỦA CATECHIN CHÈ XANH**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế dẫn xuất axetyl của catechin chè xanh như EC và EGC, bao gồm các bước sau:  
(i) thực hiện phản ứng axetyl hóa catechin bằng cách sử dụng anhydrit axetic là tác nhân axetyl hóa với tỷ lệ catechin(mol)/anhydrit axetic(mol) là 1:6, ở các điều kiện phản ứng trong môi trường lạnh (0-5°C) trong 30 phút và sau đó để ở nhiệt độ phòng (20°C) trong 24 giờ, tránh ánh sáng và không khí; và  
(ii) tinh chế sản phẩm thu được ở bước (i) bằng sắc ký cột nhanh: pha tĩnh là silicagel, pha động sắc ký là CH<sub>3</sub>OH/CHCl<sub>3</sub> gradien từ 0% đến 10% metanol theo thể tích, các phân đoạn chứa 3-axetyl EC, 4-axetyl EC, 5-axetyl EGC được cô loại kiệt dung môi và tiếp tục được tinh chế trên sắc ký cột nhanh bằng hệ dung môi EtOAc/n-hecxa 20% đến 50% EtOAc theo thể tích, sau đó các phân đoạn chứa chất tinh khiết được loại kiệt dung môi ở nhiệt độ 55°C, áp suất 0,4Pa để thu được dẫn xuất axetyl của catechin.

- (11) **2-0002644 B** (15) 06/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43) 26/06/2017 351  
(21) 2-2017-00102  
(22) 19/04/2017  
(51) *C07C 403/00; C12P 7/64; C07C 403/24; A23L 1/30*  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Ngọc Hoàng (VN); Goto Motonobu (JP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHIẾT XUẤT DẦU GẮC TRỰC TIẾP TỪ MÀNG GẮC TƯƠI**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp chiết xuất dầu trực tiếp từ màng gấc tươi sử dụng dimetyl ete lỏng (L-DME) bao gồm các bước:
- xử lý nguyên liệu;
  - trích ly dầu gấc bằng L-DME;
  - làm bay hơi dung môi; và
  - tách nước.

Phương pháp theo giải pháp hữu ích cho phép tăng thêm tới 40% lượng dầu chiết xuất được so với phương pháp ép truyền thống; lượng lycopene trong sản phẩm thu được tăng từ 1,3 đến 1,5 lần so với sản phẩm truyền thống; và không cần sấy màng gấc trước khi chiết xuất dầu nên giảm được chi phí năng lượng.

- (11) **2-0002645 B** (15) 12/05/2021  
(45) 25/06/2021 399B (43)  
(21) 2-2021-00018  
(22) 10/11/2017  
(51) **A01K 61/20**  
(67) 1-2017-04495  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM, ĐẠI HỌC HUẾ (VN)**  
102 Phùng Hưng, Thành Phố Huế, Thừa Thiên Huế  
(72) Nguyễn Ngọc Phước (VN); Lê Văn Bảo Duy (VN)  
(54) **QUY TRÌNH NUÔI LUÂN TRÙNG PROALES SIMILIS LÀM THỨC ĂN  
CHO ẤU TRÙNG CÁ BIỂN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi luân trùng *Proales similis* có kích thước rất nhỏ khoảng 40-80 µm để làm thức ăn cho ấu trùng cá biển. Trong đó giải pháp hữu ích sử dụng thức ăn kết hợp tảo *Nannochloropsis oculata*, *Chlorella vulgaris* và các chủng vi khuẩn *Lactobacillus plantarum* BHTS10, *Lactobacillus brevis* BHTS2, *Pediococcus acidilactici* BHTS12, *Pediococcus pentosaceus* BHTS4, *Lactobacillus fermentum* BHTS6 và *Bacillus subtilis* BHTS3 theo tỷ lệ thích hợp cho phép rút ngắn thời nuôi luân trùng *Proales similis* và giảm tỷ lệ tạp nhiễm, thu được luân trùng *Proales similis* với mật độ 500 000 cá thể/lít. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép thu được luân trùng *Proales similis* để ứng dụng làm thức ăn cho ấu trùng cá biển.



**PHẦN III**

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖY BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,  
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a - Sửa đổi bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 7767w/QĐ-SHTT, ngày 17/05/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00187 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22968	30/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Injecto Group A/S (DK)  
Strandvejen 60, 2900 Hellerup, Denmark

---

***b - Sửa đổi bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Quyết định số: 7275w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00275 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2376	18/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 7277w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00273 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2375	18/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 7279w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00271 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2377	18/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)

---

Nội dung mới: Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 7982w/QĐ-SHTT, ngày 19/05/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00549 Ngày nộp: 16/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-1737	24/05/2018
2-1941	11/12/2018

Mục sửa đổi: Tên tác giả

Nội dung mới: Nguyễn Thành Phương (VN)

---

**2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ**

**a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế**

Thông báo số: 8599w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10164 Ngày nộp: 15/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22842	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBEMARLE CORPORATION (US)  
451 Florida Street, Baton Rouge, LA 70801-1765, United States of America

Thông báo số: 8600w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10194 Ngày nộp: 16/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22850	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOTEC OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FIN-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 8601w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10477 Ngày nộp: 18/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16388	20/12/2016	5	20/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE DUN AND BRADSTREET CORPORATION (US)  
103 JFK Parkway Short Hills, NJ 07078, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8602w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10256 Ngày nộp: 17/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8976	10/01/2011	11	10/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro, Yokkaichi-city, Mie, 5100058, Japan

Thông báo số: 8603w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10772 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5379	28/12/2005	16	28/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, GERMANY

Thông báo số: 8604w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10196 Ngày nộp: 16/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22874	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 8605w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10779 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5386	28/12/2005	16	28/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSM IP ASSETS B.V. (NL)  
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, the Netherlands

---

Thông báo số: 8606w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10195 Ngày nộp: 16/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22872	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

---

Thông báo số: 8607w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10768 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18122	25/12/2017	4	25/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRIESLAND BRANDS B.V. (NL)  
Blankenstein 142, 7943 PE Meppel, The Netherlands

---

Thông báo số: 8608w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-07197 Ngày nộp: 11/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19293	23/05/2018	3	23/05/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAFARM PRODUCTS AS (NO)  
Krekane 12 N-5725 Vaksdal, Norway

---

Thông báo số: 8609w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10056 Ngày nộp: 09/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18008	11/12/2017	4	11/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS, INC (US)  
2 Mercer Road, Natick, MA 01760, United States of America

---

Thông báo số: 8610w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10758 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8961	27/12/2010	11	27/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL LIMITED (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

---

Thông báo số: 8611w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10771 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16416	26/12/2016	5	26/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

---

Thông báo số: 8612w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10199 Ngày nộp: 16/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12181	17/12/2013	8	17/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Eduard-Schloemann-Str. 4, D-40237 Dusseldorf, Germany

---

Thông báo số: 8613w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00004 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23168	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8614w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00013 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8246	01/02/2010	12	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MENARD COSMETIC CO., LTD. (JP)  
No. 130, Torimi-cho 2-chome, Nishi-ku, Nagoya-shi,  
Aichi-ken, Japan

---

Thông báo số: 8615w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00015 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12343	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER PRODUCTS INC. (US)  
Eastern Point Road, Groton, Connecticut 06340, United  
States of America

---

Thông báo số: 8616w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00011 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15011	05/01/2016	6	05/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN CHEMICAL CORPORATION (US)  
35 Waterview Blvd. Parsippany, New Jersey 07054-1285  
United States of America

---

Thông báo số: 8617w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00002 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23012	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan  
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye Aymeries, France

---

Thông báo số: 8618w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00010 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23039	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)  
Viale Asiago 34, 36061 Bassano Del Grappa (Vicenza),  
Italy

---

Thông báo số: 8619w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00006 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20495	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8620w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00016 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21678	06/08/2019	2	06/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VIỆT ANH (VN)  
Trường Đại học Xây dựng - 55 Giải Phóng, quận Hai Bà Trung, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 8621w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00020 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13677	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 8622w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00005 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23167	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 8623w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00001 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23233	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, Japan

---

Thông báo số: 8624w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00014 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23585	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 8625w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00008 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20493	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8626w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00007 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20494	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8627w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00019 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12303	13/01/2014	8	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 8628w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00009 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20492	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

---

Thông báo số: 8629w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00018 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16522	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAYON TECHNOLOGIES (BE)  
Rue Joseph Wauters 144 B-4480 Engis, Belgium

Thông báo số: 8630w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00003 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23080	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan  
VALLOUREC OIL & GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France, F-59620 Aulnoye Aymeries, France

Thông báo số: 8631w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00012 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8155	04/01/2010	12	04/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAN B & W DIESEL A/S (DK)  
Teglholmegade 41, DK-2450 Copenhagen SV, Denmark

Thông báo số: 8632w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00027 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18203	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research  
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 8633w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00039 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5393	04/01/2006	16	04/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8634w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00022 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15059	11/01/2016	6	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 8635w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00028 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18202	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 8636w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00026 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18213	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration: 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 8637w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00031 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18190	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 8638w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00021 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13710	27/01/2015	7	27/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 8639w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00037 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10989	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8640w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00034 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10992	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8641w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00030 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18194	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,  
United States of America

Thông báo số: 8642w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00033 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10993	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

Thông báo số: 8643w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00032 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11003	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 8644w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00029 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18197	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 8645w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00035 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10991	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 8646w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00038 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10988	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 8647w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00024 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15122	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLOURTEX INDUSTRIES LIMITED (IN)  
Survey No 91, Paikée Bhestan, Navasari-Surat Road, Surat  
395 023, Gujarat, India

---

Thông báo số: 8648w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00036 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10990	02/01/2013	9	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8649w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00025 Ngày nộp: 04/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6080	16/01/2007	15	16/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIAN JOO PACKAGING SDN BHD (MY)  
Lot 10, Jalan Perusahaan Satu, 68100 Batu Caves,  
Selangor, Malaysia  
KJ CAN (SINGAPORE) PTE LTD (SG)  
45 Cantonment Road, Singapore 089748.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8650w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00047 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8164	04/01/2010	12	04/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAPEI S.P.A. (IT)  
Via Cafiero, 22, I-20158 Milano, Italy

---

Thông báo số: 8651w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00050 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11100	28/01/2013	9	28/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, 10418, Taiwan

---

Thông báo số: 8652w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00062 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13635	06/01/2015	7	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8653w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00060 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9964	06/01/2012	10	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)  
2141 NW 25th Avenue Portland, OR 97210-2578, United States Of America

---

Thông báo số: 8654w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00052 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18353	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON THERMO S.P.A. (IT)  
45, Viale Aristide Merloni, I-60044, Fabriano (Ancona), Italy

---

Thông báo số: 8655w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00077 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23032	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIN YEOL JEONG (KR)  
(Yeongdeung-dong) 101 block A, Il-woo Mansion, 363 Sunhwa Rd. Iksan-si, Jeollabuk-do 570-979 Republic of Korea

MI HWA KO (KR)  
(Dongsan-dong Samsung Apt.) 407 block 1, Pyeong-dong  
Rd. Iksan-si, Jeollabuk-do 570-060 Republic of Korea  
J.FASHION CO., LTD. (KR)  
(Ma-dong) 37 Gobong Rd. Iksan-si, Jeollabuk-do 570-963  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8656w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00053 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18697	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)  
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800,  
THAILAND

---

Thông báo số: 8657w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00045 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20712	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIJIAZHANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No. 238, Tianshan Street Hi-Tech. Development District  
Shijiazhuang, Hebei 050035, China

---

Thông báo số: 8658w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00079 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9012	18/01/2011	11	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 8659w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00051 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8235	01/02/2010	12	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec.1, 10418, Taipei, TAIWAN

Thông báo số: 8660w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00065 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13632	06/01/2015	7	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 8661w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00054 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18849	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERMOWATT S.P.A. (IT)  
Via San Giovanni Battista, 21, I-60011 Arcevia (Ancona),  
Italy

---

Thông báo số: 8662w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00073 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23042	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8663w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00043 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20591	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 8664w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00042 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9067	15/02/2011	11	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOMASS CONVERSIONS LLC (US)  
C/o Russell Roten, 633 West Fifth Street, Suite 4600, Los  
Angeles, CA 90071, United States of America

---

Thông báo số: 8665w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00074 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23043	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8666w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00076 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18391	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIGTEC PRIVATE LIMITED (IN)  
II Floor, SID Entrepreneurship Building, IISC Campus,  
Mallechwaram, Bangalore 560 012, Karnataka, India

---

Thông báo số: 8667w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00040 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23028	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, 1799 Copenhagen V, Denmark  
HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)  
2de Weteringsplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam,  
Netherlands

---

Thông báo số: 8668w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00044 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18728	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)  
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

---

Thông báo số: 8669w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00058 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23035	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 8670w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00046 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8177	12/01/2010	12	12/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG ESQUEL TEXTILES CO., LTD. (CN)  
Cang Jiang Exports Processing Zone, Gao Ming City,  
Guang Dong 528500, China

---

Thông báo số: 8671w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00055 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23097	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENNEWEIN BIOTECHNOLOGIE GMBH (DE)  
Maarweg 32 53619 Rheinbreitbach, German

---

Thông báo số: 8672w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00070 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13640	06/01/2015	7	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 8673w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00069 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13623	06/01/2015	7	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 8674w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00071 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23025	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 8675w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00072 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23041	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8676w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00066 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15023	05/01/2016	6	05/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN VSD MEDICAL SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
Room B-1404, Wuhan Plaza, No. 688, Jiefang Avenue, Hankou, Wuhan, Hubei, China 430022

---

Thông báo số: 8677w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00041 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9983	11/01/2012	10	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen V, Denmark

---

Thông báo số: 8678w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00057 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15014	05/01/2016	6	05/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

---

Thông báo số: 8679w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00064 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15018	05/01/2016	6	05/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBEMARLE CORPORATION (US)  
451 Florida Street, Baton Rouge, LA 70801-1765, United States of America

---

Thông báo số: 8680w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00078 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20519	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKHIL RAJENDRA DESAI (ZA)  
457 Main Road, Tongaat, Kwa Zulu Natal, 4399, South Africa

---

Thông báo số: 8681w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00049 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23093	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG KUOHUANG (CN)  
Room 2, 8/F., No.2, Ln.90, Sec. 2, Heping East Rd., Taipei, Taiwan 106, CHINA

---

Thông báo số: 8683w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00059 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23034	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

---

Thông báo số: 8684w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00063 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12268	07/01/2014	8	07/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)  
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, Netherlands

---

Thông báo số: 8685w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00068 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9965	06/01/2012	10	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo  
1057117 Japan  
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza-kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 7728601 Japan

---

Thông báo số: 8693w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00088 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9984	11/01/2012	10	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

Thông báo số: 8694w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00090 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8182	12/01/2010	12	12/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey  
08543-4000, United States of America

Thông báo số: 8695w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00080 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23067	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,  
Japan

Thông báo số: 8696w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00087 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18261	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8697w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00094 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20471	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8698w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00083 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16435	09/01/2017	5	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8699w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00081 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12249	07/01/2014	8	07/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)  
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan  
VIIV HEALTHCARE COMPANY (US)  
Five Moore Drive, Research Triangle Park, North Carolina,  
27709, United States

Thông báo số: 8700w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00095 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20472	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 8701w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00096 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20498	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8702w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00089 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9986	11/01/2012	10	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8703w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00085 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18249	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8704w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00086 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18251	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 8705w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00084 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18234	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CURIS, INC. (US)  
4 Maguire Road, Lexington, MA 02421, United States of America  
GENENTECH, INC. (US)  
One DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

---

Thông báo số: 8706w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00097 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6795	14/01/2008	14	14/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVENTIS PHARMA S.A. (FR)  
20, Avenue Raymond Aron, F- 92160 Antony, France

---

Thông báo số: 8707w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00082 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20452	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY  
(US)  
P. O. Box 2189 (CORP-URC-SW359), Houston, Texas  
77252-2189, United States of America

Thông báo số: 8708w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00098 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10017	01/02/2012	10	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

Thông báo số: 8709w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00099 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23119	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 8710w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00100 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23120	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8711w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00101 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23210	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8712w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00102 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23230	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 8713w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00104 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18724	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LI, XINBIN (CN)  
16-2-401, District 3 Chang Qing Yuan, West Fourth Ring  
North Road, Haidian District Beijing 100195 China

---

Thông báo số: 8714w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00105 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23224	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL INVESTIGACION Y  
DESARROLLO SL (ES)  
CI/Chavarri, 6 E-48910 Sestao, Bizkaia, Spain

---

Thông báo số: 8715w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00106 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24506	10/06/2020	2	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHENG ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
Jing Hai Si Lu No.141 East Road Beijing Economic  
Technological Development Area Daxing District, Beijing  
101111, China

---

Thông báo số: 8716w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00107 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24642	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHENG ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
Jing Hai Si Lu No.141 East Road Beijing Economic  
Technological Development Area Daxing District, Beijing  
101111, China

---

Thông báo số: 8717w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00114 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20469	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HP (VN)  
Lô MD3, khu công nghiệp Đức Hòa 1-Hạnh Phúc, ấp 5, xã  
Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

---

Thông báo số: 8718w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00115 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15334	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERFECTION MIGHTY INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)  
No. 20, Lane 256, Hai Wei Rd., Lung Chin Hsiang,  
Taichung, Taiwan

---

Thông báo số: 8719w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00116 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10484	19/07/2012	9	19/07/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

---

Thông báo số: 8720w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00117 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18463	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYDRO ALUMINIUM DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Friedrich-Woehler-StraBe 2 53117 Bonn - Germany

---

Thông báo số: 8721w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00118 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20553	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, HEE-DAE (KR)  
Yonsan LG Apt 122-802, 243-18, Yonsan-Dong, Yonje-Gu, Busan, Korea

---

Thông báo số: 8722w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00119 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11117	01/02/2013	9	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUDOKWON LANDFILL SITE MANAGEMENT CORP. (KR)  
#58, Baek Seok-Dong, Seo-Gu, Incheon, Korea 404-706

---

Thông báo số: 8728w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00164 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16530	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8729w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00165 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7528	16/02/2009	13	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8730w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00166 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7532	16/02/2009	13	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 8731w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00167 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11170	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Korea

---

Thông báo số: 8732w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00168 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23145	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8733w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00169 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12360	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)  
LS Tower, 1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si,  
Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 8734w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00170 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12361	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)  
LS Tower, 1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si,  
Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 8735w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00171 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20664	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)  
106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 140-777, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 8736w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00172 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23601	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY (KR)  
Kyunghee Univ. GlobalCampus, 1 Seocheon-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Korea  
ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)  
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

---

Thông báo số: 8737w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00173 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23188	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)  
6F Hanam Vencher center, 523, Changu-dong, Hanam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8738w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00174 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18293	30/01/2018	4	30/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH EUNSUNG ELECTRONICS VINA (VN)  
Lô K01-KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8739w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00175 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20590	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEILIN & CO. (JP)  
11-18, Aobadai 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 153-0042,  
Japan

Thông báo số: 8740w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00176 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16836	11/04/2017	5	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSASHI SEIMITSU INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
39-5 Daizen, Ueta-cho, Toyohashi-shi, Aichi, Japan

Thông báo số: 8741w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00179 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23543	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)  
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512 Japan  
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE  
CORPORATION (JP)  
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116  
Japan

Thông báo số: 8742w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00180 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10102	06/03/2012	10	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004  
Japan

Thông báo số: 8743w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00181 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23674	14/04/2020	2	14/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECO ENVIRONMENTAL ENERGY RESEARCH INSTITUTE LIMITED (CN)  
23/F, 363 Java Road, North Point, Hong Kong, China  
DALIAN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)  
No. 2 Linggong Road, Ganjingzi District, Dalian City, Liaoning Province, China

Thông báo số: 8745w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00186 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23246	25/02/2020	2	25/02/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8746w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00188 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20694	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8747w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00192 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16649	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8748w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00194 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10093	29/02/2012	10	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8749w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00195 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23272	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8750w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00201 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11188	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUKYO SHOJI. CO., LTD. (JP)  
597-1, Sugano Kogi-cho, Ise-shi Mie, 5160007, JAPAN  
POSITIVE FORCE INVESTMENTS CORPORATION  
(CN)  
Unit 1205, 12/FL., Sinoplaza, 255 Gloucester Road  
Causeway Bay, Hong Kong, China

---

Thông báo số: 8751w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00205 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8174	12/01/2010	12	12/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAIK WOO IN (KR)  
855, Guro-dong, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8752w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00210 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12285	13/01/2014	8	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRUSO, BRUCE, L. (US)  
57 Park Lane, Hegins, PA 17938, United States of America

---

Thông báo số: 8753w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00211 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23130	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 8754w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00215 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21471	09/07/2019	3	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANSEI COMPANY (JP)  
7-3, Kamiyoga 1-chome, Setagaya-ku, Tokyo 158-0098  
Japan  
NIPPON KOEI CO., LTD. (JP)  
4, Kojimachi 5-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8539 Japan  
TOKYO METROPOLITAN SEWERAGE SERVICE  
CORPORATION (JP)  
6-2, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8699  
Japan

---

Thông báo số: 8755w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00218 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16481	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMLET PROTEIN A/S (DK)  
Saturnvej 51 P.O. Box 130, DK-8700 Horsens, Denmark

---

Thông báo số: 8756w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00222 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15057	11/01/2016	6	11/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8757w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00226 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13650	13/01/2015	7	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASICS CORPORATION (JP)  
1-1, Minatojima-Nakamachi 7-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 650-8555, Japan  
HITACHI KASEI POLYMER CO., LTD. (JP)  
13-7, Uchikanda 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0047,  
Japan

---

Thông báo số: 8758w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00228 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23125	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 8759w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00229 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23135	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)  
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-886,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8760w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00230 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23149	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006422,  
Japan

---

Thông báo số: 8762w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00182 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15086	18/01/2016	6	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HARYANTO, BUDHI (ID)  
Jalan Ir.H. Juanda III, No16A, Kebon Kelapa, Gambir,  
Jakarta Pusat, Indonesia

---

Thông báo số: 8763w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00184 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18346	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8764w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00185 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18372	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8765w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00187 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20693	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8766w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00189 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20697	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129 Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742 Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8767w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00190 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16647	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

---

Thông báo số: 8768w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00191 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16648	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 8769w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00193 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23249	27/02/2020	2	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8770w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00217 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16442	09/01/2017	5	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, Đồng Nai

Thông báo số: 8771w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00219 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23293	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEYSTONE FOLDING BOX CO. (US)  
367 Verona Avenue, Newark, New Jersey 07104, United States of America

Thông báo số: 8772w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00224 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20518	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8773w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00225 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23084	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 8774w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00249 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20557	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AC IMMUNE SA (CH)  
EPFL-PSE Building B, CH-1015 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 8775w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00235 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16370	20/12/2016	5	20/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TREVIRA GMBH (DE)  
Max-Fischer-Strasse 11, 86399 Bobingen, Germany

Thông báo số: 8776w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00240 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10046	08/02/2012	10	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States  
of America

---

Thông báo số: 8777w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00262 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6804	17/01/2008	14	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBBELL INCORPORATED (US)  
584 Derby Milford Road, P.O. Box 549, Orange, CT  
06477-4024, United States of America

---

Thông báo số: 8778w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00252 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13703	27/01/2015	7	27/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8779w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00253 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8233	25/01/2010	12	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 8780w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00255 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15126	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,  
United Kingdom

Thông báo số: 8781w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00258 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20549	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 8782w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00265 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23172	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8783w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00267 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16472	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8784w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00238 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12390	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8785w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00259 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9992	18/01/2012	10	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 8786w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00261 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8192	18/01/2010	12	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK & CO., INC. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, NJ 07065-0907, United  
States of America

---

Thông báo số: 8787w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00248 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18324	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD ITALIA S.R.L (IT)  
Via Vitorchiano 151, 00189 Rome, Italy  
MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS  
ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)  
126 East Lincoln Avenue Rahway, New Jersey 07065-  
0907, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8788w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00254 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8224	25/01/2010	12	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA SATO (JP)  
9-10, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 8789w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00237 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20631	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAH YIH ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 396, Chung Shan Rd., Qingshui Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 8790w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00241 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10036	08/02/2012	10	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8791w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00263 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23236	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE LLC (US)  
2711 Centerville Road, Suite 400, Wilmington Delaware  
19808 United States of America

---

Thông báo số: 8792w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00246 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11104	01/02/2013	9	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCOPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8793w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00266 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23171	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8794w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00245 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8252	01/02/2010	12	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVEXEL (FR)  
102, Route de Noisy 93230 Romainville, France

---

Thông báo số: 8795w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00260 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8203	18/01/2010	12	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8796w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00257 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16496	23/01/2017	5	23/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8797w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00242 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18417	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD ITALIA S.R.L. (IT)  
Via Vitorchiano 151, 00189 Rome, Italy

---

Thông báo số: 8798w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00243 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18369	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 8799w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00264 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23205	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8800w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00250 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11087	28/01/2013	9	28/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 8801w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00251 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11086	28/01/2013	9	28/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8802w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00239 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12389	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8803w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00244 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18349	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)  
P.O. Box 2189, Houston Texas, 77252-2189, United States of America

---

Thông báo số: 8804w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00268 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6799	17/01/2008	14	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)  
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford, Middlesex UB6 0NN, United Kingdom

---

Thông báo số: 8805w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00256 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16519	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8849w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02928 Ngày nộp: 31/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20931	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)  
1-5 rue Jeanne d'Arc, F-92130 Issy-les-Moulineaux, France

---

Thông báo số: 8851w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09797 Ngày nộp: 30/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13544	15/12/2014	7	15/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARTIN, CHRISTOPHER (GB)  
16 Kentish Gardens, Tunbridge Wells, Kent TN2 5XU,  
Great Britain  
TENAX INTERNATIONAL B.V., AMSTERDAM,  
SUCCURSALE DI LUGANO (CH)  
Ferruccio Pelli 14, CH-6900 Lugano, Switzerland

---

Thông báo số: 8852w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-06311 Ngày nộp: 12/08/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22733	02/12/2019	17	02/12/2036

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MTV THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN  
ĐÔ THỊ TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU (BUSADCO) (VN)  
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8853w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-07634 Ngày nộp: 18/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4689	07/12/2004	17	07/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 8854w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10046 Ngày nộp: 09/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10975	24/12/2012	9	24/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN CHEMICAL CORPORATION (US)  
222 Bridge Plaza South, Fort Lee, New Jersey 07024,  
United States of America

---

Thông báo số: 8855w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09673 Ngày nộp: 24/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20154	06/11/2018	3	06/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN TÚ HÙNG (VN)  
34/2 Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu.  
NGUYỄN HỮU THỌ (VN)  
158L Nguyễn Văn Lâu, phường 8, thành phố Vĩnh Long,  
tỉnh Vĩnh Long.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8856w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00269 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18411	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIJIAZHANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No. 238 Tianshan Street, Hi-Tech. Development District  
Shijiazhuang, Hebei 050035, P. R. China

Thông báo số: 8857w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00270 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23936	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PREMIUM VEGETABLE OILS SDN. BHD. (MY)  
2-4, Level 2, Tower Block, Menara Millenium, Jalan  
Damanlela, Pusat - Bandara Damansara, 50490, Kuala  
Lumpur, Wilayah Persekutuan, Malaysia

Thông báo số: 8858w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00271 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23161	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OXION PTE. LTD. (SG)  
7500A Beach Road, #16-322 The Plaza, Singapore 199591,  
Singapore

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8859w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00272 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18458	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANYPOINT MEDIA CO., LTD. (KR)  
(Namsung Plaza, Gasan-dong) 15F, 130 Digital-ro,  
Geumcheon-gu, Seoul 08589, Republic of Korea

Thông báo số: 8860w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00273 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19059	17/04/2018	4	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOKEG PTY LTD (AU)  
11 BARDOLPH STREET, GLEN IRIS VIC 3146,  
AUSTRALIA

Thông báo số: 8861w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00274 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23808	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADDEST TECHNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)  
101 Cecil Street, #09-07 Tong Eng Building, Singapore  
069533



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8862w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00275 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18620	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO DENSO CO., LTD. (JP)  
10-4, Shimbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004,  
JAPAN

Thông báo số: 8863w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00276 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18465	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN  
THẦN HẠNH PHÚC (VN)  
99/12 Phan Anh, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân,  
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 8864w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00277 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18555	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 35, Wan Hsing St., Sanmin Dist., Kaohsiung, Taiwan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8865w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00278 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18432	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, JUN (CN)  
4W2F, No. 100 Jinxi Road, Binhu District, Wuxi, Jiangsu  
214125 China

Thông báo số: 8866w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00279 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13754	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAS TECHNOLOGIES LLC (US)  
Post Office Box 640, Walloon Lake, Michigan 49796,  
United States of America

Thông báo số: 8867w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00280 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16470	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYDROBALL TECHNICS HOLDINGS PTE LTD. (SG)  
1 Joo Chiat Road, #04-1019, Singapore 420001, Singapore

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8868w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00285 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20371	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)  
Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8874w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00286 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23299	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)  
Thôn 4, xã Quảng Long, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 8875w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00287 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18850	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECTIVE PACKAGING SYSTEMS LIMITED (GB)  
Meadows End, Pentreath Close, Longmeadow, Fowey, Cornwall PL23 1ER, United Kingdom

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8876w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00288 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20587	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, DONG-SUB (KR)  
604-2402, 27, Jungdong-ro 280beon-gil, Wonmi-gu,  
Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-728, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8877w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00289 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18445	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIKON-TECHNIK GMBH (DE)  
Hansemannstrasse 11, 41468 Neuss, Germany

---

Thông báo số: 8878w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00290 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20470	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESD TECHNOLOGY CONSULTING & LICENSING CO., LTD (CN)  
A2717 Jiazhaoye Center, No 66 Nanyuan Road, Futian District, Shenzhen, China 518031

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8879w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00291 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23174	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAILA NUTRACEUTICALS (IN)  
40-15-14, Brindavan Colony, Vijayawada - 520 010,  
Andhra Pradesh, INDIA

Thông báo số: 8880w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00292 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23114	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO FOODS CO., LTD. (JP)  
Sanyo Akasaka Building, 5-2, Akasaka 3-chome, Minato-ku,  
Tokyo, 107-0052, Japan

Thông báo số: 8881w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00293 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11032	14/01/2013	9	14/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320-1799,  
United States of America  
U3 PHARMA GMBH (DE)  
Fraunhoferstr. 22, 82152 Planegg, Ortsteil Martinsried,  
Germany

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8882w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00294 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11033	14/01/2013	9	14/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8883w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00295 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20478	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)  
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599,  
United States of America

---

Thông báo số: 8884w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00296 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20481	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8885w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00297 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20501	15/01/2019	3	15/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 8886w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00299 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11111	01/02/2013	9	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 8887w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00300 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18444	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan.

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8888w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00301 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12391	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8889w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00302 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12392	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8890w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00303 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18493	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8891w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00304 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20603	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, United States of America

---

Thông báo số: 8892w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00305 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6840	14/02/2008	14	14/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8893w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00306 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11128	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8894w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00307 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11129	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8895w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00308 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11131	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8896w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00309 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16604	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8898w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00310 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10083	22/02/2012	10	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARRAY BIOPHARMA INC. (US)  
3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United States of America  
GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080-4490, United States of America

---

Thông báo số: 8899w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00311 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7552	23/02/2009	13	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 8900w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00312 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11155	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8901w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00313 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20710	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8902w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00314 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20711	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8903w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00315 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16637	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8904w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00316 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10091	29/02/2012	10	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

Thông báo số: 8905w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00317 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9111	01/03/2011	11	01/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE BIOLOGICALS S.A. (BE)  
Rue de l' Institut 89, B-1330 Rixensart, Belgium

Thông báo số: 8906w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00318 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13805	03/03/2015	7	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8907w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00319 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13806	03/03/2015	7	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8908w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00320 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23300	03/03/2020	2	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 8909w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00321 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11172	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8910w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00322 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11173	04/03/2013	9	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

---

Thông báo số: 8911w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00323 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18645	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America

---

Thông báo số: 8912w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00324 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18659	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8913w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00325 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18665	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8914w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00326 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18669	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8915w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00327 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18738	05/03/2018	5	05/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-  
0907, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8916w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00328 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20730	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8917w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00329 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20731	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 8918w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00330 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16660	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE IRELAND UNLIMITED COMPANY (BM)  
c/o Codan Services Limited, Clarendon House, 2 Church  
Street, Hamilton, HM11, Bermuda

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8919w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00331 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13837	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 8920w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00332 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12515	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 8921w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00333 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11195	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8922w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00336 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15916	05/09/2016	5	05/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SOON SEOK (KR)  
154 Deungwon-ri Jori-eup Paju-si Gyeonggi-do 413-821  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8923w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00337 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23289	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FULTA ELECTRIC MACHINERY CO., LTD. (JP)  
7-9, Horitadori, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi, JAPAN

---

Thông báo số: 8924w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00338 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20765	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)  
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka  
553-0007, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8925w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00339 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12669	21/04/2014	8	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEBIOL INC. (JP)  
1-25-8, Nakahara, Hiratsuka-shi, Kanagawa-ken, 254-0075  
Japan

Thông báo số: 8926w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00340 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23204	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,  
United States of America

Thông báo số: 8927w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00341 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23208	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United  
States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8928w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00342 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23207	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue New York, New York 10022, United States of America

Thông báo số: 8929w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00343 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23190	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

Thông báo số: 8930w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00344 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23212	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)  
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8931w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00346 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15083	18/01/2016	6	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 8932w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00347 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8201	18/01/2010	12	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

---

Thông báo số: 8933w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00350 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23769	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koutou-ku, Tokyo 136-8908  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8934w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00351 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25073	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YU, XIANGYANG (CN)  
Room 602, Jincheng Mansion, No. 578 Wangchong Road,  
Baiguan Avenue, Shangyu, Zhejiang 312300, China

Thông báo số: 8935w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00352 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23755	17/04/2020	2	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koutou-ku, Tokyo 136-8908  
Japan

Thông báo số: 8936w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00363 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18797	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POPPACK LLC (US)  
301 Junipero Serra Boulevard, Suite 220, San Francisco,  
California 94127, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8937w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00372 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11257	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi,  
4678561, JP

Thông báo số: 8939w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00056 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15032	05/01/2016	6	05/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEROLA, RICHARD J. (US)  
5281 Zenith Parkway, Loves Park, Illinois 61111, United  
States of America

Thông báo số: 8948w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00120 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6812	24/01/2008	14	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WIZ ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)  
2F., No. 30, Sec.3, Zhongshan N. Rd., Zhongshan District,  
Taipei City, Taiwan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8949w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00121 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16588	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
2801 Gateway Drive, Suite 150, Irving, TX 75063-2648,  
United States of America

Thông báo số: 8950w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00122 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18366	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, MYOUNG HO (KR)  
#44-30, Bhangoo2-dong Jung-gu Ulsan 681-804 Republic  
of Korea

Thông báo số: 8951w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00123 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8179	12/01/2010	12	12/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWON SUNG-HWAN (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, Seoul 156-861,  
Republic of Korea  
KWON YOUNG-JUN (KR)  
4-7 Yadang-ri, Gyoha-myun Paju, Gyunggi-do 413-835,  
Republic of Korea

KWON SUNG-WOOK (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, Seoul 156-861,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 8952w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00124 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20521	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER GMBH (DE)  
Eichstatter Strasse 49, 92339 Beilngries, Germany

---

Thông báo số: 8953w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00125 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12286	13/01/2014	8	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEST WHASUNG CO., LTD. (KR)  
995-1 Sangjisuk-ri, Gyoha-Myun Paju Gyunggi-do 413-836, Republic of Korea

---

Thông báo số: 8954w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00126 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8204	18/01/2010	12	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka, 8028601, Japan

---

Thông báo số: 8955w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00127 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11074	22/01/2013	9	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STARLINGER & CO GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)  
Sonnenuhrgasse 4, A-1060 Wien, Austria

---

Thông báo số: 8956w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00129 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16502	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCAN TECH PRODUKT AS (NO)  
Postboks 738, 4004 Stavanger, Norway

---

Thông báo số: 8957w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00132 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11013	07/01/2013	9	07/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,  
Japan

---

Thông báo số: 8958w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00133 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11020	07/01/2013	9	07/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 8959w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00134 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12259	07/01/2014	8	07/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8960w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00135 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20435	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASM ASSEMBLY SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)  
Rupert-Mayer-Str. 44, 81379 Munich, Germany

---

Thông báo số: 8961w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00136 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20458	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 8962w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00137 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20459	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 8963w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00138 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20460	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 8964w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00139 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20461	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 8965w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00140 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16447	09/01/2017	5	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522, Japan

Thông báo số: 8966w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00141 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16456	09/01/2017	5	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOMAR CORPORATION (JP)  
11-2, Ginza 4-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8109, Japan

Thông báo số: 8967w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00142 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18238	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 8968w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00143 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18240	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 8969w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00144 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18246	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,  
Japan

---

Thông báo số: 8970w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00145 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7464	08/01/2009	13	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUDZUCKER  
AKTIENGESELLSCHAFTMANNHEIM/OCHSENFURT (DE)  
Maximilianstrasse 10, 68165 Mannheim, Germany

---

Thông báo số: 8971w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00146 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22501	08/11/2019	3	08/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN CÔNG ANH (VN)  
561/5 Điện Biên Phủ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 8972w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00147 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22753	05/12/2019	3	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN CÔNG ANH (VN)  
561/5 Điện Biên Phủ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 8973w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00148 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24360	03/06/2020	2	03/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM (VN)  
Số 18 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8974w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00149 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24361	03/06/2020	2	03/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐĂNG VIỆT HÀ (VN)  
Tổ 7A, Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8975w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00150 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23244	24/02/2020	2	24/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐĂNG VIỆT HÀ (VN)  
Tổ 7A, Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8976w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00151 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20444	08/01/2019	3	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)  
2525 Dupont Drive, Irvine, CA 92612, United States of America

---

Thông báo số: 8977w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00152 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6072	09/01/2007	15	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL N.V. (NL)  
Velperweg 76, 6824 BM Arnhem, The Netherlands

---

Thông báo số: 8978w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00153 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6068	09/01/2007	15	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 8979w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00155 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18283	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVATION IQ LLC (US)  
9806 Lackman Rd., Lenexa, KS 66219, United States of America

---

Thông báo số: 8980w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00156 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18270	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 8981w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00157 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8982	10/01/2011	11	10/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL LIMITED (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

---

Thông báo số: 8982w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00158 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13714	27/01/2015	7	27/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIMIKO CO., LTD. (JP)  
6-17-10, Jingu-mae, Shibuya-ku, Tokyo 150-0001 Japan

Thông báo số: 8983w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00159 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18363	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILAG HANDEL AG (DE)  
Liebig Str. 1-9, DE - 40764 Langenfeld

Thông báo số: 8984w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00160 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10163	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004 Japan

Thông báo số: 8985w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00161 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23079	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMOZONE PRODUCTION AB (SE)  
Terminalvagen 2, S-246 42 Loddekopinge, Sweden

---

Thông báo số: 8986w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00162 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22824	09/12/2019	2	09/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL TOPICS S.R.L. (IT)  
Località Santigaro 32, I-25010 San Felice del Benaco (BS),  
Italy

---

Thông báo số: 9015w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00048 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23122	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J. RAY MCDERMOTT, S.A. (US)  
757 N. Eldridge Pkwy, Houston, Texas 77079, United  
States of America

---

Thông báo số: 9016w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00385 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8193	18/01/2010	12	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ADVANCED INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)  
373-1 Guseong-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-701,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 9017w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00386 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12348	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 9018w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00387 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13753	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9019w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00388 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13768	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742 Republic of Korea

---

Thông báo số: 9020w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00389 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18802	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL SUZUKI SHUTTER CORPORATION (JP)  
1-1-4, MINAMI-OTSUKA, TOSHIMA-KU, Tokyo  
1700005 - Japan

---

Thông báo số: 9021w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00391 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21640	06/08/2019	2	06/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9022w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00392 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23237	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
1018535, Japan

---

Thông báo số: 9023w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00393 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10013	01/02/2012	10	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DUPONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States  
of America

---

Thông báo số: 9024w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00394 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10023	01/02/2012	10	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABLOY OY (FI)  
Wahlforssinkatu 20, FI-80100 Joensuu, Finland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9025w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00395 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15134	01/02/2016	6	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 9026w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00397 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11122	01/02/2013	9	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 9027w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00398 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6142	02/02/2007	15	02/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)  
300 Delaware Avenue, Wilmington, DE 19801, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9028w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00399 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6139	02/02/2007	15	02/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9029w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00400 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6140	02/02/2007	15	02/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9030w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00401 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13729	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
4-1-28 Toranomom, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9031w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00402 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7501	03/02/2009	13	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan.

---

Thông báo số: 9032w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00403 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18371	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 9033w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00404 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18358	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 9034w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00406 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18357	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025 Japan  
SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES MATERIAL  
HANDLING SYSTEMS CO., LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025 Japan

---

Thông báo số: 9035w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00407 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18344	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)  
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan

---

Thông báo số: 9036w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00409 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18336	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9037w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00411 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18394	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 9038w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00412 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16548	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 9039w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00415 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18427	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CASIO COMPUTER CO., LTD. (JP)  
6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1518543,  
Japan

---

Thông báo số: 9040w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00416 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18399	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 9041w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00417 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16554	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi, Shizuoka-Ken 432-8611, Japan

Thông báo số: 9042w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00418 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18430	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 432-8611 Japan

Thông báo số: 9043w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00419 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18439	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)  
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime,  
7990122, Japan

---

Thông báo số: 9044w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00420 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16542	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

Thông báo số: 9045w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00421 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16555	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku  
Tokyo, 100-6150, Japan

---

Thông báo số: 9046w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00422 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16556	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 9047w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00423 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12345	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,  
Japan

---

Thông báo số: 9048w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00424 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10032	08/02/2012	10	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 9049w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00425 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10038	08/02/2012	10	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

---

Thông báo số: 9050w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00426 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13757	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASAYUKI IZUME (JP)  
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu Yokooji, Fushimi-ku,  
Kyoto-shi, Kyoto 612-8207, Japan

---

Thông báo số: 9051w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00429 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20617	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United  
States of America

---

Thông báo số: 9052w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00430 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18599	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 9053w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00431 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20676	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-  
0111, JAPAN

Thông báo số: 9054w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00432 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20677	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-  
0111, JAPAN

Thông báo số: 9055w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00433 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20678	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 9056w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00434 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20698	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 9057w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00436 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18600	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi, Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 9058w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00437 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18603	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city,  
Shizuoka, 432-8611, Japan

---

Thông báo số: 9059w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00438 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18611	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 9060w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00439 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20696	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka  
432-8611 Japan

---

Thông báo số: 9061w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00440 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20703	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)  
1-28, Toranomom 4-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9062w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00441 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20704	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1008164,  
Japan

---

Thông báo số: 9063w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00442 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18613	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO SEIKO CO., LTD. (JP)  
20 Umegahata, Inokura-cho, Ayabe-shi, Kyoto 6230054,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9064w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00445 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23255	27/02/2020	2	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 9065w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00449 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20799	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
United States of America.

---

Thông báo số: 9066w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00451 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23529	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
USA

---

Thông báo số: 9067w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00452 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18837	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 9068w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00454 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13898	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

Thông báo số: 9069w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00455 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11243	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 9070w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00456 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18883	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

---

Thông báo số: 9071w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00457 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16777	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9072w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00459 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15321	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9073w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00465 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7574	09/03/2009	13	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oazakadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 9074w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00467 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11199	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 9075w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00468 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18754	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

---

Thông báo số: 9076w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00469 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16703	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 9077w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00470 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16714	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 9078w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00473 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13882	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9079w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00474 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20797	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)  
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore  
079903, Singapore

---

Thông báo số: 9080w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00475 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20796	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)  
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore  
079903, Singapore

---

Thông báo số: 9081w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00476 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18789	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9082w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00477 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18816	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

Thông báo số: 9083w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00478 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20798	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
United States of America.

Thông báo số: 9084w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00479 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20616	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United  
States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9085w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00480 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18499	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 9086w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00481 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20627	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)  
Karaportti 3, 02610 ESPOO, FINLAND

---

Thông báo số: 9087w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00482 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20600	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CASIO COMPUTER CO., LTD. (JP)  
6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8543  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9088w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00483 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20619	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 9089w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00484 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20620	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 9090w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00485 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18448	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9091w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00486 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18474	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,  
Japan

---

Thông báo số: 9092w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00487 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18489	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 9093w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00488 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18446	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9094w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00489 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18482	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATLON (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525  
Japan

---

Thông báo số: 9095w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00490 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18485	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYODO PRINTING CO., LTD. (JP)  
14-12, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1128501  
Japan

---

Thông báo số: 9096w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00491 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18478	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9097w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00492 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18466	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY LIMITED (JP)  
3-5-1, Nihonbashi-Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,  
Japan

---

Thông báo số: 9098w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00493 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16581	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)  
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore  
079903, Singapore

---

Thông báo số: 9099w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00494 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16580	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)  
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore  
079903, Singapore

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9100w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00495 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16566	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 9101w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00496 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16584	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
Osaki Center Building, 1-5-1 Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo  
141-8604, Japan  
NS PLANT DESIGNING CORPORATION (JP)  
46-59, Oaza-nakabaru, Tobata-ku, Kitakyusyu-city,  
Fukuoka 804-0002, Japan

Thông báo số: 9102w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00497 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16582	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)  
59-2, Nakazato 6-chome, Kiyose-shi, Tokyo 204-0003,  
Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9103w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00498 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10051	15/02/2012	10	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)  
184-1, Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa  
2448522 Japan

---

Thông báo số: 9104w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00499 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16620	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-5, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-8526, Japan

---

Thông báo số: 9105w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00500 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16609	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chou-ku, Tokyo  
103-8210 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9106w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00501 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15202	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 9107w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00502 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10085	22/02/2012	10	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 9108w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00503 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9084	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 9109w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00504 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9100	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 9110w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00505 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15195	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 9111w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00506 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15188	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 9112w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00507 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15205	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD (JP)  
23, Senju Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 9113w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00508 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9090	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 9114w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00509 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10074	22/02/2012	10	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawacho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma, Japan  
376-8555  
KEIHIN CORPORATION (JP)  
1-26-2, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan 163-0539  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
107-8556

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9115w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00510 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15201	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 9116w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00511 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10077	22/02/2012	10	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
JAPAN

---

Thông báo số: 9117w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00512 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9094	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9118w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00513 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9097	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)  
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,  
Japan

---

Thông báo số: 9119w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00514 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7541	23/02/2009	13	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIBOTEC PHARMACEUTICALS LTD (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 9120w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00516 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18543	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)  
4-28, Mita 1 -chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333, Japan

---

Thông báo số: 9121w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00517 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18512	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN  
MIKUNI CORPORATION (JP)  
13-11, Sotokanda 6-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 9122w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00519 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18527	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

---

Thông báo số: 9123w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00520 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18544	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO METAL MINING CO., LTD. (JP)  
11-3, Shimbashi 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1058716  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9124w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00521 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18518	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 376-8555,  
Japan

Thông báo số: 9125w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00522 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18542	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

Thông báo số: 9126w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00523 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12439	24/02/2014	8	24/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9127w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00524 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12429	24/02/2014	8	24/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-city, Osaka 530-8565 Japan

Thông báo số: 9128w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00525 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12450	24/02/2014	8	24/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 9129w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00528 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13791	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)  
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 1050001, Japan

Thông báo số: 9130w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00529 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11166	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9131w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00530 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13784	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 9132w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00531 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18588	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 9133w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00532 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18567	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

Thông báo số: 9134w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00533 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18618	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 9135w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00534 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18592	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 9136w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00515 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18532	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 9137w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00518 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18552	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NSK-WARNER K.K. (JP)  
6-3, Ohsaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9138w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00526 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11165	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9139w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00527 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11164	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9140w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00535 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23247	26/02/2020	2	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9141w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00536 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20692	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9142w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00537 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15167	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9143w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00538 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15166	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)  
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9144w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00539 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15172	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111 Japan

---

Thông báo số: 9145w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00540 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỂN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15162	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
No. 840, Ohaza Kokubu, Ueda-shi, Nagano-ken, Japan

---

Thông báo số: 9146w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00541 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15175	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 9147w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00542 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12414	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 9148w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00543 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12419	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilaladentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9149w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00544 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12411	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 9150w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00545 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12412	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 9151w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00546 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20649	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 9152w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00547 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20663	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038666, Japan

---

Thông báo số: 9153w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00548 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20651	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)  
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

Thông báo số: 9154w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00550 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11144	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan.

---

Thông báo số: 9155w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00551 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5474	20/02/2006	16	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIONEER CORPORATION (JP)  
4-1, Meguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 153-8654, Japan

---

Thông báo số: 9156w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00552 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11136	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan.

---

Thông báo số: 9157w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00553 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11139	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

---

Thông báo số: 9158w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00554 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16614	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9159w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00556 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21603	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOLEZZI-GARRETON, ALFREDO (US)  
1/2 Oriente 1050, Office 204, Vina Del Mar

---

Thông báo số: 9160w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00558 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23468	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 9161w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00559 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12457	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 9162w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00560 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12535	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO. LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 9282w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00562 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8189	18/01/2010	12	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEREO DISPLAY, INC. (US)  
980 E. Orangethorpe Ave., Suite F, Anaheim, California  
92801, United States of America  
ANGSTROM, INC. (KR)  
128-1 Maesanro 3-ga, Paldal-gu, Suwon, Gyeonggi-do 442-852, Korea

Thông báo số: 9283w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00563 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8220	25/01/2010	12	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEREO DISPLAY, INC. (US)  
980 E. Orangethorpe Ave., Suite F Anaheim, California  
92801, United States of America  
ANGSTROM, INC. (US)  
128-1 Maesanro 3-ga, Paldal-gu, Suwon, Gyeonggi-do 442-852, Korea

Thông báo số: 9284w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00569 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6126	29/01/2007	15	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)  
Vĩnh Hưng - Hoàng Mai - Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9285w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00570 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7576	09/03/2009	13	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)  
Số 92 Vĩnh Hưng - Hoàng Mai - Hà nội

---

Thông báo số: 9286w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00571 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20571	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)  
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 9287w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00572 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10596	22/08/2012	9	22/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)  
Số 92 Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 9288w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00573 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18576	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700, Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime 799-2692 Japan

---

Thông báo số: 9289w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00574 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23661	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAI CO., LTD. (JP)  
12-2, Tanakanogami-cho, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto  
6068213, Japan

---

Thông báo số: 9290w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00575 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18515	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENDYRON CORPORATION (CN)  
1810, Tower B, No. 38 Xueqing Road, Haidian District,  
Beijing 100083, China

---

Thông báo số: 9291w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00576 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16635	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DCNS (FR)  
40-42, rue du Docteur Finlay, F-75015 Paris, France

---

Thông báo số: 9292w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00577 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16550	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)  
6-8 Allee l'Arche, Faubourg de l'Arche - Zac Danton F-92400 Courbevoie, France

---

Thông báo số: 9293w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00578 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16636	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)  
6-8, Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche, ZAC Danton F-92400 Courbevoie, France  
ADVANCED PRODUCTION AND LOADING AS (NO)  
Vikaveien 85, N-4816 Kolbjornsvik, Norway

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9294w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00579 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12410	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (CNRS) (FR)  
3, rue Michel Ange, F-75016 Paris, France

Thông báo số: 9295w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00581 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18436	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan  
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan

Thông báo số: 9296w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00582 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16557	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000  
Australia

Thông báo số: 9297w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00583 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16483	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,  
Australia

Thông báo số: 9298w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00584 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18437	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan  
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD.  
(JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL  
CORPORTION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan

---

Thông báo số: 9299w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00585 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16465	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9300w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00586 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16467	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTOKU CORPORATION (JP)  
14-34, Fukae-Kitamachi 4-chome, Higashinada-ku, Kobe-shi, Hyogo, 6580013 Japan

---

Thông báo số: 9301w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00587 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16475	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)  
Mercator 3, NL-6135 KW Sittard, The Netherlands

---

Thông báo số: 9305w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00604 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13695	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9306w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00593 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9013	18/01/2011	11	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim, Germany

---

Thông báo số: 9307w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00611 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15214	29/02/2016	6	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGBU (CENTRESIN) ADHESIVE & CHEMICAL CO., LTD (CN)  
Rua de Pequim, No. 202A-246, Macau Finace Centre, 16o anda A-D, Macau, P.R.China

Thông báo số: 9308w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00603 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13690	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 9309w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00607 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12323	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo  
1057117 Japan

Thông báo số: 9310w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00606 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12312	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9311w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00590 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23179	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633,  
Japan

---

Thông báo số: 9312w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00601 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13687	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEED CO., LTD. (JP)  
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402, Japan

---

Thông báo số: 9313w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00592 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8994	18/01/2011	11	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH  
(DE)  
Binger Str. 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 9314w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00594 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13679	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9315w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00599 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23198	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTKRYTOE AKCIONERNOE OBSHESTVO  
"AVIACIONNAYA HOLDINGOVAYA KOMPANIYA  
"SUHOI" (RU)  
Ul. Polikarpova, 23B, Moscow, 125284, Russian  
Federation

---

Thông báo số: 9316w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00610 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9995	18/01/2012	10	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC INDUSTRIES SAS (FR)  
89, Boulevard Franklin Roosevelt, 92500 Rueil-Malmaison,  
France

Thông báo số: 9317w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00591 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23231	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK MFG. CO., LTD. (JP)  
900, Oaza Hirasawa, Ranzan-machi, Hiki-gun, Saitama  
3550215, Japan

Thông báo số: 9318w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00605 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12310	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 9319w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00588 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16490	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)  
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

---

Thông báo số: 9320w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00614 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18373	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEOB CO., LTD. (KR)  
B-109, Business Incubator, Catholic University of Busan,  
Bukok3-dong, Geumjeong-gu, Busan 609-323 Republic of  
Korea

---

Thông báo số: 9322w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00668 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23334	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9323w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00666 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23295	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 9324w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00671 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22509	11/11/2019	2	11/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 9325w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00660 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23242	18/02/2020	2	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9326w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00664 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15483	09/05/2016	6	09/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSINGHUA UNIVERSITY (CN)  
Qinghuayuan, Haidian District, Beijing 100084, P. R. China  
BEIJING YINGDE QINGDA TECHNOLOGY CO., LTD.  
(CN)  
Room 1802, Block C, No. 18 Zhongguancun East Road,  
Haidian District, Beijing 100083, P. R. China

---

Thông báo số: 9327w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00663 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23656	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PUTIAN HUAFENG INDUSTRIAL & TRADE CO., LTD. (CN)  
Huangshi Industrial Development Zone Putian, Fujian,  
351100, China

---

Thông báo số: 9329w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00676 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23340	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON CARBIDE INDUSTRIES CO., INC. (JP)  
11-19, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8466, Japan  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 9330w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00673 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22511	11/11/2019	2	11/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

---

Thông báo số: 9331w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00661 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18559	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEI DENGYO KAISHA, LTD. (JP)  
2-4, Kanda Jimbo-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8416 Japan

---

Thông báo số: 9332w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00667 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23372	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 9333w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00662 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16611	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FISCHERWERKE GMBH & CO. KG (DE)  
Weinhalde 14 - 18 72178 Waldachtal, Germany

---

Thông báo số: 9335w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00665 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16628	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAN, AISAM (KR)  
1603-34, Seocho-dong, Seocho-gu, Seoul 137-070, Republic of Korea

---

Thông báo số: 9336w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00672 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22510	11/11/2019	2	11/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,  
Guangdong 510663, P. R. China

---

Thông báo số: 9337w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00689 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20523	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9338w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00679 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11413	20/05/2013	9	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAKHTESHIM CHEMICAL WORKS LTD. (IL)  
P.O.Box 60, Beer Sheva 84100, Israel

---

Thông báo số: 9339w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00677 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16510	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANBO ENC CO., LTD. (KR)  
#137-1, Sinwol 1-dong, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 9340w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00691 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20525	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9341w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00682 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20596	31/01/2019	3	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM VĂN LANG (VN)  
Thôn Cổ Dũng 2, Đông La, Đông Hưng, Thái Bình

---

Thông báo số: 9342w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00685 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18301	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, EUN SUK (KR)  
209-608, Buyeong Apt., 9-6, Samseong-ri, Mokcheon-eup,  
Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 330-741  
Republic of Korea

Thông báo số: 9343w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00678 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11412	20/05/2013	9	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAKHTESHIM CHEMICAL WORKS LTD. (IL)  
P.O. Box 60, Beer Sheva 84100, Israel

Thông báo số: 9344w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00684 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12532	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON ELECTRIC COMPANY LIMITED (KR)  
245-10 Gyosung-Ri, Jinchun-Eup, Jinchun-Gun,  
Choongchungbuk-Do, 365-803, Republic of Korea

Thông báo số: 9345w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00686 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18390	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOI, HA JUNG (KR)  
117-1201 Halla Apt. 992-1 Daewon-ri, Jori-eup, Paju-si,  
Gyeonggi-do 413-822, Korea

---

Thông báo số: 9346w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00690 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20524	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9347w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00694 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20539	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)  
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8459, Japan

---

Thông báo số: 9348w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00680 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16505	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 9349w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00683 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19108	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BENRINER CO., LTD. (JP)  
101-10, 2-Chome, Tada, Iwakuni-shi, Yamaguchi, Japan

---

Thông báo số: 9350w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00697 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10154	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
1-1-1, Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8503 JAPAN

---

Thông báo số: 9351w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00698 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỂN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19791	13/08/2018	3	13/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERMAID CO., LTD. (JP)  
Shibuyahomes 719, 1, Udagawa-cho 2-chome, Shibuya-ku,  
Tokyo 150-0042, JAPAN

---

Thông báo số: 9352w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00688 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20522	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9353w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00695 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23106	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISENBEIS, UWE (DE)  
Gartenstr. 13, 85630 Harthausen, Germany

---

Thông báo số: 9354w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00681 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11194	11/03/2013	9	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)**  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, Đồng Nai.

---

Thông báo số: 9355w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00687 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11055	22/01/2013	9	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9388w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00636 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15197	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SHANDONG ZHONGTAI NEW ENERGY GROUP CO., LTD. (CN)**  
23/F, Building 6, Shuntai Plaza No. 2000, Shunhua Road High-Tech Industrial Development Zone, Jinan, Shandong 250100, China

---

Thông báo số: 9389w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00637 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18468	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLUB, ALEXANDR A. (UA)  
pr. Grygorenko, 36-260 Kiev, 02140, Ukraine

---

Thông báo số: 9390w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00640 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18746	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BTSR INTERNATIONAL S.P.A. (IT)  
Via Santa Rita. Snc, I-21057 Olgiate Olona (varese), Italy

---

Thông báo số: 9391w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00618 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8238	01/02/2010	12	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNG SHIN NEW MATERIAL CO., LTD. (KR)  
Seongsin Primeone Bldg. 11 Floor, 1491-2, Yeonje-gu,  
Busan, Republic of Korea.  
SUNGSHIN (VIETNAM) CO., LTD. (VN)  
Industrial Park, Sai gon-Lihn Trung Export Processing  
Zone Thu Duc- Ho Chi Minh City, Vietnam

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9392w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00622 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15294	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, Taiwan  
10418, Taiwan

---

Thông báo số: 9393w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00626 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12324	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GERON CORPORATION (US)  
230 Constitution Drive, Menlo Park, CA 94025, United States of America

---

Thông báo số: 9394w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00633 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13778	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔN VÀ SẮT THÉP (VN)  
Số 88, đường Trần Phú, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9395w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00621 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16763	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, Taiwan  
10418, Taiwan

Thông báo số: 9396w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00616 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18491	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo  
1600023, Japan

Thông báo số: 9397w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00617 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23864	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9398w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00631 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16493	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ÚC XANH (VN)  
Tổ 19, ấp Thuận Bình, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 9399w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00634 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23344	06/03/2020	2	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI MINING & SMELTING CO., LTD. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1418584, Japan

---

Thông báo số: 9400w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00635 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20825	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI AUTOMOTIVE SYSTEMS, LTD. (JP)  
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki 312-8503, Japan  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9401w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00630 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9023	24/01/2011	11	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UAB RESEARCH FOUNDATION (US)  
AB 1120G, 1530 3rd Avenue South, Birmingham, AL  
35294-0111, USA.

---

Thông báo số: 9402w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00632 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13802	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔN VÀ SẮT THÉP (VN)  
Số 88 đường Trần Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

---

Thông báo số: 9403w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00647 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18323	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,  
9005 Cayman Islands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9404w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00656 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15397	11/04/2016	6	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐINH NGỌC QUANG (VN)  
Số 36 ngõ 75 Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 9405w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00649 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23360	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI TRANSPORT MACHINERY CO., LTD. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044, JP.

Thông báo số: 9406w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00648 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18313	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,  
9005 Cayman Islands

Thông báo số: 9407w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00655 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19126	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIRBAC H.K. TRADING LIMITED (CN)  
11/F, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong-Kong

---

Thông báo số: 9408w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00653 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15287	22/03/2016	6	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEUNG, KWOK WAI (CN)  
Flat/RM.A, Blk. 3, 24/F, Golden Dragon Industrial Centre,  
172-180 Tai Lin Pai Road, Kwai Chung, N.T., Hong Kong

---

Thông báo số: 9409w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00654 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18914	02/04/2018	4	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEON, YANG ZIN (KR)  
703-1405 HugokMaeul, 1055 Ilsan3-dong, Ilsanseo-gu,  
Goyang-si, Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 9410w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00650 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20661	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513  
Japan

---

Thông báo số: 9411w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00641 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16748	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BTSR INTERNATIONAL S.P.A. (IT)  
Via Santa Rita. Snc, I-21057 Olgiate Olona (Varese), Italy

---

Thông báo số: 9412w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00657 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18222	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐINH NGỌC QUANG (VN)  
Số 36, ngõ 75, Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 9413w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00652 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23406	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMIN INC. (KR)  
Rm.201 Buseok Bldg, 328-6 Yangjae 2-dong, Seocho-gu  
Seoul, 137-897, Republic of Korea  
YUN, KWAN-SIK (KR)  
103-302 Daelim e-Pyeonhansesang Apt., 202-1 Yeokgok-dong, Wonmi-gu Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-100, Republic of Korea

Thông báo số: 9414w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00642 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16850	17/04/2017	5	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERMOWATT S.P.A. (IT)  
21, Via San Giovanni Battista, I-60011 Arcevia (Ancona), Italy

Thông báo số: 9415w/TB-SHTT, ngày 14/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00658 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18054	11/12/2017	4	11/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐINH NGỌC QUANG (VN)  
Số 36, ngõ 75, Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9575w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08711 Ngày nộp: 21/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22295	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,  
Japan

---

Thông báo số: 9576w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08710 Ngày nộp: 21/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22297	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NISSHIN OILIO GROUP, LTD. (JP)  
23-1, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8285, Japan

---

Thông báo số: 9577w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09662 Ngày nộp: 24/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22640	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,  
Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9578w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08704 Ngày nộp: 21/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22333	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9579w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08867 Ngày nộp: 28/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20103	30/10/2018	3	30/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo  
1057117, Japan

---

Thông báo số: 9580w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-09660 Ngày nộp: 24/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22631	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MISUZU INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
969, OazaKamizue, Komaki-shi, Aichi 485-0822, Japan

---

Thông báo số: 9581w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-08706 Ngày nộp: 21/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22331	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 9582w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00376 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18893	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 9583w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00373 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11242	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 9584w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00380 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16766	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 9585w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00369 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10141	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 9586w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00365 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18827	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9587w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00353 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23387	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

---

Thông báo số: 9588w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00361 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12541	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9589w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00378 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16750	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9590w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00367 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18835	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9591w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00358 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5520	15/03/2006	16	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER PRODUCTS INC. (US)  
Eastern Point Road, Groton, Connecticut 06340, United States of America

---

Thông báo số: 9592w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00356 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18777	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLYCART BIOTECHNOLOGY AG (CH)  
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren-Zurich

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9593w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00360 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12540	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9594w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00381 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23651	27/03/2020	2	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 9595w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00377 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18899	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9596w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00364 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18809	19/03/2018	4	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9597w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00379 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16753	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9598w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00368 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10140	21/03/2012	10	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9599w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00383 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9179	29/03/2011	11	29/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 9600w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00374 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18868	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 9601w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00359 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23452	16/03/2020	2	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9602w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00357 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20770	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121- 1714, United States of America

---

Thông báo số: 9603w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00355 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18757	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9604w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00371 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13896	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9605w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00362 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12543	18/03/2014	8	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 9606w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00382 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10167	28/03/2012	10	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 9607w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00375 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18870	26/03/2018	4	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9608w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00370 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13894	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS  
(SWITZERLAND) GMBH (CH)  
Klybeckstrasse 200, CH-4057 Basel, Switzerland

Thông báo số: 9609w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00366 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23532	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE LLC (US)  
2711 Centerville Road, Suite 400, Wilmington Delaware  
19808, United States of America

Thông báo số: 9610w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00354 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18756	12/03/2018	4	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9611w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10966 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23182	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 9612w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10970 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18237	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan

---

Thông báo số: 9613w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10967 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11036	14/01/2013	9	14/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9614w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10968 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16453	09/01/2017	5	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 1468501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9615w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10879 Ngày nộp: 30/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18187	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSWELL S.P.A. (IT)  
Via Gobetti 4, I-40050 Funo di Argelato (Bologna), Italy

---

Thông báo số: 9616w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10964 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18307	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2 Shimomaruko 3-Chome Ohta-Ku Tokyo 146-8501,  
JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9617w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10883 Ngày nộp: 30/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20407	02/01/2019	3	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIZYME, INC. (US)  
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139,  
United States of America

---

Thông báo số: 9618w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10965 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12306	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)  
1 à 5, rue Luigi Cherubini F-93200 Saint Denis, FRANCE

---

Thông báo số: 9619w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10969 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16444	09/01/2017	5	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9620w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10963 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18299	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9621w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10884 Ngày nộp: 30/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22880	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIGEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
1180 Veteran's Boulevard, So. San Francisco, California  
94080, United States of America

---

Thông báo số: 9622w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10978 Ngày nộp: 31/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20403	02/01/2019	3	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALA INDUSTRIES, INC. (US)  
181 Pauley Street Eagle Rock, VA 24085, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9623w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00595 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13680	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9624w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00597 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13684	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9625w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00596 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13682	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9626w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00602 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13688	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 9627w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00561 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15148	01/02/2016	6	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAESUNG GOLDEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)  
436-15 Ojeong-dong, Daedeok-gu, Daejeon-City, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 9628w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00566 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25238	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY  
LIMITED (CN)  
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai  
Wan, Hong Kong, China

---

Thông báo số: 9629w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00565 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24551	15/06/2020	2	15/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL CO., LTD.  
(CN)  
26/F, E-Trade Plaza, 24 Lee Chung Street, Chai Wan, Hong  
Kong, S. A. R.

Thông báo số: 9630w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00609 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18564	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CHEMO-SERO-THERAPEUTIC RESEARCH  
INSTITUTE (JP)  
1-6-1, Okubo, Kitaku, Kumamoto-shi, Kumamoto 860-  
8568, Japan  
KITASATO DAIICHI SANKYO VACCINE CO., LTD  
(JP)  
6-111, Arai, Kitamoto-shi, Saitama 364-0026 Japan  
DENKA SEIKEN CO., LTD. (JP)  
4-2, Nihonbashi-Kayabacho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-0025, Japan  
THE RESEARCH FOUNDATION FOR MICROBIAL  
DISEASES OF OSAKA UNIVERSITY (JP)  
C/o Osaka University, 3-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka  
565-0871, Japan

Thông báo số: 9631w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00589 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23177	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)  
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America.

---

Thông báo số: 9632w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00600 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13686	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9633w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00598 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13685	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9634w/TB-SHTT, ngày 18/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00613 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18310	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRONOVA BIOPHARMA NORGE AS (NO)  
P.O. Box 420, N-1327 Lysaker, Norway

---

Thông báo số: 9869w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00619 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23499	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SUISAN KAISHA, LTD. (JP)  
13-40, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8501 Japan

---

Thông báo số: 9870w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00675 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15176	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 9871w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00693 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20533	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9872w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00696 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11075	22/01/2013	9	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YEDA RESEARCH AND DEVELOPMENT CO. LTD.  
(IL)  
Weizmann Institute of Science, P.O. BOX 95, 76100  
Rehovot, Israel

---

Thông báo số: 9873w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00427 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13770	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 772-8601 Japan

---

Thông báo số: 9874w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00623 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16515	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENOVA S.P.A. (IT)  
Via Monte Rosa 93 I-20149 Milano, Italy

---

Thông báo số: 9875w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00413 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18398	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB PHARMA S.A. (BE)  
60 Allée de la Recherche, B-1070 Brussels, Belgium

---

Thông báo số: 9876w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00692 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20531	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 9877w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00627 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12333	20/01/2014	8	20/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)  
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

---

Thông báo số: 9878w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10765 Ngày nộp: 25/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13783	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATFERR S.R.L. (IT)  
L.go Leopardi, 19, I-43036 Fidenza, Parma, Italy  
BONCIANI S.P.A. UNIPERSONALE (IT)  
Viale Leon battista Alberti, 22, I-48100 Ravenna, Italy  
BONOMI EUGENIO S.P.A (IT)  
Via A. Mercanti, 17, I-25018 Montichiari, Brescia, Italy

---

Thông báo số: 9879w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00408 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18343	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

---

Thông báo số: 9880w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00638 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11132	20/02/2013	9	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEBONG LS, LTD. (KR)  
9 lot 122 block, Namdong-Gongdan 692-8 Gojan-dong,  
Namdong-ku, Incheon 405-820, Republic of Korea

Thông báo số: 9881w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00410 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4091	06/02/2004	18	06/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Minami-aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
GOSHI GIKEN CO., LTD. (JP)  
1280, Toyooka, Koshi-machi, Kikuchi-gun, Kumamoto,  
Japan

Thông báo số: 9882w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00624 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11101	28/01/2013	9	28/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RESEARCH ENGINEERING & MANUFACTURING,  
INC. (US)  
55 Hammarlund Way, Tech II, Middletown, RI 02482  
UNITED STATES OF AMERICA



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9883w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00061 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23024	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLIKEN & COMPANY (US)  
920 Milliken Road, M-495 Spartanburg, South Carolina  
29303, United States of America

---

Thông báo số: 9884w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00405 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18359	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan.

---

Thông báo số: 9885w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00674 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23291	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIDENSHA CORPORATION (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6029, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9886w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00639 Ngày nộp: 20/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16634	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)  
6-9, Wakinoama-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
651-0072, Japan

---

Thông báo số: 9887w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00414 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18392	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARKEMA FRANCE (FR)  
420, rue d'Estienne d'Orves, F-92700 Colombes, France

---

Thông báo số: 9888w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00744 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18723	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOSHAN BAOSUO PAPER MACHINERY  
MANUFACTURE CO., LTD. (CN)  
Xiananyi Industrial Park Pingzhou, Nanhai Foshan,  
Guangdong 528000, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9889w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00741 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21036	23/04/2019	3	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 9890w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00725 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22886	16/12/2019	2	16/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALDERMA S.A. (CH)  
Zugerstrasse 8, CH-6330 Cham, Switzerland

---

Thông báo số: 9891w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00728 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20873	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROSSFOR CO., LTD. (JP)  
1-2-60 Asake, Kofu-city, Yamanashi 400-0862, Japan

---

Thông báo số: 9892w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00742 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23794	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 9893w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00724 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5525	15/03/2006	16	15/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: G & E HERBAL BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)  
1F, 26, Lane 31, Sec. 1, Huan-Dong Rd., Hsin-shi, Tainan,  
Taiwan  
KOU-WHA KUO (TW)  
59, Huai-An St., San-Min Dist., Kaohsiung, Taiwan

Thông báo số: 9894w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00726 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23581	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan  
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9895w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00737 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16546	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)  
10b, Rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070  
Bertrange, Luxembourg

---

Thông báo số: 9896w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00740 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23641	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPOU KOUSAN CO., LTD. (JP)  
157-2, Noda-cho, Shikama-ku, Himeji-shi, Hyogo (JP).

---

Thông báo số: 9897w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00743 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23348	06/03/2020	2	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY BEVERAGE & FOOD ASIA PTE. LTD. (SG)  
18 Cross Street, #12-01/08 China Square Central,  
Singapore 048423, Republic of Singapore  
SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9898w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00727 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20851	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan  
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan

---

Thông báo số: 9899w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00717 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16518	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021 Japan

---

Thông báo số: 9900w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00702 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8236	01/02/2010	12	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721,  
Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9901w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00718 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16521	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 9902w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00723 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15111	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9903w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00721 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15104	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9904w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00716 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9045	24/01/2011	11	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.B. FULLER COMPANY (US)  
1200 Willow Lake Blvd., P.O. Box 64683, St. Paul,  
Minnesota 55164-0683, United States of America

Thông báo số: 9905w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00699 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13831	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON YAMAMURA GLASS CO., LTD. (JP)  
15-1, Nishimukojima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-  
8580 Japan

Thông báo số: 9906w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00714 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21631	30/07/2019	2	30/07/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINSEKY SYSTEM CO., LTD. (KR)  
628-11 Gojan-ri, Cheongbuk-myeon, Pyeongtaek-si,  
Gyeonggi-do 451-832, Republic of Korea

Thông báo số: 9907w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00707 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16631	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9908w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00705 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12384	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

---

Thông báo số: 9909w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00734 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16533	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76 NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 9910w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00720 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15103	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9911w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00706 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20622	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260, Japan  
IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)  
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008321, Japan  
TOKYO INSTITUTE OF TECHNOLOGY (JP)  
2-12-1, Ookayama, Meguro-ku, Tokyo 1528550 Japan

---

Thông báo số: 9912w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00715 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6814	24/01/2008	14	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAVOURITE SYSTEMS AS (NO)  
Malerhaugveien 19-23, NO-0661 Oslo, Norway

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9913w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00735 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16531	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)  
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

---

Thông báo số: 9914w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00701 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18395	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ADVANCED INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)  
373-1, Guseong-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-701, Republic of Korea

---

Thông báo số: 9915w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00703 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15225	29/02/2016	6	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan

JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL  
CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan

---

Thông báo số: 9916w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00733 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16532	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

---

Thông báo số: 9917w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00722 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15105	25/01/2016	6	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 9918w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00708 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20659	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 9919w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00709 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23245	25/02/2020	2	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTE OF GENETICS AND DEVELOPMENTAL  
BIOLOGY, CHINESE ACADEMY OF SCIENCES (CN)  
No. 2, Yard No.1 West Beichen Road, Chaoyang District  
Beijing 100101, China

---

Thông báo số: 9920w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00700 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8276	08/02/2010	12	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD (KR)  
LG Twin Tower, East Tower 20, Yoido-dong,  
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9921w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00750 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20593	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENKEL AG & CO. KGAA (DE)  
Henkelst. 67, 40589 Dusseldorf, Germany

Thông báo số: 9922w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00748 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20576	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALA INDUSTRIES, INC. (US)  
181 Pauley Street, Eagle Rock, VA 24085, USA

Thông báo số: 9923w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00704 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13800	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan

JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)

2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan

NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)

5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

COSMO OIL CO., LTD. (JP)

1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan

---

Thông báo số: 9924w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00738 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18414	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)  
S-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 9925w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00736 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18413	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM B.V. (NL)  
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

---

Thông báo số: 9926w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00719 Ngày nộp: 25/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8212	25/01/2010	12	25/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9927w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00732 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8255	01/02/2010	12	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE, INC. (US)  
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, CA 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 9928w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00753 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18326	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METHOD PRODUCTS, PBC (US)  
637 Commercial Street, Suite 300, San Francisco,  
California 94111, United States of America

---

Thông báo số: 9929w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00739 Ngày nộp: 26/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13775	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)  
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 9930w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00779 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16528	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 9931w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00788 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16654	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG NATERGY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No. 2 Mintai Road, Mingying Park, Hi-New Technological Industrial Development Zone Zibo, Shandong 255088, China

Thông báo số: 9932w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00770 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18583	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 9933w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00787 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12352	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURATOS NV (BE)  
Industrialaan 25, B-1702 GROOT-BIJGAARDEN,  
Belgium

---

Thông báo số: 9934w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00763 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18475	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 9935w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00746 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20567	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)  
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 9900886,  
Japan

---

Thông báo số: 9936w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00786 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13773	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 9937w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00756 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13712	27/01/2015	7	27/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9938w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00765 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12397	13/02/2014	8	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER SCHERING PHARMA  
AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 9939w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00769 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13782	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred Nobel Strasse 50, D-40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 9940w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00782 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18488	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EWOS INNOVATION AS (NO)  
N-4335 Dirdal, Norway  
CHEMOFORMA LTD, (CH)  
Rheinstrasse 28-32, CH-4302 Augst, Switzerland

---

Thông báo số: 9941w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00745 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20556	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC (JP)  
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 9942w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00773 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23280	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALDERMA S.A. (CH)  
Zugerstrasse 8, CH-6330 Cham, Switzerland

Thông báo số: 9943w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00766 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9069	15/02/2011	11	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT  
(DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 9944w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00760 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18433	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAN-EI GEN F.F.I., INC. (JP)  
1-1-11, Sanwa-cho, Toyonaka-shi, Osaka 5618588, Japan

Thông báo số: 9945w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00747 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20573	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 9946w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00768 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13786	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 9947w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00764 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18453	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 9948w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00762 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20601	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany  
BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 9949w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00757 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13713	27/01/2015	7	27/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 9950w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00778 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16529	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 9951w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00775 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23417	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Nihonhashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038338, Japan

---

Thông báo số: 9952w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00789 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23773	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANTONG SQUARE COLD CHAIN EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
No.3888, Jin Tong Road, Xing Ren Town, Tong Zhou District, Nan Tong City, 226371 Jiangsu, China.

---

Thông báo số: 9953w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00754 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18327	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)  
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 9954w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00771 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18608	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAGEM CO., LTD. (KR)  
177-14 Osaekdang-ri, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 331-831 Republic of Korea

---

Thông báo số: 9955w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00758 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11096	28/01/2013	9	28/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633,  
Japan

---

Thông báo số: 9956w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00767 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18557	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 9957w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00759 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10027	01/02/2012	10	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT  
(DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 9958w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00761 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18425	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 9959w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00751 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6825	31/01/2008	14	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 9960w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00772 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18617	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 9961w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00774 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15332	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSAI, YUCHI (CN)  
No.129 Buwei Industrial Zone, Shigu Village, Tangxia  
Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523729,  
China

Thông báo số: 9962w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00752 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18296	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

Thông báo số: 9963w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00755 Ngày nộp: 27/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18311	31/01/2018	4	31/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FURUKAWA BATTERY CO., LTD. (JP)  
2-4-1, Hoshikawa Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa  
2400006 - Japan  
COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL  
RESEARCH ORGANISATION (AU)  
Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory  
2612 - Australian

Thông báo số: 9965w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00791 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16616	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD PHARMASSET LLC (US)  
c/o Gilead Sciences, Inc., 333 Lakeside Drive, Foster City,  
CA 94404, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9966w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00797 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15186	22/02/2016	6	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOUL NATIONAL UNIVERSITY R&DB FOUNDATION (KR)  
56-1, San Sinrim 9-dong, Gwanak-gu, Seoul 151-050, Republic of Korea  
NANO INTELLIGENT BIOMEDICAL ENGINEERING CORPORATION CO. LTD. (KR)  
#107, College of Dentistry, Seoul National Univ. 28, Yongon-dong, Chongno-gu, Seoul, 110-749, Republic of Korea

Thông báo số: 9967w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00792 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18568	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 9968w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00798 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23418	12/03/2020	2	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

---

Thông báo số: 9969w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00795 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23270	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 1080075 Japan

---

Thông báo số: 9970w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00801 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14682	20/10/2015	6	20/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PREVTEC MICROBIA INC. (CA)  
1250 René-Lévesque Boulevard West, 38th Floor, Montreal (Quebec) H3B 4W8, Canada

---

Thông báo số: 9971w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00794 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20679	26/02/2019	3	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9972w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00799 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18846	20/03/2018	4	20/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

---

Thông báo số: 9973w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00796 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4787	17/02/2005	17	17/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LATEKOLS SIA (LV)  
Jaunciema gatve 75-4, LV-1056 Riga, Latvia

---

Thông báo số: 9974w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00793 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16567	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

---

Thông báo số: 9976w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00815 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23265	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCORPORATED ADMINISTRATIVE AGENCY  
PUBLIC WORKS RESEARCH INSTITUTE (JP)  
1-6, Minamihara, Tsukuba-shi, Ibaraki 3058516, Japan  
INVAIROWANSYSTEM INC. (JP)  
2-30-6, Nihonbashiningyocho, chuo-ku, Tokyo 1030013  
Japan

---

Thông báo số: 9977w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00813 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18505	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 9978w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00803 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6155	09/02/2007	15	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIFOR (INTERNATIONAL) AG (CH)  
Rechenstrasse 37, CH-9001 St. Gallen, Switzerland



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9979w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00806 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18593	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 9980w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00819 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18667	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX-PLANCK-GESELLSCHAFT ZUR FORDERUNG  
DER WISSENSCHAFTEN E.V. (DE)  
Hofgartenstrasse 8, 80539 Munich, Gemany

---

Thông báo số: 9981w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00814 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23613	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON TOKUSHU TORYO CO., LTD. (JP)  
16-7, Oji 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1148584 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9982w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00802 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13739	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINONA INC. (KR)  
65 Woomyeon-dong, Seocho-gu, Seoul 137-140, Korea

---

Thông báo số: 9983w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00811 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5464	20/02/2006	16	20/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 9984w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00805 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18520	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501  
JAPAN

---

Thông báo số: 9985w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00820 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20773	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI BOILER WORKS CO., LTD. (CN)  
No. 250 Huaning Road, Min Hang, Shanghai 200245,  
China.

Thông báo số: 9986w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00809 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15149	01/02/2016	6	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 1468501,  
JAPAN

Thông báo số: 9987w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00821 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13725	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OPTIS WIRELESS TECHNOLOGY, LLC (US)  
P.O. Box 250649, Plano, TX 75025 USA

Thông báo số: 9988w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00804 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23373	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 9989w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00810 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10055	15/02/2012	10	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 9990w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00812 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18547	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 9991w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00816 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22811	09/12/2019	2	09/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,  
Japan  
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54 rue Anatole France, F-59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 9992w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00818 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18631	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKISHIMA BAKING CO., LTD. (JP)  
3, Shirakabe 5-chome, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken  
461-8721, Japan

Thông báo số: 9993w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00817 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18477	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-  
0023, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9994w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00808 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23382	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 9995w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00807 Ngày nộp: 29/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16624	27/02/2017	5	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, Japan

Thông báo số: 10134w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00580 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5451	13/02/2006	16	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE (FR)  
56, rue du Rocher - F-75008 Paris - France

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10136w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04096 Ngày nộp: 29/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19920	14/09/2018	3	14/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂN THUẬN PHONG (VN)  
Km 8 đường quốc lộ 5, thôn Lương Quán, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 10137w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04097 Ngày nộp: 29/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19920	14/09/2018	4	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂN THUẬN PHONG (VN)  
Km 8 đường quốc lộ 5, thôn Lương Quán, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 10138w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00843 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18964	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA SAINT JOSE CORP. (TW)  
1st Fl., No. 319, Jia Shing Street, Taipei 106, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10139w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00837 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23901	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556  
Japan

---

Thông báo số: 10140w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00839 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23852	24/04/2020	2	24/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

---

Thông báo số: 10141w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00840 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11590	15/07/2013	9	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)  
Commerce House-1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad-  
380 054, Gujarat, India

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10142w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00836 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18400	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BABCOCK INTEGRATED TECHNOLOGY LIMITED  
(GB)  
33 Wigmore Street London W1U 1QX, United Kingdom

Thông báo số: 10143w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00846 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15135	01/02/2016	6	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633,  
Japan

Thông báo số: 10144w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00838 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23920	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10145w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00844 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10011	01/02/2012	10	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 10146w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00845 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10022	01/02/2012	10	01/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL ZEISS VISION AUSTRALIA HOLDINGS LIMITED (AU)  
Sherriffs Road, Lonsdale, South Australia, 5160, Australia

---

Thông báo số: 10147w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00834 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23388	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10148w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00833 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23103	13/01/2020	2	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFAS TECH INTELLECTUAL PROPERTIES PTE. LTD. (SG)  
8 Marina Boulevard #05-02, Marina Bay Financial Centre Tower 1, Singapore 018981, Singapore

---

Thông báo số: 10149w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00835 Ngày nộp: 01/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18368	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan

---

Thông báo số: 10150w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00854 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12388	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)  
46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne-Billancourt, France

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10151w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00870 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13745	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)  
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

---

Thông báo số: 10152w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00855 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11152	25/02/2013	9	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)  
46, Quai A. Le Gallo, E-92100 Boulogne - Billancourt,  
France

---

Thông báo số: 10153w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00856 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18362	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHO, DONG-JIN (KR)  
502-1201, Ssangyong Apt., 140, Garak-dong, Songpa-gu,  
Seoul, 138-808 Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10154w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00864 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10614	04/09/2012	9	04/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOAM SUPPLIES INC. (US)  
4387 North Rider Trail, Earth City, Missouri 63045-1103  
United States of America

Thông báo số: 10155w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00865 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22325	21/10/2019	2	21/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNCORE BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)  
84 Chung Shan Road, Tung Shan Shine, I-Lan, Taiwan

Thông báo số: 10156w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00852 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18574	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)  
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,  
France

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10157w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00853 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13746	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,  
United States of America

---

Thông báo số: 10158w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00851 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15338	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)  
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,  
France

---

Thông báo số: 10159w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00848 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12362	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DROSSAPHARM AG (CH)  
Birsweg 1, CH-4144 Arlesheim, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10160w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00869 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16538	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, The Hyde Building, The Park Carrickmines,  
Dublin 18, Ireland

---

Thông báo số: 10161w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00872 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18361	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)  
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8459, Japan

---

Thông báo số: 10162w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00873 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18360	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)  
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10163w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00877 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20633	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PATCO, LLC (US)  
6260 Downing Street, Denver, Colorado 80216, United States of America

Thông báo số: 10166w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00871 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18335	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)  
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi, Japan

Thông báo số: 10169w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00874 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18352	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)  
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8459, Japan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10170w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00878 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6138	02/02/2007	15	02/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 10171w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00868 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16934	08/05/2017	5	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTI BIOPHARMA CORP (US)  
3101 Western Avenue, Suite 600, Seattle, Washington 98121, United States of America

Thông báo số: 10172w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00850 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15247	08/03/2016	6	08/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)  
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt, France

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10173w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00882 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13835	09/03/2015	7	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 150-721  
Korea

Thông báo số: 10174w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00880 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23331	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

Thông báo số: 10175w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00899 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12370	12/02/2014	8	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10176w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00889 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23608	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEBONG LS, LTD. (KR)  
9 lot 122 block Namdong-Gongdan, 692-8 Gojan-dong,  
Namdong-ku, Incheon 405-820, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10177w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00883 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23354	09/03/2020	2	09/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 10178w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00903 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20740	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DRITTE PATENTPORTFOLIO  
BETEILIGUNGSGESELLSCHAFT MBH & CO. KG  
(DE)  
Berliner Strasse 1, 12529 Schoenefeld, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10179w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00901 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19127	26/04/2018	4	26/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUROILTEC INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 336, Dade 1st Rd., Gangshan Dist., Kaohsiung City,  
Taiwan.

Thông báo số: 10180w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00886 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11246	26/03/2013	9	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 150-721,  
Korea

Thông báo số: 10182w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00892 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18540	23/02/2018	5	23/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARDIFF GROUP, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP  
(BE)  
Bruinstraat 70, B-3520 Zonhoven, Belgium

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10183w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00885 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7584	16/03/2009	13	16/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 10184w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00887 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12346	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO U.S., INC. (US)  
1000 Parkwood Circle, Suite 1000, Atlanta, Georgia 30339,  
United States of America

---

Thông báo số: 10185w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00888 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18469	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, NJ 07065-0900 United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10186w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00896 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18684	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OGISO KENTIKU CO., LTD. (JP)  
24-53, Nagase-Cho, Tajimi-Shi, Gifu-Ken 507-0017, Japan

---

Thông báo số: 10187w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00904 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18288	09/01/2018	4	09/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DƯƠNG QUANG DŨNG (VN)  
B602, chung cư N04, khu đô thị Đông Nam, Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10188w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00890 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5584	11/04/2006	16	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI MANUFACTURING CORPORATION LTD. (JP)  
15, Shinozuka, Fujioka-shi, Gunma 375-0017 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10189w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00879 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23327	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

Thông báo số: 10190w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00894 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13794	25/02/2015	7	25/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 10191w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00900 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13723	03/02/2015	7	03/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research  
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10192w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00881 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23336	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 10193w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00895 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5509	06/03/2006	16	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON VEGYESZETI GYAR RT. (HU)  
Gyomroi ut 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 10194w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00893 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23646	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)  
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 10195w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00898 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9086	22/02/2011	11	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 10196w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00884 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23374	10/03/2020	2	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721  
Republic of Korea

Thông báo số: 10197w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00908 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10278	08/05/2012	10	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 10198w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00909 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10414	20/06/2012	10	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 01 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10199w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00910 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14226	22/06/2015	7	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10200w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00911 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16516	24/01/2017	5	24/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 10201w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00912 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16716	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10202w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00913 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19668	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10203w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00914 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20879	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội,  
Việt Nam

---

Thông báo số: 10204w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00915 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20887	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10205w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00916 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20771	12/03/2019	3	12/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10206w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00917 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20875	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10207w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00918 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21439	01/07/2019	3	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10208w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00919 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21349	10/06/2019	3	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 10209w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00920 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24229	21/05/2020	2	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 10210w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00921 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24766	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10211w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00936 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20581	29/01/2019	3	29/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **HAN, BYUNGSOOK (KR)**  
Construction Division, Heungdeok-gu Office, 277  
Sajikdaero (Sajik-dong), Heungdeok-gu, Cheongju-si,  
Chungcheongbuk-do 361-701 Republic of Korea

---

Thông báo số: 10212w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00938 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10033	08/02/2012	10	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DANSUK INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)**  
705, 1Da Shihwa Industrial Complex, 1239-5, Jeongwang  
2(i)-dong, Siheung-si, Gyeonggi-do 429-452, Korea

---

Thông báo số: 10213w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00939 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8275	08/02/2010	12	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEREO DISPLAY, INC. (US)  
980 E. Orangethorpe Ave., Suite F Anaheim, California  
92801, U.S.A.  
ANGSTROM, INC. (KR)  
128-1 Maesanro 3-ga, Paldal-gu, Suwon, Gyeonggi-do 442-852, Korea

Thông báo số: 10214w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00942 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20648	19/02/2019	3	19/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J&C TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)  
#13, Yongmeori 6-gil, Gimcheon-si, Gyeongsangbuk-do  
740-040, Republic of Korea

Thông báo số: 10215w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00943 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23596	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARKEMA FRANCE (FR)  
420, Rue d'Estienne d'Orves, F-92700 Colombes, France

Thông báo số: 10216w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00944 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18486	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEIKE (S) PTE. LTD. (SG)  
Blk 8 Lorong Bakar Batu #05-10/11, Kolam Ayer Industrial  
Estate, 348743 Singapore

Thông báo số: 10228w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00955 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19213	08/05/2018	4	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKRON SPECIAL MACHINERY, INC. (US)  
2740 Cory Ave., Akron, Ohio 44314, United States of  
America

Thông báo số: 10229w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00957 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20860	26/03/2019	3	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADACHI, KANICHI (JP)  
27-1, Wakabayashi 3-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1540023,  
Japan

Thông báo số: 10230w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00963 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18382	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021  
Japan

Thông báo số: 10231w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00964 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12354	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)  
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-  
8660, Japan

Thông báo số: 10232w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00945 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24367	03/06/2020	2	03/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 10233w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00946 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23482	17/03/2020	2	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)  
6-2-1 Somejidai, Hamakita-ku, Hamamatsu City, Shizuoka,  
434-0046 Japan  
YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 10234w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00947 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23047	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WESCO EQUITY CORPORATION (US)  
225 West Station Square Drive, Suite 700, Pittsburgh,  
Pennsylvania 15219, United States of America

Thông báo số: 10235w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00952 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19199	08/05/2018	4	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIEPEX CO., LTD. (JP)  
16-6, Haradanaka 1-chome, Toyonaka-shi, Osaka 5610807,  
Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10236w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00953 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23576	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE YUNCHUL (KR)  
411-902, 117 Neungdong-ro Kimhae Kyongsangnam-do,  
Korea

---

Thông báo số: 10237w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00958 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12350	07/02/2014	8	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNGSHIN ENGINEERING CO., LTD. (KR)  
392-7, Deokpo-dong, Sasang-gu, Busan 617-814 Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 10238w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00959 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18354	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-HEE, HAN (KR)  
(Kunyoung Apt., Bundang-dong) 110-701, 13, Jangan-ro  
41beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 463-  
831, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10239w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00960 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5448	08/02/2006	16	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSM IP ASSETS B.V. (NL)  
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands

---

Thông báo số: 10240w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00961 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10196	11/04/2012	10	11/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FOUNDATION FOR THE PROMOTION OF SUPPLEMENTARY OCCUPATIONS AND RELATED TECHNIQUES OF HER MAJESTY QUEEN SIRIKIT (TH)  
Chitralada Palace, Bangkok 10303, Thailand

---

Thông báo số: 10241w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00962 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18356	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10242w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00965 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16534	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 10243w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00966 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16541	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

---

Thông báo số: 10244w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00967 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16545	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)  
C/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10245w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00968 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18407	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500002, Japan

Thông báo số: 10246w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00969 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18409	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500002, Japan

Thông báo số: 10247w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00970 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18423	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10248w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00971 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8261	08/02/2010	12	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 10249w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00972 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8265	08/02/2010	12	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 10250w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00973 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8273	08/02/2010	12	08/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim, Germany

---

Thông báo số: 10251w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00974 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6150	09/02/2007	15	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-Cho, Abeno-Ku, Osaka-Shi, Osaka 545-  
8522 Japan

---

Thông báo số: 10252w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00975 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13766	09/02/2015	7	09/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

---

Thông báo số: 10253w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00976 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21158	21/05/2019	3	21/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON THERMO (CHINA) CO., LTD. (CN)  
No. 9 Xing Chuang Yi Road, Wuxi Singapore Industrial  
Park, Wuxi, Jiangsu 214028, CHINA

---

Thông báo số: 10254w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00977 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23636	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUZZVIL CO., LTD. (KR)  
(Elim Bldg., Yeoksam-dong) 3F, 28, Teheran-ro 19-gil,  
Gangnam-gu, Seoul 135-909, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10255w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00978 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18340	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEST EASY CAP CO., LTD. (KR)  
203-dong 312-ho, Seokcheon-ro 397, Ojeong-gu office,  
Bucheon-si (Samjung-dong, Bucheon Techno park  
Ssangyong 3rd), Republic of Korea

---

Thông báo số: 10256w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00979 Ngày nộp: 05/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18634	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAFIC BOULOS DAOU (LB)  
El Kalaa Street, Rafic Daou Bldg. 3rd and 4th floor, 25  
Bdadoun, District of Aley, Lebanon

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10261w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00981 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23383	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10262w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00982 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13857	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
442-742, Korea

---

Thông báo số: 10263w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00983 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13860	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
442-742, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10264w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00984 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13863	17/03/2015	7	17/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
442-742, Korea

---

Thông báo số: 10265w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00985 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12557	24/03/2014	8	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10266w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00986 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15329	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10267w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00987 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23281	02/03/2020	2	02/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10268w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00988 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20723	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10269w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00989 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20724	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10270w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00990 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20725	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10271w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00991 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20726	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10272w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00992 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20749	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10273w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00993 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20750	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10274w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00994 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23325	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10275w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00995 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12489	10/03/2014	8	10/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10276w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00996 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23395	11/03/2020	2	11/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 10277w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00997 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16693	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

Thông báo số: 10278w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00998 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16694	13/03/2017	5	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10279w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-00999 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15260	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 10280w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01000 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15264	14/03/2016	6	14/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10281w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01001 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20801	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10282w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01002 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20812	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10283w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01003 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23520	19/03/2020	2	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10284w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01004 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16723	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10285w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01005 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16726	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10286w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01006 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16747	21/03/2017	5	21/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 10287w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01007 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23567	23/03/2020	2	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10288w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01008 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23592	24/03/2020	2	24/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10289w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01009 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23598	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10290w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01010 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23602	25/03/2020	2	25/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10291w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01011 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23629	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10292w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01012 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16771	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10293w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01013 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16776	27/03/2017	5	27/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10294w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01014 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18584	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELEVEN STREET CO., LTD. (KR)  
416, Hangang-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 10295w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01015 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23786	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAL INDUSTRIES RESEARCH & DEVELOPMENT CENTRE (TW)  
No. 1001, Kaonan Highway, Nanzi Dist., Kaohsiung City 811, Taiwan

---

Thông báo số: 10296w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01021 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12466	03/03/2014	8	03/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOCHEM CORPORATION (CN)  
6-12F Central Tower Chemsunny World Trade Center, 28 Fuxingmennei Dajie Beijing, 100045 China

SHENYANG RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL  
INDUSTRY CO., LTD. (CN)  
8 Shenliadong Road, Tiexi District, Shenyang, Liaoning  
110021 China

---

Thông báo số: 10297w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01022 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18657	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JCU CORPORATION (JP)  
Tixtower Ueno 16th floor, 8-1, Higashiueno 4-chome,  
Taito-ku, Tokyo 1100015, Japan

---

Thông báo số: 10298w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01023 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8347	29/03/2010	12	29/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU, FRANCO (TW)  
105, Chung Hsing Road, Lu chu, Taoyuan Hsien, Taiwan

---

Thông báo số: 10299w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01024 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9071	15/02/2011	11	15/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MECS, INC. (US)  
Corporate Pointe, 14522 South Outer Forty Road,  
Chesterfield, Missouri 63017, United States of America

---

Thông báo số: 10300w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01025 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12302	13/01/2014	8	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROMARK LABORATORIES, L.C. (US)  
3000 Bayport Drive, Suite 200, Tampa, FL 33607-8416,  
United States of America

---

Thông báo số: 10301w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01026 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16476	17/01/2017	5	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROMARK LABORATORIES L.C. (US)  
3000 Bayport Drive, Suite 200, Tampa, FL 33607, United States of America

---

Thông báo số: 10302w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01027 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7539	16/02/2009	13	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEEPWATER MARINE TECHNOLOGY L.L.C. (KY)  
C/o Walkers SPV Limited P.O. Box 908GT, 87 Mary  
Street, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

---

Thông báo số: 10303w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01035 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12596	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza-Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima, 7728601, Japan

---

Thông báo số: 10304w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01039 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18530	23/02/2018	4	23/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION TOKYO  
UNIVERSITY OF MARINE SCIENCE AND  
TECHNOLOGY (JP)  
4-5-7, Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-8477 Japan

---

Thông báo số: 10312w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01062 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20597	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUMI RYOKI CO., LTD. (JP)  
12-5, Higashisuna 6-chome, Koto-ku, Tokyo 1360074,  
Japan

---

Thông báo số: 10313w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01063 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18496	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,  
Japan

---

Thông báo số: 10314w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01072 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16671	06/03/2017	5	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WILLIAM PAWLUK (CA)  
240 Woodside Road, NW Airdrie, Alberta T4B 2E2,  
Canada

---

Thông báo số: 10315w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01074 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22599	18/11/2019	2	18/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)  
P.O. Box 2189 (CORP-URC-SW-359), Houston, Texas, 77252-2189, United States of America

Thông báo số: 10316w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01051 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16573	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 10317w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01080 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23496	18/03/2020	6	18/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 10318w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01041 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12424	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHRISOFIX AG (CH)  
Rabenfluhstrasse 25, CH-8212 Neuhausen, Switzerland

---

Thông báo số: 10319w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01057 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20618	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)  
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

---

Thông báo số: 10320w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01065 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18480	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC (JP)  
5-2, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 10321w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01073 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19224	10/05/2018	4	10/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DX TECH PTY LTD (AU)  
Of 34 Spring Street Prahran, VIC 3181, Australia

---

Thông báo số: 10322w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01043 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15170	16/02/2016	6	16/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165  
Japan

---

Thông báo số: 10323w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01049 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16575	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 10324w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01052 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16572	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 10325w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01061 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20598	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 10326w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01050 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16574	13/02/2017	5	13/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 10327w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01077 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23496	18/03/2020	3	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

Thông báo số: 10328w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01059 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24199	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÕ THANH MINH (VN)  
Số 19B, ngõ 2, phố Lê Văn Hưu, phường Ngô Thi Nhậm,  
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10329w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01064 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18494	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)  
Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

---

Thông báo số: 10330w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01075 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18715	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)**  
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge  
Cambridgeshire CB4 0QA, United Kingdom

---

Thông báo số: 10331w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01078 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23496	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)**  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

Thông báo số: 10332w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01079 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23496	18/03/2020	5	18/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)**  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

Thông báo số: 10333w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01046 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18450	12/02/2018	4	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIRYO PACKAGING SA (LU)  
488, Route de Longwy, L-1940 Luxemburg, Luxembourg

---

Thông báo số: 10334w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01058 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20612	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 10335w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01060 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20607	12/02/2019	3	12/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 10336w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01076 Ngày nộp: 09/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23496	18/03/2020	2	18/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

***b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Thông báo số: 8682w/TB-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00067 Ngày nộp: 05/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1337	05/01/2016	6	05/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)  
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-0886, Japan

Thông báo số: 8723w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00108 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2097	30/07/2019	2	30/07/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP (VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 8724w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00109 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2219	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP  
(VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái  
Nguyên

---

Thông báo số: 8725w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00110 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2212	18/11/2019	2	18/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP  
(VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái  
Nguyên

---

Thông báo số: 8726w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00111 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2211	18/11/2019	2	18/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP  
(VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái  
Nguyên

---

Thông báo số: 8727w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00113 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2220	25/11/2019	2	25/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP (VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

---

Thông báo số: 8744w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00177 Ngày nộp: 08/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2291	26/02/2020	2	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUN-HSIA YEN (TW)  
No. 11-1, Goutou Lane, Goangshing Li, Erlin Town, Changhua Hsien, Taiwan

---

Thông báo số: 8761w/TB-SHTT, ngày 04/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00183 Ngày nộp: 11/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1671	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAEI HSIN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 208-22, Chung-Ching Rd., Situn District, Taichung City 407, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 8869w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00112 Ngày nộp: 06/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2213	18/11/2019	2	18/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP (VN)  
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

---

Thông báo số: 8870w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00281 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1851	05/09/2018	4	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)  
Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8871w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00282 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1737	24/05/2018	4	24/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)  
Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8872w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00283 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1941	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)  
Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8873w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00284 Ngày nộp: 12/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1738	24/05/2018	4	24/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LẠNH ĐIỆN MÁY VIỆT ÚC (VN)  
Tầng 5, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 8897w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00298 Ngày nộp: 13/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1225	19/01/2015	7	19/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY HỮU HẠN CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)**  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 8938w/TB-SHTT, ngày 06/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00334 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2001	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)**  
Thôn 4, xã Quảng Long, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 9163w/TB-SHTT, ngày 10/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00557 Ngày nộp: 15/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1655	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRUST LIGHT SUCCESS INC. (JP)**  
2-18-15 Jyounouchi. Ryuugasaki-city Ibaraki 301-0847  
JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 9302w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00564 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2088	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FU SHENG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)  
1,2,3F., No. 172, Sec. 2, Nanking East Rd., Jhongshan District, Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 9303w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00567 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1349	29/02/2016	6	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)  
92 phố Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 9304w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00568 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1341	18/01/2016	6	18/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)  
92 phố Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9321w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00615 Ngày nộp: 18/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1896	30/10/2018	3	30/10/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)  
Đường số 8, lô B14, KCN Hiệp Phước, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 9328w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00670 Ngày nộp: 22/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1690	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HORNG CHI MACHINE INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
71, Lane 667, Chung San Road, Shen Nan Village, Sherm Gang District, Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 9334w/TB-SHTT, ngày 13/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00659 Ngày nộp: 21/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1513	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NÔNG VĂN MÃN (VN)  
Thôn 4, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 9964w/TB-SHTT, ngày 21/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00800 Ngày nộp: 28/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1735	16/05/2018	4	16/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BÙI TRUNG THÀNH (VN)**  
Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ máy công nghiệp (R&DTech) - Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 10135w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-03904 Ngày nộp: 23/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2438	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VÕ VĂN ĐÚNG (VN)**  
ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

---

Thông báo số: 10164w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00867 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1239	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ THANH TUẤN (VN)  
Số 30 đường 13, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố  
Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 10165w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00875 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1660	22/02/2018	4	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HÙNG CƯỜNG (VN)  
Số nhà 61, khu phố 1, đường 838, khu vực 1, thị trấn  
Đông Thành, Đức Huệ, tỉnh Long An

---

Thông báo số: 10167w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00876 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1661	22/02/2018	4	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HÙNG CƯỜNG (VN)  
Số nhà 61, khu phố 1, đường 838, khu vực 1, thị trấn  
Đông Thành, Đức Huệ, tỉnh Long An.

---

Thông báo số: 10168w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00866 Ngày nộp: 02/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1238	23/03/2015	7	23/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ THANH TUẤN (VN)  
Số 30 đường 13, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 10181w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00902 Ngày nộp: 03/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1773	21/06/2018	4	21/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAGONESA DE DESARROLLOS E INNOVACIONES S.L. (ES)  
Paseo de la Independencia 24-26, 6o Oficina 4 E-50004 Zaragoza, Spain

---

Thông báo số: 10217w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00924 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1644	05/02/2018	4	05/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10218w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00925 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1727	10/05/2018	4	10/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10219w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00926 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2020	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10220w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00927 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2021	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10221w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00928 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2028	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10222w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00929 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2332	20/05/2020	2	20/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10223w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00930 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2365	16/06/2020	2	16/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10224w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00931 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2363	16/06/2020	2	16/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10225w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00932 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2364	16/06/2020	2	16/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10226w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00934 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1413	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)  
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 10227w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-00940 Ngày nộp: 04/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2164	30/09/2019	2	30/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VẠN XUÂN HÀ TĨNH (VN)  
Xóm 4, xã Sơn Trà, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

---

Thông báo số: 10305w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01016 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1664	22/02/2018	4	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 10306w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01017 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2288	26/02/2020	2	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

Thông báo số: 10307w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01018 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2289	26/02/2020	2	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 10308w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01019 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1662	22/02/2018	4	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 10309w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01020 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1663	22/02/2018	4	22/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)**

---

Thông báo số: 10310w/TB-SHTT, ngày 24/05/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-01036 Ngày nộp: 08/02/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1653	07/02/2018	4	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TUẤN ANH (VN)  
30A Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

**3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

Quyết định số: 7320w/QĐ-SHTT, ngày 07/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01597 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
19408	06/6/2018	01

---

Quyết định số: 7224w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01591 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18140	25/12/2017	01

---

Quyết định số: 7226w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01592 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21136	14/5/2019	01

---

Quyết định số: 7225w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01594 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B – QUYỀN 1 (06.2021)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22031	23/9/2019	01

---

Quyết định số: 8039w/QĐ-SHTT, ngày 20/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01596 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20931	09/4/2019	01

---

Quyết định số: 7817w/QĐ-SHTT, ngày 17/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-00169 Ngày nộp: 12/02/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14998	29/12/2015	01

---

Quyết định số: 7321w/QĐ-SHTT, ngày 07/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01590 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16452	09/01/2017	01

---

Quyết định số: 7319w/QĐ-SHTT, ngày 07/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01598 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B – QUYỀN 1 (06.2021)**

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21408	24/6/2019	01

---

Quyết định số: 7223w/QĐ-SHTT, ngày 05/05/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2019-01595 Ngày nộp: 31/10/2019

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21696	12/8/2019	01

---

#### **4 - GHI NHẬN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

Quyết định số: 7727w/QĐ-SHTT, ngày 17/05/2021 về việc ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp

Số đơn yêu cầu: GNĐB-2020-00110 Ngày nộp: 09/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-11673	09/08/2013

Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp là:

Tên đại diện: Công ty Luật TNHH T&G

Địa chỉ của đại diện: Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 7728w/QĐ-SHTT, ngày 17/05/2021 về việc ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp

Số đơn yêu cầu: GNĐB-2020-00109 Ngày nộp: 09/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-7920	24/08/2009

Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp là:

Tên đại diện: Công ty Luật TNHH T&G

Địa chỉ của đại diện: Tầng 9, tòa nhà văn phòng tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu giấy, TP Hà Nội

---

**5 - KHIẾU NẠI**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	6044 /QĐ-SHTT	16/04/2021	KN1-2020-00540	1-2016-04303
2	6542 /QĐ-SHTT	26/04/2021	KN1-2014-00004	1-2008-01317
3	6545 /QĐ-SHTT	26/04/2021	KN1-2020-01246	1-2014-02964
4	6549 /QĐ-SHTT	26/04/2021	KN1-2021-00206	1-2013-01431
5	7193 /QĐ-SHTT	04/05/2021	KN1-2021-00217	1-2016-02639
6	7669 /QĐ-SHTT	14/05/2021	KN1-2020-01084	1-2016-00941
7	7814 /QĐ-SHTT	17/05/2021	KN1-2020-01167	1-2013-00958
8	7815 /QĐ-SHTT	17/05/2021	KN1-2016-00004	1-2010-00858
9	8078 /QĐ-SHTT	21/05/2021	KN1-2017-01180	1-2017-00060
10	8080 /QĐ-SHTT	21/05/2021	KN1-2015-00038	1-2014-00462
11	8081 /QĐ-SHTT	21/05/2021	KN1-2016-00006	1-2012-01241
12	7195 /QĐ-SHTT	04/05/2021	KN2-2021-00157	2-2017-00127
13	8082 /QĐ-SHTT	21/05/2021	KN2-2016-00001	2-2012-00211

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6044w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Trường Đại học Bách Khoa  
- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2020-00540 ngày 09/7/2020 của Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VN); địa chỉ: 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 6037w/QĐ-SHTT ngày 26/5/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-04303.*



#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Hệ thống làm khan dung dịch cồn bằng kỹ thuật thẩm thấu bóc hơi sử dụng màng lọc polyme dạng tấm phẳng để tinh chế cồn nhiên liệu” theo đơn số 1-2016-04303 ngày 10/11/2016 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế



theo Quyết định số 6037w/QĐ-SHTT ngày 26/5/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do đối tượng nêu trong đơn không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo (Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ) như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 64790/SHTT-SC ngày 02/12/2019 và hết thời hạn ấn định, chủ đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên.

Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không phản đối Quyết định nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ mà chỉ đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2016-04303. với lý do như sau:

- Do dịch bệnh Covid-19, nên chủ đơn đã bị thất lạc Thông báo số 64790/SHTT-SC ngày 02/12/2019, vì vậy, đã không thể phản hồi được Thông báo

- Sáng chế số 1-2016-04303 rất quan trọng đối với Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh vì Trường đã phối hợp với một số doanh nghiệp để đưa sáng chế vào khai thác thương mại.

- Để tạo điều kiện cho Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phát triển lý thuyết đi đôi với thực hành, nâng cao đời sống cho cán bộ, nhân viên, góp phần vực dậy nền kinh tế sau đại dịch Covid-19, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho Trường được trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 64790/SHTT-SC nêu trên để chuyển đổi đơn số 1-2016-04303 thành đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối:**

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là không có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN

ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/BKHHCN), nêu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

## 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2020-00540 nộp ngày 05/7/2020 của Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Sở hữu trí tuệ có ý như sau:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 64790/SHTT-SC ngày 02/12/2019 theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn 1-2016-04303. Như vậy, việc để thất lạc và không trả lời Thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định thuộc trách nhiệm của người nộp đơn.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không phản đối Quyết định số 6037w/QĐ-SHTT ngày 26/5/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ, mà chỉ trình bày lý do không trả lời được Thông báo của Cục trong thời hạn ấn định là do bị thất lạc công văn trong giai đoạn đại dịch Covid-19. Ngoài ra, Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2016-04303 với lý do sáng chế đăng ký theo đơn số 1-2016-04303 có vai trò quan trọng đối với chủ đơn trong việc thương mại hóa sáng chế, cũng như chính sách đào tạo đi đôi với thực hành của Trường.

Với lý do nêu trên, để tạo điều kiện cho người nộp đơn trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ đồng ý tiếp tục thẩm định đơn số 1-2016-04303.

## III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở, nên không áp dụng quy định tại

điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-04303.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 6037w/QĐ-SHTT ngày 26/5/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Hệ thống làm khan dung dịch cồn bằng kỹ thuật thẩm thấu bốc hơi sử dụng màng lọc polyme dạng tấm phẳng để tinh chế cồn nhiên liệu” theo đơn số 1-2016-04303 ngày 10/11/2016.

**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2016-04303 nêu trên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6542w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của UNILEVER N.V. (NL)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2014-00004 ngày 13/02/2014 của UNILEVER N.V. (NL); đại diện bởi Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự; khiếu nại Quyết định số 3234/QĐ-SHTT ngày 15/01/2014 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2008-01317.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2008-01317 ngày 13/7/2007 của UNILEVER N.V. (NL) bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 3234/QĐ-SHTT ngày 15/01/2014 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp

Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN.

Người khiếu nại (qua Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên với lý do như sau:

Ngày 24/6/2013, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự đã nhận được Thông báo dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp lệ phí số 18986/SHTT-SC2 ngày 24/6/2013.

Ngày 01/7/2013, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự đã nộp công văn số P208/037/VN xin nộp các khoản phí và lệ phí theo Thông báo số 18986/SHTT-SC2 nêu trên và đã nộp các khoản phí và lệ phí theo công văn này (bản sao công văn số P208/037/VN và Phiếu xác nhận nộp lệ phí kèm theo).

Ngày 15/01/2014, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự nhận được Quyết định số 3234/QĐ-SHTT ngày 15/01/2014 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế với lý do chủ đơn không nộp đủ phí và lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Thông báo số 18986/SHTT-SC2 nêu trên.

Sau khi xem xét lại Phiếu xác nhận nộp lệ phí tại hóa đơn tài chính số: 0005336BK, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự thấy rằng có sự nhầm lẫn về số đơn trong Phiếu xác nhận nộp lệ phí, cụ thể là trong Phiếu thu này đã ghi số đơn là “1-2008-01318” thay vì số đơn đúng là “1-2008-01317”.

Với mong muốn được đăng ký bảo hộ và sử dụng sáng chế quan trọng này đối với người nộp đơn để kinh doanh tại Việt Nam, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định nêu trên.

Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi và đẩy nhanh việc cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2008-01317, ngày 04/3/2021, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự đã có công văn số P208/037/VN cam kết sẽ nộp lại các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 18986/SHTT-SC2 nêu trên.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

## 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

- Ngày 01/7/2013, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự đã nộp công văn số P208/037/VN cho Cục Sở hữu trí tuệ đề nghị được nộp các khoản phí và lệ phí theo Thông báo số 18986/SHTT-SC2 nêu trên, đồng thời đã nộp các khoản phí và lệ phí này trong cùng ngày 01/7/2013.

- Trong Phiếu xác nhận nộp lệ phí tại hóa đơn tài chính số: 0005336BK ngày 01/7/2013 có ghi tên người nộp là Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự với số tiền (1.072.000 đồng) như được nêu trong Thông báo số 18986/SHTT-SC2 nêu trên, nhưng số đơn sáng chế được ghi trong Phiếu này là “1-2008-01318” mà không phải là 1-2008-01317.

- Đơn số 1-2013-01318 là của người nộp đơn PURDUE PHARMA L.P. (US) được đại diện bởi Công ty Luật TNHH Phạm và Liên Danh (Công ty PHAM & ASSOCIATES). Đơn số 1-2008-01308 cũng đã được Cục Sở hữu trí tuệ ra Thông báo số 43528/SHTT-SC2 ngày 11/8/2011 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp lệ phí với số tiền là 2.060.000 đồng. Đơn số 1-2008-01318 đã bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế do không nộp đầy đủ phí và lệ phí cấp văn bằng bảo hộ ngày 02/8/2012.

Như vậy, có thể thấy rằng, ngoại trừ số đơn, các thông tin nêu trong Phiếu xác nhận nộp lệ phí nêu trên không có liên quan với đơn số 1-2008-01318 mà chỉ liên quan đến đơn số 1-2008-01317. Vì vậy, có cơ sở để khẳng định rằng Phiếu xác nhận nộp lệ phí này chính là của đơn số 1-2008-01317.

Việc không phát hiện ra sự nhầm lẫn về số đơn sáng chế được ghi trong Phiếu thu nêu trên dẫn đến đơn số 1-2008-01317 bị từ chối cấp Bằng độc quyền

sáng chế là do sơ suất ngoài ý muốn của người nộp đơn. Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi và đẩy nhanh việc cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2008-01317, ngày 04/3/2021, Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự đã có công văn số P208/037/VN cam kết sẽ nộp lại các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 18986/SHTT-SC2 nêu trên. Vì vậy, với các lập luận nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2008-01317.

### III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2008-01317.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 3234/QĐ-SHTT ngày 15/01/2014 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2008-01317 ngày 13/7/2007.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên.

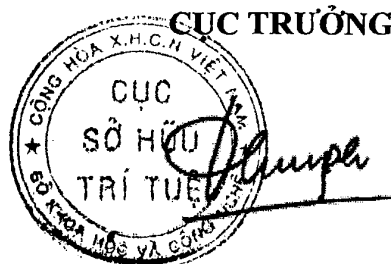
**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và UNILEVER N.V. (NL) (qua Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 18986/SHTT-SC2 ngày 24/6/2013./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**Tài liệu gửi kèm:**

- Thông báo số 18986/SHTT-SC2 ngày 24/6/2013.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6545w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của PUBLIC CORPORATION  
“NAUCHNO-PROIZVODSTVENNOE OBEDINENIE” LIANOZOVSKIY  
ELEKTROMEKHANICHESKY ZAVOD” (OAO NPO “LEMZ”) (RU)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2020-01246 ngày 11/12/2020 của PUBLIC CORPORATION “NAUCHNO-PROIZVODSTVENNOE OBEDINENIE” LIANOZOVSKIY ELEKTROMEKHANICHESKY ZAVOD” (OAO NPO “LEMZ”) (RU); địa chỉ: Dmitrovskoe sh., 110 Moscow, 127411, Russian Federation; đại diện bởi Công ty TNHH Tư vấn A & S; khiếu nại Quyết định số 16100w/QĐ-SHTT ngày 16/10/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2014-02964.*





## **I. Nội dung khiếu nại**

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2014-02964 ngày 23/3/2012 của PUBLIC CORPORATION “NAUCHNO-PROIZVODSTVENNOE OBEDINENIE” LIANOZOVSKIY ELEKTROMEKHANICHESKY ZAVOD” (OAO NPO “LEMZ”) bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 16100w/QĐ-SHTT ngày 16/10/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ cho phép người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ theo quy định và tiếp tục xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên với lý do dưới đây:

Công ty TNHH Tư vấn A & S – tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn, đã nhận được Thông báo số 65158/SHTT-SC ngày 30/12/2019 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí. Tuy nhiên, do trong năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra với quy mô lớn và phức tạp trên toàn thế giới, trong đó nước Nga là nước bị ảnh hưởng khá nặng nề bởi dịch Covid-19, vì vậy Công ty TNHH Tư vấn A & S không thể liên lạc được với chủ đơn để xác nhận về việc nộp phí và lệ phí cấp văn bằng bảo hộ. Đến nay, khi tình hình dịch bệnh ở nước Nga đã lắng xuống và có khả năng kiểm soát được do nước Nga đã có vacxin phòng chống Covid-19, nên chủ đơn mới liên lạc lại với Công ty TNHH Tư vấn A & S và mong muốn được nộp các khoản phí, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ nêu trên. Do sáng chế theo đơn số 1-2014-02964 có tính ứng dụng cao và người nộp đơn phải chờ gần 6 năm mới có kết quả chấp nhận cấp văn bằng bảo hộ tại Việt Nam, nên người nộp đơn rất tha thiết được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định và tiếp tục xem xét cấp văn bằng bảo hộ cho sáng chế theo đơn số 1-2014-02964 nêu trên.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

## 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại và các tài liệu kèm theo, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Công ty TNHH Tư vấn A & S đại diện của chủ đơn PUBLIC CORPORATION “NAUCHNO-PROIZVODSTVENNOE OBEDINENIE” LIANOZOVSKIY ELEKTROMEKHANICHESKY ZAVOD” (OAO NPO “LEMZ”) đã nhận được Thông báo số 68158/SHTT-SC ngày 30/12/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, do không liên lạc được với chủ đơn vì điều kiện khách quan là dịch Covid-19 xảy ra trên toàn thế giới, việc liên lạc, cũng như một số hoạt động khác bị đình trệ, nên đã không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng có thể chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp văn bằng bảo hộ.

## III. Kết luận

Với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-02964.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 16100w/QĐ-SHTT ngày 16/10/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Rada thời tiết Doppler” theo đơn số 1-2014-02964 nộp ngày 23/3/2012.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-02964 ngày 23/3/2012.

**Điều 3.** Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trường phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp, và PUBLICATION CORPORATION “NAUCHNO -PROIZVODSTVENNOE OBEDINENIE” LIANOZOVSKIY ELEKTROMEKHANICHESKY ZAVOD (qua Công ty TNHH Tư vấn A & S) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 68158/SHTT-SC ngày 30/12/2019./.

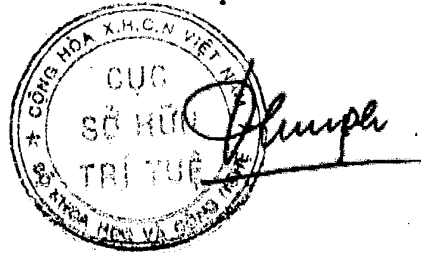
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**Tài liệu gửi kèm:**

- Thông báo số 68158/SHTT-SC ngày 30/12/2019./.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6549w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của GELITA AG (DE)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2021-00206 ngày 04/3/2021 của GELITA AG (DE); địa chỉ: Uferstrasse 7, 69412 Eberbach, Germany; đại diện bởi Trung tâm Tư vấn Sở hữu trí tuệ và Đầu tư (LUVINA); khiếu nại Quyết định số 1963w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-01431.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2013-01431 ngày 29/9/2011 của GELITA AG (DE) bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 1963w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc

quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại qua Trung tâm Tư vấn Sở hữu trí tuệ và Đầu tư (LUVINA) có ý kiến giải trình như sau:

Do Trung tâm Tư vấn Sở hữu trí tuệ và Đầu tư (LUVINA) không nhận được Thông báo số 17957w/SHTT-SC ngày 14/9/2020 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí, nên không thực hiện việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu. Đây là nguyên nhân nằm ngoài sự kiểm soát của người nộp đơn, nên đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định nêu trên và cho phép người nộp đơn được nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định để được cấp văn bằng bảo hộ.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Qua kiểm tra thông tin từ Văn phòng đại diện của Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố Hồ Chí Minh, thấy rằng, ý kiến giải trình nêu trên của người khiếu nại là có cơ sở, cụ thể là người nộp đơn chưa nhận được Thông báo số 17957w/SHTT-SC ngày 14/9/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ, do đó người nộp đơn không thể thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2013-01431 nêu trên.

## **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của GELITA AG là có cơ sở, nên không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-01431.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 1963w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2013-01431 ngày 29/9/2011.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên.

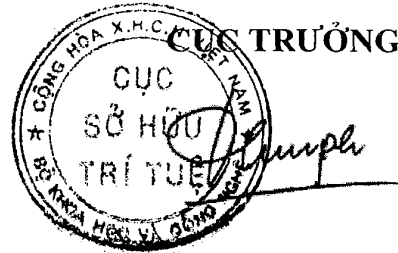
**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và GELITA AG (DE) (qua Trung tâm Tư vấn Sở hữu trí tuệ và Đầu tư (LUVINA)) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 17957w/SHTT-SC ngày 14/9/2020./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (đề biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**Tài liệu gửi kèm:**

- Thông báo số 17957w/SHTT-SC ngày 14/9/2020.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7193w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2021-00217 ngày 09/3/2021 của Huawei Device Co., Ltd. (CN); địa chỉ: B2-5 of Nanfang Factory, No.2 of Xincheng Road, Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong 523808, China; đại diện bởi Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI; khiếu nại Quyết định số 1978w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-02639.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2016-02639 ngày 25/12/2013 của Huawei Device Co., Ltd. bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 1978w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp



Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại qua Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (sau đây gọi tắt là VCCI-IP) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên vì lý do: Tại thời điểm tháng 6/2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp, Cục Sở hữu trí tuệ thực hiện biện pháp hạn chế tiếp xúc, nên công việc nộp đơn và nhận công văn từ Cục Sở hữu trí tuệ gặp một số trở ngại. Vào ngày 26/6/2020 khi ký nhận Thông báo số 9315w/SHTT-SC, cán bộ của VCCI-IP đã đồng thời nhận rất nhiều công văn, văn bằng từ cán bộ của Phòng Đăng ký - Cục Sở hữu trí tuệ (khoảng 50 công văn và văn bằng bảo hộ các loại), nên hai bên đã thiếu cẩn trọng trong việc kiểm đếm, bàn giao số tài liệu, không đối chiếu và ký nhận từng công văn. Điều đó đã dẫn đến việc Thông báo số 9315w/SHTT-SC ngày 24/6/2020 bị thất lạc và không được nhận về công ty trong khi đã ký nhận trong sổ giao công văn của Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, người nộp đơn đã không thực hiện được việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu. Ngoài ra, người nộp đơn xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Ngày 26/6/2020, nhân viên của VCCI-IP đã nhận được Thông báo số 9315w/SHTT-SC ngày 24/6/2020 tại Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ, nhưng do sơ suất trong quá trình giao nhận tài liệu đã làm thất lạc Thông báo



nêu trên, nên đã không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho sáng chế đăng ký theo đơn số 1-2016-02639.

### III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2016-02639.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

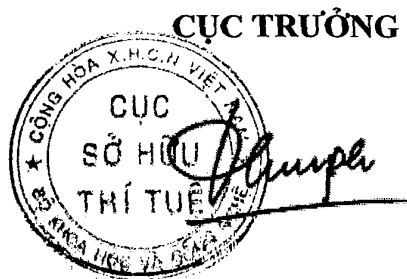
**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 1978w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2016-02639 ngày 25/12/2013.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Huawei Device Co., Ltd. (qua Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 9315w/SHTT-SC ngày 24/6/2020 ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.



**Đình Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7669w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của**  
**JOINT STOCK COMPANY “AKME-ENGINEERING” (RU)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2020-01084 ngày 03/11/2020 của JOINT STOCK COMPANY “AKME-ENGINEERING”; địa chỉ: Ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russia; đại diện bởi Công ty Luật TNHH ANT; khiếu nại Quyết định số 13375/QĐ-SHTT ngày 03/03/2017 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2016-00941.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Hệ thống để làm sạch môi trường khí của hydro và phương pháp sử dụng hệ thống này” theo đơn số 1-2016-00941 ngày 15/3/2016 bị từ

chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 13375/QĐ-SHTT ngày 03/03/2017 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn ấn định, chủ đơn không sửa chữa thiếu sót và không trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 2529/SHTT-SC1 ngày 24/01/2017.

Người khiếu nại - JOINT STOCK COMPANY “AKME-ENGINEERING” có ý kiến giải trình như sau:

- Đơn số 1-2016-00941 được nộp vào Cục Sở hữu trí tuệ ngày 15/3/2016 thông qua tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp là Công ty TNHH Phát triển Sở hữu trí tuệ IPD (sau đây được gọi tắt là IPD).

- Ngày 28/7/2016, Cục Sở hữu trí tuệ ra Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 24660/SHTT-SC1, trong đó có chỉ ra các thiếu sót về mặt hình thức của đơn số 1-2016-00941.

- Ngày 26/8/2016, IPD đã gửi công văn số PT/VN/09-2016 phúc đáp Thông báo số 24660/SHTT-SC1 nêu trên.

- Ngày 24/01/2017, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục ra Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 2529/SHTT-SC1, trong đó có chỉ ra rằng, công văn phúc đáp ngày 26/8/2016 của chủ đơn vẫn chưa khắc phục hết các thiếu sót nêu trong Thông báo số 24660/SHTT-SC1.

- Ngày 03/3/2017, Cục Sở hữu trí tuệ ra Quyết định số 13375/QĐ-SHTT về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2016-00941 với lý do chủ đơn không trả lời Thông báo số 2529/SHTT-SC1 ngày 24/01/2017.

- Ngày 01/6/2017, IPD đã nộp vào Cục Sở hữu trí tuệ công văn số PT/VN/05-2017 có ý kiến về Quyết định số 13375/QĐ-SHTT nêu trên, cụ thể là chủ đơn giải trình lý do không trả lời Thông báo số 2529/SHTT-SC1 ngày 24/01/2017 là vì không nhận được Thông báo này. Đồng thời với việc giải trình này, chủ đơn đã bổ sung tài liệu khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo số 2529/SHTT-SC1. Khi nộp công văn này, IPD vẫn được Cục Sở hữu trí tuệ cho phép đóng phí thẩm định yêu cầu sửa đổi, phí thẩm định hình thức, phí tra cứu và phí thẩm định nội dung cho 01 đối tượng (Biên lai số 0033109 đính kèm). Do đó, IPD hiểu rằng công văn giải trình này đã được chấp nhận và việc theo đuổi đơn số 1-2016-00941 vẫn được Cục Sở hữu trí tuệ cho phép tiến hành. Cũng chính vì vậy, khi thảo luận đề ủy quyền cho Công ty Luật TNHH ANT tiếp tục theo đuổi đơn số 1-2016-00941, chủ đơn JOINT STOCK COMPANY

“AKME-ENGINEERING” cũng thông báo rằng đơn số 1-2016-00941 đang trong quá trình thẩm định.

- Ngày 03/7/2017, để trở thành người đại diện cho JOINT STOCK COMPANY “AKME-ENGINEERING” tiếp tục theo đuổi đơn số 1-2016-00941, Công ty Luật TNHH ANT đã nộp Yêu cầu sửa đổi đơn số SĐ1-2017-00918 tại Cục Sở hữu trí tuệ.

- Ngày 19/12/2017, Công ty Luật TNHH ANT đã có công văn trả lời Thông báo kết quả xem xét Yêu cầu sửa đổi đơn số 7892/TB-SHTT ngày 26/9/2017.

- Ngày 26/01/2018, Công ty Luật TNHH ANT tiếp tục có công văn số 012018/PT/VN/09-2016 trả lời Thông báo kết quả xét nghiệm Yêu cầu sửa đổi đơn số 7892/TB-SHTT ngày 26/9/2017. Từ đó, chủ đơn không có thêm thông tin gì về tình trạng của Yêu cầu sửa đổi đơn số SĐ1-2017-00918 và đơn số 1-2016-00941. Do nghĩ rằng lượng đơn của Cục Sở hữu trí tuệ còn nhiều dẫn đến việc xử lý có thể bị chậm trễ, nên chủ đơn vẫn chờ đợi để nhận được thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ ghi nhận Công ty Luật TNHH ANT là người đại diện của chủ đơn đối với đơn số 1-2016-00941. Trên cơ sở đó, Công ty Luật TNHH ANT mới có thể trực tiếp trao đổi với thẩm định viên về đơn số 1-2016-00941.

- Thời gian vừa qua, do đại dịch Covid-19, nên việc giao dịch và hoạt động của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp gặp nhiều khó khăn. Việc liên lạc với chủ đơn bị đình trệ, dẫn đến tình trạng của đơn số 1-2016-00941 không được theo dõi chặt chẽ. Chỉ đến ngày 20/10/2020 khi chủ đơn liên hệ, trao đổi với tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp về tình trạng của đơn này, Công ty Luật TNHH ANT mới tìm hiểu tại Cục Sở hữu trí tuệ và được biết là Yêu cầu sửa đổi đơn số SĐ1-2017-00918 ngày 03/7/2017 bị từ chối ghi nhận với lý do đơn số 1-2016-00941 đã bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ.

Cũng qua trao đổi, Công ty Luật TNHH ANT mới biết rằng đơn số 1-2016-00941 đã bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ và tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp trước đó là IPD đã có văn bản giải trình số PT/VN/05-2017 ngày 01/6/2017, trong đó có nêu lý do không trả lời công văn của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định là vì không nhận được Thông báo số 2529/SHTT-SC1 ngày 24/01/2017.

Như vậy có thể thấy rằng, do không biết đơn số 1-2016-00941 đã bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ, nên khi nhận được ủy quyền của chủ đơn, Công ty Luật TNHH ANT đã không làm thủ tục khiếu nại Quyết định số 13375/QĐ-SHTT ngày 03/3/2017, mà chỉ làm thủ tục ghi nhận sửa đổi người đại diện. Đây thực sự là một việc rất đáng tiếc và tác động rất lớn đến quyền lợi và tâm lý của chủ đơn. Vì vậy, rất mong Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận đơn khiếu nại Quyết định từ chối chấp nhận đơn hợp lệ số 13375/QĐ-SHTT ngày 03/3/2017 của chủ đơn.

Ngoài ra, trong công văn số 02/2021/ANT ngày 19/3/2021, người khiếu nại đã có ý kiến rằng, với những lý do khách quan như thất lạc công văn, hiểu lầm về tình trạng của đơn, thay đổi người đại diện, cũng như do đại dịch Covid-19 trong thời gian vừa qua, nên việc theo dõi tình trạng của đơn số 1-2016-00941 bị gián đoạn, dẫn đến hậu quả là đơn nêu trên bị từ chối mà không biết. Công ty Luật TNHH ANT hiểu rằng đây là một điều rất đáng tiếc, cần phải rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, để tránh thiệt thòi và tạo điều kiện cho chủ đơn vì đây là sáng chế quan trọng, phải mất rất nhiều công sức mới tạo ra, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét thu hồi Quyết định nêu trên. Người khiếu nại xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề này sinh liên quan đến pháp lý.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN, trường hợp chủ đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà chủ đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho chủ đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại nêu trên và các tài liệu kèm theo, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

#### **(i) Về lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ**

Liên quan đến lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2016-00941 nộp ngày 21/11/2014, người khiếu nại có ý kiến giải trình lý do chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 2529/SHTT-SC1 ngày 24/01/2017 là vì không nhận được Thông báo này.

Về giải trình của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 2529/SHTT-SC1 ngày 24/01/2017 được Cục Sở hữu trí tuệ gửi cho chủ đơn thông qua đại diện sở hữu công nghiệp là Công ty TNHH Phát triển Sở hữu trí tuệ IPD theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế bằng đường bưu điện. Tuy nhiên, hiện nay đã quá thời hạn khiếu nại, nên Bưu điện không còn tra cứu được tình trạng chuyển phát Thông báo nêu trên. Vì vậy, không có cơ sở để khẳng định được việc chủ đơn có nhận được Thông báo nêu trên hay không.

(ii) Việc nộp đơn khiếu nại muộn so với quy định

Người khiếu nại đã giải trình rằng, do có sự chuyển đổi đại diện sở hữu công nghiệp và những khó khăn trong việc liên lạc giữa chủ đơn và đại diện sở hữu công nghiệp vì đại dịch Covid-19, nên việc theo dõi tình trạng đơn số 1-2016-00941 bị gián đoạn và không đầy đủ, dẫn đến hậu quả không mong muốn.

Sau khi xem xét ý kiến giải trình của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Ngay sau khi nhận được Quyết định từ chối chấp nhận đơn hợp lệ số 13375/QĐ-SHTT ngày 03/3/2017, chủ đơn thông qua IPD đã nộp công văn có ý kiến về lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ được nêu trong Quyết định này, bổ sung tài liệu khắc phục thiếu sót nêu trong Thông báo số 2529/SHTT-SC1 và các khoản phí, lệ phí theo yêu cầu. Tuy nhiên, thay vì phải làm thủ tục nộp đơn khiếu nại, chủ đơn lại nộp công văn giải trình theo thể thức nộp tài liệu bổ sung thông thường. Đây là sơ suất do thiếu hiểu biết của chủ đơn, nhưng cũng có thể coi rằng tại thời điểm đó (trong thời hạn khiếu nại theo quy định), chủ đơn đã có ý kiến phản đối lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ của Cục Sở hữu trí tuệ.

Ngoài ra, do việc chuyển đổi đại diện sở hữu công nghiệp của đơn số 1-2016-00941 từ IPD sang Công ty Luật TNHH ANT, cũng như việc liên hệ giữa tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp với chủ đơn trong giai đoạn vừa qua gặp nhiều khó khăn vì đại dịch Covid-19, nên việc theo dõi tình trạng của

đơn số 1-2016-00941 bị gián đoạn và không đầy đủ, dẫn đến những hậu quả ngoài ý muốn của người nộp đơn.

Với các lý do nêu trên, cũng như chủ đơn đã cam kết chịu trách nhiệm trong trường hợp nảy sinh các vấn đề pháp lý, nên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho chủ đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2016-00941 nêu trên.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận không áp dụng điểm 13.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn đối với đơn số 1-2016-00941.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

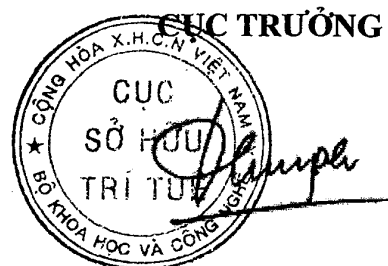
**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 13375/QĐ-SHTT ngày 03/3/2017 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Hệ thống để làm sạch môi trường khí của hydro và phương pháp sử dụng hệ thống này” theo đơn số 1-2016-00941 ngày 15/3/2016.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2016-00941 nêu trên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và JOINT STOCK COMPANY “AKME-ENGINEERING” (qua Công ty Luật TNHH ANT) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7814w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD.  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2020-01167 ngày 26/11/2020 của NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP); địa chỉ: 1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, JP; đại diện bởi Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP; khiếu nại Quyết định số 16016w/QĐ-SHTT ngày 16/10/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-00958.*

#### I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2013-00958 ngày 26/9/2011 của NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 16016w/QĐ-SHTT ngày 16/10/2020 với lý do chủ đơn không



nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN.

Người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên do Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp – tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn, đã nhận được Thông báo số 69308/SHTT-SC ngày 31/12/2019 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí, nhưng đã làm thất lạc Thông báo nêu trên, do đó không thực hiện việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu. Ngoài ra, người khiếu nại xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Ngày 03/01/2020, nhân viên của Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP đã nhận được Thông báo số 69308/SHTT-SC ngày 31/12/2019 tại Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ, nhưng do sơ suất trong quá trình giao nhận tài liệu nội bộ đã làm thất lạc Thông báo nêu trên, nên đã không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng có thể chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền sáng chế theo đơn số 1-2013-00958.

## **III. Kết luận**

Vi lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2013-00958.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 16016w/QĐ-SHTT ngày 16/10/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2013-00958 ngày 26/9/2011.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên.

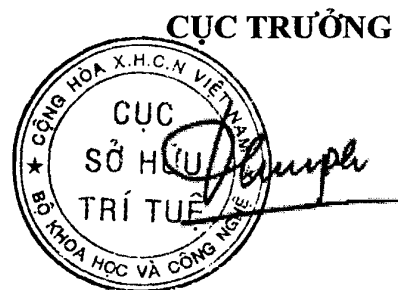
**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (qua Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 69308/SHTT-SC ngày 31/12/2019./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**Tài liệu gửi kèm:**

- Thông báo số 69308/SHTT-SC ngày 31/12/2019.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7815w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của PLEIGER MASCHINENBAU**  
**GMBH & CO. KG (DE)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00004 ngày 02/02/2016 của PLEIGER MASCHINENBAU GMBH & CO. KG; địa chỉ: Im Hammertal 51, 58456 Witten, Germany; đại diện bởi Công ty Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO); khiếu nại Quyết định số 64802/QĐ-SHTT ngày 19/10/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2010-00858.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2010-00858 ngày 20/8/2008 của PLEIGER MASCHINENBAU GMBH & CO. KG bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế

theo Quyết định số 64802/QĐ-SHTT ngày 19/10/2015 với lý do người nộp đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên do Công ty Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (công ty INVENCO) – tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của người nộp đơn, đã nhận được Thông báo số 9030/SHTT-SC1 ngày 17/3/2015 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí, nhưng do vấn đề liên lạc giữa Công ty INVENCO với người nộp đơn bị chậm trễ, do đó không thực hiện việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu, cũng như nộp đơn khiếu nại đúng thời hạn quy định. Ngoài ra, người khiếu nại xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét các tài liệu trong đơn khiếu nại số KN1-2016-00004, thấy rằng:

Công ty INVENCO đã nhận được Thông báo số 9030/SHTT-SC1 ngày 17/3/2015 tại Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ, nhưng do sự chậm trễ trong quá trình liên lạc giữa chủ đơn và Công ty INVENCO, nên người nộp đơn đã không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu, cũng như nộp đơn khiếu nại nêu trên không đúng thời hạn quy định. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận việc nộp đơn khiếu nại nêu trên muộn so với thời hạn quy định, cũng như chấp nhận

cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho sáng chế đăng ký theo đơn số 1-2010-00858.

### III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2010-00858.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 64802/QĐ-SHTT ngày 19/10/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2010-00858 ngày 20/8/2008.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và PLEIGER MASCHINENBAU GMBH & CO. KG (qua Công ty Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 9030/SHTT-SC1 ngày 17/3/2015./.

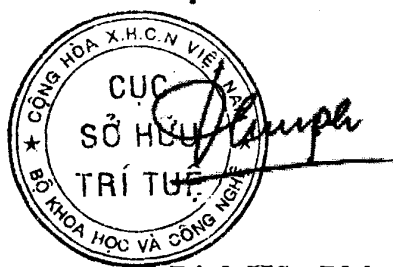
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, HT, TTKN.

**Tài liệu gửi kèm:**

- Thông báo số 9030/SHTT-SC1 ngày 17/3/2015.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8078w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của Ông NGUYỄN ĐỨC HÙNG (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2017-01180 ngày 06/11/2017 của Ông Nguyễn Đức Hùng (VN); địa chỉ: 117/58/15A Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 56121/QĐ-SHTT ngày 16/8/2017 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2017-00060.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Thiết bị bảo vệ con người trong trường hợp hỏa hoạn bất ngờ” theo đơn số 1-2017-00060 ngày 09/01/2017 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 56121/QĐ-SHTT ngày 16/8/2017 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: đơn nêu trên có các thiếu sót nêu tại điểm 13.3 Thông tư số 01/2007/TT-

BKHCN, ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn và mặc dù đã được Cục Sở hữu trí tuệ yêu cầu sửa chữa theo Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 21470/SHTT-SC1 ngày 20/6/2017, chủ đơn vẫn không có ý kiến trả lời trong thời hạn ấn định.

Ông Nguyễn Đức Hùng không đồng ý với Quyết định nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ và có ý kiến như sau:

(i) Ngày 09/01/2017, Ông Nguyễn Đức Hùng đã nộp đơn đăng ký sáng chế số 1-2017-00060 tại Văn phòng đại diện của Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố Hồ Chí Minh (Văn phòng đại diện).

Theo quy định, thời hạn để thẩm định hình thức đơn số 1-2017-00060 là 01 tháng từ ngày nộp đơn, tuy nhiên người nộp đơn đã chờ đợi hơn 3 tháng mà không nhận được ý kiến của Cục Sở hữu trí tuệ, nên đã đi công tác xa nhà. Đến ngày 20/6/2017, người nộp đơn mới nhận được Thông báo số 21470/SHTT-SC1 ngày 20/6/2017. Tuy nhiên, tại thời điểm đó, người nộp đơn đang bận công tác xa nhà, nên không thể bỏ công việc để khắc phục các thiếu sót theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ được. Sau đó, người nộp đơn có trao đổi với Văn phòng đại diện và được biết rằng đơn số 1-2017-00060 đã bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ ngày 16/8/2017 theo Quyết định số 56121/QĐ-SHTT của Cục Sở hữu trí tuệ.

Ngoài ra, mặc dù trong Tờ khai đăng ký sáng chế, ngoài địa chỉ liên lạc để gửi công văn bằng đường bưu điện theo cách thông thường, người nộp đơn còn ghi hai kênh liên lạc khác để Cục Sở hữu trí tuệ có thể liên lạc là số điện thoại và thư điện tử (mail), nhưng cho đến nay, người nộp đơn vẫn chưa nhận được Quyết định nêu trên.

(ii) Ngày 08/12/2017, người nộp đơn đã bổ sung bản mô tả sửa đổi để khắc phục các thiếu sót nêu trong Thông báo số 21470/SHTT-SC1 nêu trên.

Với các lý do nêu trên, người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu xem xét lại Quyết định số 56121/QĐ-SHTT nêu trên và tiếp tục thẩm định đơn số 1-2017-0060.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết đơn khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình

thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

## 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2017-01180, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

(i) Trong đơn khiếu nại nêu trên, Ông Nguyễn Đức Hùng đã giải trình việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 21470/SHTT-SC1 nêu trên trong thời hạn ấn định là do người khiếu nại đã nhận được Thông báo nêu trên, nhưng do đang bận đi công tác xa, nên không có điều kiện để khắc phục các thiếu sót theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ. Việc người nộp đơn đã nhận được Thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ mà không có ý kiến trả lời trong thời hạn ấn định là trách nhiệm của người nộp đơn, nhưng để tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận lý do này để tiếp tục xem xét đơn số 1-2017-00060.

(ii) Sau khi xem xét, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng bản mô tả sửa đổi ngày 08/12/2017 vẫn không đáp ứng quy định tại điểm 23.6.a Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, cụ thể là chưa khắc phục hết các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 21470/SHTT-SC1, chẳng hạn:

+ Phần “Bản chất kỹ thuật của sáng chế” vẫn chưa nêu được các dấu hiệu (đặc điểm) kỹ thuật cấu thành mặt nạ thoát hiểm, cụ thể là cần nêu các thành phần tạo ra mặt nạ thoát hiểm và giúp cho mặt nạ thoát hiểm đạt được mục đích đề ra theo sáng chế;

+ Phần “Mô tả vắn tắt các hình vẽ” vẫn chưa mô tả một cách vắn tắt các hình vẽ từ hình 1 đến hình 5 (hình chiếu, hình phối cảnh,...) và chi tiết cụ thể được thể hiện trên hình vẽ;

+ Trong phần “Mô tả chi tiết sáng chế”, các số chỉ dẫn không tương thích với các hình vẽ. Mặt nạ thoát hiểm không được mô tả cụ thể theo các đặc điểm về kết cấu ở trạng thái tĩnh có dựa vào các số chỉ dẫn trên các hình vẽ từ 1 đến 5.



+ Phần “Yêu cầu bảo hộ” chưa nêu các dấu hiệu (đặc điểm) kỹ thuật cơ bản, tạo thành một tập hợp cần và đủ để xác định được mặt nạ thoát hiểm được yêu cầu bảo hộ theo sáng chế, để đạt được mục đích đề ra là làm tăng sự nhanh nhạy khi sử dụng mặt nạ, và nhỏ, gọn nhẹ để luôn đồng hành với con người, giúp cho con người thoát hiểm nhanh nhất mọi lúc mọi nơi khi tính mạng bất ngờ bị đe dọa bởi khói và khí độc, cũng như để phân biệt mặt nạ thoát hiểm được yêu cầu bảo hộ theo sáng chế với các mặt nạ chống khí độc đã biết khác.

Như vậy, bản mô tả sửa đổi ngày 08/12/2017 của đơn số 1-2017-00060 vẫn có thiếu sót nêu tại điểm 13.6.a Thông tư nêu trên, ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của Ông Nguyễn Đức Hùng là không có cơ sở, cụ thể là bản mô tả sửa đổi ngày 08/12/2017 vẫn còn thiếu sót, ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2017-00060.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 56121/QĐ-SHTT ngày 16/8/2017 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Thiết bị bảo vệ con người trong trường hợp hỏa hoạn bất ngờ” theo đơn số 1-2017-00060 ngày 09/01/2017.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Ông Nguyễn Đức Hùng có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Nguyễn Đức Hùng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8080w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Bà NGUYỄN HỒNG NGÂN (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2015-00038 ngày 06/11/2015 của Bà Nguyễn Hồng Ngân (VN); địa chỉ: 360E/19, hẻm 412, Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 59023/QĐ-SHTT ngày 25/9/2015 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-00462.*

#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Hệ thống thiết bị vận chuyển, sắp xếp, cấp xúc xích tự động cho máy đóng gói” theo đơn số 1-2014-00462 ngày 14/02/2014 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 59023/QĐ-SHTT ngày 25/9/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: đơn nêu trên có các thiếu sót nêu tại điểm 13.3 Thông



tư số 01/2007/TT-BKHCN ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn và Cục Sở hữu trí tuệ đã ra Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 26652/SHTT-SC1 ngày 06/8/2015 để chủ đơn sửa chữa các thiếu sót đó, nhưng đã quá thời hạn ấn định, chủ đơn vẫn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên.

Bà Nguyễn Hồng Ngân không phản đối Quyết định nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ mà chỉ đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2014-00462 với lý do như sau:

- Chủ đơn không nhận được các Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5695/SHTT-SC1 ngày 06/02/2015 và 26652/SHTT-SC1 ngày 06/8/2015, nên đã không thực hiện được việc sửa đổi bản mô tả theo yêu cầu. Ngoài ra, chủ đơn cũng không nhận được Quyết định số 59023/QĐ-SHTT ngày 25/9/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ và chỉ có được ba văn bản nêu trên sau khi liên hệ với Cục Sở hữu trí tuệ.

- Đồng thời với đơn khiếu nại nêu trên, chủ đơn đã sửa đổi bản mô tả để khắc phục các thiếu sót nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 26652/SHTT-SC1 ngày 06/8/2015.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2015-00038, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

- Trong đơn khiếu nại nêu trên, Bà Nguyễn Hồng Ngân giải trình việc không trả lời các Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5695/SHTT-SC1 ngày 06/02/2015 và 26652/SHTT-SC1 ngày 06/8/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định là do không nhận được các Thông báo nêu trên, nên không thể trả lời được đúng thời hạn và chính xác theo yêu cầu của Cục Sở hữu

trí tuệ. Ngoài ra, người khiếu nại cũng có ý kiến là không nhận được Quyết định số 59023/QĐ-SHTT ngày 25/9/2015 và chỉ có được cả ba văn bản nêu trên sau khi liên hệ với Cục Sở hữu trí tuệ. Sau khi xem xét, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng các văn bản nêu trên đều được Cục Sở hữu trí tuệ gửi đến địa chỉ của người nộp đơn được ghi trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn số 1-2014-00462, nên việc người nộp đơn chưa nhận được các văn bản này không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Nhằm tạo điều kiện cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2014-00462. Tuy nhiên, sau khi xem xét bản mô tả sửa đổi được nộp cùng bản thuyết minh đơn khiếu nại số KN1-2015-00038, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, bản mô tả sửa đổi này vẫn chưa đáp ứng quy định tại điểm 23.6 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN do chưa khắc phục hết các thiếu sót được nêu trong các Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5695/SHTT-SC1 ngày 06/02/2015 và 26652/SHTT-SC1 ngày 06/8/2015, cụ thể là phần “Yêu cầu bảo hộ” chưa được thể hiện bằng một câu duy nhất theo quy định tại điểm 23.6.c (vi) Thông tư nêu trên.

Như vậy, đơn số 1-2014-00462 vẫn có thiếu sót nêu tại điểm 13.6.a Thông tư nêu trên, ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của Bà Nguyễn Hồng Ngân là không có cơ sở, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-00462.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 59023/QĐ-SHTT ngày 25/9/2015 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Hệ thống thiết bị vận chuyên, sắp xếp, cấp xúc xích tự động cho máy đóng gói” theo đơn số 1-2014-00462 ngày 14/02/2014.

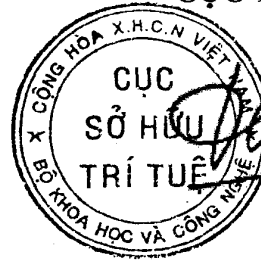
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Bà Nguyễn Hồng Ngân có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Bà Nguyễn Hồng Ngân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8081w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của PARK, HEE DAE (KR)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2016-00006 ngày 04/02/2016 của người khiếu nại PARK, Hee Dae (KR); đại diện bởi: Công ty nghiên cứu và tư vấn chuyên giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI); khiếu nại Quyết định số 75793/QĐ-SHTT ngày 30/11/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2012-01241.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Tấm đa lớp nhiều màu chứa cao su dùng cho sản xuất giày và phương pháp sản xuất tấm này” theo đơn số 1-2012-01241 ngày 23/11/2010 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 75793/QĐ-SHTT ngày

30/11/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do hết thời gian xin gia hạn, chủ đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20714/SHTT-SC1 ngày 29/6/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Người khiếu nại PARK, Hee Dae (KR) qua Công ty nghiên cứu và tư vấn chuyên giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI) có ý kiến như sau:

Theo Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20714/SHTT-SC1 ngày 29/6/2015, đơn sáng chế số 1-2012-01241 có tính mới, nhưng không có trình độ sáng tạo và khả năng áp dụng công nghiệp. Vì vậy, người khiếu nại xin chuyển đổi đơn số 1-2012-01241 thành đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích và đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, sớm ra kết luận về khả năng bảo hộ cho sáng chế nêu trên.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/BKH-CN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00006, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Theo Quyết định số 75793/QĐ-SHTT ngày 30/11/2015, đơn số 1-2012-01241 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế với lý do quá thời gian xin gia hạn, chủ đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20714/SHTT-SC1 ngày 29/6/2015. Trong đơn KN1-2016-00006, người khiếu nại PARK, Hee Dae không đưa ra lập luận để phản bác lại lý do từ chối nêu trên mà chỉ xin được chuyển đổi đơn từ đơn số 1-2012-01241 thành đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích. Tuy nhiên, việc xin chuyển đổi đơn không phải là lý do xác đáng để Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2012-01241 nêu trên vì người nộp đơn phải thực hiện việc chuyển đổi đơn trước khi đơn bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế.



### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của người nộp đơn là không có cơ sở, nên áp dụng quy định tại 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2012-01241 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 75793/QĐ-SHTT ngày 30/11/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Tấm đa lớp nhiều màu chứa cao su dùng cho sản xuất giày và phương pháp sản xuất tấm này” theo đơn số 1-2012-01241 ngày 23/11/2010.

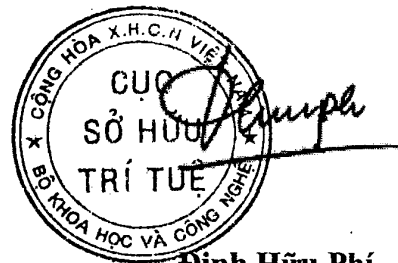
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, người khiếu nại PARK, Hee Dae (KR) có thể khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và người khiếu nại PARK, Hee Dae (KR) (qua Công ty nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu:VT, HT, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7195w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN2-2021-00157 ngày 19/02/2021 Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (VN); địa chỉ: 87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 1934w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2017-00127.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Đèn LED chiếu sáng bảng tích hợp thấu kính bất đối xứng” theo đơn số 2-2017-00127 ngày 17/5/2017 của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo Quyết

định số 1934w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn nêu trên do Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã nhận được Thông báo số 15532w/SHTT-SC ngày 21/8/2020 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí, nhưng đã làm thất lạc Thông báo nêu trên, do đó không thực hiện việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu. Ngoài ra, người khiếu nại xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Ngày 27/8/2020, nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã nhận được Thông báo số 15532w/SHTT-SC ngày 21/8/2020 do Bureau gửi, nhưng do sơ suất trong quá trình giao nhận tài liệu nội bộ đã làm thất lạc Thông báo nêu trên, nên đã không kịp thời thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Tuy nhiên, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí nêu trên để được cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2017-00127.

### III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2017-00127.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 1934w/QĐ-SHTT ngày 02/02/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn số 2-2017-00127 ngày 17/5/2017.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích cho đơn nêu trên.

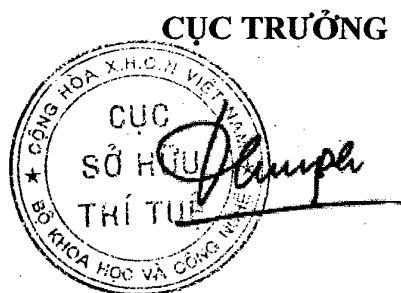
**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty Cổ phần Bông đèn Phích nước Rạng Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 15532w/SHTT-SC ngày 21/8/2020./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**Tài liệu gửi kèm:**

- Thông báo số 15532w/SHTT-SC ngày 21/8/2020.



**Đinh Hữu Phí**

Ộ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8082w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của MÃ THANH DANH (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN2-2016-00001 ngày 22/01/2016 của Ông Mã Thanh Danh (VN); địa chỉ: 138/25 Nguyễn Trãi, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; đại diện bởi Công ty TNHH MASTERBRAND; khiếu nại Quyết định số 67720/QĐ-SHTT ngày 28/10/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2012-00211.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Túi xách đa năng vừa là túi vừa là hộp” theo đơn số 2-2012-00211 ngày 25/9/2012 bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo Quyết định số 67720/QĐ-SHTT ngày 28/10/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý



do quá thời hạn gia hạn, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 17231/SHTT-SC1 ngày 27/5/2015.

Người khiếu nại là Ông Mã Thanh Danh qua Công ty TNHH MASTERBRAND có ý kiến như sau:

Ngày 25/9/2012, Ông Mã Thanh Danh đã nộp đơn số 2-2012-00211 qua tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn tại thời điểm đó là Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ và Thời trang ngày nay Lê Gia (LEFANO IP CONSULTANT). Tuy nhiên, khi Ông Mã Thanh Danh liên hệ với LEFANO IP CONSULTANT để biết về tình trạng của đơn số 2-2012-00211, nhưng không liên hệ được. Sau đó, Ông Mã Thanh Danh đã chủ động liên hệ với Văn phòng đại diện của Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố Hồ Chí Minh để tìm hiểu thông tin về đơn số 2-2012-00211 thì mới được biết rằng đơn này đã có Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 17231/SHTT-SC1 ngày 27/5/2015 và đã bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo Quyết định số 67720/QĐ-SHTT ngày 28/10/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Ngày 21/01/2016, Ông Mã Thanh Danh đã có văn bản gửi tới Cục Sở hữu trí tuệ về việc thay đổi người đại diện của chủ đơn từ LEFANO IP CONSULTANT sang Công ty TNHH MASTERBRAND, cũng như có văn bản đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ cung cấp các tài liệu liên quan đến đơn số 2-2012-00211. Đồng thời, ngày 22/01/2016, Công ty TNHH MASTERBRAND thay mặt Ông Mã Thanh Danh nộp đơn khiếu nại số 2-2016-00001 nêu trên.

Ngày 30/9/2016, Công ty TNHH MASTERBRAND đã bổ sung công văn số 351/2016/CV-MB kèm theo bản mô tả sửa đổi để khắc phục các thiếu sót nêu trong Thông báo số 17231/SHTT-SC1 nêu trên và đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục thẩm định đơn số 2-2012-00211.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết đơn khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/BKH-CN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN2-2016-00001 nộp ngày 22/01/2016 của Ông Mã Thanh Danh, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Liên quan đến việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 17231/SHTT-SC1 ngày 27/5/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn gia hạn, Ông Mã Thanh Danh có ý kiến giải trình là do trong thời gian vừa qua, Ông không liên hệ được với tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn tại thời điểm đó là LEFANO IP CONSULTANT, nên không nhận được Thông báo số 17231/SHTT-SC1 nêu trên. Tuy nhiên, qua xác minh, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, LEFANO IP CONSULTANT đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 17231/SHTT-SC1 và đã có công văn số 0207/15/LEFANO-SC ngày 27/7/2015 xin gia hạn trả lời Thông báo nêu trên. Vì vậy, việc tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn không gửi cho chủ đơn Thông báo số 17231/SHTT-SC1 nêu trên không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Chủ đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Trên cơ sở xem xét bản mô tả sửa đổi theo công văn số 351/2016/CV-MB ngày 30/9/2016, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng người nộp đơn đã khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo số 17231/SHTT-SC1 ngày 27/5/2015, do đó, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 2-2012-00211.

**III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Mã Thanh Danh, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2012-00211.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 67720 /QĐ-SHTT ngày 28/10/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với sáng chế “Túi xách đa năng vừa là túi vừa là hộp” theo đơn số 2-2012-00211 ngày 25/9/2012.

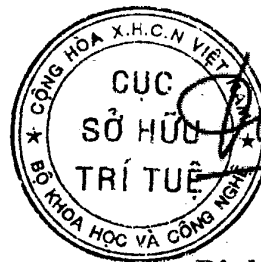
**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 2-2012-00211.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Mã Thanh Danh (qua Công ty TNHH MASTERBRAND) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**



PHẦN IV

**CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

*a - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền sáng chế*

Quyết định 6931w/QĐ-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00242

Ngày nộp: 15/03/2021

Chủ đơn: PHẠM THỊ KIM LOAN (VN)

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng bằng độc quyền sáng chế.

**Ngày ký:** 12/3/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Việt; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Việt.

**Bên chuyển nhượng:** **PHẠM THỊ KIM LOAN (VN)**

Số 174 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bên được chuyển nhượng:** **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU DL GIA THÁI (VN)**

174 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Ghế chỉnh hình để điều trị và ngăn ngừa các bệnh liên quan đến xương sống	16153	27/10/2016

**Giá chuyển nhượng:** Miễn phí.

---

Quyết định 7078w/QĐ-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2019-01223

Ngày nộp: 29/11/2019

Chủ đơn: DCM SHRIRAM LIMITED, INDIA (IN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Dương và Trần

Nội dung ghi nhận:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.  
**Ngày ký:** 06/6/2019;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 5 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.  
**Bên chuyển nhượng:** **JAWAHARLAL NEHRU UNIVERSITY (JNU) (IN)**  
New Delhi, 110067, India.  
**Bên được chuyển nhượng:** **DCM SHRIRAM LIMITED, INDIA (IN)**  
2nd Floor, (West Wing) Worldmark 1, Aerocity, New Delhi,  
South West Delhi DL 110037, India.

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp nhân dòng gen kinaza histidin dạng lai và vectơ biểu hiện chứa gen kinaza histidin dạng lai này	19555	28/06/2018

**Giá chuyển nhượng:** 83.333 RS (tám mươi ba nghìn ba trăm ba mươi đồng Rubi Ấn Độ).

---

Quyết định 7080w/QĐ-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00590  
Ngày nộp: 08/07/2020  
Chủ đơn: AMGEN (EUROPE) GMBH (CH)  
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Quốc tế D&N  
Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ.  
**Ngày ký:** 03/3/2020;  
**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 2 trang bằng Tiếng Anh.  
**Bên chuyển nhượng:** **CELGENE CORPORATION (US)**  
86 Morris Avenue, Summit, New Jersey 07901, United States of America  
**Bên được chuyển nhượng:** **AMGEN (EUROPE) GMBH (CH)**  
Floor 6-8, Suurstoffi 22, 6343 Risch-Rotkreuz, Switzerland

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm và viên nén chứa hợp chất (+)-2-[1-(3-etoxy-4-metoxy-phenyl)-2-metansulfonyl-etyl]-4-axetylaminoisoindolin-1,3-dion	24684	19/06/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 EUR.

Quyết định 7081w/QĐ-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-01172

Ngày nộp: 09/12/2020

Chủ đơn: AMCOVERING, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP (BE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 18/11/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** HARINCK, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP (BE)

Heirweg 95, 8710 Wielsbeke, Belgium

**Bên được chuyển nhượng:** AMCOVERING, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP (BE)

De Bosmier 12, 8710 Wielsbeke, Belgium

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cánh cửa và bộ tấm cửa để lắp ráp cánh cửa	26923	27/11/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD (một đô la Mỹ) .

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)

Quyết định 7082w/QĐ-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00922

Ngày nộp: 02/10/2020

Chủ đơn: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 06/8/2020;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)

Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

**Bên được chuyển nhượng:** SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do, 16677, Korea

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp, vật ghi và thiết bị để ánh xạ các thành phần dịch vụ trong môi trường truyền quảng bá	15548	30/05/2016
2	Phương pháp truyền thông và thiết bị phát để truyền dữ liệu báo hiệu và phương pháp truyền thông, thiết bị di động và hệ thống truyền thông để khôi phục gói	24588	15/06/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD (một đô la Mỹ) .

Quyết định 7083w/QĐ-SHTT, ngày 29/04/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00913

Ngày nộp: 30/09/2020

Chủ đơn: NEURO EDTECH LIMITED (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trà và cộng sự

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 30/9/2019;

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 399 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2021)

---

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **NEUROTECH AI LEARNING INC. (KY)**  
PO Box 309 Ugland House Grand Cayman, KY1-1104  
Cayman Islands

**Bên được chuyển nhượng:** **NEURO EDTECH LIMITED (CN)**  
21F Chinachem Tower, 34-27 Connaught Road, Central,  
Hong Kong

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và hệ thống giúp cải thiện giọng nói của người dùng theo ngôn ngữ chỉ định	25527	18/08/2020

**Giá chuyển nhượng:** 10 USD (Mười Đô la Mỹ) .

---

**2- CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Ghi nhận chuyển giao quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp*

Quyết định số: 7983w/QĐ-SHTT, ngày 19/05/2021 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX1-2021-00001

Ngày nộp đơn: 12/01/2021

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN FRIT HUẾ (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng sáng chế.

**Ngày ký:** 09/01/2021.

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng tiếng Việt, trong đó có trang Phụ lục.

**Dạng hợp đồng:** Không độc quyền.

**Bên chuyển quyền:** **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KỸ THUẬT CSC (VN)**

2/91 Phan Đình Phùng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

**Bên nhận chuyển quyền:** **CÔNG TY CỔ PHẦN FRIT HUẾ (VN)**

Lô 1A khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế

**Đối tượng chuyển quyền:** quyền sử dụng các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế tương ứng danh sách kèm theo

**Phạm vi chuyển quyền:** lãnh thổ Việt Nam.

**Thời hạn chuyển quyền:** từ ngày 19/5/2021 ký Quyết định đến các ngày tương ứng nêu tại cột (5) danh sách kèm theo .

**Giá chuyển quyền:** Điều 9 của hợp đồng

<b>TT (1)</b>	<b>Tên đối tượng (2)</b>	<b>Số VBBH (3)</b>	<b>Ngày cấp (4)</b>	<b>Thời hạn chuyển quyền (5)</b>
1	Máy sấy vật liệu rời dạng hạt	17506	19/09/2017	19/11/2030
2	Lò bễ để sản xuất frit	26517	26/10/2020	05/02/2035

PHẦN V

**THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1208/QĐ-SHTT	29/04/2021	TCĐD-2021-00008
2	1210/QĐ-SHTT	29/04/2021	TCĐD-2021-00007

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1208 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2021- 00008

Ngày nộp đơn: 02/4/2021

Bổ sung ngày: 14/4/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH LEGIUP

Địa chỉ: Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY TNHH LEGIUP.

**Tên bằng tiếng nước ngoài:** LEGIUP COMPANY LIMITED.

**Tên viết tắt:** LEGIUP CO.,LTD.

**Địa chỉ trụ sở:** Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**Mã số:** 280.



**Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

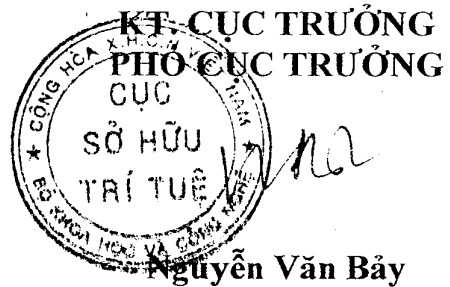
Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Nguyễn Quang Hiếu	001091016430	04-2020/CCDD	Đại diện theo ủy quyền

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH LEGIUP (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1210 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2021- 00007

Ngày nộp đơn: 31/3/2021

Bổ sung ngày: 15/4/2021

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH AGL

Địa chỉ: 12/18 Đào Duy Anh, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY LUẬT TNHH AGL.

**Tên giao dịch:** AGL LAW.

**Địa chỉ trụ sở:** 12/18 (tầng trệt) Đào Duy Anh, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Mã số:** 281.

**Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

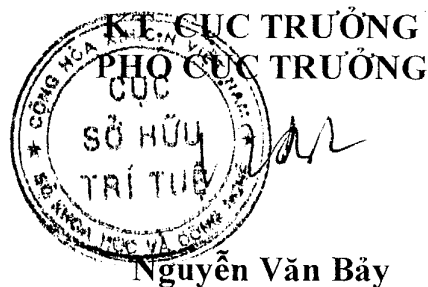
Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Lê Thị Nam Giang	024123349	38-2012/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định đến 01/4/2031

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH AGL (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).


  
 KT. CỤC TRƯỞNG  
 PHÓ CỤC TRƯỞNG  
 CỤC  
 SỞ HỮU  
 TRÍ TUỆ  
 Nguyễn Văn Bảy

**2 - Cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1397/QĐ-SHTT	11/05/2021	CCĐD-2021-00003

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1597/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 53 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CCĐD - 2021 - 00003

Ngày nộp đơn: 23/4/2021

Chủ đơn: Phạm Cao Sơn

Địa chỉ: Số 18, ngõ 231, phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 03-2021/CCĐD cho cá nhân sau đây:

**Ông:** Phạm Cao Sơn.

**Ngày sinh:** 21/6/1984.

**CMND:** số 001084008188 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 29/5/2015.

**Địa chỉ thường trú:** Số 18, ngõ 231, phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

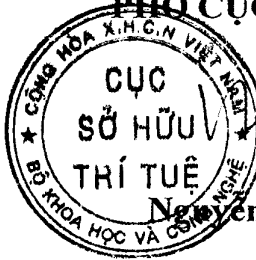
**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

**3 - Cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1351/QĐ-SHTT	07/05/2021	CLCC-2021-00003

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1351 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2021 - 00003

Ngày nộp đơn: 28/4/2021

Chủ đơn: Bùi Thị Thanh Ngọc

Địa chỉ: số 8 Nguyễn Trãi, phường Phú Hiệp, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp lại (lần 2) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 19-2007/CCĐD cấp ngày 22/6/2007:

**Bà:** Bùi Thị Thanh Ngọc.

**Ngày sinh:** 06/10/1974.

**CCCD:** số 001174025145 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/11/2020.

**Địa chỉ thường trú:** số 8 Nguyễn Trãi, phường Phú Hiệp, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.



**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Văn Bảy**

**4 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	1206/QĐ-SHTT	29/04/2021	SĐDD-2021-00013
2	1207/QĐ-SHTT	29/04/2021	SĐDD-2021-00014
3	1209/QĐ-SHTT	29/04/2021	SĐDD-2021-00011
4	1350/QĐ-SHTT	07/05/2021	SĐDD-2021-00016
5	1352/QĐ-SHTT	07/05/2021	SĐDD-2021-00015
6	1396/QĐ-SHTT	11/05/2021	SĐDD-2021-00017
7	1491/QĐ-SHTT	19/05/2021	SĐDD-2021-00019
8	1492/QĐ-SHTT	19/05/2021	SĐDD-2021-00018

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1206 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00013

Ngày nộp đơn: 09/4/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM

Địa chỉ: 224-226 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM:

Ông: Nguyễn Trung Thành, số Chứng chỉ 231-2007/CCDD (kể từ ngày 01/4/2021).

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (để thông báo);
- Ông Nguyễn Trung Thành (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1207/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00014

Ngày nộp đơn: 14/4/2021

Chủ đơn: Nguyễn Quang Hiếu

Địa chỉ: Số nhà 04, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh:

Ông: Nguyễn Quang Hiếu, số Chứng chỉ 04-2020/CCĐD (kể từ ngày 29/3/2021).

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (để thông báo);
- Ông Nguyễn Quang Hiếu (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1209/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00011

Ngày nộp đơn: 31/3/2021

Bổ sung ngày: 06/4/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AGL

Địa chỉ: 12/18 Đào Duy Anh, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AGL:

#### Xóa tên thành viên

Bà: Lê Thị Nam Giang, số Chứng chỉ 38-2012/CCĐD (kể từ ngày 01/4/2021).


**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AGL (để thông báo);
- Bà Lê Thị Nam Giang (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1350 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00016

Ngày nộp đơn: 23/4/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINIP & Cộng sự

Địa chỉ: Số 60, lô 2 Khu tái định cư, tổ 23, phường Long Biên, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi tên của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINIP & Cộng sự:

**Tên mới của tổ chức:** CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPHOUSE VÀ CỘNG SỰ.

**Tên mới bằng tiếng nước ngoài:** IPHOUSE AND ASSOCIATES INTELLECTUAL PROPERTY COMPANY LIMITED.

**Tên viết tắt mới:** IPHOUSE & ASSOCIATES.

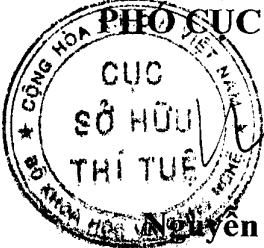
**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH SHTT IPHOUSE & Cộng sự (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG  
CỤC  
SỞ HỮU  
THÍ TỰE  
NGUYỄN VĂN BẢY



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1352/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00015

Ngày nộp đơn: 14/4/2021

Bổ sung ngày: 22/4/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn THB

Địa chỉ: Số 07, ngõ 22, đường Quyết Thắng, tổ 8, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở và tư cách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn THB:

- **Địa chỉ trụ sở mới:** Số 07, ngõ 202, đường Quyết Thắng, tổ 8, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

- Danh sách thành viên của Tổ chức (thay đổi tư cách)

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Vũ Thị Huyền	162668579	15-2017/CCĐD	Đại diện theo pháp luật

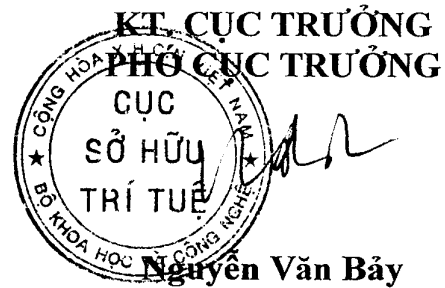
**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn THB (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KI. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG  
CỤC  
SỞ HỮU  
TRÍ TUỆ  
Nguyễn Văn Bảy



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1396 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00017

Ngày nộp đơn: 23/4/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Investpro và Cộng sự

Địa chỉ: Tầng 2, số 7, phố Đỗ Hạnh, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận bổ sung địa điểm kinh doanh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Investpro và Cộng sự:

**Địa chỉ địa điểm kinh doanh:** Số 3, ngách 22, ngõ 310, đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1491 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00019

Ngày nộp đơn: 07/5/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Khang Luật

Địa chỉ: 441/84 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Khang Luật:

**Địa chỉ trụ sở mới:** A412OT01, tầng 12, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.


**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Khang Luật (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
**CỤC**  
**SỞ HỮU**  
**TRÍ TUỆ**  
**Nguyễn Văn Bảy**





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1492 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00018

Ngày nộp đơn: 07/5/2021

Chủ đơn: Công ty Luật hợp danh Bản quyền quốc tế

Địa chỉ: 109 Hoàng Sa, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi tên của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật hợp danh Bản quyền quốc tế:

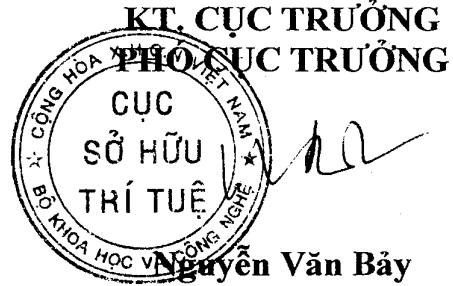
**Tên mới của tổ chức:** CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN QUYỀN QUỐC TẾ.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



PHẦN VI

**ĐÍNH CHÍNH**

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 23815, cấp ngày 23/04/2020

Nội dung đính chính: Tên chủ văn bằng

Sai là:

LE CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (FR)

Đúng là:

CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (FR)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 24367, cấp ngày 03/06/2020

Nội dung đính chính: Tên chủ văn bằng

Sai là:

Yamaha Hatsudoki Kabushiki Kaisba (JP)

Đúng là:

Yamaha Hatsudoki Kabushiki Kaisha (JP)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 24385, cấp ngày 04/06/2020

Nội dung đính chính: Loại bỏ mục (30)

Loại bỏ mục (30) JP2013/073338 30/08/2013 JP

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 24697, cấp ngày 19/06/2020

Nội dung đính chính: Địa chỉ chủ văn bằng

Sai là:

United 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland

Đúng là:

Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland

---

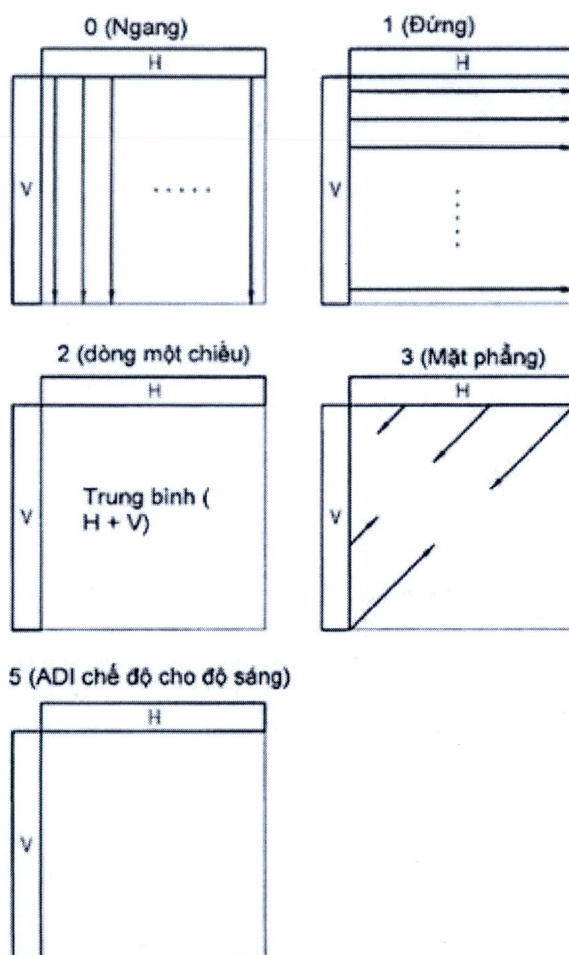
Theo đề nghị của: Trường phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 25241, cấp ngày 23/07/2020

Nội dung đính chính: Thay hình công bố

Thay hình công bố Fig.21



---

Theo đề nghị của: Trường phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 26194, cấp ngày 01/10/2020

Nội dung đính chính: Tên chủ văn bằng

Sai là:

Nippon Steel & Sumikin Coated Sheet Corporation (JP)

Đúng là:

Nippon Steel Coated Sheet Corporation (JP)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 26294, cấp ngày 08/10/2020

Nội dung đính chính: Tên tác giả sáng chế

Sai là:

Nobufusa KOHAYASHI (JP)

Đúng là:

Nobufusa KOBAYASHI (JP)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 26601, cấp ngày 02/11/2020

Nội dung đính chính: Địa chỉ chủ văn bằng

Sai là:

29 ave. de la Division Leclerc. F-92320 Chatillon, France

Đúng là:

29 ave. de la Division Leclerc, F-92320 Chatillon, France

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 26950, cấp ngày 30/11/2020

Nội dung đính chính: Địa chỉ chủ văn bằng

Sai là:

One Bowerman Drive, Beaverton Oregon, USA 97005-645, United States of America

Đúng là:

One Bowerman Drive, Beaverton Oregon, USA 97005-6453, United States of America

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 27008, cấp ngày 03/12/2020

Nội dung đính chính: Tên chủ văn bằng

Sai là:

SONOCO DEVETLOPMENT, INC. (US)

Đúng là:

SONOCO DEVELOPMENT, INC. (US)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 27210, cấp ngày 21/12/2020

Nội dung đính chính: Tên tác giả

Sai là:

JACOBSEN, Caëlle (FR)

Đúng là:

JACOBSEN, Gaëlle (FR)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền Sáng chế số: 27284, cấp ngày 28/12/2020

Nội dung đính chính: Loại bỏ 01 phân loại quốc tế, bổ sung phân loại quốc tế

Loại bỏ 01 phân loại quốc tế: A61K 8/27

Bổ sung phân loại quốc tế: A61K 8/02

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449